

Con trai thần Neptune

Contents

Con trai thần Neptune	2
1. Phần 01:percy	2
2. Phần 02-p1	7
3. Phần 02-p2	10
4. Phần 03	14
5. Phần 04-p1	20
6. Phần 04-p2	25
7. Phần 05	29
8. Phần 06	33
9. Phần 07	38
10. Phần 08	42
11. Phần 09	48
12. Phần 10-p1	54
13. Phần 10-p2	58
14. Phần 11	61
15. Phần 12	64
16. Phần 13	70
17. Phần 14 - P1	75
18. Phần 14 - P2	79
19. Phần 15	82
20. Phần 16	86
21. Phần 17-p1	89
22. Phần 17-p2	94
23. Phần 18	97
24. Phần 19	99
25. Phần 20	102
26. Phần 21	106
27. Phần 22	110
28. Phần 23	115
29. Phần 24	116
30. Phần 25	118
31. Phần 26	121
32. Phần 27	126
33. Phần 28	131
34. Phần 29	135
35. Phần 30-p1	140
36. Phần 30-p2	143
37. Phần 31	147
38. Phần 32	152
39. Phần 33	156
40. Phần 34	160
41. Phần 35	166

42. Phần 36	169
43. Phần 37	176
44. Phần 38	180
45. Phần 39	185
46. Phần 40	188
47. Phần 41	190
48. Phần 42	193
49. Phần 43	197
50. Phần 44	200
51. Phần 45	202
52. Phần 46	204
53. Phần 47	207
54. Phần 48	211
55. Phần 49	213
56. Phần 50	216
57. Phần 51	222
58. Phần 52	226

Con trai thần Neptune



Giới thiệu

———— • (- • CON TRAI THẦN NEPTUNE • -) • ——— Con trai thần Neptune là phần hai trong series

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/con-trai-than-neptune>

1. Phần 01:percy

I. PERCY

NHỮNG Ả TÓC RẮN đang bắt đầu làm Percy vô cùng khó chịu.

Chúng đáng lẽ đã chết cách đây ba ngày khi cậu ném một thùng banh bô-linh vào chúng ở Chợ Giảm Giá Napa. Chúng đáng lẽ đã chết cách đây hai ngày khi cậu lái một chiếc xe cảnh sát cán ngang người chúng ở Martinez. Chúng chắc chắn đã chết vào sáng nay khi bị cậu chém đứt đầu trong Công viên Tilden.

Cho dù Percy có giết chết và nhìn bọn chúng tan biến thành tro bụi bao nhiêu lần đi nữa, chúng vẫn tái tạo lại giống hệt những đồng bụi hình thỏ bé bự xấu xa. Cậu thậm chí còn không thể chạy nhanh hơn chúng.

Cậu chạy đến được đỉnh đồi và đứng lại để thở. Cậu đã giết chúng được bao lâu rồi nhỉ? Có lẽ là hai tiếng. Đường như chúng không bao giờ chết lâu hơn khoảng thời gian đó.

Những ngày qua, cậu hầu như không ngủ. Cậu ăn bất cứ thứ gì cậu xoắn được – kẹo dẻo hình gấu ở máy bán hàng tự động, bánh mì vòng cũ, thậm chí cả món burrito của cửa hàng Jack in the Crack[1], một món ăn chẳng bổ béo gì cho bản thân. Áo quần cậu rách rưới, cháy xém và bị bắn đầy chất nhớt của yêu quái.

Cậu còn sống đến bây giờ vì hai ả tóc rắn đó – gorgon, chúng đã tự gọi mình như vậy – dường như cũng không thể giết chết cậu. Móng vuốt của chúng không cắt được da thịt cậu. Răng chúng gây bất cứ khi nào chúng cố bóp cậu. Nhưng Percy không sao tiếp tục lâu hơn nữa. Ngay khi cậu ngã xuống vì mệt mỏi, và rồi lúc đó – bất kể việc giết cậu khó khăn như thế nào, cậu khá chắc rằng hai ả gorgon đó sẽ tìm được cách.

Phải trốn đến đâu bây giờ?

Cậu liếc mắt nhìn quang cảnh xung quanh. Trong những hoàn cảnh khác, có lẽ cậu sẽ đứng thật lâu để thưởng thức cảnh vật nơi đây. Bên tay trái cậu là những dãy đồi vàng rực chạy vào sâu trong đất liền, điểm xuyết bởi các hồ nước, những cánh rừng và một vài đàn bò. Ở phía bên tay phải, các bình nguyên bằng phẳng của Berkeley và Oakland kéo dài về phía tây – hình thành nên một khu dân cư chi chít như bàn cờ khổng lồ với một vài triệu người mà chắc chắn họ không muốn buổi sáng của mình bị quấy rầy bởi hai con yêu quái và một á thần mình mẩy dơ hầy.

Xa x về phía tây, Vịnh San Francisco sáng lấp lánh dưới một tầng mây màu bạc. Qua khỏi nơi đó, một bức tường sương mù nuốt chửng lấy phần lớn San Francisco, chỉ chừa lại đỉnh các tòa nhà chọc trời và các cột tháp của cây cầu Cổng Vàng.

Một nỗi buồn mơ hồ đè nặng lên ngực Percy. Có điều gì đó mách bảo cậu rằng, trước đây cậu đã từng đến San Francisco. Thành phố này có sự kết nối nào đó với Annabeth – người trong quá khứ duy nhất cậu còn nhớ. Ký ức về cô trong cậu khá là mờ nhạt. Con sói đã cam đoan rằng cậu sẽ gặp lại cô lần nữa và có lại ký ức của mình – nếu cuộc hành trình của cậu thành công.

Liệu cậu có nên thử vượt qua vịnh không nhỉ?

Điều đó nghe thật hấp dẫn. Cậu có thể cảm nhận được sức mạnh của đại dương ở ngay phía đường chân trời kia. Nước luôn làm cậu hồi sinh trở lại. Nước biển là tốt nhất. Cậu đã khám phá ra điều đó hai ngày trước đây khi cậu siết cổ một con quái vật biển ở eo biển Carquinez đến chết. Nếu có thể đến được vịnh, cậu có thể tiến hành đợt phản công cuối cùng. Cậu thậm chí còn có thể dim chết mấy ả gorgon đó. Nhưng bãi biển cách đây ít nhất hai dặm. Cậu sẽ phải băng qua cả một thành phố.

Cậu ngần ngại vì một lý do khác. Bà người-sói Lupa đó đã dạy cậu mài sắc thêm các giác quan của mình – tin vào các bản năng đang hướng cậu đi về phía nam. Lúc này, radar dò đường của cậu đang réo vang một cách dồn dập. Phần cuối cuộc hành trình đã gần kề – gần như ngay ở bên dưới chân cậu. Nhưng sao có thể như thế được? Chẳng có gì trên đỉnh đồi.

Gió đổi hướng. Percy ngửi thấy mùi ôi của loài bò sát. Ở phía sườn đồi cách nơi cậu đứng khoảng chín mươi mét, có thứ gì đó vội vã băng qua các cánh rừng – tiếng cành cây gãy rãng rắc, tiếng lá cây loạt soạt, tiếng xì xì.

Lũ Gorgon.

Đây là lần thứ một triệu Percy ước gì mũi chúng không nhạy như thế. Chúng luôn nói rằng chúng có thể ngửi thấy cậu vì cậu là một á thần – con lai của một vị thần La Mã cổ đại nào đó. Percy đã thử lần qua bùn, té nước sông lên người, thậm chí còn giữ các que làm sạch không khí trong các túi quần để người cậu có mùi của một chiếc ô-tô mới; nhưng mùi á thần hình như rất khó che giấu.

Cậu trèo lên sườn phía đông của đỉnh đồi. Nó quá dốc để đi xuống. Đường dốc lao thẳng xuống độ hai mươi bốn mét, thẳng đến nóc khu căn hộ phức hợp nằm ở mé bên trong sườn đồi. Tầm hơn mười lăm mét bên dưới, một đường cao tốc hiện ra dưới chân đồi và uốn lượn về phía Berkeley.

Tuyệt. Không có lối nào khác để thoát khỏi ngọn đồi này. Cậu đã tìm cho mình một nơi không có đường lùi.

Cậu liếc nhìn dòng xe cộ đang lưu thông về phía tây đến San Francisco và ước gì mình đang ngồi trong số các chiếc xe đó. Rồi cậu nhận ra đường cao tốc ắt phải xuyên qua ngọn đồi. Phải có một đường hầm... ngay bên dưới chân cậu.

Radar bên trong cơ thể cậu gần như nổ tung. Cậu đã ở đúng chỗ, chỉ là quá cao mà thôi. Cậu phải kiểm tra đường hầm đó. Cậu cần một lối đi dẫn xuống con đường cao tốc kia – thật chóng vào.

Cậu đặt ba-lô xuống. Cậu đã lấy được rất nhiều đồ tiếp tế ở Chợ Giảm Giá Napa: một thiết bị GPS xách tay, băng keo, bật lửa, keo dán siêu dính, bình nước, thảm cuộn tròn, Gối Ngủ Hình Gấu Trúc (như cái được quảng cáo trên tivi) và một con dao bấm đa năng – có khá nhiều dụng cụ mà một á thần hiện đại có thể sử dụng. Nhưng cậu không có thứ gì như dù nhảy hoặc xe trượt tuyết cả.

Tình huống đó đặt ra cho cậu hai lựa chọn: nhảy xuống từ độ cao hai mươi bốn mét và ngủm củ tỏi, hoặc đứng lại và chiến đấu. Cả hai lựa chọn đều khá tệ.

Cậu rửa thảm và lấy cây bút ra khỏi túi quần.

Nó không giống bút cho lắm, chỉ là một cây bút bi rẻ tiền, nhưng khi Percy mở nắp, nó biến thành một cây kiếm đồng sáng loáng. Lưỡi kiếm cân xứng một cách tuyệt đối. Phần chuôi bọc da vừa tay như thể nó được thiết kế riêng cho cậu. Được khắc dọc tám chữ là một từ Hy Lạp cổ, không hiểu sao Percy lại biết nghĩa: Anaklusmos – Thủy Triều.

Cậu đã thức dậy với thanh kiếm này trong đêm đầu tiên ở Nhà Sói – hai tháng trước đây? Hay lâu hơn thế? Cậu đã bị lạc đường. Cậu thấy mình ở trong sân một ngôi biệt thự đã bị thiêu rụi nằm giữa rừng, trên người mặc quần soóc, áo phông màu cam và một vòng cổ bằng da với một chùm hạt bằng đất sét trông kỳ lạ. Thủy Triều nằm trong tay cậu, nhưng Percy không biết sao mình lại đến được đó, và chỉ lơ mơ nhận thức mình là ai. Cậu đang đi chân trần, lạnh cóng và vô cùng bối rối. Sau đó những con sói xuất hiện...

Ngay kế bên cậu, một giọng nói quen thuộc khiến cậu giật mình, quay trở lại với hiện tại: “A, người đây rồi!”

Percy trượt chân về phía sau tránh ả gorgon, suýt tí nữa thì rơi khỏi đỉnh đồi.

Đó là ả có khuôn mặt tươi cười – Beano.

Được rồi, thật ra tên ả ta không phải là Beano. Percy có thể ước đoán rằng, cậu mắc chứng khó đọc, vì các từ ngữ cứ xoắn xít lại với nhau khi cậu cố đọc. Lần đầu tiên cậu nhìn thấy ả gorgon, lúc này đang làm ra vẻ như một người chào đón khách tại Chợ Giảm Giá với một cái thẻ tên lớn màu xanh lục đề dòng chữ: Chào mừng! Tên tôi là STHENO, cậu đã nghĩ từ đó đọc là BEANO.

Ả vẫn đang mặc chiếc áo vest màu xanh lục của nhân viên Chợ Giảm Giá bên ngoài một chiếc áo đầm in hoa. Nếu bạn chỉ nhìn vào cơ thể của ả ta, bạn có thể nghĩ ả là một người bà già nua béo mập của ai đó – cho đến khi bạn nhìn xuống và nhận ra ả ta có một cặp chân gà trống. Hay bạn ngược lên và nhìn thấy móng vuốt nanh của lợn lòi đục bằng đồng chìa ra hai bên khoe miệng. Đôi mắt ả đỏ rực, mái tóc là một ổ những con rắn màu xanh lá mạ đang quần quật.

Điều kinh khủng nhất về ả á? Ả vẫn đang cầm cái đĩa phẳng lớn bằng bạc chứa các mẫu thử: Xúc xích Pho Mát Chiên Giòn. Lần nào Percy kết liễu ả ta cái đĩa cũng bị lõm vào, nhưng những mẫu thử nho nhỏ đó trông còn khá tốt. Stheno vẫn mang chúng đi khắp cả California để ả ta có thể mời Percy thử một miếng trước khi giết cậu. Percy không biết vì lý do gì ả ta cứ mãi làm điều đó, nhưng nếu có bao giờ cậu cần đến một bộ áo giáp, thì cậu sẽ làm nó từ Xúc Xích Pho Mát Chiên Giòn. Chúng cực kỳ bền.

“Thử một miếng nhé?” Stheno mời cậu.

Percy đẩy ả ta bằng thanh kiếm của mình. “Em gái người đâu?”

“Ồ, cắt thanh kiếm đó đi,” Stheno la rầy. “Người biết hiện giờ ngay cả đồng Celestial không thể khiến chúng ta chết lâu hơn được. Ăn một miếng Xúc xích Pho Mát Chiên Giòn đi! Chúng sẽ được bày bán trong tuần này, và ta ghét phải giết người khi người có một cái dạ dày

“Chị Stheno!” ả gorgon thứ hai xuất hiện ở phía tay phải cậu ngay tức thì, đến nỗi cậu không có thời gian để phản ứng. May thay ả ta quá bận rộn với việc trừng mắt nhìn chị gái mình nên không chú ý nhiều đến cậu. “Em đã bảo chị lẹ tẻ tới gần và giết chết nó cơ mà!”

Nụ cười của Stheno biến mất. “Nhưng, Euryale...” Ả ta nói cái tên nghe như cùng vần với từ Muriel. “Chị không thể cho nó ăn mẫu thử trước sao?”

“Không được, bà chị khờ kia!” Euryale quay người đối diện với Percy và nhe nanh ra.

Ngoại trừ mái tóc, ổ của lỗ rần san hô thay vì những con rần hổ lục, ả ta trông giống hệt chị gái mình. Chiếc áo vest của Chợ Giảm Giá, chiếc áo đầm hoa hờ hờ hoa sỏi, thậm chí mở rằng nanh cũng được trang trí hình dán có chữ GIẢM GIÁ 50%. Trên thẻ tên ả ta đề: Xin chào! Tên tôi là CHẾT ĐI, ĐỒ Á THẦN XẤU XA!

“Người đã dẫn bọn ta chạy vòng vòng, Percy Jackson,” Euryale nói. “Nhưng giờ người hết đường trốn rồi, và bọn ta sẽ cho người biết tay!”

“Món Xúc Xích Pho Mát chỉ có 2 đô 99 xu,” Stheno thêm vào. “Quầy tạp hóa, gian thứ ba.”

Euryale cần nhằn. “Chị Stheno, Chợ Giảm Giá chỉ là vỏ bọc! Chị nhập tâm vào nó quá đấy! Giờ, đặt cái khay lỗ bịch đó xuống và giúp em giết tên á thần này. Hay chị đã quên vụ nó làm Medusa bốc hơi rồi?”

Percy bước lùi lại. Chỉ mười lăm centimet nữa, cậu sẽ rơi xuyên qua tầng không khí loãng. “Nghe này các quý cô, chúng ta chấm dứt chuyện này ở đây đi. Tôi thậm chí còn không nhớ việc giết chết Medusa. Tôi không nhớ bất cứ điều gì! Sao chúng ta không tạm nghỉ và nói về giá đặc biệt tuần này của các cô nhỉ?”

Stheno bĩu môi nhìn em gái mình, việc đó thật khó thực hiện khi có những cái răng nanh bằng đồng khổng lồ. “Chúng ta có thể không?”

“Không được!” Đôi mắt đỏ rực của Euryale nhìn chăm chăm vào Percy. “Ta không quan tâm việc người nhớ được gì, con trai của thần biển. Ta có thể ngửi thấy mùi máu Medusa trên người người. Nó đã phai đi, đúng thế, cũng đã một vài năm rồi, nhưng người là người cuối cùng đánh bại con bé. Nó vẫn chưa quay trở lại từ Tartarus. Đó là lỗi của người!”

Percy thật sự không hiểu điều đó cho lắm. Toàn bộ khái niệm “chết đi rồi quay trở lại từ Tartarus” khiến đầu cậu đau nhức. Dĩ nhiên, cả ý tưởng rằng một cây bút bi có thể biến thành một thanh kiếm, hay những con quái vật có thể được nguy trang bởi thứ được gọi là Màng Sương Mù, hoặc Percy là con trai của một vị thần người bám đầy hầu từ cách đây năm ngàn năm cũng góp thêm vào nữa. Nhưng cậu có tin vào điều đó. Ngay cả khi ký ức đã bị xóa sạch, việc cậu biết mình là một á thần cũng tương tự như việc cậu biết mình tên Percy Jackson vậy. Từ cuộc đối thoại đầu tiên với con sói Lupa, cậu đã chấp nhận cái thế giới nhập nhằng giữa các vị thần và lũ yêu quái điên khùng này là sự thật. Nội bấy nhiêu đó cũng đã đủ tệ lắm rồi.

“Vậy chúng ta xem như hòa nhau được không?” cậu nói. “Tôi chẳng giết được các người. Các người cũng chẳng giết được tôi. Nếu các người là chị gái của Medusa – như Medusa, người có thể biến mọi người thành đá – đáng lẽ giờ tôi đã bị biến thành đá rồi chứ?”

“Lũ anh hùng các người!” Euryale nói với vẻ chán ghét. “Chúng luôn đề cập đến vấn đề đó, y hệt mẹ bọn ta! ‘Sao hai đứa không thể biến mọi người thành đá? Em gái con có thể biến mọi người thành đá đấy.’ Ừm, ta lấy làm tiếc vì đã khiến người thất vọng, nhóc! Rằng chỉ duy nhất Medusa là chịu lời nguyên đó. Nó là đứa ghê gớm nhất trong nhà. Nó có được mọi may mắn!”

Stheno trông đầy tổn thương. “Mẹ nói chị là người ghê gớm nhất.”

“Im miệng!” Euryale cắt ngang. “Còn về phần người, Percy Jackson, đúng là người có dấu ấn của Achilles. Điều đó khiến việc giết người khó hơn một chút. Nhưng đừng lo. Bọn ta sẽ tìm được cách thôi.”

“Dấu ấn của cái gì?”

“Achilles,” Stheno vui vẻ nói. “Ôi anh ta mới quyền rũ làm sao! Được nhúng vào sông Styx khi còn bé, người biết đấy, vì thế anh ta bất khả xâm phạm, trừ một điểm bé tẻo tẻo ở gót chân anh ta. Đó là những gì đã xảy ra với người, nhóc yêu. Ai đó ắt đã nhúng người vào sông Styx và khiến người trở nên mình đồng da sắt. Nhưng đừng lo lắng nhé. Lũ anh hùng bọn người luôn có một điểm yếu. Bọn ta chỉ việc tìm ra nó, và rồi bọn ta sẽ giết người. Điều đó chẳng phải thật thú vị sao? Ăn một miếng Xúc Xích Pho Mát nhé!

Percy cố nghĩ. Cậu không nhớ gì về chuyện được nhúng vào sông Styx. Thêm nữa, cậu cũng chẳng nhớ được nhiều lắm. Da cậu không hề giống sắt, nhưng nó giải thích được việc cậu có thể chống chọi lâu như thế với những ả gorgon này.

Có lẽ nếu cậu rơi xuống núi... liệu cậu có sống sót không? Cậu không muốn liều mạng – khi chẳng có thứ gì để làm cú rơi chậm lại, hoặc một cái xe trượt tuyết, hoặc...

Cậu nhìn cái đĩa bạc lớn chứa các mẫu thử của Stheno.

Ừm...

“Đang xem xét lại sao?” Stheno hỏi. “Thông minh lắm, nhóc yêu. Ta đã cho thêm ít máu gorgon vào trong những thứ này, vì thế cái chết của người sẽ đến thật nhanh và không đau đớn.”

Cổ họng Percy như siết chặt lại. “Người cho thêm máu mình vào món Xúc xích Pho Mát sao?”

“Chỉ một ít thôi.” Stheno mỉm cười. “Một vết cắt nhỏ trên cánh tay ta, nhưng người thật tử tế khi tỏ ra quan tâm đến ta như thế. Máu từ phía bên phải bọn ta có thể chữa trị bất cứ loại bệnh tật nào, người biết đấy, nhưng máu từ bên trái lại làm chết người...”

“Bà chị ngu dần kia!” Euryale rít lên. “Chị không được phép nói nó nghe điều đó! Nó sẽ không ăn mẫu xúc xích đó nếu như chị nói cho nó biết chúng đã bị tẩm độc!”

Stheno trông sững sốt. “Nó sẽ không ăn sao? Nhưng chị đã nói việc đó sẽ thật nhanh và không đau đớn mà.”

“Đừng bận tâm!” Những cái móng tay của Euryale biến thành những cái vuốt. “Chúng ta sẽ ra tay thật hăng vào – cứ việc chém cho đến khi chúng ta tìm thấy điểm yếu của nó. Một khi chúng ta đánh bại được Percy Jackson, chúng ta sẽ nổi tiếng hơn cả Medusa! Người bảo trợ sẽ thưởng lớn cho chúng ta đấy!”

Percy nắm chặt lấy thanh kiếm. Cậu phải tính toán kỹ hành động của mình – một vài giây hỗn loạn, chộp lấy cái đĩa bằng tay trái...

Phải làm cho bọn chúng tiếp tục nói chuyện, cậu ngh

“Trước khi các người chém ta thành từng mảnh nhỏ,” cậu nói, “người bảo trợ mà các người nhắc đến là ai?”

Euryale cười khẩy. “Nữ thần Gaea, dĩ nhiên rồi! Người đã mang chúng ta quay trở lại từ cõi quên lãng! Người sẽ chẳng sống được bao lâu để mà gặp được bà ấy đâu, nhưng các bạn người ở bên dưới sẽ nhanh chóng đón nhận cơn thịnh nộ của bà ấy. Còn bây giờ, các đội quân dưới trướng bà ấy đang đi về phía nam. Vào ngày Lễ hội Cầu May, bà ấy sẽ tỉnh thức, và các á thần sẽ bị chém chết như... như...”

“Như các mức giá giảm của chúng ta ở Chợ Giảm Giá!” Stheno gợi ý.

“Gừ!” Euryale lao sầm sập về phía chị gái mình. Percy ra tay trước. Cậu chộp lấy cái đĩa của Stheno, hất đổ các miếng Xúc Xích Pho Mát thử đã bị tẩm độc và chém thanh Thủy Triều ngang qua hông Euryale, cắt ả ta ra thành hai.

Cậu giơ cái đĩa lên cao, và Stheno nhìn thấy cái bóng gớm ghiếc của chính mình trong ấy.

“Medusa!” ả hét lên.

Cô em gái Euryale của ả ta vỡ vụn thành tro bụi, nhưng đang bắt đầu tái tạo lại, như là một người tuyết không tan vậy.

“Stheno, bà chị ngu ngốc kia!” ả ta nói riu rít khi khuôn mặt mới tái tạo lại được một nửa của ả trôi lên từ đống bụi. “Đó chỉ là bóng của chị mà thôi! Tóm nó ngay!”

Percy đánh mạnh cái khay kim loại vào đỉnh đầu Stheno, và ả ta hoàn toàn bất tỉnh.

Cậu đặt cái đĩa phía sau lưng, thầm cầu nguyện với bất cứ vị thần La Mã nào đó trông coi các mảnh lời trượt tuyết ngu ngốc và nhảy xuống khỏi sườn đồi.

2. Phần 02-p1

II. PERCY

VIỆC LAO THĂNG XUỐNG DỐC với tốc độ năm mươi dặm một giờ trên một cái đĩa đựng đồ ăn nhẹ – nếu bạn nhận ra đó là một ý tưởng ngốc nghếch khi bạn đang lao xuống được nửa đường, thì cũng đã quá muộn rồi.

Percy suýt đâm sầm vào một cái cây, bay lướt qua một tảng đá và quay một vòng ba trăm sáu mươi độ khi cậu bắn thẳng về phía đường cao tốc. Cái khay đựng đồ ăn ngu ngốc này không có khả năng bẻ lái.

Cậu nghe tiếng chị em nhà gorgon kêu gào và thoáng nhìn thấy cái đầu rắn san hô của Euryale trên đỉnh đồi, nhưng cậu không có nhiều thời gian lo nghĩ đến việc đó. Mái của khu căn hộ lơ lửng ra bên dưới cậu như một mũi tàu chiến. Việc đâm đầu vào nhau sẽ diễn ra trong mười, chín, tám...

Cậu cố xoay người sang hướng khác để tránh việc chân mình sẽ bị gãy khi va chạm. Cái đĩa đựng đồ ăn bay lướt qua mái ngói và lao thẳng vào giữa không trung. Cái đĩa đi một đường. Percy đi một nẻo.

Khi Percy ngã về phía đường cao tốc, một viễn cảnh kinh dị xuất hiện chớp nhoáng trong tâm trí cậu: cơ thể cậu đâm sầm vào kính chắn gió một chiếc SUV, một người đi làm khó chịu nào đó đang cố phui cậu xuống khỏi tầm kính bằng cần gạt nước. Một thằng nhóc mười sáu tuổi ngu ngốc rơi từ trên trời xuống! Minh trẻ giờ rồi!

Kỳ diệu thay, một cơn gió mạnh đã thổi cậu qua một bên – vừa đủ để tránh khỏi đường cao tốc và đâm vào một lùm cây bụi. Đây không phải là một điểm tiếp đất mềm mại, nhưng dầu sao còn tốt hơn nhiều so với nhựa đường.

Percy rên rỉ. Cậu muốn nằm đó và ngất đi, nhưng cậu phải tiếp tục di chuyển.

Cậu cố đứng dậy. Hai tay cậu đều trầy xước, nhưng hình như không có cái xương nào bị gãy. Ba lô của cậu vẫn còn. Thanh kiếm thì bị thất lạc đâu đó trên đường trượt xuống dốc, nhưng Percy biết nó cuối cùng cũng sẽ xuất hiện trong túi quần mình trong hình dáng một cây bút bi. Đó là một phần sức mạnh của nó.

Cậu liếc nhìn lên đồi. Lũ gorgon thật khó mà bỏ qua, với mái tóc rắn đầy màu sắc và những chiếc áo vest màu xanh lá mạ của Chợ Giảm Giá. Chúng đang trên đường đi xuống đồi, đi chậm hơn Percy nhưng kiểm soát tốt hơn. Những đôi chân gà ắt là giúp ích nhiều trong việc leo trèo của chúng. Percy ước chừng cậu có khoảng năm phút trước khi chúng tóm được cậu.

Kế bên cậu, một hàng rào mắt cáo thật cao ngăn cách đường cao tốc với một khu vực dân cư có đường xá quanh co, những ngôi nhà ẩm cúng và những rặng bạch đàn cao vút. Hàng rào tồn tại ở đó chắc là để giữ cho con người không vọt lên trên đường cao tốc và làm những điều ngu ngốc – chẳng hạn như lao vào làn xe cao tốc trên khay đựng đồ ăn nhẹ – nhưng mắt cáo có rất nhiều lỗ lớn. Percy có thể dễ dàng chui qua đó vào khu dân cư. Có thể cậu sẽ tìm được một chiếc ô-tô và lái về hướng đại dương ở phía tây. Cậu không thích việc ăn cắp xe, nhưng trong vài tuần qua, trong những tình huống sống còn, cậu đã “mượn” một vài thứ, trong đó có cả một chiếc xe tuần tra của cảnh sát. Cậu cũng có ý trả lại tất cả, nhưng chúng dường như chưa bao giờ tồn tại được lâu.

Cậu liếc nhìn về phía đông. Đúng y những gì cậu đoán, một con đường cao tốc dốc dài chín mươi một mét cắt xuyên qua chân vách đá. Hai lối vào đường hầm, mỗi một cái dành cho một hướng lưu thông, nhìn chằm chằm xuống cậu như hai hốc mắt của cái đầu lâu khổng lồ. Ở chính giữa, nơi sẽ là cái mũi, một bức tường xi-măng nhô ra từ sườn đồi, với một cánh cửa bằng kim loại giống hệt lối vào của một buồng-ke.

Đó có thể là một đường hầm bảo trì. Chắc hẳn những người phạm đã nghĩ vậy, nếu họ có chú ý chút nào đó đến cánh cửa. Nhưng họ không thể nhìn xuyên qua Màn Sương Mù. Percy biết rõ về cánh cửa đó hơn họ nhiều.

Hai đứa trẻ mặc áo giáp đứng canh ở hai bên lối vào. Trang phục của chúng là một kiểu phối đồ kỳ lạ giữa những chiếc mũ giáp La Mã được tô điểm bằng lông vũ, giáp che ngực, bao kiếm, quần jeans, áo phông màu tía và giày thể thao màu trắng. Người canh giữ ở mé bên phải có vẻ là một cô gái, mặc dầu thật khó mà

nhận biết chắc chắn với bộ áo giáp như thế. Người ở bên trái trông chắc nịch, mang cung và ống tên ở sau lưng. Cả hai bọn họ đều cầm gậy gỗ dài có mũi bịt sắt nhọn, như những cây lao kiểu xưa.

Radar bên trong cơ thể Percy kêu ping ping như điên. Sau quá nhiều ngày tồi tệ, cuối cùng cậu cũng đã đến được đích. Các bản năng mách bảo với cậu rằng nếu cậu có thể đi vào bên trong cánh cửa đó, cậu có thể tìm thấy nơi an toàn đầu tiên kể từ khi những con sói đưa cậu đi về phía nam.

Vậy sao cậu lại cảm thấy sợ hãi đến thế?

Xa trên đồi, hai chị em nhà gorgon đang trườn qua mái khu căn hộ phức hợp. Chỉ còn ba phút nữa – hoặc có thể ít hơn.

Một phần trong cậu muốn chạy đến cánh cửa ở trên đồi. Cậu chỉ cần vượt qua dải phân cách của đường cao tốc, rồi sau đó chạy hết tốc lực trong một quãng đường ngắn. Cậu có thể thực hiện điều đó trước khi hai ả gorgon tóm được cậu.

Phần còn lại trong cậu muốn đi theo hướng tây về phía đại dương. Đó sẽ là nơi cậu được an toàn nhất. Đồng thời là nơi sức mạnh của cậu phát huy mạnh mẽ nhất. Hai đứa trẻ gác cửa người La Mã kia khiến cậu không thoải mái. Một giọng nói bên trong cậu vang lên: Đây không phải là lãnh thổ của tôi. Nơi này rất nguy hiểm.

“Người nói đúng, dĩ nhiên là thế rồi,” một giọng nói vang lên kể bên cậu.

Percy nhảy dựng lên. Lúc đầu cậu nghĩ Beano lại ú ớ ào mình lần nữa, nhưng bà lão đang ngồi trong bụi cây thậm chí còn ghê sợ hơn cả một ả gorgon. Bà ta trông giống một người hí-pi đã bị đá ra đường chắc chừng được bốn mươi năm rồi. Và kể từ đó, đây là nơi bà ta thu lượm rác cùng giẻ rách. Bà ta mặc một chiếc áo đầm được làm từ loại vải nhuộm màu loang lổ, một cái mền rách te tua và một cái túi tạp hóa bằng nhựa. Mái tóc nâu xoắn bù xù của bà nhuộm màu hoa râm như bột của bia xá xị, được cột ra sau bằng dây buộc đầu có biểu tượng hòa bình. Mụn cóc và nốt ruồi phủ đầy mặt bà ta. Khi mỉm cười, miệng bà ta chỉ lộ ra đúng ba cái răng.

“Đó chẳng phải là một đường hầm bảo trì đâu,” bà ta hé lộ. “Mà là lối vào một khu trại.”

Một cơn ớn lạnh chạy dọc sống lưng Percy. Trại. Đúng thế, cậu đến từ đó. Một cái trại. Có lẽ đây là nhà cậu. Không biết chừng Annabeth đang ở đâu đó trong trại.

Nhưng có điều gì đó không đúng.

Mấy ả gorgon vẫn còn trên mái khu căn hộ. Rồi Stheno kêu rít lên vì vui sướng và chỉ tay về phía Percy.

Bà lão hí-pi nhướn mày. “Không còn nhiều thời gian, nhóc. Cậu cần phải đưa ra lựa chọn của mình.”

“Bà là ai?” Percy hỏi, mặc dầu cậu không chắc mình muốn biết điều đó. Điều cuối cùng cậu cần là một người phạmô hại đột nhiên biến thành một con quái vật.

“Ồ, người có thể gọi ta là June.” Đôi mắt bà lão đó sáng lên như thể bà ta vừa mới kể một chuyện cười hay ho nào đó. “Loài người có tháng Sáu, chẳng phải sao? Họ đã đặt tên tháng theo tên của ta!”

“Được rồi... Nghe này, tôi phải đi thôi. Hai ả gorgon sắp đuổi đến. Tôi không muốn chúng làm hại bà.”

Bà June siết chặt hai bàn tay phía trên trái tim mình. “Cậu mới dễ thương làm sao! Nhưng đó là một phần lựa chọn của cậu!”

“Lựa chọn của tôi...” Percy bồn chồn liếc nhìn về phía ngọn đồi. Hai ả gorgon đã cởi bỏ những chiếc áo vest màu xanh lá mạ ra. Sau lưng mỗi ả mọc ra một đôi cánh – những đôi cánh dơi nhỏ, sáng lấp lánh như được làm từ đồng thau.

Chúng có cánh từ khi nào nhỉ? Đó có thể chỉ là vật trang trí. Có thể hai đôi cánh quá nhỏ để mang hai ả gorgon kia bay vào không trung. Rồi hai chị em nhảy khỏi mái nhà của khu căn hộ và bay về phía cậu.

Tuyệt. Thật tuyệt.

“Đúng, một lựa chọn,” bà June nói, như thể bà ta chẳng lấy gì làm vội vã vậy. “Cậu có thể để ta ở lại đây, phó mặc ta cho lũ gorgon kia rồi đi về phía đại dương. Cậu sẽ an toàn đến được đó, ta bảo đảm đấy. Lũ

gorgon kia sẽ khá là vui vẻ tấn công ta và thả cậu đi. Dưới biển sẽ chẳng có con quái vật nào làm phiền cậu. Cậu có thể bắt đầu một cuộc sống mới, sống cho đến khi già đi, thoát khỏi vô số nỗi đau và bất hạnh sắp xảy ra trong tương lai của cậu.”

Percy khá chắc rằng mình sẽ không thích lựa chọn thứ hai. “Hoặc?”

“Hoặc cậu có thể làm một việc tốt cho một bà già,” bà ta nói. “Hãy mang theo ta về phía trại với cậu.”

“Mang theo bà?” Percy hy vọng bà ta chỉ đang nói đùa. Nhưng rồi bà June kéo phần váy của mình lên, để lộ đôi chân sưng đỏ.

“Ta không thể tự mình đến đó,” bà ta nói. “Mang ta đến trại – băng qua đường cao tốc, đi xuyên qua đường hầm, vượt qua một con

Percy không biết bà ta muốn nhắc đến con sông nào, nhưng việc này nghe chẳng dễ dàng gì cho lắm. Bà June trông khá nặng.

Lũ gorgon giờ chỉ còn cách cậu có bốn mươi lăm mét – chúng chao liệng về phía cậu thật nhàn nhã như thể chúng biết được rằng cuộc đi săn sắp kết thúc.

Percy nhìn bà lão trước mặt mình. “Và tôi sẽ mang bà đến trại đó vì...?”

“Vì điều đó biểu hiện cho lòng tốt!” bà ta nói. “Và nếu cậu không làm thế, các vị thần sẽ chết, thế giới mà chúng ta biết sẽ diệt vong, và mọi người trong cuộc sống trước đây của cậu sẽ mất mạng. Dĩ nhiên, cậu sẽ không nhớ họ, vì thế ta cho rằng điều đó chẳng có vấn đề gì. Cậu sẽ an toàn ở bên dưới đáy biển...”

Percy nuốt xuống. Đám gorgon cười đĩnh tai nhưc óc khi chúng bay vút lên, chuẩn bị cho đòn kết liễu.

“Nếu tôi đến trại,” cậu nói, “liệu tôi sẽ có lại ký ức của mình không?”

“Vào thời điểm thích hợp,” bà June nói. “Nhưng ta cảnh báo cậu, cậu sẽ phải hy sinh khá nhiều đấy! Cậu sẽ mất đi dấu ấn của Achilles. Cậu sẽ cảm nhận được sự đau đớn, khổ sở và mất đi tất cả những gì cậu từng biết. Nhưng cậu có thể có được cơ hội cứu sống những người bạn cũ và gia đình cậu, giành lại được cuộc sống trước đây của mình.”

Đám gorgon đang bay thành vòng tròn ngay phía trên đầu cậu. Chắc là chúng đang ngắm soi thật kỹ bà lão này, cố đoán người chơi mới là ai trước khi chúng tấn công.

“Thế còn những người gác cửa thì sao?” Percy hỏi.

Bà June mỉm cười. “Ồ, chúng sẽ để cậu vào. Cậu có thể tin tưởng hai đứa bé đó. Vậy, cậu sẽ nói gì đây? Cậu sẽ giúp bà già yếu ớt này chứ?”

Percy thấy nghi ngờ về việc bà June là một bà lão yếu ớt. Trong trường hợp xấu nhất, đây sẽ là một cái bẫy. Còn nếu may mắn thì sẽ là một kiểu kiểm tra nào đó.

Percy ghét các bài kiểm tra. Kể từ khi mất đi ký ức, toàn bộ cuộc đời cậu l một bài điền vào chỗ trống thật lớn. Cậu là _____, đến từ _____. Cậu cảm giác như _____, và nếu bị những con yêu quái tóm được, cậu sẽ _____.

Rồi cậu nghĩ về Annabeth, phần duy nhất trong cuộc sống trước kia mà cậu khá chắc chắn. Cậu phải tìm được cô.

“Tôi sẽ mang bà đến trại.” Cậu bế bổng bà ta lên.

Bà ta nhẹ hơn cậu tưởng. Percy cố lờ đi hơi thở hôi thối và đôi tay chai sạn đang bám vào cổ mình. Cậu lao qua làn đường thứ nhất. Một người lái xe bấm còi. Những người khác hét điều gì đó, tiếng hét tan biến vào trong làn gió. Phần lớn mọi người đều bế lái và trông phát cáu, như thể họ phải đối phó với khá nhiều thanh thiếu niên lập dị đang mang một phụ nữ híp-pi băng qua đoạn đường cao tốc này ở Berkeley.

Một cái bóng bao trùm khắp người cậu. Stheno gọi với xuống một cách vui sướng. “Thằng nhóc thông minh! Đã tìm thấy và mang theo một nữ thần sao?”

Một nữ thần?

Bà June cười khúc khích với vẻ thích thú, lăm lăm, “Ồi!” khi một chiếc xe suýt đâm sầm vào họ.

Ở đầu đó phía bên tay trái cậu, Euryale hét lớn, “Tóm lấy chúng! Hai phần thưởng thì tốt hơn một!”

Percy lao nhanh qua các làn đường còn lại. Bằng cách nào đó cậu đã đến được dải phân cách mà vẫn còn sống. Cậu nhìn thấy lũ gorgon đang sà xuống, xe cộ chệch hướng khi những con yêu quái bay qua phía trên chúng. Cậu tự hỏi những người phàm đã nhìn thấy gì qua Màn Sương Mù – những con bò nông khổng lồ ư? Hay những người chơi dù lượn đang thi tài? Con sói Lupa từng nói với cậu rằng tâm trí của con người có thể tin vào bất cứ điều gì – ngoại trừ sự thật.

Percy chạy về phía cánh cửa trên sườn đồi. Theo từng bước chân, bà June đang dần trở nên nặng hơn. Tim Percy đập thình thịch. Các xương sườn của cậu đau nhói.

Một trong hai người canh gác hét lớn. Là cậu nhóc cầm cung lấp mũi tên vào. Percy gào lên, “Đội đã!”

Nhưng cậu bé đó không nhắm vào cậu. Mũi tên bay qua đầu Percy. Một ả gorgon kêu the thé lên vì đau đớn. Người canh cửa thứ hai lăm lăm ngọn giáo sẵn sàng chiến đấu, vẫy tay điên cuồng về phía Percy nhằm thúc giục cậu nhanh chân lên.

Cậu chỉ cách cánh cửa mười lăm mét. Chín mét.

“Tóm được các ngươi rồi!” Euryale rít lên. Percy quay người lại khi một mũi tên cắm phập vào trán ả ta. Euryale bay nhào vào làn đường cao tốc. Một chiếc xe tải đâm sầm vào ả ta và đẩy ả ta lùi lại khoảng chín mươi một mét, nhưng ả ta chỉ việc leo lên phía trên ca-bin, giật mũi tên ra khỏi đầu và bay trở lại vào không trung.

Percy đến được chỗ cánh cửa. “Cám ơn,” cậu nói với những người gác cổng. “Cứ bắn đẹp đấy.”

“Cứ đó đáng lý phải giết được ả ta chứ!” anh chàng cung thủ phản đối.

“Chào mừng đến với thế giới của tôi,” Percy lăm lăm.

“Anh Frank,” cô gái nói. “Chúng ta phải đưa họ vào bên trong, nhanh nào! Chúng là lũ gorgon.”

“Gorgon?” Giọng của cậu bé cung thủ the thé. Thật khó để miêu tả nhiều về cậu ta bên dưới cái mũ giáp, nhưng cậu ta trông chắc nịch hết một tay đô vật, có lẽ là mười bốn hay mười lăm tuổi gì đấy. “Liệu cánh cửa này có thể cầm chân chúng không?”

Nằm trong hai cánh tay của Percy, bà June bất ngờ cất tiếng. “Không được đâu. Đi về phía trước, Percy Jackson! Xuyên qua đường hầm, vượt qua con sông!”

“Percy Jackson?” Cô gái giữ cửa hầm có nước da ngăm đen, mái tóc xoăn lấp ló bên dưới chiếc mũ giáp. Cô trông nhỏ tuổi hơn Frank – có thể là khoảng mười ba tuổi. Bao kiếm của cô dài đến gần mắt cá chân. Dù vậy, cung cách cô nói chuyện nghe như thể cô là một chỉ huy. “Được rồi, rõ ràng anh là một á thần. Nhưng bà lão này là...?” Cô liếc nhìn bà June. “Quên đi. Cứ đi vào trong cái đã. Em sẽ giữ chân chúng.”

“Hazel,” cậu nhóc nói. “Đừng có điên như thế.”

“Đi đi!” cô bé cương quyết.

Frank chữi rửa bằng một ngôn ngữ nào đó – có phải là tiếng Latinh không nhỉ? – và mở cánh cửa thôi!”

3. Phần 02-p2

Percy đi theo, bước chân loạng choạng với sức nặng của bà lão, người chắc chắn đang mỗi lúc một trở nên nặng hơn. Cậu không biết làm thế nào mà cô bé tên Hazel đó có thể tự mình cầm chân được hai ả gorgon, nhưng cậu quá mệt mỏi để tranh cãi thêm nữa.

Đường hầm cắt xuyên qua một khối đá rắn, có chiều rộng và chiều cao của một hành lang trường học. Lúc đầu, nó trông giống một đường hầm bảo trì điển hình với đường dây điện, biển cảnh báo và hộp cầu chì trên các bức tường, những cái bóng đèn trong các lồng kim loại treo dọc trên trần đường hầm. Khi họ chạy sâu hơn vào bên trong sườn đồi, nền đường hầm bằng xi-măng biến thành các miếng đá lát ghép. Các bóng

đèn được thay bằng những ngọn đuốc sậy, cháy nhưng không bốc khói. Cách đó vài trăm mét đằng trước, Percy nhìn thấy một ô vuông ánh sáng.

Bà lão mà cậu mang theo giờ còn nặng hơn một đồng túi cát. Hai cánh tay Percy run rẩy vì quá sức. Bà June lầm bầm một bài hát bằng tiếng Latinh, nghe như một bài hát ru, điều đó chẳng giúp gì cho Percy trong việc tập trung.

Phía sau họ, giọng của hai ả gorgon vang vọng trong đường hầm. Hazel hét lớn. Percy muốn được ném phịch bà June xuống và quay lại giúp đỡ, nhưng rồi toàn bộ đường hầm rung chuyển với tiếng đá rơi ầm ầm. Rồi tiếng quác quác vang lên, giống hệt như tiếng kêu của lũ gorgon khi Percy thả một thùng bánh bô-ling vào chúng lúc ở Napa. Cậu ngoái đầu nhìn lại. Phía tây của đường hầm giờ phủ đầy bụi.

“Chúng ta có nên quay trở lại xem Hazel không?” cậu hỏi.

“Cô ấy sẽ ổn thôi – tớ hy vọng thế,” Frank nói. “Cô ấy rất giỏi với những việc có liên quan đến dưới mặt đất. Cứ tiếp tục đi nào! Chúng ta cũng gần đến nơi rồi.”

“Gần đến đâu cơ?”

Bà June cười khúc khích. “Mọi con đường đều dẫn đến đó, nhóc con. Cậu nên biết điều đó.”

“Nhà giam sao?” Percy hỏi.

“Rome, nhóc con,” bà lão nói. “Rome.”

Percy không chắc mình có nghe đúng những gì bà ta nói không. Đúng là ký ức không còn nữa. Cậu cảm thấy đầu óc mình có gì đó không ổn kể từ khi cậu tỉnh dậy ở Nhà Sói. Nhưng cậu khá chắc rằng Rome không ở California.

Họ vẫn tiếp tục chạy về phía trước. Ánh sáng ở phía cuối đường hầm ngày càng sáng hơn, và cuối cùng họ lao vào trong ánh mặt trời chiếu rọi.

Percy đứng khựng lại. Trải dài dưới chân cậu là một thung lũng hình cái bát rộng vài dặm. Phía đáy lòng chảo lổm nhổm những ngọn đồi nhỏ hơn, các đồng bằng vàng rực và các dải rừng. Một con sông nhỏ trong vắt uốn lượn quanh co bắt nguồn từ một cái hồ ở chính giữa và bao quanh một vành đai, trông như một chữ G hoa.

Các đặc điểm địa lý cho thấy đây có thể là một địa điểm bất kỳ ở phía bắc California – nơi sinh trưởng của cây sồi và cây bạch đàn, những ngọn đồi màu vàng và bầu trời xanh ngắt. Ngọn núi to nằm sâu trong đất liền đó – nó được gọi là, Núi Diablo, phải không nhỉ? – vươn lên cao ở phía xa kia, đúng ngay nơi nó nên tồn tại.

Nhưng Percy có cảm giác như mình sắp bước vào một thế giới bí ẩn. Ở ngay giữa trung tâm thung lũng, nép mình kế bên hồ là một thành phố nhỏ với các tòa nhà được xây bằng đá hoa cương trắng và lợp ngói màu đỏ. Một số có mái vòm và mái cổng hình trụ, giống hệt các di tích quốc gia. Những ngôi nhà khác lại trông giống các cung điện, với cửa ra vào mạ vàng và khuôn viên vườn tược rộng lớn. Cậu có thể nhìn thấy một quảng trường lộ thiên với các cây cột tưởng niệm, đài phun nước và các bức tượng. Đấu trường La Mã cao năm tầng tỏa sáng lấp lánh dưới ánh mặt trời, kế đó là một đấu trường hình ô-van dài trông giống một trường đua ngựa.

Ở phía bên kia hồ về hướng nam, một ngọn đồi khác được điểm xuyết bằng những công trình thậm chí còn ấn tượng hơn – các đền thờ, Percy đoán thế. Vài cây cầu đá bắc ngang qua con sông khi nó lượn quanh cả thung lũng. Ở phía bắc, một dải dài các vòm cầu xây bằng gạch kéo dài từ phía các ngọn đồi hướng vào thành phố. Percy cứ ngỡ nó là tuyến một đường sắt trên cao. Rồi cậu nhận ra đó ắt hẳn là cầu dẫn nước[2].

Phần khác lạ nhất trong thung lũng nằm ngay dưới chân cậu. Cách đây khoảng một trăm tám mươi hai mét, chỉ cần vượt qua sông là đến được một doanh trại quân đội. Nơi đó rộng khoảng bốn trăm lẻ hai mét vuông, có các bức tường thành bằng đất mọc lên ở cả bốn phía với các thanh rào nhọn bên trên. Bên ngoài tường thành là một đường hào cạn rải chông nhọn hoắt. Các chòi canh gỗ nhô lên ở mỗi g được canh gác bởi lính gác trang bị nỏ có giá ngoại cỡ. Những lá cờ màu tía bay phấp phới phía trên các ngọn tháp. Một cổng ra vào rộng rãi để ngỏ ở phía bên kia của trại, dẫn thẳng đến thành phố. Một cánh cửa hé mở nằm kế

bên bờ sông. Bên trong, pháo đài tập nập các hoạt động: hàng tá những đứa trẻ hồi hã ra vào các doanh trại, mang theo đủ loại vũ khí và mặc áo giáp sáng loáng. Percy nghe thấy tiếng búa gõ lanh canh từ một xưởng rèn và mùi thịt nướng thơm nức mũi.

Nơi này có vẻ vô cùng quen thuộc, nhưng có gì đó không đúng.

“Trại Jupiter,” Frank nói. “Chúng ta sẽ an toàn một khi...”

Tiếng bước chân vang vọng trong đường hầm sau lưng họ. Hazel lao vọt ra trong luồng sáng. Cả người cô bé phủ đầy bụi đá và hơi thở nặng nhọc. Cô đã bị mất cái mũ giáp, vì thế mái tóc nâu xoắn tít xõa ra ngang hai bờ vai cô. Phía trước áo giáp có các vết chém dài do móng vuốt của một ả gorgon gây ra. Một trong hai con yêu quái đã dán nhãn GIẢM 50% lên người cô.

“Em đã làm chậm chân bọn nó lại,” cô bé nói. “Nhưng chúng sẽ đến đây bất cứ lúc nào.”

Frank nguyên rủa. “Chúng ta phải vượt sông.”

Bà June siết cổ Percy chặt hơn. “Ồ, đúng thế, làm ơn đi. Ta không thể để cho áo đầm của ta bị ướt được.”

Percy chỉ im lặng. Nếu quý bà đây là một nữ thần, bà ta ắt hẳn là nữ thần của những người híp-pi nặng mùi, thô lỗ, vô dụng. Nhưng cậu đã đến tận đây rồi. Tốt hơn là cậu vẫn nên mang bà ta theo cùng.

Điều đó biểu hiện cho lòng tốt, bà ta đã nói. Và nếu cậu không làm thế, các vị thần sẽ chết, thế giới mà chúng ta biết sẽ diệt vong và mọi người trong cuộc sống trước đây của cậu sẽ mất mạng.

Nếu đây là một bài kiểm tra, cậu đã không thể có được một điểm F.

Khi chạy về phía con sông, cậu suýt trượt ngã vài lần. Frank và Hazel đã giúp cậu đứng vững.

Họ đến được bờ sông, và Percy ngừng lại để thở. Dòng chảy khá xiết, nhưng mực nước có vẻ không sâu lắm. Chỉ một quãng ngắn nữa là đến được hai cánh cửa của một pháo đài ở bờ đối diện.

“Đi đi, Hazel.” Frank lấp cùng một lúc đến hai mũi tên. “Hãy hộ tống Percy để lính gác không bắn cậu ấy. Giờ đến lượt anh chặn đám người xấu lại.”

Hazel gật đầu và lội xuống nước.

Percy chuẩn bị đi theo, nhưng có điều gì đó khiến cậu ngần ngại. Thường thì cậu rất yêu thích nước, nhưng con sông này dường như... có uy lực ghê gớm và hoàn toàn chẳng thân thiện chút nào.

“Tiểu Tiber,” giọng bà June đầy thông cảm. “Mang theo sức mạnh từ con sông Tiber nguyên bản, con sông của đế chế. Đây là cơ hội cuối cùng để cậu rút lui đây nhóc. Dấu ấn của Achilles là lời chúc phúc của Hy Lạp. Cậu không thể giữ lại nó nếu cậu đi vào lãnh thổ La Mã. Dòng sông Tiber sẽ quét sạch nó đi.”

Percy quá mệt mỏi để thông suốt tất cả mọi chuyện, nhưng cậu đã hiểu được điểm cốt yếu. “Nếu vượt qua con sông, tôi sẽ không còn mình đồng da sắt nữa sao?”

Bà June mỉm cười. “Vậy cậu quyết định thế nào đây? An toàn, hoặc một tương lai đầy đau đớn và có khả năng thành công?”

Phía sau cậu, lũ gorgon rít lên khi bay ra từ đường hầm. Frank bắn tên.

Từ giữa dòng nước, Hazel hét lớn, “Đi thôi, anh Percy!”

Tiếng tù và vang lên phía trên các tháp canh. Lính gác hét lớn và xoay nỏ về phía những ả gorgon.

Annabeth, Percy nhớ đến cô, sau đó bước xuống sông. Làn nước lạnh như băng và chảy xiết hơn cậu tưởng, nhưng điều đó không khiến cậu phiền lòng. Luồng sức mạnh mới trào dâng khắp các cơ bắp cậu. Các giác quan trong cậu râm ran như thể cậu vừa mới tiêm cafein vào cơ thể. Cậu đến được bờ bên kia và đặt bà lão xuống khi các cánh cửa trại mở ra. Hàng tá các đứa trẻ mặc áo giáp ủa ra.

Hazel xoay người lại với một nụ cười nhẹ nhõm. Rồi cô nhìn qua vai Percy và nét mặt cô trở nên kinh hoàng. “Anh Frank!”

Frank mới lộ ra giữa dòng thì những ả gorgon t được cậu ấy. Chúng từ trên trời lao xuống và mỗi ả một bên hai cánh tay cậu ấy. Frank hét lên đau đớn khi bị móng vuốt của chúng đâm vào da thịt.

Các lính canh hét lên, nhưng Percy biết họ không tài nào bắn trúng chúng. Frank sẽ chết mất thôi. Những đứa trẻ khác rút kiếm ra và sẵn sàng lao xuống nước, nhưng có thể sẽ quá trễ.

Chỉ có một cách duy nhất.

Percy duỗi hai tay ra. Một cảm giác lôi kéo mạnh mẽ tràn đầy trong bụng, và dòng Tiber đã vâng theo ý cậu. Nước sông dâng lên. Các xoáy nước hình thành ở hai bên người Frank. Những bàn tay nước khổng lồ từ dòng chảy nhú ra, sao chép các động tác của Percy. Các bàn tay đó tóm lấy hai ả gorgon, giờ đã thả rơi Frank vì ngạc nhiên, sau đó nhấc hai con yêu quái đang kêu quắc quắc lên trong hai gọng kìm bằng nước.

Percy nghe thấy những đứa trẻ khác hét lên và lùi ra xa, nhưng cậu vẫn đứng yên. Cậu làm động tác đập vỡ bằng nắm tay mình, và những bàn tay nước khổng lồ đó đập mạnh hai ả gorgon vào trong dòng Tiber. Đám yêu quái rơi xuống tận đáy con sông và biến thành tro bụi. Những đám bụi phát sáng lấp lánh, linh hồn của hai ả gorgon, đang cố tái tạo lại, nhưng dòng sông đã tách chúng ra như một cái máy xay. Chẳng mấy chốc, mọi dấu vết của chị em nhà gorgon đều bị cuốn trôi đi. Các xoáy nước biến mất, và dòng chảy trở lại như cũ.

Percy đứng trên bờ sông. Áo quần và da thịt cậu bốc hơi nghi ngút như thể nước của con sông Tiber vừa gột rửa cậu bằng acid vậy. Cậu cảm thấy mình không còn lớp da sắt nữa, đau đớn... yếu ớt.

Ở giữa dòng Tiber, Frank đi loạng choạng, trông choáng váng nhưng hoàn toàn ổn. Hazel lộ ra và giúp cậu ấy lên bờ. Chỉ đến lúc đó Percy mới nhận ra những đứa trẻ khác đều im thin thít, không có lấy một tiếng động nào.

Mọi người đều nhìn chăm chăm vào cậu. Chỉ có bà lão June là có vẻ chẳng bối rối chút nào.

“Chà, thật là một chuyến đi thú vị,” bà ta nói. “Cảm ơn cậu, Percy Jackson, vì đã mang ta đến Trại Jupiter.”

Một trong số các cô gái cất lên giọng ghen ghét. “Percy... Jackson?”

Nghe như thể cô ta biết cậu. Percy nhìn kỹ cô ta, hy vọng nhận ra một gương m quen thuộc nào đó.

Cô ta ắt hẳn là một người đứng đầu. Cô ta khoác một chiếc áo choàng vương giả màu tía bên trên áo giáp. Phần ngực được trang trí huy hiệu. Cô ta khoảng bằng tuổi Percy, với đôi mắt đen sắc bén và mái tóc đen dài thướt. Percy không nhận ra cô ta, nhưng cô gái chăm chú nhìn cậu như thể cô ta đã từng gặp qua cậu trong những cơn ác mộng.

Bà June thích thú cười lớn. “Ồ, đúng thế. Các người rồi sẽ vui vẻ với nhau!”

Rồi, như thể ngày hôm nay vẫn còn chưa đủ kỳ lạ, bà lão đó bắt đầu phát sáng và biến đổi. Bà ta lớn dần lên cho đến khi trở thành một nữ thần cao hai mét tỏa sáng rực rỡ trong chiếc áo đầm màu xanh dương, với một cái áo choàng trông giống da dê phủ lên hai vai. Khuôn mặt bà ta lạnh lùng và trang nghiêm. Bà ta cầm trong tay một quyền trượng có đỉnh là một bông hoa sen.

Nếu việc đó khiến cho các trại viên trông kinh ngạc hơn, thì đúng là thế. Cô gái mặc áo choàng tía quỳ gối. Những người khác cũng làm theo. Một đứa trẻ quỳ xuống vội vàng đến nỗi suýt nữa đã xiên chính mình qua cây kiếm của cậu ta.

Hazel là người đầu tiên nói. “Nữ thần Juno.”

Cô và Frank cùng quỳ xuống, để lại Percy là người duy nhất còn đứng. Cậu biết đáng lý ra cậu cũng nên quỳ, nhưng sau khi ôm bà lão đó đi một quãng khá xa, cậu thấy mình không nên tỏ ra tôn kính bà ta quá nhiều như thế.

“Nữ thần Juno, hử?” cậu nói. “Nếu tôi vượt qua bài kiểm tra của bà, liệu tôi có thể có lại ký ức và cuộc sống của mình không?”

Nữ thần mỉm cười. “Sẽ sớm thôi, Percy Jackson, nếu người thành công ở trại này. Hôm nay người đã làm rất tốt, đó là một khởi đầu tốt. Có lẽ người vẫn còn hy vọng.”

Bà ta quay sang những đứa trẻ khác. “Hỡi những người con La Mã, ta giới thiệu với các người, con trai của thần Neptune. Cậu ta đã chìm sâu vào giấc ngủ trong nhiều tháng qua, nhưng giờ đã thức tỉnh. Vận mệnh của cậu ta nằm trong tay các người. Lễ hội Cầu May sắp diễn ra, và Tử Thần sẽ phải được giải thoát nếu các người muốn có bất cứ hy vọng nào trong trận chiến. Đừng làm ta thất vọng!”

Nữ thần Juno tỏa sáng lung linh và Percy nhìn Hazel và Frank nhằm tìm kiếm một lời giải thích nào đó, nhưng dường như họ cũng bối rối không kém gì cậu. Frank đang giữ thứ gì đó mà lúc trước Percy đã không chú ý đến – hai bình sứ nhỏ được chặn bằng nút bần, như thể là chất lỏng, mỗi tay mỗi bình. Percy không rõ chúng ở đâu ra, nhưng cậu thấy Frank thả chúng vào trong túi quần. Frank nhìn cậu như muốn nói: Chúng ta sẽ nói chuyện về nó sau.

Cô gái khoác áo choàng tía bước lên trước. Cô ta chăm chú nhìn Percy, và Percy không thể xua đi cái cảm giác rằng cô ta muốn rút dao găm ra mà đâm cậu cho rồi.

“VẬY LÀ,” cô ta lạnh lùng nói, “một người con của thần Neptune đã đến chỗ chúng ta cùng với lời chúc phúc của nữ thần Juno.”

“Nghe này,” cậu nói, “kỳ ức của tôi có hơi mờ nhạt. Ừm, thật ra thì nó đã biến mất. Tôi có quen cô không?”

Cô gái ngần ngừ. “Tôi là Reyna, pháp quan của Quân đoàn Mười hai. Và... không, tôi không quen cậu.”

Cậu sau rõ ràng là một lời nói dối. Percy có thể nhận ra điều đó từ ánh mắt của cô ta. Nhưng đồng thời cậu cũng hiểu được rằng nếu mình tranh cãi với cô ta ngay tại đây, trước mặt binh lính của cô ta, cô ta sẽ không đánh giá cao hành động đó.

“Hazel này,” Reyna nói, “đưa cậu ta vào trong. Chị muốn thẩm vấn cậu ta ở bộ chỉ huy. Rồi chúng ta sẽ đưa cậu ta đến gặp Octavian. Chúng ta phải xác nhận các điềm báo trước khi quyết định phải làm gì với cậu ta.”

“Ý cô là gì,” Percy hỏi, “khi nói ‘quyết định phải làm gì’ với tôi?”

Reyna nắm chặt lấy con dao trong tay. Chắc chắn cô ta không quen với việc mệnh lệnh của mình bị bàn cãi. “Trước khi chấp nhận bất cứ người nào vào trại, chúng tôi phải thẩm vấn họ và xem xét các điềm báo. Nữ thần Juno vừa nói vận mệnh của cậu nằm trong tay chúng tôi. Chúng tôi phải biết liệu nữ thần đã mang cậu đến cho chúng tôi với tư cách là một thành viên mới...”

Reyna nhìn Percy chòng chọc như thể cô ta thấy điều đó thật đáng ngờ vậy.

“Hay,” giọng cô ta đầy hy vọng, “bà ấy đã mang đến cho chúng tôi một kẻ thù để tiêu diệt.”

4. Phần 03

III. PERCY

PERCY KHÔNG SỢ MA, điều đó thật may mắn. Một nửa số người trong trại đều là người đã khuất.

Các chiến binh mặc áo màu tía mờ mờ đang đứng bên ngoài kho vũ khí đánh bóng những thanh kiếm vô hình. Những người khác lại tụ tập phía trước các doanh trại. Một cậu bé ma đuổi theo một con chó ma nơi cuối đường. Và tại chuồng ngựa, một anh chàng to lớn phát ra ánh sáng đỏ với cái đầu sói canh giữ một đàn... Đó có phải là những con kỳ lân không nhỉ?

Các trại viên chẳng để tâm nhiều đến mấy con ma, nhưng khi Percy đi ngang qua, với Reyna dẫn đầu và Frank cùng Hazel đi hai bên, mọi hồn ma đều ngừng việc họ đang làm và nhìn chằm chằm vào Percy. Một vài người trông có vẻ giận dữ. Một cậu bé ma còn rít lên từ gì đó nghe như “Greggus!” và trở nên vô hình.

Percy ước gì mình cũng có thể biến thành vô hình như thế. Sau vài tuần làm bạn với chính mình, tất cả sự chú ý này khiến cậu cảm thấy ngột ngạt. Cậu ẩn vào giữa Hazel và Frank, cố không lộ mình ra.

“Anh đang nhìn thấy gì thế này?” cậu hỏi. “Hay đó có phải là...”

“Các hồn ma?” Hazel quay lại. Cô bé có đôi mắt sáng lấp lánh như vàng mười bốn ca-ra. “Họ là các thần Lar. Các vị thần giữ nhà.”

“Các vị thần giữ nhà,” Percy nói. “Giống như... nhỏ hơn các vị thần thật sự, nhưng lại lớn hơn các vị thần căn hộ sao?”

“Họ là các hồn ma tổ tiên,” Frank giải thích. Cậu ấy cởi mũ giáp ra, để lộ một khuôn mặt trẻ thơ chẳng ăn nhập gì với mái tóc húi cua hay cơ thể vạm vỡ to lớn. Cậu ấy trông giống một đứa bé mới biết đi uống steroid[3] và gia nhập Hải quân.

“Các thần L tương tự như vật đem lại phước lành,” cậu ấy nói tiếp. “Phần lớn họ đều vô hại, nhưng tớ chưa bao giờ nhìn thấy họ kích động đến thế.”

“Họ cứ nhìn tớ không chớp mắt,” Percy nói. “Con ma nhỏ đó gọi tớ là Greggus. Tên tớ không phải là Greg.”

“Graecus,” Hazel chỉnh lại. “Khi đã ở đây được một thời gian, anh sẽ bắt đầu hiểu tiếng Latinh. Các á thần có khả năng bẩm sinh về điều đó. Graecus có nghĩa là người Hy Lạp.”

“Điều đó không tốt sao?” Percy hỏi.

Frank hắng giọng. “Có thể không. Cậu có kiểu nước da đó, mái tóc đen và mọi thứ. Có lẽ họ nghĩ cậu thật sự là người Hy Lạp. Gia đình cậu ở đó sao?”

“Không biết. Như tớ đã nói, ký ức của tớ đã biến mất.”

“Hoặc có lẽ...” Frank ngần ngừ.

“Là gì?” Percy hỏi.

“Chắc chẳng có gì đâu,” Frank nói. “Người La Mã và người Hy Lạp có sự kình địch từ rất lâu rồi. Đôi khi người La Mã dùng từ graecus như một lời lăng mạ đối với người nào đó ở ngoài trại – một kẻ thù. Tớ sẽ không lo lắng điều đó lắm đâu.”

Giọng cậu ấy khá lo lắng thì có.

Họ dừng lại ở giữa trại, nơi có hai con đường lát đá rộng giao nhau thành hình chữ T.

Biển tên đường của con đường hướng ra cổng chính đề là ĐƯỜNG CHÍNH. Con đường còn lại cắt ngang giữa trại, được viết là ĐƯỜNG BẮC-NAM. Ở bên dưới hai biển chỉ dẫn đó là các ký hiệu được sơn bằng tay như BERKELEY 5 DẶM; ROME MỚI 1 DẶM; ROME CŨ 7280 DẶM; HADES 2310 DẶM (chỉ thẳng xuống bên dưới); RENO 208 DẶM, và CHẾT CHẮC: BẠN Ở ĐÂY!

Ở địa điểm đề chữ CHẾT CHẮC, nơi đó trông khá sạch và ngăn nắp. Các khu nhà vừa mới quét vôi trắng và bố trí thành các hàng ngang dọc gọn gàng như thể trại đã được một thầy giáo dạy toán khó tính thiết kế. Các doanh trại có mái hiên che nắng, nơi trại viên nằm ườn ra trên các tấm võng hay chơi bài và uống soda. Mỗi doanh trại có một bộ cờ riêng biệt, mặt trước hiển thị các chữ số La Mã và các loài động vật khác nhau – đại bàng, gấu, chó sói, ngựa và thứ gì đó trông giống hệt một con hamster.

Dọc theo Đường Chính, các dãy cửa hàng bán thức ăn, áo giáp, các loại vũ khí, café, các trang bị dành cho đấu sĩ và cho thuê áo choàng toga. Một đại lý phân phối xe ngựa đưa trưng ra một bảng quảng cáo lớn ở phía trước: CAESAR XLS VỚI HỆ THỐNG THẮNG CHỐNG TRƯỢT, KHÔNG TRẢ TRƯỚC BẰNG ĐỒNG DENARIUS!

Ở một góc giao lộ hiện ra một tòa nhà đứng sừng sững trông vô cùng ấn tượng – cao hai tầng, xây bằng đá hoa cương trắng với mái cổng có trụ chống hình cột giống hệt một nhà băng kiểu cổ. Lính gác La Mã đứng ở bên ngoài. Phía trên cánh cửa treo một lá cờ lớn màu tím thêu các chữ SPQR màu vàng bên trong một vòng nguyệt quế.

“Tổng hành dinh của cậu sao?” Percy hỏi.

Reyna nhìn cậu, ánh mắt cô ta vẫn lạnh lùng và thù địch. “Nó gọi là bộ chỉ huy.”

Cô ta liếc nhìn đám đông các trại viên tò mò đã đi theo họ từ lúc ở ngoài sông. “Mọi người quay lại với nhiệm vụ của mình đi. Tôi sẽ cập nhật thông tin cho mọi người trong buổi điểm danh tối nay. Nhớ là, sau bữa tối, chúng ta có các trò đánh trận đấy.”

Ý nghĩ về bữa tối khiến dạ dày Percy kêu ùng ục. Mùi thịt nướng từ nhà ăn khiến miệng cậu đầy nước miếng. Tiệm bánh ở cuối con đường cũng tỏa mùi khá thơm, nhưng cậu không chắc Reyna có để mình đi không.

Đám đông miễn cưỡng giải tán. Vài người lăm bằm bình luận về các cơ hội của Percy.

“Cậu ta chết chắc,” một người nói.

“Dĩ nhiên vì hai người đó tìm được cậu ta mà,” người khác lên tiếng.

“Đúng thế,” một người lại lăm bằm. “Hãy để cậu ta gia nhập Đội quân Số Năm. Người Hy Lạp và những kẻ lập dị.”

Vài đứa trẻ cười nghiêng ngả trước câu nói đó, nhưng Reyna quắc mắt nhìn chúng, và chúng bỏ đi.

“Hazel nói. “Đi cùng bọn chị. Chị muốn em báo cáo về những gì đã xảy ra ở cổng trại.”

“Cả tớ nữa?” Frank nói. “Percy đã cứu mạng tớ. Chúng ta phải để cậu ấy...”

Reyna nhìn Frank bằng ánh mắt khe khắt, cậu ấy bước lùi lại.

“Tôi phải nhắc cho cậu nhớ, Frank Trương,” cô ta nói, “bản thân cậu cũng đang ở trong giai đoạn thử thách. Cậu đã gây đủ rắc rối trong tuần này rồi.”

Hai tai Frank đỏ bừng. Cậu ấy nghịch vớ vắn tấm thẻ nhỏ trên sợi dây thừng đeo trên cổ. Percy đã không chú ý nhiều đến nó, nhưng nó trông giống một cái thẻ tên làm bằng chì.

“Cậu đến kho vũ khí đi,” Reyna bảo cậu ấy, “Kiểm kê lại kho của chúng ta. Tôi sẽ gọi khi nào cần cậu.”

“Nhưng...” Frank chột ngừng lại. “Vâng, Reyna.”

Cậu ấy vội vàng chạy đi.

Reyna vẫy tay ra hiệu cho Hazel và Percy đi về phía bộ chỉ huy. “Giờ thì Percy Jackson, hãy xem xem liệu chúng ta có thể cải thiện được trí nhớ của cậu không.”

Bên trong bộ chỉ huy thậm chí còn ấn tượng hơn nhiều.

Trên trần nhà, một bức tranh ghép mô tả Romulus và Remus[4] nằm bên dưới mẹ người-sói nuôi của họ (Lupa đã kể cho Percy câu chuyện đó cả triệu lần) hiện ra thật trắng lẹ. Sàn nhà lát đá hoa cương sáng bóng. Các bức tường được treo màn nhung, vì thế Percy có cảm giác như mình đang ở trong cái lều cắm trại xa hoa nhất trên thế giới. Dọc theo các bức tường đằng sau là một dãy cờ và các cột gỗ được khảm các huy hiệu làm bằng đồng – các biểu tượng quân sự, Percy đoán thế. Ở chính giữa là một cái giá trưng bày trống, như thể lá cờ chính đã bị lấy xuống để chùi rửa hay đại khái thế.

Ở góc phía sau là một cầu thang hướng xuống bên dưới. Một dãy các thanh sắt giống như cửa nhà tù chặn nơi đó lại. Percy thắc mắc có gì ở bên dưới – lũ quái vật sao? Kho báu? Các á thần mắc chứng quên đã theo phe chống lại Rey

Ở giữa phòng là một cái bàn gỗ dài bừa bộn các cuộn giấy, sổ ghi chép, máy tính bảng, dao găm và một tô lớn chứa đầy kẹo dẻo, dường như là một đồ vật không hợp lắm với không gian này. Hai bức tượng chó săn khổng lồ như chó thật – một con bằng bạc, một bằng vàng – nằm hai bên bàn.

Reyna đi ra phía sau bàn và ngồi vào một trong hai cái ghế có lưng cao. Percy ước gì mình được ngồi vào cái còn lại, nhưng Hazel vẫn đứng yên tại chỗ. Percy có cảm giác rằng cậu cũng phải làm như thế.

“Vâng...” cậu cất tiếng.

Hai bức tượng chó nhe nanh và gầm gừ.

Percy cứng người lại. Thường thì cậu thích chó, nhưng những con này đang gầm gừ cậu bằng đôi mắt hồng ngọc. Răng nanh của chúng sắc như dao cạo.

“Bình tĩnh nào, hai đứa,” Reyna bảo hai con chó sẵn thổ đó.

Chúng thôi gầm gừ nhưng vẫn nhìn chăm chăm vào Percy như thể đang hình dung cậu là thứ gì đó nằm trong túi đựng thức ăn thừa.

“Chúng sẽ không tấn công đâu,” Reyna nói, “trừ khi cậu cố đánh cắp cái gì, hoặc khi nào tôi bảo chúng làm thế. Đây là Argentum và Aurum.”

“Bạc và Vàng,” Percy nói. Nghĩa tiếng Latinh xuất hiện trong đầu cậu y hệt như những gì Hazel đã nói. Cậu suýt thì hỏi tên từng con một. Nhưng rồi cậu nhận ra đó sẽ là một câu hỏi vô cùng ngu ngốc.

Reyna đặt con dao của mình lên bàn. Percy có cảm giác mơ hồ rằng trước đây họ đã từng gặp nhau. Mái tóc đen bóng như một viên đá núi lửa của cô ta được tết thành bím sau lưng. Cô ta có dáng dấp của một kiếm sĩ – bình tĩnh nhưng cảnh giác, như thể cô ta sẵn sàng lao vào cuộc chiến bất cứ giây phút nào. Các nếp nhăn quanh mắt khiến cô ta trông già dặn hơn tuổi thật.

“Chúng ta đã từng gặp nhau,” cậu khẳng định. “Tôi không nhớ khi nào. Làm ơn, nếu cô có thể nói cho tôi bất cứ điều gì...”

“Chuyện gì cần ưu tiên phải được thực hiện trước,” Reyna nói. “Tôi muốn nghe chuyện của cậu. Cậu nhớ được gì? Sao cậu lại đến được đây? Và đừng nói dối. Những con chó của tôi không thích người dối trá.”

Argentum và Aurum gầm gừ để nhấn mạnh thêm câu nói của Reyna.

Percy kể lại chuyện của mình – cậu đã tỉnh dậy ở một biệt thự đồ sộ trong cánh rừng nào đó ở Sonoma như thế nào. Cậu mô tả lại quãng thời gian ở cùng với Lupa và đàn của bà ta, học ngôn ngữ cử chỉ và biểu cảm của họ, học cách sống còn và chiến đấu.

Lupa đã dạy cho cậu về á thần, quái vật và các vị thần. Bà ta giải thích rằng bà là một trong số các vị thần bảo hộ cho La Mã Cổ đại. Các á thần như Percy sẽ vẫn chịu trách nhiệm kế thừa các truyền thống của người La Mã trong thời hiện đại – chiến đấu với quái vật, phụng sự các vị thần, bảo vệ người phạm và gìn giữ kỷ ước về đề chế. Bà đã huấn luyện cậu trong nhiều tuần, cho đến khi cậu đủ mạnh mẽ, dẻo dai và dữ dội như một con sói. Khi đã hài lòng với các kỹ năng của cậu, bà phái cậu đi về phương nam, bảo với cậu rằng nếu cậu sống sót trong chuyến hành trình này, cậu có thể tìm thấy nhà mới của mình và có lại kỷ ước.

Không điều nào mà Percy nói ra làm Reyna ngạc nhiên. Sự thật là, dường như cô ta cảm thấy nó khá bình thường – ngoại trừ một việc.

“Không một chút kỷ ước nào cả sao?” cô ta hỏi. “Cậu vẫn không nhớ được bất cứ điều gì sao?”

“Chỉ vài chuyện vụn vặt mờ nhạt.” Percy liếc nhìn những con chó. Cậu không muốn nhắc đến Annabeth. Chuyện đó có vẻ quá riêng tư, và cậu vẫn còn bối rối không biết nên tìm cô ở đâu. Cậu tin chắc là họ đã gặp nhau ở một ngôi trại – nhưng hình như không phải nơi này.

Ngoài ra, cậu không sẵn lòng chia sẻ một kỷ ước rõ ràng duy nhất: khuôn mặt của Annabeth, với mái tóc vàng và đôi mắt màu xám tro, cách cô cười, quàng tay quanh người cậu và hôn cậu mỗi khi cậu làm chuyện gì đó ngu ngốc.

Hắn là cô ấy đã hôn mình rất nhiều, Percy nghĩ.

Cậu sợ nếu cậu nói cho ai nghe về kỷ ước đó, nó sẽ tan biến như một giấc mơ. Cậu không thể mạo hiểm làm vậy.

Reyna quay quay con dao trong tay. “Phần lớn những gì cậu đề cập đều bình thường đối với á thần. Ở một độ tuổi nào đó, bằng cách này hay cách khác, chúng ta sẽ tìm đường đến Nhà Sói. Chúng ta sẽ được thử thách và huấn luyện. Nếu Lupa nghĩ chúng ta xứng đáng, bà sẽ phái chúng ta đi về phương nam để gia nhập vào quân đoàn. Nhưng tôi chưa bao giờ nghe chuyện ai bị mất kỷ ước cả. Sao cậu tìm được Trại Jupiter?”

Percy kể cho cô ta nghe những gì đã diễn ra trong ba ngày qua – lũ gorgon bắt tử, bà lão hóa ra là một nữ thần, và cuối cùng là việc gặp được Hazel và Frank ở đường hầm bên trong một ngọn đồi.

Hazel tiếp tục câu chuyện từ đó. Cô bé bảo Percy là gan dạ và quả cảm, điều đó khiến cậu cảm thấy ngượng ngùng. Vì tất cả những gì cậu đã làm là bế một bà già híp-pi vô gia cư.

Reyna chăm chú nhìn cậu. “Cậu quá lớn tuổi để là một tân binh. Cậu bao nhiêu, mười sáu sao?”

“Tôi nghĩ thế,” Percy đáp.

“Nếu nhiều năm qua cậu chỉ có một mình, không có bất cứ sự giúp đỡ hay huấn luyện nào, đáng lý cậu phải chết rồi chứ. Con trai của thần Neptune sao? Cậu toát ra sức mạnh thu hút tất cả các loại quái vật.”

“Ừm,” Percy nói. “Tôi có nghe người ta nói tôi bốc mùi.”

Reyna gần như nở nụ cười, điều đó mang lại cho Percy hy vọng. Có thể rốt cuộc cô ta cũng là một con người.

“Cậu ắt phải ở nơi nào đó trước khi đến Nhà Sói,” cô ta nói.

Percy nhún vai. Nữ thần Juno từng nói gì đó về giấc ngủ của cậu, và cậu có cảm giác mơ hồ rằng mình đã chớp mắt – có lẽ là trong một thời gian dài. Nhưng điều đó chẳng có nghĩa gì cả.

Reyna thở dài. “Được rồi, lũ chó đã không xơi cậu, nên tôi cho rằng cậu đang nói thật.”

“Tuyệt quá,” Percy nói. “Lần tới liệu có thể dùng máy kiểm tra nói dối với tôi không?”

Reyna đứng dậy. Cô ta đi tới đi lui phía trước các lá cờ. Những con chó kim loại giương mắt nhìn cô ta đi đi lại lại.

“Ngay cả khi tôi chấp nhận rằng cậu không phải là kẻ thù,” cô ta nói, “cậu cũng không phải là một tân binh điển hình. Nữ hoàng của đỉnh Olympus không đơn giản xuất hiện ở trại chỉ để thông báo về một á thần mới. Lần cuối cùng một vị thần lớn đích thân đến thăm chúng tôi như thế...” Cô ta lắc đầu. “Tôi chỉ nghe kể các truyền thuyết về những chuyện như thế. Và con trai của thần Neptune... không phải là một điềm tốt. Đặc biệt là thời điểm hiện tại.”

“Có vấn đề gì với thần Neptune sao?” Percy hỏi. “Và ý cô là gì khi nói ‘đặc biệt là thời điểm hiện tại’?”

Hazel ném cho cậu một cái nhìn cảnh báo.

Reyna tiếp tục đi tới đi lui. “Cậu vừa đánh bại hai người chị của Medusa, những người đã biệt tích cả mấy ngàn năm. Cậu làm cho các thần Lar kích động, những người đã gọi cậu là graecus ấy. Và cậu mang các biểu tượng kỳ lạ – cái áo đó, chùm hạt trên chiếc vòng cổ. Chúng có nghĩa là gì?”

Percy nhìn xuống cái áo phong rách tả tơi của mình. Có lẽ từng có chữ ở trên đó vào một lúc nào đó, nhưng chúng đã quá mờ nên không đọc được. Cậu nên ném chiếc áo này đi cách đây vài tuần. Nó đã bị xé rách bươm, nhưng cậu không nỡ vứt nó. Cậu vẫn tiếp tục giặt nó trong các dòng suối, các đài phun nước sao cho sạch nhất và mặc lại nó.

Còn về phần vòng cổ, bốn hạt bằng đất sét, mỗi hạt được trang trí với một biểu tượng khác nhau. Một hạt là hình cây đinh ba. Hạt khác là Bộ Lông Cừ Vàng thu nhỏ. Hạt thứ ba khắc hình một mê cung, và hạt cuối cùng là hình một tòa nhà – có lẽ là Tòa nhà Empire State? – với những cái tên khắc chung quanh mà Percy không tài nào nhận ra được. Những hạt đó dường như rất quan trọng, như các bức ảnh trong album ảnh gia đình, nhưng cậu không nhớ chúng có nghĩa là gì.

“Tôi không biết,” cậu nói.

“Còn thanh kiếm của cậu?” Reyna hỏi.

Percy kiểm tra túi quần. Cây bút lại tái xuất hiện như thường lệ. Cậu lấy nó ra, nhưng rồi nhận ra rằng mình chưa bao giờ cho Reyna thấy thanh kiếm. Hazel và Frank cũng không nhìn thấy. Làm thế nào Reyna lại biết về n

Đã quá muộn cho việc vờ như nó không tồn tại... Cậu mở nắp cây bút. Thanh Thủy Triều xuất hiện. Hazel há hốc miệng. Những con chó săn thổ sủa một cách sợ hãi.

“Đó là gì vậy?” Hazel hỏi. “Em chưa bao giờ nhìn thấy một thanh kiếm như thế.”

“Tôi thì đã từng,” Reyna buồn rầu nói. “Nó xưa lắm rồi... một kiểu kiếm của người Hy Lạp. Chúng ta từng có vài thanh trong kho vũ khí trước khi...” Cô ta khựng lại. “Kim loại đó được gọi là đồng Celestial. Nó có thể chém chết lũ quái vật, giống vàng Imperial vậy, nhưng hiếm hơn nhiều.”

“Vàng Imperial?” Percy hỏi.

Reyna rút con dao của mình ra. Không còn nghi ngờ gì, lưỡi dao được làm bằng vàng. “Kim loại được thờ cúng trong thời cổ đại ở đền Pantheon của La Mã. Sự tồn tại của nó là một bí mật được truyền đời của các hoàng đế – giúp họ chiến thắng lũ quái vật đe dọa đế chế. Chúng tôi từng có nhiều loại vũ khí như thế, nhưng giờ thì... ừm, chúng tôi hiếm khi dùng nó. Tôi sử dụng con dao này. Hazel có một thanh trường kiếm spatha[5], thanh kiếm dành cho các kỵ binh. Phần lớn binh lính của quân đoàn sử dụng loại kiếm ngắn hơn, được gọi là đoản kiếm gladius[6]. Còn vũ khí của cậu không phải kiểu kiếm người La Mã sử dụng. Một dấu hiệu khác cho thấy rằng cậu không phải là một á thần điển hình. Và cánh tay cậu...”

“Có vấn đề gì sao?”

Reyna giơ cao cánh tay lên. Lúc trước Percy đã không chú ý đến nó, nhưng cô ta có một hình xăm ở trên đó: các chữ cái SPQR, một thanh kiếm và ngọn đuốc bắt chéo, và bên dưới đó, bốn đường thẳng song song giống các đường vạch đánh dấu.

Percy liếc nhìn Hazel.

“Tất cả chúng tôi đều xăm chúng,” cô xác nhận, đồng thời giơ cao cánh tay mình lên. “Tất cả các thành viên chính thức của quân đoàn đều có.”

Hình xăm của Hazel cũng có dòng chữ SPQR, nhưng chỉ có một vạch, và biểu tượng của cô hoàn toàn khác: một hình trang trí màu đen giống cây thánh giá với hai cánh tay uốn cong và một cái

Percy nhìn xuống tay mình. Vài vết xước, một ít bùn và các mảnh vụn của món Xúc Xích Pho Mát Chiên Giòn, nhưng chẳng có lấy một hình xăm nào.

“Vậy cậu chưa bao giờ là thành viên của quân đoàn,” Reyna nói. “Những cái dấu này không xóa được. Tôi nghĩ có thể...” Cô ta lắc đầu, như thể đang không thừa nhận ý nghĩ của mình vậy.

Hazel nghiêng người ra trước. “Nếu anh ấy sống sót như một kẻ cô độc trong suốt thời gian qua, có thể anh ấy đã gặp anh Jason.” Cô quay sang Percy. “Anh có bao giờ gặp một á thần giống bọn em không? Một anh chàng mặc áo phong màu tím với những dấu xăm trên tay ấy...”

“Hazel.” Giọng Reyna trở nên thận trọng. “Percy đã có đủ việc để lo lắng rồi.”

Percy chạm vào mũi kiếm và thanh Thủy Triều biến lại vào trong cây bút. “Tôi chưa từng gặp bất cứ ai như các cậu. Jason là ai?”

Reyna nhìn Hazel với ánh mắt bức dọc. “Cậu ấy... cậu ấy đã từng là đồng đội của tôi.” Cô ta vẫy tay về phía chiếc ghế trống thứ hai. “Quân đoàn thường có hai pháp quan được bầu ra. Jason Grace, con trai thần Jupiter, là một pháp quan của chúng tôi cho đến khi cậu ấy biến mất vào tháng Mười năm ngoái.”

Percy nhăm nhăm. Khi còn ở ngoài thiên nhiên hoang dã, cậu không chú ý mấy đến ngày tháng, nhưng nữ thần Juno đã từng nhắc đến rằng hiện đang là tháng Sáu. “Ý cô là cậu ta đã biến mất cách đây tám tháng, và cô vẫn chưa thay thế cậu ta sao?”

“Có lẽ anh ấy chưa chết,” Hazel nói. “Bọn em chưa từ bỏ đâu.”

Reyna nhăn mặt. Percy có cảm giác rằng anh chàng tên Jason này không đơn giản chỉ là đồng đội với cô ta thôi đâu.

“Các cuộc bầu chọn chỉ xảy ra trong hai trường hợp,” Reyna nói. “Hoặc là khi quân đoàn nâng ai đó trên khiên sau một chiến thắng quan trọng nhất ở chiến trường – mà cho đến giờ chúng tôi không có bất cứ trận chiến nào như thế – hoặc chúng tôi tổ chức bỏ phiếu kín vào tối 24 tháng Sáu, ở Lễ hội Fortuna. Sự kiện đó sẽ diễn ra trong năm ngày nữa.”

Percy cau mày. “Bọn cậu có lẽ hội dành cho cừ sao?”

“Fortuna,” Hazel sửa lại. “Bà ấy là nữ thần may mắn. Bất cứ điều gì xảy ra vào ngày lễ hội của bà đều có khả năng ảnh hưởng đến toàn bộ những ngày còn lại trong năm. Bà ấy có thể mang đến vận may... hoặc các điều rất xấu cho trại.”

Reyna và Hazel đều liếc nhìn về phía giá trưng bày trống, như thể đang nghĩ về thứ đã bị mất.

Một cơn ớn lạnh chạy dọc sống lưng Percy. “Lễ hội Cầu May... Lũ gorgon đã nhắc đến nó. Nữ thần Juno cũng thế. Họ nói rằng trại sẽ bị tấn công vào ngày đó, điều gì đó về một nữ thần xấu xa tên là Gaea, một đội quân, và Tử Thần phải được giải thoát. Hai người đang nói với tôi rằng ngày đó là trong tuần này sao?”

Reyna siết chặt lấy cán dao của mình. “Một khi đã bước ra khỏi căn phòng này, cậu không được hé miệng nói gì về chuyện ấy,” cô ta ra lệnh. “Tôi sẽ không để cậu mang đến thêm sự hoảng loạn nào cho trại đâu.”

“Vậy thì đó là sự thật rồi,” Percy nói. “Cô có biết chuyện gì sắp xảy ra không? Liệu chúng ta có ngăn được nó không?”

Percy chỉ vừa mới gặp những người này. Cậu còn không chắc liệu mình có thích Reyna không. Nhưng cậu muốn giúp đỡ. Họ là các á thần, giống như cậu. Họ có cùng chung kẻ thù. Ngoài ra, Percy nhớ lại những gì nữ thần Juno từng nói với mình: không chỉ mỗi trại này gặp nguy hiểm. Cuộc đời trước kia của cậu, các vị thần và toàn bộ thế giới này có thể sẽ bị hủy diệt. Bất cứ điều gì diễn ra sắp tới đều sẽ vô cùng khủng khiếp.

“Nói vậy là đủ rồi,” Reyna nói. “Hazel, đưa cậu ta đến Đồi Đèn thờ. Tìm Octavian. Trên đường đi em có thể trả lời các câu hỏi của Percy. Kể cho cậu ta nghe về quân đoàn.”

“Vâng, chị Reyna.”

Percy vẫn có quá nhiều thắc mắc, cậu có cảm giác như não mình sẽ tan chảy. Nhưng Reyna đã chỉ rõ rằng việc tiếp kiến đã xong. Cô ta tra dao vào bao. Hai con chó kim loại đứng dậy và găm giữ, nhích từng bước về phía Percy.

“Chúc may mắn với lời diễm báo, Percy Jackson,” cô ta nói. “Nếu Octavian để cho cậu sống, có thể chúng ta sẽ trao đổi... về quá khứ của cậu.”

5. Phần 04-p1

IV. PERCY

TRÊN ĐƯỜNG RA KHỎI TRẠI, Hazel mua cho cậu một ly espresso và một cái bánh nướng xốp anh đào từ Bombilo, người bán café hai đầu.

Percy hít hít cái bánh. Café thật ngon. Giờ thì, Percy nghĩ, nếu cậu được tắm, thay quần áo và chớp mắt một chút, nhất định cậu sẽ tỏa sáng. Thậm chí còn lấp lánh hơn cả vàng Imperial nữa ấy chứ.

Cậu nhìn một đám con nít mặc đồ bơi và choàng khăn tắm đi về phía tòa nhà có hơi nước bay lên từ một dãy ống khói. Tiếng cười và tiếng nước chảy từ bên trong vọng ra, như thể đó là một bể bơi trong nhà – nơi yêu thích của Percy.

“Nhà tắm,” Hazel nói. “Hy vọng sẽ kịp đưa anh đến đó trước bữa tối. Anh không sống đúng nghĩa cho đến khi anh thử qua nhà tắm của người La Mã đâu.”

Percy thở dài mong đợi.

Khi họ đến cổng trước, các doanh trại lớn hơn và đẹp hơn. Thậm chí các con ma trông cũng khá khảm hơn – với áo giáp bắt mắt và vàng sáng bao quanh họ cũng sáng hơn. Percy cố giải mã cờ hiệu và các biểu tượng được treo phía trước các tòa nhà.

“Bọn em được chia thành các nhà khác nhau sao?” cậu hỏi.

“Đại loại thế.” Hazel cúi đầu xuống khi một đứa trẻ cười một con đại bàng khổng lồ lao bỏ xuống phía trên đầu cô ấy. “Bọn em có năm đội quân với bốn mươi người mỗi đội. Mỗi một đội quân được phân vào các doanh trại gồm mười người – kiểu như bạn cùng phòng vậy.”

Percy chưa bao giờ giỏi môn toán, nhưng cậu thử làm phép tính nhân. “Em nói có hai trăm người ở trại sao?”

“Xấp xỉ thế.

“Và tất cả họ đều là con của các thần sao? Các vị thần hẳn đã rất bận rộn.”

Hazel cười lớn. “Không phải họ đều là con của các vị thần chính đâu. Người La Mã còn có hàng trăm tiểu thần khác nữa. Ngoài ra, rất nhiều trại viên là người kế thừa – thế hệ thứ hai hay thứ ba. Có thể cha mẹ họ là á thần. Hoặc ông bà của họ.”

Percy chớp mắt. “Con của các á thần?”

“Sao thế? Điều đó làm anh ngạc nhiên sao?”

Percy không chắc lắm. Vài tuần vừa qua, cậu đã quá mệt mỏi với việc phải sống sót qua ngày. Ý tưởng sống đủ lâu để trở thành người lớn và có những đứa con của chính mình – dường như là một giấc mơ xa vời.

“Các đồ lego đó...”[7]

“Người kế thừa,” Hazel sửa lại.

“Họ có sức mạnh giống á thần sao?”

“Đôi khi có. Đôi khi không. Nhưng họ có thể được huấn luyện. Tất cả các tướng lĩnh và hoàng đế La Mã xuất chúng nhất – anh biết đấy, đều tự nhận mình có nguồn gốc từ các vị thần. Đa phần họ nói thật. Thầy bói của trại mà chúng ta sắp gặp, Octavian, là một người kế thừa, hậu duệ của thần Apollo. Anh ta được cho là có tài tiên tri.”

“Được cho là?”

Hazel nhăn nhó. “Rồi anh sẽ biết.”

Về mặt đó làm Percy cảm thấy không tốt chút nào nếu anh chàng tên Octavian đó nắm được vận mệnh của Percy.

“Vậy còn về phần phân chia nhóm,” cậu hỏi, “các đội quân, gọi là gì cũng được, bọn em được phân chia theo ai là cha mẹ thần thánh của mình sao?”

Hazel liếc nhìn cậu. “Đó là một ý tưởng kinh dị lắm đấy! Không ạ, các chỉ huy mới là người quyết định các tân binh thuộc về nơi nào được chia theo các thần thì các đội quân sẽ không đều. Em sẽ phải ở một mình.”

Percy cảm nhận được một nỗi buồn ray rứt, như thể cậu đã từng ở trong tình huống đó. “Tại sao? Tổ tiên của em là ai?”

Trước khi cô bé kịp trả lời, ai đó ở phía sau họ hét lớn, “Đội đã!”

Một con ma chạy về phía họ – một ông lão bụng bự như trái bóng mặc áo toga dài lệt phệt khiến ông cứ giẫm lên nó. Ông bắt kịp họ và hít lấy hít để không khí, quanh người ông phát ra ánh sáng màu tím.

“Có phải cậu ta không?” con ma thở hổn hển. “Lính mới cho đội Số Năm, chắc thế nhỉ?”

“Ông Vitellius,” Hazel nói, “bọn cháu đang rất vội.”

Con ma cau có nhìn Percy và đi quanh người cậu, sẫm soi cậu kỹ càng như xem xét một chiếc xe đã qua sử dụng. “Ta không biết,” ông ta càu nhàu. “Chúng ta chỉ cần những người giỏi nhất cho đội quân. Răng cậu ta còn đủ chứ? Cậu ta có thể chiến đấu không? Cậu ta có lau chùi chuồng ngựa không?”

“Có, có và không,” Percy nói. “Ông là ai thế?”

“Anh Percy, đây là ông Vitellius.” Nét mặt Hazel như muốn nói: Hãy chiều theo ông ấy. “Ông ấy là một trong số các thần Lar của bọn em; rất hứng thú với các tân binh.”

Ở mái hiên gần đó, những con ma khác cười khúc khích khi ông Vitellius đi tới đi lui, vấp phải vạt áo toga và kéo dài đeo gươm của mình lên.

“Đúng thế,” Vitellius nói, “quay trở lại thời Caesar – cậu chàng Julius Caesar, cậu hãy nhớ kỹ nhé – Đội quân Số Năm đã rất có tiếng tăm! Quân đoàn Mười hai Fulminata, niềm tự hào của Rome! Nhưng còn ngày nay thì sao? Thật hổ thẹn với những gì chúng ta được thừa hưởng. Hãy nhìn Hazel đây, đang sử dụng một thanh trường kiếm spatha. Một thứ vũ khí lố bịch đối với một chiến binh La Mã – đó là dành cho kỵ binh! Và cậu, cậu nhóc – cậu có mùi như một cái cống Hy Lạp. Cậu đã không tắm à?”

“Cháu hơi bần vì phải đánh bại mấy ả gorgon

“Ông Vitellius ơi,” Hazel cắt ngang, “chúng ta cần lời diêm báo cho anh Percy trước khi anh ấy có thể gia nhập với chúng ta. Sao ông không đi xem Frank nhỉ? Anh ấy đang kiểm kê trong kho vũ khí ạ. Ông biết anh ấy xem trọng sự giúp đỡ của ông như thế nào mà.”

Cặp lông mày màu tím rậm rạp của con ma dựng đứng lên. “Thần Mars Toàn năng! Họ để cho người trong giai đoạn thử thách kiểm tra áo giáp sao? Chúng sẽ bị làm hỏng mất!”

Ông ta loạng choạng đi về cuối con đường, cứ vài mét thì ngừng lại một chốc để nhặt kiếm và chỉnh sửa áo toga của mình.

“Đ-đ-đ-được rồi,” Percy nói.

“Em xin lỗi,” Hazel nói. “Ông ấy là một người lập dị, nhưng là một trong số các Lar lớn tuổi nhất. Đã có từ khi quân đoàn mới được thành lập.”

“Ông ấy đã gọi quân đoàn là... Fulminata?” Percy hỏi.

“Được vũ trang bằng Sấm sét,” Hazel dịch ra. “Đó là phương châm của bọn em. Quân đoàn Mười hai tồn tại trong suốt thời kỳ Đế chế La Mã. Khi Rome sụp đổ, rất nhiều quân đoàn biến mất. Chúng em hoạt động trong bóng tối, thực hiện các mệnh lệnh bí mật trực tiếp từ thần Jupiter: sống sót, tuyển chọn các á thần và con cái của họ, giữ cho Rome tiếp tục sinh tồn. Kể từ đó chúng em đã sống như thế, di chuyển đến bất cứ nơi nào mà ảnh hưởng của La Mã mạnh mẽ nhất. Cách đây vài thập kỷ, bọn em đã chuyển đến Mỹ.”

Cũng kỳ quái như chính câu chuyện, Percy tin nó ngay tắp lự. Thật ra nó nghe khá quen tai, như thể cậu đã biết rõ về điều đó.

“Và em ở trong Đội quân Số Năm,” cậu đoán, “nơi có lẽ chẳng nổi tiếng lắm phải không?”

Hazel nhăn mặt. “Đúng thế. Em chỉ vừa mới gia nhập vào tháng Chín năm ngoái.”

“Vậy là... chỉ có vài tuần trước khi anh chàng tên Jason biến mất.”

Percy biết cậu đã chạm đúng đề tài nhạy cảm. Hazel cụp mắt xuống. Cô ấy im lặng lâu đến độ có thể đếm được từng viên đá lát đường.

“Đi thôi,” cuối cùng cô cất tiếng. “Em sẽ chỉ cho anh thấy quang cảnh yêu thích của em.”

Họ dừng chân bên ngoài cổng chính. Pháo đài nằm ở nơi cao nhất trong thung lũng, vì thế họ có thể ngắm toàn cảnh khá rõ.

Con đường dẫn xuống dòng sông và bị tách ra. Một ngã hướng về phía nam băng qua một cây cầu, dẫn lên ngọn đồi với tất cả các đền thờ. Ngã còn lại xuôi về hướng bắc vào thành phố, một phiên bản thu nhỏ của Rome Cổ đại. Không giống doanh trại quân đội, thành phố trông ồn ã và rực rỡ sắc màu, với các tòa nhà chen chúc mọc lên ở các góc tùy ý. Ngay cả khi ở xa như thế này, Percy vẫn có thể nhìn thấy mọi người tụ tập ở quảng trường, những người mua sắm đi thơ thẩn khắp khu chợ trời, các bậc phụ huynh cùng con cái đang chơi đùa trong các công viên.

“Bọn em cũng sống chung với các gia đình sao?”

“Dĩ nhiên rồi, ở thành phố ấy ạ,” Hazel nói. “Khi anh được nhận vào quân đoàn, anh sẽ phải phục vụ mười năm. Sau đó, anh có quyền giải ngũ bất cứ khi nào anh muốn. Phần lớn các á thần hòa mình vào thế giới người phàm. Nhưng vì một vài – ừm, ngoài kia khá nguy hiểm. Thung lũng này là một thánh địa. Anh có thể theo học đại học trong thành phố, kết hôn, có con, về hưu khi anh già đi. Đây là nơi an toàn duy nhất trên trái đất cho những người như chúng ta. Vì thế, rất nhiều cựu chiến binh đã xem nơi này như nhà của mình, dưới sự bảo vệ của quân đoàn.”

Á thần trưởng thành, những người có thể sống mà không cần phải sợ hãi, kết hôn, tạo dựng một gia đình. Có thể nào thì Percy cũng chẳng thể hình dung ra cảnh tượng đó được. Đường như nó quá tốt đẹp để trở thành sự thật. “Nhưng nếu thung lũng này bị tấn công?”

Hazel bĩu môi. “Bọn em có hàng rào bảo vệ. Các đường biên giới được phù phép. Nhưng sức mạnh của bọn em không còn như xưa nữa. Gần đây, các cuộc tấn công của quái vật ngày càng gia tăng. Việc anh nói rằng lũ gorgon bắt tử ấy... bọn em cũng đã nhận ra, cả những con quái vật khác nữa.”

“Em có biết nguyên nhân gây ra hiện tượng đó không?”

Hazel nhìn sang hướng khác. Percy khẳng định rằng cô bé đang giữ kín bí mật gì đó – một điều mà cô không được phép nói đến.

“Chuyện đó... chuyện đó khá phức tạp,” cô bé nói. “Em trai em nói rằng Tử Thần đã không...”

Một con voi cắt ngang lời cô định nói.

Ai đó từ sau lưng họ hét lên, “Tránh đường!”

Hazel kéo Percy tránh sang bên đường khi một á thần cưỡi một con voi trưởng thành mình mẩy phủ giáp làm từ sợi Kevlar màu đen băng ngang qua họ. Chữ VOI được in hoa ở một bên giáp, với Percy mà nói thì hình như điều đó hơi không cần thiết.

Con voi chạy sầm sập về phía cuối đường và hướng về phía bắc, thẳng tiến đến một cánh đồng bao la bát ngát, nơi một vài công sự đang được xây dựng.

Percy phun bụi ra khỏi miệng. “Cái gì...?”

“Voi,” Hazel giải thích.

“Ừm, anh thấy cái chữ kỳ đó rồi. Sao bọn em lại có một con voi mặc áo chống đạn?”

“Dành cho trò đánh trận tối nay,” Hazel nói. “Đó là Hannibal. Nếu bọn em không tính nó vào, nó sẽ buồn.”

“Không phải chứ.”

Hazel cười lớn. Thật khó tin rằng cách đây vài giây cô bé trông khá buồn rầu. Percy lấy làm ngạc nhiên về những gì cô vừa nói. Cô nói mình có một em trai. Thế nhưng cô lại khẳng định sẽ chỉ đơn độc một thân một mình nếu trại được phân chia theo cha mẹ thần thánh.

Percy không thể hiểu thấu cô. Cô có vẻ tốt bụng và dễ tính, đồng thời chín chắn hơn nhiều so với độ tuổi mười ba của mình. Nhưng dường như cô đang che giấu một nỗi buồn sâu kín nào đó, như thể cô cảm thấy có lỗi về điều gì đó.

Hazel chỉ về hướng nam, phía bên kia con sông. Những đám mây đen kịt đang vùn vù phía trên Đồi Đèn thờ. Những tia chớp đỏ bao phủ ánh sáng đỏ như máu lên khắp các đài tưởng niệm.

“Anh Octavian bận rộn lắm,” Hazel nói. “Tốt hơn chúng ta nên đi về phía đó.”

Trên đường đi, họ đi ngang qua vài người có cặp chân dê đi thơ thẩn ở hai bên đường.

“Hazel!” một trong số họ hét lớn.

Người đó chạy lóc cóc về phía họ với nụ cười rạng rỡ trên mặt. Anh ta mặc áo sơ mi Hawaii đã bạc màu và không có gì làm quần ngoại trừ lớp lông dê màu nâu đậm. Mái tóc xoăn rậm và dày cui rung rinh theo mỗi bước chân. Cặp mắt kính tròn nhỏ bầy sắc cầu vồng che mất đôi mắt anh ta. Trên tay anh ta cầm một tấm bảng các-tông viết: SẼ

“Chào Don,” Hazel nói. “Xin lỗi, bọn em không có nhiều thời gian...”

“Ồ, điều đó thật tuyệt! Thật tuyệt!” Don chạy lon ton theo họ. “Này, đây là anh chàng mới của trại!” Anh ta cười toe toét với Percy. “Cậu có ba đồng denarius để đi xe buýt không? Vì tôi đã để ví ở nhà, và tôi phải đến chỗ làm, và...”

“Don,” Hazel mắng. “Thần nông không có ví. Hay công việc. Hay nhà. Và chúng ta không có xe buýt.”

“Đúng thế,” anh ta vui vẻ nói, “nhưng hai người có đồng denarius nào không?”

“Tên anh là Don thần nông sao?” Percy hỏi.

“Ừm. Thì sao?”

“Không có gì.” Percy cố nghiêm mặt. “Sao thần nông lại không có việc làm? Chẳng phải họ làm việc cho trại sao?”

Don kêu be be. “Thần nông! Làm việc cho trại! Điều đó mới vui làm sao!”

“Thần nông, ừm, là các thần tự do,” Hazel giải thích. “Họ tập hợp lại đây vì, ừm, đây là nơi an toàn để trú ngụ và xin xỏ. Bọn em không phản đối sự hiện diện của họ, nhưng...”

“Ồ, Hazel tuyệt vời lắm đấy,” Don nói. “Cô ấy rất tốt! Các á thần khác đều nói, ‘Biến đi, Don.’ Nhưng cô ấy lại nói, ‘Làm ơn đi đi, Don.’ Tôi yêu cô ấy!”

Thần nông này có vẻ vô hại, nhưng Percy vẫn cảm thấy anh ta thật đáng lo. Cậu không thể thoát khỏi cảm giác rằng thần nông là một kiểu người nào đó khác chứ không chỉ là những người vô gia cư xin xỏ từng đồng denarius.

Don nhìn xuống mặt đất phía trước họ và há hốc miệng. “Vận may!”

Anh ta vươn tay lấy thứ gì đó, nhưng Hazel hét lớn, “Don, không!”

Cô đẩy anh ta ra khỏi đường và vồ lấy một vật bé xíu sáng lấp lánh. Percy thoáng kịp thấy nó trước khi Hazel thả vào túi. Cậu có thể thề rằng đó là một viên kim cương.

“Thôi nào, Hazel,” Don than phiền. “Anh có thể mua một năm bánh donut với cái đó!”

“Don, làm ơn,” Hazel nói. “Đi đi.”

Giọng cô bé run run, như thể cô vừa mới cứu Don khỏi cú tấn công của một con voi mặc áo chống đạn.

Thần nông thở dài. “Ờo, anh không thể giận em được. Nhưng anh thề, đó là may mắn của em. Mỗi một khi em bước đi...”

“Tạm biệt anh, Don,” Hazel vội ngắt lời. “Chúng ta đi thôi, anh Percy.”

Cô cất bước đi tiếp. Percy phải chạy thật nhanh mới bắt kịp cô bé.

“Chuyện đó là sao thế?” Percy hỏi. “Viên kim cương trên đường...”

“Xin anh đấy,” cô bé nói. “Đừng hỏi em.”

Họ im lặng suốt quãng đường dẫn đến Đồi Đèn thờ. Một lối đi lát đá ngoằn ngoèo dẫn họ băng qua một loạt bệ thờ nhỏ xíu lộn xộn và các mái vòm đồ sộ. Các bức tượng thần dường như đang dõi theo Percy.

Hazel chỉ về phía Đèn thờ của nữ thần Bellona. “Nữ thần chiến tranh,” cô ấy nói. “Đó là mẹ của chị Reyna.” Rồi họ đi ngang qua một hầm mộ khổng lồ màu đỏ được trang trí hình đầu sọ trên các chấn song bằng sắt.

“Làm ơn nói với anh rằng chúng ta sẽ không đi vào trong đó,” Percy

Hazel lắc đầu. “Đó là Đèn thờ của thần Mars Ultor.”

“Thần Mars... thần Ares, thần chiến tranh.”

“Đó là tên Hy Lạp của ông ấy,” Hazel nói. “Nhưng, đúng thế, cùng một người. Ultor có nghĩa là ‘Người Báo thù’. Ông là vị thần quan trọng thứ hai của người La Mã.”

Percy không hề sợ hãi khi nghe thấy điều đó. Vì một lý do nào đó, nội việc nhìn thấy công trình màu đỏ xấu xí đó không thôi cũng đủ khiến cậu giận dữ.

Cậu chỉ về phía đỉnh đồi. Các đám mây xoáy tròn phía trên đền thờ lớn nhất, một sảnh tròn với một vòng các cột trắng chống trụ cho mái nhà hình vòm. “Anh đoán đó là đền thờ của thần Zeus – ừm, ý anh là, thần Jupiter, đúng không? Đó là nơi chúng ta sẽ đến sao?”

“Đúng thế.” Giọng Hazel nghe có vẻ cáu kỉnh. “Anh Octavian đọc các điềm báo ở đó – Đền Thờ của thần Jupiter Optimus Maximus.”

Percy buộc phải nghĩ về cụm từ đó, nhưng nghĩa của các từ Latinh đó tự động hiện ra trong đầu cậu. “Thần Jupiter... người giỏi nhất và vĩ đại nhất?”

“Chính xác.”

“Thế danh hiệu của thần Neptune là gì?” Percy hỏi. “Người điềm tĩnh và tuyệt vời nhất sao?”

“Ừm, không hẳn thế.” Hazel khoát tay về phía tòa nhà nhỏ màu xanh to cỡ một nhà kho. Một cây đinh ba phủ đầy mạng nhện được gắn vào phía trên cánh cửa.

Percy ló đầu nhìn vào bên trong. Trên bệ thờ be bé là một cái bát với ba trái táo khô mốc meo cả lên.

Trái tim cậu đau nhói. “Một nơi được nhiều người yêu thích đấy.”

6. Phần 04-p2

“Em rất tiếc, anh Percy,” Hazel nói. “Chỉ là... người La Mã luôn sợ biển. Họ chỉ sử dụng thuyền khi nào họ buộc phải làm thế. Ngay cả trong thời hiện đại, việc một đứa con của thần Neptune hiện diện ở trại luôn là điềm xấu. Lần cuối cùng một người như thế gia nhập quân đoàn... ừm, đó là năm 1906, khi Trại Jupiter còn nằm phía bên kia vịnh ở San Francisco. Một trận động đất lớn...”

“Đừng nói với anh là con của thần Neptune đã gây ra chuyện đó nhé?”

“Người ta đã kể với em như thế.” Hazel nhìn cậu đầy hối tiếc. “Dù sao thì... người La Mã e sợ thần Neptune, nhưng họ không thích ông ấy lắm.”

Percy liếc nhìn đám mạng nhện phía trên cây đinh ba.

Tuyệt, cậu nghĩ. Cho dù gia nhập vào trại, cậu cũng sẽ không bao giờ được mọi người yêu thích. Hy vọng lớn nhất của cậu hóa ra là nỗi sợ hãi đối với những người bạn trong trại mới. Có lẽ nếu cậu làm tốt, họ sẽ cho cậu vài trái táo mốc meo.

Thế nhưng... khi đứng trước bàn thờ của thần Neptune, cậu cảm nhận được điều gì đó khuấy động bên trong cậu, như những đợt sóng đang dâng tràn khắp các tĩnh mạch vậy.

Cậu lục lọi trong ba lô và lấy ra mẩu thức ăn cuối cùng từ chuyến hành trình của mình – một cái bánh mì vòng cũ. Không nhiều nhặn gì, nhưng cậu vẫn đặt nó lên bàn thờ.

“Chào... ừm, Cha.” Cậu cảm thấy mình thật ngốc khi nói chuyện với một cái bát đựng trái cây. “Nếu cha nghe thấy con, hãy giúp con cha nhé? Hãy mang ký ức của con quay trở lại. Nói cho con... nói cho con, con cần phải làm gì.”

Giọng cậu như vỡ òa. Cậu đã cố không tỏ ra xúc động, nhưng cậu kiệt sức, sợ hãi và đã bế tắc trong một thời gian dài, vì thế cậu sẽ đánh đổi bất cứ thứ gì để lấy vài lời chỉ dẫn. Cậu muốn biết một vài điều gì đó chắc chắn về cuộc đời mình, mà không cần phải bám víu vào các ký ức đang bị mất đi.

Hazel đặt tay lên vai cậu. “Mọi việc sẽ ổn thôi. Giờ anh đã ở đây. Anh là một trong số bọn em.”

Cậu cảm thấy lúng túng vì được một cô bé lớp tám mới quen an ủi, nhưng cậu vui vì có cô ở đây.

Sấm chớp đi đùng phía trên đầu họ. Những tia chớp màu đỏ bùng sáng cả ngọn đồi.

“Anh Octavian đã gần xong việc,” Hazel nói. “Chúng ta đi thôi.”

So với cái kho chứa dụng cụ của thần Neptune, đền thờ thần Jupiter rõ ràng là tốt nhất và vĩ đại nhất.

Các câu nói bằng tiếng Latinh và các bức tranh ghép vui mắt được khắc trên sàn nhà đá hoa cương. Trần nhà mái vòm cao mười tám mét sáng lấp lánh ánh vàng. Toàn bộ đèn thờ rộng mở đón gió.

Ở giữa ngôi đền, tại bệ thờ bằng đá hoa cương, một anh chàng mặc áo toga đang thực hiện nghi thức nào đó trước bức tượng vàng khổng lồ của sếp lớn: chúa tể bầu trời – thần Jupiter, mặc một chiếc áo toga lụa màu tía cỡ XXXL, tay cầm một tia chớp.

“Nó không giống như thế,” Percy lầm bầm.

“Cái gì?” Hazel hỏi.

“Tia chớp nguyên thủy,” Percy nói.

“Anh đang nói về điều gì thế?”

“Anh...” Percy cau mày. Trong một giây, cậu cho là mình đã nhớ ra được điều gì đó. Giờ nó đã biến mất. “Không có gì, anh chỉ đoán bừa thôi.”

Anh chàng trẻ tuổi ở bệ thờ giờ hai tay lên trời. Càng thêm nhiều tia chớp đỏ lóe lên trên bầu trời, làm rung chuyển cả đền thờ. Sau đó anh ta buông thõng hai tay xuống và những tiếng đi đùng ngừng bật. Các đám mây biến từ màu xám sang màu trắng và tan ra.

Một trò bịp thật ấn tượng, xét đến việc anh chàng đó chẳng có vẻ gì như thế. Anh ta cao dong dong và gầy nhom, tóc màu vàng nhạt, mặc quần jeans quá cỡ, áo phông rộng lưng thùng cùng áo toga cứ chực rủ xuống. Nhìn anh ta trông giống một con bù nhìn phủ khăn trải giường lên người.

“Anh ta đang làm gì thế?” Percy thì thầm.

Anh chàng trong chiếc áo toga quay người lại. Anh ta sở hữu một nụ cười gian tà và ánh mắt hơi điên khùng như thể vừa mới chơi xong một trò cảm giác mạnh. Một tay anh ta cầm dao. Trên tay còn lại là thứ gì đó giống một con vật bị chết. Cảnh tượng đó không khiến anh ta trông bớt điên khùng hơn chút nào.

“Anh Percy,” Hazel nói, “đây là anh Octavian.”

“Một nhóc graecus!” Octavian nói. “Thật thú vị làm sao.”

“Ừm, chào,” Percy nói. “Anh đang sát hại những con thú nhỏ sao?”

Octavian nhìn vào cái thứ xơ xác trên tay mình và cười lớn. “Không, không. Ngày xưa ngày xưa thì đúng là thế. Bọn ta từng đọc ý của các vị thần bằng cách phân tích ruột các loài vật như – gà, dê, những con tương tự như thế. Ngày nay, bọn ta dùng những thứ này.”

Anh ta quăng vật xơ xác kia về phía Percy. Đó là một con gấu bông bị moi ruột. Rồi Percy để ý thấy một đồng thú nhồi bông đã bị moi ruột nằm dưới chân tượng thần Jupiter.

“Không đùa chứ?” Percy hỏi.

Octavian bước ra khỏi bệ thờ. Anh ta chắc khoảng mười tám tuổi, nhưng lại quá gầy còm và vô cùng xanh xao như thể sẽ chết yếu không bằng. Ấn tượng đầu tiên là anh ta trông vô hại, nhưng khi anh ta đến gần hơn, Percy không chắc lắm. Đôi mắt Octavian lấp lánh vẻ tò mò tàn nhẫn, như thể anh ta có khả năng rút ruột Percy dễ như moi ruột một con gấu bông nếu anh ta nghĩ mình có thể biết được gì từ việc làm đó.

Octavian nheo nheo mắt. “Cậu có vẻ lo sợ.”

“Anh làm tôi nhớ đến một người nào đó,” Percy nói. “Tôi không nhớ được là ai.”

“Dĩ nhiên là người trùng tên với ta, Octavian – Augustus Caesar. Mọi người đều nói ta có nét tương tự rất dễ nhận biết.”

Percy không nghĩ vậy, nhưng cậu không thể nào nhớ được. “Sao anh lại gọi tôi là ‘người Hy Lạp’?”

“Ta nhìn thấy điều đó trong các điềm báo.” Octavian vẩy vẩy con dao về phía đồng thú bông trên bệ thờ. “Lời phán truyền nói rằng: Người Hy Lạp đã đến. Hoặc có thể là: Con ngỗng đã kêu thét lên. Ta nghĩ lời diễn giải đầu tiên là chính xác. Cậu xin gia nhập quân đoàn sao?”

Hazel giải thích hộ cậu. Cô bé kể cho Octavian nghe mọi chuyện kể từ khi họ gặp nhau ở đường hầm – lũ gorgon, trận đánh bên bờ sông, sự xuất hiện của ữ thần Juno, cuộc đối thoại của họ với Reyna.

Khi cô nhắc đến nữ thần Juno, Octavian trông khá ngạc nhiên.

“Nữ thần Juno,” cậu ta suy ngẫm. “Bọn ta gọi bà ấy là Juno Moneta. Juno Người Cảnh báo. Bà xuất hiện vào những thời điểm khủng hoảng để cảnh báo Rome về những mối đe dọa vô cùng nguy hiểm.”

Anh ta liếc nhìn Percy, như thể muốn nói: ví dụ như, những tên Hy Lạp bí ẩn.

“Tôi nghe nói Lễ hội Fortuna diễn ra trong tuần này,” Percy nói. “Lũ gorgon đã cảnh báo rằng sẽ có một cuộc xâm chiếm vào ngày đó. Anh có thấy được điều đó từ đồng thú bông không?”

“Buồn thay là không,” Octavian thở dài. “Khó mà biết rõ ý các thần lắm. Và những ngày này, lời tiên đoán của ta càng lúc càng mơ mơ hồ hồ hơn.”

“Thế mọi người không có... tôi không biết nữa,” Percy nói, “một nhà tiên tri hay đại loại thế?”

“Một nhà tiên tri!” Octavian mỉm cười. “Thật là một ý tưởng dễ thương. Không, ta e rằng bọn ta đã sử dụng hết các lời tiên tri. Giờ, nếu chúng ta tiến hành tìm kiếm các cuốn sách Sibylline[8], như ta đã đề nghị thì...”

“Siba gì chứ?” Percy hỏi.

“Những cuốn sách tiên tri,” Hazel nói, “là thứ mà anh Octavian bị ám ảnh. Người La Mã thường tra cứu chúng khi các tai họa ập đến. Hầu hết mọi người tin rằng chúng đã bị thiêu hủy khi thành Rome sụp đổ.”

“Vài người tin thôi,” Octavian sửa lại. “Tiếc là người lãnh đạo hiện tại của chúng tôi đã không cấp phép tìm kiếm chúng...”

“Vì chị Reyna không ngốc,” Hazel nói.

“... vì thế chúng tôi chỉ có vài mảnh nhỏ còn sót lại từ những cuốn sách đó,” Octavian nói tiếp. “Một vài lời dự báo đầy thần bí, như những lời này.”

Anh ta gật đầu về phía những câu khắc trên s đá hoa cương. Percy chăm chú nhìn kỹ các dòng chữ, không thật sự mong là mình hiểu được chúng. Cậu gần như chết lặng.

“Câu đó.” Cậu đưa tay chỉ vào và dịch nó khi cậu đọc lớn: “Bầy con lai sẽ đáp lại lời hiệu triệu. Mang giông bão đến hoặc thiêu cháy thế giới sẽ phải sụp đổ...”

“Đúng, đúng.” Octavian nói hết câu mà chẳng cần nhìn. “Một lời thề được giữ đến hơi thở cuối cùng, và kẻ thù hướng các cánh quân về phía Các Cánh Cửa Của Tử Thần.”

“Tôi... tôi biết câu đó.” Percy nghĩ chắc sấm chớp lại đang làm đèn thờ rung chuyển lần nữa. Rồi cậu nhận ra là cả cơ thể mình đang run rẩy. “Điều đó rất quan trọng.”

Octavian cau mày. “Dĩ nhiên nó quan trọng chứ. Chúng tôi gọi đó là Lời Tiên Tri Về Nhóm Bảy, nhưng nó xuất hiện cách đây vài ngàn năm rồi. Chúng tôi không biết nó nghĩa là gì. Mỗi lần ai đó cố thử dịch nó... Ừm, Hazel có thể kể cho cậu. Những chuyện không may lại xảy ra.”

Hazel giận dữ nhìn anh ta. “Chỉ cần đọc điềm báo dành cho anh Percy là được. Liệu anh ấy có thể gia nhập vào quân đoàn không?”

Percy gần như có thể thấy được bộ não của Octavian hoạt động, tính toán xem liệu Percy hữu dụng hay không. Anh ta vươn tay về phía ba lô của Percy. “Đó là một mẫu vật xinh đẹp. Cho phép tôi nhé?”

Percy chưa kịp hiểu anh ta muốn gì thì Octavian đã giật cái gối gấu trúc ở Chợ Giảm Giá lơ ra phía trên ba lô. Nó chỉ là một món đồ chơi nhồi bông vớ vẩn, nhưng Percy đã mang nó theo cả một chặng đường dài. Cậu khá là thích nó. Octavian quay về phía bệ thờ và giờ con dao lên.

“Này!” Percy phản đối.

Octavian rạch toác bụng con gấu trúc và trải bông nhồi của nó lên khắp bệ thờ. Anh ta quẳng vỏ con gấu sang một bên, lăm bầm một vài từ phía trên đồng bông nhồi và quay lại với một nụ cười rạng rỡ trên mặt.

“Tin tốt!” anh ta nói. “Percy có thể gia nhập quân đoàn. Chúng ta sẽ phân cậu ta vào một đội quân nào đó trong buổi tập trung tối nay. Nói với Reyna rằng tôi chấp thuận.”

Hai vai Hazel buông lỏng. “Ừm... tuyệt. Đi thôi anh Percy.”

“Ồ, còn Hazel này,” Octavian nói. “Tôi rất vui được chào đón Percy vào quân đoàn. Nhưng khi lễ bầu chức pháp quan diễn ra, tôi hy vọng cô nhớ...”

“Anh Jason chưa chết,” Hazel bật lại. “Anh là thầy bói. Lẽ ra anh phải tìm kiếm anh ấy chứ!”

“Ồ, tôi đang làm đấy thôi!” Octavian chỉ tay về phía đồng ruộng thú nhồi bông. “Ngày nào tôi chả hỏi ý các vị thần! Than ôi, sau tám tháng, tôi chẳng nhận được tin tức gì. Dĩ nhiên là tôi vẫn đang tiếp tục tìm kiếm. Nhưng nếu Jason không quay trở lại vào Lễ hội Fortuna, chúng ta buộc phải hành động. Chúng ta không thể để trống vị trí đó mãi. Tôi hy vọng cô sẽ ủng hộ tôi ứng cử vào ghế pháp quan. Việc đó sẽ có ý nghĩa rất lớn với tôi.”

Hazel siết chặt nắm tay lại. “Tôi. Ủng hộ. Anh?”

Octavian cởi cái áo toga ra, đặt nó và con dao lên bệ thờ. Percy nhận ra trên cánh tay Octavian có bảy vạch – bảy năm ở trại, Percy đoán thế. Dấu hiệu của Octavian là cây đàn hạc, biểu tượng của thần Apollo.

“Xét cho cùng,” Octavian nói với Hazel, “biết đâu tôi giúp được cô thì sao. Sẽ là một điều hổ thẹn nếu những lời đồn thổi tệ hại về cô tiếp tục lan truyền... hoặc, lạ thôi, nếu chúng biến thành sự thật.”

Percy cho tay vào túi và nắm chặt cây bút của mình. Gã này đang đe dọa Hazel. Rõ ràng là như vậy. Chỉ cần một dấu hiệu nào đó từ Hazel thôi, Percy sẵn sàng mở cây Thủy Triều ra và nhìn xem Octavian sẽ phản ứng thế nào khi đối diện với đầu mũi kiếm.

Hazel hít một hơi thật sâu. Các khớp ngón tay cô trắng bệch. “Tôi sẽ suy nghĩ về điều đó.”

“Tuyệt,” Octavian nói. “Nhân tiện, em trai cô đang ở đây.”

Hazel cứng người lại. “Em trai tôi? Mà sao?”

Octavian nhún vai. “Mà sao là sao? Ai mà biết cơ chứ? Cậu ta đang đợi cô ở điện thờ của cha cô. Chỉ là... à, đừng mời cậu ta ở lại quá lâu đấy nhé. Cậu ta khiến những người khác có cảm giác bị quấy rầy. Giờ, nếu các cậu không phiền, tôi phải tiếp tục tìm kiếm anh bạn mất tích tội nghiệp của chúng ta, Jason. Rất vui được gặp cậu, Percy.”

Hazel đi một mạch ra ngoài đền thờ và Percy theo sau. Cậu tin chắc rằng trong cuộc đời mình, cậu chưa bao giờ thấy vui khi rời khỏi một ngôi đền như lúc này.

Khi Hazel đi xuống dưới đồi, cô nguyên rửa bằng tiếng Latinh. Percy không hiểu hết, nhưng cậu nghe được những câu như là con trai của lũ gorgon, con rắn thềm khát quyền lực, và một vài gợi ý về nơi Octavian có thể đâm con dao của anh ta.

“Em ghét gã đó,” cô lầm bầm. “Nếu em có cách...”

“Thực tế thì anh ta sẽ không được bầu làm pháp quan đâu, đúng không?” Percy hỏi.

“Em ước gì mình có thể chắc cú chuyện đó. Octavian có rất nhiều bạn bè, phần lớn trong số họ là bị mua chuộc. Các trại viên còn lại thì sợ anh ta.”

“Sợ cái gã nhỏ bé gầy còm đó sao?”

“Đừng đánh giá thấp anh ta. Bản thân chị Reyna không xấu, nhưng nếu Octavian chia sẻ quyền lực với chị ấy...” Hazel rùng mình. “Chúng ta đi gặp em trai em đi. Em ấy muốn gặp anh.”

Percy không tranh cãi. Cậu muốn gặp cậu em trai thần bí đó, biết đâu cậu có thể biết thêm gì đó về hoàn cảnh của Hazel – cha cô là ai, bí mật cô đang che giấu là gì. Percy không tin cô đã làm điều gì đó tội lỗi. Cô có vẻ rất tốt bụng. Nhưng Octavian đã hành xử như thể anh ta nắm thông tin đáng hổ thẹn hiếm có nào đó của Hazel.

Hazel dẫn Percy đến hầm mộ màu đen được xây mé bên trong một sườn đồi. Đứng phía trước hầm mộ là một thiếu niên mặc quần jeans đen và áo khoác phi công.

“Chào,” Hazel gọi lớn. “Chị mang theo một người bạn đến.”

Cậu con trai quay người lại. Những hình ảnh thoáng qua vô cùng kỳ lạ đổ lại ủa đến trong đầu Percy: như thể đây là người mà cậu từng quen biết. Cậu ta cũng xanh xao y hệt Octavian, nhưng đôi mắt thì đen như hạt huyền và mái tóc đen thì rối tít. Cậu ta trông chẳng giống Hazel chút nào cả. Cậu ta đeo một chiếc nhẫn hình đầu lâu, một dây xích thay cho dây nịt và mặc áo phông đen với họa tiết hình đầu lâu. Ở bên hông giắt một thanh kiếm đen tuyền.

Trong một phần triệu giây khi cậu ta nhìn Percy, cậu con trai đó dường như sững sốt – thậm chí là kinh hoàng, như thể cậu ta bị đèn pha rọi phải.

“Đây là anh Percy Jackson,” Hazel nói. “Anh ấy là một người tốt. Anh Percy, đây là em trai em, con trai của thần Pluto.”

Cậu con trai có vẻ lấy lại bình tĩnh và chìa tay ra. “Rất vui được gặp anh,” cậu ta nói. “Em là Nico di Angelo.”

7. Phần 05

V. HAZEL

HAZEL CÓ CẢM GIÁC NHƯ MÌNH VỪA GIỚI THIỆU hai quả bom nguyên tử với nhau. Giờ cô đang chờ đợi xem trái bom nào sẽ phát nổ trước.

Cho đến sáng hôm nay, Nico là á thần mạnh nhất mà cô từng biết. Những người khác ở Trại Jupiter lại xem cậu như là một kẻ du hành lập dị, vô hại giống các thần nông. Hazel biết là không phải thế. Cô không lớn lên cùng Nico, thậm chí còn không biết đến sự hiện diện của cậu trên đời này trong một thời gian dài. Nhưng cô thừa biết Nico còn nguy hiểm hơn Reyna, Octavian, hay thậm chí là cả Jason nữa.

Rồi cô gặp Percy.

Lúc đầu, khi cô nhìn thấy anh loạng choạng trên đường cao tốc với một bà già trên tay, Hazel đã cho rằng anh có thể là một vị thần đang cải trang. Mặc dù bị đập tới bời, dơ bẩn và cúi gập xuống thở dốc, người anh vẫn tỏa ra vàng hào quang sức mạnh. Anh có vẻ ngoài ưa nhìn của một vị thần La Mã với đôi mắt màu xanh nước biển và mái tóc đen rối tung trong gió.

Cô đã bảo Frank đừng bắt anh. Cô nghĩ có lẽ các vị thần đang kiểm tra họ. Cô từng được nghe kể các câu chuyện thần thoại như thế: một thiếu niên đi cùng một bà lão van nài chỗ trú ẩn, và khi những người phạm vô lễ chối từ – bùm, họ bị biến thành những con sên chuối

Thế rồi Percy điều khiển dòng sông và tiêu diệt hai á gorgon. Anh biến một cây bút thành một thanh kiếm đồng. Anh khiến cho toàn trại phải bàn tán xôn xao về graecus.

Con trai của thần biển ư...

Cách đây lâu lắm rồi, có người đã nói với Hazel rằng hậu duệ của thần Neptune sẽ giải thoát cho cô. Nhưng liệu Percy có thực sự phá bỏ được lời nguyền của cô không? Điều đó dường như quá nhiều để mà hy vọng.

Percy và Nico bắt tay nhau. Họ đưa mắt nhìn đối phương đầy thận trọng, và Hazel buộc phải cưỡng lại thôi thúc muốn bỏ chạy. Nếu hai người này đều rút hai thanh kiếm ma thuật kia ra, mọi việc sẽ ngày càng trở nên tệ hơn.

Thoạt nhìn Nico chẳng có vẻ gì đáng sợ. Cậu gầy còm và nhếch nhác trong bộ đồ đen nhàu nhĩ. Mái tóc cậu, như mọi khi, trông giống như thể cậu vừa mới rời giường vậy.

Hazel nhớ lại lúc cô gặp được em trai mình. Lần đầu tiên thấy cậu rút thanh kiếm đen tuyền kia ra, sém chút nữa cô cười lớn. Cái cách cậu gọi nó là “sắt Stygian” vô cùng nghiêm túc đó khiến cậu trông thật buồn cười. Cậu con trai da trắng bệch và gầy gơ xương này không phải là một chiến binh. Cô đã từng nghĩ rằng cô và cậu không có quan hệ họ hàng với nhau.

Cô đã phải thay đổi ý nghĩ của mình khá nhanh sau đó.

Percy cau mày. “Tôi... tôi biết cậu.”

Nico nhướn mày. “Phải không?” Cậu nhìn Hazel nhằm tìm kiếm một lời giải thích.

Hazel ngần ngừ. Có điều gì đó không đúng trong phản ứng của em cô. Cậu đang cố hết sức để cư xử như bình thường, nhưng lần đầu tiên cậu nhìn thấy Percy, Hazel đã để ý đến cái nhìn sợ hãi thoáng qua của em mình. Nico có quen biết với Percy. Cô tin chắc như vậy. Sao em cô lại giả vờ như không quen nhỉ?

Hazel ép mình lên tiếng. “Ừm... anh Percy đã mất hết ký ức.” Cô kể cho em trai nghe những chuyện đã xảy ra kể từ lúc Percy đến gần cổng trại.

“Vây, Nico này...” cô cẩn thận nói tiếp, “chị cho là... em biết đấy, em đi khắp nơi. Có thể trước đây em đã gặp các á thần như anh Percy, hoặc...”

Nét mặt Nico sầm lại, tối đen như Tartarus. Hazel không hiểu tại sao, nhưng cô nhận được thông điệp: Quên chuyện đó đi.

“Thế còn câu chuyện về đội quân của Gaea,” Nico nói. “Anh đã cảnh báo Reyna về điều đó sao?”

Percy gật đầu. “Thế nhưng Gaea là ai thế?”

Miệng Hazel trở nên khô khốc. Chỉ cần nghe thấy cái tên đó... Tất cả những gì cô có thể làm là giữ cho hai đầu gối mình khỏi nhũn xuống. Cô nhớ lại giọng nói ngái ngủ nhẹ nhàng của bà ta, và cảm giác như phổi mình chứa đầy dầu đen.

“Bà ta là nữ thần đất.” Nico liếc nhìn xuống mặt đất như thể nó có thể nghe thấy điều đó. “Vị thần già cổ nhất. Phần lớn thời gian bà ta chìm sâu vào giấc ngủ, nhưng bà ta ghét các vị thần và con cái của họ.”

“Đất Mẹ... là kẻ xấu xa ư?” Percy hỏi.

“Đúng thế,” Nico nói với vẻ nghiêm trọng. “Bà ta đã thuyết phục con trai mình, thần Titan Kronos – ừm, ý em là, thần Saturn[9] – giết cha mình, thần Uranus, và tiếp quản thế giới. Các thần Titan đã cai trị trong một thời gian dài. Rồi con của các thần Titan, các vị thần trên đỉnh Olympus, đã lật đổ họ.”

“Câu chuyện đó nghe quen quen,” giọng Percy nghe ngạc nhiên, giống như một ký ức cũ đã phần nào thức tỉnh. “Nhưng anh không nghĩ mình đã từng được nghe về nữ thần Gaea.”

Nico nhún vai. “Bà ta nổi điên lên khi các vị thần tiếp quản. Bà ta đã chọn một người chồng mới – Tartarus[10], linh hồn cõi địa ngục – và sinh ra một dòng dõi các tên khổng lồ mới. Chúng cố tiêu diệt đỉnh Olympus, song cuối cùng các vị thần cũng đánh bại được chúng. Ít nhất... lần đầu tiên.”

“Lần đầu tiên?” Percy lặp lại.

Nico liếc nhìn Hazel. Cậu hầu như không có ý khiến cô cảm thấy tội lỗi, nhưng cô không thể ngăn mình lại. Nếu Percy biết sự thật về cô, và những tệ hại mà cô đã làm...

“Hè năm ngoái,” Nico nói tiếp, “thần Saturn đã cố quay trở lại. Đó chính là cuộc chiến với các thần Titan lần thứ hai. Các á thần La Mã ở Trại Jupiter đã tấn công cơ quan đầu não của hắn trên núi Othrys, phía bên kia vịnh, và phá hủy ngai của hắn ta. Thần Saturn đã biến mất...” Cậu ngần ngừ, quan sát khuôn mặt của Percy. Hazel có cảm giác em trai cô lo sợ rằng Percy sẽ nhớ ra thêm nhiều chuyện.

“Ừm, dù sao đi nữa,” Nico tiếp tục, “rất có thể thần Saturn đã lui về địa ngục. Tất cả chúng ta đều nghĩ rằng chiến tranh đã kết thúc. Giờ thì có vẻ như sự thất bại của các thần Titan đã kích động đến Gaea. Bà ta bắt đầu thức tỉnh. Em đã được nghe báo cáo về các gã khổng lồ đang tái sinh. Nếu chúng định thách thức các vị thần lần nữa, chắc chắn chúng sẽ bắt đầu bằng việc tiêu diệt các á thần...”

“Cậu đã nói cho Reyna điều này chưa?” Percy hỏi.

“Dĩ nhiên.” Hàm Nico căng cứng. “Người La Mã không tin em. Đó là lý do em hy vọng cô ấy nghe lời anh. Những đứa con của thần Pluto... ừm, em không có ý gì đâu, nhưng họ nghĩ bọn em còn tệ hơn nhiều so với con của thần Neptune. Bọn em là điều xúi quẩy.”

“Họ để Hazel ở đây,” Percy lưu ý.

“Chuyện đó hoàn toàn khác,” Nico nói.

“Tại sao?”

“Anh Percy,” Hazel cắt ngang, “nghe này, những tên khổng lồ không phải là vấn đề tồi tệ nhất. Thậm chí... thậm chí cả Gaea cũng không phải nốt. Những điều anh nhận xét về lũ gorgon, cách chúng bắt tử, đó mới chính là nỗi lo lớn nhất của chúng ta.” Cô nhìn Nico. Cô hiện đang mạo hiểm với bí mật của chính bản thân cô, nhưng vì một vài lý do nào đó, Hazel tin tưởng Percy. Có thể vì anh cũng là một người ngoài cuộc, hoặc có thể vì anh đã cứu Frank ở dòng sông. Anh xứng đáng được biết về thứ mà họ đang phải đối mặt.

“Nico và em,” cô cẩn trọng dùng từ, “bọn em nghĩ rằng những gì đang diễn ra là... Cái Chết không...”

Trước khi cô có thể nói hết câu, một tiếng gọi lớn vang lên từ dưới đ

Frank chạy chậm chậm về phía họ. Anh mặc quần jeans, áo sơ-mi màu tía của trại và áo khoác denim. Hai tay dính đầy dầu mỡ do lau chùi vũ khí.

Y hệt như mỗi khi cô nhìn thấy Frank, trái tim Hazel bắt đầu trình diễn điệu nhảy-claket điên cuồng – điều thật sự khiến cô phát cáu. Rõ rồi, anh là một người bạn tốt, một trong số những người duy nhất ở trại không đối xử với cô như thể cô mắc phải căn bệnh truyền nhiễm nào đó. Nhưng cô không thích anh theo cách đó.

Anh lớn hơn cô ba tuổi, và không hẳn là Bạch mã Hoàng tử, với sự kết hợp kỳ lạ giữa khuôn mặt trẻ con và thân hình vạm vỡ của một vận động viên đô vật. Anh trông giống một con gấu koala thích được ôm ấp đầy cơ bắp. Việc mọi người thường cố ghép đôi họ với nhau – hai đứa vô tích sự nhất ở trại! Hai người thật hoàn hảo với nhau – chỉ khiến Hazel thêm cương quyết không thích anh.

Nhưng trái tim cô không đập theo những gì đã được lập ra. Nó trở nên điên cuồng mỗi khi Frank ở gần đó. Cô đã không có cảm giác như vậy kể từ khi... ừm, kể từ khi ở bên Sammy.

Chấm dứt việc đó đi, cô nghĩ. Có lý do khác cho việc này ở đây – và đó không phải là việc có một cậu bạn trai mới.

Ngoài ra, Frank chẳng biết gì về bí mật của cô. Một khi biết rồi, anh sẽ chẳng còn đối xử tốt với cô nữa đâu.

Anh chạy đến hầm mộ. “Chào em, Nico...”

“Anh Frank.” Nico mỉm cười. Cậu dường như thấy Frank thú vị, có lẽ vì Frank là người duy nhất ở trại chẳng hề bức bối khó chịu khi ở bên những đứa con của thần Pluto.

“Reyna bảo anh tới đón Percy,” Frank nói. “Anh Octavian đã chấp nhận cậu ấy rồi chứ?”

“Ừm,” Percy nói. “Anh ta đã ‘thịt’ con gấu trúc của tớ.”

“Anh ta... Ừ. Thuật xem bói phải không? Ừm, những con gấu bông ắt sẽ có những cơn ác mộng về anh ta. Nhưng cậu đã được chấp nhận! Bọn tớ cần phải đưa cậu đi tắm rửa trước buổi điếm danh tối.

Hazel nhận ra mặt trời đang dần lặn xuống phía trên những ngọn đồi. Sao ngày lại trôi qua quá nhanh như thế? “Anh ấy nói đúng,” cô nói. “Chúng ta cần phải...”

“Anh Frank này,” Nico chen ngang, “sao anh không đưa anh Percy đi nhỉ? Chị Hazel và em sẽ đến sau.”

Ồi chà, Hazel nghĩ. Cô cố tỏ ra không có gì lo lắng.

“Đó là... đó là một ý hay,” cô khẳng định. “Hai người đi trước đi. Bọn em sẽ bắt kịp hai người.”

Percy nhìn Nico thêm một lần nữa, cứ như anh vẫn đang cố nhớ lại. “Anh muốn nói chuyện với em lâu hơn nữa. Anh không thể từ bỏ cái cảm giác...”

“Chắc rồi,” Nico đồng ý. “Gặp anh sau. Tối nay em sẽ ngủ lại đây.”

“Em sẽ ở lại sao?” Hazel buột miệng hỏi. Các trại viên sẽ thích mê vụ này cho xem – con trai thần Neptune và con trai thần Pluto xuất hiện cùng trong một ngày. Giờ tất cả những gì họ cần là vài con mèo đen và mấy cái gương vỡ.

“Đi đi, anh Percy,” Nico nói. “Hãy thích nghi anh nhé.” Cậu quay sang nhìn Hazel, và cô có cảm giác rằng chuyện tệ hại nhất trong ngày của mình vẫn chưa đến. “Chị gái em và em cần nói chuyện.”

“Em biết anh ấy, đúng không,” Hazel nói.

Họ ngồi trên mái hầm mộ của thần Pluto, nơi được bao phủ bởi xương và kim cương. Từ khi Hazel bắt đầu hiểu biết, đám xương đã luôn có ở đây. Còn những viên kim cương là lỗi của cô. Nếu cô ngồi ở nơi nào quá lâu, hay chỉ cần trở nên lo lắng, chúng lại thành linh xuất hiện xung quanh cô như nấm mọc sau mưa. Những viên đá trị giá hàng triệu đô la sáng lấp lánh phía trên mái nhà, nhưng may mắn là các trại viên khác sẽ không chạm vào chúng. Họ biết tốt hơn hết là không nên trộm đồ từ các đền thờ – đặc biệt là từ đền thờ của thần Pluto – và các thần nông không bao giờ leo lên đến tận trên này.

Hazel rùng mình, nhớ đến cú thoát hiểm trong gang tấc của cô với Don chiều nay. Nếu cô không hành động nhanh chóng và chộp lấy viên kim cương đó khỏi đường... Cô không muốn nghĩ về điều đó. Cô không muốn có thêm bất cứ mặc cảm tội lỗi nào nữa.

Nico đứng đưa chân như trẻ nhỏ. Thanh kiếm bằng sắt Stygian được đặt bên cạnh cậu, kế bên thanh trường kiếm spatha của Hazel. Cậu lướt nhìn khắp thung lũng, nơi các đội xây dựng đang làm việc trên Cánh đồng Thần Mars, xây dựng công sự cho các trò chơi tối nay.

“Percy Jackson.” Cậu đọc cái tên đó như một lời bùa chú. “Chị Hazel, em phải cẩn thận với những gì em nói. Có những việc hệ trọng đang diễn ra ở đây. Một vài bí mật cần phải được giữ kín. So với tất cả mọi người, chị – chị nên hiểu điều đó.”

Hai gò má Hazel nóng bừng. “Nhưng anh ấy không giống... không giống chị sao?”

“Không,” Nico nói. “Em xin lỗi, em không thể kể với chị nhiều hơn. Em không được phép can thiệp vào. Anh Percy phải tìm ra đường đi riêng của mình ở trại này.”

“Anh ấy có nguy hiểm không?” cô hỏi.

Nico rặn ra một nụ cười khô khốc. “Rất nguy hiểm. Nhưng chỉ với kẻ thù thôi. Còn đối với Trại Jupiter thì không sao cả. Chị có thể tin vào anh ấy.”

“Như chị tin vào em vậy,” Hazel nói đầy chua chát.

Nico xoay xoay chiếc nhẫn đầu lâu. Quanh cậu, mớ xương bắt đầu rung rung như thể chúng đang cố tạo thành một bộ xương mới. Bất cứ khi nào Nico buồn rầu, cậu tạo ra ảnh hưởng như thể đối với người chết, tựa như lời nguyện của Hazel vậy. Hai người họ, đại diện cho hai phạm vi kiểm soát của thần Pluto: cái chết và sự giàu có. Đôi khi Hazel nghĩ Nico đã có được phần tốt hơn cô.

“Nghe này, em biết việc này thật khó khăn,” Nico nói. “Nhưng chị có cơ hội thứ hai. Chị có thể sửa sai những gì chị đã làm.”

“Trong chuyện này thì chẳng có gì đúng cả,” Hazel nói. “Nếu họ phát hiện được sự thật về chị...”

“Họ sẽ không,” Nico hứa. “Họ sẽ sớm kêu gọi một nhiệm vụ mới. Họ buộc phải làm thế. Chị sẽ làm em tự hào. Tin em đi, Bi...”

Cậu khựng lại, nhưng Hazel biết rõ cậu suýt gọi cô là gì: Bianca. Chị ruột của Nico – người cậu đã cùng lớn lên. Có lẽ Nico quan tâm lo lắng cho Hazel thật đấy, nhưng cô không bao giờ là Bianca cả. Hazel chỉ đơn giản là người thay thế tốt nhất mà Nico có thể có được – một giải khuyến khích từ Địa ngục.

“Em xin lỗi,” cậu nói.

Miệng Hazel có vị như nếm phải sắt, như thể các quặng vàng đang trôi lên bên dưới lưỡi cô. “Thế chuyện về Tử Thần là có thật à? Alcioneus là người gây ra sao?”

“Em nghĩ thế,” Nico nói. “Dưới Địa ngục tình hình đang trở nên ngày càng xấu đi. Cha đang điên lên vì phải giữ cho mọi thứ trong phạm vi kiểm soát. Từ những gì anh Percy nói về lũ gorgon, mọi việc ở đây cũng đang tồi tệ không kém gì đâu. Nhưng nghe này, đó là lý do vì sao chị ở đây. Mọi việc trong quá khứ của chị – chị có thể tạo ra điều gì đó tốt đẹp từ những chuyện đó. Chị thuộc về Trại Jupiter.”

Điều đó nghe khá là buồn cười, Hazel suýt nữa bật cười. Cô không thuộc về nơi này. Cô thậm chí còn chẳng thuộc về thế kỷ này nữa.

Cô biết tốt hơn hết không nên cứ mãi ôm lấy quá khứ, nhưng cô nhớ đến cái ngày mà cuộc đời trước đây của mình bị đảo lộn. Cô bất tỉnh đột ngột đến nỗi cô thậm chí còn không kịp kêu một tiếng A ối. Cô đã trở về thân xác mình đúng lúc. Không một giấc mơ hay cảnh mộng. Ký ức dâng trào trong cô vô cùng rõ ràng, cô cảm giác rằng mình thật sự đã từng ở đó.

Lần sinh nhật gần đây nhất của cô. Cô vừa mới bước sang tuổi mười ba. Nhưng không phải vào tháng Mười hai năm ngoái – mà là ngày 17 tháng Mười hai năm 1941, ngày cuối cùng cô sống ở New Orleans.

8. Phần 06

VI. HAZEL

HAZEL ĐANG MỘT MÌNH ĐI BỘ VỀ NHÀ từ chuồng ngựa. Mặc cho đêm tối lạnh lẽo, cô đang vô cùng phấn chấn vì kích động. Sammy đã hôn lên má

Ngày hôm nay đúng là buồn vui lẫn lộn. Đám trẻ ở trường cứ chòng ghẹo về mẹ của cô, chúng gọi bà là phù thủy và nhiều tên khác nữa. Dĩ nhiên chuyện đó đã diễn ra lâu rồi, nhưng giờ đây nó ngày càng trở nên tệ hơn. Các tin đồn về lời nguyện của Hazel đang lan khắp. Ngôi trường cô theo học là Học viện Thánh Agnes, nơi dành cho Những Đứa Trẻ Da Màu và Da Đỏ, một cái tên bất biến cả trăm năm nay. Cũng như tên gọi, nơi này che giấu vô số hành động tàn nhẫn bên dưới lớp ngụy trang lòng tốt mỏng dính.

Hazel không hiểu tại sao những đứa trẻ da đen khác lại xấu tính như thế. Chúng đáng lẽ phải biết rõ điều đó hơn cô, vì chính chúng cũng luôn phải chịu đựng những lời mạt sát. Vậy mà chúng đã hét vào mặt và cướp đi bữa trưa của cô, đồng thời luôn hỏi xin những viên đá quý đẹp mê hồn: “Mớ kim cương bị nguyện rửa kia đâu, con nhóc kia? Đưa cho tao vài viên, bằng không tao sẽ đánh mày đấy!” Chúng xô ngã cô ở vòi phun nước và ném đá vào cô nếu cô cố đến gần chúng trong sân chơi.

Dù chúng có quá đáng thế nào đi nữa, Hazel không bao giờ đưa kim cương hay vàng cho chúng. Cô không căm ghét ai nhiều đến mức đó. Ngoài ra, cô cũng còn một người bạn – Sammy – và thế là đã quá đủ.

Sammy thích đùa rằng cậu là học sinh xuất sắc của trường Thánh Agnes. Cậu là người Mỹ gốc Mexico, vì thế cậu cho rằng mình chính là người da màu và da đỏ. “Họ nên tặng mình hai phần học bổng chứ,” cậu nói.

Cậu không to cao hay vạm vỡ, nhưng cậu sở hữu một nụ cười ngu ngơ và cậu làm cho Hazel bật cười.

Chiều hôm đó, cậu đã đưa cô đến chuồng ngựa, nơi cậu làm người giữ ngựa. Đó là câu lạc bộ cưỡi ngựa hiển nhiên là “chỉ dành cho người da trắng”, nhưng nó đóng cửa vào cuối tuần. Và khi mà chiến tranh đang nổ ra, mọi người xì xào rằng câu lạc bộ có thể phải đóng cửa hoàn toàn cho đến khi người Nhật rút đi và những người lính quay trở về. Sammy thường lên đưa Hazel vào để giúp chăm sóc bầy ngựa. Thỉnh thoảng họ lại cùng nhau cưỡi ngựa.

Hazel yêu thích những chú ngựa. Chúng dường như là sinh vật sống duy nhất không sợ cô. Con người ghét cô. Những con mèo rít âm lên. Đám chó gầm gừ. Thậm chí cả con hamster ngu ngốc trong lớp Cô Finley cũng kêu the thé sợ hãi mỗi khi cô mang cà rốt cho nó. Nhưng những con ngựa thì không thế. Khi đến chuồng ngựa, cô có thể cưỡi chúng và phi thật nhanh, đến nỗi chẳng viên đá quý nào trôi lên kịp theo gót. Cô h như cảm thấy được giải thoát khỏi lời nguyện của mình.

Chiều hôm đó, cô đã dắt một chú ngựa đực màu lang sậm có cái bờm đen tuyệt đẹp ra ngoài. Cô nhanh chóng phi như bay vào những cánh đồng, để mặc Sammy lại phía sau. Khi đuổi kịp cô, cả cậu và con ngựa đều gần như hết cả hơi.

“Sao cậu lại chạy như ma đuổi thế?” Cậu cười lớn. “Tớ không xấu trai đến thế, phải không nào?”

Thời tiết hôm đó quá lạnh cho việc dã ngoại, nhưng dẫu sao thì họ cũng đã có một chuyến đi như thế, ngồi bên dưới bóng cây mộc lan trong khi lũ ngựa được buộc vào hàng rào gỗ. Sammy mang cho cô một cái bánh nướng nhỏ có cắm một ngọn nến sinh nhật phía trên, và dù đã bị nát bét do vụ cưỡi ngựa rượt theo, nhưng cái bánh đó là thứ dễ thương nhất mà Hazel từng thấy. Họ phân nó ra làm hai và chia sẻ với nhau.

Sammy nói về cuộc chiến. Cậu ước gì mình đủ tuổi để tham gia. Cậu hỏi Hazel rằng liệu cô có viết thư cho cậu nếu cậu trở thành một người lính đi chiến đấu ở nước ngoài không.

“Dĩ nhiên là có rồi, ngốc à,” cô nói.

Cậu cười rạng rỡ. Rồi, như bị thôi thúc bởi một ý muốn bất chợt nào đó, cậu vươn người tới trước và hôn lên má cô. “Chúc mừng sinh nhật, Hazel.”

Việc đó chẳng nhiều nhận gì. Chỉ là một nụ hôn, thậm chí chẳng phải ở môi nữa. Nhưng Hazel cảm giác như thể mình đang bay bổng. Cô hầu như chẳng nhớ mình đã cưỡi ngựa quay lại chuồng hay chào tạm biệt Sammy như thế nào. Cậu nói, “Gặp cậu vào ngày mai nhé,” như mọi lần. Nhưng cô vĩnh viễn chẳng bao giờ gặp lại cậu nữa.

Vào thời điểm cô về đến Khu phố Pháp, trời đã nhá nhem tối. Gần về đến nhà, cảm giác ấm áp trong cô tan biến, thay thế bằng sự sợ hãi.

Hazel và mẹ cô – Nữ hoàng Marie, bà thích mọi người gọi vậy – sống trong căn hộ cũ kỹ phía trên một câu lạc bộ nhạc jazz. Bất chấp chiến tranh đã bắt đầu, ở đây khắp nơi đều có không khí hội hè. Các tân binh lang thang trên đường, cười đùa và bàn tán về những trận đánh với người Nhật. Họ đi xăm hình trong các cửa tiệm hay cầu hôn người yêu ngay trên vỉa hè. Vài người sẽ lên trên gác để mẹ Hazel đoán tương lai hay mua dăm ba loại bùa từ Marie Levesque, nữ hoàng bùa chú nổi tiến

“Cậu có nghe thấy không?” ai đó nói. “Hai mươi lăm xu cho cái bùa may mắn này đây. Tớ mang nó đến cho một người quen biết xem, anh ta bảo vật này bằng bạc thật. Đáng giá đến hai mươi đô-la! Mụ pháp sư đó bị điên rồi!”

Chỉ trong giây lát, cuộc trò chuyện kiểu đó đã mang đến cho Nữ hoàng Marie vô số mối hàng. Lời nguyên của Hazel phát huy một cách từ từ. Lúc đầu, nó có vẻ như là một lời chúc phúc. Đá quý và vàng chỉ thỉnh thoảng mới xuất hiện, không bao giờ với số lượng lớn. Nữ hoàng Marie đã dùng nó để trang trải các hóa đơn. Họ ăn tối bằng món bít-tết mỗi tuần một lần. Hazel còn được mua cho áo đầm mới. Nhưng rồi các câu chuyện lan truyền khắp nơi. Dân chúng trong vùng bắt đầu nhận thấy chuyện vô cùng tồi tệ xảy ra với những ai mua bùa may mắn hay được thanh toán bằng châu báu của Nữ hoàng Marie. Charlie Gasceaux bị máy gặt làm mất cánh tay khi đang mang vòng tay bằng vàng. Ông Henry ở cửa hàng tạp hóa lên cơn đau tim và chết bất đắc kỳ tử sau khi Nữ hoàng Marie trả tiền mua hàng bằng một viên hồng ngọc.

Họ hàng thân thuộc thăm thì xôn xao về Hazel – việc cô có thể tìm thấy các món đồ trang sức bị nguyên rửa chỉ bằng việc đi ra phố như thế nào. Hiện tại, chỉ có những người không ở trong thành phố mới đến gặp mẹ cô, và dĩ nhiên là chẳng có nhiều người như thế. Mẹ Hazel càng lúc càng nóng tính. Bà nhìn cô với ánh mắt đầy căm phẫn.

Hazel leo lên cầu thang theo cách lặng lẽ nhất mà mình có thể, phòng trường hợp mẹ cô có khách hàng. Trong câu lạc bộ ở dưới gác, ban nhạc đang lên dây nhạc cụ. Tiệm bánh kế bên đã bắt đầu làm món bánh rán cho sáng ngày mai, thế là cả cầu thang tràn ngập mùi bơ đang tan chảy.

Khi lên đến bậc thang trên cùng, Hazel nghĩ mình nghe được hai giọng nói vang lên trong nhà. Nhưng khi cô ghé nhìn trộm vào phòng khách, mẹ cô đang ngồi một mình ở bàn cầu hôn, đôi mắt nhắm lại như thể đang ở trong trạng thái xuất thần.

Hazel từng thấy bà như vậy nhiều lần rồi, giả vờ nói chuyện với các linh hồn giúp các khách hàng – nhưng chưa bao giờ bà làm thế khi ở một mình. Nữ hoàng Marie luôn bảo Hazel rằng bùa chú của bà là “nhắm

nhí và vớ vẩn”. Bà thật sự không tin vào bùa phép, thuật bói toán hay hồn ma. Bà chỉ là một nghệ sĩ, như ca sĩ hay nữ diễn viên vậy, đang biểu diễn để lấy tiền.

Nhưng Hazel thừa biết mẹ cô có tin vào vài trò phù phép nào đó. Lời nguyện của Hazel chẳng vớ vẩn đâu. Nữ hoàng Marie chỉ không muốn nghĩ đó là lỗi của bà – rằng bằng cách nào đó bà đã làm cho Hazel thành như hiện tại.

“Đều là do lão cha trời đánh thánh vật của con mà ra,” hẳn Nữ hoàng Marie sẽ cần nhằn với tâm tình chẳng sáng sủa gì.

“Đến đây trong bộ vest màu bạc và đen kỳ lạ của ông ấy. Lần đầu tiên và duy nhất ta thực sự triệu hồi được một vị thần, và ta được gì nào? Đáp ứng mong ước của ta và làm đời ta bớt nhè. Đáng lẽ ta phải là một nữ hoàng đích thực. Đó là lỗi của ông ấy khi con thành ra thế này.”

Bà sẽ không bao giờ giải thích rõ ý bà là gì, và Hazel cũng biết là không nên hỏi về cha mình. Điều đó chỉ khiến mẹ cô tức giận hơn mà thôi.

Hazel quan sát, Nữ hoàng Marie đang lăm bằm gì đó. Nét mặt bà điềm tĩnh và thoải mái. Hazel hết sức kinh ngạc vì vẻ đẹp của mẹ mình, khi bà không giận dữ và cau có. Bà có mái tóc dày màu nâu vàng giống hệt Hazel và nước da ngăm đen y như hạt café được rang chín. Bà hiện không mặc chiếc váy dài màu vàng nghệ hay đeo các chuỗi hạt bằng vàng mà bà thường dùng để gây ấn tượng với khách hàng – chỉ là một chiếc váy trắng kiểu dáng đơn giản. Thế nhưng, bà tỏa ra khí thế vương giả, đồng thời ngồi thẳng người và cao quý trong chiếc ghế mạ vàng như thể bà là một nữ hoàng thật sự vậy.

“Đến đó người sẽ được an toàn,” bà lăm bằm. “Cách xa đám thần thánh đó.”

Hazel kìm lại để không phải thét lên. Giọng nói phát ra từ miệng mẹ cô không phải là của bà. Nghe như giọng một người phụ nữ lớn tuổi hơn. Giọng nói đó vừa nhẹ nhàng và êm ái, vừa uy nghi – giống như một nhà thôi miên đang ra lệnh vậy.

Nữ hoàng Marie cứng cả người. Đang xuất thần, bà nhẩn mặt lại rồi nói bằng giọng bình thường của mình: “Nơi đó quá xa. Quá lạnh. Quá nguy hiểm. Ông ấy bảo tôi đừng làm thế.”

Giọng nói kia đáp lại: “Nó đã từng làm gì cho người nào? Nó đã ban cho người một đứa trẻ bị nguyên rủa! Nhưng chúng ta có thể tận dụng món quà của con bé. Chúng ta có thể đánh trả lại lũ thần linh. Ở phương bắc, người sẽ được ta bảo vệ, tránh xa khỏi lãnh địa của đám thần thánh. Ta sẽ thu xếp để con trai ta trở thành người bảo hộ của người. Cuối cùng, người cũng sẽ được sống như một nữ hoàng.”

Nữ hoàng Marie cau mày. “Nhưng còn Hazel thì...”

Sau đó khuôn mặt bà vắn vẹo mỉm cười khinh bỉ. Cả hai giọng nói vang lên cùng lúc, như thể họ đã tìm thấy điểm chung: “Một đứa trẻ bị nguyên rủa.”

Hazel lẩn nhanh xuống cầu thang, mạch cô đập thành thịch.

Dưới chân cầu thang, cô đâm sầm vào một người đàn ông mặc vest đen. Ông ta giữ chặt hai vai cô bằng những ngón tay mạnh mẽ và lạnh lẽo.

“Bình tĩnh nào, bé con,” người đàn ông nói.

Hazel chú ý đến chiếc nhẫn hình đầu lâu trên ngón tay ông, kể đó là loại vải kỳ lạ của bộ vest mà ông đang mặc. Trong bóng tối, lớp vải len đen tuyền đó dường như chuyển động và sôi sùng sục, định dạng thành những khuôn mặt đau đớn tột cùng, như thể các linh hồn lạc lối đang cố thoát khỏi những nếp gấp trên quần áo của ông ta.

Ông ta mang cà vạt màu đen với những vệt sọc màu bạch kim. Áo sơ-mi có màu xám của bia mộ. Khuôn mặt – tìm Hazel gần như vọt khỏi lồng ngực. Da ông ta trắng nhợt đến độ gần như trở thành màu xanh, hệt như sữa lạnh. Mái tóc nhờn nhờn đen bóng. Tuy ông ta mỉm cười khá ân cần nhưng ánh mắt thì căm bần và giận dữ, đầy uy quyền và cuồng điên. Hazel đã từng trông thấy cái nhìn đó trong các bộ phim thời sự ở rạp chiếu bóng. Người đàn ông này trông giống hệt gã Adolf Hitler đáng sợ đó. Ông ta không có ria mép, nếu không thì ông ta có thể là anh em sinh đôi của Hitler – hoặc là cha gã ta.

Hazel cố thoát thân. Nhưng ngay cả khi ông ta buông cô ra rồi, dường như cô chẳng nhúc nhích gì được. Đôi mắt ông ta làm cô đông cứng tại chỗ.

“Hazel Levesque,” ông ta nói bằng giọng u sầu. “Con đã lớn thật rồi.”

Hazel bắt đầu run lấy bầy. Bậc thềm xi măng ở chân cầu thang rạn nứt dưới bước chân của ông ta. Từ lớp bê-tông, một viên đá lấp la lấp lánh trôi lên như thể mặt đất vừa mới phun ra một hạt dưa hấu vậy. Người đàn ông nhìn nó, chẳng hề mảy may ngạc nhiên. Ông ta cúi xuống.

“Đừng!” Hazel hét lớn. “Nó bị nguyên rửa!”

Ông ta nhặt viên đá lên – một viên ngọc lục bảo tuyệt đẹp. “Đúng thế, nó bị nguyên rửa. Nhưng không phải với ta. Quá đẹp... có giá trị hơn cả tòa nhà này, ta đoán thế.” Ông ta nhét viên ngọc vào trong túi áo. “Ta xin lỗi vì số mệnh của con, con gái. Ta cho là con sẽ ghét ta lắm.”

Hazel không hiểu gì cả. Giọng người đàn ông này nghe rầu rĩ, như thể chính bản thân ông là người phải chịu trách nhiệm về cuộc đời cô. Thế rồi cô nhận ra chân tướng sự việc: một vị thần trong trang phục màu bạc và đen, người đã đáp ứng các mong ước của mẹ cô và hủy hoại cuộc sống của cô.

Mắt cô mở lớn. “Ông? Ông là...”

Ông ta khum khum tay nâng cằm cô lên. “Ta là Pluto. Cuộc đời chưa bao giờ ưu ái những đứa con của ta, nhưng gánh nặng trên vai con rất đặc biệt. Giờ con đã mười ba tuổi, chúng ta phải chuẩn bị...”

Cô đẩy tay ông ta ra.

“Ông đã làm việc này với tôi sao?” cô gặng hỏi. “Ông đã nguyên rửa tôi và mẹ tôi sao? Ông đã bỏ rơi chúng tôi ư?”

Nước mắt dâng đầy khiến mắt cô cay xè. Người đàn ông da trắng giàu có trong bộ vest bảnh bao này là cha cô sao? Mãi đến giờ, khi cô được mười ba tuổi, ông ta mới xuất hiện và nói rằng ông ta lấy làm tiếc ư?

“Ông thật độc ác!” cô hét lớn. “Ông đã hủy hoại cuộc đời chúng tôi!”

Thần Pluto nheo mắt lại. “Mẹ con đã kể với con những gì thế, Hazel? Mẹ con đã bao giờ giải thích ước muốn của bà ấy chưa? Bà ấy có kể cho con nghe lý do con được sinh ra với lời nguyện đi cùng không?”

Hazel giận đến độ không thể đáp lại, nhưng hình như thần Pluto đọc được câu trả lời trên mặt cô.

“Không...” Ông ta thở dài. “Ta đoán bà ấy sẽ không làm thế. Đổ lỗi cho ta thì dễ hơn nhiều.”

“Ý ông là gì?”

Thần Pluto lại thở dài. “Đứa trẻ con được sinh ra quá sớm. Ta không thể nhìn thấy tương lai của con một cách rõ ràng, nhưng một ngày nào đó con sẽ tìm thấy nơi mà con thuộc về. Hậu duệ của Neptune sẽ xóa đi lời nguyện và mang đến cho con sự bình yên. Thế nhưng, ta e là, chuyện đó còn lâu mới xảy ra...”

Hazel không hiểu ông ta nói gì hết. Trước khi cô kịp đáp lại, thần Pluto chìa tay ra. Một cuốn tập vẽ và một hộp bút chì màu xuất hiện trong lòng bàn tay ông ta.

“Ta biết con thích vẽ và cưỡi ngựa,” ông nói. “Những thứ này là dành cho sở thích vẽ của con. Còn về ngựa thì...” Đôi mắt ông lóe sáng. “Chuyện đó, con phải tự mình xoay sở thôi. Giờ ta phải nói chuyện với mẹ con. Chúc mừng sinh nhật, Hazel!”

Ông ta quay người lại và đi thẳng lên cầu thang – chỉ có thế, như thể ông ta vừa mới loại Hazel ra khỏi danh sách “việc phải làm” và đã hoàn toàn quên mất cô. Chúc mừng sinh nhật. Đi về tranh đi con. Gặp lại con sau mười ba năm nữa nhé.”

Cô quá sửng sốt, quá giận dữ, quá bối rối đến nỗi cô chỉ biết đứng chờ người ra dưới chân cầu thang. Cô muốn ném hết bút chì màu xuống đất và giẫm lên chúng. Cô muốn chạy bữa tối chỗ thần Pluto và đá ông ta. Cô muốn bỏ chạy, tìm Sammy, trộm một con ngựa, sau đó rời khỏi thị trấn và không bao giờ quay trở lại. Nhưng cô đã không thực hiện bất cứ điều nào trong số đó.

Ở trên lầu, cửa ra vào của căn hộ bật ra, và thần Pluto bước vào bên trong.

Hazel vẫn còn run rẩy từ cái chạm lạnh cóng ban nãy, nhưng cô đi rón rén lên cầu thang để xem ông ta sẽ làm gì. Ông ta sẽ nói gì với Nữ hoàng Marie đây? Ai sẽ là người đáp lại – mẹ của Hazel hay giọng nói kinh khủng kia?

Khi đến gần cánh cửa, Hazel nghe thấy tiếng còi vĩa. Cô lén nhìn vào. Mẹ cô dường như đã trở lại bình thường – đang la hét và dùng đũa chọc giận, ném đồ vật trong phòng khách bay tứ tán trong khi thần Pluto cố nói chuyện lý lẽ với bà.

“Marie, việc đó thật điên rồ,” ông ta nói. “Em sẽ ở quá xa, sức mạnh của anh không thể bảo vệ được cho em.”

“Bảo vệ tôi?” Nữ hoàng Marie hét lớn. “Anh đã bảo vệ tôi từ khi nào?”

Bộ vest đen của thần Pluto lờ, như thể các linh hồn bị mắc kẹt trong lớp vải đang kích động vậy.

“Em chẳng biết được đâu,” ông ta nói. “Anh đã giúp em sống sót đến bây giờ, em và con. Kẻ thù của anh ở khắp nơi, cả thần linh lẫn người phàm. Giờ một khi chiến tranh nổ ra thì chỉ thêm rắc rối thôi. Em phải ở lại nơi mà anh có thể...”

“Cảnh sát cho rằng tôi là một kẻ giết người!” Nữ hoàng Marie hét tướng lên. “Các khách hàng muốn treo cổ tôi cứ như tôi là một mụ phù thủy không bằng! Còn Hazel nữa – lời nguyện của con bé ngày càng ghê gớm hơn. Sự bảo vệ của anh làm chúng tôi chết dần chết mòn.”

Thần Pluto dang hai tay ra như muốn nài nỉ. “Marie, nghe này...”

“Không!” Nữ hoàng Marie quay về phía tủ để đồ lấy ra một túi du lịch bằng da rồi ném nó lên bàn. “Chúng tôi sẽ đi,” bà nói. “Anh cứ giữ lại sự bảo vệ của mình. Chúng tôi sẽ đi về phía bắc.”

“Marie, đó là một cái bẫy,” thần Pluto cảnh báo. “Cho dù là ai đang thì thầm vào tai em, cho dù bất cứ ai đang điều khiển em chống đối lại anh đi nữa...”

“Anh là người đã khiến tôi chống đối anh!” Bà cầm một cái bình sứ lên và ném về phía ông. Nó vỡ tan thành từng mảnh trên sàn, đá quý đổ ra khắp nơi – ngọc lục bảo, hồng ngọc, kim cương. Toàn bộ bộ sưu tập của Hazel.

“Hai mẹ con sẽ không thể sống sót,” thần Pluto nói. “Nếu em đi về phía bắc, cả hai người sẽ chết. Chuyện đó rành rành trước mắt anh đây này.”

“Cút đi!” bà nói.

Hazel ước thần Pluto sẽ nán lại và tranh cãi. Những lời mẹ vừa thốt ra chẳng lọt tai Hazel chút nào. Nhưng cha cô đã vung tay lên và biến mất vào trong bóng tối... như thể ông đích thực là một vị thần.

Nữ hoàng Marie nhắm nghiền mắt lại. Bà hít một hơi thật sâu. Hazel sợ rằng giọng nói kỳ lạ sẽ chiếm lấy thân xác bà lần nữa. Nhưng khi bà cất tiếng, bà lại trở lại là chính mình.

“Hazel,” bà căn dặn, “ra khỏi cánh cửa đó đi”

Run lấy bẫy, Hazel làm theo. Cô giữ chặt tập vẽ và bút chì màu sát vào lòng.

Mẹ cô chăm chú nhìn cô cứ như cô là một nỗi thất vọng cay đắng. Một đứa trẻ bị nguyên rủa, giọng nói đó đã nói vậy.

“Thu thập đồ đi,” bà bảo. “Chúng ta sẽ rời khỏi đây.”

“Đi đâu... ầu ơ?” Hazel hỏi.

“Alaska,” Nữ hoàng Marie trả lời. “Con sẽ trở nên hữu ích hơn. Chúng ta sẽ bắt đầu một cuộc sống mới.”

Cứ theo cách nói của mẹ cô thì nghe như thể họ sẽ tạo ra một “cuộc sống mới” cho một ai đó – hay thứ gì đó.

“Ý của Pluto là gì?” Hazel hỏi. “Có đúng ông ấy là cha con không? Ông ấy nói mẹ đã ước...”

“Vào phòng con ngay!” mẹ cô quát. “Xếp đồ đạc đi!”

Hazel chạy vụt đi, và đột nhiên cô bị lôi ra khỏi quá khứ.

Nico đang lắc lắc để hai vai cô. “Chị lại như thế nữa rồi.”

Hazel chớp mắt. Họ vẫn đang ngồi trên mái hầm mộ của thần Pluto. Mặt trời đang lặn dần phía chân trời. Có rất nhiều kim cương bao quanh cô, và đôi mắt cô cay xè vì khóc.

“X... xin lỗi,” cô lẩm bẩm.

“Đừng thế,” Nico nói. “Chị đã ở đâu?”

“Căn hộ của mẹ chị. Ngày bọn chị rời đi!”

Nico gật đầu. Cậu hiểu quá khứ của cô hơn bất cứ người nào khác. Cậu cũng là một đứa trẻ được sinh ra vào những năm 1940. Cậu chào đời sau Hazel vài năm và bị nhốt trong một khách sạn ma thuật trong nhiều thập kỷ. Nhưng quá khứ của Hazel tệ hơn nhiều so với Nico. Cô đã gây ra quá nhiều tổn thất và bất hạnh

“Chị phải học cách kiểm soát các ký ức đó,” Nico cảnh báo. “Nếu hồi tưởng như thế lại tái hiện khi chị đang ở trên chiến trường thì...”

“Chị biết,” cô nói. “Chị đang cố.”

Nico siết chặt lấy tay cô. “Mọi việc sẽ ổn thôi. Em nghĩ đây là một phản ứng phụ của... chị biết đấy, của quãng thời gian chị ở Địa ngục. Hy vọng nó sẽ chóng qua thôi.”

Hazel không chắc lắm. Sau tám tháng, việc ngắt đi trong giây lát càng lúc càng tệ hơn, như thể linh hồn cô đang cố cùng một lúc sống ở hai quãng thời gian khác nhau. Trước đây, chưa từng có ai sống lại sau khi đã chết đi – ít ra thì, không phải theo cách của cô. Nico đang cố an ủi cô, nhưng cả hai người họ chẳng biết được chuyện gì sẽ xảy đến.

“Chị không thể đi lên phía bắc lần nữa,” Hazel nói. “Nico, nếu chị buộc phải quay về nơi mà việc đó xảy ra...”

“Chị sẽ ổn thôi,” cậu hứa. “Lần này chị còn có bạn bè cơ mà. Percy Jackson – anh ấy đóng một vai trò quan trọng trong chuyện này. Chị có thể cảm nhận được điều đó, đúng không? Anh ấy là người tốt và anh ấy đứng về phía chị.”

Hazel nhớ lại những gì thần Pluto đã nói với cô ngày đó: Hậu duệ của Neptune sẽ xóa đi lời nguyền và mang đến cho con sự bình yên.

Liệu Percy có phải là người đó không? Biết đâu đấy, nhưng Hazel có cảm giác rằng việc đó chẳng dễ dàng gì. Cô không chắc liệu Percy có sống sót nổi với thứ đang chờ đợi ở phương bắc.

“Anh ấy đến từ đâu thế?” cô hỏi. “Sao mấy con ma lại gọi anh ấy là người Hy Lạp?”

Trước khi Nico kịp trả lời, tiếng tù và vang lên bên kia sông. Các quân đoàn đang tập trung cho buổi điểm danh tối.

“Tốt hơn hết chúng ta nên xuống đó,” Nico nói. “Em có linh cảm rằng các trò đánh trận tối nay sẽ thú vị lắm đây.”

9. Phần 07

VII. HAZEL

TRÊN ĐƯỜNG VỀ TRẠI, HAZEL VẤP PHẢI MỘT THỎ VÀNG.

Cô biết mình không nên chạy quá nhanh, nhưng cô sợ trễ giờ điểm danh. Đội quân Số Năm có các sĩ quan chỉ huy dễ thương nhất trại. Thế nhưng, ngay cả họ cũng sẽ phạt cô nếu cô về trễ. Các hình phạt của người La Mã khá tàn nhẫn: cọ rửa đường xá bằng bàn chải đánh răng, lau chùi chuồng bò ở đấu trường, bị nhốt

trong túi đầy nhóc những con chồn hung dữ và bị chìm xuống dòng Tiểu Tiber – toàn những lựa chọn chẳng mấy hay ho.

Cô vấp phải một thỏi vàng nhô ra ngay dưới chân. Nico cố đỡ cô lại nhưng cô đã ngã xuống và bị thương ở hai bàn tay.

“Chị không sao chứ?” Nico quỳ kế bên cô và với tay lấy thỏi vàng.

“Đừng làm thế!” Hazel cảnh báo.

Nico cứng người lại. “Phải rồi. Xin lỗi. Chỉ là... hừ. Cái thứ đó lớn thật đấy.” Cậu lấy từ túi áo khoác phi công ra một lọ bệch chứa rượu thánh và đổ một ít vào hai tay Hazel. Ngay lập tức, các vết xước bắt đầu lành lại. “Chị đứng lên được không?”

Cậu giúp cô đứng dậy. Cả hai người nhìn chăm chăm vào thỏi vàng. Nó to cỡ một ổ bánh mì, được đóng dấu một số seri và dòng chữ BỘ NGN KHỔ MỸ.

Nico lắc đầu. “Sao ở Tartarus...?”

“Chị không biết nữa,” Hazel khổ sở nói. “Có lẽ bọn cướp đã chôn nó ở đó hoặc nó bị rơi khỏi xe ngựa cách đây cả trăm năm. Có thể nó được chuyển từ hầm nhà băng gần nơi này nhất. Bất cứ thứ gì ở trong lòng đất, bất cứ chỗ nào gần chị – nó chỉ việc trôi lên. Và thứ đó càng giá trị bao nhiêu...”

“Thì càng lắm nguy hiểm bấy nhiêu.” Nico cau mày. “Liệu chúng ta có nên lấp nó lại không? Nếu các thần nông tìm thấy

Hazel tưởng tượng ra cảnh một đám mây hình nấm cuộn cuộn dâng lên khỏi đường đi, các thần nông cháy đen bị hất văng bốn phương tám hướng. Thật quá khủng khiếp để nghĩ đến cảnh tượng đó. “Trước sau gì nó cũng sẽ tự lún xuống đất sau khi chị rời đi, nhưng để chắc ăn...”

Cô đã luyện tập thủ thuật này suốt nhưng chưa bao giờ thử với thứ gì đó quá nặng. Cô chỉ tay về phía thỏi vàng và cố tập trung.

Thỏi vàng bay lên. Cô dồn hết sự tức giận của mình lại, điều đó chẳng khó chút nào – cô ghét thỏi vàng đó, ghét lời nguyền của cô, ghét nghĩ về quá khứ và tất cả những việc cô đã thất bại. Ngón tay cô nhói đau. Thỏi vàng phát ra nhiệt.

Nico nuốt xuống. “Ừm, Hazel này, chị có chắc...?”

Cô cụp các ngón tay vào thành nắm đấm. Thỏi vàng cũng uốn cong như miếng nhựa dẻo. Hazel bẻ nó xoắn thành một chiếc nhẫn khổng lồ lỏn nhổn. Cái bánh donut trị giá hàng triệu đô la của cô rơi ầm xuống đất. Nó chìm xuống rất sâu, chẳng để lại dấu tích gì ngoài một vết đất mới.

Đôi mắt Nico tròn xoe. “Chuyện đó... tuyệt quá.”

Hazel không nghĩ việc mình vừa làm gây được nhiều ấn tượng nếu so với năng lực của người có thể khôi phục lại các bộ xương và hồi sinh người chết, nhưng đối lại cô cảm thấy thật tuyệt khi có thể khiến cậu ngạc nhiên.

Bên trong trại, tiếng kèn lại vang lên lần nữa. Các đội quân đang bắt đầu điểm danh, và Hazel không hề muốn bị nhét vào một bao đầy chồn hôi.

“Nhanh lên nào!” cô giục Nico, và họ chạy về phía các cánh cổng.

Lần đầu tiên nhìn thấy quân đoàn tập hợp, Hazel tưởng đâu mình bị dọa chết khiếp, suýt thì cô đã lui vào trong doanh trại để ẩn nấp. Ngay cả khi đã ở trại được chín tháng, cô vẫn thấy đó là một cảnh tượng hoành tráng.

Bốn đội quân đầu tiên, mỗi đội gồm bốn mươi đứa trẻ khỏe mạnh, xếp thành hàng phía trước doanh trại của chúng ở mỗi bên Đường Chính. Đội quân Số Năm tập hợp ở nơi xa nhất, ngay trước bộ chỉ huy, vì của họ đóng tại góc cuối của trại, kế bên khu chuồng ngựa và nhà xí. Hazel phải chạy một mạch qua giữa quân đoàn mới đến được vị trí của mình.

Các trại viên đang khoác trên mình quân phục. Áo giáp lưới và giáp che ống chân sáng loáng, bên trong là áo phông tía và quần jeans. Các họa tiết hình thanh-kiếm-và-đầu-sọ được vẽ trên mũ giáp. Thậm chí những đôi giày ống bằng da trông cũng khá dữ dằn với đinh đế giày bằng sắt, rất hữu ích cho việc di chuyển qua bùn hoặc đạp vào mặt ai đó.

Trước mặt các binh lính là một dãy khiên màu đỏ và vàng trông như một hàng domino khổng lồ, cái nào cái nấy to cỡ một cánh cửa tủ lạnh. Mỗi một binh lính mang một cây giáo giống cây lao móc được gọi là pilum, một thanh đoản kiếm gladius, một con dao găm và các trang bị khác nặng hơn bốn mươi lăm ký. Nếu bạn đến quân đoàn trong tình trạng ốm yếu, bạn sẽ chẳng trụ lại được lâu đâu. Nội việc đi khắp nơi trong bộ áo giáp đã là một buổi tập luyện thể lực cho cả cơ thể rồi.

Hazel và Nico chạy từ từ về phía cuối đường khi mọi người đang đứng nghiêm, vì thế sự xuất hiện của họ rất gây chú ý. Tiếng bước chân của hai người phát ra tiếng vọng trên những phiến đá. Hazel cố không nhìn ai, nhưng cô bắt gặp Octavian, người đứng đầu hàng Đội quân Số Một, đang mỉm cười vờ vịt với cô, vẻ mặt cực kỳ tự mãn dưới cái mũ giáp có gắn lông chim của đội trưởng cùng với một tá huy hiệu cài trước ngực.

Tâm trí Hazel vẫn đang xáo động vì những lời đe dọa của anh ta lúc ban sớm. Đồ thầy bói ngu ngốc và khả năng tiên đoán của anh ta – trong vô số người ở trại có thể khám phá ra các bí mật của cô, sao lại là anh ta được nhỉ? Cô tin chắc nếu không phải anh ta biết các bí mật đáng giá ấy sẽ mang lại cho anh ta nhiều điều, hẳn anh ta đã mách lẻo chuyện đó cách đây nhiều tuần. Cô ước gì mình đã giữ lại thời vàng óng đó để có thể đập nó vào mặt anh ta.

Cô chạy ngang qua Reyna, người đang cho con pegasus tên Scipio chạy nước kiệu nhỏ tới tới lui lui – tên thường gọi của cái tên Skippy vì nó có màu bơ đậu phộng. Hai con chó kim loại Aurum và Argentum chạy lon ton bên cạnh cô ấy. Áo choàng chỉ huy màu tía của cô tung bay phấp phới sau lưng.

“Hazel Levesque,” cô ấy gọi lớn, “rất vui khi em có thể tham gia với mọi người.”

Hazel biết mình nên đáp lại lời chào đó. Trên người cô lúc này gần như chẳng có trang bị nào, nhưng cô vội về chỗ của mình ở kế bên Frank và đứng nghiêm. Đội trưởng của họ, một anh chàng mười bảy tuổi cao to tên Dakota, vừa mới điểm danh cô – tên cuối cùng trong danh sách.

“Có mặt!” cô kêu lên the thé.

Tạ ơn thánh thần. Theo đúng nghĩa, cô đã không đến muộn.

Nico ra chỗ Percy Jackson, người hiện đang đứng riêng một bên với hai lính gác. Tóc Percy còn ướt vì vừa mới tắm xong. Anh đã mặc áo quần mới nhưng trông anh vẫn không thoải mái. Hazel không thể trách anh. Anh sắp được giới thiệu với hai trăm đứa trẻ được vũ trang đầy đủ.

Các thần Lar là những người cuối cùng đứng vào hàng. Những cái bóng màu tía của họ sáng lung linh khi họ giành chỗ của nhau. Họ có thói quen khó chịu là thích đứng một nửa người bên trong hàng của người sống, vì thế tổng thể hàng ngũ trông như một bức tranh lơ mờ, nhưng đến phút chót các đội trưởng vẫn buộc họ phải tách riêng hẳn ra.

Octavian hét lớn, “Giương cờ!”

Đội cờ bước lên trước. Họ mặc áo choàng bằng da sư tử và cầm trong tay những cái cột trang trí vật tượng trưng của mỗi đội quân. Người cuối cùng thực hiện việc giương cột là Jacob, người phụ trách mang con đại bàng của quân đoàn. Anh ta cầm một cây cột dài chẳng có gì ở phía trên đỉnh. Công việc này được cho là vô cùng vinh dự, tuy nhiên Jacob lại chán ghét nó cực kỳ. Mặc dù Reyna vẫn một mực làm theo truyền thống, nhưng cứ mỗi lần cột cờ thiếu mất con đại bàng được giơ lên cao, Hazel có thể cảm nhận được sự xấu hổ lan khắp quân đoàn.

Reyna cho con pegasus dừng lại.

“Hỡi những người con La Mã!” cô thông báo. “Chắc các bạn đã nghe về cuộc tấn công bất ngờ hôm nay. Hai ả gorgon đã bị tiêu diệt trong dòng sông bởi người mới đến, Percy Jackson. Chính nữ thần Juno đã chỉ đường cho cậu ta đến đây và tuyên bố cậu ta là con trai của thần Neptune.”

Những đứa trẻ ở mấy hàng cuối ngẩng cổ lên để nhìn Percy. Anh giơ tay lên và nói, “Chào.”

“Cậu ta muốn gia nhập vào quân đoàn,” Reyna nói tiếp. “Các điệp báo nói

“Tôi đã xem hết bộ ruột!” Octavian thông báo, như thể anh ta thà giết một con sư tử với hai tay không còn hơn moi ruột một cái gối gấu trúc. “Các lời tiên đoán đều tán thành. Cậu ta đủ tiêu chuẩn!”

Các trại viên hét lớn: “Chào!”

Frank kêu “chào” hơi trễ, vì thế lời chào của anh ấy trở thành tiếng vang the thé. Các binh lính nhìn anh ấy và cười khúc khích.

Reyna ra hiệu cho những người đứng đầu của từng đội quân tiến lên trước. Octavian, với tư cách là đội trưởng cao cấp nhất, quay người về phía Percy.

“Tân binh,” anh ta hỏi, “cậu có mang theo ủy nhiệm thư nào không? Thư giới thiệu chẳng hạn?”

Hazel nhớ chuyện này cũng xảy ra khi cô mới đến trại. Rất nhiều đứa trẻ mang theo thư của các á thần lớn hơn ở thế giới bên ngoài, những người đã từng là cựu binh của trại. Vài tân binh có những người bảo trợ giàu có và nổi tiếng. Số khác là con cháu đời thứ ba thứ tư gì đấy của các trại viên. Một lá thư giới thiệu tốt có thể mang đến cho bạn một vị trí trong các đội quân tốt hơn, đôi khi còn là những công việc đặc biệt như người đưa tin của quân đoàn, giúp bạn thoát khỏi công việc nhàm chán như đào hào hay chia các động từ tiếng Latinh.

Percy khẽ đổi tư thế. “Thư nào? Ừm, không có.”

Octavian nhăn mũi.

Không công bằng! Hazel muốn hét lên. Percy đã bế một nữ thần vào trại. Bạn còn muốn sự tiến cử nào tốt hơn? Nhưng gia đình của Octavian đã và đang gửi những đứa trẻ đến trại trong hơn một thế kỷ qua. Anh ta thích nhắc nhở các tân binh rằng, so với anh ta, họ kém quan trọng hơn.

“Không có thư,” Octavian nói với vẻ tiếc nuối. “Thế người nào sẽ đại diện cho cậu ta nhỉ?”

“Em ạ!” Frank bước lên trước. “Cậu ấy đã cứu mạng em!”

Ngay lập tức có tiếng phản đối vang lên từ các đội khác. Reyna đưa tay lên để mọi người im lặng và

“Frank Trương này,” cô nói, “đây là lần thứ hai trong ngày, tôi nhắc cho cậu nhớ rằng cậu đang ở trong giai đoạn thử thách. Cha mẹ thần thánh của cậu còn chưa công nhận cậu. Cậu không đủ tư cách để đại diện cho một trại viên khác cho đến khi cậu có được vạch đầu tiên.”

Frank trông cứ như có thể chết vì xấu hổ.

Hazel không thể bỏ mặc anh bị mọi người đối xử như thế. Cô bước ra khỏi hàng và lên tiếng, “Ý của anh Frank là anh Percy đã cứu mạng cả hai chúng tôi. Tôi là thành viên chính thức của quân đoàn. Tôi sẽ đại diện cho Percy Jackson.”

Frank liếc nhìn cô với vẻ cảm kích, nhưng các trại viên khác bắt đầu xì xầm. Hazel vừa đủ tư cách. Cô mới có được vạch đầu tiên cách đây vài tuần, và “hành động dũng cảm” đó đối với cô mà nói phần lớn chỉ là sự tình cờ. Ngoài ra, cô là con gái của thần Pluto và là thành viên của Đội quân Số Năm vô tích sự. Cô sẽ không mang đến cho Percy nhiều sự ưu ái khi ủng hộ anh.

Reyna nhăn mũi, nhưng cô quay sang phía Octavian. Gã thầy bói đó mỉm cười và nhún vai, như thể ý tưởng đó làm anh ta thích thú.

Sao lại không nhỉ? Hazel nghĩ. Việc đưa Percy vào Đội quân Số Năm sẽ khiến cho anh ta ít bị đe dọa hơn, và Octavian thích được gom các kẻ thù của mình lại một chỗ.

“Rất tốt,” Reyna nói. “Hazel Levesque, em có thể đại diện cho một tân binh. Đội của em có chấp nhận cậu ta không?”

Các đội quân khác bắt đầu ho, cố để không bật cười. Hazel biết những gì họ đang nghĩ: Thêm một kẻ vô dụng vào Đội quân Số Năm.

Frank nên khiên của mình xuống đất. Các thành viên khác của Đội Năm làm theo, mặc dù họ có vẻ chẳng thích thú lắm. Hai đội trưởng của họ, Dakota và Gwen, nhìn nhau với vẻ đau khổ, như thể: Lại thế nữa rồi.

“Đội quân của tôi đã nói rõ,” Dakota nói. “Chúng tôi chấp nhận tân binh.”

Reyna nhìn Percy với vẻ thương hại. “Chúc mừng, Percy Jackson. Cậu sẽ ở trong giai đoạn thử thách. Cậu sẽ được phát một tấm thẻ đề tên và đội quân của mình. Trong năm đầu tiên hoặc ngay khi hoàn thành một hành động dũng cảm, cậu sẽ trở thành binh lính chính thức của Quân đoàn Mười hai Fulminata. Phụng sự cho La Mã, tuân theo các luật lệ của quân đoàn và bảo vệ trại với lòng tôn kính. Viện Nguyên Lão và Nhân Dân La Mã!”

Toàn bộ quân đoàn hò reo hoan hô.

Reyna kéo con pegasus tránh xa Percy, như thể cô ấy mừng vì đã xong việc với anh. Skippy dang rộng đôi cánh xinh đẹp của mình ra. Hazel không thể không cảm thấy sự đau đớn của cơn ghen tị. Cô sẽ cho đi hết mọi thứ mình có để đổi lại một con ngựa như thế, nhưng điều đó sẽ không bao giờ xảy ra. Những con ngựa chỉ dành cho những người đứng đầu hay lính kỵ binh hung hãn, chứ không đến lượt các binh lính La Mã.

“Các đội trưởng,” Reyna nói, “các cậu và lính của mình có một giờ để ăn tối. Rồi chúng ta sẽ tập hợp tại Cánh đồng Thần Mars. Đội Số Một và Số Hai sẽ phòng thủ. Đội Số Ba, Số Bốn, và Số Năm chịu trách nhiệm tấn công. Chúc may mắn!”

Một tiếng hoan hô vang trời – vì các trò đánh trận và vì bữa tối. Các đội quân giải tán và chạy về phía nhà ăn.

Hazel vẫy vẫy Percy, người đang len lỏi qua đám đông với Nico đi bên cạnh. Ngạc nhiên thay, Hazel thấy Nico toe toét cười với cô.

“Làm tốt lắm, chị gái,” cậu nói. “Việc chị can đảm đại diện cho anh ấy đấy.”

Cậu chưa bao giờ gọi cô là chị gái trước đây. Cô tự hỏi liệu đó có phải là cách cậu từng gọi Bianca không.

Một trong các lính gác đưa cho Percy thẻ tên. Percy buộc nó vào vòng cổ bằng da có những hạt kỳ lạ của mình.

“Cám ơn, Hazel,” cậu nói. “Ừm, chính xác thì chuyện đó có nghĩa là gì – việc em đại diện cho anh ấy?”

“Em bảo đảm cho tư cách đạo đức tốt của anh,” Hazel giải thích. “Em dạy anh các quy tắc, trả lời các câu hỏi, cam đoan anh không làm điều gì hỗ trợ với quân đoàn.”

“Và... nếu anh phạm sai lầm thì sao?”

“Thì em chết chung với anh thôi,” Hazel nói. “Đói bụng không? Chúng ta đi ăn nào.”

10. Phần 08

VIII. HAZEL

CHÍ ÍT THÌ THỨC ĂN CỦA TRẠI KHÔNG TỆ CHỨT NÀO. Các tinh linh gió vô hình – các aura – đang đợi trại viên và dường như biết chính xác mọi người muốn gì. Họ thổi đĩa và tách bay vèo vèo khắp nơi, khiến phòng ăn trông giống một cơn cuồng phong thơm tho. Nếu đứng dậy quá nhanh, có khả năng bạn sẽ bị những hạt đậu đập vào đầu hoặc một nỗi thịnh nộ và trứng.

Bữa tối của Hazel là món súp tôm – món ăn dễ tiêu hóa yêu thích của cô. Nó làm cô hồi tưởng lại quãng thời gian còn bé ở New Orleans, trước khi lời nguyện của cô bắt đầu và mẹ cô trở nên chua cay hơn. Percy có món hamburger thịt băm pho mát và món sô-đa màu xanh dương nhạt trông kỳ lạ. Hazel không hiểu sao Percy lại gọi món đó, nhưng Percy uống và cười toe toét.

“Món này làm anh cảm thấy hạnh phúc,” anh nói. “Anh không biết tại sao... nhưng nó thật sự có tác dụng như thế.”

Ngay giây phút đó, một trong các aura hiện hình – một cô gái nhỏ nhắn trong bộ đầm lụa trắng. Cô ấy cười khúc khích khi rút đầy ly cho Percy rồi biến mất trong một cơn gió thổi qua.

Tối nay nhà ăn dường như đặc biệt ồn. Tiếng cười vang khắp các vách tường. Cờ chiến tung bay phần phật từ xà nhà làm từ gỗ tuyết tùng khi các aura thổi tới thổi lui, giữ cho đĩa của mọi người luôn đầy ắp thức ăn. Các trại viên dùng bữa theo kiểu của người La Mã, ngồi trên các ghế dài đặt quanh bàn nhỏ. Những đứa trẻ liên tục đứng lên và đổi chỗ, tám xem ai thích ai và mấy chuyện tầm phào khác.

Như thường lệ, Đội Số Năm luôn ngồi ở nơi ít danh dự nhất. Bàn của họ nằm cuối nhà ăn, kế bên nhà bếp. Bàn Hazel luôn ít người nhất. Tối nay có cô và Frank, như mọi khi, cùng Percy và Nico, ngoài ra còn có đội trưởng Dakota, người cũng sẽ ngồi ở đó, Hazel đoán thế, vì anh ta có nhiệm vụ chào đón

Dakota rầu rĩ ngồi trên ghế, cho đường vào thức uống và nốc cạn. Anh ta là một anh chàng lực lưỡng với mái tóc xoăn đen và đôi mắt trông chẳng thẳng hàng chút nào, vì thế cứ nhìn anh ta là Hazel có cảm giác như thế giới đang nghiêng. Đó không phải là một dấu hiệu tốt khi anh ta đang uống quá nhiều vào thời điểm quá sớm trong buổi tối.

“Vây.” Anh ta ợ một tiếng, vẩy vẩy cái cốc. “Chào mừng đến với Percy, bữa tiệc.” Anh ta cau mày. “Bữa tiệc, Percy. Sao cũng được.”

“Ừm, cảm ơn,” Percy nói, nhưng sự chú ý của anh lại tập trung vào Nico. “Anh đang băn khoăn không biết chúng ta có thể nói chuyện không, em biết đấy... về nơi mà anh có lẽ đã gặp em trước đây ấy.”

“Chắc rồi,” Nico đáp hơi nhanh. “Vấn đề là, phần lớn thời gian em sống ở Địa ngục. Vây trừ phi vì một lý do nào đó, em đã gặp anh dưới đó...”

Dakota ợ to. “Đại sứ của thần Pluto, họ gọi cậu ấy như thế đấy. Reyna chưa bao giờ biết chắc cô ấy sẽ phải làm gì với anh chàng này khi cậu chàng đến thăm trại. Cậu nên thấy nét mặt cô ấy khi cậu chàng xuất hiện cùng với Hazel, yêu cầu Reyna cho cô bé vào trại. Ừm, anh không có ý chế nhạo cậu đâu.”

“Không sao.” Nico dường như nhẹ nhõm chuyển đề tài. “Thật tình mà nói thì anh Dakota đã giúp đỡ rất nhiều khi đứng ra bảo đảm cho Hazel.”

Dakota đỏ mặt. “Ừm, à thì... Cô ấy có vẻ là một đứa bé ngoan. Hóa ra anh đã đúng. Tháng trước, khi cô ấy cứu anh khỏi, ừm, em biết đấy.”

“Ồi trời!” Frank ngược lên khỏi món cá chiên xù kèm khoai tây của mình. “Percy, cậu nên thấy cô ấy lúc đó! Nhờ vụ đó mà Hazel có được vạch đầu tiên. Lũ kỳ lân quyết định chạy tán loạn...”

“Chuyện nhỏ ấy mà,” Hazel nói.

“Chuyện nhỏ sao?” Frank phản đối. “Anh Dakota suýt bị chúng giẫm lên đấy! Cô ấy đã đứng trước mặt bọn chúng, đuổi chúng đi, cứu mạng anh ấy. Tổ chưa bao giờ nhìn thấy cảnh tượng nào như thế.”

Hazel cắn môi. Cô không thích đề cập lại chuyện đó, và cô cảm thấy không thoải mái về cách Frank nhắc đến cô cứ như cô là một anh hùng. Sự thật là, chủ yếu cô sợ lũ kỳ lân sẽ gây tổn thương cho nhau khi chúng hoảng loạn. Sừng chúng là kim loại quý – bạc và vàng – vì thế cô quyết định tách chúng ra, đơn giản bằng cách tập trung chuyển hướng những cái sừng và hướng chúng quay về chuồng. Thành tích đó giúp cô có được vị trí chính thức trong quân đoàn, nhưng đồng thời các lời đồn về sức mạnh kỳ lạ của cô cũng bắt đầu lan truyền – những lời đồn khiến cô nhớ về quãng thời gian tồi tệ xưa cũ.

Percy chăm chú nhìn cô. Đôi mắt xanh nước biển của anh làm cô bối rối.

“Em và Nico lớn lên cùng nhau sao?” anh hỏi.

“Không,” Nico trả lời hộ cô. “Em chỉ mới biết Hazel là chị gái em gần đây thôi. Chị ấy đến từ New Orleans.”

Điều đó đúng, dĩ nhiên, nhưng không hẳn là toàn bộ sự thật. Nico khiến mọi người nghĩ cậu tình cờ gặp cô ở New Orleans hiện đại và mang cô đến trại. Nói điều đó để dễ hơn là kể ra câu chuyện thật sự.

Hazel đã cố biến mình thành một đứa trẻ hiện đại. Thật chẳng dễ chút nào. May mắn thay, các á thần không sử dụng quá nhiều công nghệ ở trại. Sức mạnh của họ thường khiến các món đồ điện tử bị nhiễu mạch. Nhưng trong lần đi nghỉ đầu tiên ở Berkeley, cô suýt nữa thì đột quỵ. Tivi, máy tính, iPod, Internet... Những đồ vật đó làm cô thấy vui khi quay trở lại với thế giới của các hồn ma, kỳ lân và các vị thần. Thế giới đó dường như ít kỳ quái hơn so với thế giới trong thế kỷ hai mươi mốt.

Nico vẫn đang kể về con cái của thần Pluto. “Bọn em không đông lắm đâu,” cậu kể, “vì thế bọn em phải gần bó với nhau. Khi em tìm thấy chị Hazel...”

“Em còn người chị nào khác không?” Percy hỏi, cứ như thể anh gần như đã biết câu trả lời. Hazel lại thắc mắc anh và Nico gặp nhau khi nào, rốt cuộc em trai cô đang che giấu điều gì.

“Chỉ một,” Nico thừa nhận. “Nhưng chị ấy đã mất. Vài lần em nhìn thấy linh hồn của chị ấy dưới Địa ngục, ngoại trừ lần trước em xuống đó...”

Để mang cô quay trở lại, Hazel nghĩ, mặc dù Nico không nói ra.

“Chị ấy siêu thoát rồi.” Giọng Nico trở nên khàn khàn. “Chị ấy đã từng ở Elysium – là, thiên đường dưới Địa ngục – nhưng chị ấy đã chọn đi đầu thai. Giờ em sẽ không bao giờ gặp lại chị ấy nữa. Ý em là em chỉ may mắn tìm thấy chị Hazel... ở New Orleans.”

Dakota cầu nhàu. “Trừ phi em tin các lời đồn. Nói như thế không phải anh cũng tin đâu.”

“Lời đồn nào?” Percy hỏi.

Từ bên kia căn phòng, Don – anh chàng thần nông hét lớn, “Hazel!”

Hazel chưa bao giờ vui mừng khi nhìn thấy thần nông. Anh ta không được phép đến trại, nhưng dĩ nhiên anh ta luôn tìm cách lén vào. Anh ta đang thẳng tiến đến bàn họ, cười toe toét với mọi người, lén trộm thức ăn khỏi đĩa và chỉ tay vào các trại viên: “Này! Gọi cho tôi nhé!” Một cái bánh pizza bay đến đập mạnh vào đầu, và anh ta biến mất đằng sau một cái ghế dài. Rồi lại xuất hiện, vẫn cười toe toét và đi về phía bàn họ.

“Cô gái yêu thích của tôi!” Anh ta có mùi giống một con dê ướt mềm nằm trong đồng pho mát mốc. Anh ta nghiêng người qua ghế và xem xét thức ăn của họ. “Nói đi, cậu bé mới đến, cậu sẽ ăn thứ này sao?”

Percy cau mày. “Chẳng phải các thần nông ăn chay sao?”

“Không phải món hamburger thịt băm và pho mát, anh bạn! Cái đĩa!” Anh ta ngửi ngửi tóc Percy. “Này... mùi gì đây?”

“Anh Don!” Hazel nói. “Đừng thô lỗ thế.”

“Ôi trời, anh chỉ...”

Vitellius – thần giữ nhà của họ – hiện ra lấp la lấp lánh, bị mắc kẹt nửa người trong ghế của Frank. “Các thần nông trong nhà ăn ư! Chúng ta đang đi đến đâu thế này? Đội trưởng Dakota, hãy thực thi nhiệm vụ của cậu đi!”

“Tôi đang làm đầy thôi,” Dakota cầu nhàu vào trong ly của mình. “Tôi đang ăn tối!”

Don vẫn khịt khịt quanh người Percy. “Này anh bạn, cậu có một sợi dây linh cảm với một thần nông!”

Percy nghiêng người tránh anh ta. “Một cái gì cơ?”

“Một sợi dây linh cảm! Nó mỏng manh lắm đấy, như thể ai đó đã giấu nó đi, nhưng...”

“Tôi có ý này!” Nico đột nhiên đứng dậy. “Hazel, bọn em dành thời gian để chị và anh Frank giải thích các luật chơi cho anh Percy nhé? Anh Dakota và em chắc sẽ tạt qua bàn pháp quan. Don và Vitellius, hai người cũng đi theo luôn. Chúng ta có thể thảo luận chiến lược cho trò đánh trận.”

“Chiến lược cho sự thua cuộc á?” Dakota lăm bằm.

“Đứa con Thần Chết nói đúng!” Vitellius nói. “Quân đoàn này chiến đấu tệ hơn nhiều so với những gì chúng tôi từng làm ở Judea, và đó là lần đầu tiên chúng ta bị mất con đại bàng. Tại sao chứ, nếu ta là người đứng đầu...”

“Liệu tôi có được ăn đồ ăn làm bằng bạc trước không?” Don hỏi.

“Đi thôi!” Nico đứng dậy và tóm lấy tai của cả Don lẫn Vitellius.

Không ai ngoài Nico có thể thật sự chạm vào các Lar. Vitellius lấp ba lấp bắp oán giận khi ông bị lôi đến bàn pháp quan.

“Ồi!” Don phản đối. “Anh bạn, cẩn thận mái tóc của tôi!”

“Đi thôi, anh Dakota!” Nico gọi với qua vai.

Anh chàng đội trưởng miễn cưỡng đứng dậy. Anh ta lau miệng – vô ích thôi, vì nó đã hoàn toàn ửng đỏ. “Quay trở lại ngay.” Anh ta lắc lắc người như một chú chó đang cố làm khô mình. Rồi lão đảo bước đi, cái ly rơi xuống vỡ tan tành.

“Điều đó là sao?” Percy hỏi. “Có chuyện gì với anh Dakota thế?”

Frank thở dài. “Anh ấy ổn. Anh ấy là con của thần rượu Bacchus. Anh ấy có vấn đề về việc uống rượu.”

Đôi mắt Percy mở lớn. “Các cậu để cho anh ấy uống rượu?”

“Thánh thần ơi, không!” Hazel nói. “Chuyện đó sẽ trở thành thảm họa. Anh ấy bị nghiện Kool-Aid đỏ. Uống nó với lượng đường cao gấp ba lần thông thường, và anh ấy vốn mắc sẵn chứng ADHD – anh biết đó, hiểu động thái quá/suy giảm khả năng chú ý. Chẳng bao lâu nữa, đầu anh ấy sẽ nổ tung.”

Percy nhìn về phía bàn pháp quan. Phần lớn các đội trưởng cao cấp đều đang mải nói chuyện với Reyna. Nico và hai tù nhân của cậu ấy, Don và Vitellius, bị đứng ngoài rìa. Dakota đang chạy tới chạy lui dọc theo một hàng khiên chất đống, cụng ly với chúng như thể chúng là đàn mộc cầm vậy.

“Chúng ADHD,” Percy nói. “Em chưa nhắc đến bao giờ.”

Hazel cố không bật cười. “Ừm... phần lớn các á thần đều mắc chứng bệnh đó. Hoặc chứng khó đọc. Trở thành một á thần có nghĩa là bộ não chúng ta được cấu tạo khác biệt. Như anh vậy – anh nói rằng mình có rắc rối trong việc đọc.”

“Bọn em cũng mắc phải sao?” Percy hỏi.

“Em không biết,” Hazel thú nhận. “Có thể. Vào thời của em, họ chỉ gọi những đứa trẻ như chúng ta là ‘lười biếng’.”

Percy cau mày. “Vào thời của em?”

Hazel tự nguyện rửa mình.

May cho cô, Frank lên tiếng: “Tớ ước gì mình mắc chứng ADHD hoặc chứng khó đọc. Tớ chỉ mắc phải chứng không dung nạp đường lactô-za.”

Percy cười toe toét. “Cậu không đùa chứ?”

Frank có thể luôn là anh chàng á thần ngốc nghếch nhất, nhưng Hazel nghĩ anh thật dễ thương khi bĩu môi. Hai vai anh sụm xuống. “Và tớ cũng thích ăn kem...”

Percy cười lớn. Hazel không thể cưỡng lại được việc cùng tham gia. Thật tốt khi được ngồi ăn tối và thật sự cảm thấy như cô đang ở giữa bạn bè.

“Được rồi, vậy nói cho anh biết đi,” Percy nói, “sao mọi người lại bảo thật tệ khi gia nhập vào Đội Số Năm thế? Bọn em cũng tuyệt đấy chứ.”

Lời khen ngợi làm những ngón chân cô nhoi nhói. “Chuyện đó...phức tạp. Ngoài việc là con của thần Pluto, em muốn cưỡi ngựa.”

“Đó là lý do em sử dụng kiếm của kỵ binh sao?”

Cô gật đầu. “Điều đó thật ngốc, em đoán thế. Một ý nghĩ viển vông. Ở trại chỉ có một con pegasus duy nhất – con của chị Reyna. Các con kỳ lân được giữ để chế thuốc, vì thứ được cạo ra từ sừng của chúng có

khả năng giải độc và những bệnh như thế. Dù sao thì, người La Mã luôn chiến đấu trên mặt đất. Kỵ binh... họ khá là khinh thường điều đó. Vì thế họ cũng khinh thường em.”

“Họ là kẻ vô tích sự,” Percy nói. “Còn cậu thì sao, Frank?”

“Bắn cung,” anh ấy lẩm bẩm. “Họ cũng chẳng thích khoản đó, trừ phi cậu là con thần Apollo. Rồi cậu sẽ nhận được lời xin lỗi. Tớ hy vọng cha tớ là thần Apollo, nhưng tớ chả biết nữa. Tớ làm thơ không hay lắm. Và tớ không chắc mình muốn có bà con với Octavian.”

“Không thể trách cậu được,” Percy nói. “Nhưng cậu rất giỏi sử dụng cung – cái cách cậu bắn vào lũ gorgon đó ấy? Quên người khác nghĩ gì đi.”

Mặt Frank đỏ như thức uống Kool-Aid của Dakota. “Ước gì tớ làm được điều đó. Họ đều nghĩ tớ nên trở thành kiếm sĩ vì tớ cao to lực lưỡng.” Anh ấy nhìn xuống cơ thể mình, như thể hoàn toàn không tin nó thuộc về mình vậy. “Họ nói người tớ quá chắc để là một cung thủ. Có lẽ vì thế cha tớ sẽ không bao giờ thừa nhận tớ...”

Họ lặng lẽ dùng bữa trong vài phút. Một người cha không bao giờ thừa nhận bạn... Hazel biết rõ cảm giác đó. Cô có cảm giác Percy cũng thế.

“Anh hỏi em về Đội Số Năm,” cuối cùng cô lên tiếng. “Lý do vì sao nó lại là đội tệ nhất. Câu trả lời nằm ngay trước mắt chúng ta.”

Cô chỉ tay về phía bức tường đằng sau, nơi các cột cờ của quân đoàn được trưng bày. “Anh nhìn thấy cái cột trống ở giữa không?”

“Con đại bàng,” Percy nói.

Hazel choáng váng. “Sao anh biết?”

Percy nhún vai. “Vitellius có kể về việc trước kia quân đoàn bị mất con đại bàng – lần đầu tiên, ông ấy nói thế. Ông ấy hành xử như thể đấy là một việc vô cùng hổ thẹn. Anh đoán đó là vật bị mất. Và theo cách mà em và Reyna nói chuyện lúc trước, anh cho là con đại bàng đã bị mất lần thứ hai, mới gần đây thôi, và việc đó có liên quan đến Đội quân Số Năm.”

Hazel ghi nhớ trong đầu không nên đánh giá thấp Percy lần nữa. Khi họ mới gặp nhau, cô đã nghĩ anh hơi ngốc với những câu hỏi anh đặt ra – về Lễ hội Cá nư và hết thảy – nhưng rõ ràng anh thông minh hơn vẻ ngoài mà anh lộ ra.

“Anh nói đúng,” cô nói. “Chính xác đó là chuyện đã xảy ra.”

“Dù sao thì, con đại bàng đó là gì vậy? Sao nó lại quan trọng như thế?”

Frank nhìn quanh để chắc rằng không có ai đang nghe lén. “Nó là biểu tượng của toàn trại – một con đại bàng lớn làm bằng vàng. Nó được cho là sẽ bảo vệ mọi người chúng ta trên chiến trường và khiến kẻ thù sợ hãi. Mỗi một con đại bàng của từng quân đoàn mang lại đủ loại sức mạnh cho quân đoàn ấy, và con của chúng ta thuộc về thần Jupiter. Mọi người cho rằng Julius Caesar đã đặt tên cho quân đoàn của chúng ta là ‘Fulminata’ – được vũ trang bởi tia chớp – vì đó là những gì mà con đại bàng có thể tạo ra.”

“Tớ chẳng thích tia chớp tí nào,” Percy nói.

“Đúng thế, ừm,” Hazel nói, “bấy nhiêu đó không làm bọn em trở thành vô địch. Lần đầu tiên Quân đoàn Mười hai bị mất con đại bàng là vào thời cổ đại, trong Cuộc nổi loạn của người Do Thái.”

“Anh nghĩ mình đã từng xem một bộ phim như thế,” Percy nói.

Hazel nhún vai. “Có thể. Có khá nhiều sách và phim ảnh về các quân đoàn mất đi các con đại bàng. Đáng tiếc, điều đó chỉ xảy ra một vài lần. Con đại bàng quá quan trọng... ừm, các nhà khảo cổ chưa bao giờ phục chế được một con đại bàng nào từ thời La Mã cổ đại. Mỗi một quân đoàn bảo vệ nó cho đến người cuối cùng vì nó chứa đầy sức mạnh của các vị thần. Họ thả giấu nó đi hoặc nấu chảy nó còn hơn là dâng cho kẻ thù. Lần đầu tiên thì Quân đoàn Mười hai đã gặp may. Bọn em đã tìm lại được con đại bàng. Nhưng lần thứ hai...”

“Bọn em cũng có mặt ở đó s

Cả hai người đều lắc đầu.

“Tớ cũng là lính mới gần như cậu.” Frank gõ gõ lên tấm thẻ của mình. “Tớ chỉ mới đến đây hồi tháng trước. Nhưng mọi người đều xì xào về chuyện đó. Thậm chí kể lại câu chuyện thôi thì cũng đủ để gặp vận rủi rồi. Quay trở lại những năm tám mươi, một đội quân viễn chinh đông đảo đã từng đến Alaska...”

“Lời tiên tri mà anh đã nhận ra trong đền thờ ấy,” Hazel nói tiếp, “nhắc đến bảy á thần và Các Cánh Cửa Của Tử Thần phải không? Pháp quan cao cấp của bọn em vào lúc đó là Michael Varus trực thuộc Đội Số Năm. Thời đó, Đội Số Năm là đội giỏi nhất trong trại. Ông ta nghĩ rằng nếu mình có thể đoán được lời tiên tri và biến nó thành sự thật – cứu thế giới khỏi dông bão, lửa và tất cả những thứ như thế – sẽ mang lại danh tiếng cho quân đoàn. Ông ta đã nói chuyện với thầy bói, và thầy bói đáp rằng câu trả lời ở Alaska. Nhưng ông ấy cũng cảnh báo Michael rằng chưa phải lúc. Lời tiên tri không dành cho ông ta.”

“Nhưng ông ta vẫn đi,” Percy đoán. “Chuyện gì đã xảy ra?”

Frank hạ giọng xuống. “Một câu chuyện dài, khủng khiếp. Gần như toàn bộ Đội quân Số Năm đã bị xóa sổ. Phần lớn vũ khí bằng vàng Imperial cùng con đại bàng bị mất. Những người sống sót phát điên hoặc từ chối nói về thứ gì đã tấn công họ.”

Tôi biết, Hazel buồn rầu nghĩ. Nhưng cô giữ im lặng.

“Vì mất đi con đại bàng,” Frank nói tiếp, “trại ngày càng trở nên yếu hơn. Các nhiệm vụ nguy hiểm hơn. Lũ quái vật tấn công vào ranh giới thường xuyên hơn. Nhuệ khí sa sút. Tháng vừa qua hay đại loại thế, mọi việc càng lúc càng xấu đi.”

“Và Đội quân Số Năm phải chịu trách nhiệm,” Percy đoán. “Vì thể hiện giờ mọi người đều nghĩ chúng ta bị nguyên rủa.”

Hazel nhận thấy món súp tôm của mình lạnh ngắt. Cô nhấp một muỗng, nhưng thức ăn dễ tiêu chẳng còn dễ tiêu chút nào. “Bọn em là những người vất vả của quân đoàn kể từ khi... ừm, kể từ thảm họa Alaska. Danh tiếng của bọn em khá khảm hơn khi anh Jason trở thành pháp quan...”

“Người đang bị mất tí?” Percy hỏi.

“Vâng,” Frank nói. “Tớ chưa bao giờ gặp cậu ấy. Trước khi tớ đến. Nhưng tớ nghe nói cậu ấy là một người lãnh đạo tốt. Trên thực tế, cậu ấy đã lớn lên ở Đội Số Năm. Cậu ấy không quan tâm mọi người nghĩ gì về bọn tớ. Cậu ấy bắt đầu xây dựng lại danh tiếng của bọn tớ. Rồi cậu ấy biến mất.”

“Sự kiện đó đẩy bọn em trở lại điểm xuất phát,” Hazel nói một cách cay đắng. “Một lần nữa khiến bọn em trông như bị nguyên rủa toàn tập. Em xin lỗi, anh Percy. Giờ thì anh biết mình đã được đưa vào một nơi như thế nào rồi đấy.”

Percy nhấp một ngụm sô-đa xanh và trầm tư liếc nhìn khắp phòng ăn. “Anh thậm chí còn không biết mình từ đâu đến... nhưng anh có cảm giác đây không phải là lần đầu mình là một kẻ lép vế.” Anh chăm chú nhìn Hazel và cố mỉm cười. “Ngoài ra, tham gia vào quân đoàn còn tốt hơn là bị quái vật đuổi chạy ngoài hoang dã. Bản thân anh cho là mình đã có vài người bạn mới. Cùng góp sức, chúng ta có thể thay đổi mọi việc liên quan đến Đội quân Số Năm, nhỉ?”

Tiếng tù và vang lên ở cuối phòng ăn. Các đội trưởng ở bàn pháp quan đứng lên – cả Dakota cũng thế, miệng anh ta đỏ lòm như miệng ma cà rồng nhờ vào nước giải khát Kool-Aid.

“Trò chơi bắt đầu!” Reyna thông báo. Các trại viên reo hò và lao đến thu thập vũ khí trên các giá dọc theo tường.

“Vậy chúng ta là đội tấn công hử?” Qua tiếng ồn ào, Percy hỏi. “Điều đó có tốt không?”

Hazel nhún vai. “Tin tốt là: chúng ta có một con voi. Tin xấu là...”

“Để anh đoán nhé,” Percy cắt ngang. “Đội số Năm luôn thua trận.”

Frank vỗ mạnh vào vai Percy. “Mình thích anh chàng này quá đi. Đi thôi, người bạn mới. Chúng ta hãy đi giành lấy thất bại thứ mười ba liên tiếp của ta nào!”

11. Phần 09

IX. FRANK

KHI ĐI VỀ PHÍA ĐIỂN RA TRÒ ĐÁNH TRẬN, Frank hồi tưởng lại những sự việc đã diễn ra trong ngày. Cậu không thể tin là mình đã hút chết như thế.

Sáng hôm đó, trong lúc làm nhiệm vụ canh gác, trước khi Percy xuất hiện, Frank suýt chút nữa đã kể cho Hazel nghe bí mật của mình. Hai người họ đã đứng hàng giờ liền trong màn sương lạnh lẽo nhìn các phương tiện giao thông lưu thông trên Đường cao tốc 24. Hazel đang than thở vì lạnh.

“Em sẽ đánh đổi tất cả để được ấm áp,” cô nói, rằng cô va vào nhau lập cập. “Em ước gì chúng ta có lửa ở đây.”

Ngay cả khi đang mặc giáp, cô vẫn trông thật xinh. Frank thích cách mái tóc màu nâu vàng cuộn quanh gờ chiếc mũ giáp của cô, cách cầm cô lúm vào khi cô cau mày. So với Frank thì cô nhỏ con hơn nhiều, điều đó khiến cậu cảm giác như mình là một con bò đực to lớn vụng về. Cậu muốn quàng tay quanh người cô để làm cô ấm lên, nhưng cậu sẽ không bao giờ làm vậy. Cô chắc chắn sẽ đánh cậu, và cậu sẽ mất đi người bạn duy nhất mà mình có ở trại.

Mình có thể tạo ra một ngọn lửa thật sự ấn tượng đấy, cậu nghĩ. Dĩ nhiên, nó sẽ chỉ cháy trong vài phút, và rồi mình sẽ chết...

Đáng sợ thay là cậu thậm chí còn cân nhắc việc đó nữa chứ. Hazel có ảnh hưởng đến cậu. Bất cứ khi nào cô muốn thứ gì, cậu lại ao ước thật vô lý là được mang thứ đó đến cho cô. Cậu muốn trở thành một chàng hiệp sĩ thời xưa cưỡi ngựa đến giải cứu cô, nghe thật ngu ngốc, vì cô có khả năng làm tốt mọi việc hơn so với cậu.

Cậu tưởng tượng ra bà ngoại mình sẽ nói: Frank Trương cưỡi ngựa đi giải cứu sao? Ha! Nó sẽ ngã ngựa và té gãy cổ cho xem.

Thật khó tin là chỉ mới sáu tuần trôi qua kể từ ngày cậu rời khỏi nhà bà ngoại – sáu tuần kể từ sau đám tang mẹ cậu.

Những chuyện xảy ra từ bấy đến giờ: bảy sói xuất hiện ở cửa nhà bà ngoại, chuyến đi đến Trại Jupiter, gần bó với Đội quân Số Năm trong nhiều tuần – cố tỏ ra mình không một kẻ thất bại. Trong suốt thời gian đó, cậu luôn mang theo một mẫu củi cháy dở được quấn lại bằng vải trong túi áo khoác.

Giữ nó cẩn thận vào, bà ngoại dặn dò cậu. Chừng nào nó còn an toàn thì con sẽ được bình an vô sự.

Vấn đề là nó dễ dàng bốc cháy. Cậu nhớ đến chuyến đi về phía nam từ Vancouver. Gần Núi Hood, khi nhiệt độ hạ xuống thấp hơn độ đông, Frank đã lấy mẫu bùi nhùi ra và ủ nó trong tay, tưởng tượng rằng nếu có ít lửa thì tốt biết mấy. Ngay lập tức, phần than cháy lên với một ngọn lửa màu vàng bốc cháy. Nó thấp sáng đêm tối và mang đến cho Frank sự ấm áp đến tận xương tủy, nhưng cậu có thể cảm nhận cuộc đời mình đang dần trôi đi, như thể cậu đang cháy chứ không phải mẫu gỗ. Cậu vùi mạnh đống lửa vào trong lớp tuyết. Điều kinh khủng là nó vẫn tiếp tục cháy trong chốc lát. Khi nó tắt hẳn, Frank đã hoàn hồn lại. Cậu bọc mẫu gỗ lại và bỏ vào túi áo khoác như cũ, quyết định không lấy nó ra lần nào nữa. Nhưng cậu không quên được nó.

Cứ như thể có ai đó nói, “Dù ngươi làm gì đi chăng nữa, đừng nghĩ đến que củi bốc cháy là được!”

Vì thế, hiển nhiên đó là tất cả những gì cậu để tâm vào.

Trong khi làm nhiệm vụ canh gác với Hazel, cậu cố gạt ý nghĩ về mẫu gỗ ra khỏi tâm trí. Cậu thích được ở cùng cô. Cậu hỏi cô về quãng thời gian lớn lên ở New Orleans, nhưng cô nổi cáu với câu hỏi của cậu, vì thế họ chỉ nói chuyện phiếm với nhau. Để vui vẻ, họ thử tán gẫu bằng tiếng Pháp. Hazel có chút ít dòng máu người Creole ở phía bên mẹ. Frank đã được học môn tiếng Pháp ở trường. Chẳng người nào nói nhuần nhuyễn, và tiếng Pháp của cư dân Louisiana rất khác biệt với tiếng Pháp của người Canada khiến họ hầu như không thể giao tiếp với nhau. Khi Frank hỏi Hazel món thịt bò hôm nay của cô thế nào, rồi cô trả lời rằng giầy cậu màu xanh lục, họ quyết định từ bỏ.

Rồi Percy Jackson xuất hiện.

Dĩ nhiên trước đây Frank đã từng nhìn thấy những đứa trẻ chiến đấu với quái vật. Trong chuyến hành trình đi từ Vancouver, chính cậu cũng đã tự mình đánh bại vô số con. Nhưng cậu chưa bao giờ gặp phải lũ gorgon. Cậu cũng chưa lần nào tận mắt nhìn thấy một nữ thần. Và cái cách Percy chế ngự dòng Tiểu Tiber – ối chà. Frank ước gì mình có được sức mạnh như thế.

Cậu cảm nhận được móng vuốt của lũ gorgon quặp vào hai cánh tay và mùi hơi thở gớm ghiếc của chúng – như mùi chuột chết và chất độc. Nếu không có Percy thì hai mụ phù thủy ghê sợ đó đã cặp cậu đi rồi. Và lúc này cậu sẽ chỉ còn là một đồng xương nằm sau Chợ Giảm Giá.

Sau sự kiện ở dòng sông, Reyna đã phái Frank đến kho vũ khí, càng làm cậu có nhiều thời gian để nghỉ ngơi hơn. Trong lúc đánh bóng các thanh kiếm, cậu nhớ lại lời cảnh báo của nữ thần Juno về việc giải thoát cho Tử Thần.

Không may là Frank lại biết khá rõ nữ thần ám chỉ điều gì. Cậu đã cố che giấu cú sốc khi nữ thần Juno xuất hiện, nhưng bà ta trông giống hệt như bà ngoại cậu miêu tả – ngay cả áo choàng bằng da dê cũng y hệt.

Bà ấy đã chọn đường đi cho con cách đây nhiều năm, ngoại từng nói với cậu như thế. Và nó sẽ không dễ dàng gì.

Frank liếc nhìn cây cung của mình ở góc kho vũ khí. Cậu sẽ thấy khá hơn nếu thần Apollo thừa nhận cậu. Frank từng tin chắc rằng người cha thần thánh sẽ lên tiếng vào ngày sinh nhật lần thứ mười sáu của mình, mà ngày đó đã trôi qua cách đây hai tuần rồi.

Mười sáu tuổi là cột mốc quan trọng đối với người La Mã. Đó là sinh nhật đầu tiên của Frank ở trại. Nhưng chẳng có gì xảy ra hết. Giờ Frank hy vọng mình sẽ được thừa nhận trong dịp Lễ hội Fortuna, mặc dù theo như lời nữ thần Juno nói thì, vào ngày đó, họ sẽ có mặt trên chiến trường nhằm giành lại tính mạng của chính mình.

Cha của cậu chỉ có thể là thần Apollo. Môn duy nhất Frank giỏi là bắn cung. Nhiều năm trước, mẹ cậu bảo rằng họ của cậu, Trương, theo tiếng Trung Quốc có nghĩa là “bạc thầy cung thủ”. Ất đó là một dấu hiệu nhận biết cha cậu.

Frank đặt miếng giẻ chùi xuống. Cậu ngược nhìn trần nhà. “Làm ơn đi, thần Apollo, nếu người là cha con, hãy nói cho con biết. Con muốn trở thành một cung thủ như người.”

“Không, cậu không phải,” tiếng cầu nhàu của ai đó vang lên.

Frank nhảy ra khỏi chỗ ngồi của mình. Vitellius, thần Lar của Đội quân Số Năm, đang tỏa sáng lấp lánh phía sau lưng cậu. Tên đầy đủ của ông ấy là Gaius Vitellius Reticulus, nhưng các đội quân khác gọi ông là Vitellius Tức Cười.

“Hazel Levesque bảo tôi qua đây kiểm tra cậu,” Vitellius vừa nói vừa kéo dây đeo kiếm lên. “Điều đó cũng tốt. Nhìn tình trạng cái áo giáp này!”

Vitellius không có tư cách nói ra câu đó. Áo toga của ông rộng lưng thùng, áo tunic chỉ vừa vặn phủ lên chiếc bụng bự, còn bao kiếm thì cứ mỗi ba giây lại tuột khỏi dây lưng một lần, nhưng Frank không thèm chỉ ra thôi.

“Còn về phần cung thủ,” con ma nói, “toàn là lũ chết nhất! Vào thời của ta ấy à, bắn cung là việc dành cho những kẻ mọi rợ. Một người La Mã chính cống sẽ tham gia ẩu đả, tiêu diệt kẻ thù của anh ta bằng giáo và

kiếm như một người đàn ông văn minh! Đó là những gì chúng ta đã làm trong Cuộc Chiến Punic[11]. Hãy dâng cao tinh thần La Mã lên nào, nhóc!”

Frank thở dài. “Cháu cứ tưởng ông ở trong đội quân của Caesar chứ.”

“Thì đúng vậy mà!”

“Vitellius, thời của Caesar cách Cuộc Chiến Punic hàng trăm năm lận. Ông không thể sống lâu đến như thế.”

“Nghĩ ngờ danh tiếng của ta sao?” Vitellius tức điên lên, luồng hào quang màu tím xung quanh ông ta phát sáng. Ông ta rút thanh đoản kiếm gladius mờ mờ ảo ảo của mình ra và hét lớn, “Đỡ này!”

Ông đâm thanh kiếm, trông cực kỳ giống cây bút trình chiếu[12], khắp ngực Frank một vài lần.

“Ồi,” Frank nói, chỉ tỏ ra tử tế.

Vitellus trông hài lòng và cất kiếm đi. “Có lẽ lần tới cậu sẽ phải nghỉ hai lần trước khi nghỉ ngờ những người già đấy nhé! Giờ... sinh nhật lần thứ mười sáu của cậu là vừa mới đây thôi, phải không?”

Frank gật đầu. Cậu không chắc làm thế nào Vitellius biết được, vì Frank chỉ kể với mỗi Hazel, nhưng những con ma có cách để tìm ra các bí mật. Chắc nghe lén trong khi vô hình là một trong số đó.

“Vậy điều đó giải thích vì sao cậu là một đấu sĩ gắt gỏng,” thần Lar nói. “Có thể th cảm. Sinh nhật thứ mười sáu là ngày trưởng thành của cậu! Người cha thần thánh của cậu lẽ ra đã phải thừa nhận cậu, không nghỉ ngờ gì về điều đó, dù chỉ là một điềm báo nhỏ thôi cũng được. Có thể ông ấy nghĩ cậu còn nhỏ chẳng. Cậu trông chưa đến tuổi, cậu biết đấy, với khuôn mặt trẻ con mũm mĩm đó.”

“Cám ơn vì đã nhắc cháu nhớ,” Frank lầm bầm.

“Phải, ta nhớ đến ngày ta tròn mười sáu tuổi,” Vitellius hạnh phúc nói. “Điềm báo tuyệt vời! Một con gà trong quần lót của ta.”

“Gì cơ ạ?”

Vitellius dương dương tự đắc với niềm tự hào. “Đúng thế! Khi ấy ta đang ở bờ sông thay áo quần cho ngày Liberalia[13]. Là nghi thức trưởng thành, cậu biết đấy. Lúc đó chúng ta đã làm những việc thật đúng đắn. Ta đã cởi chiếc toga trẻ con ra và giặt nó để mặc chiếc dành cho người lớn. Bỗng nhiên, một con gà trắng toát từ đâu chạy đến, lao vào khó của ta và cắn nó chạy mất. Ta đã chẳng có khó để mặc vào lúc đó.”

“Nghe thú vị nhỉ,” Frank phụ họa. “Và liệu cháu có thể nói: Như thế quá nhiều thông tin rồi không?”

“Ừm.” Vitellius chẳng thèm lắng nghe. “Đó là dấu hiệu cho thấy ta là hậu duệ của thần y Aesculapius. Ta chọn họ Reticulus, vì nó có nghĩa là quần trong, nhắc ta về cái ngày may mắn khi một con gà cuồn đi cái khó của ta.”

“Vậy... tên ông có nghĩa là Ngài Quần Trong sao?”

“Tạ ơn thánh thần! Ta trở thành một thầy thuốc phụ trách phẫu thuật của quân đoàn, còn những phần khác là chuyện đã qua.” Ông dang hai tay ra vẻ rộng lượng. “Đừng từ bỏ, cậu nhóc. Có thể cha cậu đến trễ. Dĩ nhiên phần lớn các điềm báo không ấn tượng như vụ con gà đâu. Ta từng biết một gã nhận được một con bọ rùa...”

“Cám ơn ông, Vitellius,” Frank nói. “Nhưng cháu phải hoàn tất việc đánh bóng cái áo giáp này...”

“Và máu của mấy ả gorgon kia?”

Frank cứng người lại. Cậu không nói chuyện này cho ai nghe cả. Theo cậu biết thì, lúc ở sông, chỉ c cậu bỏ các lọ nhỏ vào túi và họ vẫn chưa có dịp nói chuyện với nhau.

“Giờ thì đến đây nào,” Vitellius mắng. “Ta là người chữa bệnh. Ta biết các truyền thuyết về máu của gorgon. Cho ta xem mấy cái bình nào.”

Frank miễn cưỡng đưa ra hai cái bình gốm nhỏ mà cậu đã lấy về từ dòng Tiểu Tiber. Các chiến lợi phẩm thường lưu lại sau khi một con quái vật phân hủy – đôi khi là một chiếc răng hay một vũ khí, thậm chí là cả

phần đầu còn sót lại. Frank ngay lập tức biết rõ hai cái bình đó là gì. Theo truyền thống thì chúng thuộc về Percy, người đã giết chết lũ gorgon đó, nhưng Frank không thể không nghĩ, chuyện gì sẽ xảy ra nếu mình dùng chúng?

“Đúng rồi đấy.” Vitellius sầm soi hai cái bình, vẻ hài lòng. “Máu được lấy từ nửa cơ thể bên phải của gorgon có thể chữa bách bệnh, thậm chí còn làm cho người chết sống lại. Trước đây nữ thần Minerva đã từng trao cho tổ tiên thần thánh của ta, Aesculapius, một bình như thế này. Nhưng máu lấy từ nửa bên trái của gorgon – sẽ gây chết người ngay tức khắc. Vì thế, bình nào là bình nào?”

Frank nhìn xuống hai cái bình. “Cháu không biết. Chúng giống hệt nhau.”

“A! Nhưng cậu đang hy vọng cái bình thích hợp có thể giúp cậu giải quyết vấn đề rắc rối với cái mẩu cháy kia chứ gì? Biết đâu là phá vỡ luôn lời nguyền của cậu?”

Frank quá sững sờ không nói được gì.

“Ồ, đừng lo, cậu nhóc.” Con ma tắc lưỡi. “Ta sẽ không nói cho ai nghe đâu. Ta là Lar, người bảo hộ cho đội chúng ta! Ta sẽ không làm bất cứ điều gì gây nguy hiểm đến cậu.”

“Ông đã đâm xuyên qua ngực cháu bằng thanh kiếm của ông.”

“Tin ta đi, cậu nhóc! Ta có sự đồng cảm với cậu, người chịu lời nguyền của tên thủy thủ tàu Argo đó.”

“Là... cái gì ạ?”

Vitellius lờ đi câu hỏi. “Đừng khiêm tốn. Cậu có nguồn gốc cổ xưa. Xét về cội nguồn Hy Lạp cũng như La Mã vậy. Chả trách nữ thần Juno...” Ông nghiêng đầu, như thể đang lắng nghe tiếng nói từ phía trên cao. Nét mặt ông trở nên uể oải. Toàn bộ luồng hào quang quanh ông nhấp nháy ánh sáng màu xanh lục.

“Nhưng ta đã nói đủ rồi! Dù sao đi nữa, ta sẽ để cậu quyết định ai là người có được máu của gorgon. Ta cho rằng anh chàng Percy mới đến cũng có thể sử dụng nó cho rắc rối liên quan đến trí nhớ của cậu ta.”

Frank băn khoăn không biết Vitellius sắp sửa nói gì và điều gì đã làm ông sợ hãi đến thế, nhưng cậu có cảm giác rằng lần này Vitellius sẽ im miệng.

Cậu nhìn hai cái bình. Thậm chí cậu còn không nghĩ đến việc Percy cần chúng. Cậu thấy có lỗi vì đã định sử dụng loại máu này cho riêng mình. “Phải rồi. Dĩ nhiên là thế. Cậu ấy nên có nó.”

“À, nhưng nếu cậu muốn nghe lời khuyên của ta...” Vitellius lại lo lắng ngược lên lần nữa. “Cậu nên giữ lại cả hai bình máu gorgon đó. Nếu nguồn tin của ta chính xác, cậu sẽ cần nó cho sứ mệnh của mình đấy.”

“Sứ mệnh nào ạ?”

Cửa kho vũ khí bật mở.

Reyna với hai con chó kim loại xông vào. Vitellius biến mất. Ông có thể thích mấy con gà, nhưng ông không ưa nổi những con chó của pháp quan.

“Frank,” Reyna trông bồn chồn. “Cậu xong việc với áo giáp rồi. Đi tìm Hazel. Mang Percy xuống đây. Cậu ta ở trên đó lâu quá. Tôi không muốn Octavian...” Cô ngần ngừ. “Mà thôi, cứ đưa Percy xuống đây.”

Vì thế suốt quãng đường đến Đồi Đèn thờ, Frank phải vắt chân lên cổ mà chạy.

Trên đường về, Percy đã hỏi hàng tá câu hỏi về em trai của Hazel, Nico, nhưng Frank không biết nhiều chuyện lắm.

“Cậu ấy thì ổn,” Frank nói. “Cậu ấy không giống Hazel...”

“Ý cậu là gì?” Percy hỏi.

“Ồ, ừm...” Frank ho khan. Ý cậu muốn nói là Hazel trông dễ nhìn và tốt bụng hơn, nhưng cậu quyết định không nói ra nhận xét đó. “Nico thuộc mẫu người huyền bí. Cậu bé khiến người khác bất an, vì là con trai của thần Pluto, và mọi thứ khác

“Nhưng cậu không sợ?”

Frank nhún vai. “Thần Pluto ngẫu đấy chứ. Điều hành Địa ngục thì cũng có phải là lỗi của ông ấy đâu. Ông ấy chỉ gặp xui khi các vị thần phân chia thế giới thôi, cậu biết mà? Thần Jupiter có được bầu trời, thần Neptune đảm trách biển cả, và thần Pluto nhận phần còn lại.”

“Cậu không sợ chết sao?”

Frank suýt muốn bật cười. Chẳng sợ chút nào! Có cây diêm nào sao?

Thay vào đó cậu nói, “Thuở xa xưa, như vào thời các thần Hy Lạp thống trị, khi thần Pluto được gọi là thần Hades, ông ấy tỏ ra giống một thần chết hơn. Khi thành người La Mã rồi, ông ấy trở nên... tớ không biết phải nói sao, đáng kính hơn. Ông ấy cũng biến thành vị thần của sự giàu có. Mọi thứ dưới lòng đất đều thuộc về ông ấy. Vì thế tớ không nghĩ ông ấy thật sự đáng sợ.”

Percy gãi gãi đầu. “Sao một vị thần lại trở thành người La Mã chứ? Nếu ông ấy là người Hy Lạp, không phải ông ấy cũng sẽ ở Hy Lạp sao?”

Frank bước thêm vài bước, suy nghĩ. Vitellius ắt sẽ tặng cho Percy một bài giảng một tiếng về chủ đề, chắc chắn là kèm theo với việc trình bày bằng PowerPoint, nhưng Frank cố hết sức để giải thích với Percy. “Đó là cách mà người La Mã nhìn nhận: họ kế thừa từ người Hy Lạp và hoàn thiện nó.”

Percy cau kinh. “Hoàn thiện ư? Như thế có gì sai với điều đó sao?”

Frank nhớ lại lời của Vitellius: Cậu có nguồn gốc cổ xưa. Xét về cội nguồn Hy Lạp cũng như La Mã vậy. Bà ngoại cậu cũng từng nói điều tương tự.

“Tớ không biết nữa,” cậu thừa nhận. “Người La Mã thành công hơn người Hy Lạp. Họ đã tạo ra đế chế hùng mạnh này. Vào thời La Mã, các vị thần có ảnh hưởng to lớn hơn – uy quyền hơn và được mọi người biết đến rộng rãi. Đó là lý do tại sao họ vẫn tồn tại cho đến ngày nay. Quá nhiều nền văn minh có nền tảng từ La Mã. Các vị thần biến đổi thành người La Mã vì đó là nơi tập trung sức mạnh. Khi là thần La Mã, thần Jupiter... ừm, đáng tin cậy hơn so với lúc ông ấy là thần Zeus. Thần Mars trở nên trọng yếu và kỷ luật hơn nhiều.”

“Và nữ thần Juno là một bà già híp-pi lang thang,” Percy nhận xét. “Vậy là cậu đang nói đến các vị thần Hy Lạp cổ xưa – đơn giản là họ biến đổi thành người La Mã đúng không? Chẳng còn gì sót lại cho người Hy Lạp sao?”

“Ừm...” Frank nhìn quanh quất để chắc rằng không có trại viên hay thần Lar nào xung quanh, nhưng các cổng chính vẫn còn cách đó chín mươi một mét. “Đó là một đề tài nhạy cảm. Vài cá nhân cho rằng người Hy Lạp vẫn còn uy thế, như thể đó là một phần nhân cách của các vị thần. Tớ từng nghe kể về các á thần rời bỏ Trại Jupiter, thi thoảng thôi. Họ từ chối chương trình huấn luyện của người La Mã và cố noi theo tác phong của người Hy Lạp cổ xưa – như trở thành các anh hùng đơn độc thay vì làm việc theo một đội như cách hoạt động của quân đoàn. Và quay trở lại thời cổ đại, khi La Mã sụp đổ, nửa phía đông của đế quốc tiếp tục tồn tại – nửa Hy Lạp.”

Percy trở mắt nhìn cậu. “Tớ không biết chuyện đó.”

“Đó là thành phố Byzantium[14].” Frank thích nói từ đó. Nghe mới mẻ làm sao. “Đế quốc phía đông tồn tại thêm một ngàn năm nữa, nhưng nó luôn giống Hy Lạp hơn là La Mã. Với những người tuân theo đường lối La Mã như chúng ta, vấn đề này luôn gây nhức nhối. Đó là lý do vì sao, tại bất cứ đất nước nào mà chúng ta định cư, Trại Jupiter lúc nào cũng nằm ở phía tây – phần thuộc về La Mã của lãnh thổ xưa kia. Còn phía đông được xem là nơi không may mắn.”

“Ừm hứm.” Percy cau mày.

Frank không thể trách cậu ấy vì vụ rối trí. Cái khoản Hy Lạp/La Mã cũng khiến cậu đau đầu.

Họ đã đến chỗ các cánh cửa.

“Tớ sẽ đưa cậu đến nhà tắm để cậu tắm rửa,” Frank nói. “Nhưng trước hết... về những cái chai mà tớ tìm thấy ở dòng sông.”

“Máu của gorgon,” Percy nói. “Một có thể chữa bệnh. Một là chất độc gây chết người.”

Frank tròn xoe mắt. “Cậu biết chuyện đó sao? Nghe này, tớ không định giữ chúng. Tớ

“Tớ biết vì sao cậu lại làm thế, Frank.”

“Cậu biết ư?”

“Ừ.” Percy mỉm cười. “Nếu tớ vào trại và mang theo một chai chất độc, trông chẳng hay ho lắm. Cậu đang cố bảo vệ tớ.”

“Ồ... phải.” Frank lau mồ hôi trong hai lòng bàn tay. “Nhưng nếu chúng ta có thể đoán được bình nào là bình nào thì có thể chữa được chứng mất trí của cậu.”

Nụ cười của Percy nhạt dần. Cậu ấy nhìn sang phía bên kia đồi. “Có lẽ thế... tớ cho là vậy. Nhưng giờ cậu nên để dành những cái bình đó thêm một thời gian nữa. Một cuộc chiến sắp diễn ra. Có khi chúng ta sẽ cần chúng để cứu mạng sống của chúng ta.”

Frank nhìn cậu ấy, có một chút tôn sùng. Percy đã có cơ hội tìm lại trí nhớ của mình, và cậu ấy sẵn lòng chờ nếu một người nào đó cần cái bình hơn sao? Người La Mã được cho là không ích kỷ và thường giúp đỡ đồng đội, nhưng Frank không chắc có ai khác ở trại sẽ lựa chọn như vậy.

“Vậy ra cậu không nhớ được gì ư?” Frank hỏi. “Gia đình, bạn bè thì sao?”

Percy sờ sờ lên những hạt đất sét quanh cổ. “Chỉ là những hình ảnh thoáng qua. Mờ mịt lắm. Một người bạn gái... tớ nghĩ cô ấy ở trại.” Cậu ấy cẩn thận nhìn Frank, như thể đưa ra quyết định. “Tên cô ấy là Annabeth. Cậu không biết cô ấy phải không?”

Frank lắc đầu. “Tớ biết hết mọi người trong trại, nhưng không có ai là Annabeth cả. Thế còn gia đình cậu thì sao? Mẹ cậu là người phạm ư?”

“Tớ đoán thế... chắc bà lo cuống lên mất. Thế cậu có hay gặp mẹ cậu không?”

Frank đứng khựng lại ở lối vào nhà tắm. Cậu cầm vài cái khăn tắm từ kho để vật dụng. “Bà mất rồi.”

Percy cau mày. “Như thế nào?”

Thường thì Frank sẽ nói dối. Cậu sẽ nói một tai nạn và chấm dứt cuộc trò chuyện. Nếu không cảm xúc của cậu sẽ không th nào kìm nén. Cậu không được khóc ở Trại Jupiter. Cậu không thể để lộ sự yếu đuối. Nhưng với Percy, Frank cảm thấy dễ dàng hơn.

“Bà ấy qua đời trong cuộc chiến,” cậu nói. “Ở Afghanistan.”

“Bà ấy là quân nhân sao?”

“Bà là người Canada. Đúng vậy.”

“Canada? Tớ không biết là...”

“Hầu hết người Mỹ đều không biết.” Frank thở dài. “Nhưng đúng thế, Canada có quân đội ở đó. Mẹ tớ là một đại úy. Bà là một trong số những nữ quân nhân đầu tiên hy sinh trên chiến trường. Bà đã cứu vài binh lính bị hỏa lực của địch vây chặt. Bà... bà không thoát ra được. Lễ tang diễn ra ngay trước khi tớ xuống đây.”

Percy gật đầu. Cậu ấy không hỏi thêm gì nữa, điều đó khiến Frank vô cùng cảm kích. Cậu ấy đã không nói rằng tớ lấy làm tiếc hay đưa ra các lời bình luận thiện ý mà Frank luôn căm ghét: Ôi, cậu bé tội nghiệp. Điều đó ắt phải khó khăn lắm với cậu. Xin nhận lấy lời chia buồn sâu sắc nhất của tớ.

Cứ như trước kia Percy đã từng phải đối mặt với cái chết, như thể cậu ấy thấu hiểu nỗi đau buồn. Có nghe được gì đi chăng nữa thì cũng thế thôi. Bạn không cần phải nói bạn lấy làm tiếc. Điều duy nhất hữu ích là tiếp tục tiến lên – tiến lên phía trước.

“Vậy giờ cậu chỉ cho tớ nhà tắm ở đâu được không?” Percy gợi ý. “Người tớ dơ quá.”

Frank cố mỉm cười. “Ừm. Cậu có vẻ thế thật.”

Khi họ đi vào phòng xông hơi, Frank nghĩ về bà ngoại, về mẹ và về tuổi thơ bị nguyên rửa, nhờ nữ thần Juno cùng mẫu củi của bà ta. Suýt nữa thì Frank đã ước rằng cậu có thể quên đi quá khứ của mình, giống như Percy vậy.

12. Phần 10-p1

FRANK CHẴNG NHỚ GÌ NHIỀU VỀ tang lễ. Nhưng cậu vẫn còn nhớ những giờ trước đó – khi bà ngoại đi ra sân sau và tìm thấy cậu đang bắn tên vào bộ sưu tập gốm sứ của bà.

Nhà bà ngoại là một biệt thự buồn tẻ xây bằng đá xám rộng mười hai mẫu ở Bắc Vancouver. Sân sau của bà chạy thẳng vào Công viên Lynn Canyon.

Buổi sáng hôm đó lạnh và có mưa phùn, nhưng Frank chẳng cảm nhận được sự lạnh giá. Cậu mặc một bộ vest len đen và áo bành-tô đen từng thuộc về ông ngoại cậu. Trước đây, Frank đã giết mình và buồn rầu vì nhận ra rằng chúng vừa vặn với mình. Bộ quần áo có mùi như mùi băng phiến ướt và hoa nhài. Lớp vải hơi ngứa nhưng ấm áp. Với cung tên và ống đựng tên, chắc cậu không khác một người quản gia cực kỳ lợi hại là mấy.

Cậu chất ít đồ gốm của bà ngoại vào xe đẩy và bê nó ra sân sau, nơi cậu xếp chúng thành bia bắn trên các cột gỗ cũ ở rìa khu đất. Cậu đã bắn tên được một lúc lâu, các ngón tay đã bắt đầu mất cảm giác. Cứ mỗi mũi tên, Frank lại tưởng tượng rằng cậu đang giải quyết các rắc rối của chính mình.

Những tên bắn tĩa ở Afghanistan. Bụp. Một bình trà vỡ tan tành khi một mũi tên xuyên qua giữa bình.

Huân chương anh dũng hy sinh, một miếng bạc tròn dẹt gắn vào một dải ruy băng đỏ-đen, được truy tặng vì đã tử trận trong lúc làm nhiệm vụ và trao lại cho Frank như thể đó là một vật quan trọng, vật khiến mọi việc đều trở nên đau vào đấy. Thụp. Một tách trà ghim chặt vào mặt gỗ.

Viên sĩ quan đã đến để nói với cậu rằng: “Mẹ cậu là một anh hùng. Đại úy Emily Trương đã hy sinh khi đang cố giải cứu đồng đội.” Rắc. Một cái đĩa xanh-trắng vỡ thành từng mảnh.

Hình phạt của bà ngoại cậu: Đàn ông không được khóc. Đặc biệt là những người đàn ông họ Trương. Fai à, cháu sẽ phải chịu đựng.

Chỉ có bà ngoại gọi cậu là Fai

Frank là cái kiểu tên gì mới được? bà sẽ rầy la như thế. Đó không phải là tên Trung Quốc.

Cháu có phải là người Trung Quốc đâu, nghĩ vậy nhưng Frank không dám nói ra. Nhiều năm trước, mẹ cậu từng nói: Đừng cãi lời bà ngoại con. Việc đó sau này chỉ làm cho con đau khổ hơn thôi. Mẹ đã đúng. Và giờ Frank không còn người thân nào khác ngoài bà.

Thịch. Mũi tên thứ tư cắm vào hàng rào gỗ và cắm chặt ở đó, rung rung.

“Fai,” bà ngoại gọi cậu.

Frank quay người lại.

Bà đang nắm chặt một cái hộp gỗ gụ to cỡ hộp đựng giày mà Frank chưa nhìn thấy bao giờ. Với bộ váy đen cổ cao và búi tóc bạc giản dị, bà trông giống một cô giáo của thập niên 80.

Bà quan sát bãi chiến trường: đồ gốm sứ trong xe đẩy, mảnh vỡ của bộ đồ trà mà bà yêu thích nằm tán loạn khắp mặt cỏ, những mũi tên của Frank cắm lỗ chỗ dưới đất, trên các thân cây, các cột hàng rào, và một mũi tên cắm vào đầu tượng thần lùn giữ cửa đang mỉm cười.

Frank nghĩ rằng bà sẽ la mắng hoặc dùng cái hộp đánh mình. Cậu chưa bao giờ gây ra chuyện gì tệ hại như lần này, cũng chưa một lần giận quá mất khôn.

Về mặt bà cậu đầy đau khổ lẫn chê trách. Bà chẳng giống mẹ Frank chút nào. Cậu tự hỏi làm sao tính tình mẹ mình lại có thể trở nên dễ chịu như thế – luôn cười vui vẻ, luôn dịu dàng. Frank không tưởng tượng ra

được cảnh mẹ lớn lên cùng bà ngoại nhiều hơn cảnh bà xông pha trên chiến trường là mấy – mặc dù hai tình huống chắc là hoàn toàn khác nhau.

Cậu chờ đợi bà ngoại nổi giận. Có thể cậu sẽ bị cấm túc và không đến được lễ tang. Cậu muốn làm bà đau khổ vì lúc nào cũng quá xấu tính, vì đã để mẹ cậu tử trận, vì đã la rầy buộc cậu phải vượt qua chuyện này. Tất cả những gì bà quan tâm là bộ sưu tập ngớ ngẩn của bà.

“Ngừng ngay hành vi lỗ bịch này đi,” bà nói. Giọng bà nghe chẳng tức tối chút nào. “Việc đó hạ thấp phẩm giá của cháu.”

Với sự ngạc nhiên của Frank, bà đá một trong số những tách trà yêu thích của mình sang bên.

“Xe sẽ sớm đến đây,” bà nói. “Chúng ta cần nói chuyện.”

Frank ngẩn người. Cậu nhìn kỹ cái hộp gỗ gụ hơn. Trong khoảnh khắc kinh sợ, cậu tự hỏi có phải trong đây chứa tro của mẹ mình không, nhưng đó là điều không thể nào. Ngoại đã nói với cậu rằng sẽ có nghi thức an táng theo kiểu quân đội. Vậy thì sao bà ngoại lại cầm cái hộp cẩn thận thế kia, như thể thứ được chứa bên trong khiến bà đau buồn?

“Vào nhà đi cháu,” bà nói. Rồi chẳng cần đợi xem cậu có đi theo hay không, bà quay người và đi về phía ngôi nhà.

Trong phòng khách, Frank ngồi trên ghế sofa nhưng, xung quanh là các bức ảnh gia đình kiểu cũ, các bình sứ còn to hơn xe đẩy của cậu và các bức tranh thư pháp màu đỏ. Frank không biết nghĩa những từ thư pháp đó. Cậu chưa bao giờ có hứng thú học chúng lắm. Cậu cũng chẳng biết hết mọi người trong các bức ảnh.

Bất cứ khi nào bà ngoại bắt đầu thuyết giảng về tổ tiên cho cậu nghe – chuyện họ đã đi khỏi Trung Quốc, sau đó kinh doanh xuất nhập khẩu thành công và trở thành một trong số các gia tộc người Hoa giàu có nhất Vancouver như thế nào – ừm, chuyện đó khá nhàm. Frank là thế hệ người Canada thứ tư. Cậu không quan tâm đến cổ hươu và mớ đồ cổ mốc meo cũ kỹ đó. Từ tiếng Hoa duy nhất cậu nhận biết được là họ của mình: Trương. Bạc thầy cung thủ. Chỉ vì nghĩa của nó thật bảnh.

Bà ngoại ngồi kế bên cậu, dáng ngồi của bà cứng nhắc, hai tay chắp lại phía trên cái hộp.

“Mẹ cháu muốn cháu nhận cái này,” bà miễn cưỡng nói. “Mẹ cháu đã giữ nó từ khi cháu hãy còn đỏ hỏn. Khi con bé lên đường đi chiến đấu, nó đã tin tưởng trao nó cho ta. Nhưng giờ nó đã mất rồi. Và cháu sẽ sớm ra đi thôi.”

Dạ dày Frank nhói đau. “Ra đi? Đi đâu ạ?”

“Ta già rồi,” bà ngoại nói, cứ như đây là một thông báo gây ngạc nhiên. “Không sớm thì muộn rồi ta cũng về với tổ tiên thôi. Ta không thể dạy cho cháu các kỹ năng mà sau này cháu sẽ cần, và ta không đảm trách gánh nặng này mãi được. Nếu có chuyện gì đó với nó, ta sẽ không bao giờ tha thứ cho mình. Cháu sẽ chết.”

Frank không chắc là mình có nghe rõ lời bà không. Bà ngoại nói cứ như thể cuộc đời cậu phụ thuộc vào cái hộp này ấy. Cậu băn khoăn vì sao trước đây mình chưa từng thấy nó. Bà ắt đã khoá nó lại trên gác mái – căn phòng duy nhất mà Frank bị cấm đến gần. Bà thường nói bà cất giữ những vật quý giá nhất của mình ở trên đó.

Bà đưa cái hộp cho cậu. Tay run run, cậu mở nắp hộp ra. Bên trong, được đặt trong lớp vải lót bằng nhung, là một thứ gây kinh hãi, thay đổi cuộc đời, vô cùng quan trọng... một mẫu gỗ.

Nó trông giống một mẫu gỗ dạt – cứng và nhẵn nhụi, được chạm trở thành một vật có hình gợn sóng. Nó to bằng một cái điều khiển tivi. Phần đầu ám đen. Frank chạm vào phần đã bị đốt cháy. Vẫn còn cảm giác âm ỉ. Tàn tro để lại một vết nhòe đen trên ngón tay cậu.

“Nó là một que củi,” cậu nói. Cậu không thể đoán ra vì sao bà ngoại lại tỏ ra căng thẳng và nghiêm trọng đến vậy.

Hai mắt bà bừng sáng. “Fai, cháu biết các lời tiên tri chứ? Cháu có biết gì về các vị thần không?”

Các câu hỏi làm cậu thấy không thoải mái. Cậu nghĩ đến những tượng thần bất tử Trung Quốc bằng vàng ngớ ngẩn của bà ngoại, sự mê tín của bà về việc đặt đồ đạc trong nhà ở những nơi cụ thể nào đó và việc

tránh những con số xui xẻo. Các lời tiên tri khiến cậu liên tưởng đến món bánh may mắn, mặc dù món ấy không phải là của người Hoa – không hẳn – nhưng đám trẻ hay bắt nạt ở trường đã trêu chọc cậu về những thứ ngu ngốc đại loại như: Khổng Tử nói rằng... hết thấy cái mớ vớ vẩn đó. Thậm chí Frank còn chưa đặt chân đến Trung Quốc lần nào. Cậu chẳng muốn dính líu gì đến xứ sở đó. Nhưng dĩ nhiên, bà ngoại không muốn nghe cậu nói vậy.

“Một ít thôi ngoại à,” cậu nói. “Không nhiều lắm.”

“Phần lớn mọi người đều đã chế giễu câu chuyện của mẹ cháu,” bà nói. “Nhưng ta thì không. Ta biết các lời tiên tri và các vị thần. Các vị thần Hy Lạp, La Mã, Trung Quốc – họ có liên quan mật thiết đến gia tộc chúng ta. Ta không chút nghi ngờ những gì mẹ cháu đã nói với ta về cha cháu.”

“Khoan đã... chuyện gì

“Cha cháu là một vị thần,” bà thẳng thắn nói.

Nếu bà ngoại là người có khiếu hài hước, Frank hẳn đã nghĩ bà đang nói đùa. Nhưng bà ngoại chưa bao giờ biết đùa. Liệu bà có mắc chứng lão suy không nhỉ?

“Đừng có há hốc miệng nhìn ta!” bà gắt. “Ta chưa lần đâu. Đã bao giờ cháu thắc mắc sao cha cháu không về đây lấy một lần chưa?”

“Ông ấy...” Frank ngập ngừng. Việc mẹ mất đã đủ đau khổ rồi. Cậu không muốn nghĩ thêm về cha mình nữa. “Ông ấy là quân nhân, như mẹ vậy. Ông đã mất tích trong lúc chiến đấu. Ở Iraq.”

“Hừ. Ông ấy là một vị thần. Ông ấy yêu mẹ cháu vì mẹ cháu là một chiến binh bẩm sinh. Mẹ cháu cũng giống như ta – mạnh mẽ, dũng cảm, tốt bụng, xinh đẹp.”

Mạnh mẽ và dũng cảm, Frank có thể tin điều đó. Việc hình dung ra bà ngoại tốt bụng hay xinh đẹp thì có khó hơn.

Tuy vẫn nghi ngờ điều này là do bà bị mất bộ sưu tập đồ bằng cẩm thạch nhưng cậu vẫn hỏi, “Là vị thần nào ạ?”

“La Mã,” bà nói. “Ngoài ra ta không biết gì hơn. Mẹ con không nói gì cả, hoặc có thể bản thân nó cũng không biết. Căn cứ vào gia tộc chúng ta, chẳng có gì ngạc nhiên khi một vị thần yêu mẹ con. Ông ấy ắt biết mẹ con có dòng máu cổ xưa.”

“Khoan đã bà... chúng ta là người Hoa cơ mà. Sao các vị thần La Mã lại muốn hẹn hò với những người Canada gốc Hoa cơ chứ?”

Hai lỗ mũi bà ngoại phồng lên. “Nếu cháu thấy phiền khi học lịch sử gia tộc, thì Fai, cháu phải biết điều này. Trung Quốc và La Mã không khác nhau nhiều lắm, cũng không tách biệt như cháu hằng tin. Gia tộc chúng ta phát xuất từ tỉnh Cam Túc, một thị trấn từng được gọi là Li-Jien. Và trước đó... như ta đã nói, dòng máu cổ xưa. Dòng dõi của các hoàng tử và các anh hùng.”

Frank chỉ biết trân mắt nhìn bà.

Bà bực bội thở dài. “Những lời của ta cứ như nước đổ đầu vịt ấy! Cháu sẽ biết được sự thật khi cháu đến trại. Có thể cha cháu sẽ thừa nhận cháu. Nhưng hiện tại, ta phải giải thích vụ mẩu củi này cho cháu.”

Bà chỉ về phía lò sưởi lớn bằng đá. “Không lâu sau khi cháu được sinh ra, một vị khách đã xuất hiện trong lò sưởi của chúng ta. Lúc ấy mẹ cháu và ta đang ngồi trên chiếc ghế đi-văng ở đây, ngay nơi cháu và ta ngồi bây giờ. Cháu thì nhỏ xíu, được bọc trong mền màu xanh dương, và mẹ cháu đang bế cháu trên tay.”

Chuyện đó nghe như một ký ức ngọt ngào, nhưng bà ngoại cậu lại kể bằng giọng cay đắng, như thể bà đã biết, ngay từ lúc đó, rằng Frank sẽ trở thành một đứa ngốc lớn xác vụng về.

“Một phụ nữ hiện ra trong ngọn lửa,” bà nói tiếp. “Bà ta là một người đàn bà da trắng – mặc trang phục bằng lụa màu xanh dương và khoác một chiếc áo choàng kỳ lạ giống da một con dê.”

“Một con dê,” Frank lặng người.

Bà ngoại cậu cau có. “Đúng thế, rửa tai cháu mà nghe đây, Fai Trương! Ta quá già để kể lại từng chuyện đến hai lần! Người đàn bà với tấm da dê đó là một nữ thần. Ta có thể nói đi nói lại những điều này. Bà ta mỉm cười với đứa bé – với cháu đây – và bà ta bảo với mẹ cháu, bằng một giọng Quan Thoại thật chuẩn, không hơn không kém: ‘Nó sẽ là người khép lại vòng tròn. Nó sẽ đưa gia tộc các người trở về với nguồn cội và mang đến cho các người vinh dự to lớn.’”

Bà ngoại khịt mũi. “Ta không tranh cãi với các nữ thần, nhưng có lẽ người đó đã không nhìn thấy tương lai rõ ràng cho lắm. Dù có là gì thì bà ta cũng đã nói thế này, ‘Đứa bé sẽ đến trại và khôi phục danh tiếng của các người ở đó. Nó sẽ giải thoát Thanatos ra khỏi xiềng xích bằng giá...’”

“Khoan đã ngoại, ai ạ?”

“Thanatos,” bà ngoại cậu kiên nhẫn lặp lại. “Tên Hy Lạp của Tử Thần. Giờ liệu ta có thể tiếp tục mà không bị ngắt lời nữa không? Nữ thần nói, ‘Dòng máu của Pylos chảy mạnh mẽ hơn trong đứa trẻ này từ phía người mẹ. Đứa bé sẽ có được món quà của dòng họ Trương, đồng thời cũng sẽ kế thừa các sức mạnh từ cha nó.’”

Bỗng nhiên lịch sử gia tộc của Frank dường như không còn nhảm chán nữa. Cậu vô cùng muốn hỏi câu đó có nghĩa là gì – sức mạnh, món quà, dòng máu của Pylos. Cái trại kia là thế nào, và cha cậu là ai? Nhưng cậu không đi cắt ngang lời bà ngoại lần nữa. Cậu muốn bà tiếp tục kể.

“Không có sức mạnh nào xuất hiện mà không phải trả giá, Fai à,” bà nói. “Trước khi nữ thần đó biến mất, bà ta đã chỉ vào ngọn lửa và nói, ‘Thằng bé sẽ là người mạnh nhất trong gia tộc các người, và là người vĩ đại nhất. Nhưng Ba nữ Thần Mệnh cũng đã vạch rõ rằng nó cũng sẽ là người dễ gặp nguy hiểm nhất. Cuộc đời nó sẽ chói sáng và ngắn ngủi. Ngay khi mẫu gỗ đó cháy hết – cái que củi ở rìa ngọn lửa kia kìa – con trai người được định là sẽ chết.’”

Frank gần như không thể thở nổi. Cậu nhìn cái hộp trong lòng mình và vết tro trên ngón tay cậu. Câu chuyện nghe khá buồn cười, nhưng đột nhiên mẫu gỗ dẹt trong tay cậu dường như đáng sợ hơn, lạnh lẽo hơn và nặng nề hơn. “Đây... đây...”

“Đúng thế, thằng cháu gốc của ta,” bà ngoại nói. “Vật này chính là mẫu gỗ đó. Khi nữ thần biến mất, ta đã chop ngay lấy nó đem ra khỏi lò lửa. Từ bấy đến nay, chúng ta đã cất giữ nó.”

“Nếu nó cháy hết, cháu sẽ chết sao?”

“Điều đó chẳng lạ lắm gì cho lắm,” bà ngoại nói tiếp. “La Mã, Trung Quốc là như thế – nơi số phận của con người thường được dự báo trước và đôi khi còn có thể ngăn ngừa được kiếp nạn. Ít nhất là trong một thời gian. Giờ mẫu củi này thuộc về cháu. Hãy giữ nó cẩn thận. Chừng nào nó còn an toàn thì cháu sẽ vẫn bình an vô sự.”

Frank lắc đầu. Cậu muốn cãi lại rằng đó chỉ là một truyền thuyết ngớ ngẩn. Có khi bà ngoại đang cố hù cậu sợ vì tội làm vỡ đồ sứ của bà.

Nhưng ánh mắt bà có vẻ ngang ngạnh. Dường như bà đang thách thức Frank: Nếu cháu không tin, đốt nó đi.

Frank đóng nắp hộp lại. “Nếu dễ gặp rủi ro như vậy, sao không đóng kín nó lại bằng thứ gì đó không cháy như nhựa hoặc thép ạ? Sao không đặt nó vào trong két ký gửi an toàn hả bà?”

“Chuyện gì sẽ xảy ra,” bà ngoại bắn khoả, “nếu chúng ta bao bọc mẫu gỗ bằng một loại vật chất nào đó. Cả cháu nữa, liệu cháu có bị ngạt thở không? Ta không biết. Mẹ cháu sẽ không mạo hiểm. Con bé không dám rời xa cái que, vì sợ sẽ có chuyện xấu xảy ra. Cướp ngân hàng. Cháy nhà. Những việc kỳ lạ sẽ phát sinh khi một người nào đó cố lừa gạt số mệnh cho rằng cái que đó sẽ an toàn hơn trong sự bảo vệ của nó, cho đến khi nó lên đường đi chiến đấu. Rồi nó trao nó cho ta.”

Bà ngoại cau mày thở dài. “Emily thật đại dốt khi đi ra chiến trận, mặc dù ta vẫn đinh ninh mình luôn biết đó là định mệnh của con bé. Nó hy vọng được gặp lại cha con lần nữa.”

“Mẹ nghĩ... mẹ nghĩ là ông ấy sẽ ở Afghanistan sao?”

Bà ngoại đang hai tay ra, như thể điều đó vượt quá sự hiểu biết của bà. “Nó cứ vậy mà đi. Và đã hy sinh thật anh dũng. Nó đã nghĩ rằng món quà của gia tộc sẽ bảo vệ nó. Chắc chắn nhờ thế nó đã cứu được những người lính đó. Nhưng món quà ấy sẽ không bao giờ bảo hộ cho gia tộc chúng ta. Nó đã chẳng giúp gì cho cha ta, hay cha ông ấy. Cả với ta nữa. Giờ thì cháu sắp sửa trưởng thành rồi. Cháu phải đi theo con đường đó.”

“Nhưng... là con đường nào ạ? Món quà của chúng ta là gì – thuật bắn cung sao?”

“Cháu và cái thuật bắn cung của cháu! Thằng nhóc ngốc nghếch này. Cháu sẽ sớm tìm ra thôi. Tối nay, sau lễ tang, cháu sẽ phải đi về phía nam. Mẹ cháu đã nói nếu như nó không trở về, Lupa sẽ phái người đưa tin đến. Họ sẽ hộ tống cháu đến nơi mà con cái của các vị thần được huấn luyện cho số phận của chúng.”

Frank có cảm giác như thể mình đang bị tên bắn vào người, trái tim cậu tan thành những mảnh sứ nhỏ. Cậu vẫn chưa tỏ lời của ngoại lắm, nhưng có một điều rõ ràng là: bà đang đá cậu ra khỏi nhà.

“Bà cứ thế để cháu đi sao?” cậu hỏi. “Người cuối cùng trong gia đình bà ấy?”

Miệng bà ngoại cậu run run. Đôi mắt bà trông rơm rớm. Frank choáng váng khi nhận ra bà mình suýt bật khóc. Nhiều năm trước đây, bà đã mất đi chồng mình, rồi đến con gái, và giờ bà sắp phải đuổi đứa cháu trai độc nhất của mình rời đi. Nhưng bà đứng dậy khỏi đi-văng và đứng thẳng người, dáng điệu của bà cứng nhắc và đứng tư thế như mọi khi.

“Khi đến trại,” bà dặn dò, “cháu phải nói chuyện riêng với pháp quan. Nói với cô ta rằng ông cố của cháu là Shen Lun. Chuyện ở San Francisco cũng đã qua lâu rồi. Hy vọng họ sẽ không lấy mạng cháu vì những gì ông cháu đã làm, nhưng cháu phải cầu xin họ tha thứ cho những hành vi của ông ấy.”

“Chuyện này càng nghe càng hấp dẫn đây,” Frank lầm bầm.

“Nữ thần từng nói cháu sẽ mang gia tộc chúng ta quay trở lại điểm xuất phát.” Giọng bà ngoại cậu chẳng có lấy chút thương cảm nào. “Bà ta đã chọn sẵn đường đi cho cháu nhiều năm rồi, và nó sẽ không dễ dàng gì đâu. Nhưng giờ là thời gian dành cho tang lễ. Chúng ta còn có các nghĩa vụ. Đi nào. Hẳn là xe đang đợi.”

Tang lễ đối với Frank mà nói là một ký ức mờ nhạt: những khuôn mặt nghiêm nghị, tiếng mưa rơi tí tách trên tấm vải bạt che phủ khoảng trống bao quanh ngôi mộ, tiếng kêu răng rắc từ sừng trường của hàng lính danh dự, hình ảnh quan tài chìm dần vào trong lòng đất.

Đêm đó, những con sói đến. Chúng tru lên ở mái hiên trước. Frank đi ra ngoài để gặp chúng. Cậu cầm lấy túi du lịch, những bộ quần áo ấm nhất, cung và ống tên của mình. Huân chương anh dũng hy sinh của mẹ được nhét vào túi du lịch. Mẫu củi than được bọc cẩn thận bằng ba lớp vải trong túi áo khoác, liền kề với tim cậu.

Cuộc hành trình đi về phía nam của cậu bắt đầu – đến Nhà Sói ở Sonoma, và cuối cùng là đến Trại Jupiter, nơi cậu nói chuyện riêng với Reyna như bà ngoại đã căn dặn. Cậu cầu xin sự tha thứ cho người cố mà cậu chẳng hề biết chút gì về người đó. Reyna đã cho phép cậu gia nhập quân đoàn. Cô chưa bao giờ kể cho cậu nghe về việc mà ông cố cậu đã làm, nhưng chắc chắn cô biết rõ ngọn ngành câu chuyện. Frank có thể khẳng định đó là một việc chẳng hay ho gì.

“Tôi đánh giá mọi người dựa trên công lao,” Reyna đã nói với cậu như thế. “Nhưng không được nhắc đến cái tên Shen Lun với bất cứ người nào khác. Nó phải là bí mật của chúng ta, nếu không cậu sẽ bị đối xử tệ bạc đấy.”

13. Phần 10-p2

Rủi là, Frank đã không giành được công lao nào. Tháng đầu tiên ở trại đã trôi qua với việc đánh đổ các hàng binh khí, làm hỏng xe ngựa và làm vướng chân cả đội khi họ hành quân. Công việc yêu thích của cậu là chăm sóc cho chú voi Hannibal, nhưng cậu cũng đã làm rối tung chuyện đó – bằng cách làm con Hannibal mắc chứng khó tiêu vì cho nó ăn đậu phộng. Ai mà biết voi lại không tiêu hóa được đậu phộng cơ chứ? Frank đoán lúc này Reyna đang hối tiếc với quyết định cho cậu gia nhập quân đoàn.

Mỗi ngày cậu đều thức dậy và tự hỏi, liệu có khi nào que củi sẽ bắt lửa và bốc cháy, để rồi cậu sẽ có đời này không.

Tất cả những điều đó lần lượt hiện ra trong đầu Frank khi cậu đi cùng Hazel và Percy đến tham gia trò chơi đánh trận. Cậu nghĩ về que củi được giấu bên trong túi áo khoác, và việc nữ thần Juno xuất hiện ở trại là có ý gì. Cậu sắp chết sao? Hy vọng là không. Cậu vẫn chưa mang lại danh tiếng gì cho gia tộc – chắc chắn thế rồi. Có thể hôm nay thần Apollo sẽ thừa nhận cậu, đồng thời giải thích cho cậu về sức mạnh và món quà cậu có.

Trước khi họ ra khỏi trại, Đội quân Số Năm đã xếp thành hai hàng phía sau các đội trưởng của họ, Dakota và Gwen. Họ hành quân về phía bắc, đi men theo rìa thành phố và thẳng tiến về phía Cánh đồng Thần Mars – phần rộng lớn nhất và bằng phẳng nhất trong thung lũng. Cỏ ngắn ngắn vì đàn kỳ lân, bò và các thần nông vô gia cư đã gặm trụi nơi đây. Mặt đất lỗ chỗ hố bom và chỉ chút những đường hào có từ các trận đánh trước đây. Ở phía bắc, cuối cánh đồng, mục tiêu của họ lờ mờ ẩn ngử. Các công binh đã xây một pháo đài bằng đá với các khung lưới bằng sắt, các tháp canh, máy bắn tên, súng phun nước, và không nghi ngờ gì là còn có vô số những ngạ nhiên gây khó chịu dành cho lính phòng ngự sử dụng.

“Hôm nay họ đã làm rất chu đáo,” Hazel lưu ý. “Điều đó không may với chúng ta.”

“Chờ đã,” Percy nói. “Ý em là pháo đài được xây trong hôm nay sao?”

Hazel cười toe toét. “Các binh lính được huấn luyện cho việc xây dựng. Trong tình huống bắt buộc, chúng ta có thể đập hết toàn bộ trại và xây dựng lại nó ở một nơi khác. Việc này có thể mất ba bốn ngày, nhưng điều đó là khả thi.”

“Đừng nên làm thế,” Percy nói. “Vậy là mỗi đêm bọn em lại tấn công một pháo đài khác nhau sao?”

“Không phải đêm nào cũng vậy,” Frank nói. “Bọn tớ có các bài tập huấn luyện khác nhau. Đôi khi là trò ‘banh chết’ – ừm, giống như là trò súng bắn sơn ấy, ngoại trừ... cậu biết đó, chất độc, axit và các quả bom lửa. thỉnh thoảng bọn tớ tổ chức thi đua xe ngựa và đấu kiếm, cũng có khi là các trò chơi đánh trận.”

Hazel chỉ về phía pháo đài. “Đâu đó bên trong, Đội quân Số Một và Số Hai đang cất giấu các lá cờ của họ. Nhiệm vụ của chúng ta là vào trong đấy và đoạt chúng mà không bị đánh bại. Hoàn thành nhiệm vụ, chúng ta sẽ thắng

Đôi mắt Percy bừng sáng. “Giống trò cướp cờ. Anh nghĩ anh thích chơi trò cướp cờ.”

Frank cười lớn. “Phải rồi, ừm... nói nghe thì tưởng dễ nhưng thật ra không phải vậy đâu. Chúng ta phải vượt qua đám máy bắn tên và súng phun nước trên tường thành, chiến đấu và mở đường vào trong pháo đài, tìm các lá cờ, đánh bại lính gác, trong khi đó vẫn phải bảo vệ cờ và đội của chính chúng ta để tránh bị đánh cắp cờ. Và đội chúng ta phải cạnh tranh với hai đội cũng làm nhiệm vụ tấn công khác. Kiểu như ta với họ phải làm việc cùng nhau, nhưng thật sự thì không phải thế. Đội nào đoạt được các lá cờ sẽ gạt hái hết vinh quang.”

Percy suýt vấp ngã, sau đó cố đi đúng với nhịp bước đều trái-phải. Frank thông cảm. Cậu đã từng bị vậy trong suốt hai tuần đầu tiên.

“Dù vậy, sao chúng ta lại luyện tập chuyện này chứ?” Percy hỏi. “Các cậu đã dành nhiều thời gian bao vây để củng cố các thành phố ư?”

“Làm việc theo nhóm,” Hazel nói. “Nghĩ thật nhanh. Mười kẻ. Các kỹ năng chiến đấu. Những gì anh học được trong các trò chơi đánh trận sẽ làm anh ngạc nhiên cho xem.”

“Như việc ai sẽ đâm sau lưng cậu,” Frank nói.

“Đặc biệt là vụ đó,” Hazel đồng ý.

Họ hành quân ra giữa Cánh đồng Thần Mars và các binh lính dàn thành hàng. Đội quân Số Ba và Số Bốn tập hợp cách Số Năm càng xa càng tốt. Các đội trưởng của phe tấn công tập trung lại bàn bạc kế sách. Trên đầu họ, Reyna bay vòng vòng trên con pegasus của mình, Scipio, tư thế sẵn sàng với vai trò trọng tài. Đằng sau cô ta, sáu con đại bàng khổng lồ bay theo đội hình – chuẩn bị tốt cho nhiệm vụ xe cứu thương trên không nếu cần. Người duy nhất không tham gia vào trò chơi là Nico di Angelo, “đại sứ của thần Pluto”,

người đã leo lên một đài quan sát cao khoảng chín mươi một mét tính từ pháo đài và sẽ quan sát trò chơi bằng ống nhòm.

Frank chống lao móc pilum vào khiên của mình và kiểm tra áo giáp của Percy. Mỗi dây đeo đều nằm đúng vị trí. Từng bộ phận của áo giáp đều được mặc đều ra đây.

“Cậu mặc đúng rồi,” cậu nói với vẻ kinh ngạc. “Percy này, hẳn là trước đây cậu đã từng chơi qua trò đánh trận.”

“Tớ không biết nữa. Có lẽ thế.”

Vật duy nhất không hợp lệ là thanh kiếm đồng sáng lấp lánh của Percy – không phải vàng Imperial và cũng chẳng phải là thanh đoản kiếm gladius. Lưỡi kiếm có hình chiếc lá, chữ viết trên cán là tiếng Hy Lạp. Frank cảm thấy lo lắng khi nhìn vào nó.

Percy cau mày. “Chúng ta có thể sử dụng vũ khí thật hả?”

“Ừm,” Frank đồng ý. “Chắc chắn đấy. Tớ chưa bao giờ nhìn thấy thanh kiếm nào như thế này.”

“Thế nếu tớ làm bị thương ai thì sao?”

“Bọn tớ sẽ chữa lành cho họ,” Frank nói. “Hoặc cố hết sức. Các thầy thuốc của quân đoàn khá mất tay với bánh thánh, rượu thánh và thuốc chiết xuất từ lũ kỳ lân.”

“Chẳng ai chết đâu,” Hazel nói. “Được rồi, không thường xuyên lắm. Và nếu họ...”

Frank bắt chước giọng Vitellius: “Lũ chết nhất! Vào thời của ta, lúc nào chúng ta lúc nào cũng có thể mất mạng, và chúng ta thích thế!”

Hazel bật cười. “Cứ việc ở đây với bọn em, anh Percy. Các khả năng có thể xảy ra là chúng ta sẽ chơi dở nhất và sớm bị loại. Họ sẽ phái chúng ta tấn công tường thành để làm hàng phòng ngự yếu đi. Rồi Đội quân Số Ba và Số Bốn sẽ tiến lên và giành thắng lợi, nếu họ có thể chọc thủng pháo đài.”

Tiếng tù và vang lên. Dakota và Drew quay trở lại từ cuộc họp bàn của các đội trưởng, trông có vẻ chán nản.

“Được rồi, đây là kế hoạch!” Dakota nhấp nhanh một ngụm Kool-Aid trong bình đựng nước của mình. “Họ sẽ đưa chúng ta lên trước nhằm làm yếu đi hàng phòng ngự.”

Toàn đội rên rỉ.

“Tôi biết, tôi biết,” Gwen nói. “Nhưng biết đâu lần này chúng ta may mắn thì sao!”

C để việc đó cho Gwen vì cô ấy là một người lạc quan. Mọi người thích cô ấy vì cô ấy quan tâm đến binh sĩ của mình và đang cố làm mọi người phấn khởi. Cô ấy thậm chí còn kiểm soát được cả Dakota trong lúc anh ấy hiểu động thái quá do nước si-rô. Thế nhưng, các trại viên vẫn cần nhân và than trách. Không ai tin vận may sẽ đến với Đội quân Số Năm.

“Hàng đầu tiên do Dakota chỉ huy,” Gwen nói. “Hãy chặn khiên lại với nhau và tấn công theo đội hình mai rùa vào cổng chính. Cố bám sát nhau đấy. Thu hút hỏa lực của họ. Hàng thứ hai...” Gwen không chút hăng hái quay sang hàng của Frank. “Mười bảy người, tính từ Bobby trở lên, lo phần con voi và trèo lên thang. Cố tấn công vào bên hông tường thành phía tây. Biết đâu chúng ta có thể dần mỏng quân phòng ngự ra. Frank, Hazel, Percy... ừm, các cậu cứ làm những gì mình thích. Chỉ cho Percy các sợi dây thừng. Và cố giữ cậu ta còn sống nhé.” Cô ấy quay lại về phía toàn đội. “Nếu người nào leo qua được tường thành trước, tôi sẽ đảm bảo rằng người đó có được Vương miện Thành. Chiến thắng dành cho Đội quân Số Năm!”

Cả đội reo hò uể oải và tan hàng.

Percy cau mày. “Làm những gì mình thích là sao?”

“Đúng thế đấy,” Hazel thở dài. “Một sự tín nhiệm lớn.”

“Thế còn Vương miện Thành là gì?”

“Một huân chương trong quân đội,” Frank nói. Cậu đã bị buộc phải nhớ hết mớ giải thưởng có thể được trao. “Vinh dự lớn dành cho lính mới khi chọc thủng hàng phòng ngự của đối phương. Cậu sẽ nhận ra là chẳng có ai ở Đội quân Số Năm đeo nó. Thường thì chúng ta còn không vào được bên trong pháo đài vì chúng ta đã bị bồng, bị nhấn chìm hoặc...”

Cậu ngập ngừng và nhìn vào Percy. “Những cây súng phun nước.”

“Gì chứ?” Percy hỏi.

“Súng phun nước trên các bức tường,” Frank nói, “chúng lấy nước từ cầu dẫn nước. Sẽ có một hệ thống bơm – khi thật, tớ không biết chúng hoạt động ra sao, nhưng chúng chịu lực rất lớn. Nếu cậu kiểm soát được chúng, như cách cậu đã điều khiển dòng sông...”

“Anh Frank!” Hazel cười toét miệng. “Ý đó thật hay!”

Percy trông không chắc chắn. “Tớ không biết lúc ở sông mình đã làm thế nào. Tớ không cam đoan mình kiểm soát được các cây súng đó từ khoảng cách xa như thế này.”

“Bọn tớ sẽ đưa cậu đến gần hơn.” Frank chỉ về bờ tường phía đông của pháo đài, nơi Đội quân Số Năm sẽ không tấn công. “Đó là nơi hàng phòng ngự yếu nhất. Họ sẽ không khi nào xem trọng ba đứa nhóc đâu. Tớ nghĩ chúng ta có thể len đến khá gần trước khi bị họ phát hiện.”

“Làm sao len đến được đó?” Percy hỏi.

Frank quay sang Hazel. “Em có thể làm lại điều đó lần nữa không?”

Cô đắm vào ngực cậu. “Anh nói anh sẽ không kể cho bất cứ ai cơ mà!”

Tức thì Frank cảm thấy mình thật tệ. Cậu đã quá dễ tâm vào ý tưởng...

Hazel lầm bầm. “Không sao. Ổn thôi. Anh Percy, anh ấy đang nói về các đường hầm công sự. Trải qua hàng ấy năm, Cánh đồng Thần Mars chi chút những đường hầm. Vài cái đã bị sập hoặc bị chôn vùi, nhưng rất nhiều đường hầm vẫn có thể qua lại được. Em khá giỏi trong việc tìm ra và sử dụng chúng. Thậm chí trong tình huống bắt buộc em còn có thể làm sập chúng.”

“Như em đã làm với lũ gorgon đó,” Percy nói, “để giữ chân chúng.”

Frank gật đầu hài lòng. “Tớ đã bảo cậu là thần Pluto ngẫu lắm mà. Ông ấy là vị thần của mọi thứ bên dưới lòng đất. Hazel có thể tìm được các hang động, đường hầm, các cánh cửa sập...”

“Và đó là bí mật của chúng ta,” cô cần nhắc.

Frank cảm thấy mặt mình đỏ bừng. “Đúng thế, anh xin lỗi. Nhưng nếu chúng ta đến được gần hơn...”

“Và nếu tớ hạ được mấy khẩu súng phun nước đó...” Percy gật đầu, như thể cậu ấy đang bị ý tưởng đó kích thích. “Sau đó chúng ta sẽ làm gì?”

Frank kiểm tra ống tên của mình. Cậu luôn nhét vào đó những mũi tên đặc biệt. ước đây cậu chưa từng có cơ hội sử dụng chúng, nhưng đêm nay sẽ là thời điểm đó. Cuối cùng cậu cũng đã có thể làm được điều gì đó đủ thú vị để thu hút sự chú ý của thần Apollo.

“Chuyện còn lại cứ giao cho tớ,” cậu nói. “Chúng ta đi nào.”

14. Phần 11

XI. FRANK

FRANK CHƯA BAO GIỜ CẢM THẤY QUÁ CHẮC CHẮN về đ

iều gì, chuyện đó khiến cậu lo lắng. Tất cả những việc cậu đã lên kế hoạch đều chẳng đi đến đâu. Cậu luôn làm đổ vỡ, làm hỏng, làm cháy, ngồi đờ lên hoặc hất đổ những thứ quan trọng. Thế nhưng cậu biết kế hoạch lần này của mình ắt sẽ thành công.

Hazel dễ dàng tìm cho họ một đường hầm. Thật tình thì Frank thầm nghi ngờ rằng cô ấy không chỉ tìm thấy các đường hầm. Cứ như thể các đường hầm tự tạo ra cho phù hợp với nhu cầu của cô. Các lối đi đã bị lấp nhiều năm đột nhiên thông thoáng, thay đổi hướng để đưa Hazel đến nơi cô muốn đi.

Họ rón rén đi theo ánh sáng phát ra từ thanh kiếm Thủy Triều của Percy. Trên đầu mình, họ nghe thấy âm thanh của trận chiến – tiếng la hét của những đứa trẻ, chú voi Hannibal đang vui sướng cất lên tiếng rống, tiếng tên lao ra từ các máy bắn tên và tiếng nước phun của các khẩu súng phun nước. Đường hầm rung lên. Đất rơi như mưa xuống người họ.

Frank cho tay vào áo giáp. Mẩu gỗ vẫn an toàn và nằm yên bên trong túi áo khoác, nhưng chỉ cần một mũi tên từ máy bắn tên cũng có thể khiến cho đường sinh mệnh của cậu bốc cháy...

Frank Vô tích sự, cậu tự mắng mình. Lửa là từ cấm kỵ. Đừng có nghĩ về nó.

“Có một lối ra ở phía trước,” Hazel thông báo. “Chúng ta sẽ ngoi lên cách bờ thành phía đông khoảng ba mét

“Sao em có thể khẳng định điều đó?” Percy hỏi.

“Em không biết,” cô nói. “Nhưng em tin chắc thế.”

“Liệu chúng ta có thể đưa đường hầm đi thẳng đến bên dưới chân tường thành không?” Frank thắc mắc.

“Không thể,” Hazel nói. “Các công binh thông minh lắm. Họ đã xây tường thành trên các móng nhà cũ đâm thẳng xuống tầng đá nền. Và đừng hỏi vì sao em biết. Em chỉ biết vậy thôi.”

Frank vấp phải vật gì và buông lời nguyên rủa. Percy khua khua thanh kiếm khắp nơi để có thêm ánh sáng. Thứ Frank vấp phải là một thỏi bạc lấp lánh.

Cậu cúi người xuống.

“Đừng chạm vào!” Hazel nói.

Tay Frank ngừng lại cách thỏi kim loại vài phân. Nó trông giống một thanh sô-cô-la Hershey’s Kiss bị chẳng, to bằng nắm tay cậu.

“Nó to khủng khiếp,” cậu nói. “Là bạc sao?”

“Bạch kim.” Giọng Hazel nghe đầy hoảng sợ. “Nó sẽ biến đi trong một giây nữa. Làm ơn đừng chạm vào nó. Việc đó nguy hiểm lắm.”

Frank không hiểu vì sao một thỏi kim loại lại nguy hiểm được, nhưng cậu nghiêm túc làm theo lời Hazel. Khi họ đưa mắt quan sát, thỏi bạch kim chìm dần vào lòng đất.

Cậu liếc nhìn Hazel. “Sao em biết sẽ như thế?”

Trong ánh sáng từ thanh kiếm của Percy, Hazel trông mờ mờ ảo ảo y như một thần Lar. “Em sẽ giải thích sau,” cô hứa.

Một vụ nổ khác làm rung chuyển đường hầm, và họ tiến lên phía trước.

Họ lộ đầu ra khỏi một cái hốc mà Hazel đã dự đoán. Bức tường phía đông của pháo đài lù lù hiện ra trước mặt họ. Xa xa về phía bên tay trái, Frank có thể trông thấy hàng quân chính của Đội quân Số Năm đang tiến lên theo đội hình mai rùa, các chiếc khiên tạo thành một cái mai phía trên đầu và hai bên người họ. Họ đang cố đến được cổng chính, nhưng lính phòng ngự bên trên đã nã đá vào họ như mưa và bắn các mũi tên lửa từ các máy bắn tên, tạo thành các hố bom quanh chân họ. Một khẩu súng phun nước khai hỏa với một tiếng ẦM, và một tia nước đã cắt đất và tạo thành một cái rãnh ngay phía trước đội quân.

Percy huyết sáo. “Chà, cú đó phải cần khá lực đấy.”

Đội quân Số Ba và Số Bốn thậm chí còn không thèm tấn công. Họ đứng lùi ra sau và cười hô hố, nhìn “các đồng minh” của mình bị đánh bại. Lính phòng ngự túm tụm lại phía trên các cánh cổng, la hét chế nhạo đội hình mai rùa khi nó loạng choạng tiến tới tiến lui. Giá trị của trò đánh trận đã trở nên thấp kém khi nó biến thành trò “đánh bại Đội quân Số Năm”.

Ánh mắt Frank đỏ lên vì tức giận.

“Chúng ta hãy cải tổ lại mọi thứ nhé.” Cậu thò tay vào ống tên và lấy ra một mũi tên nặng hơn những mũi còn lại. Đầu mũi tên bằng sắt có hình dạng như một quả tên lửa không có chóp nón. Một dây thừng dát vàng siêu mỏng kéo dài từ phần lông chim cắm trên mũi tên. Muốn bắn nó lên trên tường thành thật chính xác sẽ cần nhiều sức lực và kỹ năng hơn các cung thủ có thể có, nhưng Frank có đôi tay mạnh mẽ và một mục đích tốt đẹp.

Có thể thần Apollo đang dõi theo, cậu thầm hy vọng.

“Cái đó dùng để làm gì?” Percy hỏi. “Móc sắt ư?”

“Nó được gọi là mũi tên rắn chín đầu,” Frank nói. “Cậu có thể hạ mấy khẩu súng phun nước đó không?”

Một tên lính phòng ngự xuất hiện trên tường thành. “Này!” cậu ta hét lớn, báo động cho bạn mình. “Kiểm tra ở đây này! Có thêm vật tể nữa này!”

“Percy,” Frank nói, “giờ là dịp tốt đó.”

Thêm nhiều đứa trẻ thò ra từ khắp các lỗ châu mai để cười nhạo họ. Vài đứa chạy đến khẩu súng phun nước gần nhất và chĩa nòng về phía Frank.

Percy nhắm mắt lại và đưa tay mình

Phía trên bức tường, ai đó hét lớn, “Mở to mắt ra nào, đồ thua cuộc!”

BÙM!

Khẩu súng phun nước nổ tung thành những đợt pháo hoa với các màu xanh dương, xanh lục và trắng. Lính phòng thủ kêu thét lên khi làn sóng nước làm họ ngã sóng soài vào các lỗ châu mai. Lũ trẻ ngã xuống khỏi tường thành nhưng đã được các con chim đại bàng khổng lồ quắp lấy và mang đến nơi an toàn. Rồi toàn bộ bức tường phía đông rung chuyển khi vụ nổ lan nhanh qua đường ống dẫn. Hết khẩu súng phun nước này đến khẩu súng phun nước khác trên các lỗ châu mai lần lượt nổ tung tóe. Hỏa lực từ các máy bắn tên tắt ngúm. Lính phòng ngự hoảng hốt chạy tán loạn hoặc bị văng lên trời, mang đến cho những con đại bàng giải cứu một buổi tập luyện thể lực khá là vất vả. Ở cổng chính, Đội quân Số Năm quên băng luôn đội hình của họ. Vẽ hoang mang, họ hạ thấp những cái khiên xuống và trở mắt nhìn vụ hỗn loạn.

Frank bắn tên. Nó bay vùn vụt lên trên, mang theo sợi dây thừng sáng lấp lánh. Khi đến được nơi cao nhất, đầu kim loại nứt ra thành một tá sợi dây thép, đập và quấn quanh bất cứ vật gì mà chúng tìm thấy – các phần của bức tường, một cái máy bắn tên, một khẩu súng phun nước vỡ vụn, vài lính phòng ngự – những người đang la hét và nhận ra chính mình đang đâm sầm vào lỗ châu mai như mỏ neo. Từ sợi dây chính, các cái để bấu tay mở rộng ra cách nhau khoảng sáu phân, tạo thành một cái thang.

“Đi nào!” Frank nói.

Percy cười toe toét. “Cậu trước, Frank. Đây là buổi tiệc của cậu mà.”

Frank ngần ngừ. Rồi cậu quàng cung vào lưng và bắt đầu leo lên. Trước khi lính phòng ngự kịp lấy lại tinh thần để kêu báo động thì cậu đã leo được nửa đường.

Frank ngoái lại nhìn về phía nhóm chính của Đội quân Số Năm. Họ đang ngăn người ra đó, nhìn chằm chằm vào cậu.

“Ừm?” Frank hét lớn. “Tấn công!”

Gwen là người đầu tiên bình tĩnh. Cô ấy cười toe toét và lặp lại mệnh lệnh. Một tiếng reo hò vang lên từ chiến trường. Con voi Hannibal vui vẻ rống lên, nhưng Frank không thấy được cảnh đó. Cậu đã leo lên đến phía trên tường thành, nơi ba lính phòng ngự đang cố chém rơi cái thang dây thừng của cậu.

Điều tốt đẹp khi trở thành một anh chàng to lớn, vụng về và được bao bọc bởi kim loại là: Frank giống như một quả banh bô-linh được vũ trang đến tận răng. Cậu quăng mình về phía đám lính và họ ngã chổng vó. Frank đứng dậy. Cậu nắm quyền kiểm soát các lỗ châu mai, quét thanh lao móc pilum tới lui và hạ gục binh lính. Có ai đó bắn tên. Vài người hươ hươ kiểm soát làm cậu mất cảnh giác, nhưng không có cách nào

chặn Frank lại được. Rồi Hazel xuất hiện kế bên cậu và vung thanh kiếm kỵ binh to lớn của mình lên, như thể cô sinh ra là dành cho chiến trận.

Percy nhảy lên tường thành và giơ thanh Thủy Triều lên cao.

“Vui nhỉ,” cậu ấy nói.

Cùng chung sức, họ quét sạch lính phòng ngự ra khỏi các bức tường. Bên dưới họ, các cánh cổng bị phá vỡ. Hannibal lao huỳnh huỵch vào trong pháo đài, các mũi tên và đá bị bật ra, vô hiệu với bộ áo giáp Kevlar của nó.

Phía sau con voi, Đội quân Số Năm ồa lên tấn công, và trận chiến trở thành trận đánh giáp lá cà.

Cuối cùng, từ phía rìa Cánh đồng Thần Mars, một tiếng hô xung trận vang lên. Đội quân Số Ba và Số Bốn chạy đến tham gia trận đánh.

“Hơi trễ ấy nhỉ,” Hazel cầu nhàu.

“Chúng ta không thể để họ lấy các lá cờ,” Frank nói.

“Dĩ nhiên rồi,” Percy đồng ý. “Chúng là của chúng ta.”

Không ai cần phải nói gì thêm nữa. Họ di chuyển như một đội, như thể ba người họ đã làm việc cùng nhau trong nhiều năm. Họ lao xuống các bậc thang phía trong và tiến vào căn cứ của địch.

15. Phần 12

XII. FRANK

SAU ĐÓ, TRẬN CHIẾN TRỞ NÊN CỰC KỲ HỖN LOẠN.

Frank, Percy và Hazel kịch liệt tấn công kẻ địch, hạ gục bất cứ ai cản đường họ. Đội quân Số Một và Số Hai – niềm kiêu hãnh của Trại Jupiter, một cỗ máy chiến tranh nổi bật, vô cùng kỷ luật – giờ đã tan rã sau cuộc tấn công và hoàn toàn kinh ngạc với việc trở thành phe thua trận.

Một trong những rắc rối của họ là Percy. Cậu ấy giỏi đánh nhau cực kỳ, đồng thời lao đi như gió xuyên qua các hàng phòng ngự với kiểu chiến đấu vô cùng khác lạ khi lặn xuống dưới chân họ, dùng kiếm chém thay vì đâm thẳng như một người La Mã sẽ làm, dùng sống kiếm đánh mạnh vào các trại viên và làm hầu hết bọn họ hoảng loạn. Octavian gào lên bằng cái giọng chói tai khủng khiếp – có lẽ là đang ra lệnh cho Đội quân Số Một giữ vững hàng ngũ, mà cũng có khi đang cố hát bằng giọng nữ cao – nhưng Percy đã đặt dấu chấm hết. Cậu ấy lộn nhào qua một hàng khiên và gõ chuôi kiếm của mình vào mũ sắt của Octavian. Anh chàng chỉ huy đó đổ ập xuống như một con rối tắt.

Frank bắn các mũi tên cho đến khi bao tên hết sạch, sử dụng các vật phóng được có đầu mũi cùn, chúng không gây chết người nhưng sẽ để lại các vết bầm xấu xí. Thanh lao móc pilum bị nứt khi cậu gõ nó lên đầu một lính phòng ngự, thể là cậu đành miễn cưỡng rút thanh đoản kiếm gladius ra.

Trong lúc đó, Hazel đã leo lên lưng con Hannibal. Cô tấn công về phía trung tâm pháo đài, cười toe toét với những người bạn đang ở bên dưới. “Đi nào, sao mà lờ đờ thế!”

Các thần trên đỉnh Olympus ơi, cô mới xinh đẹp làm sao, Frank nghĩ.

Họ chạy về phía trung tâm căn cứ. Ở trong gần như không được bảo vệ. Chắc chắn đội phòng ngự chưa bao giờ đoán được rằng cuộc tấn công sẽ tiến xa đến mức này. Hannibal húc bay hai cánh cửa lớn. Bên trong, hai người giữ cờ của Đội quân Số Một và Số Hai đang ngồi bên bàn chơi trò Mythomagic với các lá bài và các bức tượng nhỏ. Biểu tượng cho đội được để tựa vào tường một cách bất cẩn.

Hazel và Hannibal lao thẳng vào phòng, và hai người giữ cờ ngã ngửa ra khỏi ghế. Hannibal bước lên bàn và những mẫu trò chơi văng tứ tung.

Khi cả đội bắt kịp họ, Percy và Frank đã tước xong hết vũ khí của kẻ thù, chop lấy hai lá cờ và leo lên lưng con Hannibal với Hazel. Họ hoan hỉ bước ra ngoài tháp phòng ngự với các lá cờ của phe địch.

Đội quân Số Năm xếp thành hàng bao quanh họ. Họ cùng nhau diễu hành ra khỏi pháo đài, đi ngang qua các binh lính đối phương còn đang sững sờ và các hàng quân đồng minh đang vô cùng bối rối.

Cười con pegasus, Reyna sà xuống thành vòng tròn phía trên đầu họ. “Trò chơi đã kết thúc!” Giọng cô nghe như thể đang cố nín cười vậy. “Mọi người tập hợp lại để khen thưởng nào!”

Các trại viên dần tập trung lại trên Cánh đồng Thần Mars. Frank nhìn thấy vô số các vết thương nhỏ – vài người bị bỏng, bị gãy xương, số khác thì mất bầm tím, các vết cắt và các vết thương sâu cùng rất nhiều kiểu tóc thú vị được tạo ra từ các đám cháy và các khẩu súng phun nước bị nổ tung – nhưng không có vết thương nào là không chữa được.

Cậu trượt xuống khỏi con voi. Đồng đội bao lấy, vỗ bồm bộp vào lưng và hét lời khen ngợi cậu. Frank tự hỏi liệu có phải mình đang mơ không. Đây là đêm tuyệt nhất trong đời cậu – cho đến khi cậu nhìn thấy Gwen.

“Cứu!” ai đó hét lên. Hai trại viên chạy ra khỏi pháo đài, mang theo một cô gái đang nằm trên cáng. Họ đặt cô xuống và những đứa trẻ khác chạy ùa tới. Ngay cả khi đứng từ xa, Frank vẫn nhận ra được đó là Gwen. Cô đang trong tình trạng vô cùng tồi tệ. Cô nằm nghiêng một bên trên cáng với một mũi lao móc pilum ló ra khỏi áo giáp – gần như là cô ấy đang giữ nó giữa ngực và cánh tay mình, nhưng ở đó lại chảy ra quá nhiều máu.

Frank lắc đầu, không tin được. “Không, không, không...” cậu lẩm bẩm khi chạy về phía cô.

Đội cứu thương quát bảo mọi người lùi lại để chữa không khí cho cô. Toàn bộ quân đoàn im lặng khi những người chữa thương làm việc – cố lấy gạc và bột từ từng kỳ lân đặt vào bên dưới áo giáp của Gwen để cầm máu, cố ép cô uống một ít rượu thánh. Gwen không nhúc nhích. Khuôn mặt cô xám ngoét như tro tàn.

Cuối cùng, một trong số các lính cứu thương ngược lên nhìn Reyna và lắc đầu.

Ngay lúc đó, không một âm thanh nào vang lên ngoài tiếng nước từ các khẩu súng phun nước bị hỏng nhỏ tong tong xuống các bức tường của pháo đài. Con Hannibal sục vùi vào mái tóc G

Từ trên lưng con pegasus, Reyna đưa mắt quan sát các trại viên. Nét mặt cô ta vừa đánh lại vừa âm u. “Sẽ có một cuộc điều tra. Dù cho ai đã làm việc này thì người đó cũng đã làm quân đoàn tổn thất một sĩ quan tốt. Cái chết danh giá là một việc, nhưng lần này...”

Frank không chắc ý cô ta muốn nói gì. Rồi cậu chú ý đến những vết khắc trên cán gỗ của cây lao móc pilum: CHT I LEGIO XII F. Nó thuộc về Đội quân Số Một, và đầu mũi lao đang ló ra phía trước áo giáp của cô ấy. Gwen đã bị đâm từ phía sau – điều chắc chắn đã xảy ra sau khi trò đánh trận kết thúc.

Frank đưa mắt tìm Octavian trong đám đông. Gã đội trưởng đó đang dõi theo mọi chuyện với sự thích thú hơn là quan tâm, như thể anh ta đang xem xét một trong những con gấu bông đã bị moi ruột ngu ngốc của mình. Trong tay anh ta không còn cây lao móc pilum nữa.

Tiếng máu kêu gào trong tai Frank. Cậu muốn dùng hai tay mình bóp chết Octavian, nhưng ngay lúc đó, Gwen đã thở được.

Mọi người lùi lại. Gwen mở mắt ra. Sắc mặt cô ấy dần tươi trở lại.

“C-có chuyện gì thế?” Cô chớp mắt. “Mọi người đang nhìn gì thế?”

Cô ấy dường như không chú ý đến cây lao móc dài hai mét đang ló ra khỏi ngực mình.

Sau lưng Frank, một người lính cứu thương thì thầm, “Không đời nào. Cô ấy đã chết. Cô ấy phải chết rồi chứ.”

Gwen cố ngồi dậy nhưng không thể. “Có một dòng sông, và một người đàn ông hỏi... xin một đồng xu? Tôi quay người lại và ló ra để mở. Vì thế tôi chỉ... tôi chỉ việc rời khỏi đó. Tôi chẳng hiểu gì hết. Chuyện gì đã xảy ra?”

Mọi người nhìn chăm chăm vào cô, vẻ khiếp sợ. Không ai thử giúp cô.

“Chị Gwen.” Frank quỳ kế bên cô. “Đừng cố ngồi dậy. Chỉ cần nhắm mắt lại trong một giây thôi, được không?”

“Tại sao? Cái gì

“Hãy tin em.”

Gwen làm theo lời cậu.

Frank nắm lấy phần cán bên dưới cây lao móc pilum, nhưng hai tay cậu đang run lấy bẫy. Thanh gỗ trơn trượt. “Percy, Hazel... giúp tớ.”

Một trong số các lính cứu thương nhận ra cậu định làm gì. “Đừng!” cậu ta nói. “Cậu sẽ...”

“Gì chứ?” Hazel gắt lên. “Làm cho nó tệ hơn ư?”

Frank hít thật sâu. “Giữ chặt cô ấy đây. Một, hai, ba!”

Cậu kéo cây lao móc pilum tới trước. Gwen thậm chí còn không nhắm mắt. Máu nhanh chóng ngừng chảy.

Hazel cúi người xuống xem xét vết thương. “Nó tự khép lại,” cô nói. “Em không biết là bằng cách nào, nhưng...”

“Chị cảm thấy khỏe rồi,” Gwen xác nhận. “Mọi người đang lo lắng gì thế?”

Với sự giúp đỡ của Frank và Percy, cô đã đứng lên được. Frank quắc mắt nhìn Octavian, nhưng nét mặt của tên đội trưởng lúc này đầy vẻ quan tâm giả tạo.

Để sau đi, Frank nghĩ. Mình sẽ giải quyết anh ta sau.

“Chị Gwen,” Hazel nhẹ nhàng nói, “chẳng dễ gì để nói ra điều này. Chị đã chết. Bằng cách nào đó, chị đã sống lại.”

“Chị... cái gì?” Cô loạng choạng ngã vào người Frank. Tay cô ấn lên cái lỗ rách trên bộ giáp. “Làm thế nào... làm thế nào?”

“Một câu hỏi hay.” Reyna quay sang Nico, người đang nhìn chăm chú từ rìa đám đông. “Đây có phải là sức mạnh của thần Pluto không?”

Nico lắc đầu. “Thần Pluto không bao giờ để con người quay trở về từ cõi chết.”

liếc nhìn Hazel như thể đang cảnh cáo cô ấy phải im lặng. Frank tự hỏi chuyện là như thế nào, nhưng cậu không có thời gian để suy nghĩ.

Một giọng nói vang lên như sấm lan tỏa khắp cánh đồng: Cõi chết đã mất quyền nắm giữ của nó. Đây mới chỉ là khởi đầu.

Các trại viên rút vũ khí ra. Con Hannibal rống lên sợ hãi. Con Scipio chồm lên, suýt nữa hất ngã Reyna.

“Tôi biết giọng nói đó,” Percy nói. Giọng cậu ấy tỏ ra không hài lòng lắm.

Ở giữa quân đoàn, một cột lửa nổ bùng lên không trung. Hơi nóng đốt cháy lông mi của Frank. Các trại viên bị ướt nước từ súng phun nước nhận ra áo quần của họ lập tức bốc hơi. Mọi người bước lùi lại khi một người lính khổng lồ bước ra khỏi vụ nổ.

Frank không có nhiều lông tóc, nhưng những gì cậu có đều dựng đứng cả lên. Người lính đó cao khoảng ba mét, mặc quân phục dành cho lính sa mạc của quân đội Canada. Từ người ông ta toát ra sự tự tin và uy quyền. Mái tóc đen được cắt sát bằng ở hai bên y hệt kiểu tóc của Frank. Khuôn mặt xương xương và hung ác, chi chít sẹo do dao gây ra đã mờ đi. Ông ta đeo kính hồng ngoại và từ bên trong phát ra ánh sáng. Dây thắt lưng đa dụng giắt một khẩu súng ngắn, một bao đựng dao găm cùng vài trái lựu đạn. Trong tay ông ta là một khẩu súng trường M16 quá cỡ.

Điều tồi tệ nhất là Frank cảm thấy cậu bị ông ta thu hút. Khi những người khác bước lùi lại, Frank lại tiến lên trước. Cậu nhận ra người lính kia đang âm thầm bằng lòng cho cậu bước đến gần.

Frank cực kỳ muốn bỏ chạy và nấp vào nơi nào đó, nhưng cậu hoàn toàn bất lực. Cậu bước thêm ba bước nữa. Rồi cậu quỳ một chân xuống.

Các trại viên khác quỳ theo cậu. Thậm chí cả Reyna cũng xuống ngựa.

“Chuyện đó tốt đấy,” người lính nói. “Việc quỳ gối thật tốt. Kể từ lần gần đây nhất ta đến thăm Trại Jupiter đến giờ cũng đã lâu lắm rồi.”

Frank nhận thấy chỉ có một người duy nhất không quỳ. Percy Jackson, với thanh kiếm vẫn còn trên tay, đang nhìn chăm chăm vào người lính khổng lồ

“Ông là thần Ares,” Percy nói. “Ông muốn gì?”

Tiếng thở ra kinh ngạc của hai trăm trại viên và một con voi vang lên. Frank muốn nói điều gì đó để biện hộ cho Percy và xoa dịu vị thần, nhưng cậu không biết phải nói gì. Cậu sợ vị thần chiến tranh sẽ cho nổ tung người bạn mới của mình với khẩu M16 ngoại cỡ đó.

Thay vì làm vậy, vị thần lại nhe hàm răng trắng bóng ra.

“Người gan dạ lắm đấy, á thần,” ông ta nói. “Ares là bản thể Hy Lạp của ta. Nhưng với các môn đồ này, với những đứa trẻ thành Rome, ta là thần Mars – người bảo trợ của đế chế, người cha thần thánh của Romulus và Remus.”

“Chúng ta từng gặp nhau rồi,” Percy nói. “Chúng ta... chúng ta đã đánh nhau...”

Vị thần gãi gãi cằm mình, như thể đang cố nhớ lại. “Ta đã đánh nhau với rất nhiều người. Nhưng ta bảo đảm với người rằng – người chưa bao giờ đánh nhau với ta khi ta là thần Mars. Nếu có, có lẽ người đã ngỏm rồi. Giờ thì, quỳ xuống, với tư cách là một đứa con của Rome, trước khi người cố thử thách sự kiên nhẫn của ta.”

Quanh chân thần Mars, mặt đất sôi sùng sục trong một vòng tròn lửa.

“Percy,” Frank nói, “làm ơn đi.”

Percy rõ ràng không thích điều đó, nhưng cậu ấy đã quỳ xuống.

Thần Mars lướt nhìn khắp đám đông. “Hỡi những đứa con La Mã, hãy lắng tai nghe đây!”

Ông ta cười lớn – tiếng cười vang vọng đầy vui vẻ, dễ chịu, dễ lây lan đến nỗi gần như khiến Frank mỉm cười theo, mặc dù cậu vẫn đang run rẩy sợ hãi. “Ta luôn muốn nói những lời này. Ta từ đỉnh Olympus đến đây với một thông điệp. Thần Jupiter không thích chúng ta liên lạc trực tiếp với người phàm, đặc biệt là trong thời điểm hiện tại, nhưng ông ấy đã cho phép trường hợp ngoại lệ này, vì người La Mã các người luôn là những người đặc biệt với ta. Ta chỉ được phép truyền đạt trong vài phút, vì thế hãy lắng nghe cho kỹ.”

Ông ta chỉ tay về phía Gwen. “Người này đáng lý ra đã chết, nhưng cô ta vẫn còn sống. Khi các con quái vật mà các người chiến đấu bị giết chết, chúng sẽ không còn quay lại Tartarus nữa. Một vài người phàm, những người đã chết cách đây lâu lắm rồi, giờ đang quay trở lại trái đất.”

Liệu có phải là do Frank tưởng tượng không, hay đúng là vị thần vừa liếc nhìn Nico di Angelo nhỉ?

“Thanatos đang bị xích giữ,” thần Mars thông báo. “Các Cánh Cửa Của Tử Thần bị ép phải mở ra và không còn ai kiểm soát chúng – ít ra thì, điều đó không công bằng lắm. Gaea cho phép kẻ thù của chúng ta lũ lượt kéo đến thế giới loài người. Đám con trai của bà ta, những tên khổng lồ đang tập hợp quân lính để đối đầu với các người – các đội quân mà các người sẽ không thể nào tiêu diệt chúng. Trừ phi Tử Thần được thả ra để quay lại với nhiệm vụ của mình, nếu không các người sẽ bị tiêu diệt sạch sẽ. Các người phải tìm ra Thanatos và giải thoát cậu ta khỏi bọn khổng lồ. Chỉ có cậu ta mới đảo ngược được tình thế.”

Thần Mars nhìn quanh và nhận ra rằng mọi người vẫn đang quỳ trong im lặng. “Ồ, giờ các người có thể đứng lên. Có câu hỏi nào không?”

Reyna đứng dậy một cách khó khăn. Cô ta tiến về phía vị thần, theo sau là Octavian, người đang cúi chào và khúm núm như một kẻ bộ đồ người chiến thắng.

“Thần Mars,” Reyna nói, “chúng tôi rất vinh dự.”

“Còn hơn cả vinh dự,” Octavian nói. “Vượt xa hơn cả vinh dự...”

“Rồi?” Thần Mars cắt lời anh ta.

“Vâng,” Reyna nói. “Vậy Thanatos là Tử Thần, trợ lý của thần Pluto sao?”

“Đúng thế,” vị thần đáp.

“Và ngài đang nói rằng ông ta đang bị bọn khổng lồ bắt giữ.”

“Phải.”

“Và do đó mọi người sẽ ngừng chết?”

“Không phải cùng một lúc,” thần Mars nói. “Nhưng sự sống và cái chết sẽ tiếp tục yếu đi. Những ai biết cách chớp lấy cơ hội sẽ tận dụng được nó. Lũ quái vật đã ráo riết chuẩn bị để được phái đi. Rồi chúng sẽ mau chóng trở thành những kẻ mà các người không cách nào tiêu diệt được. Vài á thần cũng sẽ có thể quay trở lại từ Địa ngục – như bạn của các người, Cô Đội trưởng Thịt nướng Xiên này.”

Gwen cau mày. “Cô Đội trưởng Thịt nướng Xiên ư?”

“Nếu cứ để mặc đây không kiểm tra,” thần Mars nói tiếp, “thì cuối cùng thậm chí cả người phạm cũng sẽ nhận ra rằng họ bắt tử. Liệu các người có thể hình dung ra một thế giới mà trong đó chẳng có ai chết đi – mãi mãi không?”

Octavian giơ một tay lên. “Nhưng, à, thưa thần Mars vô cùng hùng mạnh, nếu chúng ta không chết, chẳng phải đó là một điều tốt sao? Nếu chúng ta có thể sống vô hạn định...”

“Đừng có mà ngốc thế, nhóc con!” thần Mars hét lớn. “Một cuộc tàn sát vô tận mà không có kết thúc sao? Một trận chém giết không vì mục đích nào ư? Các kẻ thù sẽ lại trỗi dậy hết lần này đến lần khác và không bao giờ bị giết chết hử? Đó là những gì người muốn sao?”

“Ông là thần chiến tranh,” Percy lên tiếng. “Chẳng phải ông cũng muốn chém giết mãi sao?”

Tròng mắt kính hồng ngoại của thần Mars bừng sáng hơn. “Người xác lác quá đấy? Có thể ta đã đánh nhau với người trước đây. Ta có thể hiểu tại sao ta muốn giết người. Ta là một vị thần La Mã, nhóc con à. Ta là thần của đội quân được dùng vì mục đích chính nghĩa. Ta bảo vệ các quân đoàn. Ta thấy hạnh phúc khi nghiền nát kẻ thù dưới chân, nhưng ta không vô duyên vô cớ đánh nhau. Ta không muốn một cuộc chiến tranh không có hồi kết. Người sẽ khám phá ra điều đó thôi. Người sẽ phụng sự cho ta.”

“Không đời nào,” Percy nói.

Một lần nữa, Frank chờ đợi vị thần đánh gục cậu ấy, nhưng thần Mars chỉ nhe răng cười như thể họ là hai người bạn thân lâu năm đang nói nhăng nói cuội với nhau vậy.

“Ta giao cho các người một nhiệm vụ!” vị thần thông báo. “Các người sẽ đi về phía bắc và tìm kiếm Thanatos tại vùng đất ngoài tầm kiểm soát của các vị thần. Các người sẽ giải thoát cho cậu ta và phá vỡ kế hoạch của bọn khổng lồ. Hãy với Gaea! Hãy cảnh giác với con trai bà ta, tên khổng lồ lớn tuổi nhất!”

Đứng kế bên Frank, Hazel kêu lên the thé. “Vùng đất ngoài tầm kiểm soát của các vị thần?”

Thần Mars nhìn xuống cô ấy, tay ông siết khẩu M16 chặt hơn. “Đúng thế, Hazel Levesque. Người biết ý ta mà. Mọi người ở đây đều nhớ rõ vùng đất mà quân đoàn đã mất đi thanh danh của mình! Có lẽ nếu nhiệm vụ thành công, và các người quay trở về đúng vào dịp Lễ hội Fortuna... chắc là lúc đó tiếng tăm của các người sẽ được khôi phục. Nếu các người làm hỏng chuyện, sẽ chẳng còn có trại nào để quay về đâu. Rome sẽ bị tàn phá, những gì nơi này được kế thừa sẽ biến mất mãi mãi. Vì thế lời khuyên của ta là: Đừng thất bại.”

Vì lý do nào đó Octavian còn cúi đầu xuống thấp hơn nữa. “Ừm, thưa thần Mars, chỉ có một vấn đề nhỏ thôi ạ. Một nhiệm vụ sẽ cần đến lời tiên tri, một bài thơ bí ẩn để hướng dẫn mọi người! Chúng tôi đã từng trích dẫn chúng ra từ các cuốn sách Sibylline, nhưng giờ việc đó là của thầy bói, người sẽ có ý muốn của các vị thần ạ. Vì thế, nếu tôi được phép và có khoảng bảy mươi con thú nhồi bông cùng một con dao...”

“Người là thầy bói?” vị thần cắt ngang.

“V-vâng, thưa ngài.”

Thần Mars lôi từ dây thắt lưng đa dụng của mình ra một cuộn giấy. “Có ai có bút không?”

Toàn bộ quân đoàn đều chăm chú nhìn ông ta.

Thần Mars thở dài. “Hai trăm tên lính La Mã và chẳng có ai có cây bút nào sao? Thôi, bỏ đi!”

Ông ta quàng khẩu M16 ra sau lưng và lấy ra một quả lựu đạn cầm tay. Có khá nhiều binh lính La Mã hét lớn. Rồi quả lựu đạn biến thành một cây bút bi, và thần Mars bắt đầu cặm cụi viết.

Frank nhìn Percy, hai mắt mở lớn. Cậu nhép miệng: Liệu thanh kiếm của cậu có thể biến thành quả lựu đạn không?

Percy nhép miệng đáp lại, Không. Nín đi.

“Xong!” Thần Mars hoàn tất và ném c về phía Octavian. “Một lời tiên tri. Người có thể thêm nó vào mớ sách của người, khắc nó lên sàn nhà, làm gì cũng được.”

Octavian đọc cuộn giấy. “Trên này viết, ‘Hãy đến Alaska. Tìm Thanatos và giải thoát cho cậu ta. Quay trở lại vào đúng lúc mặt trời lặn ngày hai mươi tư tháng Sáu hoặc sẽ phải chết.’”

“Đúng thế,” thần Mars nói. “Có gì không rõ sao?”

“Ừm, thưa ngài... thường thì các lời tiên tri không được rõ ràng cho lắm. Chúng được ẩn chứa trong các câu đố. Chúng ẩn vẩn, và...”

Thần Mars vô tình bút từ dây thắt lưng của mình ra một quả lựu đạn khác. “Sao hả?”

“Lời tiên tri đã rõ ràng!” Octavian thông báo. “Một nhiệm vụ!”

“Một câu trả lời khôn ngoan đấy.” Thần Mars gõ gõ quả lựu đạn vào cằm mình. “Giờ thì, còn gì nữa không nhĩ? Còn chuyện gì đó nữa... Ồ, đúng rồi.”

Ông ta quay sang Frank. “Đến đây nào, nhóc.”

Không, Frank nghĩ. Mẩu gỗ cháy trong túi áo khoác dường như nặng hơn. Hai chân cậu trở nên loạng choạng. Một cảm giác kinh sợ phủ lấy khắp người cậu, còn tệ hơn cả cái ngày mà các sĩ quan quân đội đến nhà cậu.

Cậu biết chuyện gì sắp xảy ra, nhưng cậu không thể ngăn điều đó. Trái với ý muốn, cậu bước tới phía trước.

Thần Mars cười toe toét. “Việc chiếm thành đó tuyệt đấy nhóc. Ai là trọng tài cho trò này nhĩ?”

Reyna giơ tay lên.

“Người đã nhìn thấy, phải không trọng tài?” thần Mars hỏi. “Đó là con của ta. Người đầu tiên leo lên thành, giành chiến thắng về cho đội nó. Trừ phi người bị mù thôi, chứ đó là người chơi xuất sắc nhất đấy. Người không mù, phải không nào?”

Reyna trông như thể đang cố nuốt một con chuột. “Không, thưa thần Mars.” “Thế thì hãy bảo đảm rằng nó có được Vương miện Thành nhé,” thần Mars ra lệnh. “Con của ta, đến đây!” ông ta hét lớn về phía quân đoàn, phòng trừ ai đó không nghe được. Frank những muốn tan ra trong đất mất thôi.

“Con trai của Emily Trương,” thần Mars nói tiếp. “Cô ấy là một người lính dũng cảm. Một người phụ nữ tốt bụng. Tồi nay nhóc Frank đây đã chứng minh được năng lực đặc biệt của mình. Chúc mừng sinh nhật muộn nhé, con trai của ta. Giờ là lúc con được tiếp xúc với vũ khí của một người đàn ông thật sự đấy.”

Ông thả khẩu M16 của mình xuống cho Frank. Trong một phần giây, Frank đã nghĩ rằng mình sẽ bị đè bẹp dưới sức nặng của khẩu súng trường có sức sát thương hàng khủng, nhưng cây súng đã biến đổi giữa không trung, mỗi lúc mỗi nhỏ hơn và nhẹ hơn. Khi Frank bắt được nó, cây súng đã biến thành một ngọn giáo. Cán giáo làm từ vàng Imperial và mũi giáo khá kỳ lạ, trông như một khúc xương trắng hếu, phát ra ánh sáng ma quái.

“Mũi giáo là rằng một con rồng,” thần Mars nói. “Con vẫn chưa học được cách vận dụng các sức mạnh của mẹ con phải không? Ừm... cây giáo đó sẽ giúp con có ít thời gian để suy nghĩ cho đến khi con làm được. Con có ba cơ hội cả thấy, vì thế hãy sử dụng nó một cách khôn ngoan.”

Frank không hiểu gì cả, nhưng thần Mars làm như thể vấn đề đó đã được khép lại. “Giờ thì, con trai Frank Trương của ta sẽ dần dần nhiệm vụ giải thoát cho Thanatos, trừ phi có ai phản đối gì chăng?”

Dĩ nhiên là không ai dám lên tiếng. Nhưng khá nhiều trại viên trừng mắt nhìn Frank với vẻ thèm muốn, ganh tị, giận dữ, chua cay.

“Con có thể chọn thêm hai người đi cùng,” thần Mars nói. “Đó là quy định. Một trong hai người đó nhất định phải là đứa trẻ này.”

Ông ta chỉ tay vào Percy. “Trong chuyến đi sắp đến, cậu ta sẽ phải học cách tôn trọng thần Mars, hoặc là cái chết sẽ viếng thăm cậu ta. Còn về người thứ hai, ta không quan tâm. Hãy chọn lấy bất cứ người nào mà con muốn. Sẽ phải tranh cãi tí ti với viện nguyên lão đấy. Con giỏi về điều đó lắm.”

Hình ảnh của vị thần lập lờ. Một tia chớp xoẹt ngang bầu trời.

“Đó là ám hiệu của ta,” thần Mars nói. “Cho đến lần sau, những đứa con La Mã. Đừng làm ta thất vọng!”

Vị thần tan biến trong những ngọn lửa rồi biến mất.

Reyna quay về phía Frank. Nét mặt cô ta vừa ngạc nhiên, vừa ghê sợ, như thể cuối cùng cô ta cũng nuốt được con chuột đó. Cô ta đưa tay lên chào theo kiểu chào của người La Mã. “Xin chào, Frank Trương, con trai của thần Mars.”

Toàn bộ quân đoàn làm theo cô ta, nhưng Frank không muốn họ chú ý thêm đến mình. Đêm tuyệt vời của cậu đã bị phá hỏng hoàn toàn.

Thần Mars là cha cậu. Thần chiến tranh vừa phái cậu đến Alaska. Nhân dịp sinh nhật của mình, Frank không chỉ được nhận mỗi một cây giáo. Cậu còn nhận được cả một án tử hình.

16. Phần 13

XIII. PERCY

PERCY NGỦ LI BÌ NHƯ MỘT NẠN NHÂN CỦA MEDUSA – hay có thể nói, như một hòn đá.

Cậu đã không được đổ ầm xuống một cái giường thoải mái, an toàn

n kể từ khi... ừm, cậu thậm chí còn chẳng nhớ. Bất chấp nguyên một ngày điên cuồng và hàng triệu ý nghĩ đang chạy khắp đầu cậu lúc này, cơ thể cậu giành quyền kiểm soát và bảo: Cậu sẽ phải đi ngủ ngay bây giờ.

Cậu mơ, dĩ nhiên rồi. Cậu luôn nằm mơ, nhưng cảnh vật trong mơ lại lướt qua cậu như các hình ảnh lơ mơ từ cửa sổ một con tàu. Cậu nhìn thấy một thần nông tóc quăn tít, áo quần tả tơi đang chạy đuổi theo mình.

“Tôi không có tiền lẻ đâu,” Percy cất tiếng gọi.

“Gì chứ?” thần nông nói. “Không, Percy. Là tở, Grover này! Ở yên đó nhé! Bọn tở đang trên đường đến tìm cậu đấy. Tyson đang ở rất gần – ít ra bọn tở nghĩ cậu ấy là người gần nhất. Bọn tở đang cố xác định vị trí của cậu.”

“Sao cơ?” Percy hỏi lại, nhưng thần nông đã biến mất trong màn sương mù.

Rồi Annabeth đang chạy bên cậu, đoạn cô chìa tay ra. “Tạ ơn thánh thần!” cô gọi lớn. “Bọn tở đã bật tin cậu hàng tháng trời! Cậu có ổn không?”

Percy nhớ lại lời nữ thần Juno từng nói – cậu ta đã chìm sâu vào giấc ngủ trong nhiều tháng qua, nhưng giờ cậu ta đã thức tỉnh. Nữ thần đã cố tình che giấu cậu, nhưng tại sao lại phải thế?

“Cậu là người thật ư?” cậu hỏi Annabeth.

Cậu vô cùng muốn tin vào điều đó, cậu có cảm giác như thể con voi Hannibal đang đứng trên ngực mình. Nhưng khuôn mặt cô bắt đầu tan biến. Cô hét lớn, “Ồ yên đó! Như vậy Tyson sẽ dễ dàng tìm thấy cậu hơn! Ở lại nơi cậu đang ở!”

Rồi cô biến mất. Các hình ảnh lướt qua nhanh hơn. Cậu nhìn thấy một con thuyền khổng lồ trong một vùng cạn, những người thợ đang leo lên để hoàn thiện thân tàu, một anh chàng với cây đèn hàn đang hàn một cái đầu rồng bằng đồng vào mũi tàu. Cậu nhìn thấy thần chiến tranh đang hiên ngang đi về phía cậu trên con thuyền lướt sóng, hai tay cầm một thanh kiếm.

Cảnh được chuyển đổi. Percy đứng ở Cánh đồng Thần Mars, ngược nhìn lên Đồi Berkeley. Những ngọn cỏ vàng khê rung, và một khuôn mặt hiện lên trong phong cảnh đó – một người đàn bà đang ngủ, nét mặt bà ta được hình thành từ những cái bóng và các nếp oằn của địa hình. Đôi mắt bà ta vẫn nhắm nghiền, nhưng giọng nói lại vang lên trong đầu Percy:

Vậy ra đây là tên á thần đã tiêu diệt con trai Kronos của ta. Nhìn thì không giống lắm, Percy Jackson, nhưng người có ích cho ta. Hãy đi về phía bắc. Gặp Alcyoneus. Juno có thể chơi cái trò cón con đó với Hy Lạp và La Mã, nhưng cuối cùng, người sẽ là con tốt của ta. Người sẽ là chìa khóa cho sự thất bại của các vị thần.

Cảnh mộng của Percy trở nên tăm tối. Cậu đứng trong tổng hành dinh của trại, có kích thước cỡ một nhà hát – một bộ chỉ huy với các bức tường đá và màn sương lạnh giá lơ lửng trong không khí. Sàn nhà vương vãi các bộ xương mặc áo giáp La Mã và vũ khí bằng vàng Imperial bị sương giá kết lên trên. Ở cuối căn phòng là một cái bóng mờ mờ khổng lồ đang ngồi. Da hắc lấp lánh ánh vàng và bạc, như thể hắc ta là một người máy giống lũ chó của Reyna. Sau lưng hắc ta là một bộ sưu tập các biểu tượng bị hỏng, các lá cờ rách bươm và một con đại bàng lớn bằng vàng gắn trên một cây gậy sắt.

Giọng nói của gã khổng lồ vang vọng khắp căn phòng rộng mênh mông đó. “Chuyện này sẽ vui lắm đây, con trai của Neptune. Đã hàng niên kỷ trôi qua kể từ khi ta đánh bại một tên á thần cỡ như người. Ta đợi người trên đỉnh băng đây.”

Percy giật mình thức dậy, cả người run rẩy bầy. Trong giây lát, cậu không biết mình đang ở nơi nào. Rồi cậu nhớ lại: Trại Jupiter, doanh trại của Đội quân Số Năm. Cậu nằm xuống giường, nhìn chằm chằm lên trần nhà và cố kiểm soát trái tim đang đập liên hồi của mình.

Một tên khổng lồ bằng vàng đang đợi để kết liễu cậu. Tuyệt. Nhưng điều làm cậu mất bình tĩnh hơn cả chính là khuôn mặt của người đàn bà đang ngủ trên đồi. Người sẽ là con tốt của ta. Percy không chơi cờ, nhưng cậu biết khá rõ rằng việc trở thành con tốt chẳng tốt đẹp gì. Chúng bị thí hoải.

Ngay cả những phần thân thiện hơn trong giấc mơ cũng khiến cậu lo lắng. Một thần nông tên Grover đang tìm kiếm cậu. Có thể đó là lý do tại sao Don đã phát hiện ra một – anh ta đã gọi nó là gì nhỉ? – một sợi dây linh cảm. Người nào đó tên Tyson cũng đang tìm kiếm cậu, và Annabeth đã cảnh báo Percy đừng có đi đâu hết.

Cậu ngồi dậy trên giường. Các bạn cùng phòng với cậu đang vội vàng đi tới đi lui, mặc áo quần và đánh răng. Dakota đang quấn quanh người một mảnh vải dài lốm đốm đỏ – một chiếc toga. Một trong số các Lar đang chỉ cho anh ta những chỗ nào cần quấn lại và nhét vào.

“Đến giờ ăn sáng ư?” Percy thăm hy vọng.

Từ chiếc giường bên dưới, Frank lộ đầu ra. Cậu ấy có những cái bọng dưới mắt như thể đã không ngủ được vậy. “Một bữa sáng nhanh gọn. Sau đó chúng ta có cuộc họp với các nguyên lão.”

Đầu Dakota bị mắc trong chiếc toga. Anh ta bước đi loạng choạng khắp nơi như một con ma bị vấy nước Kool-Aid.

“Ừm,” Percy nói, “liệu tớ có nên mặc ga trải giường của mình không?”

Frank khịt mũi. “Chỉ có các nguyên lão mới mặc vậy thôi. Họ gồm mười người, được bầu mỗi năm. Cậu phải ở trại năm năm mới đủ tiêu chuẩn.”

“Vậy sao chúng ta lại được mời đến buổi họp thế?”

“Vì... cậu biết đấy, nhiệm vụ.” Giọng Frank nghe khá lo lắng, hết như cậu ấy sợ Percy sẽ rút lui. “Chúng ta phải có mặt trong lúc thảo luận. Cậu, tớ, Hazel. Ý tớ là, nếu cậu sẵn lòng...”

Chắc là Frank không có ý đồ lỗi cho cậu đâu, nhưng cậu có cảm giác tim mình đông lại như một cây kẹo bơ cứng. Cậu thông cảm với Frank. Được thần chiến tranh thừa nhận ngay trước toàn bộ trại viên – thật là một cơn ác mộng. Ngoài ra, làm thế nào Percy có thể nói không với khuôn mặt trẻ con hờn dỗi mồm mím đó sao? Frank được giao một nhiệm vụ đầy trọng trách mà rất có khả năng sẽ đẩy cậu ấy vào chỗ chết. Cậu ấy sợ hãi. Cậu ấy cần sự giúp đỡ của Percy.

Và tối hôm qua ba người họ đã là một đội tuyệt vời. Hazel và Frank rất cừ, có thể tin cậy được. Họ đã chấp nhận Percy như một gia đình. Thế nhưng, cậu vẫn không thích ý tưởng về nhiệm vụ này, nhất là khi nó đến từ thần Mars, và đặc biệt là sau các giấc mơ của mình.

“Tớ, ừm... tốt hơn hết là tớ nên chuẩn bị...” Cậu leo khỏi giường và thay quần áo. Suốt thời gian ấy, cậu nghĩ về Annabeth. Đội trợ giúp đang trên đường đến đây. Cậu có thể có lại trí nhớ trước kia. Tất cả những gì cậu cần làm là ở yên một chỗ.

Vào bữa sáng, Percy nhận ra mọi người đang nhìn mình. Họ đang thì thầm về chuyện đêm trước:

“Hai vị thần trong cùng một ngày...”

“Cách chiến đấu không phải của người La Mã...”

“Nước từ khẩu súng nước xộc vào mũi tôi...”

Cậu quá đói để quan tâm đến những chuyện đó. Cậu ngẫu nhiên ăn bánh kếp, trứng, thịt xông khói, bánh quế, táo và uống vài ly nước cam. Cậu chắc còn ăn được thêm nữa, nhưng Reyna thông báo rằng các nguyên lão sẽ họp trong thành phố, và những người mặc áo toga đều đứng lên rời đi.

“Chúng ta phải đi thôi.” Hazel nghịch nghịch hòn đá trông giống một viên hồng ngọc ca-ra.

Con ma Vitellius xuất hiện kể bên họ trong quầng sáng màu tím. “Chúc may mắn nhé, ba cô cậu! À, các cuộc họp với viện nguyên lão. Ta nhớ tới lần Caesar bị ám sát. Sao nhỉ, lượng máu trên chiếc toga của ông ta...”

“Cám ơn, Vitellius,” Frank cắt ngang. “Chúng cháu phải đi thôi.”

Reyna và Octavian dẫn đầu đoàn nguyên lão ra khỏi trại, những con chó săn thỏ bằng kim loại của Reyna chạy tới chạy lui dọc đường đi. Hazel, Frank và Percy leo theo sau. Percy nhận ra Nico di Angelo trong đoàn người, cậu bé mặc một chiếc toga đen và đang nói chuyện với Gwen, người hơi xanh xao nhưng lại khỏe một cách đáng kinh ngạc nếu xét đến việc cô ấy đã từng chết vào tối hôm qua. Nico vẫy tay chào Percy rồi tiếp tục cuộc trò chuyện, khiến Percy càng thấy chắc chắn hơn bao giờ hết rằng em trai của Hazel đang cố tránh mặt mình.

Dakota bị sẩy chân trong chiếc áo dài dầm dề của mình. Nhiều nguyên lão khác dường như cũng gặp rắc rối với chiếc toga như là phải kéo mép áo lên hoặc cố giữ miếng vải không tuột xuống vai. Percy mừng vì mình đang mặc áo phong tía thông dụng và quần jeans.

“Sao người La Mã có thể di chuyển khi mặc cái thứ đó nhỉ?” cậu thắc mắc.

“Chúng chỉ dành cho các dịp quan trọng,” Hazel nói. “Như bộ tuxedo vậy. Em cá là những người La Mã cổ cũng ghét toga y hệt chúng ta bây giờ. Nhân tiện, anh không mang theo vũ khí phải không?”

Percy cho tay vào trong túi quần, cây bút của cậu luôn nằm trong ấy. “Mà sao? Chúng ta không được phép ư?”

“Không được phép mang vũ khí vào bên trong Vành Đại Thánh.”

“Vành gì cơ?”

“Vành Đại Thánh,” Frank nói. “Ranh giới của thành phố. Bên trong là ‘khu vực an toàn’ thần thánh. Quân đoàn không thể hành quân qua. Không mang vũ khí vào bên trong. Điều đó giúp cho các cuộc họp ở viện nguyên lão không bị nhuộm máu...”

“Như việc Julia Casears bị ám sát ư?” Percy hỏi.

Frank gật đầu. “Đừng lo. Chuyện như thế sẽ chẳng xảy ra trong nhiều tháng nữa.”

Percy hy vọng cậu ấy đang đùa.

Khi họ đến gần thành phố hơn, Percy có thể thấy rõ nó đẹp như thế nào. Các mái ngói và mái vòm mạ vàng lấp lánh dưới ánh mặt trời. Hoa kim ngân và hoa hồng đua nhau khoe sắc trong các khu vườn. Quảng trường trung tâm lát đá trắng và xám, được trang trí bởi các bức tượng, đài phun nước và các cột mạ vàng. Ở những khu vực xung quanh, hai bên các con đường được rải sỏi là các ngôi nhà được sơn mới, cửa hàng, quán café và công viên. Đường trường và trường đua ngựa hiện lên ở phía xa xa.

Percy không chú ý rằng họ đã đến ranh giới của thành phố cho đến khi các nguyên lão ở phía trước cậu bắt đầu đi chậm lại.

Một tượng đá hoa cương trắng đứng sừng sững bên lề đường – tạc hình một người đàn ông vạm vỡ có kích thước bằng người thật với mái tóc quăn tít, không tay và nét mặt cau có. Có thể ông ta giận dữ vì mình chỉ được khắc từ hồng trở lên. Nửa người dưới của ông ta là một khối đá hoa cương lớn.

“Vui lòng xếp một hàng duy nhất!” bức tượng nói. “Hãy cầm sẵn phù hiệu cá nhân nhé.”

Percy nhìn qua trái rồi qua phải. Trước đây cậu chưa để ý thấy, một vòng các bức tượng y hệt nhau, mỗi bức cách nhau khoảng một trăm mét, bao quanh thành phố.

Các nguyên lão dễ dàng được cho qua. Bức tượng kiểm tra các hình xăm trên cẳng tay và gọi tên từng nguyên lão. “Nguyên lão, Gwendolyn, Đội quân Số Năm, có mặt. Nico di Angelo, đại sứ của thần Pluto – rất tốt. Reyna, pháp quan, dĩ nhiên rồi. Nguyên lão, Hank, Đội quân Số Ba – ồ, giày đẹp đấy Hank! A, xem chúng ta có ai nào?”

Hazel, Frank và Percy là những người cuối cùng.

“Terminus,” Hazel nói, “đây là Percy Jackson. Anh Percy, đây là Terminus, thần của các đường ranh giới.”

“Người mới hử?” vị thần nói. “Đúng rồi, bằng tên của tân binh trong giai đoạn thử thách. Tốt. À, cậu có vũ khí trong túi ư? Lấy nó ra! Lấy nó ra nào!”

Percy không biết vì đâu mà Terminus có thể khẳng định, nhưng cậu vẫn lấy cây bút của mình ra.

“Khá nguy hiểm,” Terminus nói. “Hãy để nó vào trong khay. Chờ đã, trợ lý của ta đâu rồi nhỉ? Julia!”

Một cô bé khoảng sáu tuổi từ phía sau để bức tượng lộ mặt ra. Tóc cô bé được thắt bím, mặc áo đầm hồng và có nụ cười tinh quái với hai cái răng cửa bị mất.

“Julia?” Terminus ngoái nhìn đằng sau mình và Julia chạy trốn theo hướng khác. “Con bé biến đâu mất rồi?”

Terminus ngoái nhìn sang hướng khác và bắt gặp Julia trước khi cô bé kịp trốn đi. Cô bé con ré lên thích thú.

“Ồ, nhóc đây rồi,” bức tượng nói. “Trước và ở giữa. Mang khay ra đây.”

Julia lóp ngóp bò ra và phúi thẳng lại áo đầm. Cô bé cầm một cái khay lên và đưa cho Percy. Trên đó có vài con dao nhíp, một nút bần, một lọ đựng mỹ phẩm chống nắng quá cỡ và một chai nước.

“Cậu có thể lấy lại vũ khí trên đường ra,” Terminus nói. “Julia sẽ để mắt đến nó. Con bé đã được đào tạo cực kỳ chuyên nghiệp.”

Cô bé con gật đầu. “Cực-kỳ-chuyên-nghiệp.” Cô bé cẩn thận đánh vần từng chữ một, giống như đang tập nói vậy.

Percy liếc nhìn Hazel và Frank, những người trông chẳng ngạc nhiên chút nào. Thế nhưng, cậu vẫn không hứng thú lắm với việc đưa một vũ khí nguy hiểm chết người cho một đứa bé.

“Vấn đề là,” cậu nói, “cây bút sẽ tự động quay trở vào túi tôi, vì thế, ngay cả khi tôi bỏ nó ra...”

“Đừng lo,” Terminus cam đoan với cậu. “Chúng tôi đảm bảo nó sẽ đi mất. Đúng không, Julia?”

“Đúng thế thưa ông Terminus.”

Percy miễn cưỡng đặt cây bút lên khay.

“Giờ thì, vài luật lệ, vì cậu là người mới,” Terminus nói. “Cậu đang tiến vào các đường ranh giới của một thành phố đích thực. Hãy giữ yên lặng khi ở bên trong. Nhường đường cho xe ngựa khi đi trên các lối đi chung. Khi cậu vào trong Viện Nguyên Lão, hãy ngồi phía bên tay trái. Và, ở bên dưới đó – cậu có nhìn thấy nơi tôi đang chỉ không?”

“Ừm,” Percy đáp, “ông không có cánh tay nào.”

Hình như đây là đề tài nhạy cảm đối với Terminus. Khuôn mặt đá hoa cương của ông ta xám ngắt. “Một tên tự phụ và xác láo, nhỉ? Tốt thôi, Ngài Miệt Thị Luật Lệ, ngay phía dưới đó, trong chợ – Julia, chỉ giùm ta nào, làm ơn...”

Julia nghiêm túc đặt khay an ninh xuống và chỉ tay về phía quảng trường chính.

“Cửa hàng với mái hiên màu xanh dương,” Terminus nói tiếp, “đó là một cửa hàng tạp hóa. Họ bán thước dây. Mua một cái! Ta muốn chiếc quần đó nằm cách mắt cá chân đúng 2.5 centimet và mái tóc phải được cắt theo quy định. Và nhét áo sơ mi của cậu vào.”

Hazel nói, “Cám ơn, Terminus. Chúng tôi cần phải đi rồi.”

“Được, được, các người có thể đi qua,” vị thần gắt gỏng. “Nhưng nhớ đi bên phải đấy! Và hòn đá ở ngay đằng kia – Không, Hazel, nhìn vào nơi ta đang chỉ kia. Hòn đá nằm sát cái cây đó ấy. Dời nó năm centimet về phía tay trái nhé.”

Hazel làm theo những gì cô được bảo và họ tiếp tục đi về phía cuối con đường, Terminus vẫn đang hét lớn các mệnh lệnh với họ trong khi Julia nhào lộn khắp bãi cỏ.

“Ông ấy vẫn luôn như thế sao?” Percy hỏi.

“Không,” Hazel thừa nhận. “Hôm nay ông ấy thoải mái đấy chứ. Thường thì ông ấy bị ám ảnh/ép buộc hơn nữa cơ.”

“Ông ấy cư ngụ ở mọi cột mốc bao quanh thành phố,” Frank nói. “Kiểu như hàng phòng ngự cuối cùng của chúng ta nếu như thành phố bị tấn công.”

“Terminus không xấu tính lắm đâu,” Hazel nói thêm vào. “Chỉ cần đừng làm ông ấy tức giận, nếu không ông ấy sẽ bắt anh đo từng cọng cỏ một trong thung lũng.”

Percy ghi nhớ thông tin đó. “Và đứa trẻ? Julia ấy?”

Hazel cười toe toét. “Ừm, cô bé rất dễ thương. Cha mẹ cô bé sống trong thành phố. Đi thôi. Tốt hơn hết chúng ta nên bắt kịp các nguyên lão.”

Khi họ đến gần quảng trường, Percy thấy ấn tượng với những người ở đó. Những người trẻ tuổi ở độ tuổi đại học đang tụ tập ở đài phun nước. Vài người trong số chúng vẫy tay chào các nguyên lão khi họ đi ngang qua. Một anh chàng độ gần ba mươi đứng ở quầy tính tiền của tiệm bánh tarts tỉnh một cô gái trẻ đang mua café ở đó. Một cặp vợ chồng ngẩng một chú bé con còn quần tã và mặc áo sơ mi Trại Jupiter cỡ nhỏ đang chạy chững đui theo những con mòng biển. Các chủ tiệm đang dọn hàng, trưng ra các biển bằng chữ Latinh, trên đó quảng cáo đồ gốm, nữ trang và các loại vé cho Trường đua ngựa giảm 50%.

“Tất cả những người này đều là á thần sao?” Percy hỏi.

“Hoặc là con cháu của các á thần,” Hazel nói. “Như em từng kể với anh rồi đấy, đây là nơi an toàn để học lên đại học hoặc xây dựng gia đình mà không lo lắng về việc bị quái vật tấn công mỗi ngày. Ước chừng có

đến hai ba trăm người sống ở đây ấy nhỉ? Các cựu binh làm việc như, giống cổ vắn và quân dự bị khi cần thiết vậy, nhưng phần lớn họ chỉ là những công dân bình thường.”

Percy tưởng tượng những gì sẽ xảy đến trong tương lai như: có một căn hộ ở cái chốn bản sao của Rome bé tí tẹo này, được quân đoàn và Terminus – vị thần ranh giới mắc chứng OCD – bảo vệ. Cậu hình dung ra cảnh mình tay trong tay với Annabeth ở một quán café. Có thể khi đó họ đã là trưởng thành và đang ngắm con mình đuổi theo những con mòng biển khắp khu chợ...

Cậu xua ý nghĩ đó ra khỏi đầu. Cậu không thể chìm đắm vào ý nghĩ đó. Hầu hết ký ức của cậu đã biến mất, nhưng cậu ý thức được rằng nơi này không phải là nhà của mình. Cậu thuộc về một nơi nào đó khác, với những người bạn khác.

Vả lại, Trại Jupiter đang gặp nguy hiểm. Nếu nữ thần Juno nói đúng, gần năm ngày nữa sẽ có một cuộc tấn công vào trại. Percy mừng rỡ tưởng lại mặt mũi của người đàn bà đang ngủ nọ – khuôn mặt của Gaea – đang hình thành ở các ngọn đồi phía trên trại. Cậu tưởng tượng ra cảnh đám quái vật lao xuống thung lũng này.

Nếu các người làm hỏng chuyện, thần Mars đã cảnh báo, sẽ chẳng còn trại nào để quay về nữa. Rome sẽ bị tàn phá, những gì nó kế thừa sẽ biến mất vĩnh viễn.

Cậu nghĩ về cô bé con Julia, các gia đình cùng lũ trẻ, những người bạn mới ở Đội quân Số Năm, thậm chí là cả những anh chàng thần nông gốc ghêch đó nữa. Cậu không muốn nghĩ đến những chuyện có thể xảy ra với họ nếu nơi này bị phá hủy.

Các nguyên lão đi về phía một tòa nhà có mái vòm lớn màu trắng ở phía tây quảng trường. Percy ngừng lại ở cửa ra vào một lát, cố không nhớ đến câu chuyện Julius Caesar bị đâm chết trong một cuộc họp ở viện nguyên lão. Rồi cậu hít một hơi thật sâu, đi theo Hazel và Frank vào bên trong.

17. Phần 14 - P1

XIV. PERCY

BÊN TRONG VIỆN NGUYÊN LÃO trông giống giảng đường trường trung học. Một dãy ghế được xếp theo hình bán nguyệt đối diện với cái bệ cùng cái bục và hai cái ghế. Các ghế trống không, nhưng trên một cái lại có một gói vải nhung nhỏ.

Percy, Hazel và Frank ngồi ở mé trái hình bán nguyệt. Mười nguyên lão và Nico di Angelo ngồi kín các ghế ở dãy trước. Các dãy ghế phía trên được lấp đầy bởi vài tá hồn ma và một đoàn cựu binh đến từ thành phố, tất cả đều mặc toga thật trang trọng. Octavian đứng phía trước với một con dao và một con sư tử Beanie Baby, chỉ để phòng trường hợp có ai đó cần hỏi ý vị thần của các món đồ vật siêu tầm đáng yêu. Reyna bước về phía bục và giơ tay lên để thu hút sự chú ý.

“Đúng vậy, đây là một cuộc họp khẩn,” cô ta nói. “Chúng ta không cần tuân theo các nghi thức.”

“Tôi yêu thích các nghi thức!” một con ma than phiền.

Reyna bực bội nhìn ông ta.

“Trước hết,” cô ta nói, “chúng ta có mặt ở đây không phải để bầu chọn người thực thi cho nhiệm vụ. Thần Mars Ultor, người bảo trợ của Rome, đã ủy thác nhiệm vụ này. Chúng ta sẽ làm muốn của ngài ấy. Chúng ta cũng không đến đây để tranh luận về việc lựa chọn bạn đồng hành của Frank Trương.”

“Cả thầy ba người đều nằm trong Đội Số Năm sao?” Hank của Đội Số Ba lên tiếng. “Thế là không công bằng.”

“Và không được sáng suốt,” một cậu nhóc kể bên cậu ta lên tiếng. “Chúng ta thừa biết Đội Số Năm sẽ làm hỏng mọi chuyện. Họ nên mang theo ai đó khác hơn.”

Dakota đứng phắt dậy, làm đổ nước Kool-Aid khỏi chai. “Chúng tôi đã làm khá tốt vào tối qua khi chúng tôi quét sạch mông cậu đấy, Larry!”

“Đủ rồi, Dakota,” Reyna nói. “Hãy bỏ qua chuyện cái mông của Larry đi nào. Với tư cách là người dẫn đầu nhiệm vụ, Frank có quyền chọn bạn đồng hành. Cậu ta đã chọn Percy Jackson và Hazel Levesque.”

Một con ma ở hàng ghế thứ hai hét lớn, “Ngu ngốc! Frank Trương thậm chí còn chưa phải là thành viên chính thức của quân đoàn! Cậu ta đang ở trong giai đoạn thử thách. Một nhiệm vụ phải được ai đó thuộc hàng đội trưởng hoặc cao hơn dẫn dắt. Việc này hoàn toàn...”

“Cato,” Reyna cắt ngang. “Chúng ta phải tuân theo ước muốn của thần Mars Ultor. Việc đó chắc chắn... có thể điều chỉnh.”

Reyna vỗ tay và Octavian bước lên phía trước. Anh ta đặt con dao và con sư tử Beanie Baby xuống và lấy cái gối nhung trên ghế lên.

“Frank Trương,” anh ta nói, “bước lên đây nào.”

Frank lo lắng liếc nhìn Percy. Rồi cậu ấy đứng dậy và đi lên chỗ tên thầy bói.

“Thật là... vinh hạnh,” Octavian miễn cưỡng nói, “cho tôi khi ban tặng cậu Vương miện Thành vì đã là người đầu tiên leo qua các bức tường trong cuộc vây hãm.” Octavian trao cho cậu ấy một huy hiệu bằng đồng trông như một vòng nguyệt quế. “Ngoài ra, theo mệnh lệnh của Pháp quan Reyna, tôi thăng chức cho cậu lên hàng đội trưởng.”

Anh ta đưa Frank một huy hiệu khác, hình trăng lưỡi liềm bằng đồng, và cả viện nguyên lão bùng lên ph

“Cậu ta vẫn chỉ là một tên nhóc!” ai đó hét lên.

“Không phải chứ!” một người khác nói.

“Khẩu súng phun nước đã bắn nước vào mũi tôi!” người thứ ba hét lớn.

“Trật tự!” Giọng của Octavian vang lên uy nghiêm hơn nhiều so với lúc ở trên chiến trường tối hôm qua. “Pháp quan của chúng ta nhận ra rằng chẳng ai ở dưới hàng đội trưởng có thể dẫn dắt một nhiệm vụ. Tốt xấu gì Frank cũng phải chỉ huy nhiệm vụ này – vì thế pháp quan đã ra lệnh rằng Frank Trương được phong làm đội trưởng.”

Percy đột nhiên hiểu ra Octavian là một diễn giả có ảnh hưởng như thế nào. Anh ta nói nghe hợp lý và đầy cảm thông, nhưng nét mặt của anh ta lại phiền muộn. Anh ta cẩn thận sắp xếp từ ngữ để đổ hết trách nhiệm lên Reyna. Đây là ý của cô ấy, dường như anh ta muốn nhấn nhủ như thế.

Nếu sự việc trở nên xấu đi, Reyna sẽ là người bị đổ lỗi. Giá như Octavian là người chịu trách nhiệm, mọi việc sẽ được tiến hành hợp lý hơn. Nhưng chao ôi, anh ta đã không có lựa chọn nào khác ngoại trừ phải nghe theo Reyna, vì Octavian là một chiến binh La Mã trung thành.

Octavian đã truyền đạt được tất cả những điều đó mà không cần phải nói ra, đồng thời làm các nguyên lão bình tĩnh và thông cảm với họ. Mãi đến giờ, Percy mới nhận ra rằng cái gã gầy nhẳng trông giống một con bù nhìn kia là một kẻ thù vô cùng nguy hiểm.

Reyna hẳn cũng đã nhận ra điều đó. Một vẻ cau kính xuất hiện chớp nhoáng trên khuôn mặt cô ta. “Có một chỗ đội trưởng bị trống,” cô ta nói. “Một trong số các đội trưởng của chúng ta, đồng thời cũng là một nguyên lão, đã quyết định rút lui. Sau mười năm gắn bó với quân đoàn, cô ấy sẽ lui về thành phố và vào đại học. Gwen của Đội quân Số Năm, chúng tôi xin cảm ơn sự phụng sự của cô trong thời gian qua.”

Mọi người quay về phía Gwen, người đang mỉm cười thật dịu dàng. Sau thử thách đêm hôm trước, trông cô mệt mỏi, nhưng cũng vừa có vẻ nhẹ nhõm. Percy không thể trách cô. So với việc bị một ngọn lao móc pilum đâm xuyên qua người, đại học nghe có vẻ tốt hơn rất nhiều.

“Là một pháp quan,” Reyna nói tiếp, “tôi có quyền thay thế các đội trưởng. Tôi thừa nhận rằng hiếm khi một trại viên đang ở trong giai đoạn thử thách trực tiếp tiến vào hàng ngũ đội trưởng, nhưng tôi nghĩ chúng ta có thể đồng ý... đêm qua là một đêm khác thường. Frank Trương, phù hiệu của cậu.”

Frank tháo cái băng chì quanh cổ ra và đưa cho Octavian.

“Tay của cậu,” Octavian nói.

Frank giơ cẳng tay ra. Octavian đưa hai tay lên trời. “Chúng tôi chấp nhận Frank Trương, con trai của thần Mars, đến với Quân đoàn Mười hai Fulminata, năm phục vụ đầu tiên. Cậu có nguyện dâng hiến đời mình cho viện nguyên lão và người dân La Mã không?”

Frank lăm bắm gì đó như thể “Ừ-ừm”. Rồi cậu ấy hắng giọng và nói: “Tôi nguyện ý.”

Các nguyên lão hét lớn, “Viện nguyên lão và nhân dân La Mã!”

Lửa cháy sáng rực trên cánh tay Frank. Trong khoảnh khắc, đôi mắt cậu ấy tràn ngập sợ hãi, và Percy sợ rằng bạn mình có thể sẽ ngã đi. Rồi khói và ngọn lửa tắt ngúm, những dấu mới được đốt lên trên da Frank: SPQR, hai ngọn giáo bắt chéo nhau và một vết ngang duy nhất, tượng trưng cho năm phục vụ đầu tiên.

“Cậu có thể ngồi xuống.” Octavian liếc nhìn khán giả như thể muốn nói: Đây không phải là ý của tôi đâu, các cậu ạ.

“Giờ thì,” Reyna nói, “chúng ta sẽ thảo luận về nhiệm vụ.”

Các nguyên lão rục rịch và lăm bắm khi Frank quay lại ghé ngồi.

“Có đau không?” Percy thì thầm hỏi.

Frank nhìn cẳng tay vẫn còn bốc khói. “Ừm. Rất đau.” Đường như cậu ấy thấy bối rối vì mớ huy hiệu trên tay – biểu tượng của chức đội trưởng và Vương miện Thành – như thể cậu không chắc mình sẽ làm gì với chúng.

“Đưa đây.” Đôi mắt Hazel ánh lên niềm tự hào. “Để em đeo giúp cho.”

Cô ấy gắn các huy hiệu lên áo sơ mi

Percy mỉm cười. Cậu chỉ mới biết Frank được một ngày, nhưng cậu cũng có cảm giác tự hào về cậu ấy. “Cậu xứng đáng, anh bạn,” cậu nói. “Những gì cậu đã làm tốt qua ư? Một khả năng lãnh đạo bẩm sinh.”

Frank cau có. “Nhưng đội trưởng...”

“Đội trưởng Trương,” Octavian gọi. “Cậu có nghe câu hỏi không?”

Frank chớp mắt. “Ừm... xin lỗi. Sao cơ ạ?”

Octavian quay ra phía nguyên lão và cười mỉa như thể, Tôi đã nói gì với mọi người nhỉ?

“Tôi đang hỏi,” Octavian nói cứ như đang nói chuyện với một đứa trẻ lên ba, “liệu cậu có kế hoạch nào cho cuộc tìm kiếm chưa. Cậu có biết là mình sắp đi đâu không?”

“Ừm...”

Hazel đặt tay lên vai Frank và đứng dậy. “Tối qua anh không nghe gì sao, Octavian? Thần Mars đã nói khá rõ mà. Chúng tôi sẽ đi đến vùng đất ngoài tầm kiểm soát của các vị thần – Alaska.”

Các nguyên lão vắn vẹo người trong những chiếc toga. Vài con ma tỏa sáng lơ mơ và biến mất. Thậm chí những con chó kim loại của Reyna cũng giấy đành dạch và rên rỉ.

Cuối cùng, Nguyên lão Larry đứng lên. “Ta biết rõ những gì thần Mars đã nói, nhưng điều đó thật điên rồ. Alaska đã bị nguyên rửa! Phải có lý do thì người ta mới gọi nó là vùng đất ngoài tầm kiểm soát của các vị thần. Nó nằm quá xa về phía bắc, các vị thần La Mã bất lực ở đó. Nơi đó hung hục quái vật. Không một á thần nào sống sót quay trở về kể từ khi...”

“Kể từ khi các anh đánh mất con đại bàng,” Percy nói.

Larry giật mình đến nỗi ngã phịch xuống đất.

“Nghe này,” Percy nói tiếp, “tôi biết mình là người mới ở đây. Tôi biết các anh không thích nhắc đến thảm bại trong những năm 1980 đó...”

“Cậu ta đã nhắc đến nó!” một trong số các con ma thì thầm.

“... Nhưng mọi người không hiểu sao?” Percy tiếp tục. “Đội quân Số Năm đã dẫn dắt cuộc viễn chinh đó. Chúng tôi thất bại, và chúng tôi phải chịu trách nhiệm sửa sai. Đó là lý do thần Mars cử chúng tôi đi. Tên khổng lồ đó, con trai của Gaea – là người đã đánh bại đội quân của mọi người ba mươi năm về trước. Chắc chắn đây. Giờ này hắn đang yên vị ở Alaska với một thần chết bị xiềng xích, cùng với tất cả vũ khí trước đây của mọi người. Hắn sẽ tập hợp quân lính và phái chúng về phía nam tấn công trại này.”

“Thật vậy sao?” Octavian nói. “Xem ra cậu biết khá nhiều về kế hoạch của kẻ thù đây, Percy Jackson.”

Percy sẽ xem nhẹ những lời xúc phạm – như bị gọi là đồ yếu ớt, ngu ngốc hay bất cứ gì khác. Nhưng cậu nhận ra rằng Octavian đang gọi mình là gián điệp – một kẻ phản bội. Đó là một khái niệm xa lạ với Percy, cậu không phải là người như vậy, nên suýt nữa thì cậu không bỏ qua câu nói xúc phạm đó. Hai vai cậu căng cứng. Cậu những muốn đánh vào đầu Octavian lần nữa, nhưng cậu ý thức được anh ta đang bẫy mình, cố làm cho cậu dao động.

Percy hít sâu.

“Chúng tôi sẽ đương đầu với con trai của Gaea,” cậu nói, cố giữ bình tĩnh. “Chúng tôi sẽ mang con đại bàng về cho các người và giải thoát cho vị thần đó...” Cậu liếc nhìn Hazel. “Thanatos, đúng không?”

Cô ấy gật đầu. “Thần Letus, theo cách gọi La Mã. Nhưng tên Hy Lạp cổ của ông ấy là Thanatos. Khi nói đến Tử Thần... mọi người thích để tên ông ấy bằng tiếng Hy Lạp.”

Octavian bực tức thở dài. “Tốt thôi, các cậu muốn gọi ông ta bằng tên nào cũng được... các cậu tính làm tất cả chuyện đó và quay lại vào ngày Lễ hội Fortuna như thế nào? Đó là vào đêm hai mươi bốn. Giờ đã là ngày hai mươi. Các cậu có biết tìm kiếm ở đâu không? Các cậu có biết con trai Gaea là ai không?”

“Có.” Hazel nói với sự chắc chắn mà thậm chí cả Percy cũng lấy làm ngạc nhiên. “Tôi không biết chính xác nơi cần tìm kiếm, nhưng tôi có một ý khá hay. Tên của gã khổng lồ là Alcyoneus.”

Cá đó dường như khiến nhiệt độ trong phòng hạ xuống còn mười độ. Các nguyên lão run lẩy bẩy.

Tay Reyna nắm chặt lấy bực. “Sao em biết được điều đó, Hazel? Vì em là con của thần Pluto ư?”

Nico di Angelo lặng lẽ đến mức Percy gần như quên mất rằng cậu ta cũng có mặt ở đây. Giờ thì cậu ta đứng lên trong bộ toga màu đen.

“Pháp quan, cho phép tôi nhé,” cậu ta nói. “Hazel và tôi... chúng tôi biết chút ít về các gã khổng lồ từ cha chúng tôi. Mỗi gã khổng lồ được sinh ra với mục đích cụ thể là đối đầu với một trong số mười hai vị thần trên đỉnh Olympus – để chiếm đoạt lãnh địa của vị thần đó. Vua của bọn khổng lồ là Porphyrion, kẻ chống lại thần Jupiter. Nhưng tên khổng lồ lớn tuổi nhất là Alcyoneus. Hắn ta được sinh ra để đối chọi với thần Pluto. Đó là lý do vì sao chúng tôi biết cụ thể về hắn ta.”

Reyna cau mày. “Thực vậy ư? Nghe có vẻ cậu khá quen thuộc với hắn ta.”

Nico cầm một góc áo toga lên. “Dù sao thì... cũng khó kết liễu các tên khổng lồ lắm. Theo lời tiên tri, chúng chỉ bị đánh bại khi các vị thần và các á thần hợp sức lại với nhau.”

Dakota ợ to. “Xin lỗi, có phải cậu vừa nói các vị thần và các á thần... sát cánh bên nhau cùng chiến đấu không? Không bao giờ có điều đó đâu!”

“Điều đó đã từng xảy ra,” Nico nói. “Trong cuộc chiến với các tên khổng lồ lần đầu tiên, các vị thần đã kêu gọi các anh hùng cùng tham gia với mình, và họ đã chiến thắng. Liệu chuyện đó có tái diễn hay không thì tôi không biết. Nhưng với Alcyoneus... hắn ta khá khác biệt. Hắn ta hoàn toàn bất tử, các vị thần hay á thần gì cũng không thể giết hắn, khi mà hắn ta còn ở trong khu vực quê nhà của mình – nơi hắn được sinh ra.”

Nico ngừng lại để mọi người hiểu rõ. “Và nếu Alcyoneus đã được tái sinh ở Alaska...”

“Thì hắn ta không cách nào bị đánh bại ở đó,” Hazel nói tiếp. “Mãi mãi. Bất khả chiến bại. Đó là lý do mà cuộc viễn chinh vào những năm tám mươi của chúng ta đã bị thất bại.”

Tiếng tranh cãi và la hét lại vang

“Nhiệm vụ lần này là không khả thi!” một nguyên lão hét lớn.

“Chúng ta sẽ tiêu tùng!” một con ma kêu lên.

“Thêm Kool-Aid nào!” Dakota hét vang.

“Trật tự!” Reyna gọi lớn. “Các nguyên lão, chúng ta phải hành xử như những người La Mã. Thần Mars đã giao nhiệm vụ này cho chúng ta, và chúng ta phải tin là nó khả dĩ. Ba á thần này nhất định phải đến Alaska. Họ phải giải thoát cho Thanatos và quay trở về trước Lễ hội Fortuna. Nếu khi đang thực hiện nhiệm vụ mà họ lấy lại được con đại bàng bị mất thì quá tốt. Tất cả những gì chúng ta cần làm là cho họ lời khuyên và chắc chắn rằng họ có một kế hoạch.”

Reyna nhìn Percy với ánh mắt không đặt nhiều hy vọng lắm. “Các cậu có kế hoạch chứ?”

Percy muốn dừng cảm bước lên phía trước và nói, Không, tôi không có! Thật vậy, nhưng khi nhìn vào những khuôn mặt lo âu xung quanh, Percy biết mình không thốt nổi câu đó.

“Đầu tiên, tôi cần hiểu rõ một vài điều.” Cậu quay về phía Nico. “Tôi cứ ngỡ thần Pluto là thần chết. Giờ tôi lại được nghe về một người khác, Thanatos, và Các Cánh Cửa Của Tử Thần từ lời tiên tri đó – Lời Tiên Tri Về Nhóm Bảy. Hết thấy những điều đó nghĩa là gì?”

18. Phần 14 - P2

Nico hít thật sâu. “Được rồi. Thần Pluto là thần cai quản Địa ngục, nhưng thần chết thật sự, người chịu trách nhiệm đảm bảo rằng các linh hồn sẽ đến cõi âm và ngụ lại đó – là trợ lý của thần Pluto, Thanatos. Ông ta giống... ừm, hãy tưởng tượng như Cõi Sống và Cõi Chết là hai xứ khác nhau. Mọi người sẽ thích được ở Cõi Sống, đúng không? Vì thế có một đường biên giới được canh gác để mọi người khỏi vượt qua khi chưa được cho phép. Nhưng đường biên ấy rất lớn, với nhiều lỗ trên hàng rào. Thần Pluto cố lấp đi các lỗ thủng nhưng những cái mới vẫn luôn xuất hiện. Đó là lý do tại sao ông cần sự trợ giúp từ Thanatos, người có nhiệm vụ tuần tra đường biên giới, một cảnh sát.”

“Thanatos bắt các linh hồn,” Percy nói, “và trục xuất chúng trở lại Địa ngục.”

“Chính xác,” Nico nói. “Nhưng giờ Thanatos đã bị bắt và bị xích lại.”

Frank gơ tay lên. “Ừm... làm thế nào xích được Tử Thần?”

“Việc đó từng xảy ra rồi,” Nico nói. “Xưa kia, một gã tên là Sisyphus đã lừa được Tử Thần và trói ông ta lại. Một lần khác, Hercules cũng đã vật ông ta xuống đất.”

“Và giờ một gã khổng lồ bắt được ông ta,” Percy nói. “Vì thế nếu chúng ta có thể giải thoát cho Thanatos, thì người chết sẽ quay trở lại cõi chết sao?” Cậu liếc nhìn Gwen. “Ừm... tôi không có làm méch lòng cô đâu.”

“Sự việc còn phức tạp hơn thế,” Nico nói tiếp.

Octavian đảo tròn mắt. “Sao điều đó không làm tôi ngạc nhiên nhỉ?”

“Ý cậu là Các Cánh Cửa Của Tử Thần,” Reyna nói, lờ Octavian. “Trong Lời Tiên Tri Về Nhóm Bảy có nhắc đến, những người được phái đến Alaska...”

Con ma tên Cato khịt khịt mũi. “Chúng tôi biết được chuyện này rồi cuộc sẽ kết thúc như thế nào! Các Lar chúng tôi đều nằm lòng!”

Những con ma khác lầm bầm tranh cãi.

Nico đặt một ngón tay lên môi. Đột nhiên tất cả Lar im thin thít. Vài người trông hoảng hốt, như thể miệng họ đã bị keo dán kín. Percy ước gì mình cũng có sức mạnh như vậy đối với những người còn sống nào đó... như Octavian chẳng hạn.

“Thanatos là giải pháp duy nhất,” Nico giải thích. “Các Cánh Cửa Của Tử Thần... ừm, đó là một khái niệm mà kể cả tôi cũng không hoàn toàn hiểu rõ. Có rất nhiều cách để đi vào Địa ngục – như Sông Styx, Cánh Cửa Orpheux – cùng với các lối thoát nhỏ hơn thỉnh thoảng lại được mở ra. Thanatos bị cầm tù rồi nên toàn bộ các lối thoát đó sẽ dễ sử dụng hơn. Đôi khi nó có thể mang lại lợi ích và để những linh hồn thân thiện quay trở về – như đã làm với Gwen. Thông thường, nó sẽ có lợi cho các linh hồn xấu xa và lũ quái vật, những đối tượng vụng trộm tìm đường trốn thoát. Giờ thì đến lượt Các Cánh Cửa Của Tử Thần – đó là những cánh cửa cá nhân của Thanatos, con đường nhanh nhất của ông ta giữa Cõi Sống và Cõi Chết. Người ta cho là chỉ có Thanatos mới biết vị trí của chúng, và vị trí đó thay đổi qua các thời đại. Nếu tôi hiểu đúng thì Các Cánh Cửa Của Tử Thần đã bị buộc phải mở ra. Tay sai của Gaea đã chộp lấy cơ hội kiểm soát chúng...”

“Nghĩa là Gaea sẽ nắm quyền hồi sinh những ai chứ gì,” Percy đoán.

Nico gật đầu. “Bà ta có quyền quyết định chọn ai để thả ra – những con quái vật kinh khủng nhất, những linh hồn xấu xa nhất. Nếu chúng ta giải cứu Thanatos thành công, điều đó có nghĩa là ít nhất ông ta có thể bắt lại các linh hồn đó và đưa chúng xuống bên dưới. Lũ quái vật sẽ tiêu đời khi chúng ta ra đòn kết liễu, như thông thường vậy, và chúng ta sẽ có chút ít thời gian nghỉ xả hơi. Nhưng nếu chúng ta có giành lại được Các Cánh Cửa Của Tử Thần nữa thì kẻ thù của chúng ta cũng sẽ không ở yên lâu đâu. Chúng sẽ có cách dễ dàng quay trở lại với thế giới loài người.”

“Vậy là chúng ta có thể bắt và trục xuất chúng,” Percy kết luận, “nhưng chúng lại sẽ xuất hiện lần nữa.”

“Thông qua một nơi bé nhỏ đến nản lòng, đúng thế,” Nico nói.

Frank gãi gãi đầu. “Nhưng Thanatos biết vị trí các cánh cửa, đúng không? Nếu chúng ta thả ông ấy ra, ông ấy có thể giành lại chúng.”

“Tôi không nghĩ thế,” Nico nói. “Một mình ông ấy thì không thể. Ông ấy không phải là đối thủ của Gaea. Việc đó cần có một cuộc tìm kiếm quy mô lớn... một đội quân á thần giỏi nhất.”

“Kẻ thù hướng các cánh quân về phía Các Cánh Cửa Của Tử Thần,” Reyna nói. “Đó là Lời Tiên Tri Về Nhóm Bảy...” Cô ta nhìn Percy và trong khoảnh khắc cậu có thể nhìn thấy cô ta sợ hãi như thế nào. Cô ta rất giỏi che giấu điều đó, nhưng Percy tự hỏi liệu có phải cô ta cũng đã gặp những cơn ác mộng về Gaea không – liệu cô ta có nhìn thấy các cảnh mộng về những gì sẽ ập đến khi trại bị lũ quái vật bắt tử xâm chiếm. “Nếu chuyện này mở đầu cho lời tiên tri cổ xưa, chúng ta không đủ người để đưa một đội quân đến Các Cánh Cửa Của Tử Thần và bảo vệ trại. Tôi không tưởng tượng nổi việc hoang phí đến bảy á thần...”

“Điều gì quan trọng thì nên làm trước,” Percy cố tỏ ra tự tin, mặc dù cậu có thể cảm nhận mức độ hoảng loạn trong phòng đang gia tăng. “Tôi không biết nhóm bảy đó là ai hay lời tiên tri cổ xưa ám chỉ điều gì. Nhưng đầu tiên chúng ta cần phải giải thoát cho Thanatos. Thần Mars đã nói chúng ta chỉ cần ba người cho nhiệm vụ ở Alaska. Chúng ta hãy tập trung hoàn thành tốt việc đó và quay về Lễ hội Fortuna. Rồi chúng ta hãy lo vụ Các Cánh Cửa Của Tử Thần.”

“Đúng thế,” Frank nhỏ giọng nói. “Việc đó chắc mất một tuần.”

“Vậy các cậu thực sự có một kế hoạch chứ?” Octavian hoài nghi hỏi.

Percy nhìn các bạn đồng hành của mình. “Chúng tôi sẽ đến Alaska bằng cách nhanh nhất có thể...”

“Và chúng tôi có thể ứng biến,” Hazel nói tiếp.

“Rất nhiều cách,” Frank phụ thêm vào.

Reyna chăm chú nhìn họ. Cô ta trông như đang âm thầm viết lời cáo phó cho chính mình.

“Rất tốt,” cô ta nói. “Không còn chuyện gì để làm ngoài việc sẽ bỏ phiếu xem chúng ta ủng hộ được gì cho cuộc tìm kiếm – phương tiện di chuyển, tiền nong, phép thuật và vũ khí.”

“Pháp quan, cho phép tôi được nói,” Octavian lên tiếng.

“Ồ, tuyệt,” Percy lầm bầm. “Đến giờ rồi đấy.”

“Trại đang ở trong tình trạng nguy hiểm,” Octavian nói. “Hai vị thần đã cảnh báo rằng, tính từ thời điểm này, chúng ta sẽ bị tấn công trong bốn ngày nữa. Chúng ta không được dàn trải nguồn lực của mình quá mỏng, đặc biệt là đối với các dự án tài trợ mà cơ hội thành công cực kỳ mong manh.”

Octavian nhìn ba người họ đầy tiếc nuối, như thể muốn nói, Ôi những đứa bé tội nghiệp. “Thần Mars rõ ràng đã chọn lựa các ứng viên có vẻ như kém nhất cho cuộc tìm kiếm này. Biết đâu là vì ông đã xem họ là vật hy sinh. Hoặc là thần Mars đang nghĩ có thể cơ hội của họ là rất nhỏ. Dù có thuộc trường hợp nào đi chăng nữa, ông ấy đã khôn ngoan khi không yêu cầu một cuộc viễn chinh có quy mô lớn, cũng không yêu cầu chúng ta tài trợ cho chuyến phiêu lưu này. Ý tôi là chúng ta sẽ giữ lại tài sản và bảo vệ trại. Đây là nơi mà cuộc chiến sẽ thành hay bại. Nếu ba người họ thành công, tuyệt! Nhưng họ nên làm thế bằng chính tài năng của mình.”

Những tiếng rì rầm bắn khoả lan khắp đám đông. Frank nhảy dựng lên. Trước khi cậu đầu đánh nhau, Percy nói, “Tốt thôi! Không vấn đề gì. Nhưng ít nhất cũng phải cho chúng tôi phương tiện di chuyển. Gaea là nữ thần đất, đúng không? Đi bằng đường bộ, đi trên mặt đất... tôi nghĩ chúng ta nên tránh. Ngoài ra, đi như thế quá chậm.”

Octavian cười lớn. “Thế các cậu muốn chúng tôi thuê một chiếc máy bay sao?”

Ý tưởng đó khiến Percy buồn nôn. “Không. Di chuyển trên không... Tôi có linh cảm rằng ý đó cũng chẳng tốt lành gì. Nhưng một con thuyền thì được. Chỉ ít các người giúp cho chúng tôi một con thuyền được không?”

Hazel lầm bầm. Percy liếc nhìn cô. Cô lắc đầu và nhép miệng, Ồn. Em ớn.

“Một con thuyền!” Octavian quay về phía các nguyên lão. “Con trai thần Neptune muốn một con thuyền. Di chuyển bằng đường biển chưa bao giờ là cách của người La Mã, nhưng cậu ta cũng chẳng giống người La Mã là mấy!”

“Octavian,” Reyna nghiêm khắc nói, “một con thuyền là yêu cầu vừa phải rồi. Và việc không cung cấp thêm sự trợ giúp nào dường như rất...”

“Truyền thống!” Octavian kêu lên. “Nó rất truyền thống. Hãy cho chúng tôi thấy ba người thực hiện nhiệm vụ lần này có khả năng sống sót mà không cần đến sự giúp đỡ nào xem nào, như những người La Mã thực sự ấy!”

Thêm nhiều tiếng rì rầm vang lên trong khán phòng. Ánh mắt các nguyên lão chuyển qua chuyển lại giữa Octavian và Reyna, dõi theo trận đấu ý chí giữa hai người.

Reyna ngồi thẳng người lại trên ghế. “Tốt lắm,” cô ta nói, giọng ghen lại. “Chúng ta sẽ bỏ phiếu. Các nguyên lão, đề xuất đưa ra như sau: Đội thực hiện nhiệm vụ sẽ đi đến Alaska. Viện nguyên lão sẽ trao toàn quyền sử dụng chiến hạm La Mã đóng tại Alameda. Sẽ không có thêm trợ giúp nào. Ba nhà thám hiểm sống sót hay thất bại tùy thuộc vào sự xuất sắc của bản thân họ. Mọi người có đồng ý không?”

Tất cả nguyên lão đều gơ tay lên.

“Đề xuất đã được thông qua.” Reyna quay sang Frank. “Đội trưởng, đội của cậu đã được cấp phép. Viện nguyên lão còn có chuyện cần thảo luận. Và, Octavian này, liệu tôi có thể hội ý với anh một lát không.

Percy vô cùng vui mừng khi nhìn thấy ánh mặt trời. Trong căn phòng tối tăm với những con mắt cứ chiếu vào người vừa rồi, cậu có cảm giác như cả thế giới đang đè nặng trên hai vai mình – và cậu khá chắc rằng trước đây mình đã từng trải qua tình huống như thế.

Cậu lấp đầy phổi bằng những luồng không khí trong lành.

Hazel nhặt một viên ngọc lục bảo lớn từ mặt đường lên và nhét vào túi. “VẬY... chúng ta sẽ gặp nhiều khó khăn ấy nhỉ?”

Frank khổ sở gật đầu. “Nếu ai trong số hai người muốn rút lui, tôi sẽ không trách người đó đâu.”

“Anh đùa sao?” Hazel nói. “Và phải làm nhiệm vụ canh gác trong cả một tuần sao?”

Frank cố mỉm cười. Cậu ấy quay sang Percy.

Percy đang dõi mắt nhìn khắp quảng trường. Ở nguyên tại đó, trong giấc mơ, Annabeth đã dặn như vậy. Nhưng nếu cậu cứ ở lại thì trại này sẽ bị tiêu diệt. Cậu nhìn lên những ngọn đồi và hình dung ra khuôn mặt Gaea đang mỉm cười trong bóng râm và đường lằn gợn nhấp nhô. Người không thắng được đâu, tên á thần nhóc con kia, dường như bà ta nói thế. Phục vụ ta bằng cách ở lại, hoặc phục vụ ta bằng cách ra đi.

Percy thầm thì: Sau Lễ hội Fortuna, cậu sẽ đi tìm Annabeth. Nhưng giờ, cậu phải hành động. Cậu không thể để Gaea chiến thắng.

“Tớ sẽ đi cùng cậu,” cậu bảo Frank. “Ngoài ra, tớ muốn xem qua chiến hạm của người La Mã.”

Họ đang băng qua được nửa quảng trường thì ai đó gọi lớn, “Jackson!” Percy quay lại và nhìn thấy Octavian đi về phía này.

“Anh muốn gì?” Percy hỏi.

Octavian mỉm cười. “Đã coi tôi là kẻ thù của cậu sao? Lựa chọn thiếu suy nghĩ đấy, Percy. Tôi là một người La Mã trung thành.”

Frank hăm hè. “Anh là đồ đâm sau lưng kẻ khác, đồ gian xảo...” Cả Percy và Hazel phải giữ cậu

“Ồi trời,” Octavian nói. “Thật là cách cư xử đúng đắn của một đội trưởng mới nhỉ. Jackson, tôi đi theo cậu chỉ vì Reyna muốn tôi báo cho cậu một tiếng. Cô ấy muốn cậu trình diện ở bộ chỉ huy mà không có, à, hai kẻ tay sai, này của cậu. Reyna sẽ gặp cậu ở đó sau khi tan họp với nguyên lão. Cô ấy muốn nói chuyện riêng với cậu trước khi cậu rời đi thực hiện nhiệm vụ.”

“Nói chuyện gì?” Percy nói.

“Chắc chắn là tôi vô can.” Octavian mỉm cười ranh mãnh. “Người cuối cùng cô ấy muốn nói chuyện riêng là Jason Grace. Và đó là lần cuối cùng tôi nhìn thấy cậu ta. Chúc may mắn và tạm biệt, Percy Jackson.”

19. Phần 15

XV. PERCY

PERCY MỪNG LÀ THANH THỦY TRIỀU ĐÃ QUAY LẠI trong túi. Từ nét mặt của Reyna, cậu đoán mình có thể cần phải bảo vệ chính mình.

Cô ta lao nhanh vào bộ chỉ huy, chiếc áo choàng tía tung bay cuộn cuộn và hai con chó đi theo phía sau. Percy đa

ng ngồi trên một trong hai chiếc ghế pháp quan mà cậu đã kéo về phía chỗ ngồi của khách, có thể việc đó chẳng phải phép lắm. Cậu chuẩn bị đứng lên.

“Cứ ngồi yên ở đó,” Reyna cầu nhàu. “Cậu sẽ rời đi sau bữa trưa. Chúng ta có nhiều điều để thảo luận.”

Cô ta vút con dao găm xuống, cái tô đựng kẹo dẻo kêu lạch cạch. Aurum và Argentum chiếm vị trí bên phải và bên trái của cô và dùng đôi mắt bằng hồng ngọc chiếu thẳng vào Percy.

“Tôi đã làm gì sai sao?” Percy hỏi. “Nếu là về cái ghế...”

“Không phải do cậu.” Reyna cau kính. “Tôi ghét các cuộc họp với viện nguyên lão. Khi Octavian lên Percy gật đầu. “Cô là một chiến binh. Octavian là một kẻ khéo mồm. Cứ đứng trước viện nguyên lão thì bỗng nhiên anh ta trở thành một người rất có uy.”

Cô ta nheo mắt lại. “Cậu thông minh hơn bề ngoài đấy.”

“Ái chà, cảm ơn. Tôi nghe nói Octavian có cơ may trở thành pháp quan được bầu chọn, nếu như trại còn trụ nổi cho đến lúc đó.”

“Nếu vậy thì chúng ta đến ngày tận thế mất,” Reyna nói, “và liệu cậu có thể giúp ngăn chặn việc đó không. Tuy nhiên, trước khi tôi đặt vận mệnh của Trại Jupiter vào tay cậu, chúng ta cần nói rõ với nhau một vài điều.”

Cô ta ngồi xuống và đặt một chiếc nhẫn lên bàn – một cái nhẫn có khắc hình thanh kiếm và ngọn đuốc, y hệt hình xăm của Reyna. “Cậu biết đây là gì không?”

“Biểu tượng của mẹ cậu,” Percy nói. “Ừm... nữ thần chiến tranh.” Cậu cố nhớ tên, đồng thời không muốn nói sai – giống tên gọi của món xúc xích hun khói. Hay xúc xích Ý ấy nhỉ?

“Bellona, đúng vậy.” Reyna chăm chú nhìn cậu, vẻ thận trọng. “Cậu không nhớ mình đã nhìn thấy chiếc nhẫn này ở đâu sao? Cậu thật sự không nhớ tôi hay chị gái tôi, Hylla sao?”

Percy lắc đầu. “Tôi xin lỗi.”

“Chuyện đó xảy ra cách đây bốn năm.”

“Ngay trước khi cậu đến trại.”

Reyna cau mày. “Sao cậu...?”

“Cậu có bốn vạch ngang trên hình xăm. Bốn năm.”

Reyna nhìn căng tay mình. “Dĩ nhiên. Đường như chuyện đó xảy ra lâu lắm rồi. Tôi cho rằng cậu sẽ không nhớ ra tôi ngay cả khi cậu tìm được ký ức. Tôi chỉ là một cô bé con – một trong số rất nhiều người phục vụ ở spa. Nhưng cậu đã nói chuyện với chị gái tôi, ngay trước khi cậu và một người khác nữa, Annabeth, phá hủy nhà chúng tôi.”

Percy cố nhớ lại. Cậu thực sự nhớ được. Vì vài lý do, Annabeth và cậu đã đến một spa và phá hủy nó. Cậu không thể hình dung ra được lý do. Họ đã không thích kiểu massage lưng sao? Hay móng tay của họ được cắt sửa xấu xí ư?

“Đó là một khoảng trống,” cậu nói. “Vì những con chó đã không tấn công, tôi hy vọng cô sẽ tin tôi. Tôi đang nói thật.”

Aurum và Argentum gầm gừ. Percy có cảm giác rằng chúng đang nghĩ, Làm ơn nói dối đi. Làm ơn nói dối đi.

Reyna gõ gõ vào chiếc nhẫn bạc.

“Tôi tin là cậu thành thật,” cô ta nói. “Nhưng không phải ai ở trại cũng thế. Octavian nghĩ cậu là gián điệp. Anh ta cho rằng Gaea phái cậu đến để tìm ra các điểm yếu và làm chúng tôi xao lãng. Anh ta tin vào những truyền thuyết xa xưa về người Hy Lạp.”

“Truyền thuyết xa xưa?”

Tay Reyna nằm yên giữa con dao găm và những viên kẹo dẻo. Percy có cảm giác nếu bất ngờ cử động, cô sẽ không chớp lấy mấy viên kẹo đâu.

“Vài người tin rằng các á thần Hy Lạp vẫn tồn tại,” cô nói, “các anh hùng đi theo các vị thần ở bản thể cổ xưa hơn. Có những truyền thuyết về cuộc chiến giữa các anh hùng La Mã và Hy Lạp trong khoảng thời gian mới đây thôi – Cuộc Nội chiến Mỹ, ví dụ thế. Tôi chưa có bằng chứng cụ thể, và nếu các thần Lar của chúng tôi biết được điều gì, họ không chịu nói ra. Nhưng Octavian tin người Hy Lạp vẫn còn đâu đó, âm mưu làm chúng tôi suy sụp, bắt tay với các đội quân của Gaea. Anh ta nghĩ cậu là một trong số họ.”

“Cô tin những chuyện đó sao?”

“Tôi tin là cậu đến từ một nơi nào đó,” cô nói. “Cậu quan trọng, và nguy hiểm. Hai vị thần đã đặc biệt quan tâm đến cậu kể từ khi cậu đến đây, vì thế tôi không tin là cậu chống lại đỉnh Olympus... hay Rome.” Cô nhún vai. “Dĩ nhiên, có thể tôi lầm. Có lẽ các vị thần đã gửi cậu đến đây để kiểm tra phán đoán của tôi. Nhưng tôi nghĩ... tôi nghĩ cậu được đưa đến đây để đền bù cho sự mất tích của Jason.”

Jason... Đi đến bất cứ đâu trong trại này, Percy đều nghe nhắc đến cái tên đó.

“Cách cậu nói về cậu ta...” Percy nói. “Hai người là một cặp sao?”

Đôi mắt Reyna nhìn như xoáy vào người cậu – giống đôi mắt của một con sói đói. Percy đã nhìn thấy đủ lũ sói bị đói để biết rõ điều đó.

“Chúng tôi có thể sẽ như thế,” Reyna nói, “nếu như có thêm thời gian. Các pháp quan làm việc thân thiết với nhau. Thường thì họ sẽ bị thu hút lẫn nhau. Nhưng Jason chỉ làm pháp quan có một vài tháng trước khi cậu ấy biến mất. Kể từ lúc đó, Octavian bắt đầu quấy rầy tôi, vận động cho các cuộc bầu chọn mới. Tôi đã từ chối. Tôi cần một cộng sự mạnh thì cần thật – nhưng tôi thích người nào đó như Jason. Một chiến binh, chứ không phải là một kẻ dùng mưu gian.”

Cô ta chờ đợi. Percy ý thức được cô nàng đang gửi cho mình một lời mời âm thầm.

Cổ họng cậu trở nên khô rát. “Ồ... ý cô là... ồ.”

“Tôi tin các vị thần phái cậu đến đây để giúp đỡ tôi,” Reyna nói. “Tôi không hiểu cậu đến từ nơi nào, không nhiều hơn những gì biết bốn năm về trước. Nhưng tôi nghĩ sự xuất hiện của cậu kiểu như một cách báo đáp. Cậu đã từng phá hủy chỗ ở của tôi. Giờ cậu được gửi đến để cứu mái ấm của tôi. Tôi không ôm mối ác cảm để đối địch với cậu vì chuyện quá khứ, Percy. Chị gái tôi vẫn rất ghét cậu, đúng thế, nhưng số mệnh đã mang tôi đến Trại Jupiter này. Tôi đã làm rất tốt. Tất cả những gì tôi yêu cầu là cậu làm việc với tôi trong tương lai. Tôi muốn cứu lấy trại.”

Những con chó kim loại trừng mắt nhìn cậu, miệng chúng cứ gầm gừ mãi. Percy nhận ra mình càng lúc càng khó nhìn vào đôi mắt Reyna hơn.

“Nghe này, tôi sẽ giúp,” cậu hứa. “Nhưng tôi là người mới ở đây. Cô đã có rất nhiều người giỏi, những người biết về trại này rõ hơn tôi. Nếu nhiệm vụ lần này thành công, Hazel và Frank sẽ trở thành các anh hùng. Cô có thể hỏi ý một trong hai người họ...”

“Làm ơn đi,” Reyna nói. “Chẳng ai chịu đi theo con của thần Pluto hết. Có điều gì đó về cô bé đó... những lời đồn về việc cô ấy đến từ đâu... Không, cô ấy không được. Còn về phần Frank Trương, cậu ta tốt bụng nhưng lại ngây thơ quá đỗi và thiếu kinh nghiệm. Ngoài ra, nếu những người khác biết được lịch sử gia tộc cậu ta ở trại này...”

“Lịch sử gia tộc

“Vấn đề là, Percy, cậu là người có sức mạnh thực sự trong nhiệm vụ lần này. Cậu là một chiến binh dày dạn. Tôi đã nhìn thấy năng lực của cậu. Con trai của thần Neptune sẽ không phải là lựa chọn đầu tiên của tôi, nhưng nếu cậu thành công quay trở lại, quân đoàn sẽ có cơ may được cứu. Chức pháp quan sẽ nằm trong tay cậu thôi. Sát cánh bên nhau, tôi và cậu có thể mở rộng thể lực của Rome. Chúng ta có thể xây dựng một đội quân và tìm kiếm Các Cánh Cửa Của Tử Thần, tiêu diệt tay sai của Gaea một lần cho mãi mãi. Cậu sẽ nhận thấy tôi là một... người bạn... rất có ích đấy.”

Cô ta nói như thể từ đó có vài nghĩa khác nhau, và cậu có thể chọn một trong số đó.

Hai chân Percy bắt đầu nhịp nhịp lên sàn nhà, nóng lòng muốn bỏ chạy. “Reyna... tôi lấy làm vinh hạnh, và mọi thứ khác. Nghiêm túc đấy. Nhưng tôi đã có bạn gái. Và tôi không muốn quyền lực, hay chức pháp quan.”

Percy sợ rằng mình sẽ chọc điên cô nàng. Thay vào đó, cô ta chỉ nhướn mày nhìn cậu.

“Một người đàn ông mà lại từ chối quyền lực ư?” cô ta nói. “Như thế không La Mã lắm. Hãy suy nghĩ cho kỹ. Bốn ngày nữa, tôi phải đưa ra lựa chọn rồi. Nếu muốn đánh bại quân xâm lược, chúng ta phải có hai pháp quan thật mạnh. Tôi thích cậu hơn, nhưng nếu nhiệm vụ lần này của cậu thất bại, hoặc không thể quay về, hoặc từ chối lời đề nghị của tôi... Tốt thôi, tôi sẽ làm việc cùng Octavian. Tôi muốn cứu lấy trại, Percy Jackson. Mọi việc đang tệ hơn nhiều so với những gì cậu nghĩ đấy.”

Percy nhớ lại những gì Frank đã nói về việc những lần tấn công ngày càng thường xuyên hơn của lũ quái vật. “Tệ như thế nào?”

Móng tay của Reyna bầu chặt lên mặt bàn. “Ngay cả viện nguyên lão cũng không biết hết sự thật. Tôi đã yêu cầu Octavian giữ kín các lời bói toán của anh ta, nếu không toàn trại sẽ hoảng loạn. Anh ta đã nhìn thấy một đội quân đông đảo đang hành quân về phía nam, gấp nhiều lần số quân chúng ta có thể đánh bại. Một gã khổng lồ chỉ huy chúng...”

“Alcyoneus?”

“Tôi không nghĩ thế. Nếu đúng là hắn không thể bị đánh bại ở Alaska, hắn sẽ không khờ mà dẫn xác đến đây đâu. Đó ắt là một trong số các người em của hắn ta

“Tuyệt,” Percy nói. “VẬY chúng ta có đến hai tên khổng lồ để lo lắng.”

Vị pháp quan gật đầu. “Lupa và bảy sói đang cố giữ chân chúng, nhưng đội quân này quá mạnh. Kẻ thù sẽ nhanh chóng đến được đây – muộn nhất là vào Lễ hội Fortuna.”

Percy rùng mình. Cậu đã nhìn thấy Lupa chiến đấu. Cậu biết rõ về nữ thần sói và đàn của bà. Nếu kẻ thù quá mạnh so với Lupa, Trại Jupiter sẽ chẳng có lấy một cơ hội nhỏ nhoi nào.

Reyna đọc nét mặt cậu. “Đúng, việc đó thật nghiêm trọng, nhưng không vô vọng. Nếu cậu mang được con đại bàng của chúng tôi về, nếu cậu cứu thoát Tử Thần thì chúng ta có thể giết chết kẻ địch, và rồi chúng ta sẽ có cơ hội. Và còn có thêm một khả năng khác...”

Reyna đẩy chiếc nhẫn qua bên kia bàn. “Tôi không thể giúp cậu nhiều, nhưng chuyến hành trình này sẽ đưa cậu đến gần Seattle. Tôi nhờ cậu giúp tôi một việc, việc đó cũng sẽ giúp cho cả cậu. Tìm chị gái Hylla của tôi.”

“Chị gái cậu... người ghét tôi sao?”

“Ồ, đúng vậy,” Reyna đồng ý. “Chị ấy thích được xử cậu lắm đấy. Nhưng cứ đưa cho chị ấy chiếc nhẫn, xem như biểu tượng của tôi, và thay vào đó chị ấy có thể giúp cậu.”

“Có thể?”

“Tôi không thể nói thay chị ấy. Thật ra...” Reyna cau mày. “Thật ra tôi đã không nói chuyện với chị mình nhiều tuần rồi. Chị ấy chẳng liên lạc gì. Trước mắt, với những đội quân sắp sửa tấn công thế này...”

“Cô muốn tôi xem qua tình hình của chị cô,” Percy đoán. “Để chắc rằng chị ấy vẫn ổn.”

“Phần nào thì đúng là như thế. Tôi không tưởng tượng được việc chị ấy bị đánh bại. Chị tôi có một đội quân hùng hậu. Lãnh thổ của chị ấy được phòng ngự vững vàng. Nhưng nếu cậu tìm thấy chị ấy, chị ấy có thể hỗ trợ cậu. Điều đó có mang đến sự thành công và thất bại trong nhiệm vụ lần này của cậu. Và nếu cậu kể cho chị ấy nghe những chuyện đang xảy ra ở đây

“Chị ấy sẽ phái người đến giúp đỡ?” Percy hỏi.

Reyna không trả lời câu hỏi, nhưng Percy có thể nhìn thấy sự tuyệt vọng trong mắt cô. Cô đang khiếp sợ và bám víu vào bất cứ điều gì có thể cứu lấy trại. Chả trách cô lại muốn Percy giúp một tay. Cô là pháp quan duy nhất. Việc phòng ngự của trại đều dựa một mình cô.

Percy cầm lấy chiếc nhẫn. “Tôi sẽ tìm chị ấy. Tôi cần phải tìm ở đâu đây? Quân đội của chị ấy trông như thế nào?”

“Đừng lo. Cứ đến Seattle đi. Họ sẽ tìm thấy cậu.”

Nghe chẳng khích lệ mấy, nhưng Percy vẫn luồn chiếc nhẫn vào vòng cổ bằng da cùng với những cái hạt và thẻ giai đoạn thử thách của mình. “Chúc tôi may mắn nào.”

“Chiến đấu anh dũng nhé, Percy Jackson,” Reyna nói. “Và cảm ơn.”

Có thể nói việc tiếp kiến đã kết thúc. Reyna đang gặp rắc rối trong việc kiểm soát bản thân, giữ vững hình ảnh một người chỉ huy tự tin. Cô cần thời gian cho chính mình.

Nhưng khi đi đến cửa sổ chỉ huy, Percy không thể không quay đầu lại hỏi. “Chúng tôi đã phá hủy nhà của cô – spa mà cô từng sống ở đó ấy – như thế nào?”

Hai con chó kim loại gầm lên. Reyna búng tay ra hiệu chúng im lặng.

“Cậu đã làm tiêu tan sức mạnh của bà chủ chúng tôi,” cô nói. “Cậu giải thoát cho vài tù nhân, những người đã trả thù lại tất cả cư dân trên hòn đảo đó. Chị gái tôi và tôi... ừm, chúng tôi sống sót. Thật khó khăn. Nhưng rốt cuộc, tôi nghĩ chúng tôi sống khá hơn khi đi khỏi nơi đó.”

“Mặc dù vậy, tôi vẫn rất lấy làm tiếc,” Percy nói. “Nếu tôi làm tổn thương cô, tôi xin lỗi.”

Reyna nhìn cậu một lúc lâu, như thể đang cố hiểu những lời của cậu. “Một lời xin lỗi ư? Chẳng giống người La Mã chút nào, Percy Jackson. Cậu sẽ là một pháp quan thú vị đấy. Tôi hy vọng cậu sẽ suy nghĩ về lời đề nghị.”

20. Phần 16

XVI. PERCY

BUỔI ĂN TRƯA Y NHƯ TIỆC TANG LỄ. Mọi người cắm cúi ăn. Tất cả đều ăn trong im lặng. Một số người đặc biệt vui vẻ. Những trại viên khác cứ liếc nhìn Percy như thể cậu là một xác chết danh dự.

Reyna đọc một bài diễn văn ngắn gọn chúc họ may mắn. Octavian lại xé ruột một con thú nhồi bông Beanie Baby và thông báo về các điểm báo nguy hiểm cùng khoảng thời gian gian nan sắp tới, tuy nhiên

, lại dự báo rằng trại sẽ được cứu nguy bởi một anh hùng bất ngờ (mà tên của người đó chắc chắn là OCTAVIAN). Sau đó, các trại viên khác rời nhà ăn để tham dự các lớp học buổi chiều – đấu kiếm, lớp dạy tiếng Latinh, đánh trận giả với các con ma, huấn luyện đại bàng và một tá các hoạt động khác nghe khá khăm hơn nhiều so với một nhiệm vụ mang tính tự sát. Percy theo sau Hazel và Frank vào doanh trại để thu xếp đồ đạc.

Percy không có nhiều đồ lắm. Cậu đã dọn dẹp ba lô từ sau chuyến đi phía nam và giữ lại phần lớn đồ mua ở Chợ Giảm Giá. Phòng hậu cần cấp thêm cho cậu một quần jeans mới và thêm một cái áo phông tia, ít rượu thánh, bánh thánh, đồ ăn vặt, một ít tiền của người phạm và dụng cụ cắm trại. Lúc ăn trưa, Reyna đã đưa cho cậu một cuộn giấy giới thiệu từ pháp quan và viện nguyên lão. Giả sử như trong chuyến hành trình có gặp cự bộ binh nào của quân đoàn thì người đó sẽ giúp họ nếu họ đưa lá thư ra. Cậu cũng giữ lại chiếc vòng cổ bằng da với những hạt đất sét, chiếc nhẫn bạc và tấm thẻ giai đoạn thử thách, dĩ nhiên là có cả thanh Thủy Triều đã sẵn sàng trong túi quần. Cậu gấp chiếc áo phông màu cam rách te tua và để nó lại trên giường.

“Tôi sẽ quay lại,” cậu nói. Cậu thấy mình hơi ngốc khi nói chuyện với một chiếc áo phông, nhưng đúng là cậu đang nghĩ đến Annabeth và cuộc sống trước đây của mình. “Tôi sẽ không đi mất đâu. Nhưng tôi phải giúp những người này. Họ đã đón nhận tôi. Họ đáng được sống sót.”

May mà chiếc áo phông đã không trả lời cậu.

Một trong số những người bạn cùng phòng, Bobby, đưa họ đến ranh giới thung lũng trên lưng con voi Hannibal. Từ trên đỉnh đồi, Percy có thể quan sát toàn cảnh bên dưới. Con sông Tiểu Tiber uốn khúc quanh co qua các bãi cỏ vàng xuộm, nơi đàn kỳ lân đang gặm cỏ. Những ngôi đền và quảng trường của Rome Mới lấp la lấp lánh trong ánh nắng. Trên Cánh đồng Thần Mars, các công binh đang chăm chỉ kéo xuống những gì còn sót lại của pháo đài đêm hôm trước và lắp đặt các chướng ngại vật dành cho trò bắn cầu lửa. Một ngày bình thường của Trại Jupiter – nhưng ở đường chân trời phía bắc, những đám mây bão đang tụ hợp lại. Bóng râm di chuyển dọc ngang khắp ngọn đồi, và Percy mừng tượng ra khuôn mặt của Gaea đang dần tiến đến gần sát hơn.

Hãy làm việc với tôi trong tương lai, Reyna đã nói. Tôi muốn cứu lấy trại.

Nhìn xuống thung lũng, Percy hiểu tại sao cô lại quan tâm đến nơi này nhiều như thế. Dù chỉ là người mới với Trại Jupiter, cậu vẫn có một khao khát mãnh liệt muốn bảo vệ lấy vùng đất này. Một chỗ trú ẩn an toàn, nơi các á thần có thể xây dựng cuộc sống – cậu muốn điều đó trở thành một phần tương lai của mình. Có thể nó sẽ không giống như cách Reyna đã tưởng tượng, nhưng cậu có thể chia sẻ nơi này với Annabeth...

Họ leo xuống khỏi mình voi. Bobby chúc họ thượng lộ bình an. Hannibal dùng vòi cuốn cả ba người lại. Rồi dịch vụ taxi voi quay đầu đi về phía thung lũng.

Percy thở dài. Cậu quay sang Hazel và Frank, cố nghĩ ra điều gì đó vui vẻ để nói.

Một giọng nói quen thuộc vang lên, “vui lòng trình phù hiệu cá nhân nào.”

Một bức tượng Terminus xuất hiện ở đỉnh đồi. Khuôn mặt bằng đá hoa cương của vị thần cau lại đầy cáu kỉnh. “Thế nào? Nhanh lên!”

“Lại là ông sao?” Percy hỏi. “Tôi nghĩ ông chỉ bảo vệ cho thành phố thôi chứ.”

Terminus nạt nộ. “Rất vui được gặp người lần nữa, Ngài Lờ Luật. Thường thì, đúng thế, ta canh giữ thành phố, nhưng với những chuyến đi quốc tế, ta muốn thực hiện thêm một vài thủ tục an ninh tại các ranh giới của trại. Trên thực tế thì người phải có mặt tại đây hai tiếng trước giờ khởi hành, người biết chưa. Nhưng không sao, chúng ta sẽ làm điều đó ngay bây giờ. Giờ thì, tới đây để ta kiểm tra thân thể” “Nhưng ông không có...” Percy ngừng lại. “Ừ, được thôi.”

Cậu đứng cạnh bức tượng không tay. Terminus dùng tinh thần lực để kiểm tra cận kỹ.

“Có vẻ như cậu hợp lệ,” Terminus tuyên bố. “Cậu có muốn khai báo gì không?”

“Có,” Percy nói. “Tôi phải nói rằng chuyện này thật ngu ngốc.”

“Hừm! Bảng tên của tân binh trong giai đoạn thử thách: Percy Jackson, Đội quân Số Năm, con trai thần Neptune. Duyệt, đi đi. Hazel Levesque, con gái thần Pluto. Duyệt. Có ngoại tệ hay, ày hèm, kim loại quý nào để khai báo không?”

“Không,” cô lầm bầm.

“Cô có chắc không?” Terminus hỏi. “Vì lần cuối cùng...”

“Không!”

“Ồ, đây là một nhóm gắt gỏng,” vị thần nói. “Những người lên đường thực hiện nhiệm vụ! Luôn vội vã nhỉ. Giờ, để xem nào – Frank Trương. A! Đội trưởng? Làm tốt lắm, Frank. Và mái tóc đó thật hợp luật. Ta chấp thuận! Trong trường hợp này các người có thể đi rồi đấy, Đội trưởng Trương. Hôm nay cậu có cần hướng dẫn nào không?”

“Không. Không, tôi đoán là không.”

“Chỉ cần đi về phía nhà ga tàu điện cao tốc BART,” dù sao thì Terminus cũng đã lên tiếng. “Đổi tàu ở phố Mười hai bên Oakland. Các cậu phải đến Ga Fruitvale. Từ đó, các cậu có thể đi bộ hoặc đón xe buýt đến Alameda.”

“Các ông không có tàu BART ma thuật hay đại loại thế sao?” Percy hỏi.

“Các chuyến tàu ma thuật!” Terminus chế giễu. “Cậu rồi sẽ muốn một lối đi riêng và chỗ ngồi hạng thương gia nữa nhỉ. Thượng lộ bình an nhé, và cẩn thận với Polybotes đấy. Nói về những kẻ xem thường luật pháp thì – hừ! Ta ước gì ta có thể trực tiếp bóp cổ hần.”

“Chờ đã... ai cơ chứ?” Percy Terminus trừng ra nét mặt căng thẳng, như thể ông đang gập hai bắp tay không tồn tại của mình lại. “À, ừm. Chỉ là hãy cẩn thận với hần. Ta nghĩ là hần có thể ngửi thấy mùi con trai thần Neptune khi người ở cách hần một dặm đấy. Giờ thì đi đi. Chúc may mắn!”

Một lực vô hình đá họ văng qua đường ranh giới. Khi Percy ngoái nhìn lại, Terminus đã biến mất. Thật ra là toàn bộ thung lũng biến mất. Đồi Berkeley dường như chẳng còn bóng dáng của trại La Mã.

Percy nhìn các bạn mình. “Có ý kiến gì về những điều Terminus nói không? Hãy trông chừng... thứ gì đó liên quan đến chính trị hay gì đó?”

“Pô-líp-ừ-quẩy rầy sao?” Hazel phát âm cái tên thật cẩn thận. “Em chưa bao giờ nghe nhắc đến kẻ đó.”

“Nghe giống một cái tên Hy Lạp,” Frank nói.

“Điều đó giúp chúng ta giới hạn được người có liên quan.” Percy thở dài. “Ừm, chúng ta chắc chắn sẽ xuất hiện trên hệ thống dò tìm mùi của mỗi một con quái vật trong vòng tám ki-lô-mét. Tốt hơn hết chúng ta nên lên đường thôi.”

Họ mất hai giờ mới đến được các vũng tàu đậu ở Alameda. So với vài tháng trước của Percy, chuyến đi khá nhẹ nhàng. Không một con quái vật nào tấn công. Chẳng ai nhìn Percy như thể cậu là một đứa trẻ lang thang không nhà không cửa.

Frank cắt ngọn giáo, cung và ống tên trong một chiếc túi dài dùng cho các ván trượt tuyết. Thanh kiếm kỵ binh của Hazel được quấn trong một tấm drap giường và đeo sau lưng cô. Cả ba người trông như những học sinh trung học bình thường đang trên đường đi dã ngoại qua đêm. Họ đi đến ga Rockridge, mua vé bằng tiền của người phàm và lên tàu tốc hành BART.

Họ xuống ở ga Oakland. Họ phải đi bộ qua vài khu vực dân cư tồi tàn, nhưng chẳng ai làm phiền họ. Bất cứ khi nào những thành viên của băng nhóm côn đồ địa phương tiến đến đủ gần để nhìn vào mắt Percy, chúng đều nhanh chóng quay người bỏ đi. Cậu đã tập luyện thành thạo ánh mắt của loài sói trong hơn vài tháng qua – một cái nhìn thể hiện rõ: Dù cho người nghĩ mình xấu xa đến thế nào đi chăng nữa, ta vẫn ghê gớm hơn đây. Sau khi siết chết lũ quái vật biển và dùng xe chệt qua hai ả gorgon, Percy chẳng sợ gì lũ du côn. Và khá chắc chắn một điều rằng chẳng còn gì trong thế giới của loài người khiến cậu sợ chết khiếp nữa.

Trong buổi chiều muộn ngày hôm đó, họ đã đến được các vũng tàu đậu ở Alameda. Percy nhìn ra Vịnh San Francisco ở phía xa xa kia và hít vào luồng không khí mặn mặn vị muối biển. Ngay lập tức cậu cảm thấy khá lên nhiều. Đây là lãnh địa của cha cậu. Cho dù phải đối đầu với bất cứ thứ gì đi chăng nữa, cậu vẫn sẽ có lợi thế hơn chừng nào họ còn ở trên biển.

Hàng tá thuyền bè đang neo lại trong vũng – có đủ loại, từ những chiếc du thuyền dài mười lăm mét đến những thuyền đánh cá dài ba mét. Cậu liếc tìm nơi đậu của một con tàu lớn đầy ma thuật nào đó – một chiếc thuyền chiến cổ ba tầng chèo chẳng hạn, hoặc là một chiến thuyền có hình đầu rồng mà cậu đã nhìn thấy trong các giấc mơ.

“Ừm... các cậu có biết chúng ta cần tìm cái gì không?”

Hazel và Frank lắc đầu.

“Em còn không biết là chúng ta có một chiến hạm.” Giọng Hazel nghe như thể cô ước gì chẳng có chiếc tàu nào ở đây cả.

“Ồ...” Frank chỉ tay. “Hai người có nghĩ...?”

Ở cuối bãi đậu tàu là một con thuyền bé tí teo như một chiếc xuồng hơi, được phủ một tấm vải dầu màu tía. Dọc theo tấm bạt là dòng chữ S.P.Q.R được thêu bằng chỉ vàng đã bạc màu.

Sự tự tin của Percy trở nên dao động. “Không đùa chứ.”

Cậu dỡ tấm vải bạt xuống, hai tay tháo các nút thắt thành thạo như thể cậu đã làm điều đó trong suốt cả đời. Ở bên dưới là một chiếc thuyền có mái chèo bằng thép cũ kỹ mà chẳng có lấy một cái mái chèo. Một mũi thuyền được sơn màu xanh dương đậm, nhưng phần thân thì bị hắc ín và muối bám vào nhiều đến nỗi trông cứ như một vết thâm cực lớn trên con thuyền.

Ở đầu mũi thuyền, từ Hòa Bình khắc bằng vàng vẫn còn đọc được. Đôi mắt bằng sơn buồn bã nhìn xuống mặt nước, như thể con thuyền sắp đi ngủ vậy. Trên thuyền có hai băng ghế dài, vài miếng bùi nhùi, một cái thùng làm lạnh cũ và một đồng dây thùng xơ xác với đầu dây được cột chặt vào nơi bỏ neo. Một túi nhựa và hai lon Coca Cola rỗng nổi lềnh bềnh trên mặt nước nổi văng cao hơn vài phân so với đáy

“Hãy nhìn xem,” Frank nói. “Chiến hạm của người La Mã vĩ đại đấy.”

“Chắc có nhầm lẫn gì thôi,” Hazel nói. “Đây là một chiếc thuyền mảnh cơ mà.”

Trước mặt Percy hiện ra hình ảnh Octavian đang cười nhạo họ, nhưng cậu quyết định không để việc đó làm mình ngã gục. Hòa Bình vẫn là một con thuyền. Cậu nhảy lên thuyền và nó kêu răng rắc như đáp lại sự hiện diện của cậu. Cậu nhặt hết rác bỏ vào thùng làm lạnh và đặt lên ụ tàu. Cậu ra lệnh cho nước bắn chảy tràn ra ngoài qua hai bên thành thuyền. Rồi cậu chỉ vào miếng bùi nhùi và nó bắt đầu bay khắp mặt

sàn, cọ và đánh bóng nhanh đến nỗi mặt thép cũng phải bốc khói. Khi xong việc, con thuyền trở nên vô cùng sạch sẽ. Percy chỉ tay vào dây thừng, và nó tự động cởi nút thắt.

Không có mái chèo, nhưng điều đó chẳng hề hấn gì. Percy có thể khẳng định rằng con thuyền đã sẵn sàng di chuyển, chỉ còn đợi lệnh từ cậu mà thôi.

“Nó sẽ làm được,” cậu nói. “Nhảy lên nào.”

Hazel và Frank nhìn hơi sửng sốt, nhưng họ leo lên thuyền. Hình như Hazel vô cùng sợ hãi. Khi mọi người đã ổn định chỗ ngồi, Percy tập trung, và con thuyền lướt khỏi vũng đậu.

Juno đã đứng, người biết đấy. Giọng nói ngái ngủ của Gaea thì thầm trong đầu Percy khiến cậu giật mình, dẫn đến việc con thuyền cũng lắc lư theo. Người có thể chọn một cuộc sống mới ở đại dương. Ở đó, người sẽ được an toàn. Giờ thì quá muộn rồi. Người đã chọn con đường đau khổ và bất hạnh. Hiện tại, người là một phần trong kế hoạch của ta – con tốt nhỏ bé quan trọng.

“Ra khỏi thuyền của tôi ngay,” Percy gầm lên.

“Ừ, gì thế?” Frank hỏi.

Percy chờ đợi, nhưng giọng nói của Gaea im bặt.

“Chẳng có gì,” cậu nói. “Hãy xem con thuyền có mái chèo này làm được những gì.”

Cậu hướng con thuyền về phía bắc, và rất nhanh, họ lao đi với vận tốc mười ả lý một giờ, tiến thẳng về phía Cây cầu Cổng Vàng.

21. Phần 17-p1

XVII. HAZEL

HAZEL GHÉT THUYỀN BÈ.

Cô dễ bị say sóng, đó là một điều bất lợi khi đi biển. Cô đã không đề cập đến điều này với Percy. Cô không muốn làm hỏng nhiệm vụ, nhưng cô nhớ cuộc đời mình đã kinh khủng thế nào khi cô và mẹ chuyển đến Alaska – nơi không có lấy một con đường. Đi đâu họ cũng phải đi bằng tàu hỏa hay thuyền.

Cô hy vọng tình trạng sức khỏe của mình sẽ được cải thiện vì cô đã quay trở lại từ cõi chết. Nhưng rõ ràng là không. Và con thuyền nhỏ mang tên Hòa Bình này, trông khá giống con thuyền mà họ đã từng đi ở Alaska. Nó làm cô nhớ lại những kỷ ức không vui...

Ngay khi họ rời khỏi vũng đậu, dạ dày của Hazel bắt đầu lộn tùng phèo. Vào thời điểm họ băng qua các cầu tàu dọc theo bến tàu Embarcadero ở San Francisco, cô cảm thấy chóng mặt đến nỗi cô nghĩ là mình đang bị ảo giác. Họ lướt nhanh qua một đàn sư tử biển đang nằm ườn ra trên các vũng đậu tàu, và cô thể rằng mình đã nhìn thấy một ông già vô gia cư đang ngồi giữa chúng. Từ bên kia mặt nước, người đàn ông nọ chỉ một ngón tay xương xẩu vào Percy và nói điều gì kiểu như Đừng có mà nghĩ về điều đó.

“Anh có nhìn thấy không?” Hazel hỏi.

Mặt Percy đỏ lên trong ánh chiều tà. “Ừm. Anh đã từng đến đây rồi. Anh... anh không biết nữa. Anh nghĩ lúc đó anh đang đi tìm bạn gái mình.”

“Annabeth,” Frank nói. “Ý cậu là, trên đường cậu đến Trại Jupiter sao?”

Percy cau mày. “Không. Trước đó nữa.” Anh dõi mắt nhìn khắp thành phố như thể vẫn đang tìm kiếm Annabeth cho đến khi họ vượt qua bên dưới Cầu Cổng Vàng và rẽ về phía bắc

Hazel cố ổn định dạ dày bằng cách nghĩ về những chuyện vui vẻ – trạng thái phấn khích mà cô cảm nhận vào tối qua khi họ giành chiến thắng trong trò đánh trận, khi cô cười Hannibal tiến vào tháp phòng ngự của

phe địch, việc đột ngột thăng chức lên làm đội trưởng của Frank. Anh ấy trông giống như một người khác khi leo lên thành, kêu gọi Đội quân Số Năm tấn công. Cách anh ấy quét sạch lính phòng ngự khỏi các lỗ châu mai... Hazel chưa bao giờ nhìn thấy anh ấy như thế. Cô quá đỗi tự hào khi được gắn huy hiệu sĩ quan lên áo sơ-mi giúp anh ấy.

Rồi cô nghĩ về Nico. Trước lúc ra đi, em trai cô đã kéo cô sang một bên và chúc cô may mắn. Hazel hy vọng cậu sẽ ở lại Trại Jupiter để giúp bảo vệ nó, nhưng cậu nói trong hôm nay cậu cũng sẽ rời đi – quay trở về Địa ngục.

“Cha cần mọi sự giúp đỡ có thể,” cậu nói. “Cánh đồng Trùng phạt trông cứ như một vụ bạo loạn nhà tù. Ba Nữ thần Báo thù hầu như không giữ nổi trật tự. Ngoài ra... em sẽ cố lần theo vài linh hồn trốn thoát. Biết đâu em có thể tìm thấy Các Cánh Cửa Của Tử Thần từ phe đối phương.”

“Cẩn thận nhé,” Hazel nói. “Nếu Gaea đang canh giữ những cái cửa đó...”

“Đừng lo.” Nico mỉm cười. “Em biết cách ẩn nấp mà. Hãy tự chăm sóc bản thân nhé. Chị càng đến gần Alaska... em không chắc việc đó sẽ khiến cho những lần ngắt xỉu của chị sẽ trở nên tốt hơn hay là xấu đi.”

Hãy tự chăm sóc bản thân mình, Hazel cay đắng nghĩ. Như thể với cô mà nói, cuộc tìm kiếm này rồi cũng sẽ chẳng mang đến điều gì tốt đẹp cho cô khi nó kết thúc.

“Nếu chúng ta giải thoát cho Thanatos,” Hazel bảo Nico, “có lẽ chị sẽ không bao giờ gặp lại em nữa. Thanatos sẽ đưa chị quay về Địa ngục...”

Nico cầm lấy tay cô. Những ngón tay của cậu ấy trắng bệch, thật khó tin là Hazel và cậu có cùng một người cha thần thánh.

“Em muốn dành cho chị một cơ hội ở Elysium,” cậu nói. “Đó là điều tốt nhất em có thể làm cho chị. Nhưng giờ, em ước gì có một cách khác. Em không muốn mất đi chị gái của mình.”

Cậu đã không nói từ lần nữa, nhưng Hazel biết cậu đang nghĩ như vậy. Lần này, cô đã không cảm thấy ghen tị với Bianca di Angelo. Cô chỉ ước rằng mình có nhiều thời gian hơn với Nico và những người bạn ở trại. Cô không muốn chết lần thứ hai.

“Chúc may mắn, chị Hazel,” cậu nói. Rồi cậu dần biến mất vào bóng tối – y hệt cha cô bảy mươi năm về trước.

Con thuyền trôi trành, làm Hazel giật mình quay trở lại với hiện thực. Họ đã tiến vào dòng chảy Thái Bình Dương và đi men theo bờ biển đầy đá của Hạt Marin.

Frank giữ chiếc túi trượt tuyết ngang qua lòng mình. Nó được đặt ngang qua đầu gối Hazel như một thanh chắn an toàn trong các trò chơi giải trí, làm cô nghĩ đến lúc Sammy đưa cô đến lễ hội carnival trong Lễ hội Ngày Thứ Ba Béo[15]... Cô nhanh chóng gạt ký ức đó sang một bên. Cô không thể mạo hiểm mà ngắt xỉu được.

“Em ổn chứ?” Frank hỏi. “Em trông khó chịu.”

“Say sóng,” cô thú nhận. “Em không nghĩ nó sẽ tệ thế này.”

Frank bấu môi như thể nói thế nào thì đây cũng là lỗi của mình vậy. Anh ấy bắt đầu mò mẫm trong cái túi. “Anh có mang ít rượu thánh. Và cả bánh quy giòn. Ừm, bà ngoại anh nói gừng giúp... anh không đem theo thứ đó, nhưng...”

“Thế cũng đủ rồi.” Hazel cố mỉm cười. “Dù sao thì anh cũng thật tử tế.”

Frank lấy ra một cái bánh quy giòn mặn. Cái bánh gây vụn trong những ngón tay to lớn của anh ấy. Vụn bánh tung tóe khắp nơi.

Hazel bật cười. “Thánh thần ơi, anh Frank... Xin lỗi. Em không nên cười như thế.”

“Ừ, không sao đâu,” anh ấy ngượng ngùng nói. “Anh đoán là em không muốn cái bánh đó nữa.”

Percy không để tâm lắm. Anh tiếp tục hướng mắt mình về phía mép nước. Khi họ đi ngang qua Bãi Stinson, anh chỉ vào đất liền, nơi mọc lên một ngọn núi duy nhất phía trên các ngọn đồi xanh ngắt.

“Nơi đó trông quen quen,” anh nói.

“Núi Tam,” Frank nói. “Những đứa trẻ ở trại thường bàn tán về nó. Một trận chiến lớn đã xảy ra trên đỉnh núi, tại căn cứ xưa cũ của các Titan.”

Percy cau mày. “Hai người có ở đó không?”

“Không,” Hazel nói. “Chuyện đó xảy ra vào tháng Tám năm ngoái, trước khi em... ừm trước khi em đến trại. Anh Jason đã kể em nghe chuyện đó. Quân đoàn đã tiêu diệt cung điện của kẻ thù và khoảng một triệu quái vật. Jason đã phải đánh nhau với Krios – một trận chiến tay đôi với một thần Titan, nếu anh có thể hình dung ra.”

“Anh hình dung được mà,” Percy thì thầm.

Hazel không chắc ý anh là gì, nhưng Percy đã gợi cho cô nhớ đến Jason, mặc dù họ trông không giống nhau chút nào. Họ cùng là tuýp người tỏa ra sức mạnh âm thầm, cộng thêm cái kiểu buồn bã, như thể họ đã thấy được vận mệnh của mình và biết nó chỉ là vấn đề về thời gian trước khi họ gặp phải một con quái vật mà họ không tài nào đánh bại.

Hazel hiểu cảm giác đó. Cô ngẩng nhìn mặt trời dần lặn xuống trên mặt biển, và cô biết mình còn sống thêm chưa đến một tuần. Dù nhiệm vụ này có thành công hay không, hành trình của cô sẽ kết thúc vào ngày Lễ hội Fortuna.

Cô nghĩ về lần đầu tiên chết đi của mình và quãng thời gian trước khi điều đó xảy ra – nhà của cô ở Seward, sáu tháng cô ở Alaska, chọn con thuyền nhỏ đó để đến Vịnh Phục Sinh vào ban đêm, ghé qua hòn đảo bị nguyền rủa.

Cô nhận ra sai lầm quá muộn. Tầm nhìn của cô trở nên tối đen, và đúng lúc ấy, cô trượt người ra sau.

Ngôi nhà họ thuê là một hộp ván ghép treo lơ lửng trên những cái cọc phía trên vịnh. Khi tàu hỏa từ Anchorage xình xích đi qua, đồ dùng trong nhà rung rung và các bức tranh lắc qua lắc lại. Vào ban đêm, Hazel dần chìm vào giấc ngủ trong tiếng nước lạnh leo vổ vào bờ đá bên dưới sàn nhà. Gió làm cho căn nhà kêu cọt két cọt két.

Họ có một phòng, với một bếp điện cùng một thùng đá tạo thành một cái bếp. Hazel được ngăn màn riêng trong một góc, nơi cô để đệm ngủ và thùng gỗ. Cô gắn các bức vẽ và ảnh cũ về New Orleans lên tường, nhưng điều đó chỉ làm cho nỗi nhớ nhà trong cốt thêm.

Mẹ cô hiếm khi ở nhà. Bà không làm Nữ hoàng Marie nữa. Bà chỉ là Marie, một người làm thuê. Bà nấu ăn và lau chùi cả ngày ở một tiệm ăn trên Đại lộ Ba cho các ngư dân, công nhân đường sắt và thủy thủ đoàn của các tàu chiến thỉnh thoảng ghé qua. Bà có mùi của nước lau chùi Pine-Sol và cá rán mỗi khi về nhà.

Vào buổi tối, Marie Levesque sẽ biến đổi. Giọng Nói chiếm lấy bà, ra lệnh cho Hazel làm việc để xúc tiến kế hoạch kinh khủng của họ.

Mùa đông là tệ nhất. Giọng Nói nán lại lâu hơn vì nơi này cứ chìm trong đêm tối. Cái lạnh vô cùng khắc nghiệt, Hazel nghĩ mình sẽ không bao giờ thấy ấm áp trở lại.

Khi hè đến, Hazel không có đủ ánh sáng. Ngày hè nào cô cũng ra khỏi nhà lâu hết mức có thể, nhưng cô không thể quanh quẩn gần thị trấn. Đây chỉ là một cộng đồng nhỏ thôi. Những đứa trẻ khác đã nói xấu cô khắp nơi – con của mục sư thủy sống trong một cái lán cũ ở vùng tàu đậu. Nếu cô đến quá gần, chúng sẽ cười nhạo, ném chai và đá vào cô. Người lớn cũng chẳng đối tốt với cô hơn là mấy.

Hazel có thể làm cho đời họ khốn khổ. Cô có thể đưa họ kim cương, ngọc trai hay vàng. Ở tại Alaska này, vàng là thứ dễ kiếm nhất. Chúng đầy khắp trên các ngọn đồi, nếu muốn thì Hazel chôn vùi cả thị trấn để như bồn. Nhưng thực tình cô không ghét dân trong vùng vì đã xa lánh cô. Cô không trách họ được.

Cô dành cả ngày đi bộ trên những ngọn đồi. Lũ quạ bị cô thu hút. Chúng kêu quang quác từ các ngọn cây và chờ đợi những thứ sáng lấp lánh thường xuất hiện lúc cô bước đi. Lối nguyên đường như chưa bao giờ làm chúng lo lắng. Cô cũng nhìn thấy mấy con gấu nâu, nhưng chúng không đến gần. Khi khát, Hazel tìm thấy một thác nước đang tan băng và uống dòng nước lạnh, sạch đó cho đến khi cổ họng đau buốt. Cô leo lên cao hết mức và để ánh nắng sưởi ấm khuôn mặt mình.

Đó không phải là một cách tệ để giết thời gian, nhưng cô biết cuối cùng rồi mình cũng phải trở về nhà.

Đôi khi cô nghĩ về cha mình – người đàn ông xanh xao kỳ lạ trong bộ vét bạc-và-đen đó. Hazel ước gì ông quay lại và bảo vệ cô khỏi mẹ cô, có thể dùng sức mạnh của ông để tống khứ Giọng Nói kinh khủng kia đi. Nếu ông là một vị thần, ông sẽ có khả năng làm được điều đó.

Cô ngược nhìn những con quạ và hình dung chúng là sứ giả của ông. Đôi mắt chúng đen nhánh và điên cuồng, hệt như ông vậy. Cô thắc mắc liệu chúng có thuật lại các hoạt động của cô cho ông không.

Nhưng thần Pluto đã cảnh báo mẹ cô về Alaska. Đó là vùng đất ngoài tầm kiểm soát của các vị thần. Ông không thể bảo vệ họ ở đây. Nếu có đang nhìn thấy Hazel, ông cũng không nói chuyện với cô. Cô thường tự hỏi liệu có phải mình đã tưởng tượng ra ông hay không. Cuộc sống trước đây dường như xa vời như các chương trình radio mà cô nghe, hay việc Tổng thống Roosevelt đang nói về chiến tranh. Thỉnh thoảng dân địa phương sẽ thảo luận về người Nhật và vài trận đánh trên các hòn đảo ở phía ngoài xa Alaska, nhưng thậm chí chuyện đó có vẻ như cũng xa tít mù khơi – còn lâu mới đáng sợ bằng các rắc rối của Hazel.

Vào một ngày giữa hè, cô ở bên ngoài lâu hơn thường lệ, đuổi theo một con ngựa.

Lần đầu tiên cô trông thấy nó là khi cô nghe thấy một tiếng lạo xạo đằng sau lưng. Cô quay lại và nhìn thấy một con ngựa lang màu nâu vàng nhạt vô cùng xinh đẹp với cái bờm màu đen – giống hệt con mà cô đã cười trong ngày cuối cùng ở New Orleans, khi Sammy đưa cô đến chuồng ngựa. Có thể là cùng một con ngựa, mặc dù chuyện đó khó mà xảy ra được. Nó đang ăn thứ gì đó trên đường đi, và trong một giây, Hazel có cảm tưởng điên khùng rằng nó đang nhai một trong số các cục vàng thường xuất hiện sau bước chân cô.

“Này, cậu bé,” cô gọi.

Con ngựa nhìn cô một cách thận trọng.

Hazel đoán ắt đây là ngựa của ai đó. Lông nó được chải gọn gàng, hơn nữa còn quá bóng mượt so với một con ngựa hoang. Nếu cô đến đủ gần... Gì chứ? Cô có thể tìm thấy người chủ của nó à? Trả lại nó chẳng?

Không, cô nghĩ. Tôi chỉ muốn cười nó lần nữa thôi.

Cô đến gần trong vòng ba mét, và con ngựa lao đi. Cô dành hết buổi chiều cố đuổi theo nó – mỗi khi cô đến được gần nó hơn, nó lại bỏ chạy.

Cô chẳng nhớ gì đến thời gian, chuyện đó dễ gặp khi ánh mặt trời mùa hè cứ ở trên cao quá lâu như thế. Cuối cùng, cô ngừng lại ở một con lạch để uống n nhìn lên bầu trời, nghĩ rằng giờ khoảng ba giờ chiều. Rồi cô nghe thấy tiếng còi tàu dưới thung lũng. Cô nhận ra đó hẳn là chuyến tàu tối đi đến Anchorage, nghĩa là giờ đã mười giờ đêm.

Cô trừng mắt nhìn con ngựa đang thông thả gặm cỏ bên kia con lạch. “Mày đang cố làm tao gặp rắc rối sao?”

Con ngựa hí lên. Rồi... ắt là Hazel đã tưởng tượng ra điều đó. Con ngựa phóng nhanh đi trong vệt mờ của màu đen và nâu vàng nhạt, nhanh hơn tia chớp hình chạc – gần như quá nhanh khiến mắt cô không thể nhìn thấy được. Hazel không hiểu làm thế nào, nhưng con ngựa rõ ràng đã biến mất.

Cô nhìn chăm chú vào chỗ con ngựa vừa đứng. Một làn hơi nước bốc lên từ mặt đất.

Tiếng còi tàu lại vang vọng khắp các ngọn đồi, và cô nhận ra mình đã dẫm vào rắc rối nhiều thế nào. Cô ba chân bốn cẳng chạy nhanh về nhà.

Mẹ cô không ở nhà. Trong một giây, Hazel thấy nhẹ nhõm. Có thể mẹ cô phải làm việc muộn. Biết đâu tối nay họ sẽ không phải đi nữa.

Rồi cô nhìn thấy đồng hồ nát. Tấm màn của Hazel đã bị kéo xuống. Thùng chứa đồ bị mở ra và quần áo nằm rải rác trên sàn nhà. Tấm đệm rách bươm như thể một con sư tử đã tấn công nó. Tệ hơn cả, các bức vẽ đã bị xé thành từng mảnh. Những cây bút chì màu đều bị bẻ gãy. Món quà sinh nhật của thần Pluto, thứ xa xỉ duy nhất mà Hazel có, đã không còn nữa. Đính trên vách là một mảnh giấy nhắn viết bằng mực đỏ trên mẫu cuối cùng của tờ giấy vẽ, không phải chữ viết của mẹ cô: Cô gái tinh ranh. Ta đang đợi ở đây. Đừng làm ta thất vọng. Hazel khóc nức nở trong tuyệt vọng. Cô muốn lờ đi lời triệ tập. Cô muốn bỏ chạy,

nhưng cô chẳng có nơi nào để đi. Ngoài ra, mẹ cô đã bị kẹt lại. Giọng Nói đã cam đoan rằng họ sắp sửa kết thúc nhiệm vụ của mình. Nếu Hazel tiếp tục giúp đỡ, mẹ cô sẽ được tự do. Hazel không tin Giọng Nói, nhưng cô không có lựa chọn nào khác.

Cô lấy chiếc thuyền có mái chèo – một chiếc thuyền nhỏ mà mẹ cô đã mua bằng vài thỏi vàng từ một ngư dân, người đã gặp tai nạn bị thảm với lưới đánh cá của mình vào ngày hôm sau. Họ chỉ có một con thuyền duy nhất, nhưng hình như mẹ Hazel thỉnh thoảng có thể đến được đảo mà chẳng cần bất cứ phương tiện di chuyển nào. Hazel biết là mình không nên hỏi gì hết.

Ngay cả giữa hè, các tảng băng vẫn trôi vòng vòng ở Vịnh Phục Sinh. Những con hải cẩu lướt cạnh thuyền cô, nhìn Hazel đầy hy vọng, ngửi ngửi tìm các vụn cá nhỏ. Ở giữa vịnh, cái lưng lấp lánh của một con cá voi nhô lên khỏi mặt nước.

Như mọi khi, con thuyền trông tránh làm dạ dày cô khó chịu. Cô dừng lại một lần để nôn. Mặt trời rất cuộc cũng đang lặn xuống phía trên những ngọn núi, khiến bầu trời có màu đỏ như máu.

Cô chèo thẳng về cửa vịnh. Sau vài phút, cô quay thuyền lại và nhìn về phía trước. Ngay trước mặt cô, bên ngoài màn sương mù, hòn đảo hiện ra – một cánh đồng đầy thông, đá cuội và tuyết được bao quanh bằng một bãi biển cát đen kịt.

Hòn đảo có tên hay không thì cô không biết. Hazel từng phạm sai lầm khi hỏi những người dân trong vùng, nhưng họ đã nhìn cô chằm chằm như thể cô bị điên vậy.

“Chẳng có hòn đảo nào ở đó,” một ông lão đánh cá nói, “nếu không thuyền của ta đã va vào nó ngàn lần rồi ấy chứ.”

Hazel đi được khoảng bốn mươi ba mét thì một con quạ đáp xuống đuôi thuyền. Nó là một con chim đen bóng, to gần bằng một con đại bàng, với cái mỏ lỏm chồm như một con dao làm từ đá vỏ chai.

Đôi mắt nó ánh lên vẻ thông minh, vì thế Hazel chẳng ngạc nhiên lắm khi nó nói chuyện.

“Tối nay,” nó rên rỉ. “Đêm cuối cùng.”

Hazel để mái chèo xuống. Cô cố xác định xem liệu con quạ là đang cảnh báo cô, khuyên cô hay đưa ra một lời cam đoan.

“Cha tao phái mày đến sao?” cô hỏi.

Con quạ nghiêng đầu. “Đêm cuối cùng. Đêm nay.”

Nó mổ mổ mũi thuyền và bay về phía hòn đảo.

Đêm cuối cùng, Hazel tự nhủ. Cô quyết định xem nó như một lời cam đoan. Cho dù bà ta có nói gì với mình, mình sẽ biến đêm nay thành đêm cuối cùng.

Điều đó làm cô có thêm hăng hái để chèo tiếp. Chiếc thuyền lướt vào bờ, làm nứt lp băng và bùn đen thành một đường nhỏ.

Qua hàng tháng trời, Hazel và mẹ mình đã đi mòn con đường từ biển đi vào cánh rừng. Cô đi vào sâu trong đất liền, cẩn thận đi theo con đường. Hòn đảo đầy rẫy nguy hiểm do thiên nhiên và cả yêu thuật mang lại. Lũ gấu phát ra tiếng sột soạt trong bụi cây thấp. Những linh hồn trắng toát phát sáng rực rỡ, hơi giống con người, trôi lơ lửng xuyên qua đám cây cối. Hazel không rõ chúng là gì, nhưng cô biết chúng đang quan sát cô, hy vọng cô rơi vào nanh vuốt của chúng.

Ở giữa đảo, hai tảng đá đen khổng lồ tạo thành lối vào một đường hầm. Hazel đã đặt tên cho con đường đi vào hang động này là Trái Tim Cửa Đất.

Đó là nơi duy nhất Hazel thấy thật sự ấm áp kể từ khi chuyển đến Alaska. Không khí có mùi đất mới xới. Hơi ẩm dễ chịu làm Hazel buồn ngủ, nhưng cô buộc mình phải tỉnh táo. Trong trí tưởng tượng của cô, nếu cô mà ngủ ở đây, cơ thể cô sẽ chìm sâu vào nền đất và biến thành lớp đất bồi.

22. Phần 17-p2

Hang động lớn bằng thánh đường một nhà thờ, như nhà thờ Thánh Los ở Quảng trường Jackson ở quê nhà. Các bức tường phát sáng với đủ loại rêu sắc sỡ màu như xanh lục, đỏ, tím. Toàn bộ hang động vang lên tiếng vọng bùm, bùm, bùm gọi cho Hazel nhớ đến nhịp tim đập. Có lẽ chỉ là tiếng sóng đánh liên hồi vào hòn đảo, nhưng Hazel không nghĩ thế. Nơi này là một thực thể sống. Mặt đất đang ngủ yên, nhưng nhịp đập sức mạnh lại đập một cách mạnh mẽ. Các giấc mơ về nó quá tội lỗi, quá chậm chạp, khiến Hazel cảm giác bản thân mình đang mất kiểm soát với hiện thực.

Gaea muốn hợp nhất với Hazel như những gì bà ta đã làm với mẹ cô. Bà ta muốn tiêu diệt hết người phạm, thần linh và á thần đã dám đi qua đi lại trên mặt mình.

Tất cả các người đều thuộc về ta, Gaea gầm bầm như một bài hát ru. Từ bỏ đi. Hãy quay trở về với đất mẹ.

Không, Hazel nghĩ. Tôi là Hazel Levesque. Bà không thể có được tôi.

Marie Levesque đứng ở rìa bên kia hồ. Trong sáu tháng, mái tóc bà đã lốm đốm bạc như xơ vữa. Bà sút cân. Hai tay nhăn nheo vì làm việc nặng nhọc. Bà mang một đôi bốt đi trên tuyết và lội nước, mặc áo sơ-mi trắng dính đầy vết bẩn từ hàng ăn. Bà sẽ không bao giờ bị nhầm với một n

“Đã quá trễ.” Giọng nói yếu ớt của mẹ cô vang vọng khắp hang động. Hazel giật mình nhận ra đó là giọng của bà – không phải của Gaea.

“Mẹ?”

Marie quay người lại. Hai mắt mở to. Và đã thức giấc lẫn tỉnh táo. Lẽ ra điều này sẽ khiến Hazel cảm thấy nhẹ nhõm, nhưng đồng thời nó cũng làm cô lo lắng. Giọng Nói chưa bao giờ từ bỏ quyền kiểm soát khi họ ở trên đảo.

“Mẹ đã làm gì thế này?” mẹ cô không nhìn được hỏi. “Ồi Hazel, mẹ đã làm gì với con?”

Bà sợ sệt trần mắt nhìn vào thứ ở trong hồ.

Họ đến đây thường xuyên trong nhiều tháng qua, bốn hay năm đêm một tuần khi Giọng Nói yêu cầu. Hazel đã khóc, cô té xỉu vì kiệt sức, cô đã van xin rồi đầu hàng vì tuyệt vọng. Nhưng Giọng Nói điều khiển mẹ cô đã không ngừng thúc giục. Hãy mang những thứ giá trị ra khỏi lòng đất. Sử dụng sức mạnh của người, nhóc con. Hãy mang của cải quý giá nhất của ta đến cho ta.

Lúc đầu, nỗ lực của cô chỉ mang lại thứ không đáng giá. Khe nứt trên mặt đất lấp đầy vàng và đá quý sỏi sùng sục trong lớp dầu mỡ sền sệt. Nó giống hệt như kho báu của một con rồng được giấu trong một cái hố hắc ín. Rồi dần dần, một chóp đá bắt đầu trôi lên như một củ hoa tulip khổng lồ. Nó từ từ nhô lên, từ đêm này đến đêm khác, khiến Hazel đau đầu với việc phán đoán tiến trình phát triển của nó. Thường cô tập trung cả đêm để kéo nó lên cho đến khi cả trí lực lẫn tinh thần cô đều kiệt quệ, nhưng cô đã không nhận thấy chút khác biệt nào. Cho đến khi chóp đá thật sự lớn lên.

Giờ thì Hazel có thể quan sát mình đã hoàn thành nhiệm vụ đến đâu rồi. Cái thứ đó cao bằng một tòa nhà hai tầng, những tua đá quấn quanh nhô ra như đầu một mũi giáo mọc lên từ đầm dầu mỡ. Bên trong có thứ gì đó tỏa ra nhiệt lượng. Hazel không thấy nó được rõ ràng, nhưng cô biết chuyện gì đang xảy ra. Một cơ thể đang hình thành từ bạc và vàng, với dầu mỡ làm máu và các viên kim cương thô tạo thành một trái tim. Hazel đang tái sinh một người con trai của Gaea. Hẳn ta gần như đã sẵn sàng để thức tỉnh.

Mẹ cô quỳ sụp xuống và khóc lóc. “Mẹ xin lỗi Hazel. Mẹ vô cùng xin lỗi.” Bà nhìn bất lực và cô độc, vô cùng buồn bã. Lẽ ra Hazel nên giận dữ. Xin lỗi? Bà đã khiến cô phải sống trong sợ hãi trong nhiều năm qua. Cô đã bị trách mắng và đổ lỗi cho cuộc đời bất hạnh của mẹ mình. Cô đã bị đối xử như một kẻ dị hợm, bị kéo ra khỏi nhà mình ở New Orleans để đến cái nơi hoang vu lạnh cóng này và làm việc như nô lệ cho một nữ thần xấu xa tàn nhẫn. Một lời Xin lỗi là không thể chấp nhận được. Đáng lý ra cô nên thấy chán ghét mẹ mình.

Nhưng bản thân cô lại không thể nào cảm thấy giận dữ.

Hazel quỳ xuống và ôm chầm lấy mẹ mình. Hầu như chẳng còn gì trên người bà – chỉ là da bọc xương và bộ áo quần lao động vấy bẩn. Thậm chí kể cả trong hang động ẩm áp này, bà vẫn đang run rẩy.

“Chúng ta có thể làm gì đây?” Hazel nói. “Hãy cho con biết cách để ngừng nó lại.”

Mẹ cô lắc đầu. “Bà ta đã buông tha mẹ. Bà ta biết đã quá muộn rồi. Chúng ta không làm được gì nữa đâu.”

“Bà ta... Giọng Nói sao?” Hazel sợ chỉ làm cho bà ảo tưởng, nhưng nếu thật sự mẹ cô đã được thả, thế thì những thứ khác chẳng còn quan trọng. Họ có thể ra khỏi đây. Họ có thể bỏ chạy, quay trở lại New Orleans. “Bà ta biến mất rồi ư?”

Mẹ cô sợ hãi liếc nhìn khắp hang động. “Không, bà ta ở đây. Bà ta chỉ còn cần ở mẹ thêm một điều nữa. Đối với điều đó thì bà ta cần mẹ tự nguyện.”

Hazel không thích kiểu nói đó chút nào.

“Chúng ta hãy ra khỏi đây,” cô giục giã. “Cái thứ ở trong khối đá... nó sẽ nổ ra.”

“Sớm thôi,” mẹ cô đồng tình. Bà nhìn Hazel thật dịu dàng... Hazel không thể nhớ lần cuối cùng cô nhìn thấy kiểu cảm xúc như vậy trong mắt mẹ mình là khi nào. Cô nhận thấy một cơn nức nở hình thành trong ngực mình.

“Pluto đã cảnh báo mẹ,” mẹ cô nói. “Ông ấy nói với mẹ rằng ước muốn của mẹ quá nguy hiểm.”

“Ước... ước muốn của mẹ?”

“Tất cả vinh hoa phú quý dưới lòng đất,” bà nói. “Ông ấy nắm quyền kiểm soát hết thảy. Mẹ muốn nó. Mẹ quá mệt mỏi vì là người nghèo, Hazel à. Quá mệt mỏi. Đầu tiên mẹ triệu hồi ông ấy... chỉ để xem mẹ có thể làm được gì. Mẹ chưa bao giờ nghĩ câu đùa chú cổ kia lại ứng nghiệm với một vị thần. Nhưng ông ấy đã tán tỉnh mẹ, bảo rằng mẹ thật dũng cảm và xinh đẹp...” Bà nhìn chòng chọc vào đôi bàn tay chai sạn, cong queo của mình. “Khi con chào đời, ông ấy rất hài lòng và tự hào. Ông ấy hứa cho mẹ mọi thứ. Ông ấy đã thề với Sông Styx. Mẹ yêu cầu có được tất cả sự giàu sang mà ông ấy sở hữu. Ông ấy đã cảnh báo mẹ rằng các điều ước tham lam đều sẽ mang lại những nỗi muộn phiền khủng khiếp nhất. Nhưng mẹ cứ khẳng khái phải có cho bằng được. Mẹ cho rằng mình sẽ sống như một nữ hoàng – vợ của một vị thần! Và con... con đã phải hứng chịu lời nguyền.”

Hazel cảm thấy như thể mình đang bị giãn nở đến tận cùng, y hệt cái chớp nhẹn trong hổ. Nỗi đau của cô chẳng mấy chốc sẽ trở nên quá lớn để có thể giữ lại bên trong, và da cô sẽ vỡ tan thành từng mảnh. “Đó là lý do vì sao con có thể tìm thấy mọi thứ bên dưới mặt đất?”

“Và cũng là lý do chúng chỉ mang lại bất hạnh.” Mẹ cô bỡ ngỡ vung tay chỉ trở khắp hang động. “Đó là lý do bà ta lại tìm mẹ, đó là lý do mà bà ta có thể điều khiển được mẹ. Mẹ đã tức giận với cha con. Mẹ đã đổ lỗi cho ông ấy vì những rắc rối của mình. Mẹ cũng đã đổ lỗi cho con. Mẹ quá cay cú, mẹ đã nghe theo lời Gaea. Mẹ là một con ngốc.”

“Chúng ta còn có thể làm gì đó,” Hazel nói. “Hãy cho con biết cách để chặn bà ta lại.”

Mặt đất rung chuyển. Giọng nói kỳ quái của Gaea vang vọng khắp hang động.

Đứa con lớn nhất của ta sẽ trở dậy, bà ta nói, thứ quý giá nhất dưới mặt đất – và người đã mang nó đến từ nơi tận cùng, Hazel Levesque. Người đã giúp nó tái sinh. Chẳng có gì ngăn nổi nó thức tỉnh. Chỉ cần thêm một điều nữa thôi.

Hazel siết chặt tay. Cô đã khiếp sợ, nhưng giờ mẹ cô được giải thoát rồi, và cô cảm giác như cuối cùng mình cũng có thể đối đầu với kẻ thù. Sinh vật này, nữ thần xấu xa này, đã hủy hoại cuộc sống của họ. Hazel sẽ không để bà ta giành phần thắng.

“Ta sẽ không giúp người nữa đâu!” cô hét lớn.

Nhưng người xong việc rồi, cô gái. Ta mang người đến đây chỉ với một lý do duy nhất. Mẹ người cần có... người khích lệ.

Hòng Hazel như thất lại. “Mẹ?”

“Mẹ xin lỗi, Hazel. Nếu con có thể tha thứ cho mẹ, làm ơn – chỉ cần biết rằng mẹ làm việc này vì mẹ yêu con. Bà ta hứa sẽ để con sống nếu...”

“Nếu mẹ hy sinh chính mình,” Hazel nói, khi cô nhận ra sự thật. “Bà ta cần mẹ tự nguyện cho đi mạng sống của mình để làm cho cái... cái thứ đó nở ra.”

Alcyoneus, Gaea nói. Đứa lớn nhất trong số các đứa con khổng lồ của ta. Nó phải được đánh thức đầu tiên, và đây sẽ là quê hương mới của nó – tránh xa bọn thần thánh kia. Nó sẽ thả bước đi dạo trong những ngọn núi và các cánh rừng băng giá ở đây. Nó sẽ lập ra một đội quân quái vật. Trong khi các vị thần bị chia tách và đang đánh nhau trong Chiến tranh Thế giới của con người, nó sẽ đưa đội quân của mình đi tiêu diệt đỉnh Olympus.

Các giấc mơ của nữ thần đất quá ư mãnh liệt, chúng tỏa ra những cái bóng lên bên kia vách động – chùm hình ảnh khủng khiếp về quân đội Đức quốc xã càn quét ác liệt khắp châu u, máy bay Nhật Bản tiêu diệt các thành phố của Mỹ luân phiên thay đổi. Sau rốt Hazel cũng hiểu được. Các vị thần trên đỉnh Olympus sẽ chọn phe trong trận chiến như họ thường làm trong các cuộc chiến tranh của con người. Trong khi các vị thần đánh nhau dẫn đến một cái kết đẫm máu thì một đội quân quái vật sẽ vùng dậy ở phương bắc. Alcyoneus sẽ hồi sinh các người em khổng lồ của mình và phái chúng đi xâm chiếm thế giới. Các vị thần trở nên yếu đi sẽ không thể đánh bại chúng. Sự xung đột của loài người sẽ diễn ra quyết liệt trong nhiều thập kỷ cho đến khi tất cả nền văn minh bị quét sạch, và nữ thần đất sẽ hoàn toàn thức tỉnh. Gaea sẽ thống trị vĩnh cửu.

Tất cả chuyện này, giọng nữ thần đều đều, là vì mẹ ngươi tham lam và nguyên rủa ngươi với món quà tìm thấy của cải. Trong trạng thái ngủ mê, ta sẽ phải cần thêm nhiều thập kỷ nữa, thậm chí là nhiều thế kỷ, trước khi ta tìm thấy sức mạnh để tự mình tái sinh Alcyoneus. Nhưng giờ nó sẽ thức giấc, và nhanh thôi, và cả ta cũng thế!

Với sự chắc chắn không thể tệ hơn, Hazel biết chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo. Điều duy nhất Gaea cần là một người tự nguyện hy sinh – một linh hồn để đánh thức Alcyoneus. Mẹ cô sẽ bước vào khe nứt và chạm vào cái chớp gớm ghiếc đó – và bà sẽ bị hợp nhất.

“Hazel, đi đi.” Mẹ cô loạng choạng đứng dậy. “Bà ta sẽ để con sống, nhưng con phải đi nhanh đi.”

Hazel tin là thế. Đó là điều còn tệ hại hơn. Gaea sẽ tôn trọng thỏa thuận và để cho Hazel sống sót. Hazel sẽ sống để nhìn thấy ngày tận thế, biết rằng chuyện đó là do mình gây ra.

“Không.” Cô quyết định. “Con không thiết sống. Không phải vì điều đó.”

Cô tìm kiếm điểm sâu nhất tâm hồn mình. Cô thỉnh cầu cha mình, Chúa tể của Địa ngục, và triệu hồi tất cả của cải nằm trong vương quốc rộng lớn của ông. Hang động rung chuyển.

Quanh chớp nhọn của Alcyoneus, dầu nổi bong bóng rồi văng tung tóe và phun ra như một cái vạc đang sôi.

Đừng ngạc nhiên, Gaea nói, nhưng Hazel phát hiện ra sự lo lắng trong giọng bà ta, thậm chí còn có thể là sợ hãi. Ngươi sẽ tự kết liễu chính mình mà lại phí công vô ích! Mẹ ngươi vẫn sẽ mất mạng!

Hazel suýt nữa nao núng. Cô nhớ tới lời hứa của cha: một ngày nào đó lời nguyện của cô sẽ bị xóa đi; hậu duệ của thần Neptune sẽ mang đến cho cô sự an bình. Ông còn nói cô có thể tìm thấy một con ngựa cho chính mình. Có lẽ con ngựa kỳ lạ trên đồi là dành cho cô. Nhưng tất cả những điều đó sẽ không xảy ra nếu cô kết thúc sinh mệnh của mình ngay bây giờ. Cô sẽ không bao giờ gặp lại Sammy, hay quay trở lại New Orleans. Cuộc đời cô chỉ vốn vẹn có mười ba năm, những năm tháng đau khổ với một cái kết không hạnh phúc.

Cô nhìn vào mắt mẹ mình. Chỉ duy nhất lần này, mẹ cô trông không buồn bã hay giận dữ. Ánh mắt bà ánh lên niềm tự hào.

“Con là món quà của mẹ, Hazel,” bà nói. “Món quà quý giá nhất của mẹ. Mẹ thật ngạc nhiên khi nghĩ mình còn cần bất cứ thứ gì khác.”

Bà hôn lên trán Hazel và ôm chặt lấy cô. Hơi ấm của bà giúp Hazel thêm can đảm để tiếp tục. Họ sẽ chết, nhưng không phải như là những vật hiến tế cho Gaea. Theo bản năng, Hazel biết rằng hành động cuối cùng của họ sẽ loại bỏ sức mạnh của Gaea. Linh hồn họ sẽ xuống Địa ngục, và Alcyoneus sẽ không sống lại – ít nhất là không phải vào lúc này.

Hazel tập trung ý chí của mình lần cuối. Không khí trở nên nóng như thiêu như đốt. Chóp đá bắt đầu chìm xuống. Đá quý và vàng thỏi ào ào vọt ra từ khe nứt khiến các vách hang nứt ra và bắn các mảnh vụn tung tóe khắp nơi, xuyên qua áo khoác đâm vào da thịt Hazel.

Ngừng việc đó lại! Gaea ra lệnh. Người không ngăn nó trỗi dậy được đâu. May mắn lắm thì người sẽ chỉ trì hoãn nó – vài thập kỷ thôi. Nửa thế kỷ. Liệu người có đánh đổi cuộc đời của người cho điều đó không?

Hazel cho bà ta câu trả lời.

Đêm cuối cùng, con quạ đã nói thế.

Khe nứt nổ tung. Trần hang động sập xuống. Hazel ngã xuống trong vòng tay mẹ cô, chìm vào bóng tối, khi dầu tràn vào phổi cô và hòn đảo dần đổ ập xuống vịnh.

23. Phần 18

XVIII. HAZEL

“HAZEL!” FRANK LẮC LẮC HAI CÁNH TAY CÔ, giọng đầy hoảng hốt. “Thôi nào, làm ơn đi! Tỉnh lại nào!”

Cô mở bừng mắt ra. Bầu trời đêm lung linh ánh sao. Con rung lắc của con thuyền đã biến mất. Cô đang nằm trên mặt đất cứng, thanh kiếm vẫn được bọc trong tấm drap và ba-lô của cô ở bên cạnh.

Cô lảo đảo ngồi dậy, đầu quay mòng mòng. Họ đang ở trên một vách đá nhìn xuống được bờ biển. Cách đó khoảng ba mươi mét, đại dương lấp la lấp lánh dưới ánh trăng. Sóng vỗ nhẹ nhàng vào đuôi con thuyền đang nằm trên bờ của họ. Bên phải cô, sát gờ vách đá, là mộ

t tòa nhà trông giống một nhà thờ nhỏ với đèn pha trong tháp chuông. Hazel đoán chắc là một ngọn hải đăng. Phía sau họ, các cánh đồng cỏ cao xào xạc trong gió.

“Chúng ta đang ở đâu

Frank thở ra. “Tạ ơn thánh thần là em đã tỉnh! Chúng ta đang ở Mendocino, cách Cầu Cổng Vàng khoảng một trăm năm mươi dặm về phía bắc.”

“Một trăm năm mươi dặm?” Hazel rên rỉ. “Em đã ngất lâu chừng đó sao?”

Percy quỳ kế bên cô, gió biển thổi qua mái tóc anh. Anh đặt tay lên trán cô như thể kiểm tra xem cô có bị sốt không. “Bọn anh không đánh thức em được. Cuối cùng bọn anh quyết định mang em lên bờ. Bọn anh nghĩ có thể chứng say sóng...”

“Đó không phải là do say sóng.” Cô hít một hơi thật sâu. Cô không thể che giấu họ sự thật thêm chút nào nữa. Cô nhớ Nico đã từng nói: Nếu một lần hồi tưởng như thế xuất hiện khi chị đang ở trên chiến trường...

“Em... em đã không thành thật với các anh,” cô nói. “Nói đúng hơn, đó là một cơn ngất xỉu. Thỉnh thoảng em lại bị như thế.”

“Một cơn ngất xỉu?” Frank cầm lấy tay Hazel, cử chỉ đó khiến cô giật bắn người... mặc dù nó cũng khá là dễ chịu. “Có phải do sức khỏe không? Sao trước đây anh không chú ý nhỉ?”

“Em cố giấu nó,” cô thú nhận. “Em đã may mắn cho đến tận bây giờ, nhưng hiện tại càng ngày mọi việc càng trở nên tệ hơn. Không phải do sức khỏe đâu... thật đấy. Nico nói đó là một tác dụng phụ từ quá khứ của em, từ nơi cậu ấy tìm thấy em.”

Đôi mắt xanh lục đậm của Percy thật khó để đọc. Cô không thể khẳng định anh đang quan tâm hay để phòng.

“Chính xác thì Nico đã tìm thấy em ở nơi nào?”

Lưỡi Hazel có cảm giác như bông. Cô sợ nếu bắt đầu nói, mình sẽ phải quay lại với quá khứ, nhưng họ đáng được biết. Nếu sức khỏe cô giảm sút trong cuộc tìm kiếm này, một lữ người khi họ cần cô nhất... cô không tài nào chịu nổi ý nghĩ đó.

“Em sẽ giải thích sau,” cô hứa. Cô siết chặt ba-lô. Ngu ngốc làm sao, cô đã quên bég chuyện mang theo bình nước. “Có... có thứ gì để uống không ạ?”

“Có.” Percy lăm bầm một nguyên rửa bằng tiếng Hy Lạp. “Thật là ngốc. Anh để quên đồ dùng của mình ở trên thuyền rồi.”

Hazel cảm thấy thật phiền toái khi nhờ họ chăm sóc mình, nhưng khi thức dậy, cô khát và mệt mỏi, cứ như cô đã trải qua những thời khắc cuối cùng ở cả quá khứ và hiện tại. Cô vác ba lô và thanh kiếm lên vai. “Không sao. Em đi được...”

“Đừng có mà nghĩ đến chuyện đó,” Frank nói. “Cho đến khi em ăn được chút gì và uống ít nước. Anh sẽ đi lấy quân nhu.”

“Không, để tớ đi.” Percy liếc nhìn bàn tay Frank đang nắm lấy bàn tay Hazel. Rồi anh liếc nhìn về phía chân trời như thể cảm nhận được rắc rối, nhưng chẳng có gì ở đó – chỉ có ngọn hải đăng và cánh đồng cỏ kéo dài vào sâu tận trong đất liền. “Hai người ở lại đây. Tớ sẽ quay lại ngay.”

“Anh chắc chứ?” Hazel yếu ớt nói. “Em không muốn anh...”

“Sẽ ổn thôi,” Percy nói. “Frank, hãy cứ mở căng mắt ra nhé. Có điều gì đó về vùng đất này... Tớ không biết nữa.”

“Tớ sẽ để mắt đến cô ấy,” Frank hứa.

Percy lao đi.

Khi chỉ còn lại hai bọn họ, Frank dường như nhận ra rằng anh ấy vẫn đang nắm chặt tay Hazel. Anh ấy hắng giọng và thả tay cô ra.

“Anh, ừm... anh nghĩ anh hiểu được vì sao em ngắt xỉu,” anh ấy nói. “Và nơi em đến.”

Tim cô suýt thì ngừng đập. “Anh hiểu được sao?”

“Em có vẻ rất khác với các cô gái mà anh đã gặp.” Anh chớp mắt, rồi vội nói tiếp. “Không phải... sự khác biệt ghê gớm gì đâu. Chỉ là cách em nói chuyện. Những điều làm em ngạc nhiên – như các bài hát, các chương trình truyền hình hay từ lóng mà mọi người dùng. Em nói về cuộc sống của em như thể nó đã xảy ra từ lâu lắm rồi ấy. Em được sinh ra ở một thời khác, phải không? Em đến từ Địa ngục.”

Hazel muốn bật khóc – không phải vì cô buồn, mà là vì nhẹ nhõm khi nghe ai đó nói ra sự thật. Frank không tỏ ra ghê tởm hay sợ hãi. Anh không nhìn cô như thể một con ma hay xác ướp bất tử kinh khủng nào đó.

“Anh Frank, em...”

“Chúng ta sẽ tìm hiểu điều đó sau,” anh ấy hứa. “Giờ em còn sống. Chúng ta sẽ giữ em được sống.”

Đồng cỏ xào xạc phía sau lưng họ. Đôi mắt Hazel cay xè trong cơn gió lạnh.

“Em không xứng có một người bạn như anh,” cô nói. “Anh không biết em là gì... những việc em đã làm.”

“Không được nói vậy nữa.” Frank cau có. “Em rất tuyệt! Ngoài ra, em không phải là người duy nhất có bí mật.”

Hazel trở mắt nhìn cậu. “Em không phải sao?”

Frank dợm nói gì đó. Rồi anh ấy cứng người lại.

“Gì thế?” Hazel hỏi.

“Gió ngừng thổi rồi.”

Cô nhìn quanh quất và nhận ra anh nói đúng. Bốn bề đã hoàn toàn lặng gió.

“Vậy?” cô hỏi.

Frank nuốt xuống. “Vậy sao cô vẫn tiếp tục chuyển động?”

Qua khoeo mắt, Hazel nhìn thấy những cái bóng mờ mờ khẽ lay động thành tầng tầng lớp lớp trên khắp cánh đồng.

“Hazel!” Frank cố chụp lấy tay cô, nhưng đã quá muộn.

Có thứ gì đó đánh mạnh vào anh ấy từ phía sau. Rồi một sức mạnh như một trận bão cỏ bao quanh Hazel và kéo cô vào sâu trong cánh đồng.

24. Phần 19

XI. HAZEL

HAZEL LÀ CHUYÊN GIA GẶP CHUYỆN KỲ LẠ. Cô đã từng nhìn thấy mẹ mình bị một nữ thần đất chiếm hữu. Cô đã tạo ra một tên khổng lồ bằng vàng. Cô đã phá hủy một hòn đảo, chết đi và quay trở lại từ Địa ngục.

Nhưng việc bị bắt cóc bởi một đồng cỏ? Khá là mới mẻ đây.

Cô có cảm giác như thể mình bị mắc kẹt trong một cơn lốc thực vật. Cô từng nghe nói các ca sĩ ngày nay hay nhảy vào đám đông người hâm mộ và được hàng ngàn bàn tay chuyển đi trên đầu. Cô hình dung chuyện này cũng tương tự như thế – chỉ là cô đang di chuyển nhanh hơn gấp ngàn lần, và các lá cỏ khô

ng phải là những người hâm mộ cuồng nhiệt.

Cô không thể ngồi dậy. Cô không chạm tới mặt đất. Thanh kiếm của cô vẫn còn nằm trong túi ngủ và được đeo sau lưng, nhưng cô không cách nào với tới. Lũ thực vật làm cho cô bối rối bằng cách ném cô đi khắp nơi, cắt vào mặt và hai cánh tay cô. Thật khó để thấy rõ các vì sao qua cái mớ xanh lục, vàng và đen lộn xộn này.

Tiếng hét của Frank dần rơi lại ở phía sau.

Chẳng dễ gì suy nghĩ cho rõ ràng, nhưng Hazel biết một điều: Cô đang di chuyển rất nhanh. Dù được mang đến đâu, chẳng bao lâu nữa cô cũng sẽ ở quá xa để những người bạn của cô có thể tìm đến.

Cô nhắm mắt lại, cố lờ đi việc rơi xuống và bị quăng đi. Cô đưa ý nghĩ của mình vào lòng đất bên dưới. Vàng, bạc – cô sắp xếp bất cứ thứ gì có thể quấy nhiễu nhiều kẻ bắt cóc.

Cô không cảm nhận được gì. Vật quý giá dưới mặt đất – trống không.

Sắp sửa thất vọng, bỗng cô nhận thấy mình lướt qua một nơi lạnh lẽo thật lớn bên dưới. Cô tập trung hết sức bám chặt vào nó, đồng thời thả xuống một cái neo tinh thần. Đột nhiên mặt đất rung chuyển. Vòng xoáy thực vật bùng cô ra và cô bị ném về phía trước như một vật được phóng bằng máy bắn đá.

Ngay lúc mất trọng lực, cô m mắt ra, vịn người giữa không trung. Cô còn cách mặt đất bên dưới khoảng sáu mét. Rồi cô rơi xuống. Việc huấn luyện chiến đấu của cô phát huy tác dụng. Trước đây cô đã tập rơi xuống từ những con đại bàng khổng lồ. Cô cuộn tròn người lại, biến thời khắc va chạm thành một cú nhào lộn và đứng thẳng người khi rơi xuống đất.

Cô tháo dây túi ngủ và rút kiếm ra. Bên trái cô vài mét, một tảng đá lộ thiên có kích thước của một cái ga-ra nhô lên từ biển cỏ. Hazel nhận ra đó là cái neo của mình. Cô đã khiến cho hòn đá đó xuất hiện.

Đồng cỏ rì rào lay động quanh nó. Những giọng nói giận dữ rít lên, hoảng sợ vì một hòn đá khổng lồ đã phá vỡ đường đi của chúng. Trước khi chúng kịp tập hợp lại, Hazel chạy về phía hòn đá và leo lên trên đỉnh.

Cổ họng đưa xào xạc quanh cô như các xúc tua của một con hải quỳ khổng lồ. Hazel cảm nhận được sự thất vọng của những kẻ bắt cóc mình.

“Không thể mọc lên thứ này sao, hả?” cô hét lớn. “Cút đi, lũ cỏ dại kia! Hãy để cho tao được yên!”

“Diệp thạch[16],” một giọng nói tức giận vang lên từ đám cỏ.

Hazel nhướn mày. “Sao cơ?”

“Diệp thạch! Một đồng to diệp thạch!”

Một bà xơ ở Học viện Thánh Agnes đã từng rửa miệng Hazel bằng xà phòng giặt quần áo vì tội nói một điều tương tự, vì thế cô không chắc mình phải đáp lại như thế nào. Thế rồi, bao quanh hòn đảo đá của cô, những tên bắt cóc hiện ra từ trong đồng cỏ. Mới nhìn thoáng qua thì chúng trông giống hệt các thiên thần của ngày Valentine – mười hai em bé Cupid bé nhỏ mập mạp. Khi chúng đến gần hơn, Hazel nhận ra chúng vừa chẳng xinh xắn vừa chẳng giống thiên thần chút nào.

Chúng lớn cỡ các em bé mới biết đi với dáng đi lắc lư của trẻ con, nhưng da chúng có màu xanh lục kỳ lạ, như thể chất diệp lục chảy trong khắp các tĩnh mạch. Chúng có đôi cánh khô cứng, dễ vỡ như lớp lá bao của trái bắp và những chùm tóc trắng như râu bắp. Khuôn mặt chúng hoang dã và bị rỗ vì các hạt ngũ cốc. Đôi mắt chỉ duy nhất một màu xanh lục, còn răng thì như răng nanh của chó.

Sinh vật lớn nhất bước lên trước. Hắn ta mặc một chiếc khố màu vàng, mái tóc kết thành bông, trông như những sợi tơ cứng trên thân cây lúa mì. Hắn rít lên với Hazel và lạch bạch đi qua đi lại lia lịa, làm cô sợ rằng cái khố sẽ rơi xuống mất.

“Ghét diệp thạch này!” sinh vật nọ phàn nàn. “Lúa mì không mọc được!”

“Lúa miến không mọc được!” một tên khác nói to lên.

“Lúa mạch!” tên thứ ba hét lớn. “Lúa mạch không mọc được. Nguyên rửa diệp thạch này!”

Hai đầu gối Hazel run run. Những sinh vật bé nhỏ kia có thể khá là buồn cười nếu chúng không bao vây cô, nhìn vào cô chằm chằm với hàm răng nhọn hoắt và đôi mắt xanh lục đói khát đó. Chúng giống các Cupid ăn thịt người.

“Ý... ý các người là tảng đá sao?” cô đoán. “Tảng đá này gọi là diệp thạch sao?”

“Đúng thế, đá xanh! Diệp thạch!” sinh vật thứ nhất hét lên. “Tảng đá xấu xa.”

Hazel dần hiểu vì sao mình lại triệu hồi nó. “Nó quý lắm đấy. Nó có giá trị chứ?”

“Hừ!” sinh vật trong chiếc khố vàng lên tiếng. “Lũ người bản địa ngu ngốc đã dùng nó làm đồ trang sức, đúng thế. Có giá trị ư? Có thể. Không tốt bằng lúa mì.”

“Hay lúa miến!”

“Hay lúa mạch!”

Những con khác đều xen vào, gọi lớn tên các loại ngũ cốc khác nhau. Chúng bao quanh tảng đá, chẳng hề cố gắng leo lên nó – ít ra hiện giờ thì chưa. Nếu chúng quyết định ào lên tấn công, cô sẽ chẳng có cách nào để chống lại tất cả bọn chúng.

“Các người là tay sai của Gaea,” cô đoán, chỉ để giữ cho chúng tiếp tục nói chuyện. Có lẽ Percy và Frank chẳng ở đâu xa. Có lẽ họ sẽ nhìn thấy cô đang đứng cao cao phía trên cánh đồng. Cô ước gì kiếm của mình phát sáng được như thanh kiếm của Percy.

Tên Cupid đóng khố vàng gầm gừ. “Chúng ta là karpoi, yêu tinh ngũ cốc. Con của Mẹ Đất, đúng thế! Chúng ta vĩnh viễn là những người phục vụ của bà. Trước khi loài người ác độc trông trọt chúng ta, chúng ta là những cây dại. Chúng ta sẽ bắt đầu lại từ đầu. Lúa mì sẽ hủy diệt tất cả!”

“Không, lúa miến sẽ thống trị!”

“Lúa mạch sẽ cai trị!”

Những tên khác cũng tham gia vào, mỗi một con karpoi tung hô cho chính loại của mình.

“Đúng thế.” Hazel nuốt xuống sự khiếp sợ của mình. “Vậy người là Lúa Mì, vậy thì – người mặc, ừm, quần ống túm màu vàng.”

“Hừmmmm,” Lúa Mì nói. “Xuống khỏi diệp thạch của người đi, á thần. Bọn ta sẽ đưa người đến chỗ đội quân của bà chủ. Họ sẽ thưởng cho bọn ta. Họ sẽ giết chết người từ từ!”

“Hấp dẫn đấy,” Hazel nói, “nhưng không, cảm ơn.”

“Ta sẽ cho người lúa mì!” Lúa Mì hứa hẹn, như thể đây là một lời đề nghị vô cùng thuyết phục để đổi lấy mạng sống của cô. “Rất nhiều lúa mì đấy!”

Hazel cố suy nghĩ. Cô đã bị mang đi bao xa? Phải mất bao lâu các bạn mới tìm thấy cô? Những con karpoi dần liêu lĩnh tiến đến gần tảng đá hai ba con một lúc, cào vào diệp thạch xem liệu nó có gây nguy hiểm cho chúng không.

“Trước khi ta leo xuống...” Cô cất giọng to hơn, hy vọng nó sẽ lan ra khắp cánh đồng. “Ừm, giải thích cho ta một vài điều nhé, được không? Nếu các người là yêu tinh ngũ cốc, chẳng phải các người nên về phe thần linh sao? Chẳng phải nữ thần mùa màng Ceres...”

“Cái tên xấu xa!” Lúa Mạch gào lên.

“Trông trọt bọn ta!” Lúa Miến làu bàu. “Buộc bọn ta sống thành các hàng ghê tởm. Để cho con người gặt bọn ta. Hừ! Khi Gaea là bà chủ thế giới một lần nữa, chúng ta sẽ mọc hoang, đúng thế!”

“Ừm, theo lẽ tự nhiên thôi,” Hazel nói. “Vậy đội quân của bà ta ấy, các người sẽ đưa ta đến nơi nào để đổi lấy lúa mì...”

“Hay lúa mạch,” Lúa Mạch đề nghị.

“Phải đấy,” Hazel đồng ý. “Lúc này đội quân đó ở đâu?”

“Ngay bên kia cánh đồng!” Lúa Miến vỗ tay đầy phấn khích. “Mẹ Đất – ồ, đúng rồi! – bà đã nói với bọn ta là: ‘Tìm đứa con gái đã sống lại của Pluto đi. Tìm con bé! Mang con bé còn sống về! Ta đã lên xong kế hoạch tra tấn nó.’ Tên khổng lồ Polybotes sẽ thưởng cho chúng ta vì mạng sống của người! Rồi chúng ta sẽ đi về phía nam để tiêu diệt lũ La Mã đó. Bọn ta bắt tử, người biết đấy. Nhưng người thì không, đúng thế.”

“Tuyệt thật.” Hazel cố tỏ ra hăng hái. Nghe không dễ chịu gì khi biết Gaea đã có kế hoạch báo thù đặc biệt dành cho cô. “Vậy các người... các người bắt tử vì Alcyoneus đã bắt cóc Tử Thần, đúng không?”

“Chính xác!” Lúa Mạch nói.

“Và hẳn đang xích ông ấy ở Alaska,” Hazel nói, “ở... để xem nào, nơi đó tên gì nhỉ?”

Lúa Miến chuẩn bị trả lời thì Lúa Mì đã bay tới và hạ gục đồng loại. Những con karpoi bắt đầu đánh nhau, rã ra thành các cơn lốc xoáy ngũ cốc. Hazel tính đến việc bỏ trốn khỏi đó. Rồi Lúa Mì biến lại thành hình, khóa đầu Lúa Miến. “Ngừng lại!” hẳn ta hét những tên khác. “Việc đánh nhau của các loại ngũ cốc khác nhau là không được phép!”

Đám karpoi lại tụ lại thành những tên Cupid ăn thịt người béo múp.

Lúa Mì đẩy Lúa Miến ra.

“Ồ, một tên á thần thông minh,” hẳn nói. “Đang cố lừa bọn ta tiết lộ các bí mật. Không, người sẽ không bao giờ tìm thấy hang của Alcyoneus.”

“Ta đã biết nó ở đâu,” cô giả vờ tự tin. “Hắn ta đang ở trên hòn đảo trong Vịnh Phục Sinh.”

“A!” Lúa Mì chế nhạo. “Nơi đó đã bị chìm xuống bên dưới những con sóng cách đây lâu lắm rồi. Người nên biết điều đó chứ! Gaea ghét người vì vụ đó. Khi người phá vỡ kế hoạch của bà, bà buộc phải ngủ tiếp một lần nữa. Hết thập kỷ này đến thập kỷ khác! Alcyoneus – đã không tỉnh thức cho đến thời khắc đen tối là ông ta có thể trỗi dậy.”

“Những năm 1980,” Lúa Mạch đồng tình. “Kinh khủng! Kinh khủng!”

“Đúng,” Lúa Mì nói. “Và bà chủ của bọn ta vẫn còn đang ngủ. Alcyoneus buộc phải chờ thời cơ của mình ở phương bắc, chờ đợi, lên kế hoạch. Cho đến lúc này Gaea mới bắt đầu cựa mình. Ồ, nhưng bà ấy nhớ người, và con trai bà ấy cũng vậy!”

Lúa Miến thích thú cười khúc khích. “Người sẽ không đời nào tìm thấy nơi giam cầm Thanatos. Khắp Alaska này đều là nhà của người khổng lồ. Ông ta có thể giam giữ Thanatos ở bất cứ nơi nào! Người sẽ phải mất hàng năm trời để tìm ông ta và cái trại đáng thương của người chỉ còn có vài ngày. Tốt hơn hết người nên đầu hàng. Bọn ta sẽ cho người ngủ cốc. Rất nhiều ngủ cốc.”

Thanh kiếm của Hazel dường như nặng dần. Cô sợ phải quay lại Alaska, nhưng ít nhất cô đã nghĩ ra nơi có thể bắt đầu tìm kiếm Thanatos. Cô cho rằng hòn đảo nơi mình chết đi đã không bị phá hủy hoàn toàn, hoặc có thể đã trôi lên lại khi Alcyoneus thức tỉnh. Cô từng hy vọng căn cứ của hắc sẽ nằm ở đó. Nhưng nếu hòn đảo thật sự đã biến mất, cô chẳng biết làm cách nào để tìm được tên khổng lồ. Alaska vô cùng rộng lớn. Họ có thể mất nhiều thập kỷ mà chẳng tìm thấy hắc ta.

“Đúng thế,” Lúa Mì hiểu được sự đau khổ của cô. “Từ bỏ đi.”

Hazel nắm chặt thanh đoản kiếm spatha. “Không bao giờ.” Một lần nữa, cô cất cao giọng hơn, hy vọng bằng cách nào đó nó sẽ đến được chỗ những người bạn của mình. “Nếu buộc phải tiêu diệt hết bọn người, ta sẽ làm thế. Ta là con gái của thần Pluto.”

Những tên karpoi ủa lên tấn công. Chúng bám vào hòn đá, rít lên như thể nó rất nóng, nhưng chúng vẫn bắt đầu leo lên.

“Giờ thì người tiêu đời rồi,” Lúa Mì cam đoan, nghiêng răng nghiêng lợi. “Người sẽ biết thế nào là sự phần nộ của ngủ cốc!”

Đột nhiên một tiếng rít gió vang lên. Tiếng gầm gừ của Lúa Mì khựng lại. Hắc ta nhìn xuống mũi tên vàng vừa mới xuyên qua ngực mình. Rồi hắc ta tan ra thành từng mảnh Chex Mix.

25. Phần 20

XX. HAZEL

TRONG MỘT GIY, HAZEL cũng kinh ngạc như những con karpoi vậy. Rồi Frank và Percy đột ngột xuất hiện và bắt đầu tiêu diệt từng ngọn cỏ một mà họ tìm thấy. Frank bắn một mũi tên xuyên qua người Lúa Mạch, làm hắc vỡ vụn thành các hạt giống. Percy chém thanh Thủy Triều ngang qua Lúa Miến, tấn công về phía Kê và các tên Yến Mạch. Hazel nhảy xuống và tham gia cuộc chiến.

Trong vòng vài phút, lũ karpoi đã biến lại thành các đồng hạt giống và vô số loại ngủ cốc dành để ăn sáng. Lúa Mì bắt đầu tái tạo lại, nhưng Percy đã lấy ra khỏi ba-lô một cái bật lửa và bật ra một tia lửa.

“Thử làm thế đi,” anh cảnh cáo, “và ta sẽ đốt cháy toàn bộ cánh đồng này. Không được nhúc nhích. Tránh xa bọn ta ra, hoặc là đồng cỏ sẽ bắt lửa đấy!”

Frank cau mày như thể ngọn lửa làm anh ấy khiếp sợ. Hazel không hiểu lý do, nhưng dù sao cô vẫn hét lớn về phía các đồng ngủ cốc: “Anh ấy sẽ làm thế! Anh ấy bị điên mà!”

Đám karpoi còn lại chạy tán loạn trong gió. Frank leo lên tảng đá và nhìn theo chúng bỏ chạy.

Percy tắt bật lửa và cười toe toét với Hazel. “Cảm ơn vì tiếng hét của em. Nếu không bọn anh sẽ chẳng tìm được em. Làm thế nào mà em cầm chân chúng được lâu thế?”

Cô chỉ tay vào tảng đá. “Một đồng điệp thạch lớn.”

“Sao cơ?”

“Hai người,” Frank gọi lớn từ đỉnh tảng đá. “Ra mà xem này.”

Percy và Hazel leo lên nhập bọn. Ngay khi Hazel nhìn thấy anh ấy đang nhìn gì, cô hít thật mạnh vào. “Anh Percy, không được có ánh sáng! C của anh vào đi!”

“Diệp thạch!” Anh chạm vào mũi kiếm, và thanh Thủy Triều biến thành cây bút.

Ở bên dưới họ, một đội quân đang di chuyển.

Cánh đồng kéo dài đến tận trong một hẻm núi nông, nơi một con đường quê ngoằn ngoèo xuôi theo hướng bắc nam. Phía bên kia con đường là những ngọn đồi cỏ trải dài đến tận chân trời, không có bất cứ sự khai hóa nào ngoại trừ một cửa hàng tiện lợi u ám nằm trên một đỉnh đồi gần nhất.

Toàn bộ hẻm núi đầy nhóc quái vật – từng đoàn từng đoàn hành quân về phía nam, quá nhiều và quá gần, Hazel lấy làm kinh ngạc vì chúng đã không nghe thấy cô la hét.

Cô, Frank và Percy cúi mình nép vào tảng đá. Không thể tin nổi, họ quan sát vài tá sinh vật có hình dáng giống con người nhưng lại to lớn, đầy lông lá mặc những mảnh giáp và lông thú rách tả tơi đi ngang qua. Các sinh vật đó mỗi con có sáu cánh tay, ba cái mọc ra mỗi bên, vì thế chúng trông giống những người thượng cổ được tiến hóa từ các loài côn trùng.

“Lũ Gegene đấy,” Hazel thì thầm. “Thứ-được-sinh-ra-từ-đất.”

“Em từng chiến đấu với chúng rồi sao?” Percy hỏi.

Cô lắc đầu. “Em chỉ được nghe giảng trong lớp học quái vật ở trại.” Cô chưa bao giờ thích lớp học đó – đọc Pliny the Elder[17] và các tác giả lạc hậu khác đã miêu tả các con quái vật theo truyền thuyết từ rìa các đường ranh giới của Đế chế La Mã. Hazel tin là có quái vật, nhưng một vài mô tả quá vô căn cứ, nên cô đã nghĩ ắt chúng chỉ là các lời đồn lố bịch.

Và lúc này đây, nguyên cả một đội quân của những tin đồn đó đang hành quân ngang qua.

“Thứ-được-sinh-ra-từ-đất đánh nhau với các thủy thủ tàu Argo,” cô lẩm bẩm. “Và những kẻ đi phía sau chúng...”

“Nhân mã,” Percy nói. “Nhưng... điều này không đúng. Các nhân mã là người tốt.”

Frank nghẹn lời. “Đó không phải là bài học bọn tớ được dạy ở trại. Nhân mã là những tên điên, luôn say xỉn hét nhè và giết các anh hùng.”

Hazel dõi theo các nhân mã chạy nước kiệu lướt qua. Cơ thể chúng là con người từ phần eo trở lên, là ngựa vàng có đuôi và bờm màu sáng từ phần eo trở xuống. Chúng mặc áo giáp của người man di bằng da sống và đồng, được trang bị giáo và ná bắn đá. Lúc đầu, Hazel cứ tưởng chúng đội mũ sắt của người Viking. Rồi cô mới nhận ra những cái sừng thật sự đang nhú ra trên mái tóc bờm xờm của chúng.

“Không phải chúng được cho là có những chiếc sừng bò sao?” cô hỏi.

“Có thể chúng là giống nòi đặc biệt,” Frank nói. “Chúng ta đừng có hỏi bọn chúng, được không?”

Percy dõi mắt về phía cuối đường và mặt cậu đại ra. “Thánh thần ơi... những tên Cyclops.”

Chắc chắn là thế rồi, đi ì ạch đằng sau nhân mã là một tiểu đoàn yêu tinh một mắt, cả nam lẫn nữ, mỗi tên cao khoảng ba mét, mặc áo giáp được ráp từ kim loại phế liệu. Sáu tên quái vật bị lồng vào ách với nhau như những con bò để kéo một cái tháp công thành cao bằng tòa nhà hai tầng có gắn một cái máy bắn đá khổng lồ.

Percy ép tay vào hai bên đầu mình. “Các Cyclops. Nhân mã. Điều này không đúng. Tất cả đều không đúng.”

Đội quân quái vật này đủ để khiến bất cứ ai lâm vào tuyệt vọng, nhưng Hazel nhận ra rằng có chuyện gì đó đang xảy ra với Percy. Dưới ánh trăng, anh trông xanh xao và ốm yếu, như thể các ký ức của anh đang cố quay trở lại, làm rối tung tâm trí anh.

Cô liếc nhìn Frank. “Chúng ta cần đưa anh ấy quay lại thuyền. Biển sẽ làm cho anh ấy thấy dễ chịu hơn.”

“Đồng ý,” Frank nói. “Bọn chúng đông quá. Trại... chúng ta phải cảnh báo trại.”

“Họ đã biết,” Percy rên rỉ. “Reyna đã biết.”

Hazel cảm thấy họng mình như nghẹn lại. Quân đoàn chẳng thể nào đánh bại nhiều quái vật như thế. Nếu chúng hiện chỉ đang ở cách Trại Jupiter vài trăm dặm về phía bắc thì cuộc tìm kiếm của họ đã cảm chắc thất bại. Họ không bao giờ có thể đến được Alaska và quay trở về đúng hẹn.

“Đi nào,” cô giục. “Chúng ta...”

Rồi cô nhìn thấy tên khổng lồ.

Khi hắn ta xuất hiện trên đỉnh đồi, Hazel không tin được vào mắt mình. Hắn ta cao hơn cả cái tháp công thành – ít nhất là chín mét – với đôi chân có vảy của loài bò sát như một con rồng Komodo tính từ thắt lưng trở xuống và một chiếc áo giáp màu lục lam từ đó trở lên. Giáp che ngực của hắn có hình các khuôn mặt quái dị đói khát, miệng chúng há to như thể đang đòi ăn. Hắn có khuôn mặt giống con người nhưng tóc lại bù xù và có màu xanh lục, y như một nhúm tảo biển. Khi hắn quay đầu từ bên này sang bên kia, những con rắn rớt từ các lọn tóc dài xuống. Gàu trên đầu hắn là rắn hổ lục – thật gồm ghê.

Vũ khí của hắn là một cây đinh ba to đùng và một cái lưới chì nặng trình trịch. Nội việc nhìn thấy bảy nghìn vũ khí đó thôi cũng đủ khiến dạ dày của Hazel nhói đau. Cô đã nhiều lần đối đầu với dạng chiến binh đó trong chương trình đào tạo đấu sĩ. Đó là kiểu chiến đấu quỷ quyệt, ranh ma và khó chịu nhất mà cô biết. Tên khổng lồ này là một đấu sĩ dùng lưới siêu kích cỡ.

“Hắn ta là ai?” Giọng Frank run run. “Đó không phải...”

“Không phải Alcyoneus,” Hazel yếu ớt nói. “Một trong số các em trai của hắn ta, em nghĩ thế. Người mà Terminus từng đề cập. Đám yêu tinh ngũ cốc cũng có nhắc đến hắn ta. Đó là Polybotes.”

Cô không chắc sao mình lại biết tên hắn, nhưng thậm chí là ở tận đây, cô vẫn có thể cảm nhận được năng lượng sức mạnh phát ra từ tên khổng lồ. Cô nhớ lại cảm giác của mình lúc còn ở trong Trái Tim Của Đất khi cô triệu hồi Alcyoneus – như thể cô đang đứng gần một thanh nam châm cực mạnh và tất cả lượng sắt trong máu cô bị hút về phía đó. Tên khổng lồ này là một đứa con khác của Gaea – một sinh vật của đất đầy dã tâm và cực kỳ mạnh, hắn ta đang tỏa ra trường hấp dẫn của chính hắn ta.

Hazel biết họ nên rời đi thì hơn. Nơi ẩn nấp trên đỉnh tảng đá sẽ dễ bị sinh vật cao lớn đó phát hiện nếu hắn ta nhìn về hướng này. Nhưng cô linh cảm một điều gì đó quan trọng sắp xảy ra. Cô và các bạn mình rón rén tụt xuống dưới tầng diệp thạch thêm chút nữa và tiếp tục quan sát.

Khi tên khổng lồ đến gần, một ả Cyclops bỏ hàng chạy lại nói chuyện với hắn ta. ả ta to lớn, béo núc ních và xấu đầu xấu đốn, mặc một chiếc váy giáp xích trông giống chiếc váy muumuu – nhưng khi đứng kế bên tên khổng lồ, ả ta trông giống một đứa bé.

Ả chỉ vào cửa hàng tiện lợi đã đóng cửa trên đỉnh ngọn đồi gần nhất và lầm bầm gì đó về thức ăn. Tên khổng lồ cắn câu trả lời, như thể hắn đang bực bội. ả Cyclops gầm lên ra lệnh cho đám họ hàng của mình và ba trong số chúng đi theo ả ta lên đồi.

Khi chúng đi được nửa đường, một luồng sáng chói lọi biến ban đêm thành ban ngày. Hazel hoa cả mắt. Phía bên dưới cô, đội quân của kẻ thù chạy tán loạn, những tên quái vật la hét vì đau đớn và giận dữ. Hazel hé mắt nhìn. Cô có cảm giác như mình vừa mới bước ra từ rạp chiếu phim tối đen và đi vào một buổi chiều đầy nắng.

“Đẹp quá nhỉ!” lũ Cyclops cười nhạo. “Đốt mắt của bọn ta cơ đấy!”

Một dải cầu vồng bao lấy cửa hàng trên đồi, gần và rực rỡ hơn bất cứ cầu vồng nào mà Hazel từng nhìn thấy. Ánh sáng gắn chặt vào cửa hàng, bắn các tia sáng lên bầu trời, làm cả vùng quê ngập trong ánh sáng kính vạn hoa kỳ ảo.

ả Cyclops nhắc chùy lên và lao vào tấn công. Khi ả ta đánh vào dải cầu vồng, cả người ả ta bắt đầu bốc khói. ả ta kêu gào đau đớn và thả cái chùy xuống, rút lui với các vết rộp đầy màu sắc trên hai cánh tay và mặt mình.

“Đồ nữ thần kinh tởm!” ả ta rống lên về phía cửa hàng. “Đưa cho bọn ta đồ ăn nhẹ nào!”

Các con quái vật khác điên cuồng tấn công vào cửa hàng tiện lợi rồi bỏ chạy khi bị ánh sáng cầu vồng đốt cháy. Một vài tên ném đá, giáo, kiếm và thậm chí là các mảnh áo giáp của chúng, tất cả đều bị đốt cháy trong ánh lửa đầy màu sắc đẹp mắt.

Cuối cùng, tên khổng lồ đứng đầu đường như nhận ra rằng đội quân của mình đang ném đi các đồ dùng còn tốt chán.

“Ngừng lại ngay!” hấn ta rống lên.

Hấn khá vất vả khi phải hét, đẩy và đâm đá để đội quân chịu phục tùng. Khi chúng im lặng hoàn toàn, hấn ta tự mình tiến đến cửa hàng được cầu vồng bảo vệ và đi quanh các đường vi ánh sáng.

“Nữ thần kia!” hấn ta hét lên. “Ra đây và chịu thua đi nào!”

Chẳng có lời đáp lại nào phát ra từ cửa hàng. Cầu vồng vẫn tiếp tục tỏa sáng lung linh.

Tên khổng lồ gơ cây đinh ba và tấm lưới chì lên cao. “Ta là Polybotes! Hãy quỳ xuống trước mặt ta và ta sẽ cho ngươi chết một cách nhanh chóng.”

Hình như chẳng có ai trong cửa hàng bận tâm. Một vật đen đen nhỏ bé từ cửa sổ bay ra và đáp xuống dưới chân tên khổng lồ. Polybotes gào lên, “Lựu đạn!”

Hấn ta che mặt lại. Toàn bộ đội quân nằm sấp xuống đất.

Khi thứ đó chẳng phát nổ, Polybotes cẩn thận cúi xuống và nhặt nó lên.

Hấn ta giận dữ cất tiếng rống. “Một cái Ding Dong[18]? Người dám sỉ nhục ta bằng một cái Ding Dong ư?” Hấn ta ném cái bánh vào lại cửa hàng và nó bốc hơi trong quang sáng.

Những tên quái vật khác lồm cồm đứng dậy. Vài tên lầm bầm với vẻ thèm thuồng, “Ding Dong? Ding Dong ở đâu?”

“Chúng ta hãy tấn công nào,” ả Cyclops nói. “Ta đói. Mấy đứa con của ta muốn có đồ ăn vặt!”

“Không!” Polybotes nói. “Chúng ta đã muộn rồi. Alcioneus muốn chúng ta có mặt ở trại trong bốn ngày tới. Lũ Cyclops các ngươi lề mề quá đi thôi. Chúng ta không có thời gian vui đùa với các tiểu nữ thần!”

Hấn ta cố ý hướng lời bình luận cuối về phía cửa hàng, nhưng vẫn chẳng có ai đáp lại.

Ả Cyclops làu bàu. “Trại, đúng thế. Trả thù! Những tên màu cam và màu tím đã phá hủy nhà của ta. Giờ Ma Gasket sẽ phá hủy nhà của chúng! Các ngươi có nghe ta nói không, Leo? Jason? Piper? Ta đến để tiêu diệt bọn mày đấy!”

Những tên Cyclops khác gầm lên đồng ý. Lũ quái vật còn lại cũng tham gia và

Cả người Hazel nhoi nhói. Cô liếc nhìn các bạn mình. “Jason,” cô thì thầm. “Ả ta đã đánh nhau với Jason. Có lẽ anh ấy vẫn còn sống.”

Frank gật đầu. “Những cái tên khác có ý nghĩa gì với em không?”

Hazel lắc đầu. Cô không biết ai tên là Leo hay Piper ở trại. Percy vẫn trông xanh xao và choáng váng. Nếu mấy cái tên đó có ý nghĩa gì đó với anh, anh đã không như thế.

Hazel suy nghĩ về những gì mà ả Cyclops đã nói: Những tên màu cam và màu tím. Màu tím – dĩ nhiên là màu của Trại Jupiter. Nhưng màu cam... anh Percy đã xuất hiện ở trại trong một chiếc áo phông màu cam rách tả tơi. Điều đó không thể là trùng hợp ngẫu nhiên.

Phía bên dưới họ, đội quân lại bắt đầu hành quân về phía nam, nhưng tên khổng lồ Polybotes đứng sang một bên, cau mày và ngửi ngửi không khí.

“Thần biển,” hấn lầm bầm. Với sự khiếp sợ của Hazel, hấn ta quay về phía họ. “Ta ngửi được mùi thần biển.”

Percy run run. Hazel đặt tay mình lên vai anh và cố ấn anh sát vào tảng đá.

Ả Cyclops Ma Gasket cần nhân. “Dĩ nhiên là ngài nghĩ được mùi thần biển! Biển ở ngay đằng kia mà!”

“Còn hơn thế,” Polybotes khẳng khái. “Ta được sinh ra để tiêu diệt Neptune. Ta có thể nghĩ thấy...” Hấn ta cau mày, quay đầu lại và lắc văng ra thêm vài con rắn nữa.

“Thế chúng ta đi tiếp hay nghĩ không khi?” Ma Gasket gắt gỏng. “Ta không lấy được Ding Dong thì ngài đừng hòng có được thần biển!”

Polybotes gầm gừ. “Được thôi. Hành quân! Hành quân!” Hấn nhìn về phía cửa hàng được cầu vòng bao quanh lần cuối rồi cào tay khắp đầu tóc. Hấn lấy ra ba con rắn trông lớn hơn những con còn lại, quanh cổ chúng có mấy cái nhãn trắng. “Một món quà đây, nữ thần! Tên ta, Polybotes, nghĩa là ‘Có nhiều-để-cho-ăn’! Đây là vài cái miệng háu đói dành tặng cho người. Hãy xem liệu cửa hàng của người có được bao nhiêu khách với lũ lính gác này ở ngoài!”

Hấn ta cười độc địa và ném lũ rắn vào bãi cỏ cao trên sườn đồi.

Rồi hấn ta đi về phía nam, đôi chân Komodo khổng lồ của hấn làm mặt đất rung chuyển. Dần dần, đoàn quân quái vật cuối cùng băng qua các ngọn đồi và biến mất trong bóng đêm.

Khi chúng đi hết rồi, dải cầu vòng sáng lóa cả mắt đó tắt ngúm như một bóng đèn pha.

Hazel, Frank và Percy là những người còn lại duy nhất trong bóng tối, cả ba chăm chăm nhìn con đường dẫn đến cửa hàng tiện lợi đã đóng cửa.

“Thật khác lạ,” Frank lẩm bẩm.

Cả người Percy run lấy bẫy. Hazel biết anh cần sự giúp đỡ, nghỉ ngơi hay tương tự thế. Việc nhìn thấy đội quân kia dường như đã khởi động một số ký ức nào đó, làm cho anh bị choáng. Họ nên đưa anh quay trở lại thuyền.

Mặt khác, có một vật cở rộng chắn giữa họ và bãi biển. Hazel có cảm giác rằng những con karpoi sẽ không tránh xa họ mãi đâu. Cô không thích ý tưởng ba người họ quay lại con thuyền vào lúc giữa đêm giữa hôm thế này. Và cô không thể giữ bỏ cái cảm giác đáng sợ rằng, nếu không triệu hồi tảng diệp thạch này thì giờ cô đã bị tên khổng lồ tóm cổ rồi.

“Chúng ta hãy đi đến chỗ cửa hàng,” cô nói. “Nếu có một nữ thần trong đó, có thể bà ấy sẽ giúp chúng ta.”

“Ngoại trừ một đồng rắn hiện đang canh giữ ngọn đồi,” Frank nói. “Và cái cầu vòng biết đốt cháy nọ có thể quay trở lại.”

Cả hai đều quay sang nhìn Percy, người đang run rẩy như thể mắc phải chứng giảm thân nhiệt.

“Chúng ta phải thử thôi,” Hazel nói.

Frank gật đầu một cách dứt khoát. “Ừm... bất cứ nữ thần nào ném Ding Dong vào một tên khổng lồ thì không thể là người xấu đâu. Đi thôi.”

26. Phần 21

XXI. FRANK

FRANK GHÉT MẤY CÁI BÁNH DING DONG. Cậu ghét rắn. Và cậu ghét cuộc đời mình. Không nhất thiết phải theo thứ tự.

Khi chậm chạp lê bước lên đồi, cậu ước gì mình có thể ngắt xiu như Hazel – chỉ việc bắt tỉnh và trải nghiệm một khoảng thời gian khác, như trước khi cậu bị lôi vào cuộc tìm kiếm diên khùng này, trước khi cậu khám phá ra cha mình là một huấn luyện viên cấp hạ sĩ quan thần thánh có vấn đề về cái tôi.

Cung và ngọn giáo va đập vào lưng cậu. Cậu cũng ghét cả ngọn giáo nữa. Vào giây phút nhận được nó, cậu đã âm thầm thề rằng mình sẽ không bao giờ sử dụng nó. Vũ khí của một ng

ời đàn ông đích thực – thần Mars cũng trẻ nít thật.

Có thể là nhầm lẫn thôi. Chẳng phải ta có vài kiểu thử DNA cho con cái của thần linh sao? Hoặc có lẽ nhà trẻ thần thánh đã đổi nhầm Frank với một trong số những đứa trẻ đầu gấu nhỏ bé của thần Mars. Mẹ Frank chẳng thể nào dính líu đến vị thần chiến tranh khoe khoang khoác lác ầm ĩ đó.

Con bé là một chiến binh bẩm sinh, bà ngoại cậu biện luận. Chẳng có gì ngạc nhiên khi một vị thần yêu mẹ con, căn cứ vào gia tộc chúng ta. Dòng máu cổ xưa. Dòng máu của các hoàng tử và các anh hùng.

Frank xua ý nghĩ đó ra khỏi đầu. Cậu nào phải là hoàng tử hay anh hùng. Cậu chỉ là một kẻ vụng về mắc chứng không dung nạp lactô-za, người thậm chí còn không bảo vệ nổi bạn mình khỏi việc bị lừa mà bắt cóc.

Trên ngực cậu, mớ huy hiệu mới dường như lạnh lẽo quá đỗi: huy hiệu hình lưỡi liềm của sĩ quan, huy hiệu Vương miện Thành. Lẽ ra cậu nên thấy tự hào mới phải, nhưng cậu có cảm giác rằng mình được nhận chúng là nhờ cha mình đe dọa Reyna.

Frank không biết làm thế nào mà các bạn cậu lại có thể ở cạnh cậu. Percy rõ ràng là ghét thần Mars, và Frank không trách cậu ấy được. Hazel vẫn tiếp tục dõi theo Frank qua khóe mắt, như thể cô ấy sợ cậu có thể biến thành một tên vai u thịt bắp.

Fran xuống cơ thể mình và thở dài. Sửa lại: thậm chí còn vai u thịt bắp dị hợm hơn nữa. Nếu Alaska đúng là vùng đất nằm ngoài tầm kiểm soát của các vị thần, Frank có thể ở lại đây. Cậu không chắc là mình còn vương vấn gì để mà trở về.

Không được than van, bà ngoại cậu sẽ nói như thế. Đàn ông họ Trương không than van.

Bà đã đúng. Frank có việc phải làm. Cậu phải hoàn thành sứ mệnh bất khả thi này, mà hiện tại nghĩa là phải đến được cửa hàng tiện lợi mà vẫn còn sống.

Khi họ đến gần hơn, Frank lo rằng dải cầu vồng của cửa hàng có thể sẽ đột ngột sáng lên một lần nữa và làm cho họ bốc hơi, nhưng tòa nhà vẫn tối thui như cũ. Những con rắn Polybotes thả ra dường như biến đâu mất hết rồi.

Khi chỉ còn cách mái hiên cửa hàng mười tám mét thì có thứ gì đó rít lên trong đám cỏ sau lưng họ.

“Đi nhanh!” Frank hét lớn.

Percy trượt ngã. Khi Hazel giúp cậu ấy đứng lên, Frank quay người lại và lắp tên vào dây cung.

Cậu bắn bừa. Cậu cứ tưởng mình đã lấy mũi tên nổ, nhưng nó chỉ là mũi tên pháo sáng. Nó bay xuyên qua đám cỏ, nổ “bùm” thành ngọn lửa màu cam và một tiếng rít gió: VŨ!

Ít nhất nó cũng rơi rõ lũ quái vật. Nằm trên một tảng cỏ vàng khô héo là một con rắn màu chanh ngắn và mập bằng cánh tay Frank. Đầu nó được bao lấy bằng một cái bờm vây trắng nhọn. Sinh vật đó nhìn chòng chọc vào mũi tên đang bay vèo qua như thể tự hỏi, Đó là cái quái gì ấy nhỉ?

Rồi nó hướng cặp mắt vàng khè to tướng vào Frank. Nó trườn đến như một con sâu đo, uốn cong khúc giữa thân mình nó lên. Ở bất cứ nơi nào nó đi qua, cỏ đều héo và chết đi.

Frank nghe thấy các bạn mình đang đi lên các bậc thềm cửa hàng. Cậu không dám quay người đi và bỏ chạy. Cậu và con rắn nhìn nhau không chớp mắt. Con rắn rít lên, lửa liên phun ra từ miệng nó.

“Một loài bò sát xinh đẹp đáng sợ,” Frank nói, rất chú ý đến mẫu gỗ dẹt trong túi áo khoác “Một con bò sát khè ra lửa, có độc xinh đẹp.

“Anh Frank!” đằng sau lưng cậu, Hazel hét lên. “Đi thôi!”

Con rắn búng người về phía cậu. Nó lao đến như xé gió, chẳng có đủ thời gian để lắp tên. Frank vung cây cung lên và đánh bay con quái vật đó xuống dưới đồi. Nó xoay tròn rồi mất hút, phát ra tiếng “Xiiiiiii!”

Frank cảm thấy tự hào về chính mình cho đến khi nhìn vào cây cung đang bốc khói ở nơi nó đã chạm phải con rắn. Cậu không tin vào mắt mình khi thấy phần gỗ nơi đó vụn ra như cám.

Cậu nghe được một tiếng rít đầy giận dữ, được đáp lại bởi hai tiếng rít nữa ở phía xa xa bên dưới ngọn đồi.

Frank thả cây cung đã bị rã ra xuống và chạy về phía mái hiên. Percy và Hazel kéo cậu lên các bậc thềm. Khi Frank quay người lại, cậu nhìn thấy cả ba con quái vật đang bò qua đồng cỏ, khè ra lửa và biến một bên sườn đồi thành màu nâu bằng chất độc khi chúng chạm vào. Chúng dường như không thể hoặc không sẵn lòng đến gần cửa hàng, nhưng điều đó chẳng làm Frank thấy an ủi được mấy. Cậu đã bị mất cây cung của mình.

“Chúng ta sẽ không bao giờ ra được khỏi đây,” cậu thất vọng nói.

“Thế thì tốt hơn hết chúng ta nên đi vào.” Hazel chỉ cái bảng viết tay treo trên cửa: THỰC PHẨM HỮU CƠ & PHONG CÁCH SỐNG CẦU VỒNG.

Frank không hiểu nó nghĩa là gì, nhưng nó nghe có vẻ tốt hơn nhiều so với những con rắn độc phun lửa. Cậu đi theo các bạn mình vào bên trong.

Khi họ bước qua cửa, đèn dóm được bật sáng. Tiếng sáo vang lên như thể họ vừa bước lên sân khấu. Các lối đi rộng rãi xếp đầy các thùng quả hạch và trái cây sấy khô, các giỏ táo và các giá áo quần với những chiếc áo phong nhuộm màu loang lổ và áo đầm kiểu Tinker Bell mỏng nhẹ như sa. Trần nhà được che phủ bởi chuông gió. Dọc theo các bức tường, các kệ kính trưng bày các quả cầu pha lê, hốc tinh, những chiếc bùa đuổi bắt giấc mơ được làm theo phong cách thắt nút tạo hoa văn và một đồng hồ kỳ lạ khác. Hẳn là có thứ gì tỏa hương đang được đốt đầu đó trong cửa hàng. Nó có mùi như một bó hoa cháy.

“Cửa hàng của thầy bói à?” Frank tự

“Hy vọng không phải thế,” Hazel lẩm bẩm.

Percy tựa vào người cô ấy. Cậu ấy trông còn tệ hơn cả trước đây, như thể vừa đột ngột bị cảm lạnh vậy. Khuôn mặt cậu ấy lấm tấm mồ hôi. “Ngồi xuống đi...” cậu ấy thì thầm. “Nếu được thì chỗ nào có nước ấy?”

“Đúng rồi.” Frank nói. “Để bọn tớ tìm cho cậu một chỗ nghỉ.”

Ván sàn kêu kệt kệt dưới chân họ. Frank tìm được một nơi nằm giữa hai đài phun nước có tượng thần Neptune.

Một cô gái thành linh xuất hiện từ phía sau các thùng granola. “Ta giúp các người nhé?”

Frank lão đảo lúi ra sau, hất ngã một trong hai cái đài phun nước. Bức tượng thần Neptune đổ ập xuống sàn nhà. Phần đầu của thần biển lăn tròn và nước từ cổ bức tượng phun ra, bắn lên một dãy cặp đeo dành cho nam giới loang lổ màu.

“Xin lỗi!” Frank cúi xuống để thu dọn vụn vỡ. Cậu suýt thì chọc cây giáo vào người cô gái.

“Úi!” cô gái nói. “Cứ bình tĩnh! Sẽ ổn thôi!”

Frank từ từ đứng thẳng dậy, cố không gây thêm thiệt hại nào nữa. Hazel trông xấu hổ. Percy thì xanh mét yếu ớt khi cậu ấy nhìn bức tượng đứt đầu của cha mình không chớp mắt.

Cô gái vỗ tay. Đài phun nước tan vào màn sương. Nước bốc hơi. Cô ta quay sang nhìn Frank. “Thật ra thì không có vấn đề gì đâu. Những cái đài phun nước có tượng thần Neptune cái kính ấy làm cho tôi buồn bã thêm.”

Cô gọi cho Frank nhớ đến những người đi bộ đường dài ở độ tuổi đại học mà đôi khi cậu nhìn thấy ở Công viên Lynn Canyon phía sau nhà bà ngoại. Cô có vóc người thấp và chắc khỏe, chân mang đôi giày ống có dây buộc, mặc quần soóc tút to và áo phong màu vàng tươi có dòng chữ T.H.P.C – Thực phẩm Hữu cơ & Phong cách sống Cầu vồng. Cô trông còn trẻ nhưng lại có mái tóc trắng uốn quăn, lò xo xòa ra hai bên đầu như lòng trắng một cái trứng chiên khổng lồ.

Frank cố nhớ ra làm sao để nói chuyện. Đôi thật sự khiến cậu xao lãng. Hai tròng mắt chuyển từ màu xám sang trắng rồi sang đen.

“Ừm... xin lỗi về cái đài phun nước,” cậu nói. “Chúng tôi chỉ...”

“Ồ, tôi biết!” cô gái nói. “Các cậu muốn xem qua. Tốt thôi. Các á thần đều được chào đón. Hãy cứ tận hưởng thời gian. Các cậu khác với lũ quái vật gớm ghiếc kia. Chúng chỉ muốn sử dụng nhà vệ sinh và chẳng bao giờ mua thứ gì!”

Cô ta khịt mũi. Một tia chớp lóe lên trong mắt cô ta. Frank liếc nhìn Hazel để xem liệu có phải mình đang tưởng tượng không, nhưng Hazel trông cũng đầy kinh ngạc như cậu.

Từ đằng sau cửa hàng, giọng một người phụ nữ vang lên: “Fleecy? Đừng làm khách hàng sợ hãi. Mang họ đến đây nhé?”

“Tên cô là Fleecy?” Hazel hỏi.

Fleecy cười khúc khích. “Ừm, theo ngôn ngữ của các tinh vân thì thật ra...” Cô tạo ra một chuỗi âm thanh răng rắc và vù vù gợi cho Frank nghĩ đến luồng không khí lạnh bị đẩy đi bởi một cơn đông sét. “Nhưng các cậu có thể gọi tôi là Fleecy.”

“Các tinh vân...” Percy lăm bầm trong tình trạng mê mụ. “Các nữ thần gió.”

Fleecy tươi cười. “Ồ, ta thích tên gọi đó! Thường thì chẳng ai biết về các nữ thần gió. Nhưng than ôi, cậu ta trông không ổn lắm. Hãy đi ra phía sau nào. Sếp tôi muốn gặp cậu. Chúng ta sẽ chữa cho bạn cậu.”

Fleecy dẫn họ đi qua các dãy hàng hóa, giữa các hàng cà tím, kiwi, gừng sen và lựu. Ở phía cuối cửa hàng, đằng sau cái máy tính tiền cổ lỗ sĩ là một người phụ nữ trung niên với nước da màu ô-liu, mái tóc đen dài, đeo mắt kính không gọng và mặc áo phông có dòng chữ: Nữ thần Cồn Sóng! Bà đeo một vòng cổ hổ phách và những chiếc nhẫn bằng ngọc lam. Cả người bà ngát hương thơm như mùi của các cánh hoa hồng.

Bà trông khá thân thiện, nhưng ở bà có điều gì đó làm Frank thấy run rẩy, như thể cậu muốn khóc. Phải mất một giây cậu mới nhận ra lý do – cái cách bà cười chỉ với một khóe miệng cong lên, màu mắt nâu ấm áp, mái đầu nghiêng nghiêng như thể đang xem xét vấn đề nào đó. Bà gọi cho Frank nhớ về mẹ mình.

“Xin chào!” Bà vươn người qua quầy tính tiền được xếp hàng tá bức tượng nhỏ – những con mèo thần tài, tượng Phật ngồi thiền, Thánh Francis lúc lắc đầu và các con vịt uống nước đội mũ. “Rất vui khi các cậu đến đây. Ta là Iris!”

Mắt Hazel mở lớn. “Không phải quý bà Iris – nữ thần cầu vòng chứ?”

Nữ thần Iris nhăn mặt. “Ừm, đó là công việc chính thức của ta, đúng thế. Nhưng ta không định rõ chính mình bằng lô-gô của mình. Trong thời gian rảnh, ta điều hành tiệm này!” Bà khoát tay khắp cửa hàng với vẻ tự hào. “Cửa hàng hợp tác xã T.H.P.C. – một hợp tác xã quảng bá cho phong cách sống thay thế khỏe mạnh và thực phẩm hữu cơ.”

Frank trở mắt nhìn bà. “Nhưng bà đã ném Ding Dong vào lũ quái vật.”

Nữ thần Iris trông khó chịu. “Ồ, chúng không phải là Ding Dong.” Bà lục lọi dưới quầy và mang ra một gói bánh phủ sô-cô-la trông giống hệt bánh Ding Dong. “Đây là những cái bánh nướng giả không có gluten, không cho thêm đường, giàu vi-ta-min, không có đậu nành, chỉ sữa dê và táo biển.”

“Hoàn toàn tự nhiên!” Fleecy phụ họa.

“Tôi thừa nhận là mình đã nhầm.” Frank đột nhiên cảm thấy nôn nao như Percy.

Nữ thần Iris mỉm cười. “Cậu nên thử một cái, Frank. Cậu mắc chứng không dung nạp lactô-za phải không?”

“Sao bà...”

“Ta biết những chuyện này. Là một nữ thần truyền tin... ừm, ta biết rất nhiều điều nhờ lắng nghe tất cả các thông báo từ các vị thần và vân vân.” Bà quăng mấy cái bánh lên mặt quầy. “Ngoài ra, đám quái vật

đó nên vui mừng khi có những món ăn nhẹ mang lại sức khỏe. Lúc nào cũng ăn thức ăn nhanh và các anh hùng. Chúng quá ngu dốt. Ta không thể để chúng đi qua cửa hàng của mình rồi làm đổ vỡ mọi thứ và ảnh hưởng đến phong thủy.”

Percy tựa người vào quầy. Cậu ấy trông như thể sắp sửa nôn lên toàn bộ phong thủy của nữ thần. “Lũ quái vật đang tiến về phía nam,” cậu ấy khó nhọc nói. “Sẽ tiêu diệt trại của chúng tôi. Bà không thể ngăn

“Ồ, ta là người không thích bạo lực,” nữ thần Iris nói. “Ta có thể ra tay tự vệ, nhưng ta sẽ không để bị cuốn vào bất cứ cuộc gây hấn nào của các vị thần trên đỉnh Olympus nữa đâu, cảm ơn nhiều. Đạo này ta đang đọc sách về Đạo Phật. Và đạo Lão. Ta vẫn chưa quyết định sẽ đọc cái nào.”

“Nhưng...” Hazel trông bối rối. “Chẳng phải bà là một nữ thần Hy Lạp sao?”

Nữ thần Iris khoanh tay lại. “Đừng cố giới hạn ta chứ, á thần! Quá khứ của ta không định rõ được gì.”

“Ừm, được thôi,” Hazel nói. “Chỉ ít thì bà có thể giúp bạn chúng tôi không? Tôi nghĩ cậu ấy bị ốm.”

Percy vội tay qua mặt quầy. Trong một giây, Frank e rằng cậu ấy muốn những cái bánh nướng. “Thông điệp Iris,” cậu ấy nói. “Bà giúp tôi gửi một cái được chứ?”

Frank không chắc mình vừa nghe chính xác không. “Thông điệp Iris?”

“Đó là...” Percy ngập ngừng. “Chẳng phải bọn cậu vẫn làm việc đó sao?”

Nữ thần Iris nhìn Percy kỹ hơn. “Thú vị đấy. Cậu đến từ Trại Jupiter, và không... Ồ, ta đã hiểu. Nữ thần Juno đang chơi trò bịp của bà ấy.”

“Gì ạ?” Hazel hỏi.

Nữ thần Iris liếc nhìn trợ lý của mình, Fleecy. Họ dường như có một cuộc trao đổi ngầm. Rồi nữ thần lấy từ sau quầy ra một cái lọ và phun một ít dầu có mùi kim ngân lên khắp mặt Percy. “Xong, cái đó sẽ giúp cân bằng luân xa[19] của cậu. Còn về phần thông điệp Iris – đó là một cách liên lạc cổ xưa. Người Hy Lạp sử dụng nó. Người La Mã thì chưa bao giờ – luôn tin tưởng vào hệ thống đường sá, những con đại bàng khổng lồ và vật tượng tự như thế. Nhưng được rồi, ta cho rằng... Fleecy, giúp ta chuyện này chứ?”

“Chắc rồi, sếp!”

Nữ thần Iris nháy mắt với Frank. “Đừng kể cho các vị thần khác nhé, nhưng ngày nay Fleecy mới là người chịu trách nhiệm xử lý phần lớn các thông điệp. Cô ấy rất giỏi, thật đấy, và ta không có thời gian để đáp ứng hết mọi yêu cầu cá nhân đó. Nó làm rối loạn sự tuần hoàn của ta.”

“Sự tuần hoàn của bà?” Frank hỏi.

“Ừm. Fleecy, sao cô không đưa Percy và Hazel ra sau nhỉ? Cô có thể cho họ ăn gì đó khi cô sắp xếp các thông điệp của họ. Và còn về Percy... đúng rồi, căn bệnh mất ký ức. Ta cho là gã Polybotes già khú đó... ừm, việc gặp hấn ta trong tình trạng mất trí nhớ chẳng hay ho gì với một đứa con của P – nghĩa là, thần Neptune. Fleecy, mang cho thằng bé một tách trà xanh với mật ong hữu cơ và mầm lúa mì cùng một ít thuốc bột số năm của ta. Phương thuốc đó sẽ giúp chữa lành cho cậu ta.”

Hazel cau mày. “Còn Frank thì sao?”

Nữ thần Iris quay sang cậu. Bà nghiêng đầu mình một cách giễu cợt, như cách mẹ cậu thường làm – như thể Frank là vấn đề lớn nhất trong căn phòng.

“Ồ, đừng lo,” nữ thần Iris nói. “Frank và ta có rất nhiều chuyện để nói với nhau.”

27. Phần 22

XXII. FRANK

FRANK THÍCH đi cùng các bạn mình hơn, ngay cả khi điều đó có nghĩa là cậu phải chịu đựng món trà xanh với mầm lúa mì. Nhưng nữ thần Iris đã đặt hai tay lên vai cậu và dẫn cậu đến bàn café ở chỗ cửa sổ nhỏ ra. Frank đặt ngọn giáo của mình lên sàn nhà. Cậu ngồi đối diện với nữ thần Iris. Trong đêm tối bên ngoài, lũ yêu rắn di chuyển không ngừng khắp sườn đồi, phun lửa và làm cỏ nhiễm độc.

“Frank, ta biết cậu cảm nhận như thế nào,” nữ thần Iris nói. “Ta cho rằng cái que cháy dở trong túi áo cậu đang ngày một nặng hơn.”

Frank không thở được. Theo bản năng, cậu đưa tay về phía áo khoác. “Sao bà...?”

“Ta nó cậu rồi. Ta biết tất cả. Ta là người đưa tin cho nữ thần Juno hàng bao nhiêu năm. Ta biết lý do bà ấy ban cho cậu sự ân xá.”

“Sự ân xá?” Frank lấy mẫu gỗ ra và tháo bỏ lớp vải bọc đi. Ngọn giáo của thần Mars công kênh đã đành, cái mẫu bụi nhùi này còn tệ hơn. Nữ thần Iris nói đúng. Nó đang đè nặng lên ngực cậu.

“Nữ thần Juno cứu mạng cậu vì một lý do,” nữ thần nói. “Bà ấy muốn cậu phục vụ cho kế hoạch của mình. Nếu bà ấy không xuất hiện vào cái ngày mà cậu hãy còn là một đứa trẻ và cảnh báo cho mẹ cậu về mẫu củi thì cậu đã chết. Cậu được sinh ra với quá nhiều món quà. Kiểu sức mạnh đó có khuynh hướng thiêu rụi sinh mạng của một người phàm.”

“Có quá nhiều món quà?” Frank có cảm giác như hai tai mình nóng dần lên vì tức giận. “Tôi chẳng có món quà nào!”

“Không đúng đâu, Frank.” Nữ thần Iris xoa xoa tay lên trước mặt bà như thể bà đang lau kính chắn gió. Một cầu vồng thu nhỏ xuất hiện. “Nghĩ lại xem.”

Một hình ảnh mờ mờ hiện lên trong cầu vồng. Frank nhìn thấy chính mình năm lên bốn, đang chạy băng qua sân sau nhà bà ngoại. Mẹ cậu ló người ra ngoài cửa sổ gác mái, vẫy tay và gọi lớn nhằm làm cậu chú ý. Frank đáng lý không nên một mình ở sân sau. Cậu không biết lý do mẹ mình ở trên gác mái, nhưng bà đã dẫn cậu chơi gần nhà thôi, đừng đi quá xa. Frank đã làm điều ngược lại. Cậu thích thú kêu lên và chạy đến bìa rừng, nơi cậu đối mặt với một con gấu xám.

Cho đến khi Frank nhìn thấy cảnh kia trong cầu vồng, ký ức trước đó của cậu rất mơ hồ, cậu cứ ngỡ đấy chỉ là giấc mơ. Giờ thì cậu có thể thấy rõ là trải nghiệm đó kỳ quái như thế nào. Con gấu to mò nhìn cậu bé con, và thật khó để nói là ai giật mình hơn ai. Rồi mẹ Frank xuất hiện kế bên. Bà không thể nào chạy xuống khỏi gác mái nhanh như vậy. Bà chắn giữa con gấu và Frank rồi bảo cậu hãy chạy vào nhà. Lần này, Frank làm theo lời mẹ bảo. Khi cậu đến được mái hiên sau, cậu nhìn thấy mẹ đang đi ra khỏi cánh rừng. Con gấu đã biến mất. Frank thắc mắc chuyện gì đã xảy ra. Mẹ cậu mỉm cười. Mẹ Gấu chỉ cần chỉ đường mà thôi, bà nói.

Cảnh trong cầu vồng lại thay đổi. Frank nhìn thấy mình lúc lên sáu, đang nằm cuộn tròn trong lòng mẹ dù cậu đã quá lớn để làm thế. Mái tóc dài của mẹ cột ra sau. Hai tay bà ôm lấy cậu. Bà đeo cặp kính không vành mà Frank luôn thích trộm đi và mặc áo len chui đầu bằng lông cừu màu xám nhạt có mùi quế đang kể chuyện về các anh hùng cho cậu nghe, vờ như tất cả họ đều có liên quan đến Frank: một trong số đó là Từ Phúc, người đã ra đi tìm kiếm thuốc trường sinh bất lão. Hình ảnh trong cầu vồng không có âm thanh, nhưng Frank vẫn còn nhớ những lời mẹ kể: Ông ấy là cao-cao-cao... Bà sẽ chọc vào bụng Frank mỗi khi nói đến chữ cao-, hàng tá lần, cho đến khi cậu cười ngặt nghẽo.

Rồi đến một người tên là Sung Guo, hay còn gọi là Seneca Gracchus, người đã đánh nhau với mười hai con rồng La Mã và mười sáu con rồng Trung Hoa trong các hoang mạc phía tây Trung Quốc. Ông ấy là con rồng mạnh mẽ nhất, con biết đấy, mẹ cậu nói. Vì thế nên ông đã đánh bại chúng! Frank không biết câu chuyện đó có ý nghĩa gì, nhưng nó nghe có vẻ thú vị.

Rồi bà lại chọc vào bụng cậu với nhiều chữ cao, Frank lăn xuống sàn nhà để tránh bị cù. Và tổ tiên lâu đời nhất của con mà chúng ta được biết: ông là Hoàng tử xứ Pylos! Hercules đã từng đánh nhau với ông. Đó là một trận đánh bất phân thắng bại!”

Chúng ta có thắng không? Frank hỏi.

Mẹ cậu bật cười, nhưng giọng bà vương vấn một nỗi buồn. Không, tổ tiên của chúng ta đã thua. Nhưng Hercules cũng không thoải mái lắm đâu. Hãy tưởng tượng ra cảnh con cố đánh nhau với một bầy ong. Chuyện là thế đấy. Ngay cả Hercules cũng gặp rắc rối!

Câu bình luận đó chẳng có nghĩa gì với Frank, lúc đó hay bây giờ cũng vậy. Tổ tiên cậu đã từng là một người nuôi ong ư?

Frank đã không nhớ đến những câu chuyện đó trong nhiều năm, nhưng giờ chúng quay trở lại với cậu rõ ràng cũng như khuôn mặt của mẹ cậu. Thật đau lòng khi được nhìn thấy bà. Frank muốn được trở về khoảng thời gian đó. Cậu muốn trở lại làm một đứa trẻ và nằm cuộn tròn trong lòng mẹ.

Trong hình ảnh từ cầu vồng, Frank bé nhỏ hỏi gia tộc họ đến từ nơi nào. Có quá nhiều anh hùng! Liệu họ đến từ xứ Pylos, Rome, Trung Quốc hay là Canada đây?

Mẹ cậu mỉm cười, nghiêng nghiêng đầu như thể đang suy nghĩ câu trả lời.

Li-Jien, cuối cùng, bà trả lời. Gia tộc chúng ta xuất phát từ khắp nơi, nhưng quê hương của chúng ta là Li-Jien. Frank, hãy luôn nhớ rằng con có một món quà đặc biệt có thể trở thành bất cứ ai.

Cầu vồng tan biến, chỉ còn lại nữ thần Iris và Frank.

“Tôi không hiểu.” Giọng cậu khàn khàn.

“Mẹ cậu đã giải thích rồi đó thôi, ” nữ thần Iris nói. “Cậu có thể trở thành bất cứ ai cậu muốn.”

Nó nghe cứ như một trong số những điều ngu ngốc mà bậc làm cha mẹ luôn nói để thúc đẩy lòng tự trọng của bạn – một câu khẩu hiệu cũ rích có thể được in lên áo phông của nữ thần Iris cùng với câu Nữ thần Còn Sống! và Chiếc Xe Khác Của Tôi Là Một Tấm Thảm Bay! Nhưng với cái cách nữ thần Iris nói ra thì nó nghe như thể là một thách thức.

Frank đặt tay lên túi quần, nơi cậu cất giữ huân chương anh dũng hy sinh của mẹ mình. Cái huân chương lớn bằng bạc lạnh như băng.

“Tôi không thể trở thành bất cứ ai,” Frank khẳng định. “Tôi chẳng có lấy một kỹ năng nào.”

“Cậu đã thử làm gì nào?” nữ thần Iris hỏi. “Cậu muốn trở thành một cung thủ. Cậu đã làm điều đó khá tốt. Đó chỉ là một mặt nhỏ của vấn đề mà thôi. Những người bạn của cậu, Hazel và Percy – cả hai người họ đã phải chịu sự giằng xé giữa hai thế giới: Hy Lạp và La Mã, quá khứ và hiện tại. Nhưng cậu là người còn phải chịu sự giằng xé khủng khiếp hơn cả so với hai người đó. Gia đình cậu là một gia tộc có từ lâu đời – dòng máu của Pylos chảy trong máu mẹ cậu, và cha cậu là thần Mars. Chả trách nữ thần Juno lại muốn cậu trở thành một trong bảy anh hùng. Bà ấy muốn cậu chiến đấu với bọn khổng lồ và Gaea. Nhưng hãy nghĩ về điều này: Cậu muốn gì?”

“Tôi không còn lựa chọn nào khác,” Frank nói. “Tôi là con trai của một vị thần chiến tranh ngu ngốc. Tôi phải thực hiện nhiệm vụ và...”

“Phải,” nữ thần Iris nói. “Chứ không phải muốn. Ta từng nghĩ như thế. Rồi ta ghét việc trở thành người sai vặt cho mọi người. Mang rượu đến cho thần Jupiter. Chuyển thư cho nữ thần Juno. Gởi thông điệp đến và đi qua cầu vồng cho bất cứ ai có một đồng vàng drachma.”

“Một đồng vàng gì?”

“Không quan trọng. Nhưng ta đã học được cách từ bỏ. Ta mở ra T.H.P.C., và giờ ta thoát khỏi gánh nặng đó. Cậu cũng có thể buông tay. Có thể cậu không thể trốn thoát khỏi số mệnh. Một ngày nào đó, mẩu gỗ đó sẽ bốc cháy. Ta nhìn thấy trước được rằng cậu sẽ nắm chặt nó khi điều đó xảy ra, và cuộc đời của cậu sẽ kết thúc...”

“Cám ơn,” Frank lầm bầm.

“... nhưng như thế làm cho cuộc đời cậu quý giá hơn chứ! Cậu không phải trở thành người mà cha mẹ và bà ngoại cậu mong muốn. Cậu không phải làm theo lệnh của thần chiến tranh hay của nữ thần Juno. Hãy tạo ra một cuộc đời mới cho mình, Frank! Tìm một lối đi mới!”

Frank từng nghĩ về điều đó. Ý tưởng thật ly kỳ: từ chối các vị thần, vận mệnh, cha cậu. Cậu không muốn trở thành con trai của thần chiến tranh. Mẹ cậu đã mất trong một trận chiến. Frank đã mất tất cả, nhờ chiến tranh. Thần Mars rõ ràng không biết bất cứ điều gì về cậu. Frank không muốn thành anh hùng.

“Sao bà lại nói với tôi điều này?” cậu hỏi. “Bà muốn tôi từ bỏ nhiệm vụ, để Trại Jupiter bị tiêu diệt sao? Các bạn tôi đang hy vọng vào tôi.”

Nữ thần Iris xòe hai tay ra. “Ta không thể bảo cậu phải làm gì, Frank à. Nhưng hãy làm những gì cậu muốn, chứ không phải làm những gì họ bảo cậu. Nhờ đâu mà ta có được sự thích ứng đó? Ta đã trải qua năm thiên niên kỷ phục vụ cho những người khác, và ta chưa bao giờ khám phá ra cá tính của chính mình. Con vật thiêng của ta là gì? Không ai thêm bận tâm cho ta một con. Các đền thờ của ta ở đâu? Chẳng có ai xây chúng. Ừm, tốt thôi! Ta đã tìm thấy sự bình an ở đây, tại cửa hàng hợp tác xã này. Cậu có thể ở lại với chúng ta nếu cậu muốn. Trở thành T.H.P.C.viên.”

“Cái gì cơ?”

“Vấn đề là cậu có các lựa chọn. Nếu cậu tiếp tục nhiệm vụ lần này... chuyện gì sẽ xảy ra khi cậu giải thoát cho Thanatos? Liệu nó có tốt cho gia đình cậu không? Cho bạn bè cậu?”

Frank nhớ bà ngoại mình từng nói: bà sắp phải về với tổ tiên. Ngoại đôi khi làm cậu tức điên lên; thế nhưng, bà là gia đình duy nhất của cậu trên cõi đời này, người duy nhất còn sống thương yêu cậu. Nếu Thanatos vẫn bị bắt giữ, Frank sẽ không mất bà. Và Hazel – bằng cách nào đó cô ấy đã qu lại từ Địa ngục. Nếu Tử Thần bắt được cô ấy lần nữa, Frank sẽ không chịu nổi điều đó. Ấy là còn chưa kể đến vấn đề của chính Frank: theo nữ thần Iris, đáng lẽ cậu đã chết khi còn bé. Tất cả tồn tại giữa cậu và Tử Thần là một mẩu củi cháy dở. Liệu Thanatos có mang cậu đi luôn không?

Frank cố hình dung ra cảnh sống cùng nữ thần Iris: mặc áo phong T.H.P.C., bán các món đồ pha lê và bùa đuổi bắt giấc mơ cho các á thần đi đó đi đây, bán những chiếc bánh nướng mô phỏng không có gluten vào lũ quái vật đi ngang qua. Trong khi đó, một đội quân bắt tử sẽ giày xéo Trại Jupiter.

Con có thể trở thành bất cứ ai, mẹ cậu đã nói thế.

Không, cậu nghĩ. Mình không thể ích kỷ như thế.

“Tôi phải đi,” cậu nói. “Đó là trách nhiệm của tôi.”

Nữ thần Iris thở dài. “Ta đã mong chờ quá nhiều, nhưng ta phải cố thôi. Nhiệm vụ phía trước của cậu... Ừm, ta sẽ không ước điều đó xảy ra với bất cứ ai, đặc biệt là một cậu bé dễ thương như cậu. Nếu cậu phải đi, ít nhất ta có thể cho cậu vài lời khuyên. Cậu sẽ cần giúp đỡ để tìm kiếm Thanatos.”

“Bà biết chỗ bọn khổng lồ giấu ông ấy sao?” Frank hỏi.

Nữ thần Iris trầm ngâm nhìn vào những cái chuông gió đang đung đưa trên trần nhà. “Không... Alaska nằm ngoài tầm kiểm soát của các vị thần. Vị trí đó đã bị che giấu khỏi tầm nhìn của ta. Nhưng có một người hẳn là sẽ biết. Hãy tìm nhà tiên tri Phineas. Tuy bị mù nhưng ông ta thấy được quá khứ, hiện tại và tương lai. Ông ta biết rất nhiều chuyện. Ông ta có thể cho cậu biết nơi Thanatos đang bị giam giữ.”

“Phineas...” Frank nói. “Không có câu chuyện nào về ông ta sao?”

Nữ thần Iris miễn cưỡng gật đầu. “Cách đây rất lâu, ông ta đã phạm phải những tội ác tày trời. Ông ta sử dụng món quà của mình để chiêm nghiệm cho kẻ xấu. Thần Jupiter đã phái những yêu quái mình người cánh chim đến quấy phá ông ta. Các thủy thủ tàu Argo – bao gồm cả tổ tiên của cậu, tiện đây...”

“Hoàng tử xứ Pylos

Nữ thần Iris ngần ngại. “Đúng thế, Frank. Mặc cho món quà của ông ấy, câu chuyện của ông ấy... cậu phải tự mình khám phá ra mọi chuyện nhé. Chỉ cần nói rằng, các thủy thủ tàu Argo đã đuổi các yêu quái mình người cánh chim đó đi để đổi lấy sự giúp đỡ của Phineas. Chuyện cách đây vài niên kỷ rồi, nhưng ta được biết là Phineas đã quay lại thế giới loài người. Cậu sẽ tìm thấy ông ta ở Portland, bang Oregon, trên đường lên phương bắc của mình. Nhưng cậu phải hứa với ta một điều. Nếu ông ta vẫn bị các yêu quái mình người cánh chim đến quấy rầy, không được giết chúng, cho dù Phineas có hứa hẹn với cậu bất cứ thứ gì đi chăng nữa. Các yêu quái mình người cánh chim không phải là người xấu. Họ là những người chị em của ta.”

“Những người chị em của bà?”

“Ta biết. Nhìn qua thì tuổi tác của ta chưa đủ để bằng vai phải lứa với các yêu quái mình người cánh chim, nhưng đó là sự thật. Và Frank... còn một vấn đề khác nữa. Nếu đã quyết định rời đi, cậu sẽ phải dọn sạch những con tử xà đó khỏi ngọn đồi.”

“Ý bà là những con rắn ngoài kia à?”

“Đúng thế,” nữ thần Iris nói. “Tên của những con rắn đó có nghĩa là ‘chiếc vương miện nhỏ’, một cái tên dễ thương cho thứ chẳng dễ thương chút nào. Ta không thích phải giết chúng. Xét cho cùng, chúng là các sinh vật sống. Nhưng cậu sẽ không thể rời đi cho đến khi chúng chết đi. Nếu các bạn cậu cố đánh bại chúng... ừm, ta đã nhìn thấy trước những chuyện không may sẽ xảy ra. Chỉ cậu mới có khả năng giết được lũ quái vật đó.”

“Nhưng bằng cách nào?”

Bà liếc mắt xuống sàn nhà. Frank nhận ra rằng bà đang nhìn ngọn giáo của cậu.

“Ta ước gì có cách khác,” bà nói. “Nếu cậu có một vài con chồn, ví dụ thế. Chồn là khắc tinh của mấy con tử xà đó.”

“Chúng tôi không có chồn,” Frank thừa nhận.

“Thế thì cậu sẽ phải sử dụng món quà của cha mình. Cậu có chắc là cậu không thích sống ở đây không? Bọn ta đã tạo ra được món sữa gạo không có chứa lacto-za ngon tuyệt.”

Frank đứng dậy. “Tôi sử dụng cây giáo này như thế nào đây?”

“Cậu phải tự mình tìm hiểu việc đó. Ta không ủng hộ cho bạo lực được. Trong khi cậu đánh nhau, ta sẽ kiểm tra tình hình các bạn cậu. Ta hy vọng Fleecy tìm thấy đúng loại dược thảo. Lần mới đây, bọn ta đã trộn lẫn... Ừm, ta không nghĩ các anh hùng đó muốn trở thành các bông hoa cúc đầu.”

Nữ thần đứng lên. Cặp kính của bà lóe sáng, và Frank nhìn thấy hình ảnh phản chiếu của chính mình trong tròng kính. Cậu trông nghiêm nghị và đầy sát khí, chẳng giống cậu bé con mà cậu đã nhìn thấy trong cái cầu vòng kia chút nào.

“Một lời khuyên nhỏ cuối cùng, Frank,” bà nói. “Cậu được định sẵn là sẽ chết khi đang nắm chặt lấy mẫu gỗ đó, nhìn nó cháy. Nhưng có thể nếu cậu không tự mình giữ nó. Có thể nếu cậu tin ai đó đủ để giữ nó hộ cậu...”

Những ngón tay của Frank siết chặt lấy mẫu bụi nhùi đó. “Bà đang đưa ra lời đề nghị sao?”

Nữ thần Iris cười dịu dàng. “Ồi cưng, không. Ta sẽ bị lạc nó trong bộ sưu tập của mình mất. Nó sẽ lẫn lộn với các quả cầu pha lê, hoặc ta sẽ vô tình bán nó như một cái chặn giấy làm từ gỗ dạt. Không, ý ta là một người bạn á thần. Một người nào đó gần gũi với cậu ấy.”

Hazel, Frank nghĩ ngay đến cô. Cậu chẳng còn ai có thể tin tưởng hơn. Nhưng cậu sẽ thổ lộ bí mật của mình bằng cách nào đây? Nếu cậu thừa nhận mình yếu ớt như thế, rằng cả cuộc đời cậu phụ thuộc vào một mẫu gỗ cháy dở... Hazel sẽ không bao giờ xem cậu là một anh hùng. Cậu sẽ không bao giờ là chàng kỵ sĩ mặc áo giáp của cô. Và làm sao cậu có thể mong cô đỡ lấy gánh nặng đó giúp cậu chứ?

Cậu quán mẫu bụi nhùi lại và nhét nó vào túi áo khoác. “Cám... cảm ơn, nữ thần Iris.”

Bà siết tay cậu. “Đừng để mất hy vọng, Frank. Cầu vòng luôn tượng trưng cho hy vọng.”

Bà đi ra phía sau cửa hàng, để Frank ở lại một mình.

“Hy vọng,” Frank lầm bầm. “Tôi thà có thêm vài con chồn còn hơn.”

Cậu cầm ngọn giáo của cha mình lên và đi ra ngoài đối mặt với những con tử xà.

28. Phần 23

XXIII. FRANK

FRANK NHỚ CY CUNG CỦA MÌNH.

Cậu những muốn đứng trong mái hiên và bắn hạ lũ rắn đó từ một khoảng cách xa xa. Vài mũi tên nổ được đặt đúng chỗ, thêm một ít hổ trên sườn đồi – vấn đề được giải quyết.

Không may, một ống tên đầy sẽ chẳng làm Frank cảm thấy khá hơn nếu cậu không thể bắn chúng. Ngoài ra, cậu chẳng biết mấy cái con tử xà đó đang ở đâu. Chúng ngừng phun lửa ngay khi cậu bước ra ngoài.

Cậu bước xuống khỏi mái hiên và chĩa ngọn giáo vàng ra trước. Cậu không thích đánh nhau ở cự li gần. Cậu to con và quá chậm. Lúc chơi đánh trận thì không sao, nhưng l

n này là đời thực. Chẳng có con đại bàng khổng lồ nào sẵn sàng nhấc bổng cậu lên và mang cậu đến khu vực cứu thương nếu cậu phạm sai lầm.

Con có thể trở thành bất cứ ai. Giọng của mẹ vang lên trong tâm trí cậu.

Tuyệt, cậu nghĩ. Tôi muốn trở thành một cung thủ giỏi. Thêm vào đó là miễn dịch với chất độc – và lửa.

Có điều gì đó mách bảo với Frank rằng mong ước đã không được chấp nhận. Lúc này trong tay cậu, ngọn giáo cứ có cảm giác bất tiện thế nào ấy.

Các đám lửa vẫn cháy âm ỉ trên sườn đồi. Mùi khói hăng nồng trong mũi Frank. Những cọng cỏ héo úa sột soạt dưới chân cậu.

Cậu nghĩ đến những câu chuyện mà mẹ mình thường hay kể – các thế hệ anh hùng đã đánh nhau với Hercules, chiến đấu với rồng và dong thuyền qua các vùng biển lúc nhúc quái vật. Frank không hiểu sao có thể lớn lên trong một dòng dõi như thế được, hay làm thế nào gia đình mình đã di cư từ Hy Lạp đến Đế quốc La Mã rồi lại đến Trung Quốc, nhưng một vài ý tưởng đáng lo đang bắt đầu hình thành. Đây là lần đầu tiên cậu thắc mắc về vị hoàng tử xứ Pylos gì đó, về sự ghét bỏ ông cố Shen Lun ở Trại Jupiter và liệu các sức mạnh của gia tộc có thể là gì.

Món quà sẽ chẳng bao giờ bảo vệ được gia tộc chúng ta, bà ngoại từng cảnh báo như thế.

Một ý nghĩ làm yên lòng khi Frank săn lùng những con rắn phun lửa đầy chất độc gồm giết đó.

Trời đêm hoàn toàn yên tĩnh, chỉ có mỗi tiếng lách tách của đám cháy. Mỗi khi gió thổi qua làm đồng cỏ xào xạc, Frank lại nghĩ về lũ yêu tinh ngũ cốc đã bắt cóc Hazel. Hy vọng chúng đã đi về phía nam với tên khổng lồ Polybotes. Hiện Frank không cần thêm phiền phức nào nữa.

Cậu rón rén bước xuống đồi, hai mắt cay xè vì khói. Rồi, cách đó khoảng sáu mét phía trước, cậu nhìn thấy một đám lửa bùng cháy.

Cậu cân nhắc việc ném ngọn giáo. Ý nghĩ ngu ngốc. Rồi cậu sẽ chẳng còn lấy một vũ khí nào. Thay vào đó, cậu tiến về phía ngọn lửa.

Cậu ước gì mình có các bình chứa máu của lũ gorgon, nhưng chúng đã bị bỏ lại trên thuyền. Cậu tự hỏi liệu máu của gorgon có thể giải được độc của mấy con quái vật này không... Nhưng ngay cả khi có mấy cái bình đó và chọn đúng, cậu ngờ rằng mình còn chẳng kịp uống nó trước khi cậu vỡ vụn ra thành bụi như cây cung của cậu vậy.

Cậu xuất hiện ở rìa vạt cỏ cháy và nhận ra mình đang mặt đối mặt với một con rắn.

Con rắn ngóc đầu dậy. Nó rít lên và xòe rộng cái vòng gai nhọn màu trắng quanh cổ. Vương miện nhỏ, Frank nhớ lại. Đó là nghĩa của tên con quái vật. Cậu cứ ngỡ tử xà là những con quái vật giống rồng to lớn có thể làm bạn tê liệt chỉ bằng một cái nhìn. Nhưng không hiểu sao những con rắn phun lửa trước mắt này còn đáng sợ hơn. Có thể nói, vì khá nhỏ bé nên gói hàng phun lửa, chất độc và hiểm ác cực nhỏ này sẽ khó kết liễu hơn là một con thần lân to lớn, kèn cang. Frank đã từng chứng kiến nó di chuyển nhanh nhẹn đến thế nào.

Con quái vật dán chặt đôi mắt màu vàng nhạt lên người Frank.

Sao nó không tấn công nhỉ?

Frank có cảm giác ngọn giáo vàng của mình trở nên nặng nề và lạnh lẽo. Mũi giáo răng ròng tự động chúc xuống đất – như một cái que dò mạch tìm kiếm nguồn nước.

“Ngừng lại.” Frank cố nhắc ngọn giáo lên. Cậu sẽ có đủ rắc rối khi phải đâm con quái vật mà ngọn giáo lại đang kháng cự lại cậu. Rồi cậu nghe thấy tiếng cỏ sột soạt ở ngay bên cạnh mình. Hai con rắn còn lại trườn vào rìa rừng.

Frank đã bước thẳng vào ổ phục kích.

29. Phần 24

XXIV. FRANK

FRANK VUNG VÃY NGỌN GIÁO TỐI LUI. “Lùi lại!” Giọng cậu nghe the thé. “Tao có... ừm... các sức mạnh đáng kinh ngạc – và những thứ như thế.”

Các con rắn rít lên với âm quãng ba. Có thể chúng đang cười nhạo.

Hiện tại, mũi giáo gần như quá nặng để nhắc lên được, như thể đầu xương hình tam giác trắng nhọn hoắt đang cố chạm vào mặt đất. Rồi điều gì đó quay trở lại trong tâm trí Frank: thần Mars có nói rằng mũi giáo được làm từ răng một con rồng. Chẳng phải có vài câu chuyện về những chiếc răng rồng được chôn trong lòng đất sao? Chuyện gì ấy mà cậu từng đọc trong lớp học về quái vật ở trại nhỉ...?

Lũ tử xà bao quanh cậu, tận dụng thời gian của chúng. Có thể chúng đang chờ vì ngọn giáo. Có thể chúng chỉ không thể tin là Frank lại ngốc đến vậy.

Điều này thật điên rồ, nhưng Frank đã để đầu mũi giáo chúc xuống. Cậu sục nó vào lòng đất. Rắc.

Khi cậu nhắc nó lên, mũi giáo đã biến mất – vỡ tan vào

Tuyệt. Giờ cậu đã có một cây gậy bằng vàng.

Một phần điên rồ nào đó trong cậu muốn lấy mẫu gỗ kia ra. Nếu đặng nào thì cậu cũng chết, ắt cậu có thể tạo ra một ngọn lửa khổng lồ – đốt cháy lũ tử xà đó, như vậy ít nhất các bạn cậu có thể rời đi.

Trước khi cậu có đủ dũng cảm, mặt đất dưới chân cậu rung chuyển. Đất văng khắp nơi, và một bàn tay xương cào cào trong không khí. Đám tử xà rít lên và lùi lại.

Frank không thể trách chúng. Cậu khiếp sợ dõi theo một bộ xương người bò ra khỏi lòng đất. Nó bắt đầu có da có thịt như thể ai đó đang rót gelatin lên khắp khung xương của nó, bao phủ chúng bằng lớp da màu xám trong suốt, phát sáng. Rồi một bộ áo quần vô hình bao bọc lấy nó – một cái áo sơ-mi ôm sát người, một chiếc quần lín và một đôi giày ống quân đội. Mọi thứ trên người sinh vật đó đều là màu xám: áo quần xám phủ trên da thịt màu xám bọc quanh bộ xương cũng xám nốt.

Nó tiến về phía Frank. Cái đầu sọ cười toe toét dưới khuôn mặt xám xịt vô cảm. Frank rên lên như một chú chó con. Hai chân cậu run lẩy bẩy, vì thế cậu phải tự chống đỡ cho mình bằng cán của ngọn giáo. Chiến binh xương đang đợi, Frank nhận ra – nó đang đợi các mệnh lệnh từ cậu.

“Giết lũ tử xà đó!” cậu hét lớn. “Không phải tao!”

Chiến binh xương bắt tay ngay vào hành động. Nó tóm lấy con rắn gần nhất, và mặc dù da thịt màu xám của nó bắt đầu bốc khói ngay khi tiếp xúc, nó vẫn siết chết con rắn bằng một tay và ném cái xác mềm rũ kia xuống. Hai con tử xà khác rít lên giận dữ. Một con lao nhanh về phía Frank, nhưng cậu đã dùng đuôi giáo quật nó sang một bên.

Con rắn còn lại phun lửa trực tiếp vào mặt chiến binh xương. Chiến binh tiến về phía trước và giẫm mạnh chân lên đầu con rắn.

Frank quay sang con rắn cuối cùng, hiện đang cuộn tròn lại ở rìa khu đất chăm chú nhìn họ. Ngọn giáo bằng vàng Imperial của Frank đang bốc khói, nhưng không giống với cây cung, nó dường như không bẻ vụn sau khi chạm vào con rắn. Chân và tay phải của chiến binh xương đang dần biến mất vì chất độc. Đầu chiến binh vẫn đang cháy, nhưng những bộ phận khác thì trông còn khá tốt.

Con rắn đã làm một việc thông minh. Nó quay đi để bỏ trốn. Trong một chuyển động không rõ ràng, bộ xương lấy từ áo sơ-mi ra thứ gì đó và phóng qua khu đất trống, xiên con rắn dính vào đất. Frank cứ tưởng là một con dao. Rồi cậu nhận ra đó là một trong những cái xương sườn của bộ xương.

Frank lấy làm vui mừng vì dạ dày mình đang trống rỗng. “Việc đó... việc đó thật gọn.”

Bộ xương cúi người phía trên con rắn. Nó rút xương sườn ra và dùng nó cắt đứt đầu con rắn. Con rắn biến thành tro bụi. Rồi bộ xương chặt đầu hai cái xác rắn còn lại và đá tung tất cả tro để phân tán chúng đi khắp nơi. Frank nhớ đến hai ả gorgon ở dòng Tiber – cách dòng sông đã xé toạc thi thể của chúng ra từng mảnh để chúng không tái tạo lại.

“Mày làm thế để bảo đảm chúng không quay lại,” Frank nhận ra. “Hoặc là đang làm chậm quá trình tái sinh của chúng.”

Chiến binh xương đứng nghiêm trước mặt Frank. Phần chân tay bị nhiễm độc đã tan biến gần hết. Đầu nó vẫn còn cháy.

“Mày là cái... cái gì thế?” Frank hỏi. Cậu muốn thêm vào, Làm ơn đừng làm đau tôi.

Bộ xương làm động tác chào bằng bàn tay còn lại. Rồi nó bắt đầu vỡ vụn ra, chìm lại vào trong lòng đất.

“Chờ đã!” Frank nói. “Ta còn không biết nên gọi mày là gì! Ông Răng? Xương? Xám?”

Khi khuôn mặt chiến binh xương mất hút dưới mặt đất, dường như nó cười toe toét với cái tên cuối cùng – hoặc có thể đó chỉ là bộ răng đầy xương của nó nhô ra mà thôi. Rồi nó biến mất, để lại Frank một mình với ngọn giáo không có mũi.

“Xám,” Frank lẩm bẩm. “Được thôi... nhưng...”

Cậu sẫm soi đầu mũi giáo. Rồi, một cái răng rồng mới bắt đầu mọc ra từ cái cán giáo bằng vàng.

Con có ba cơ hội cả thầy, thần Mars từng nói, vì thế hãy sử dụng nó một cách khôn ngoan nhé.

Frank nghe thấy tiếng bước chân từ phía sau. Percy và Hazel chạy vào khu đất. Percy trông khá hơn, ngoại trừ việc cậu ấy vẫn đang cầm theo cái túi nhuộm màu từ T.H.P.C. – dứt khoát không phải là phong cách của cậu ấy. Thanh Thủy Triều lăm lăm trong tay. Hazel đã rút thanh đoản kiếm spatha của cô ấy ra.

“Anh ổn chứ?” cô hỏi.

Percy quay đi khắp nơi, tìm kiếm kẻ thù. “Nữ thần Iris nói với bọn tớ rằng một mình cậu đang ở ngoài này đánh nhau với lũ tử xà, và phản ứng của bọn tớ là, Cái gì? Bọn tớ vội vã chạy đến đây. Chuyện gì đã xảy ra?”

“Tớ không chắc lắm,” Frank thừa nhận.

Hazel cúi người xuống kẻ bên chỗ đất nơi Xám biến mất. “Em cảm nhận được cái chết. Hoặc là em trai em đã ở đây hoặc... những con rắn đó đã chết?”

Percy trở mắt nhìn cậu với vẻ mặt sùng bái. “Cậu đã giết hết bọn chúng?”

Frank nuốt xuống. Cậu cảm thấy đã quá đủ chuyện quái dị rồi nên chẳng cần phải cố giải thích về tay sai bất tử mới của mình làm gì.

Ba cơ hội. Frank có thể gọi Xám thêm hai lần nữa. Nhưng cậu cảm nhận được sự ác ý trong bộ xương đó. Nó không phải là thú cưng. Nó là một sức mạnh giết người xấu xa và bất tử mà chỉ có sức mạnh của thần Mars mới kiểm soát được. Frank có cảm giác nó sẽ làm theo những gì mình yêu cầu – nhưng chỉ khi các bạn cậu ở trong tình trạng nguy hiểm mà thôi. Và nếu Frank chậm ra lệnh cho nó một chút, có lẽ nó sẽ ra tay kết liễu bất cứ thứ gì trên đường đi, bao gồm cả chủ của nó nữa.

Thần Mars đã nói với cậu rằng ngọn giáo sẽ mang đến cho cậu chút ít thời gian để suy nghĩ cho đến khi cậu học được cách vận dụng các tài năng của mẹ mình. Nghĩa là Frank cần phải học những tài năng đó – thật nhanh chóng.

“Cám ơn cha rất nhiều,” cậu lẩm bẩm.

“Gi vậy?” Hazel hỏi. “Frank, anh có ổn không?”

“Anh sẽ giải thích sau,” cậu nói. “Ngay bây giờ, chúng ta cần đi gặp một người đàn ông mù ở Portland.”

30. Phần 25

XXV. PERCY

PERCY CÓ CẢM GIÁC NHƯ mình là á thần yếu kém nhất trong lịch sử của các á thần yếu kém. Cái túi xách tay là giọt nước làm tràn ly.

Họ đã vội vã rời khỏi cửa hàng T.H.P.C., vì thế chắc là nữ thần Iris vốn không có ý biến cái túi trở thành mục tiêu bình phẩm. Bà đã nhanh tay nhét đầy nó với nào là bánh ngọt giàu vitamin, trái cây ép khô, thịt bò sấy chạy và vài quả cầu pha lê may mắn. Rồi bà dúi nó cho Percy: Đây, cậu sẽ cần nó. Ồ, túi đẹp đấy.

Cái túi xách tay – xin lỗi, một cái túi phụ kiện của đàn ông – được nhuộm màu bảy sắc cầu vồng với biểu tượng hòa bình khâu bằng các hạt gỗ và câu khẩu hiệu Ôm Lấy Cả Thế Giới. Percy ước gì nó được viế

t là Ôm Lấy Cái Tủ Com-mốt. Cậu cảm giác như cái túi là lời phê bình về sự vô dụng nghiêm trọng ngoài sức tưởng tượng của mình. Khi họ đi về phía bắc, cậu đặt cái túi đó càng xa mình càng tốt, nhưng con thuyền quá nhỏ.

Cậu không thể tin là mình lại ốm khi những người bạn cần cậu. Đầu tiên, cậu đã đủ ngốc nghếch khi bỏ họ lại một mình để quay trở về thuyền, và Hazel đã bị bắt cóc. Rồi cậu chong mắt nhìn đội quân kia nam tiến và bị mắc chứng suy nhược tinh thần nào đó. Xấu hổ rồi đấy nhỉ? Ừm. Nhưng cậu không có cách nào kiểm soát cơ thể mình. Khi cậu trông thấy những tên nhân mã và các Cyclops xấu xa, cảnh tượng đó hình như cực kỳ không ổn, quá sức tệ hại, đến nỗi cậu nghĩ rằng đầu mình sẽ nổ tung. Và tên khổng lồ Polybotes... cái gã khổng lồ nọ mang đến cho cậu một cảm giác trái ngược với những gì cậu cảm nhận khi ở trong đại dương. Năng lượng của Percy biến mất khỏi người, làm cậu yếu ớt và phát sốt, như thể bên trong cậu đang bị ăn mòn.

Trà thảo dược của nữ thần Iris giúp cơ thể cậu thấy khá hơn, nhưng đầu cậu thì vẫn còn đau. Cậu từng nghe chuyện về những người què tưởng tượng là mình bị đau ở nơi đã từng là tay và chân của họ. Đầu cậu cũng đang đau như thế đấy – như thể các ký ức bị mất đang nhức nhối.

Tệ hơn hết, Percy càng đi về phía bắc, những ký ức đó càng phai mờ dần. Lúc ở Trại Jupiter, cậu đã thấy ổn hơn, nhớ được tên tuổi và vài khuôn mặt ngẫu nhiên nào đó. Nhưng giờ thì thậm chí khuôn mặt của Annabeth cũng trở nên nhạt nhòa. Ở T.H.P.C., khi cậu cố gọi một thông điệp Iris cho Annabeth, Fleecy chỉ buồn bã lắc đầu.

Việc đó tương tự như cậu đang quay số của ai đó, cô ấy nói, nhưng cậu đã quên bém số đó rồi. Hay người nào đó đang làm nhiễu tín hiệu. Xin lỗi, cưng. Tôi không kết nối cho cậu được.

Cậu sợ rằng một khi đến Alaska rồi, cậu sẽ hoàn toàn đánh mất khuôn mặt của Annabeth. Nói không chừng, một ngày nào đó cậu sẽ tỉnh dậy và chẳng nhớ nổi cả tên của cô.

Thế nhưng, cậu phải tập trung vào cuộc tìm kiếm. Việc trông thấy đội quân của kẻ thù đã cho cậu biết kẻ mà họ sẽ phải đánh bại là ai. Giờ là sáng sớm ngày 21 tháng Sáu. Họ phải đến được Alaska, tìm Thanatos, xác định vị trí cơ của quân đoàn và quay trở lại Trại Jupiter vào tối ngày 24 tháng Sáu. Bốn ngày. Trong khi đó, kẻ thù chỉ còn cách trại có vài trăm dặm.

Percy hướng con thuyền lướt qua những dòng nước xiết ngoài bờ biển bắc California. Gió lạnh, nhưng nó mang lại cảm giác thật tốt khi xua tan đi sự hỗn loạn nào đó trong đầu cậu. Cậu tập trung ý chí vào việc đẩy thuyền sao cho ổn định hết mức có thể. Thân thuyền lắc lư khi Hòa Bình rẽ sóng lao về phía bắc.

Trong lúc đó, Hazel và Frank trao đổi với nhau về những sự kiện đã diễn ra ở cửa hàng Thực phẩm Hữu cơ & Phong cách sống Cầu vồng. Frank giải thích về nhà tiên tri mù tên Phineas ở Portland và việc nữ thần Iris đã nói rằng ông ta có thể cho họ biết nơi tìm ra Thanatos. Frank sẽ không hé một lời về chuyện làm thế nào cậu ấy hạ được lũ tử xà, nhưng theo Percy thì sự việc có liên quan đến mũi giáo gãy. Cho dù là chuyện gì đã xảy ra, Frank có vẻ sợ ngọn giáo hơn là những con tử xà đó.

Khi cậu ấy kể xong, Hazel thuật lại cho Frank nghe về khoảng thời gian họ ở cùng Fleecy.

“Vậy thông điệp Iris đó có hoạt động không?” Frank hỏi.

Hazel nhìn Percy với vẻ thông cảm. Cô không nhắc cậu thất bại khi cố bắt liên lạc với Annabeth.

“Em đã liên lạc được với chị Reyna,” cô nói. “Anh phải ném một đồng xu vào cầu vồng và hô câu thần chú, Ôi nữ thần Iris, nữ thần cầu vồng, xin chấp nhận lễ vật của tôi. Ngoại trừ việc chắc là Fleecy đã thay đổi nó. Cô ấy đã cho bọn em – cô ấy đã gọi nó là gì nhỉ – số trực tiếp của cô ấy? Vì thế em buộc phải nói, Ôi Fleecy, xin hãy giúp đỡ tôi. Hãy cho tôi gặp Reyna ở Trại Jupiter. Khá là ngu ngốc nhỉ, nhưng nó hoạt động. Hình ảnh của Reyna xuất hiện trên cầu vồng như một cuộc gọi video hai chiều vậy. Chị ấy đang tắm. Chắc chị ấy sợ chết khiếp.”

“Anh sẽ trả tiền để xem được cảnh đó,” Frank nói. “Ý anh là – nét mặt của chị ấy. Không phải, em biết đấy, cái nhà tắm.”

“Anh Frank!” Hazel quạt quạt mặt mình như thể cô ấy cần không khí. Kiểu điệu bộ ấy xưa rồi, nhưng nhìn thế nào, nó cũng dễ thương cả. “Dù sao thì bọn em cũng đã thông báo cho chị Reyna về đội quân, nhưng như anh Percy nói đấy, chị ấy biết khá rõ tình hình. Việc đó chẳng thay đổi được gì. Chị ấy đang cố hết sức để hỗ trợ cho việc phòng ngự. Nếu chúng ta không giải thoát cho Tử Thần và quay trở về với con địa bàn...”

“Thì trại chẳng thể đương đầu đội quân đó,” Frank nói hết câu. “Mà không có sự giúp đỡ.”

Sau đó, ba người bọn họ không nói gì thêm nữa.

Percy vẫn tiếp tục nghĩ về các Cyclops và nhân mã. Cậu cũng nghĩ đến Annabeth, thần rừng Grover và giấc mơ về một chiến thuyền khổng lồ đang được đóng.

Cậu đến từ một nơi nào đó, Reyna từng nói thế.

Percy ước gì mình nhớ ra được. Cậu có thể kêu gọi trợ giúp. Trại Jupiter sẽ không phải đơn độc chống lại những tên khổng lồ. Ất hẳn còn có quân đồng minh ở ngoài kia.

Cậu sờ lên các hạt trên vòng cổ, bằng tên tân binh đang trong giai đoạn thử thách bằng chì và chiếc nhẫn bạc Reyna đã đưa cho mình. Biết đâu ở Seattle cậu lại có thể nói chuyện với chị gái Hylla của cô thì sao. Cô ta sẽ cử người đến giúp không chừng, nếu như cô ta không giết chết cậu ngay khi mới thấy mặt.

Sau vài giờ lái tàu, hai mắt của Percy bắt đầu sụp xuống. Cậu sợ là mình sẽ bất tỉnh vì mệt nhọc. Rồi cậu đã gặp may. Một con cá voi sát thủ nổi lên kế bên con thuyền, và Percy bắt đầu trò chuyện với nó bằng thần giao cách cảm.

Chính xác thì đó không hẳn là nói chuyện, nhưng đoạn đối thoại đã diễn ra như thế này: Mày có thể đưa bọn tao ngược lên phía bắc không, Percy hỏi, càng gần với Portland càng tốt?

Ăn hải cẩu, con cá voi đáp lại. Các ngươi là hải cẩu sao?

Không, Percy thừa nhận. Thế nhưng tao có một cái túi đầy thịt bò sấy chay.

Con cá run bắn cả người. Hứa là không cho ta ăn thứ đó, và ta sẽ đưa các ngươi lên phía bắc.

Thỏa thuận.

Percy nhanh chóng làm một bộ yên cương thay thế bằng dây thừng và cột nó vào quanh phần thân trên của con cá voi. Với sức mạnh của chú cá, họ đã lao vút về hướng bắc, và vì Hazel và Frank cứ khẳng khái mãi, Percy đã chớp mắt trong một lát.

Các giấc mơ của cậu rời rạc và đáng sợ như mọi khi.

Cậu thấy mình đang đứng trên Núi Tamalpais, bắc San Francisco, và đánh nhau ở pháo đài cũ của một Titan già. Điều đó không đúng. Cậu chưa từng ở cùng với những người La Mã khi họ bị tấn công, nhưng cậu nhìn thấy mọi thứ rất rõ ràng: một Titan mặc áo giáo, Annabeth và hai cô gái khác đang chiến đấu bên cạnh Percy. Một trong hai cô gái chết trong trận chiến. Percy quỳ cạnh bên cô ấy, dõi theo khi cô ấy tan biến thành các ngôi sao.

Rồi cậu nhìn thấy chiến thuyền khổng lồ trong bến đậu tàu cạn. Hình chạm đầu rồng bằng đồng ở mũi thuyền lấp la lấp lánh trong ánh nắng ban sớm. Việc lắp đặt các thiết bị và vũ khí đã xong xuôi, nhưng có gì đó không đúng. Một cánh cửa sập trên boong tàu để ngỏ và khói phun ra từ một loại máy nào đó. Một cậu bé tóc đen quần tít đang cằn nhằn khi cậu ta nện cờ-lê vào cái máy. Hai á thần khác ngồi xổm bên cạnh nhìn cậu ta làm việc, vẻ lo lắng. Một người có mái tóc vàng cắt ngắn. Người còn lại là một cô gái tóc dài

“Hắn cậu biết giờ là hạ chí rồi chứ,” cô gái nói. “Đáng lý ra chúng ta phải rời đi trong ngày hôm nay.”

“Tớ biết mà!” Chàng thợ máy tóc quăn nện thật mạnh vào động cơ thêm vài lần nữa. “Có thể là do các quả tên lửa kêu xeo xèo. Hoặc là do samophlange[20]. Cũng có khi là Gaea lại phá rối chúng ta cũng nên. Tớ không chắc!”

“Mất bao lâu?” anh chàng tóc vàng hỏi.

“Hai, ba ngày được chứ?”

“Họ không có nhiều thời gian như thế,” cô gái cảnh báo.

Có điều gì đó mách bảo với Percy rằng cô gái đó đang nói đến Trại Jupiter. Rồi cảnh vật lại được chuyển đổi.

Cậu nhìn thấy một cậu bé cùng con chó của cậu ta lang thang trên các ngọn đồi vàng rực ở California. Nhưng khi hình ảnh trở nên rõ hơn, Percy nhận ra kia không phải là cậu bé. Đó là một Cyclops mặc quần jeans rách và áo sơ-mi vải fla-nen. Con chó là cả một núi lông đen thui đang chạy lóng nga lóng ngóng, rõ là to như một con hà mã. Cyclops đó vác một cây gậy khổng lồ trên vai, nhưng Percy không có cảm giác rằng cậu ta là một kẻ thù. Cậu ta tiếp tục kêu lớn tên Percy, gọi cậu là... anh trai?

“Mùi anh ấy ở cách đây xa quá,” Cyclops rên rỉ với con chó. “Sao mùi của anh ấy lại xa đến thế nhỉ?”

“GU!” con chó cất tiếng sủa, và giấc mơ của Percy lần nữa lại được chuyển tiếp.

Cậu nhìn thấy một rặng núi tuyết cao đến nỗi xuyên qua cả tầng mây. Khuôn mặt đang ngủ của Gaea xuất hiện trong bóng của các tảng đá.

Thật là một con tốt đáng giá, bà ta dịu dàng nói. Đừng sợ, Percy Jackson. Hãy đi về phương bắc! Các bạn người sẽ chết, đúng thế. Nhưng giờ ta sẽ bảo toàn cho người. Ta có các kế hoạch quan trọng dành cho người.

Trong một thung lũng, giữa các ngọn núi, có một cánh đồng băng khổng lồ. Mép rìa của nó ngập sâu hàng trăm mét dưới biển, với tầng tầng lớp lớp sương không ngừng tan vào trong nước. Phía trên cánh đồng băng là trại một quân đoàn – các thành lũy, hào, tháp canh, doanh trại giống hệt như Trại Jupiter, trừ việc nó lớn hơn gấp ba lần. Ở các đường giao nhau bên ngoài bộ chỉ huy có một bóng người mặc áo choàng đen bị xích đứng trong băng. Tầm nhìn của Percy lướt qua người đó rồi hướng vào tổng hành dinh. Tại nơi đó, trong bóng tối ẩm ảm, một gã khổng lồ còn to lớn hơn Polybotes đang ngồi. Da của hắn ta lấp lánh ánh vàng. Các vật trưng bày đằng sau hắn ta là các lá cờ bị đông cứng, rách nát của một quân đoàn La Mã, bao gồm cả một con đại bàng lớn bằng vàng với hai cánh sải ra.

Bọn ta đang đợi người đẩy, giọng gã khổng lồ âm vang.

Trong khi người mò mẫm tìm đường lên phương bắc, cố tìm ra ta, các đội quân của ta sẽ tiêu diệt từng trại yêu quý của người – đầu tiên là bọn La Mã, rồi tiếp theo là của bọn còn lại. Người sẽ không thắng nổi đâu, á thần bé nhỏ.

Percy lảo đảo thức dậy trong ánh sáng ban ngày xám xịt lạnh lẽo, nước mưa đang rơi trên mặt cậu.

“Em nghĩ mình đã ngủ rất sâu,” Hazel nói. “Chào mừng đến với Portland.”

Percy ngồi dậy và chớp chớp mắt. Quang cảnh xung quanh cậu hoàn toàn khác với trong giấc mơ, cậu không chắc cái nào là thật nữa. Hòa Bình đang trôi trên một con sông đen ngòm chảy ngang qua giữa một thành phố. Các đám mây âm u sà thấp phía trên đầu. Cơn mưa lạnh lẽo kia lắt rắt thổi, dường như lơ lửng trong không khí. Bên tay trái Percy là các căn nhà kho thuộc khu công nghiệp và các đường ray xe lửa. Bên tay phải là một khu trung tâm thương mại nhỏ – một cụm các tòa tháp trông ấm áp nằm giữa bờ sông và một rừng đồi phủ rừng cây sừng.

Percy dụi dụi mắt, xua đi cơn buồn ngủ. “Sao chúng ta đến được đây?”

Frank nhìn cậu với cái nhìn như muốn nói, Cậu sẽ không thể tin điều này. “Con cá voi sát thủ mang chúng ta đi đến tận sông Columbia. Rồi nó chuyển dây cương cho hai con cá tầm dài sáu mét.”

Percy ngỡ Frank vừa nói là các bác sĩ phẫu thuật. Trong đầu cậu hiện ra một hình ảnh kỳ quặc về các bác sĩ khổng lồ mặc áo blouse và đeo khẩu trang y tế kéo con thuyền của họ xuôi ngược dòng sông. Rồi cậu nhận ra Frank muốn nói đến những con cá tầm, là tên một loài cá. Cậu mừng vì mình đã không hé ra một lời nào. Nếu không sẽ xấu hổ lắm đây, xét cho cùng cậu thì là con trai của thần biển cơ mà.

“Dù sao,” Frank nói tiếp, “những con cá tầm cũng kéo chúng ta đi cả một lúc lâu. Hazel và tớ thay phiên nhau ngủ. Rồi chúng ta đến được con sông này...”

“Sông Willamette,” Hazel nói.

“Đúng thế,” Frank nói. “Sau đó, con thuyền tự mình di chuyển và đưa chúng ta đến đây. Cậu ngủ có ngon giấc không?”

Khi Hòa Bình lướt về phía bắc, Percy kể cho họ nghe về các giấc mơ. Cậu cố tập trung vào chi tiết tích cực: một chiến thuyền có lẽ đang trên đường đến giúp Trại Jupiter. Một Cyclops thân thiện cùng một con chó khổng lồ đang tìm kiếm cậu. Cậu không nhắc đến những gì Gaea nói: Các bạn người sẽ chết.

Khi Percy miêu tả về pháo đài La Mã trên mặt băng, Hazel trông khó chịu.

“VẬY Alcioneus đang ẩn náu trên một sông băng,” cô nói. “Điều đó không thu hẹp phạm vi tìm kiếm lại nhiều lắm. Alaska có hàng trăm sông băng như thế.”

Percy gật đầu. “Biết đâu nhà tiên tri mù tên Phineas có thể cho chúng ta biết là nơi nào.”

Con thuyền tự đổ lại ở một cầu tàu. Ba á thần ngược nhìn lên các tòa nhà ở khu trung tâm đầy mưa phùn của Portland.

Frank phủi nước mưa khỏi mái tóc cắt ngắn của mình.

“VẬY giờ chúng ta sẽ đi tìm một người đàn ông mù trong cơn mưa,” Frank nói. “Hoan hô!”

31. Phần 26

XXVI. PERCY

VIỆC ĐÓ KHÔNG KHÓ NHƯ HỌ NGHĨ. Tiếng la hét và tiếng máy cắt cỏ đã giúp h

Họ mang theo những cái áo khoác Polartec nhẹ cùng quần nỉ, vì thế họ có thể mặc để tránh cơn mưa lạnh buốt và đi bộ khoảng vài khu nhà trên những con đường gần như vắng tanh. Lần này Percy đã thông minh

mang theo phần lớn quần nhu của mình. Cậu còn nhét miếng thịt sấy chay vào trong túi áo khoác, phòng trừ trường hợp cần dùng để đe dọa thêm con cá voi sát thủ nào nữa.

Họ nhìn thấy lác đác vài chiếc xe đạp lưu thông trên đường và vài ba anh chàng vô gia cư tụm lại với nhau trong các ô cửa, nhưng phần lớn dân Portland dường như ở yên trong nhà.

Khi họ thả bộ đến cuối đường Glisan, Percy khao khát nhìn những cư dân đang thưởng thức café và bánh ngọt trong một tiệm café. Cậu sắp đưa ra gợi ý rằng họ nên ngừng lại để ăn sáng thì nghe được một giọng la lớn từ phía cuối đường: “HA! NHẬN LẤY NÀY, NHỮNG CON GÀ NGU NGỐC!” theo sau là tiếng rồ máy của một loại động cơ nhỏ và vô số tiếng kêu quang quác.

Percy liếc nhìn các bạn mình. “Các cậu có nghĩ...?”

“Có thể lắm,” Frank đồng ý.

Họ chạy về phía âm thanh phát ra.

Chạy qua hết khu nhà tiếp theo, họ phát hiện ra một bãi đỗ xe mở rộng thật lớn với các vỉa hè trồng cây thẳng tắp và các dãy xe bán thức ăn di động đối diện với đường phố ở bốn mặt. Percy đã từng nhìn thấy xe bán thức ăn di động, nhưng chưa bao giờ trông thấy quá nhiều chiếc trong cùng một chỗ như thế này. Vài chiếc đơn giản chỉ là các thùng kim loại trắng gắn trên bánh xe, kèm theo mái hiên và quầy phục vụ. Những chiếc khác được sơn màu xanh, tím hay chấm bi, với những băng-rôn lớn ở đằng trước, bảng thực đơn đầy màu sắc và những chiếc bàn như quán café tự phục vụ ở vỉa hè vậy. Một xe quảng cáo món tacos kết hợp nguyên liệu của người Brazil/Hàn Quốc, nghe như đó là một công thức nấu nướng mới cực kỳ bí mật. Một xe khác chào bán món sushi que. Xe thứ ba đang bán sandwich kem chiên. Hàng tá các loại nhà bếp khác nhau nấu ăn cùng một lúc như thế tạo ra một mùi thơm thật đáng kinh ngạc.

Dạ dày Percy kêu ừng ục. Phần lớn các xe thức ăn bỏ ngõ để bán hàng, nhưng hầu như chẳng có ai xung quanh. Họ có thể ăn bất cứ thứ gì họ muốn! Bánh sandwich kem chiên ư? Ôi trời ơi, món đó nghe ngon hơn mầm lúa mì.

Không may là, còn có thêm nhiều việc khác xảy ra ngoài chuyện nấu nướng. Ở giữa bãi đậu xe, phía sau tất cả các xe thức ăn, một ông già mặc áo choàng tắm vừa chạy loanh quanh với một cái máy cắt cỏ vừa la hét một nhóm phụ nữ-chim đang cố cuỗm thức ăn trên cái bàn picnic.

“Yêu quái mình người cánh chim,” Hazel nói. “Có nghĩa là...”

“Đó chính là Phineas,” Frank đoán.

Họ băng qua đường và len vào giữa chiếc xe bán món Brazil/Hàn Quốc và một chiếc xe bán món chả giò Trung Hoa.

Mặt sau các xe thức ăn nhìn chẳng đẹp mắt tí nào so với mặt trước. Họ đang gây ra cảnh náo loạn với hàng đồng thùng nhựa, thùng rác đầy ngập, các dây phơi quần áo tự chế treo đầy tạp dề và khăn ướt. Chỗ để xe chẳng có gì ngoài một sân bãi rải nhựa đường nứt nẻ được tô điểm bằng cỏ dại. Ngay chính giữa là một bàn picnic chất thức ăn cao ngất lẩy từ các xe bán hàng khác nhau.

Người đàn ông trong bộ áo choàng tắm già và béo ị. Ông ta hói gần hết cả đầu, các vết sẹo trải dài trước trán và một vành tóc bạc bao quanh. Chiếc áo choàng tắm dính đầy nước sốt cà, và ông ta vẫn tiếp tục nghiêng ngả chạy khắp nơi với đôi dép lê thổ màu hồng sờn rách đó, đồng thời đẩy qua đẩy lại cái máy cắt cỏ chạy bằng gas về phía sáu con yêu quái mình người cánh chim đang bay lơ lửng trên bàn ăn.

Chắc chắn là ông ta bị mù. Đôi mắt ông ta trắng đục như sữa, và thường thì dù chẳng đụng trúng con yêu quái mình người cánh chim nào, nhưng ông ta vẫn tiếp tục làm tốt việc né tránh họ.

“Lùi lại đi, lũ gà bắn thủ kia!” ông ta gầm lên.

Percy không chắc tại sao, nhưng cậu có cảm giác ngờ ngợ rằng họ sẽ rơi xuống. Họ trông như thể đang đói khát vậy. Mắt họ trùng xuống và hai má hóp vào. Lớp lông bao phủ quanh cơ thể họ đang rụng đi và đầu mỗi đôi cánh là đôi bàn tay teo tóp, bé tẻo teo. Họ dùng những cái bao bố rách nát làm áo đầm. Khi lao xuống tìm thức ăn, họ dường như tuyệt vọng chứ không phải giận dữ. Percy cảm thấy tiếc cho họ.

GRỪ! Ông già nọ vung cái máy cắt cỏ lên. Ông ta làm trầy cánh một trong số các yêu quái mình người cánh chim. Yêu quái đó hét lên đau đớn và vỗ mạnh cánh, những chiếc lông màu vàng rơi lả tả khi nó bay đi.

Một yêu quái mình người cánh chim khác bay cao hơn những con còn lại. Cô trông trẻ và nhỏ người hơn, với bộ lông màu đỏ tươi. Cô quan sát kỹ một lối vào, và khi ông già kia quay lưng lại, cô lao vút xuống. Cô dùng bàn chân có móng vuốt chộp lấy một cái burrito, nhưng trước khi cô kịp trốn thoát, người đàn ông mù đó vung chiếc máy cắt cỏ lên và đập mạnh xuống lưng cô, Percy nhúm mày. Yêu quái mình người cánh chim đó bật thét, thả cái burrito xuống và bay đi.

“Này, ngừng lại!” Percy hét lên.

Những con yêu quái mình người cánh chim tưởng cậu bảo chúng. Chúng liếc nhìn về phía ba á thần và biến mất ngay lập tức. Phần lớn chúng bay đi và đậu trên cây quanh bãi đất, mắt nhìn chòng chọc đầy buồn bã về phía bàn picnic. Cô yêu quái lông đỏ với cái lưng bị thương bay loạng choạng ra cuối đường Glisan và mất hút.

“Ha!” Người đàn ông mù hét to vì niềm vui chiến thắng và tắt cái máy cắt cỏ. Ông ta lơ đãng nở nụ cười về hướng Percy. “Cảm ơn, những người lạ! Ta rất cảm kích sự giúp đỡ của các người!”

Percy kìm cơn giận lại. Cậu không có ý giúp ông già này, nhưng cậu nhớ rằng họ cần thông tin từ ông ta.

“Ừm, sao cũng được.” Cậu tiến về phía ông già, một mắt vẫn chăm chú nhìn vào cái máy cắt cỏ. “Tôi là Percy Jackson. Đây là...”

“Các á thần!” ông già nói. “Ta luôn ngửi được mùi của các á thần.”

Hazel cau mày. “Chúng ta có mùi tệt thế sao?”

Ông già cười lớn. “Dĩ nhiên là không, cô bé. Nhưng người sẽ ngạc nhiên nếu biết rằng các giác quan khác của ta đã trở nên nhạy bén như thế nào một khi ta bị mù. Ta là Phineas. Và người... chờ đã, đừng nói với ta...”

Ông ta với tay lên mặt Percy và chọc vào hai mắt cậu.

“Ồi!” Percy than phiền.

“Con trai của Neptune!” Phineas kêu lên. “Ta nghĩ mình đã ngửi thấy mùi đại dương trên người người, Percy Jackson. Ta cũng là con của Neptune đây, người biết đấy.”

“Ồ... ừm. Đúng thế.” Percy dụi dụi hai mắt mình. Thật là, đúng như vận may của cậu từ xưa đến nay, cậu có họ hàng với ông già lồi thối lếch thếch này. Cậu hy vọng tất cả những đứa con của thần Neptune không có cùng số mệnh tương tự. Đầu tiên, bạn bắt đầu mang túi xách dành cho nam giới. Điều kế tiếp bạn biết là bạn vừa mặc áo choàng tắm và mang đôi dép lê thổ màu hồng chạy loanh quanh, vừa dùng máy cắt cỏ đuổi theo những con gà.

Phineas quay sang Hazel. “À, và đây là... Ôi trời, mùi của vàng và đất sâu. Hazel Levesque, con gái của Pluto. Và kế bên... con trai của Mars. Nhưng còn nhiều điều liên quan đến câu chuyện của người đấy, Frank Trương...”

“Dòng dõi có từ lâu đời,” Frank lẩm bẩm. “Hoàng tử xứ Pylos. Blah, blah, blah.”

“Periclymenus, chính xác!Ồ, cậu ta là một anh chàng dễ thương. Ta yêu quý các chàng thủy thủ tàu Argo!” Miệng Frank há hốc. “Ch-chờ đã. Perry nào?”

Phineas cười toe toét. “Đừng lo. Ta biết rõ gia đình người. Câu chuyện về ông cố của người ấy hả? Thật ra thì ông ta có phá hủy trại đầu nào. Giờ, một nhóm thú vị đây. Các người có đói không?”

Frank trông như thể vừa mới bị xe tải cán, nhưng Phineas đã chuyển sang chủ đề khác. Ông ta vẫy tay về phía bàn picnic. Trên những cái cây gần đó, các yêu quái mình người cánh chim rít lên đầy khổ sở. Dù có đói đi nữa, Percy cũng không nỡ ăn uống khi những quý bà chim tội nghiệp đó đang nhìn cậu chằm chặp.

“Nghe này, tôi đang rất bối rối,” Percy nói. “Chúng tôi cần vài thông tin. Chúng tôi được bảo...”

“... là những con yêu quái mình người cánh chim đó không cho ta đến gần thức ăn,” Phineas tiếp lời, “và nếu các người giúp ta, ta sẽ giúp lại các người.”

“Kiểu kiểu thế,” Percy thừa nhận.

Phineas cười lớn. “Tin đó cũ rồi. Trông ta có giống như bị mất bữa ăn nào không?”

Ông ta vỗ vỗ vào bụng mình, nó có kích thước của một trái táo được bơm quá căng.

“Ừm... không,” Percy nói.

Phineas vung vẩy cái máy cắt cỏ lung tung. Cả ba người họ cúi đầu né tránh.

“Mọi thứ đã thay đổi, các bạn à!” ông ta nói. “Khi ta mới có món quà tiên tri, cách đây nhiều niên kỷ, đúng là Jupiter đã nguyên rửa ta. Ông ta phải các yêu quái mình người cánh chim đến trộm thức ăn của ta. Các người thấy đấy, ta hơi khoác lác. Ta đã tiết lộ quá nhiều bí mật mà các vị thần muốn che giấu.” Ông ta quay sang Hazel. “Ví dụ, đáng ra người phải chết rồi. Và người...” Ông ta quay về phía Frank. “Mạng sống của người phụ thuộc vào một que củi cháy.”

Percy cau mày. “Ông đang nói gì thế?”

Hazel chớp mắt như thể cô vừa mới bị vả vào mặt. Frank thì trông như chiếc xe tải vừa mới lùi lại và cán qua người cậu ấy lần nữa.

“Và người,” Phineas quay sang Percy, “ừm, đến giờ người thậm chí còn không biết mình là ai! Ta có thể cho người lời giải đáp, dĩ nhiên rồi, nhưng... ha ha! Chuyện đó sẽ vui đến mức nào nhỉ? Brigid O’Shaughnessy[21] đã bắn chết Miles Archer[22] trong phim Chim ưng Maltese. Và Darth Vader[23] mới thật là cha của Luke. Người chiến thắng trong giải Super Bowl lần tới sẽ là...”

“Hiểu rồi,” Frank lầm bầm.

Hazel nắm chặt lấy thanh kiếm của mình như thể cô muốn được đập mạnh chuôi kiếm vào ông già. “Vậy ra là ông đã không giữ mồm giữ miệng nên các vị thần đã nguyên rửa ông. Sao họ lại ngừng lại?”

“Ồ, họ đã không ngừng!” Ông già nhướn cặp lông mày rậm rạp lên như thể muốn nói, Cậu có tin được không? “Ta đã thỏa thuận với các thủy thủ tàu Argo. Họ cũng muốn thông tin, các người biết đấy. Ta bảo họ hãy giết chết mấy con yêu quái mình người cánh chim đó đi, rồi ta sẽ hợp tác. Ừm, họ đã đuổi những sinh vật gớm ghiếc đó đi, nhưng Iris không cho họ giết chúng. Một sự lãng nhệ! Vì thế lần này, khi người bảo trợ của ta giúp ta sống lại...”

“Người bảo trợ của ông

Phineas cười ranh mãnh với cậu. “Sao nào, Gaea đấy, dĩ nhiên rồi. Thế người nghĩ ai đã mở Các Cánh Cửa Của Tử Thần nào? Bạn gái người đây biết rõ đấy. Chẳng phải Gaea cũng là người bảo trợ cho cô sao?”

Hazel rút kiếm ra. “Em không phải... Em không... Gaea không phải là người bảo trợ của em!”

Về mặt Phineas đây thích thú. Giả sử có nghe được tiếng thanh kiếm rút ra, ông ta dường như cũng chẳng bận tâm. “Tốt, nếu người muốn tỏ ra cao thượng và về bên thua cuộc, tốt thôi, đó là chuyện của người. Nhưng Gaea đang thức giấc đấy. Bà ấy đã viết lại các điều luật của sự sống và cái chết! Ta được sống lại, và để hồi đáp sự giúp đỡ của ta – một lời tiên tri về điều này, một lời tiên tri về điều nọ ấy mà – ta đạt được mong ước yêu thích nhất của mình. Tình thế đã thay đổi hết rồi, ấy là nói như vậy thôi. Giờ ta có thể ăn tất cả những gì ta muốn, cả ngày trời, và những con yêu quái mình người cánh chim đó phải chong mắt ra mà thèm khát.”

Ông ta rờ máy cắt cỏ, và các yêu quái mình người cánh chim kêu lên the thé trên các tán cây.

“Chúng bị nguyên rửa!” ông già nói. “Chúng chỉ có thể ăn thức ăn từ bàn của ta, và chúng không thể rời khỏi Portland. Vì Các Cánh Cửa Của Tử Thần đã được mở ra, chúng thậm chí còn không chết được. Thật tuyệt biết bao!”

“Tuyệt á?” Frank phản đối. “Họ là những sinh vật sống. Sao ông lại tàn nhẫn với họ thế?”

“Chúng là quái vật!” Phineas nói. “Và tàn nhẫn sao? Lũ yêu quái ngu ngốc đó đã hành hạ ta nhiều năm rồi đấy!”

“Nhưng đó là nhiệm vụ của họ,” Percy nói, cố kiềm chế. “Thần Jupiter đã ra lệnh cho họ phải làm thế.”

“Ồ, ta cũng diên tiết với cả Jupiter,” Phineas đồng ý. “Đến đúng lúc, Gaea sẽ cho những tên thần đó biết mùi trừng phạt thích đáng. Vì những việc tồi tệ mà chúng đã gây ra, thống trị thế giới. Nhưng lúc này thì ta rất hài lòng khi ở Portland. Bọn người phạm chẳng thêm chú ý đến ta. Chúng nghĩ ta là một lão già diên khùng đang bắn hạ lũ chim bồ câu!”

Hazel bước đến chỗ nhà tiên tri. “Ông thật ghê tởm!” cô bảo Phineas. “Ông nên đến Cánh đồng Trừng phạt mới đúng!”

Phineas cười khinh bỉ. “Người này chết thì đến người khác, chẳng phải sao, cô nhỏ? Ta sẽ không bép xép gì đâu. Người đã khơi mào toàn bộ việc này! Nếu không phải vì người, Alcyoneus sẽ không hồi sinh!”

Hazel loạng choạng bước lùi lại.

“Hazel?” Đôi mắt Frank mở lớn. “Ông ta đang nói chuyện gì thế?”

“Ha!” Phineas nói. “Người sẽ sớm khám phá ra thôi, Frank Trương. Rồi chúng ta sẽ xem liệu người có còn ngọt ngào với cô bạn gái của người không. Nhưng đó không phải là lý do các người đến đây, phải không? Các người muốn tìm Thanatos. Hắn ta đang bị giam giữ tại hang ổ của Alcyoneus, ta có thể cho các người biết nơi đó ở đâu. Dĩ nhiên là ta có thể. Nhưng các người phải làm cho ta một việc.”

“Quên đi,” Hazel cắt ngang. “Người đang làm việc cho kẻ thù. Bọn ta sẽ tự tay đưa người quay trở lại Địa ngục.”

“Các người cứ thử đi.” Phineas mỉm cười. “Nhưng ta ngờ rằng mình sẽ còn sống rất dai dẳng. Các người biết đấy, Gaea đã chỉ cho ta cách hồi sinh thật dễ dàng. Và với việc Thanatos bị xích lại, chẳng có ai kìm hãm được ta đâu! Ngoài ra, nếu các người giết ta, các người sẽ không có được các bí mật.”

Percy những muốn để Hazel sử dụng thanh kiếm của cô ấy. Nói thật là cậu muốn tự tay bóp chết lão già đó.

Trại Jupiter, cậu tự nhủ. Việc cứu trại là quan trọng hơn cả. Cậu nhớ lại những lời chế nhạo Alcyoneus đã nói trong mơ. Nếu họ phí thời gian tìm kiếm hang ổ của gã khổng lồ khắp Alaska, các đội quân của Gaea sẽ tiêu diệt trại La Mã... và những người bạn khác của cậu, cho dù họ ở bất cứ đâu.

Cậu nghiêng rằng. “Làm việc gì?”

Phineas liếm môi mình một cách thêm thường. “Có một con yêu quái mình người cánh chim nhanh nhẹn hơn những con còn lại.”

“Con màu đỏ,” Percy đoán.

“Ta mù! Ta không phân biệt được màu sắc!” cậu nhàu. “Dù sao thì nó là con duy nhất khiến ta thấy phiền. Nó xảo trá lắm, cái con đó ấy. Luôn tự tung tự tác, không bao giờ đợi cùng những con khác. Nó làm ta bị thế này.”

Ông ta chỉ tay lên những vết sẹo trước trán.

“Bắt lấy con yêu quái đó,” ông ta nói. “Mang nó đến cho ta. Ta muốn trói nó ở nơi ta có thể để mắt tới... à, ấy là nói như vậy thôi. Lũ yêu quái đó ghét bị trói. Làm thế khiến chúng vô cùng đau đớn. Đúng thế, ta thích điều đó. Mà ta thậm chí còn có thể cho nó ăn để nó sống lâu hơn.”

Percy nhìn các bạn mình. Họ đều âm thầm đồng ý rằng: họ sẽ không bao giờ giúp ông già đáng sợ này. Mặt khác, họ phải có thông tin từ ông ta. Họ cần một kế hoạch B.

“Ồ, cứ nói chuyện với nhau đi,” Phineas vui vẻ nói. “Ta không quan tâm. Chỉ cần nhớ rằng, không có ta giúp, cuộc tìm kiếm của các người sẽ thất bại. Và tất cả những người các người yêu quý trên đời này sẽ mất mạng. Giờ thì, giải tán! Mang con yêu quái đó về đây cho ta!”

32. Phần 27

XXVII. PERCY

“CHÚNG TÔI CẦN ÍT THỨC ĂN CỦA ÔNG.” Percy lách qua lão già và lấy vài thứ trên bàn – một bát mì Thái kèm sốt macaroni và pho mát nóng, một cái bánh ngọt hình ống trông giống như được kết hợp giữa món burrito và một ổ bánh quế.

Trước khi mất tự chủ và đập cái bánh burrito đó vào mặt Phineas, Percy nói, “Đi thôi các cậu.” Cậu đưa các bạn mình ra khỏi bãi đỗ xe.

Họ ngừng lại bên kia đường. Percy hít một hơi thật sâu, cố giữ bình tĩnh. Cơn mưa đã chuyển dần sang mưa phùn. Lớp sương mù lạnh giá trên mặt cậu thật dễ chịu.

“Người đó...” Hazel đập mạnh vào băng ghế ở trạm xe buýt. “Ông ta cần phải chết. M
t lần nữa.”

Thật khó để nói chuyện trong mưa, nhưng dường như cô đang chớp chớp nhằm ngăn nước mắt rơi xuống. Mái tóc xoăn dài bết chặt theo hai bên mặt. Trong ánh sáng ảm đạm, đôi mắt màu vàng của cô trông càng giống thiếc.

Percy nhớ lại cô đã dừng cảm thế nào trong lần đầu tiên họ gặp nhau– kiểm soát được tình hình với hai ả gorgon và dẫn dắt cậu đến nơi an toàn. Cô đã an ủi cậu ở đền thờ thần Neptune và khiến cậu thấy mình được chào đón ở trại.

Giờ cậu muốn đáp trả lại thiện ý đó, nhưng cậu không chắc là bằng cách nào. Cô trông bối rối, xốc xếch và hoàn toàn chán nản.

Percy không ngạc nhiên khi biết rằng cô trở về từ Địa ngục. Cậu đã nghi ngờ điều đó một thời gian – cách cô tránh nói về quá khứ, cách Nico di Angelo tỏ ra quá giấu giếm và thận trọng.

Nhưng dầu có như vậy thật thì cũng không thay đổi cách nhìn nhận của Percy về cô. Cô có vẻ... ồm, đầy sức sống, như một đứa trẻ bình thường tốt bụng, người xứng đáng được lớn lên và có một tương lai. Cô không phải là người có sở thích kỳ quặc như Phineas.

“Chúng ta sẽ không tha cho lão ta,” Percy hứa. “Lão ta một chút cũng chẳng giống em, Hazel. Anh không quan tâm đến những gì lão ta nói.”

Cô lắc đầu. “Anh có biết toàn bộ câu chuyện đâu. Lẽ ra em phải đến Cánh đồng Trừng Phạt. Em... em cũng xấu xa như...”

“Không, em không như thế!” Frank nắm chặt tay lại. Cậu ấy nhìn quanh như thể đang tìm kiếm người bất đồng ý kiến với mình – những kẻ thù địch mà cậu ấy có thể cho chúng no đòn, vì Hazel. “Cô ấy là người tốt!” cậu hét lớn về phía bên kia đường. Vài yêu quái mình người cánh chim kêu quang quác trên cây, nhưng không ai chú ý đến chúng.

Hazel nhìn Frank không chớp mắt. Cô ngập ngừng vươn tay ra, như thể cô muốn cầm tay cậu ấy nhưng sợ cậu ấy sẽ biến mất.

“Anh Frank...” cô lắp bắp. “Em... em không...”

Tiếc là, dường như Frank đang mãi suy nghĩ.

Cậu ấy lấy ngón giáo trên lưng mình xuống và nắm chặt nó đầy lo lắng. “Anh có thể hăm dọa lão già đó,” cậu ấy đề nghị, “có thể hù ông ta...”

“Frank, không sao đâu,” Percy nói. “Cứ giữ lại ý nghĩ đó như một kế hoạch dự trữ, nhưng tớ không cho là Phineas sẽ vì sợ hãi mà hợp tác. Ngoài ra, cậu chỉ còn có hai lần sử dụng ngón giáo nữa thôi, đúng không?”

Frank cau mày nhìn phần đầu nhọn bằng răng rồng đã mọc lại hoàn chỉnh đêm qua. “Ừm. Tớ đoán thế...”

Percy hoài nghi những gì lão tiên tri già đó nói về lịch sử gia tộc Frank – ông cố ngoại của cậu ấy đã phá hủy trại, tổ tiên cậu ấy là thủy thủ tàu Argo và một mẫu củi cháy đang kiểm soát cuộc đời Frank. Nhưng việc đó rõ ràng khiến cho cậu ấy buồn. Percy quyết định không yêu cầu giải thích. Cậu không muốn anh chàng to con này rơi nước mắt, đặc biệt là ở trước mặt Hazel.

“Tớ có ý này.” Percy chỉ tay về phía con đường. “Con yêu quái mình người cánh chim có bộ lông đỏ đi theo hướng đó. Hãy thử xem liệu chúng ta có thể nói chuyện với cô ấy không.”

Hazel nhìn phần thức ăn trên tay cậu. “Anh định dùng chỗ đồ ăn đó làm bữa sao?”

“Giống một món quà hòa ước hơn,” Percy nói. “Đi thôi. Hãy cố đừng để những con yêu quái mình người cánh chim khác cướp mất, được không?”

Percy mở hộp mì Thái và bóc bỏ thanh burrito quế. Mùi thơm lan tỏa trong không khí. Họ rảo bước về cuối đường, Hazel và Frank lăm lăm vũ khí trong tay. Những con yêu quái mình người cánh chim bay theo sau họ, đậu trên cây, hộp thư và cột cờ, bám theo mùi thức ăn.

Percy tự hỏi người phàm sẽ nhìn thấy gì qua Màn Sương Mù. Có thể họ nghĩ những yêu quái mình người cánh chim này là chim bồ câu và mở vũ khí là vọt bóng hay cái gì đó. Có thể họ chỉ nghĩ rằng món mì Thái đó ngon đến nỗi phải cần một người hộ tống được vũ trang.

Percy giữ chặt chỗ thức ăn. Cậu đã thấy các yêu quái mình người cánh chim có thể chop lấy đồ vật nhanh như thế nào. Cậu không muốn mất món quà hòa ước trước khi tìm thấy yêu quái có bộ lông đỏ.

Cuối cùng cậu cũng nhìn thấy cô đang bay vòng vòng phía trên khu đất công viên kéo dài chừng vài tòa nhà nằm giữa các dãy nhà bằng đá cũ kỹ. Những lối đi nối dài xuyên qua công viên dưới tán cây thích và cây du khổng lồ, băng qua các bức tượng, khu vui chơi và những băng ghế nằm trong bóng râm. Nơi này gợi cho Percy nhớ về... một công viên khác nào đó. Có thể ở quê nhà của cậu chăng? Cậu không nhớ nổi, nhưng cảnh tượng đó khiến cậu cảm thấy nhớ nhà.

Họ băng qua đường và ngồi xuống băng ghế kế bên một tượng voi lớn bằng đồng.

“Trông giống con Hannibal,” Hazel nói.

“Ngoại trừ việc nó là đồ Trung Quốc,” Frank nói. “Bà ngoại anh có một con trong số đó.” Cậu ấy lưỡng lự. “Ý anh là, bức tượng của bà không cao đến bốn mét. Nhưng bà nhập khẩu thứ đó... từ Trung Quốc. Gia đình anh là người Trung Quốc.” Cậu ấy nhìn Hazel và Percy, hai người hiện đang tận lực cố gắng để không bật cười. “Liệu anh có thể chết vì xấu hổ vào lúc này không?” cậu ấy hỏi.

“Đừng lo về điều đó, anh bạn,” Percy nói. “Hãy xem liệu chúng ta có thể kết bạn với những con yêu quái mình người cánh chim kia không.”

Cậu giơ món mì Thái lên và quạt cho mùi tỏa ra – mùi ớt cay và chất dinh dưỡng có mùi pho-mát. Con yêu quái màu đỏ bay vòng vòng thấp hơn.

“Chúng tôi sẽ không làm đau cô,” Percy gọi với lên bằng giọng thật bình thường. “Chúng tôi chỉ muốn nói chuyện. Món mì Thái này đổi lấy một cơ hội nói chuyện, được không?”

Con yêu quái mình người cánh chim lao vù xuống trong ánh chớp màu đỏ và đáp lên tượng voi.

Cô ấy gầy gò xương. Chân tong teo như que củi. Khuôn mặt cô ấy sẽ rất xinh nếu như không có hai gò má hóp tẹp. Cô ấy di chuyển như một con chim bị co giật, đôi mắt màu nâu café chuyển động không ngừng, những ngón tay cào vào bộ lông chim, mái tóc đỏ bồng bồng.

“Pho mát,” cô ấy lầm bầm, nghiêng đầu sang một bên. “Ella không thích pho mát.”

Percy ngáp ngừng. “Cô tên là Ella?”

“Ella. Aella. ‘Yêu quái mình người cánh chim.’ Bằng tiếng Anh. Tiếng Latinh. Ella không thích pho mát.” Cô ấy nói nguyên cả câu mà không cần ngừng để thở hay liếc mắt nhìn. Hai tay cô ấy chop lấy, khi thì tóc, khi thì cái áo đầm bằng bao bố, nước mưa, bất cứ những thứ gì chuyển động.

Còn nhanh hơn cả cái chớp mắt của Percy, bất thành linh cô ấy lao xuống, giật thanh burrito quế và lại xuất hiện trên đỉnh đầu con voi.

“Thánh thần ơi, cô ấy nhanh quá!” Hazel nói.

“Và nghiện chất cafein nặng,” Frank đoán.

Ella ngồi ngửi thanh burrito. Cô ấy nhắm nháp một đầu và rung mình từ đầu đến chân, kêu quác quác như thể sắp chết. “Quế thật ngon,” cô ấy phát biểu. “Tốt cho các yêu quái mình người cánh chim. Ngon tuyệt!”

Cô ấy dợm ăn, nhưng những yêu quái mình người cánh chim lớn hơn lao xuống. Trước khi Percy kịp phản ứng, họ bắt đầu dùng cánh đâm liên hồi vào người Ella, cướp đi thanh burrito.

“Khhhhhông.” Ella cố ẩn mình bên dưới đôi cánh khi các chị gái tấn công, dùng móng cào lên người cô ấy. “K-không,” cô ấy lắp bắp. “K-kh-không!”

“Ngừng lại!” Percy hét lên. Cậu và các bạn mình chạy tới giúp, nhưng đã quá muộn. Một yêu quái mình người cánh chim màu vàng thật lớn đã giật được thanh burrito và cả bầy yêu quái tản đi, bỏ mặc Ella co rúm và run rẩy bên trên con voi.

Hazel chạm vào chân yêu quái mình người cánh chim. “Tôi rất tiếc. Cô ổn không?”

Ella ló đầu ra khỏi đôi cánh. Cô ấy vẫn đang run lập cập. Qua hai vai khom khom của cô ấy, Percy dễ dàng nhìn thấy một vết thương dài rướm máu trên lưng, nơi Phineas đã dùng máy cắt cỏ đánh vào. Cô ấy摸摸 bộ lông của mình, giật mạnh từng nhúm lông chim. “Ella n-nhỏ bé,” cô ấy lắp bắp đầy giận dữ. “Ella y-yếu ớt. Hết quế cho Ella rồi. Chỉ còn pho mát.”

Frank bực tức nhìn qua bên kia đường, nơi những yêu quái mình người cánh chim khác đang đậu trên một cây thích, xé thanh burrito ra thành nhiều miếng nhỏ. “Chúng ta sẽ cho cô thứ khác,” cậu ấy hứa.

Percy đặt tô mì Thái xuống. Cậu nhận ra Ella khác biệt, ngay cả đối với một con yêu quái mình người cánh chim. Nhưng sau khi nhìn thấy cô ấy bị chế giễu, cậu tin chắc một điều rằng: dù có bất cứ chuyện gì xảy ra, cậu vẫn sẽ giúp cô ấy.

“Ella này,” cậu nói, “chúng tôi muốn trở thành bạn của cô. Chúng tôi có thể cho cô nhiều thức ăn, nhưng...”

“Những người bạn[24],” Ella nói. “‘Mười mùa. Từ năm 1994 đến 2004.’ Cô ta nghiêng đầu liếc nhìn về phía Percy rồi nhìn lên trời và bắt đầu kể chuyện với những đám mây. “‘Con lai của các vị thần lớn nhất, mười sáu tuổi, khó có thể xảy ra.’ Mười sáu. Cậu mười sáu tuổi. Trang mười sáu cuốn Tinh thông Nghệ thuật Nấu ăn Kiểu Pháp. ‘Nguyên liệu: Thịt lợn muối xông khói, bơ.’”

Hai tai Percy kêu ro ro. Cậu cảm thấy chóng mặt, như thể vừa lao xuống bên dưới mặt nước sâu hàng trăm mét và trôi lên lại. “Ella... cô đang nói gì thế?”

“‘Thịt lợn muối xông khói.’” Cô bắt lấy một giọt nước mưa. “‘Bơ.’”

“Không, trước đó cơ. Mấy chữ đó... Tôi biết mấy chữ đó.”

Kế bên cậu, Hazel rung mình. “Nó nghe khá quen, như là... em không biết nữa, như một lời tiên tri. Có thể cô ấy nghe Phineas nói gì đó chẳng?”

Nghe thấy cái tên Phineas, Ella kêu quác quác sợ hãi và bay đi mất.

“Chờ đã!” Hazel gọi với theo. “Tôi không có ý... Ô, thánh thần ơi, em mới gốc làm sao.”

“Không sao đâu.” Frank chỉ tay. “Nhìn kia.”

Ella giờ không còn bay nhanh như trước nữa. Cô ấy vỗ cánh bay lên đỉnh tòa nhà gạch đỏ ba tầng và vội vã chạy trốn phía trên mái nhà. Một chiếc lông chim màu đỏ đơn lẻ rơi xuống mặt đường.

“Cậu có nghĩ đó là tổ của cô ấy không?” Frank liếc nhìn bảng hiệu của tòa nhà. “Thư viện Hạt Multnomah ư?”

Percy gật đầu. “Chúng ta đến xem liệu nó có mở cửa không.”

Họ chạy băng qua đường và đi vào tiền sảnh.

Một thư viện sẽ không phải là lựa chọn đầu tiên của Percy để ghé thăm. Với chứng khó đọc, cậu đã gặp đủ rắc rối trong việc đọc các bảng hiệu. Một tòa nhà đầy sách sao? Điều đó nghe buồn cười như trò cho nước nhỏ từng giọt xuống trán hay nhỏ rằng cậu.

Khi họ thả bước đi qua tiền sảnh, Percy đoán Annabeth sẽ thích nơi này. Nó rộng rãi và sáng sủa với những cánh cửa sổ vòm lớn. Các loại sách và kiểu kiến trúc, đó nhất định là...

Cậu khựng người lại trên đường đi.

“Percy?” Frank hỏi. “Có chuyện gì thế?”

Percy liếc nhìn tập trung. Những ý nghĩ đó từ đâu đến? Kiểu kiến trúc, các loại sách... trước đây Annabeth từng đưa cậu đến thư viện, khi còn ở nhà tại... tại... Ký ức của cậu mờ nhạt dần. Percy đắm mình vào một bên hông kệ sách.

“Anh Percy?” Hazel nhẹ nhàng hỏi.

Cậu quá bối rối tức giận, quá thất vọng với các ký ức thiếu mất của mình đến nỗi muốn đắm vào một cái kệ sách khác, nhưng khuôn mặt lo lắng của bạn bè đã mang cậu quay trở lại với hiện tại.

“Anh... anh không sao,” cậu nói dối. “Chỉ hơi chóng mặt trong một giây. Chúng ta hãy tìm lối lên mái nhà nào.”

Việc đó ngắn không ít thời gian, nhưng cuối cùng họ cũng tìm được cầu thang đi thẳng lên mái nhà. Trên đầu cầu thang là một cánh cửa có tay nắm cửa chống trộm, nhưng ai đó đã chèn cuốn Chiến tranh và Hòa bình vào để giữ cửa hé mở.

Ở bên ngoài, yêu quái mình người cánh chim Ella cuộn người lại trong một cái tổ bằng sách bên dưới nơi trú ngụ tạm thời làm bằng giấy carton.

Percy và các bạn mình từ tốn lại gần, cố không làm cô ấy sợ hãi. Ella không chú ý đến họ. Cô ấy nhặt những chiếc lông chim của mình lên và thì thào thì thầm, như thể đang luyện tập lời thoại của một vở kịch.

Percy tiến thêm một mét rưỡi nữa và quỳ xuống. “Chào. Xin lỗi vì đã làm cô sợ. Nghe này, tôi không có nhiều thức ăn, nhưng...”

Cậu lấy vài miếng thịt chay sấy khô ra khỏi túi. Ella lao tới và chộp ngay lấy. Cô ấy lùi lại trong tổ của mình, ngửi món thịt sấy nhưng chỉ thở dài và quăng nó đi. “K-không phải từ bàn hân. Ella không ăn được. Buồn. Thịt sấy sẽ tốt cho yêu quái mình người cánh chim.”

“Không phải từ...Ồ, đúng thế,” Percy nói. “Đó là một phần của lời nguyện. Cô chỉ có thể ăn thức ăn của ông ta.”

“Ất hẳn sẽ phải có cách nào đó,” Hazel nói.

“‘Sự quang hợp,’” Ella lầm bầm. “‘Danh từ. Sinh vật học. Quá trình tổng hợp các chất hữu cơ.’ ‘Đó là quãng thời gian tươi đẹp nhất, đó là quãng thời gian kinh khủng nhất; thời đại của sự khôn ngoan, thời đại của sự ngốc nghếch...’”

“Cô ấy đang nói gì thế?” Frank thì thầm.

Percy nhìn chăm chú vào đồng sách bao quanh cô ấy. Hết thấy chúng đều cũ kỹ và mốc meo. Một số cuốn có giá được viết bằng bút dạ trên bìa sách, như thể thư viện đã tổng khứ chúng trong một đợt bán hạ giá.

“Cô ấy đang trích dẫn những cuốn sách,” Percy đoán.

“Niên Giám của Nhà Nông 1965,” Ella nói. “‘Bắt đầu gây giống động vật, hai mươi sáu tháng Giêng.’”

“Ella,” cậu nói, “cô đã đọc hết chỗ sách này sao?”

Cô ấy chớp mắt. “Nhiều hơn. Nhiều hơn ở tầng dưới. Chử. Chử làm cho Ella bình tĩnh lại. Chử, chử, chử.”

Percy nhặt một cuốn sách ngẫu nhiên lên – cuốn Lịch Sử Đua Ngựa rách tả tơi. “Ella, cô có nhớ, ừm, đoạn ba trang sáu mươi hai...”

“‘Thần mã Secretariat,’” Ella đáp ngay lập tức, “lợi thế một ăn ba ở giải Kentucky D vào năm 1973, kết thúc bằng bảng ghi thành tích được công nhận với tốc độ 1 phút 59 2/5 giây.”

Percy đóng sách lại. Hai tay cậu run rẩy. “Chính xác từng từ một.”

“Thật kinh ngạc,” Hazel nói.

“Cô ấy là một con gà thông thái,” Frank đồng ý.

Percy cảm thấy không thoải mái. Trong đầu cậu bắt đầu hình thành một ý nghĩ chẳng hay ho gì về lý do tại sao Phineas lại muốn bắt Ella, và việc đó không chỉ là vì cô ấy cào trúng ông ta. Percy nhớ lại những từ mà cô ấy đã đọc thuộc lòng, Con lai của các vị thần lớn nhất. Cậu tin chắc cụm từ đó nói về mình.

“Ella,” cậu nói, “chúng ta sẽ tìm cách phá bỏ lời nguyền. Cô có thích thế không?”

“‘Đó Là Điều Không Thể,’” cô ấy nói. “‘Được thu âm bằng tiếng Anh bởi Perry Como, năm 1970.’”

“Chẳng có gì là không thể,” Percy nói. “Giờ thì, nghe này, tôi sẽ gọi tên ông ta. Cô không phải bỏ chạy nhé. Chúng tôi sẽ cứu cô khỏi lời nguyền. Chúng ta chỉ cần nghĩ ra cách để đánh bại... Phineas.”

Cậu chờ đợi cô ấy chạy trốn, nhưng cô ấy chỉ lắc đầu quày quảy. “K-k-không! Không Phineas. Ella bay nhanh. Quá nhanh với ông ta. N-nhưng ông ta muốn tr-trói Ella. Ông ta làm đau Ella.”

Cô ấy cố với tay lên vết thương trên lưng.

“Frank,” Percy nói, “cậu có mang theo đồ cứu thương không?”

“Có ngay đây.” Frank lấy ra một bi-đông đầy rượu thánh và giải thích các đặc tính chữa lành của nó với Ella. Khi cậu ấy đến gần hơn, cô ấy giật nảy người và run rẩy. Sau đó Hazel thử tiến lại, và Ella đã để cô ấy đổ một ít rượu thánh lên lưng mình. Vết thương bắt đầu khép miệng.

Hazel mỉm cười. “Thấy không? Tốt hơn nhiều rồi đấy.”

“Phineas là kẻ xấu,” Ella khẳng khái. “Và cái máy cắt cỏ. Và cả pho mát

“Hắn là vậy thật,” Percy đồng ý. “Chúng tôi sẽ không để ông ta làm đau cô nữa đâu. Thế nhưng chúng tôi cần phải nghĩ ra cách lừa ông ta. Yêu quái mình người cánh chim bọn cô biết rõ ông ta hơn bất cứ ai. Có cách nào lừa được ông ta không?”

“K-không,” Ella nói. “Các trò lừa chỉ dành cho trẻ con. 50 Mẹo Dạy Chó Của Bạn, của Sophie Collins, gọi số sáu-ba-sáu...”

“Được rồi, Ella.” Hazel nói bằng giọng dịu dàng, như thể cô đang làm một con ngựa bình tĩnh. “Nhưng Phineas có điểm yếu nào không?”

“Mù. Ông ta bị mù.”

Frank đảo tròn mắt, nhưng Hazel tiếp tục kiên trì, “Đúng thế. Ngoài điều đó ra?”

“May rủi,” Ella nói. “Trò chơi may rủi. Hai chọn một. Những trò kỳ quặc. Theo hoặc bỏ bài.”

Tinh thần của Percy trở nên tốt hơn. “Ý cô ông ta là một con bạc?”

“Phineas n-nhìn thấy những chuyện trọng đại. Các lời tiên tri. Vận mệnh. Việc liên quan đến các vị thần. Không phải những việc cởn con. Ngẫu nhiên. Kích thích. Và ông ta bị mù.”

Frank xoa cằm mình. “Có hiểu ý cô ấy nói không?”

Percy quan sát yêu quái mình người cánh chim thọc tay vào chiếc áo đầm bằng vải bao bố của mình. Cậu cảm thấy cực kỳ tiếc cho cô ấy, nhưng đồng thời cậu cũng bắt đầu nhận ra cô ấy thông minh như thế nào.

“Tớ nghĩ là tớ hiểu,” cậu nói. “Phineas nhìn thấy tương lai. Ông ta biết cả đồng chuyện quan trọng. Nhưng ông ta không thấy được những điều nhỏ nhất – như những chuyện thỉnh thoảng mới xảy ra, những trò may

rủi tự phát. Điều đó khiến ông ta hứng thú với trò cờ bạc. Nếu chúng ta có thể nhử ông ta tham gia cá độ...”

Hazel gật gù. “Ý anh là nếu ông ta thua, ông ta phải cho chúng ta biết Thanatos đang ở đâu. Nhưng chúng ta có gì để cá cược? Chúng ta sẽ chơi trò nào?”

“Thứ gì đó đơn giản với mức cược cao,” Percy nói. “Như là hai lựa chọn. Một là bạn sống, một là bạn chết. Và phần thưởng phải là thứ gì đó mà Phineas muốn có... Ý anh là, ngoài Ella ra. Không tính Ella vào chuyện đó.”

“Thị lực,” Ella lẩm bẩm. “Hấp dẫn với một người mù. Việc chữa lành... không đâu, không đâu. Gaea sẽ chẳng làm vậy cho Phineas. Gaea cứ để Phineas m-mù, phụ thuộc vào Gaea. Đúng thế.”

Frank và Percy nhìn nhau hiểu ý. “Máu gorgon,” họ đồng thời cất tiếng.

“Cái gì?” Hazel hỏi.

Frank lấy ra hai bình sứ mà cậu ấy thu hoạch được từ sông Tiểu Tiber. “Ella là một thiên tài,” cậu ấy nói. “Trừ phi chúng ta chết.”

“Đừng lo,” Percy nói. “Tớ có kế hoạch rồi.”

33. Phần 28

XXVIII. PERCY

ÔNG GIÀ ĐÓ VẪN Ở ĐÚNG NGAY NƠI họ bỏ ông ta lại, giữa bãi đỗ xe bán thức ăn. Ông ta ngồi trên ghế dài với mũi đôi dép thỏ hếch lên, đang ăn một đĩa thịt nướng xiên đầy mỡ. Cái máy cắt cỏ đặt bên cạnh. Cái áo choàng tắm bê bết sốt thịt nướng.

“Chào mừng đã quay trở lại!” ông ta hớn hở nói. “Ta nghe thấy tiếng đôi cánh nhỏ đang run rẩy. Các người đã mang đến cho ta một yêu quái mình người cánh chim sao?”

“Cô ấy ở đây,” Percy nói. “Nhưng cô ấy không phải của ông.”

Phineas mút dầu mỡ ra khỏi ngón tay. Đôi mắt trắng đục của ông ta dường như nhìn vào một điểm nào đó phía trên đầu Percy. “Xem nào... Ừm, thật ra, ta là một ngư

i mù, vì vậy ta không xem được đâu. Vậy là các người đến để lấy mạng ta sao? Nếu thế, chúc cho nhiệm vụ của các người gặp nhiều may mắn.”

“Tôi đến để đánh cược

Miệng ông già giật giật. Ông ta đặt đĩa thịt xiên xuống và ngả người về phía Percy. “Cá cược sao... thú vị đấy. Thông tin đổi lại là con yêu quái mình người cánh chim? Người chiến thắng có được tất cả chứ?”

“Không,” Percy nói. “Con yêu quái mình người cánh chim không nằm trong vụ cá cược.”

Phineas cười to. “Thật vậy chẳng? Có thể các người không hiểu giá trị của cô ta.”

“Cô ấy là một con người,” Percy nói. “Cô ấy không phải dùng để bán.”

“Ồ, làm ơn đi! Chẳng phải các người đến từ trại La Mã sao? Rome được xây nên bởi nô lệ. Đừng có mà tỏ thái độ kiêu ngạo ngất trời đó với ta. Ngoài ra, cô ta thậm chí còn không phải là một con người. Cô ta là quái vật. Một tinh linh gió. Tay sai của Jupiter.”

Ella kêu quác quác. Nội việc kéo cô ấy vào bãi đỗ xe đã là một thử thách lớn rồi, nhưng giờ cô ấy bắt đầu lui ra xa, lẩm bẩm, “Sao Mộc. Hydro và khí hê-li. Các vệ tinh 63.’ Không phải tay sai. Không phải.”

Hazel choàng tay mình quanh đôi cánh của Ella. Dường như cô là người duy nhất chạm được vào Ella mà không gây ra vô số tiếng hét và co giật.

Frank đứng cạnh bên Percy. Cậu ấy cầm sẵn ngọn giáo trong tay, như thể ông già có thể tấn công họ vậy.

Percy lấy hai cái bình sứ nhỏ ra. “Đây là một trò đánh cược khác. Chúng tôi có hai bình đựng máu gorgon. Một gây chết người. Một chữa lành bệnh. Chúng trông giống hệt nhau. Thậm chí bọn tôi cũng không biết bình nào là bình nào. Nếu ông chọn đúng, nó có thể chữa lành căn bệnh mù của ông.”

Phineas hăm hở đưa hai tay ra. “Hãy để ta cảm nhận chúng. Hãy để ta ngửi chúng.”

“Không nhanh thế đâu,” Percy nói. “Đầu tiên ông phải đồng ý với các điều kiện.”

“Các điều kiện...” Phineas thở phào. “Lời tiên tri và thị lực... Ta sẽ là kẻ bất khả chiến bại. Ta có thể sở hữu thành phố này. Ta sẽ xây cung điện của taao quanh là những chiếc xe bán thức ăn này. Ta có thể tự mình bắt con yêu quái mình người cánh chim đỏ!”

“K-không,” Ella sợ hãi nói. “Không, không, không.”

Thật khó để bật ra một tiếng cười xấu xa bĩ ỉ khi bạn đang mang một đôi dép thỏ màu hồng, nhưng Phineas đã làm khá tốt vụ đó. “Tốt lắm, á thần. Các điều kiện của ngươi là gì?”

“Ông phải chọn một cái bình,” Percy nói. “Không được mở nút, không được ngửi trước khi chọn.”

“Thật không công bằng! Ta bị mù mà.”

“Chứ tôi cũng đâu có khả năng phán đoán mùi như ông,” Percy đáp lại. “Ông có thể cầm hai cái bình. Và tôi thề với dòng Styx là chúng giống hệt nhau. Chúng chính là thứ mà tôi kể cho ông nghe đây: máu của gorgon, một lấy từ bên trái, một lấy từ bên phải con quái vật. Và tôi thề rằng không ai trong chúng tôi biết bình nào là bình nào.”

Percy quay lại nhìn Hazel. “Ừm, em là chuyên gia về Địa ngục. Với tất cả những điều kỳ quái đang diễn ra với Tử Thần, một lời thề với sông Styx vẫn được chấp nhận chứ?”

“Ừ,” cô nói, không chút ngần ngại. “Để phá bỏ lời thề như thế... Ừm, chỉ là đừng có làm điều đó. Có những thứ còn đáng sợ hơn là cái chết.”

Phineas vuốt bộ râu. “Vậy là ta chọn bình nào đó rồi uống. Ngươi phải chọn bình còn lại. Chúng ta thề sẽ uống cùng một lúc.”

“Đúng thế,” Percy đáp lại.

“Kẻ thua cuộc sẽ chết, chắc chắn thế,” Phineas nói. “Loại chất độc đó chắc sẽ làm ta không sống lại... trong một thời gian dài. Linh hồn của ta sẽ bị phân tán và thoái hóa. Vì thế ta đang vô cùng mạo hiểm.”

“Nhưng nếu thắng, ông sẽ có mọi thứ,” Percy nói. “Nếu tôi chết, các bạn tôi thề sẽ để ông yên và không trả thù. Ông sẽ có lại thị lực, thứ mà thậm chí cả Gaea cũng không cho ông.”

Nét mặt ông già trở nên cau kỉnh. Percy có thể khẳng định là ông ta đang đấu tranh. Phineas muốn được nhìn thấy. Dù Gaea c ông ta nhiều thứ thế nào đi nữa, ông ta vẫn bức tức vì bị giam hãm trong bóng tối.

“Nếu ta thua,” ông già nói, “ta sẽ chết, chẳng cho các ngươi thông tin gì. Điều đó ích gì cho ngươi?”

Percy mừng là mình đã sớm bàn chuyện này với các bạn. Frank đã gợi ý câu trả lời.

“Ông viết ra địa điểm hang ổ của Alcioneus trước,” Percy nói. “Ông cứ giữ nó, nhưng phải thề với Sông Styx rằng nó cụ thể và chính xác. Ông cũng phải thề rằng nếu ông thua và chết đi, các yêu quái mình người cánh chim sẽ được giải thoát khỏi lời nguyền của họ.”

“Bấy nhiêu đó là một món cược lớn đấy,” Phineas gầm lên. “Ngươi sẽ phải đương đầu với cái chết, Percy Jackson. Sẽ chẳng đơn giản hơn khi ngươi chỉ việc giao con yêu quái mình người cánh chim đỏ cho ta sao?”

“Không lựa chọn.”

Phineas chậm rãi mỉm cười. “Vậy ra ngươi đang bắt đầu hiểu giá trị của cô ta. Một khi ta nhìn thấy lại rồi, ta sẽ tự tay bắt lấy cô ta, ngươi biết đấy. Bất cứ người nào điều khiển được con yêu quái mình người cánh chim đỏ... ừm, trước đây ta đã từng là một vị vua. Trò chơi này có thể cho ta làm vua một lần nữa.”

“Đừng có mà nói trước thế,” Percy nói. “Giờ chúng ta có thỏa thuận với nhau không nào?”

Phineas gõ lên mũi mình một cách thận trọng. “Ta không thấy trước được kết quả. Thật bực mình làm sao. Một trò chơi hoàn toàn gây ngạc nhiên đây... nó làm cho tương lai thêm mù mịt. Nhưng ta có thể khẳng định với người điều này, Percy Jackson – một lời khuyên bé nhỏ miễn phí. Nếu hôm nay người sống sót, người sẽ không thích tương lai của mình đâu. Một sự hy sinh lớn lao sẽ đến, và người sẽ không có dũng khí để thực hiện điều đó. Người sẽ phải trả giá đắt. Thế giới này cũng vậy. Mọi việc sẽ dễ dàng hơn nếu như người chọn trúng bình thuốc độc.”

Miệng Percy có vị như vị trà xanh chua chua của nữ thần Iris. Cậu muốn nghĩ rằng những gì người đàn ông kia vừa nói chỉ đang làm mình sợ hãi mà thôi, nhưng có điều gì đó mách bảo với cậu lời dự báo đó là chính xác. Cậu nhớ lại lời cảnh báo của nữ thần Juno khi cậu được chọn đến Trại Jupiter: Cậu sẽ cảm nhận được sự đau đớn, sự khổ sở, và mất đi tất cả những gì cậu đã từng. Nhưng cậu có thể có được cơ hội cứu sống những người bạn cũ và gia đình cậu.

Trên những tầng cây xung quanh bãi đỗ xe, các yêu quái nhìn người cánh chim tập trung lại theo dõi, như thể họ cảm nhận được nguy cơ. Frank và Hazel nhìn chăm chú vào mặt Percy với vẻ quan tâm. Cậu đã quả quyết với họ rằng tỷ lệ cũng không tệ, năm mươi – năm mươi. Cậu đã có kế hoạch. Dĩ nhiên, kế hoạch đó có thể phản tác dụng. Cơ hội sống sót của cậu có thể là một trăm phần trăm – hoặc là không. Cậu đã không đề cập đến chuyện đó.

“Vậy chúng ta có thỏa thuận không nào?” cậu hỏi lại.

Phineas cười toe toét. “Ta thề với sông Styx sẽ tuân theo các điều kiện như người vừa mô tả. Frank Trương, người là con cháu của thủy thủ tàu Argo. Ta tin lời người. Nếu ta còn sống, người và cô bạn Hazel của người có thể sẽ để cho ta yên và không theo đuổi việc báo thù không?”

Tay Frank siết chặt đến nỗi Percy nghĩ rằng cậu ấy có thể làm gãy ngọn giáo vàng, nhưng cậu ấy chỉ lầm bầm, “Tôi thề với Sông Styx rằng tôi sẽ giữ lời.”

“Tôi cũng thế,” Hazel nói.

“Thề thốt,” Ella lẩm bầm. “Xin đừng lấy ánh trăng làm lời thề, bởi ánh trăng khi mờ khi tỏ.”

Phineas cười lớn. “Trong trường hợp đó, hãy tìm cho ta thứ gì đó để viết. Chúng ta bắt đầu nào.”

Frank mượn tạm một cái khăn ăn và một cây bút từ người bán xe thức ăn. Phineas viết nguệch ngoạc gì đó vào khăn ăn và đặt nó vào trong túi áo choàng tắm. “Ta thề đây là địa điểm hang ổ của Alcyoneus. Chỉ sợ là người sẽ chẳng sống đủ lâu để mà đọc nó.”

Percy rút kiếm ra và quét sạch thức ăn xuống bàn. Phineas ngồi một bên. Percy ngồi đối diện.

Phineas chìa tay ra. “Hãy để ta cảm nhận mấy cái bình.”

Percy nhìn chăm chăm về phía các ngọn đồi xa xa. Cậu hình dung ra khuôn mặt mờ mờ của một người đàn bà đang ngủ. Cậu gởi các ý nghĩ của mình vào mặt đất dưới chân và hy vọng nữ thần đang đồng tai ng

Được rồi, nữ thần Gaea, cậu nói. Tôi bắt thấu cây của bà rồi đây. Bà nói tôi là một con tốt có giá trị. Bà nói bà đã có các kế hoạch dành cho tôi, và bà sẽ không cần đến tôi cho đến khi tôi đi về phương bắc. Ai là kẻ hữu ích hơn với bà – tôi hay lão già này? Vì một trong hai chúng tôi sắp chết.

Phineas cụp tay lại như đang nắm cái gì đó. “Sợ mất mặt rồi hả, Percy Jackson? Hãy đưa chúng cho ta.”

Percy đẩy những cái bình về phía ông ta.

Ông già so sánh cân nặng của chúng. Ông ta rê tay sờ lên khắp mặt sứ. Rồi ông ta đặt cả hai cái bình lên bàn và nhẹ nhàng đặt từng tay lên mỗi cái. Một cơn chấn động nhẹ xảy ra trên mặt đất – một trận động đất nhỏ, chỉ vừa đủ mạnh để khiến cho hàm răng Percy đánh bò cạp. Ella quắc quắc kêu đầy lo lắng.

Cái bình ở bên trái dường như rung nhẹ hơn cái bình ở bên phải.

Phineas cười ranh mãnh. Ông ta nắm lấy cái bình bên tay trái. “Người khờ quá, Percy Jackson. Ta chọn bình này. Giờ chúng ta cùng nhau uống nào.”

Percy cầm lấy bình bên phải. Răng cậu vẫn còn va lập cập vào nhau.

Ông già nâng cái bình của mình lên. “Nâng cốc chúc mừng các con trai của Neptune nào.”

Cả hai mở nắp và uống cùng lúc.

Ngay lập tức, Percy gập người lại, cổ họng cậu như thiêu như đốt. Miệng cậu có vị như xăng.

“Ôi thánh thần ơi,” Hazel lên tiếng sau lưng cậu.

“Không!” Ella nói. “Không, không, không.”

Tầm nhìn của Percy nhòe đi. Cậu chỉ có thể thấy Phineas đang hân hoan cười mĩa, ngồi thẳng người dậy, chớp chớp mắt đề phòng.

“Đúng chóc!” ông ta la lớn. “Kể từ giây phút này, ta sẽ nhìn thấy trở lại!”

Percy đã chọn sai. Cậu thật ngốc khi liều mạng như thế. Cậu cảm giác như mảnh thủy tinh vỡ đang chạy xuyên qua dạ dày vào ruột mình.

“Percy!” Frank nắm chặt lấy hai vai cậu. “Percy, cậu không thể chết!”

Cậu há miệng để thở... và đột nhiên tầm nhìn của cậu trở nên rõ ràng.

Cùng lúc đó, Phineas cong người lại như thể ông ta vừa mới bị đâm.

“Người... người không thể!” ông già kêu gào. “Gaea, bà... bà...”

Ông ta loạng choạng bước đi và sẩy chân ngã khỏi cái bàn, ôm chặt lấy bụng mình. “Ta cũng là đáng giá cơ mà!”

Một luồng khói từ miệng ông ta bay ra. Một làn hơi nước màu vàng nhạt bay ra khỏi tai, râu và đôi mắt mù lòa của ông ta.

“Đồ gian lận!” ông ta hét lên. “Người đã lừa ta!”

Ông ta cố lôi mảnh giấy ra khỏi túi áo choàng tắm, nhưng hai bàn tay ông ta liền vỡ vụn, những ngón tay biến thành cát.

Percy lão đảo đứng dậy. Cậu chẳng hề thấy mình khỏi bệnh một cách cụ thể lắm. Ký ức của cậu đã không quay lại một cách kỳ diệu. Nhưng cơn đau đã dứt.

“Chẳng ai lừa ông cả,” Percy nói. “Ông đã có quyền đưa ra quyết định, và tôi giữ đúng lời thề với ông.”

Vị vua mù giận dữ kêu gào. Ông ta quay tròn, bốc hơi và dần tan rã ra cho đến khi chẳng còn sót lại gì ngoại trừ một chiếc áo choàng tắm vấy bẩn và một đôi dép lê.

“Đó,” Frank nói, “là thứ chiến lợi phẩm ghê tởm nhất từ trước đến nay.”

Giọng nói của một người phụ nữ vang lên trong tâm trí Percy. Một vụ cá cược, Percy Jackson. Đó một giọng thì thầm ngái ngủ, ẩn chứa sự khâm phục miễn cưỡng. Người buộc ta lựa chọn, và người là người quan trọng cho các kế hoạch của ta hơn gã tiên tri già đó. Nhưng ừng dựa vào vận may của người mà làm liều như thế. Khi cái chết của người xảy đến, ta hứa là nó sẽ đau đớn hơn nhiều so với máu gorgon đấy.

Hazel dùng kiếm chọc vào cái áo choàng. Chẳng có gì bên dưới – không có bất cứ dấu hiệu nào cho thấy Phineas đang cố tái tạo lại. Cô nhìn Percy với vẻ mặt tôn sùng. “Đó hoặc có thể là chuyện dừng cảm nhất em từng chứng kiến, hoặc là điều ngu ngốc nhất.”

Frank lắc đầu, vẻ không tin nổi. “Percy, làm sao cậu biết được thế? Cậu đã quá tự tin là ông ta sẽ chọn lấy bình thuốc độc.”

“Gaea,” Percy nói. “Bà ta muốn tới đến Alaska. Bà ta nghĩ... tớ không chắc lắm. Bà ta nghĩ có thể lợi dụng tớ như một phần trong kế hoạch. Bà ta đã tác động đến Phineas để ông ta chọn sai.”

Frank sợ hãi nhìn những gì còn sót lại của ông già. “Gaea sẽ giết chết chính tay sai của mình hơn là cậu sao? Đó là những gì cậu đánh cược sao?”

“Các kế hoạch,” Ella lẩm bẩm. “Các kế hoạch và các âm mưu. Quý bà trong lòng đất. Các kế hoạch quan trọng dành cho Percy. Thịt sấy cho Ella.”

Percy đưa cô ấy toàn bộ túi thịt sấy và cô ấy rít lên vui sướng. “Không, không, không,” cô kêu rít lên với sự vui sướng. “Không, không cho Phineas. Thức ăn và chữ là của Ella, đúng thế.”

Percy cúi người xuống phía trên cái áo choàng tắm và lôi mảnh giấy của ông ta ra khỏi túi. Nó viết: SÔNG BĂNG HUBBARD[25].

Tất cả sự mạo hiểm này đổi lấy ba từ. Cậu đưa tờ giấy cho Hazel.

“Em biết nơi này,” cô nói. “Nó khá nổi tiếng. Nhưng chúng ta còn phải đi một quãng đường rất, rất dài.”

Trên những ngọn cây xung quanh bãi đỗ xe, những con yêu quái mình người cánh chim khác lấy lại tinh thần sau cơn choáng váng. Họ kêu quác quác với vẻ phấn khích và bay đến những chiếc xe bán đồ ăn gần nhất, đâm bổ qua cửa sổ xe và tấn công các nhà bếp. Những người thợ nấu hết lên bằng nhiều thứ tiếng. Các xe tải rung lắc tới lui. Lòng chim và hộp thức ăn bay toát loạn

“Tốt hơn hết chúng ta nên quay lại thuyền,” Percy nói. “Chúng ta sắp hết thời gian rồi.”

34. Phần 29

XXIX. HAZEL

THẬT CHÍ LÀ TRƯỚC KHI LEO LÊN THUYỀN, Hazel đã cảm thấy nôn nao cả người.

Cô tiếp tục nghĩ về Phineas với hơi nước bốc ra từ đôi mắt và bàn tay vỡ nát thành bụi đất của ông ta. Percy đã quả quyết với cô rằng cô không giống Phineas. Nhưng cô có. Cô đã làm chuyện còn tệ hơn cả việc dằn vặt các yêu quái mình người cánh chim.

Người đã khơi mào cho toàn bộ việc này! Phineas từng nói thế. Nếu không phải vì người, Alcyoneus sẽ không hồi sinh!

Khi con thuyền tăng tốc xuôi theo sông Columbia, Hazel cố quên đi. Cô đã giúp Ella làm một cái tổ từ đồng sách và tạp chí cũ mà họ lấy từ thùng rác tái chế của thư viện.

Thật ra thì họ không định đưa yêu quái mình người cánh chim đi cùng, nhưng Ella tỏ ra như thể vấn đề đó đã được quyết định.

“Những người bạn,” cô ấy lẩm bẩm. “‘Mười mùa. Từ năm 1994 đến 2004.’ Những người bạn đã làm Phineas tan chảy và cho Ella thịt sấy. Ella sẽ đi cùng với các bạn của mình.”

Giờ cô ấy đang thoải mái đậu ở đuôi tàu, nhắm nháp từng chút từng chút một thịt sấy và trích dẫn những dòng ngẫu nhiên nào đó trong các tác phẩm của Charles Dickens và cuốn 50 Mẹo Dạy Chó Của Bạn.

Percy quỳ gối trước mũi, lái thuyền xuôi về phía đại dương với sức mạnh kiểm-soát-dòng-nước bằng tâm trí kỳ quái của anh. Hazel ngồi kế bên Frank trên băng ghế giữa thuyền, hai vai họ chạm vào nhau, điều đó khiến cô có cảm giác bồn chồn lo sợ nh yêu quái mình người cánh chim.

Cô nhớ đến việc Frank bênh vực mình ở Portland bằng cách hét lớn, “Cô ấy là người tốt!” cứ như là anh sẵn sàng nhận lời thách đấu với bất cứ ai chối bỏ điều đó.

Cô nhớ đến nét mặt anh trên sườn đồi ở Mendocino, một mình đứng ở trắng cỏ bị nhiễm độc với ngọn giáo trong tay, lửa cháy xung quanh và tro của ba con tử xà vương vãi dưới chân.

Một tuần trước đó, nếu ai đó bảo Frank là con của thần Mars, Hazel sẽ cười ngặt nghẽo. Frank quá tốt bụng và dịu dàng. Cô luôn có cảm giác che chở cho anh vì sự vụng về và thói quen luôn gặp phải rắc rối.

Kể từ lúc họ rời khỏi trại, cô nhìn anh bằng ánh mắt khác hẳn. Anh dũng cảm hơn nhiều so với những gì cô nhận thấy. Anh là người trông chừng cô. Cô phải thừa nhận rằng sự thay đổi đó khá là thú vị.

Con sông mở rộng ra, hòa mình vào biển cả. Hòa Bình chuyển hướng đi về phía bắc. Khi họ di chuyển, Frank đã cổ vũ cô bằng cách kể cho cô nghe những chuyện cười ngớ ngẩn – Sao con Minotaur lại băng qua đường? Phải cần bao nhiêu thần nông để thay một bóng đèn? Anh chỉ ra các tòa nhà dọc theo bờ biển đã gọi cho anh nhớ về những nơi nào ở Vancouver.

Trời bắt đầu tối dần, mặt biển có màu như màu cánh của Ella. Ngày 21 tháng Sáu sắp kết thúc. Lễ hội Fortuna sẽ diễn ra vào buổi tối, chính xác là bảy mươi hai tiếng nữa tính từ thời điểm này.

Cuối cùng, Frank lấy từ ba-lô của mình ra một ít thức ăn – nước soda và bánh nướng mà anh đã bối tìm từ bàn của Phineas. Anh chuyển chúng cho mọi người.

“Sẽ ổn thôi, Hazel,” anh khẽ nói. “Mẹ anh thường nói với anh rằng anh không nên một mình ôm lấy bí mật. Nhưng nếu em không muốn nói thì cũng không sao cả.”

Hazel run rẩy hít thật sâu. Cô sợ phải nói ra điều đó – không chỉ vì cô hổ thẹn. Cô không muốn bị ngắt đi và trôi ngược về quá khứ.

“Anh đã đúng,” cô nói, “khi anh đoán là em quay trở lại từ Địa ngục. Em... Em là kẻ bỏ trốn. Lẽ ra em đã chết rồi.”

Cô có cái đập đã vỡ tung. Câu chuyện tuôn ra. Cô giải thích làm thế nào mẹ cô đã triệu hồi thần Pluto và phải lòng một vị thần. Cô giải thích ước muốn của bà về tất cả những cửa cải trong lòng đất, và điều ước đã biến thành lời nguyện của Hazel như thế nào. Cô miêu tả cuộc sống của mình ở New Orleans – mọi thứ, trừ anh bạn trai Sammy của cô. Nhìn Frank, cô không có cách nào nói ra điều đó.

Cô miêu tả lại Giọng Nói và cách Gaea đã dần dần chiếm lấy tâm trí mẹ mình. Cô giải thích việc họ phải chuyển đến Alaska, cách Hazel đã phải giúp nuôi dưỡng tên khổng lồ Alcioneus và cô đã kết liễu đời mình như thế nào, làm hòn đảo chìm xuống Vịnh Phục Sinh ra sao.

Cô biết Percy và Ella đang lắng nghe, nhưng cô hầu như chỉ kể điều đó cho Frank. Khi kết thúc, cô sợ phải nhìn vào anh. Cô chờ anh tránh xa mình, có lẽ là sẽ bảo cô rằng cô là một quái vật.

Thay vào đó, anh nắm lấy tay cô. “Em đã hy sinh bản thân mình để ngăn tên khổng lồ đó. Anh chưa bao giờ có được sự dũng cảm như thế.”

Cô cảm nhận được mạch đập thành thịch trong cổ. “Đó không phải là dũng cảm. Em đã để mẹ em chết. Em đã hợp tác với Gaea quá lâu. Em gần như để bà ta thu phục mình.”

“Hazel,” Percy nói. “Em đã một mình chống lại một nữ thần. Em đã làm điều đúng đắn...” Giọng anh ấy kéo dài, như thể vừa có một ý nghĩ khó chịu nào đó. “Chuyện gì đã xảy ra dưới Địa ngục... ý anh là, sau khi em chết ấy? Đáng lẽ em sẽ đến Elysium. Nhưng nếu Nico mang em quay lại...”

“Em đã không đến Elysium.” Miệng cô khô như cát. “Làm ơn đừng hỏi...”

Nhưng đã quá trễ. Cô nhớ mình rơi vào bóng tối, xuất hiện bên bờ sông Styx, và ý thức của cô bắt đầu vụt mất.

“Hazel?” Frank hỏi.

“Lỗi lầm vụt mất,” Ella lầm bầm. “Đứng thứ năm trong bảng xếp hạng Đĩa đơn của Mỹ. Paul Simon. Frank, đi cùng cô ấy. Simon nói, Frank, đi cùng cô ấy.”

Hazel không biết Ella đang nói về điều gì, nhưng tầm nhìn của cô tối dần khi cô nắm chặt lấy tay Frank.

Cô nhận ra đang quay trở lại Địa ngục, và lần này có Frank bên cạnh cô.

Họ đứng trên con dò của Charon, băng qua sông Styx. Các mảnh vỡ bị cuốn đi trong dòng nước đen ngòm – một trái bong bóng sinh nhật đã xì hơi, đầu ti giả của một đứa trẻ, một cô dâu và chú rể nhỏ xíu trên chóp bánh – tất cả những dấu tích còn sót lại của một đời người được rút ngắn.

“Chúng ta đang ở đ-đâu?” Frank đứng cạnh cô, tỏa ra ánh sáng tím ma quái như thể anh đã biến thành một Lar.

“Đây là quá khứ của em.” Hazel cảm thấy bình tĩnh một cách kỳ lạ. “Chỉ là tái hiện lại thôi. Đừng lo.”

Người lái thuyền quay lại và cười toe toét. Giây trước còn là một người đàn ông châu Phi đẹp trai trong bộ vest lụa đắt tiền, giây tiếp theo ông ta đã là một bộ xương mặc áo choàng đen. “Dĩ nhiên là cô không nên lo lắng,” ông ta nói bằng giọng Anh. Ông ta chỉ nói chuyện với Hazel, như thể ông ta không nhìn thấy Frank. “Tôi đã nói là tôi sẽ đưa cô qua sông mà, chẳng phải sao? Lái thuyền đi ngay mặc dù cô chẳng có xu nào. Sẽ không hợp lý khi để con gái của thần Pluto đứng nhăm bờ sông.”

Con thuyền lướt nhẹ lên bờ sông tối đen. Hazel dẫn Frank đến các cánh cửa đen thui của Erebus. Các linh hồn tách ra nhường đường cho họ, khi cảm nhận được cô là con của thần Pluto. Con chó ba đầu khổng lồ Cerberus gầm gừ trong màn đêm u ám, nhưng nó để họ đi qua. Bên trong cánh cổng, họ đi vào một khu lều lớn và đứng trước ghế quan tòa. Ba người mặc áo choàng đen mang mặt nạ vàng nhìn xuống Hazel.

Frank rên rỉ. “Họ là...?”

“Họ sẽ quyết định số mệnh của em,” cô nói. “Quan sát nhé.”

Cũng như lúc trước, các quan tòa không hỏi cô câu nào. Họ đơn giản chỉ nhìn vào tâm trí cô, lấy các suy nghĩ trong đầu cô ra và xem xét chúng như một bộ sưu tập ảnh cũ.

“Ngăn cản Gaea,” vị quan tòa đầu tiên lên tiếng. “Chặn sự thức tỉnh của Alcyoneus.”

“Nhưng lúc đầu con bé đã nuôi tên khổng lồ đó,” vị quan tòa thứ hai tranh cãi. “Mặc cảm tội lỗi về tính nhút nhát và nhu nhược.”

“Con bé còn nhỏ mà,” vị quan tòa thứ ba nói. “Sự sống của mẹ nó đang gặp nguy hiểm.”

“Mẹ tôi.” Hazel tìm được dũng khí để lên tiếng. “Bà ấy ở đâu? Số mệnh của bà ấy là gì?”

Các quan tòa nhìn cô, những chiếc mặt nạ vàng của họ cứng lại thành các nụ cười ớn lạnh. “Mẹ cô...”

Hình ảnh của Marie Levesque tỏa sáng lung linh trên đầu các quan tòa. Lúc đó bà bất động, ôm chặt lấy Hazel khi hàng động sụp đổ, hai mắt nhắm chặt.

“Một câu hỏi thú vị đấy,” vị quan tòa thứ hai nói. “Biểu quyết định tội nào.”

“Đúng thế,” vị quan tòa thứ nhất nói. “Đứa trẻ này đã chết vì một lý do cao cả. Con bé đã ngăn chặn nhiều cái chết khác bằng cách làm chậm lại sự thức tỉnh của tên khổng lồ. Nó cũng đã dùng cảm chống lại sức mạnh của Gaea.”

“Nhưng con bé hành động quá trễ,” vị quan tòa thứ ba buồn bã nói. “Nó là sai lầm của việc giúp đỡ và tiếp tay làm bậy cho kẻ thù của các vị thần.”

“Người mẹ đã tác động đến con bé,” vị quan tòa thứ nhất nói. “Đứa bé này có thể đến Elysium. Trừng Phạt Đời Đời cho Marie Levesque.”

“Không được!” Hazel hét lớn. “Không, làm ơn! Điều đó không công bằng.”

Các quan tòa cùng nhau nghiêng đầu. Các mặt nạ bằng vàng, Hazel nghĩ. Vàng luôn là lời nguyện rửa của mình. Cô tự hỏi bằng cách nào đó liệu vàng có đang đầu độc tư tưởng của họ không, để họ sẽ không bao giờ cho cô sự phán xét công bằng.

“Hãy cẩn thận đấy, Hazel Levesque,” vị quan tòa thứ nhất cảnh báo. “Liệu cô có chịu hoàn toàn trách nhiệm không? Cô có thể để tội lỗi này cho linh hồn mẹ mình. Sẽ hợp lý thôi. Vận mệnh của cô được định cho những việc lớn. Mẹ cô đã làm thay đổi tất cả. Hãy xem những gì cô đã...”

Một hình ảnh khác xuất hiện phía trên các quan tòa. Hazel nhìn thấy chính mình khi còn là một đứa bé đang cười toe toét, hai bàn tay đầy màu vẽ. Hình ảnh theo năm tháng. Hazel thấy mình đang lớn lên – mái tóc cô dài hơn, đôi mắt buồn hơn. Cô nhìn thấy mình trong sinh nhật lần thứ mười ba, đang phi như bay trên khắp các cánh đồng bằng con ngựa đi mượn. Sammy cười vang khi cậu ấy đuổi theo cô: Sao cậu

lại chạy như ma đuổi thế? Tớ không xấu đến như thế, phải không nào? Cô nhìn thấy mình lúc ở Alaska, lê bước chậm chậm trên Đường Số Ba trong tuyết và bóng tối trên đường đi học về.

Rồi hình ảnh càng lùi xa hơn nữa. Hazel nhìn thấy cô ở độ tuổi hai mươi. Cô trông giống hệt mẹ mình, mái tóc cô buộc túm lại và thắt nơ phía sau, đôi mắt ánh lên niềm thích thú. Cô mặc áo đầm màu trắng – một chiếc váy cưới chẳng? Cô đang mỉm cười thật dịu dàng, theo bản năng, Hazel biết rằng ắt là mình đang nhìn vào một người đặc biệt nào đó – người mà cô yêu.

Cảnh tượng đó chẳng làm cô thấy đau đớn hơn. Cô thậm chí đã không thêm tự hỏi ai là người mình sẽ kết hôn. Thay vào đó cô nghĩ: Mẹ mình có thể sẽ trông như thế này nếu bà bỏ đi cơn giận dữ, nếu Gaea đã không thay đổi bà.

“Cô đã đánh mất cuộc đời này,” vị quan tòa thứ nhất nói một cách đơn giản. “Trường hợp đặc biệt. Elysium dành cho cô. Trừng Phạt cho mẹ cô.”

“Không,” Hazel nói. “Không, đó không phải hoàn toàn là lỗi của bà đâu. Bà bị làm cho mê muội. Bà yêu tôi. Vào phút cuối, bà đã cố bảo vệ tôi.”

“Hazel,” Frank thì thầm. “Em đang làm gì thế?”

Cô siết chặt tay anh, giục anh im lặng. Các vị quan tòa đã chẳng chú ý gì đến anh.

Cuối cùng, vị quan tòa thứ hai thở dài. “Không có cách giải quyết. Không đủ tốt. Không đủ xấu.”

“Hình phạt phải được chia đều,” vị quan tòa thứ nhất đồng ý. “Cả hai linh hồn sẽ được đưa đến Cánh đồng Asphodel. Ta rất tiếc, Hazel Levesque. Cô có thể đã là một anh hùng.”

Cô đi xuyên qua lều vải, hướng về phía các cánh đồng màu vàng kéo dài vô tận. Cô dẫn Frank chen qua một đám đông các linh hồn để đến một rừng dương tối đen.

“Em đã từ bỏ Elysium,” Frank nói với vẻ kinh ngạc, “để mẹ em không phải chịu sự trừng phạt sao?”

“Bà không đáng phải đến Cánh đồng Trừng Phạt,” Hazel nói.

“Nhưng... giờ thì chuyện gì sẽ xảy ra?”

“Chẳng có gì xảy ra cả,” Hazel nói. “Chẳng có gì... cho đến vô tận.”

Họ trôi đi vô định như thế. Các linh hồn xung quanh họ đang tán gẫu như những con dơi – bối rối và bơ ngơ, không nhớ gì về quá khứ, thậm chí cả tên của họ.

Hazel nhớ hết mọi thứ. Có thể đó là do cô là con gái của thần Pluto, nhưng cô chưa từng quên mình là ai, hay lý do sao mình lại đến đây.

“Việc ghi nhớ mọi chuyện khiến kiếp sau của em trở nên khó khăn hơn,” cô bảo Frank, người vẫn trôi kể bên cô như một Lar phát ra ánh sáng tia. “Nhiều lần em cố đi về phía cung điện của cha em...” Cô chỉ vào tòa lâu đài màu đen to lớn phía xa xa. “Em chưa bao giờ đến được đó. Em không thể rời khỏi Cánh đồng Asphodel.”

“Đã bao giờ em gặp lại mẹ em chưa?”

Hazel lắc đầu. “Bà sẽ không biết em, ngay cả khi em tìm thấy bà. Những linh hồn này... giống như có một giấc mơ vĩnh hằng dành cho họ, một lối vào vô tận. Đây là điều tốt nhất em có thể làm cho bà.”

Thời gian là vô nghĩa, nhưng sau khi bắt diệt, cô và Frank cùng nhau ngồi dưới một cây dương đen, lắng nghe tiếng hét vọng lại từ Các Cánh đồng Trừng phạt. Đằng xa kia, bên dưới ánh mặt trời nhân tạo của Elysium, Quần Đảo Chân Phúc lấp la lấp lánh như những viên ngọc lục bảo trong một cái hồ xanh lung linh. Những chiếc thuyền buồm trắng cắt ngang mặt nước và linh hồn của các anh hùng vĩ đại nằm phơi nắng trên các bãi biển trong niềm hạnh phúc bất diệt.

“Em không đáng phải ở Asphodel,” Frank phản đối. “Em nên ở cùng chỗ với các anh hùng.”

“Là cảnh tái hiện lại thôi mà,” Hazel nói. “Chúng ta sẽ tỉnh giấc, Frank. Nó chỉ trông có vẻ như kéo dài mãi mãi.”

“Đó không phải là vấn đề!” anh bác lời. “Cuộc đời em đã bị tách khỏi em. Em sẽ trở thành một người phụ nữ...”

Khuôn mặt anh biến thành màu tím sẫm. “Em sẽ lấy ai đó,” anh nhẹ nhàng nói. “Em sẽ có một cuộc sống tốt đẹp. Em đã mất tất cả.”

Hazel nuốt tiếng nước nở xuống. Lần trước đến Asphodel một mình, cô không cảm thấy cay đắng. Lần này có Frank đi chung, cô lại thấy buồn bã vô cùng. Nhưng cô quyết định không tức giận với số phận của mình.

Hazel nghĩ về hình ảnh của bản thân khi đã trưởng thành, mỉm cười và đang yêu. Cô thừa biết nếu không biến đổi nét mặt và khiến mình trở nên giống hệt Nữ hoàng Marie, đời cô sẽ không đau khổ. Mẹ xứng đáng được sống tốt hơn, mẹ cô luôn nói thế. Hazel không cho phép mình cảm nhận theo cách đó.

“Em xin lỗi, Frank,” cô nói. “Em nghĩ mẹ anh đã sai rồi. Đôi khi chia sẻ một vấn đề nào đó không dễ dàng gì hơn so với việc giữ lấy nó.”

“Nhưng cũng có tác dụng đấy.” Frank thò tay vào túi áo khoác. “Thật ra là... vì chúng ta có thời gian vô tận để nói chuyện, có điều này anh muốn nói với em.”

Anh lấy ra một vật được gói trong miếng vải, lớn cỡ một cặp mắt kính. Khi anh mở nó ra, Hazel nhìn thấy một mẫu củi cháy đỏ phát ra ánh sáng màu tím.

Cô cau mày. “Cái gì...” Rồi cô nhận ra đây là vật gì, cũng lạnh lẽo và khắc nghiệt như một cơn gió mùa đông lạnh giá. “Phineas từng nói cuộc đời anh phụ thuộc vào một mẫu củi cháy...”

“Thật vậy,” Frank nói. “Đây là đường sinh mệnh của anh, theo nghĩa đen.”

Anh kể cho cô nghe nữ thần Juno đã xuất hiện như thế nào khi còn bé, cách bà ngoại anh đã giật mẫu củi đó ra từ lò sưởi. “Ngoại nói rằng anh có các món quà – một vài tài năng gia đình anh được nhận từ tổ tiên, thủy thủ tàu Argo. Bấy nhiêu đó, và cha anh là thần Mars...” Anh nhún vai. “Người ta bảo là anh quá mạnh hay gì gì đó. Đó là lý do tại sao sinh mệnh anh lại có thể dễ dàng bốc cháy. Nữ thần Iris nói rằng anh sẽ chết khi đang cầm cái này, nhìn nó cháy...”

Frank xoay xoay mẫu gỗ trong tay. Thậm chí trong hình dạng bóng ma màu tím, anh trông vẫn to lớn và cường tráng. Hazel đoán anh sẽ còn cao to hơn khi trưởng thành – mạnh mẽ và khỏe khoắn như một chú bò đực. Cô không thể tưởng tượng cuộc đời anh lại phụ thuộc vào thứ nhỏ bé như một que củi.

“Frank, sao anh có thể mang nó đi cùng khắp nơi thế?” cô hỏi. “Anh không sợ có chuyện gì sẽ xảy ra với nó sao?”

“Đó là lý do anh kể cho em.” Cậu đưa thanh củi cháy ra. “Anh biết hỏi điều này là hơi quá, nhưng em có thể giữ nó hộ anh không?”

Đầu Hazel quay mòng mòng. Cho đến lúc này, cô đã chấp nhận sự hiện diện của Frank trong cơn bất tỉnh của mình. Cô dẫn anh đi cùng, lặng người khi xem lại quá khứ của mình, vì nó có vẻ thích hợp để cho anh biết sự thật. Nhưng giờ cô tự hỏi liệu có phải Frank đang thật sự trải nghiệm chuyện này với mình không, hay liệu cô có đang tưởng tượng ra sự hiện diện của anh. Sao anh lại tin tưởng và giao cho cô mạng sống của mình chứ?

“Frank,” cô nói, “anh biết em là ai mà. Em là con gái thần Pluto. Mọi thứ em chạm vào đều trở nên xui xẻo. Sao anh lại tin em?”

“Em là người bạn tốt nhất của anh.” Anh đặt mẫu củi vào tay cô. “Anh tin em hơn bất cứ người nào.”

Cô muốn nói với anh rằng anh đang mắc sai lầm. Cô muốn trả nó lại. Nhưng trước khi cô kịp nói gì, một bóng đen bao phủ lấy họ.

“Chuyến xe của chúng ta đã đến,” Frank đoán.

Hazel gần như quên đi chuyện mình đang nhớ lại quá khứ. Nico di Angelo đứng phía trên cô trong chiếc áo choàng màu đen, thanh kiếm sắt Stygian của cậu giắt một bên hông. Cậu không để ý đến Frank, nhưng cậu nhìn Hazel thật chăm chú và dường như đang đọc toàn bộ cuộc đời cô.

“Chị khác biệt,” cậu nói. “Một đứa con của thần Pluto. Chị nhớ được quá khứ của mình.”

“Đúng thế,” Hazel nói. “Và em còn sống.”

Nico nhìn kỹ cô như thể cậu vừa đang đọc thực đơn vừa quyết định liệu có nên đặt món hay không.

“Em là Nico di Angelo,” cậu nói. “Em đến tìm chị em. Từ Thần đã biến đầu mất, vì thế em nghĩ... em nghĩ em có thể hồi sinh chị ấy và chẳng ai chú ý đến điều đó.”

“Hồi sinh sao?” Hazel hỏi. “Điều đó có thể không?”

“Lẽ ra là có thể.” Nico thở dài. “Nhưng chị ấy đã biến đầu mất. Chị ấy đã chọn được tái sinh ở một kiếp sống mới. Em đến quá trễ.”

“Chị lấy làm tiếc.”

Cậu chìa tay mình ra. “Chị cũng là chị gái của em. Chị xứng đáng có một cơ hội khác. Đi theo em nào.”

35. Phần 30-p1

XXX. HAZEL

“HAZEL.” PERCY ĐANG LẮC LẮY LẮC ĐỂ VAI CÔ. “Thức dậy nào. Chúng ta đến Seattle rồi.”

Cô lão đảo ngời dậy, nhắm mắt dưới ánh nắng ban sớm. “Anh Frank đâu?”

Frank rên rỉ, dụi dụi mắt mình. “Bọn tớ vừa... tớ vừa mới...?”

“Cả hai đều bị ngắt đi,” Percy nói. “Tớ không biết lý do, nhưng Ella bảo tớ không nên lo lắng. Cô ấy nói bọn cậu đang... chia sẻ?”

“Chia sẻ,” Ella đồng ý. Cô ấy cúi người ở đuôi thuyền, dùng răng rĩa cánh mình, trông chẳng giống một hình thức vệ sinh cá nhân hiệu quả chút nào. Cô ấy nhổ ra vài sợi lông tơ màu đỏ. “Chia sẻ là tốt. Không còn ngắt xiu. Vụ cúp điện lớn nhất nước Mỹ, ngày

14 tháng Tám năm 2003. Hazel chia sẻ. Không còn ngắt xiu nữa.”

Percy gãi đầu mình. “Đúng thế... bọn anh đã có những cuộc nói chuyện như thế suốt cả đêm. Anh vẫn không biết cô ấy đang nói gì.”

Hazel ép tay lên túi áo khoác. Cô có thể cảm nhận được mẩu củi quần trong lớp vải. nhìn Frank. “Anh cũng ở đó sao?”

Anh gật đầu. Anh không nói gì, nhưng nét mặt hiện rõ điều đó: Ý anh đã rõ. Anh muốn cô giữ mẩu gỗ đó an toàn. Cô không chắc liệu mình nên thấy tự hào hay sợ hãi. Chưa từng có ai tin tưởng giao cho cô một việc quan trọng.

“Chờ đã,” Percy nói. “Ý em là hai em đã chia sẻ việc ngắt xiu sao? Thế từ giờ cả hai đều sẽ ngắt xiu cùng một lúc sao?”

“Không,” Ella nói. “Không, không, không. Không còn ngắt xiu nữa. Có nhiều sách hơn cho Ella. Sách ở Seattle.”

Hazel chăm chú nhìn bên kia mặt nước. Họ đang đi qua một cái vịnh lớn, hướng thẳng về cụm nhà cao tầng ở khu trung tâm. Các khu dân cư lân cận vươn ra trên khắp sườn đồi. Từ ngọn đồi cao nhất mọc lên một cái tháp màu trắng kỳ lạ với một cái đĩa lót trên đỉnh tháp, giống một con tàu không gian trong các bộ phim cũ của Flash Gordon mà Sammy yêu thích.

Không còn các cơn ngắt xiu nữa ư? Hazel nghĩ. Sau khi phải chịu đựng chúng trong một thời gian quá dài, ý nghĩ đó dường như quá tốt đẹp để trở thành sự thật.

Sao Ella có thể chắc chắn rằng chúng đã biến mất? Thế nhưng Hazel có cảm nhận được sự khác biệt... gấn chặt xuống đất hơn, cứ như cô không còn cố để sống trong hai khoảng thời gian nữa. Từng múi cơ trong cơ thể cô bắt đầu buông lỏng. Cô cảm thấy như thể cuối cùng mình cũng thoát ra khỏi chiếc áo khoác bằng chì mà cô đã mặc trong nhiều tháng. Bằng cách nào đó, việc có Frank ở bên trong lúc ngất xỉu đã có ích. Cô đã hồi tưởng lại toàn bộ quá khứ, thẳng tiến đến hiện tại. Giờ tất cả những gì cô lo lắng chính là tương lai – giả sử cô có điều đó.

Percy hướng con thuyền về vũng tàu đậu của khu trung tâm. Khi họ đến gần hơn, Ella bồn chồn cào vào cái tổ bằng sách của mình.

Hazel cũng bắt đầu thấy cáu kỉnh. Cô không chắc là tại sao. Hôm nay là một ngày trời nắng rực rỡ, và Seattle dường như là một thành phố xinh đẹp với các con lạch và cầu, các hòn đảo cây cối rậm rạp điểm xuyến cho mặt vịnh cùng những ngọn núi phủ đầy tuyết sừng sững ở phía xa xa. Thế nhưng, cô vẫn có cảm giác như thể mình đang bị theo dõi.

“Ừm... sao chúng ta lại ngừng ở đây

Percy cho họ xem chiếc nhẫn bạc trên vòng cổ của mình. “Reyna có chị gái ở đây. Cô ấy yêu cầu anh tìm người đó và đưa cho chị ta cái này.”

“Reyna có chị gái sao?” Frank hỏi, như thể thông tin đó làm anh khiếp sợ.

Percy gật đầu. “Hình như Reyna nghĩ chị cô ấy có thể cử người đến giúp trại.”

“Chiến binh Amazon,” Ella lẩm bẩm. “Xứ sở Amazon. Ừm. Ella sẽ đi tìm thư viện vậy. Không thích các chiến binh Amazon. Hung dữ. Khiên. Kiếm. Mũi nhọn. Ối.”

Frank với tay lấy ngọn giáo. “Các chiến binh Amazon? Là... các nữ chiến binh sao?”

“Điều đó hợp lý đấy,” Hazel nói. “Nếu chị gái Reyna cũng là con của nữ thần Bellona, em có thể hiểu lý do vì sao chị ấy lại gia nhập vào đội quân chiến binh Amazon. Nhưng... chúng ta có an toàn khi ở đây không?”

“Không, không, không,” Ella nói. “Hãy lấy sách ấy. Không cần các Amazon.”

“Chúng ta phải thử thôi,” Percy nói. “Anh đã hứa với Reyna. Ngoài ra, Hòa Bình không được ổn cho lắm. Chúng ta đã ép buộc nó quá nhiều.”

Hazel nhìn xuống chân mình. Nước đang rỉ giữa các tấm ván thuyền. “Ồ.”

“Đúng thế,” Percy thừa nhận. “Chúng ta hoặc là phải sửa nó hoặc tìm một con thuyền mới. Vào thời điểm này thì anh đang cố duy trì nó bằng sức mạnh ý chí. Ella, cô có ý kiến gì về nơi chúng ta có thể tìm thấy các chiến binh Amazon không?”

“Và, ừm,” Frank sợ sệt hỏi, “họ không, như là, giết những người đàn ông khi mới gặp, đúng không?”

Ella liếc nhìn bến tàu ở khu trung tâm, chỉ cách nơi này vài trăm mét. “Ella sẽ tìm các bạn sau. Ella sẽ bay đi đây.”

Và cô ấy đã làm thế.

“Ừm...” Frank vươn tay cầm một chiếc lông chim màu đỏ trong không trung. “Điều đó khá là khích lệ đấy.”

Họ đậu thuyền ở cầu tàu. Họ chỉ có đủ thời gian để lấy đồ quân dụng của mình ra khỏi thuyền trước khi Hòa Bình rung rinh và vỡ thành từng mảnh. Phần lớn các mảnh vỡ chìm ngấm, chỉ để lại một tấm ván với hình vẽ con mắt và một tấm khác có chữ Hòa nổi lên bềnh bồng trên mặt nước.

“E là chúng ta sẽ không sửa nó được,” Hazel nói. “Giờ chúng ta sẽ làm gì?”

Percy liếc nhìn vùng đồi cao thấp của khu trung tâm Seattle. “Chúng ta hy vọng các chiến binh Amazon sẽ giúp.”

Họ tìm kiếm trong nhiều giờ. Họ tìm thấy vài thanh sô-cô-la vị caramen mằn mặn ngon tuyệt ở một cửa hàng bán kẹo. Họ mua một ít café thật đậm, vì thế đầu Hazel cứ rung rung lên như một cái cồng. Họ dừng chân ở một quán café vỉa hè và ăn ít sandwich cá hồi nướng ngon hết xẩy. Rồi họ nhìn thấy Ella vọt lên

giữa hai tòa tháp chọc trời, mỗi chân giữ chặt một cuốn sách lớn. Nhưng họ chẳng tìm được một chiến binh Amazon nào cả. Cùng lúc ấy, Hazel nhận ra rằng thời gian đang dần trôi đi. Hôm nay là ngày 22 tháng Sáu, và Alaska vẫn còn ở nơi xa xăm nào đó.

Cuối cùng, họ thả bộ đến phía nam khu thương mại, đi vào một quảng trường được bao quanh bởi các tòa nhà bằng gạch và kính nhỏ hơn. Các dây thần kinh Hazel bắt đầu nhói đau. Cô nhìn quanh, chắc chắn rằng mình đang bị theo dõi.

“Ồ đó,” cô nói.

Trên cửa kính của tòa nhà văn phòng nằm bên tay trái họ có gắn một từ duy nhất: AMAZON.

“Ồ,” Frank nói. “Ừ, không phải đâu Hazel. Đó là một thứ hiện đại. Một công ty, đúng không? Họ bán đồ trên mạng. Họ không phải là các chiến binh Amazon đâu.”

“Trừ phi...” Percy bước vào cửa. Hazel có linh cảm xấu về nơi này, nhưng cô và Frank vẫn theo sau.

Sảnh giống như một cái bể cá rộng – các bức tường kính, sàn nhà đen bóng, một vài cây quý hiếm, và gần như chẳng có thứ gì khác. Áp vào bức tường trong cùng là một cầu thang đá màu đen hướng lên hướng xuống. Ở giữa phòng, một cô gái trẻ mặc vest đen với mái tóc dài màu nâu vàng đang đeo tai nghe của nhân viên an ninh. Thẻ ghi tên của cô ta để là KINZIE. Cô ta cười đủ thân thiện, nhưng đôi mắt lại gọi cho Hazel nhớ đến những viên cảnh sát thường đi tuần tra đêm ở Khu phố Pháp, New Orleans. Họ dường như luôn nhìn xuyên thấu bạn, như thể họ đang nghĩ về việc ai sẽ là người tấn công họ tiếp theo.

Kinzie gật đầu với Hazel, lơ đãng hai cậu con trai. “Tôi có thể giúp gì cô?”

“Ừm... tôi hy vọng thế,” Hazel nói. “Chúng tôi đang tìm kiếm các chiến binh Amazon.”

Kinzie liếc nhìn thanh kiếm của Hazel rồi đến ngọn giáo của Frank, mặc dù cả hai đều không hiện ra qua Màn Sương Mù.

“Đây là trụ sở chính dành cho chiến binh Amazon,” cô ta thận trọng nói. “Cô có hẹn với ai đó, hay...”

“Hylla,” Percy chen ngang. “Chúng tôi đang tìm cô gái tên...”

Kinzie di chuyển nhanh đến nỗi mắt Hazel gần như không theo kịp. Cô ta đá vào ngực Frank, làm anh bay ngược lại về phía tiền sảnh. Từ trong không khí, cô ta rút ra một thanh kiếm, quét ngã Percy bằng thân kiếm và chĩa mũi kiếm vào dưới cằm anh ấy.

Đã quá trễ, Hazel với tay lấy kiếm của mình. Có một tá hoặc hơn các cô gái mặc đồ đen chạy rầm rập xuống cầu thang, lăm lăm kiếm trong tay và bao vây lấy cô.

Kinzie trừng mắt nhìn Percy. “Quy tắc đầu tiên: Đàn ông không được lên tiếng khi chưa được phép. Quy tắc thứ hai, xâm phạm lãnh thổ của bọn ta đồng nghĩa với việc bị trừng phạt đến chết. Được rồi, người sẽ diện kiến Nữ hoàng Hylla. Nữ hoàng sẽ là người quyết định vận mạng của người.”

Các chiến binh Amazon tịch thu vũ khí và dẫn ba người bọn họ đi xuống vô số cầu thang, đến nỗi Hazel không tài nào đếm xuể.

Cuối cùng, họ đi vào một cái động lớn đến mức có thể chứa mười trường trung học, các sân thể thao và nhiều thứ khác nữa. Ánh đèn huỳnh quang chói mắt chiếu dọc theo trần đá. Các băng chuyền uốn lượn ngang qua căn phòng như các đường máng nước, mang các hộp hàng đi khắp hướng. Các dây kệ kim loại chất thùng hàng cao ngất trải dài vô tận. Các cần trục kêu rền và các cánh tay robot kêu ro ro, gập hộp các-tông, đóng gói hàng, đặt hoặc lấy các đồ vật lên xuống khỏi băng chuyền. Vài cái kệ cao đến nỗi chỉ có thể leo lên bằng thang và các lối đi hẹp chạy dọc chạy ngang khắp trần nhà như giàn giáo trong các rạp hát.

Hazel nhớ lại các bộ phim thời sự mình đã xem khi còn nhỏ. Cô luôn bị thu hút bởi cảnh các nhà máy lắp ráp máy bay và súng ống phục vụ cho chiến tranh – hàng trăm hàng trăm loại vũ khí xuất xưởng mỗi ngày. Nhưng điều đó chẳng là gì so với hiện tại, và gần như hầu hết công việc đều được máy tính và robot xử lý. Những con người duy nhất mà Hazel nhìn thấy là các nữ nhân viên an ninh mặc vest đen đang tuần tra trên các lối đi hẹp và vài người đàn ông trong bộ đồ áo liền quần màu cam, giống quần áo tù nhân, đang lái

xe nâng đi qua các dãy kệ, vận chuyển các tấm nâng hàng chất đầy hộp. Những người đàn ông đều mang vòng sắt quanh cổ.

“Các người giam giữ nô lệ sao?” Hazel biết mình có thể sẽ gặp nguy hiểm khi lên tiếng, nhưng cô quá bất bình, không thể không lên tiếng.

“Mấy người đàn ông kia ư?” Kinzie khịt mũi. “Họ không phải là nô lệ. Họ chỉ biết vị trí của họ ở đâu thôi. Giờ thì, đi nào.”

Họ đi quá xa, khiến chân Hazel bắt đầu đau. Cô cứ tưởng hẳn là họ đã đi đến cuối nhà kho khi Kinzie đẩy cửa ra và dẫn họ vào một cái hang khác cũng lớn y hệt cái đầu tiên.

“Địa ngục cũng chẳng lớn đến thế này,” Hazel than phiền, điều đó chắc là không đúng đâu nhỉ, nhưng đối với chân cô mà nói nó có cảm giác như thế thật.

Kinzie mỉm cười đầy tự mãn. “Còn ngưỡng mộ nơi kinh doanh này của chúng tôi sao? Đúng thế, hệ thống phân phối của chúng tôi có mặt trên toàn thế giới. Phải mất rất nhiều năm và phần lớn của cải để xây dựng nó. Rốt cuộc thì hiện tại nó cũng đã mang lại lợi nhuận. Người phàm không nhận ra là họ đang tài trợ cho vương quốc Amazon. Chúng tôi sẽ chóng giàu có hơn bất kỳ quốc gia nào của con người. Rồi – khi những người phàm yếu ớt phụ thuộc mọi thứ vào chúng tôi – cuộc cách mạng sẽ bắt đầu!”

“Các người đang định làm gì?” Frank cầu nhàu. “Hủy bỏ việc vận chuyển miễn phí sao?”

Một nhân viên an ninh động chuôi kiếm vào bụng anh. Percy cố giúp, nhưng thêm hai nhân viên nữa đến, dùng mũi kiếm đẩy anh ấy lùi lại.

“Người sẽ phải học cách kính trọng,” Kinzie nói. “Những gã đàn ông như người đã làm hỏng thế giới con người. Xã hội hòa hợp duy nhất là xã hội được điều hành bởi phụ nữ. Chúng tôi mạnh hơn, khôn ngoan hơn...”

“Khiêm tốn hơn,” Percy nói.

Các nhân viên an ninh cố đánh anh ấy, nhưng Percy đã cúi người xuống né.

“Ngừng lại!” Hazel nói. Ngạc nhiên thay, các nhân viên an ninh lại nghe lời cô.

“Hylla sẽ xét xử bọn tôi, đúng không?” Hazel hỏi. “Vậy hãy đưa bọn tôi đến chỗ chị ấy. Chúng ta đang lãng phí thời gian.”

Kinzie gật đầu. “Có lẽ cô nói đúng. Chúng tôi còn có những vấn đề quan trọng hơn. Và thời gian... thời gian đích thực là vấn đề.”

“Ý cô là gì?” Hazel hỏi.

Một nhân viên an ninh can nhần. “Chúng ta có thể đưa chúng thẳng đến chỗ Otrera. Bằng cách đó, biết đâu sẽ có được sự ủng hộ của bà ta.”

“Không!” Kinzie gắt gỏng. “Thế thì chẳng bao lâu nữa tôi sẽ phải đeo vòng cổ bằng sắt và lái xe nâng thôi. Hylla là nữ hoàng.”

“Cho đến tối nay thôi,” một nhân viên an ninh khác lẩm bẩm.

36. Phần 30-p2

Kinzie nắm chặt thanh kiếm của mình. Trong một giây, Hazel nghĩ rằng các chiến binh Amazon có thể sẽ đánh nhau, nhưng Kinzie dường như đã tìm được cơn giận.

“Đủ rồi đây,” cô ta nói. “Đi thôi.”

Họ băng qua làn đường dành cho xe nâng, len lỏi qua mê cung dây chuyền và cúi người xuống bên dưới một dãy cánh tay robot đang đóng gói những chiếc hộp.

Phần lớn hàng hóa trông khá thông dụng: sách, đồ điện tử, tã giấy trẻ em. Nhưng tựa vào một bức tường là một chiến xa, bên sườn có đề mã vạch thật lớn. Treo trên thanh giằng là một bảng hiệu viết: **CHỈ CÒN MỘT CHIẾC DUY NHẤT TRONG KHO. ĐẶT HÀNG SỚM! (NHỮNG CHIẾC KHÁC ĐANG TRÊN ĐƯỜNG ĐẾN)**

Sau cùng, họ đi vào một cái động nhỏ hơn, trông giống như một sự kết hợp giữa khu b hàng và phòng để ngai. Các bức tường được che phủ bởi các kệ kim loại cao sáu tầng, trang trí bằng các lá cờ chiến, các tấm khiên được sơn vẽ và những cái đầu rồng, hydra, sư tử khổng lồ và lợn lòi hoang dã nhồi bông. Đứng gác dọc theo bức tường đối diện là hàng tá xe nâng được sửa đổi dùng cho chiến tranh. Mỗi người đàn ông đeo vòng cổ sắt lái một chiếc, nhưng một chiến binh Amazon đứng trên bệ phía sau, điều khiển chiếc nô có bề khổng lồ. Những cái răng cửa của một chiếc xe nâng được mài sắc thành những lưỡi kiếm quá cỡ.

Các kệ trong căn phòng này chất đầy lồng chứa động vật sống. Hazel không thể tin vào mắt mình – những con chó ngao đen trùi trùi, đại bàng khổng lồ, vật lai giữa sư tử-đại bàng hẳn là quái vật mình sư tử đầu chim và một con kiến đỏ có kích thước của một chiếc xe hơi loại nhỏ.

Cô sợ hãi nhìn theo một chiếc xe nâng chạy vào phòng, nhấc cái lồng đựng một con pegasus màu trắng tuyệt đẹp lên và nhanh chóng lao đi trong khi con ngựa hí lên phản đối.

“Các người định làm gì sinh vật tội nghiệp kia?” Hazel gặng hỏi.

Kinzie cau mày. “Con pegasus đó ư? Không có chuyện gì đâu. Ất là ai đó đã đặt nó. Chi phí chuyên chở và bốc dỡ quá cao, nhưng...”

“Có thể mua một con pegasus trên mạng sao?” Percy hỏi.

Kinzie trừng mắt nhìn anh ấy. “Dĩ nhiên là không với người rồi, đồ con trai. Nhưng các chiến binh Amazon thì có. Chúng tôi có đệ tử ở khắp nơi trên thế giới. Họ cần quân nhu. Lối này.”

Ở cuối nhà kho là một cái đài được dựng lên từ các pa-lét chứa đầy sách: hàng đồng tiểu thuyết ma cà rồng, các bức tường sách tiểu thuyết kinh dị của James Patterson và một cái ngai làm từ hàng ngàn bản của cuốn sách có tên là Năm Thói Quen Của Những Người Phụ Nữ Vô Cùng Năng Nổ.

Đứng ở phía dưới các bậc thang là vài chiến binh Amazon mặc trang phục lính đang cãi vã từng bừng trong khi một cô gái trẻ – Nữ hoàng Hylla, Hazel phỏng đoán – quan sát và lắng nghe từ trên ngai của cô ta.

Hylla khoảng hai mươi mốt, dáng người uyển chuyển và thon gọn như một con hổ. Cô ta mặc bộ áo liền quần bằng da màu đen và đi giày ống cũng đen nốt. Cô ta không mang vương miện, nhưng quanh eo là một sợi dây thắt lưng kỳ lạ làm từ các móc xích bằng vàng cài vào nhau như một kiểu mê cung. Hazel không thể tin là cô ta lại giống Reyna đến thế – chừng chặc hơn một chút, có lẽ thế, nhưng với mái tóc đen dài, đôi mắt đen và nét mặt khó chịu y hệt, trông cô ta cứ như đang cố quyết định xem chiến binh Amazon nào trước mặt mình là người đáng chết nhất.

Kinzie nhìn thoáng qua những người đang tranh cãi và làu bàu với vẻ chán ghét. “Các nhân viên đặc vụ của Otrera, đang gieo rắc những dối trá.”

“Gì cơ?” Frank hỏi.

Rồi Hazel bất ngờ khựng lại, các nhân viên an ninh phía sau cô loạng choạng suýt ngã. Cách ngai của nữ hoàng vài mét là hai chiến binh Amazon đứng canh giữ một cái lồng. Bên trong là một con ngựa rất đẹp – không phải kiểu ngựa có cánh mà là một con ngựa đực uy phong và oai vệ với bộ lông màu mật ong và cái bờm màu đen. Đôi mắt nâu hung hãn của nó chăm chú nhìn Hazel, và cô có thể thề rằng nó trông sốt ruột, như thể đang nghĩ: Cuối cùng cô cũng đến được đây.

“Là nó,” Hazel lẩm bẩm.

“Nó, ai chứ?” Percy hỏi.

Kinzie quắc mắt vì bị làm phiền, nhưng khi cô ta nhìn theo hướng Hazel nhìn, nét mặt cô ta dịu hẳn đi. “À, đúng thế. Nó thật xinh đẹp phải không?”

Hazel chớp mắt để chắc chắn rằng mình không gặp ảo giác. Nó chính là con ngựa mà cô đã đuổi theo ở Alaska. Cô tin chắc là vậy... nhưng đó là điều không thể. Không có con ngựa nào sống lâu được như thế.

“Nó...” Hazel hầu như không kiểm soát được giọng mình. “Nó để bán sao?”

Tất cả nhân viên an ninh đều bật cười.

“Đó là Arion,” Kinzie kiên nhẫn nói, như thể cô ta hiểu được lý do Hazel bị mê hoặc. “Nó là báu vật hoàng gia của nữ binh Amazon – chỉ được thừa nhận bởi chiến binh dũng cảm nhất của chúng tôi, nếu cô tin vào lời tiên tri.”

“Lời tiên tri nào?” Hazel hỏi.

Nét mặt Kinzie trở nên phiền muộn, gần như là hổ thẹn. “Đừng bận tâm. Nhưng không, nó không phải.”

“Thế thì tại sao nó lại ở trong lồng?”

Kinzie nhăn nhó. “Vì... nó khác biệt.”

Đúng lúc đó, con ngựa húc đầu vào cửa lồng. Các thanh chắn kim loại rung rung, và các nhân viên an ninh sợ hãi lui ra sau.

Hazel muốn giải thoát cho con ngựa đó. Cô muốn nó còn hơn bất cứ điều gì cô từng mong muốn trước đây. Nhưng Percy, Frank và một tá chiến binh Amazon đang nhìn cô không chớp mắt, vì thế cô cố che giấu cảm xúc của mình. “Chỉ hỏi vậy thôi,” cô nói. “Chúng ta đi gặp nữ hoàng nào.”

Vụ tranh cãi trước phòng ngày càng âm ỉ hơn. Cuối cùng, nữ hoàng nhận ra nhóm Hazel đang tiến đến, thế là cô ta ngắt lời, “Đủ rồi!”

Các chiến binh Amazon đang cãi nhau im miệng ngay lập tức. Nữ hoàng vẫy tay bảo họ tránh sang một bên và gật đầu bảo Kinzie tiến lên trước.

Kinzie đẩy Hazel và các bạn cô về phía ngai. “Thưa nữ hoàng, các á thần này...”

Nữ hoàng đứng bật dậy. “Người!”

Cô ta giận dữ nhìn Percy, vẻ mặt bùng bùng sát khí.

Percy lẩm bẩm gì đó bằng tiếng Hy Lạp cổ mà Hazel khá chắc rằng các nữ tu ở trường Thánh Agnes sẽ không thích.

“Bia kẹp hồ sơ,” anh ấy nói. “Spa. Những tên cướp biển.”

Những từ đó không có nghĩa gì với Hazel, nhưng nữ hoàng gật đầu. Cô ta bước xuống từ cái bục sách bán chạy nhất và rút con dao găm từ dây thắt lưng ra.

“Người gốc đến không thể tin nổi khi dám đến đây,” cô ta nói. “Người đã phá hủy nhà của ta. Người đã khiến em gái ta và ta phải tha hương và trở thành tù nhân.”

“Percy,” Frank bứt rứt nói. “Cô gái đáng sợ với con dao găm đang nói gì thế?”

“Đảo Circe,” Percy nói. “Tớ vừa mới nhớ ra. Máu gorgon – có thể nó đang bắt đầu phục hồi trí nhớ của tớ. Biển Quái Vật. Hylla... cô ta chào đón bọn tớ ở cầu tàu, dẫn bọn tớ đến gặp sếp của cô ta. Hylla làm việc cho một mục phù thủy.”

Hylla để lộ hàm răng trắng tinh hoàn hảo của mình ra. “Người đang nói với ta là người mắc chứng quên sao? Người biết đấy, thật ra ta có thể tin người. Thế tại sao người lại gốc đến nỗi bén mảng tới đây?”

“Chúng tôi đến trong hòa bình,” Hazel khẳng định. “Anh Percy đã làm gì thế?”

“Hòa bình?” Nữ hoàng nhướn mày nhìn Hazel. “Cậu ta đã làm gì ư? Thằng nhóc này đã phá hủy trường học ma thuật của Circe!”

“Circe đã biến tôi thành chuột lang!” Percy phản đối.

“Không biện hộ!” Hylla nói. “Circe là một bà chủ khôn ngoan và tốt bụng. Ta có phòng ở và cơm ăn, một bảo hiểm sức khỏe loại tốt, nha khoa, những con báo làm thú cưng, thuốc độc miễn phí – mọi thứ! Và tên á thần này cùng với bạn của mình, đứa con gái tóc vàng...”

“Annabeth.” Percy gõ lên trán mình như thể anh ấy muốn các ký ức của mình quay trở lại nhanh hơn nữa. “Đúng thế. Tôi đã ở đó với Annabeth.”

“Người đã thả những kẻ bị giam giữ – Râu đen và bè lũ của hắn ta.” Cô ta quay sang Hazel. “Người đã bao giờ bị những tên cướp biển bắt cóc chưa? Việc đó chẳng vui vẻ gì. Chúng đã đốt trại khu spa của bọn ta. Hai chị em ta bị bọn chúng cầm tù trong nhiều tháng. May thay bọn ta là con gái của nữ thần Bellona. Bọn ta nhanh chóng học cách chiến đấu. Nếu bọn ta không...” Cô ta rùng mình. “Ừm, lũ cướp biển đã học được cách tôn trọng bọn ta. Cuối cùng bọn ta trốn thoát được và đi đến California, nơi bọn ta...” Cô ta ngần ngại như thể ký ức đó quá đau đớn vậy. “Nơi em gái ta và ta bị chia cách.”

Cô ta bước về phía Percy cho đến khi mũi-chạm-mũi. Cô ta lướt mũi dao găm dưới cằm anh ấy. “Dĩ nhiên, ta đã sống sót và thành công. Ta đã trở thành nữ hoàng của chiến binh Amazon. Vì thế, có lẽ ta nên cảm ơn người.”

“Không có gì,” Percy nói.

Nữ hoàng ấn con dao vào sâu hơn. “Không sao. Ta nghĩ ta sẽ giết người.”

“Chờ đã!” Hazel hét lên. “Reyna cử chúng tôi đến đây! Em gái cô! Nhìn chiếc nhẫn trên vòng cổ của anh ấy đi.”

Hylla cau mày. Cô ta hạ dao xuống chiếc vòng cổ của Percy cho đến khi mũi dao đề lên chiếc nhẫn bạc. Mặt cô ta biến sắc.

“Giải thích đi.” Cô ta trừng mắt với Hazel. “Nhanh lên.”

Hazel cố hết sức. Cô miêu tả Trại Jupiter. Cô kể cho các chiến binh Amazon nghe việc Reyna trở thành pháp quan và đội quân quái vật đang hành quân về phía nam. Cô thuật lại cho họ nghe về nhiệm vụ giải thoát Thanatos ở Alaska.

Khi Hazel đang kể, một nhóm chiến binh Amazon khác tiến vào phòng. Một người cao ráo và lớn tuổi hơn những người còn lại, với mái tóc bạc được tết đuôi sam và chiếc áo đầm dài bằng lụa nguyên chất như một mệnh phụ La Mã. Các chiến binh Amazon khác nhường đường cho bà ta, cư xử với bà ta bằng sự tôn kính mà Hazel ngờ rằng bà ta là mẹ của Hylla – cho đến khi cô nhận ra cách Hylla và người phụ nữ lớn tuổi đó hằm hè nhìn nhau.

“Vì thế chúng tôi cần sự giúp đỡ của cô,” Hazel kết thúc câu chuyện của mình. “Reyna cần cô giúp.”

Hylla nắm chặt sợi dây da của Percy và giật mạnh nó ra khỏi cổ anh ấy – các hạt, chiếc nhẫn, thẻ tân binh trong giai đoạn thử thách và tất cả. “Reyna... đứa ngốc...”

“Chà!” người phụ nữ lớn tuổi cắt ngang. “Người La Mã cần sự giúp đỡ của chúng ta sao?” Bà ta cười lớn và những chiến binh Amazon xung quanh bà ta cũng cười theo.

“Trong thời của ta, chúng ta đã chiến đấu với người La Mã bao lần ấy nhỉ?” người phụ nữ hỏi. “Đã bao nhiêu lần họ giết chết chị em của chúng ta trên chiến trường? Khi ta là nữ hoàng...”

“Otreia,” Hylla ngắt lời, “bà ở đây làm khách. Bà không còn là nữ hoàng nữa.”

Người phụ nữ lớn tuổi dang hai tay ra và cúi chào đầy chế nhạo. “Xin tuân theo ý cô... ít ra, cho đến tối hôm nay. Nhưng tôi nói sự thật đấy, Nữ hoàng Hylla.” Bà ta nói như thể giễu cợt. “Ta đã được chính Đất Mẹ mang trở lại! Ta đến để đưa tin về một cuộc chiến mới. Sao các chiến binh Amazon lại phải theo phe Jupiter, gã vua ngu ngốc của Đỉnh Olympus đó chứ, trong khi chúng ta có thể theo phe của một nữ vương? Khi ta giành được quyền kiểm soát...”

“Nếu như bà giành được đấy,” Hylla nói. “Nhưng hiện tại, ta là nữ hoàng. Lời của ta chính là luật.”

“Ta hiểu rồi.” Otrera nhìn các chiến binh Amazon đang có mặt, những người lúc này hoàn toàn bất động, như thể họ nhận ra chính mình hiện ở trong một cái hố với hai con hổ hoang dã. “Chúng ta yếu đến độ phải lắng nghe các nam á thần sao? Liệu cô có tha chết cho con trai của Neptune, ngay cả khi cậu ta đã từng phá hủy nhà cô không? Không chừng cô sẽ để cho cậu ta phá hủy nhà mới của cô luôn ấy nhỉ!”

Hazel ngưng thở. Các chiến binh Amazon nhìn qua nhìn lại giữa Hylla và Otrera, nhằm tìm kiếm bất cứ dấu hiệu yếu thế nào.

“Tôi sẽ bỏ qua sự trừng phạt,” Hylla lạnh lùng nói, “một khi tôi có hết tất cả các bằng chứng. Đó là cách tôi cai trị – bằng lẽ phải, không phải bằng nỗi sợ hãi. Đầu tiên, tôi sẽ nói chuyện với người này.” Cô ta chìa tay về phía Hazel. “Nhiệm vụ của tôi là lắng nghe một nữ chiến binh trước khi tôi kết án cô ta hay đồng bạn của cô ta tội chết. Đó là cách hành xử của chiến binh Amazon. Hoặc cuộc sống dưới Địa ngục trong những năm qua đã làm cho ký ức của bà rối tung cả lên, phải không hả Otrera?”

Người phụ nữ lớn tuổi nhếch mép cười, nhưng bà ta không cố cãi.

Hylla quay sang Kinzie. “Đưa đám con trai này đến nhà giam. Tất cả những người còn lại đều rời đi.”

Otrera giơ tay về phía đám đông. “Làm theo mệnh lệnh mà nữ hoàng ban ra. Nhưng bất cứ ai trong số các người muốn nghe thêm về Gaea và tương lai huy hoàng của chúng ta cùng với bà ấy, hãy đi theo ta!”

Khoảng một nửa chiến binh Amazon nổi gót bà ta ra khỏi phòng. Kinzie khịt mũi chán ghét, rồi cô ta cùng các nhân viên an ninh lôi Percy và Frank ra khỏi đó.

Không lâu sau, chỉ còn mỗi Hylla và Hazel cùng các nhân viên an ninh riêng của nữ hoàng ở lại. Sau đó, Hylla cũng ra hiệu cho họ đi chỗ khác.

Nữ hoàng quay sang phía Hazel. Con biến mất, và Hazel nhìn thấy sự tuyệt vọng trong mắt cô ta. Nữ hoàng chẳng khác nào một trong số các con vật bị nhốt trong lồng đang dần biến mất trên một băng chuyền.

“Chúng ta cần nói chuyện,” Hylla nói. “Chúng ta không có nhiều thời gian. Vào nửa đêm nay, rất có khả năng ta sẽ bị giết.”

37. Phần 31

XXXI. HAZEL

HAZEL XEM XÉT ĐẾN VIỆC NHANH CHÓNG CHẠY KHỎI ĐY.

Cô không tin Nữ hoàng Hylla, và chắc chắn cô cũng không tin vào quý bà Otrera kia. Chỉ còn lại ba nhân viên an ninh trong phòng. Tất cả họ đều đứng cách xa.

Hylla chỉ được trang bị một con dao găm. Với một nơi ở sâu dưới lòng đất như thế này, Hazel có thể tạo ra động đất trong phòng ngai hoặc triệu hồi một tảng diệp thạch hay vàng thật lớn. Nếu gây ra được một trận hỗn loạn, cô có thể thoát thân và đi tìm những người bạn của mình.

Không may là, cô đã từng nhìn thấy các chiến binh Amazon đánh nhau. Mặc dù nữ hoàng chỉ có một con dao duy nhất, Hazel ngờ là cô ta vẫn có thể thoải mái sử dụng nó. Mà Hazel thì lại không có vũ khí. Họ đã lục soát người cô, nhờ trời, họ đã không lấy mẫu củi của Frank ra khỏi túi áo khoác, nhưng thanh kiếm của cô đã bị lấy đi.

Nữ hoàng dường như đang đọc ý nghĩ của cô. “Quên chuyện trốn thoát đi. Dĩ nhiên, bọn ta tôn trọng sự cố gắng của cô. Nhưng bọn ta sẽ phải giết cô đấy.”

“Cám ơn vì lời cảnh báo.”

Hylla nhún vai. “Đó là điều chí ít mà ta có thể làm. Ta tin cô đến trong hòa bình. Ta tin Reyna đã cử cô đến đây.”

“Nhưng cô sẽ không giúp?”

Nữ hoàng chăm chú nhìn vào vòng cổ đã lấy của Percy. “Chuyện đó quá phức tạp,” cô ta nói. “Các chiến binh Amazon luôn có một mối quan hệ không mấy gắn kết với các á thần khác – đặc biệt là các nam á thần. Bọn ta đã chiến đấu vì Vua Priam trong Cuộc Chiến Thành Troy, nhưng Achilles đã giết nữ hoàng Penthesilea của bọn ta. Nhiều năm trước đó, Hercules từng trộm dây thắt lưng của Nữ hoàng Hippolyta – là cái mà ta đang đeo. Bọn ta phải mất nhiều thế kỷ mới sửa được nó. Còn lâu hơn thế nữa, vào buổi ban sơ hình thành nên quốc gia Amazon, một anh hùng tên là Bellerophon đã giết chết nữ hoàng đầu tiên của bọn ta, Otrera.”

“Ý cô là quý bà...”

“... người vừa mới rời đi, đúng thế. Otrera, nữ hoàng đầu tiên của bọn ta, con gái thần Ares.”

“Thần Mars?”

Hylly cau kỉnh. “Không, chính xác là thần Ares. Thời đại của Otrera còn xa xưa hơn cả thời đại La Mã, khoảng thời gian mà tất cả các á thần đều là người Hy Lạp. Không may, một vài chiến binh của bọn ta vẫn thích cách sống trước đây. Những đứa con của thần Ares... họ luôn là những kẻ xấu xa nhất.”

“Cách sống trước đây...” Hazel đã nghe được lời đồn đãi về các á thần người Hy Lạp. Octavian tin rằng họ tồn tại và đang bí mật lật đổ người La Mã. Nhưng cô chưa bao giờ thật sự tin vào điều đó, ngay cả khi Percy đến trại. Anh ấy không có vẻ gì của một người Hy Lạp xấu xa, đầy mưu mẹo. “Ý cô là, các chiến binh Amazon là sự trộn lẫn... giữa người Hy Lạp và La Mã sao?”

Hylla tiếp tục nhìn chăm chăm vào cái vòng cổ – những hạt đất sét, bằng tên dành cho tân binh trong giai đoạn thử thách. Cô ta tháo chiếc nhẫn bạc của Reyna ra khỏi sợi dây và đeo nó vào tay mình. “Ta cho là họ đã không dạy cô điều đó ở Trại Jupiter. Các vị thần có nhiều diện mạo. Thần Mars, thần Ares. Thần Pluto, thần Hades. Là người bất tử, họ thường có nhiều nhân cách. Họ là người Hy Lạp, La Mã, người Mỹ – một sự kết hợp của tất cả các nền văn hóa mà họ đã gây nên sự ảnh hưởng trong nhiều niên kỷ qua. Cô có hiểu không?”

“Tôi... tôi không hiểu lắm. Các chiến binh Amazon đều là á thần sao?”

Nữ hoàng xòe hai tay ra. “Tất cả chúng tôi có vài dòng máu bất tử, nhưng rất nhiều chiến binh của tôi là hậu duệ của các á thần. Một vài người là chiến binh Amazon qua vô số các thế hệ. Vài người khác là con cái các tiểu thần. Kinzie, người đã đưa cô đến đây, là con gái một nữ thần cây. À... cô ấy đây rồi.”

Cô gái với mái tóc nâu vàng tiến về phía nữ hoàng và cúi chào.

“Các tù nhân đã được giam giữ an toàn,” Kinzie báo cáo. “Nhưng...”

“Hử?” nữ hoàng hỏi.

Kinzie nuốt xuống như thể có vị gì tồi tệ trong miệng. “Otrera muốn bảo đảm rằng người của bà ta canh gác nhà tù. Tôi xin lỗi, thưa nữ hoàng.”

Hylla bặm môi lại. “Không sao. Ở lại đây đi, Kinzie. Chúng ta vừa mới nói về, à, tình cảnh hiện tại.”

“Otrera,” Hazel đoán. “Gaea đã đưa bà ta quay lại từ cõi chết và khiến cho nội bộ của các chiến binh Amazon lục đục.”

Nữ hoàng thở dài. “Nếu đó là kế hoạch của bà ta thì nó hiệu quả đấy. Otrera là một huyền thoại với bọn ta. Bà ta đã lên kế hoạch lấy lại ngai và hướng bọn ta đến một cuộc chiến chống lại người La Mã. Rất nhiều chị em của ta đã đi theo bà ta.”

“Không phải tất cả,” Kinzie can ngăn.

“Nhưng Otrera là một hồn ma!” Hazel nói. “Bà ta thậm chí còn không...”

“Có thật?” Nữ hoàng cẩn trọng nhìn kỹ Hazel. “Ta đã làm việc cho nữ phù thủy Circe trong nhiều năm. Chỉ cần nhìn là ta biết ngay đó có phải là một linh hồn quay trở lại hay không. Cô chết vào năm nào hả, Hazel – một chín hai mươi? Một chín ba mươi?”

“Một chín bốn hai,” Hazel đáp. “Nhưng... nhưng tôi không do Gaea đưa quay trở về. Tôi hồi sinh là để ngăn bà ta lại. Đây là cơ hội thứ hai của tôi.”

“Cơ hội thứ hai của cô...” Hylla đưa mắt nhìn các dây xe nâng phục vụ cho chiến tranh, giờ đã trống không. “Ta biết các cơ hội thứ hai. Cậu nhóc đó, Percy Jackson – cậu ta đã hủy hoại cuộc sống trước đây của ta. Cô ấy sẽ không nhận ra ta vào lúc đó. Ta mặc áo đầm và trang điểm. Ta là một nữ thư ký được ca tụng, một con búp bê Barbie đáng nguyên rủa. Kinzie chụp ba ngón tay lên phía trên tim mình, y như cử chỉ bỏ bùa mà mẹ Hazel trước đây đã dùng để né tránh Đồi Mất Tà Ác.

“Đảo của Circe là nơi an toàn cho Reyna và ta,” nữ hoàng tiếp tục câu chuyện. “Chúng ta là con gái của nữ thần chiến tranh, Bellona. Ta muốn bảo vệ Reyna khỏi tất cả sự bạo lực đó. Rồi Percy Jackson thả những tên cướp biển ra. Chúng đã bắt cóc chúng ta, Reyna và ta đã học cách trở nên cứng rắn. Chúng ta khám phá ra rằng mình giỏi sử dụng vũ khí. Trong bốn năm qua, ta luôn muốn giết chết Percy Jackson vì những gì mà cậu ta đã khiến bọn ta phải chịu đựng.”

“Nhưng Reyna đã trở thành pháp quan của Trại Jupiter,” Hazel nói. “Cô trở thành nữ hoàng của chiến binh Amazon. Biết đâu đây mới là số mệnh của cô.”

Hylla sờ vào vòng cổ trong tay mình. “Chẳng bao lâu nữa, có thể ta sẽ không còn được làm nữ hoàng.”

“Người sẽ chiến thắng!” Kinzie khẳng định.

“Như Ba Nữ Thần Mệnh đã thông báo,” Hylla lãnh đạm nói. “Cô thấy đấy, Hazel, Otrera đã đưa ra lời thách đấu tay đôi với ta. Mọi chiến binh Amazon đều có quyền đó. Vào nửa đêm nay, chúng ta sẽ đấu với nhau vì ngôi vị nữ hoàng.”

“Nhưng... cô giỏi mà, đúng không?” Hazel hỏi.

Hylla cố nở nụ cười khô khốc. “Giỏi, đúng thế, nhưng Otrera là người sáng lập ra các chiến binh Amazon.”

“Bà ta già hơn cô nhiều. Có thể đã lâu rồi bà ta không luyện tập, bà ta đã chết từ xưa lắc xưa lơ cơ mà.”

“Ta hy vọng là cô đúng, Hazel. Cô biết đấy, đó là một trận chiến một mất một còn...”

Cô ta đợi Hazel hiểu ra. Hazel nhớ lại những gì Phineas đã nói ở Portland – việc ông ta có đường tắt trở về từ cõi chết, nhờ vào Gaea. Cô nhớ đến cách những ả gorgon đã cố tái tạo lại trong sông Tiber như thế nào.

“Ngay cả khi cô kết liễu bà ta,” Hazel nói, “bà ta cũng sẽ sống lại. Chừng nào Thanatos còn bị trói, bà ta sẽ không chết.”

“Chính xác,” Hylla nói. “Otrera cũng đã bảo với chúng ta rằng bà ta bất tử. Vì thế, cho dù ta đánh bại được bà ta trong tối nay, bà ta chỉ đơn giản là quay trở lại và thách thức ta lần nữa vào ngày mai. Chẳng có luật nào phản đối việc thách đấu nữ hoàng nhiều lần. Bà ta có thể miệt mài đấu với ta vào mỗi đêm, cho đến khi bà ta khiến ta mệt mỏi. Ta không thể giành phần thắng.”

Hazel nhìn vào cái ngai. Cô hình dung ra Otrera đang ngồi trên đó với chiếc áo đầm lụa nguyên chất và mái tóc màu bạc, ra lệnh cho các chiến binh của bà ta tấn công Rome. Cô mừng tượng ra giọng nói của Gaea vang vọng khắp cả hang động này.

“Phải có cách nào đó,” cô nói. “Các chiến binh Amazon không phải có... sức mạnh đặc biệt hay thứ gì tương tự như thế sao?”

“Không hơn mấy so với các á thần khác,” Hylla nói. “Bọn ta có thể mất mạng, giống hệt bất cứ người phàm nào khác. Có một nhóm cung thủ đi theo nữ thần Artemis. Họ thường bị nhầm lẫn với các chiến binh Amazon, nhưng Các Thợ Săn từ bỏ việc bầu bạn với nam giới để có được cuộc sống gần như vô tận. Bọn ta, những chiến binh Amazon – bọn ta thích tận hưởng cuộc sống theo cách trọn vẹn nhất. Bọn ta yêu, bọn ta chiến đấu, bọn ta chết đi.”

“Tôi nghĩ các cô ghét đàn ông chứ.”

Hylla và Kinzie đều bật cười.

“Ghét đàn ông?” nữ hoàng nói. “Không, không, bọn ta thích họ. Bọn ta chỉ thích cho họ thấy ai là người đứng đầu mà thôi. Nhưng nói chuyện đó lúc này là không thích hợp. Nếu có thể, ta sẽ tập hợp quân đội của mình và đến hỗ trợ cho em gái ta. Không may là quyền lực của ta mỏng manh quá. Khi ta chết trong trận đấu – và nó chỉ là vấn đề thời gian – Otrera sẽ là nữ hoàng. Bà ta sẽ đưa quân đến Trại Jupiter, nhưng bà ta sẽ chẳng giúp em gái ta đâu. Bà ta sẽ gia nhập vào đội quân của tên khổng lồ.”

“Chúng ta phải ngăn bà ta lại,” Hazel nói. “Các bạn tôi và tôi đã hạ được Phineas, một trong số các tay sai khác của Gaea ở Portland. Nói không chừng chúng tôi có thể giúp!”

Nữ hoàng lắc đầu. “Cô không thể can thiệp. Là nữ hoàng, ta phải tự mình tham gia thi đấu. Ngoài ra, các bạn cô đang bị cầm tù. Nếu ta thả họ ra, lời ta nói sẽ chẳng còn sức thuyết phục. Hoặc ta xử tử ba người các người như những kẻ xâm phạm, hoặc Otrera sẽ làm thế khi bà ta trở thành nữ hoàng.

Hazel ỉu xiu. “Vậy tôi đoán là tất cả chúng ta đều đi tong. Tôi là lần thứ hai.”

Trong cái lồng đặt ở góc, con Arion hí lên giận dữ. Nó chồm lên và đập móng vào các thanh lồng chắn.

“Hình như con ngựa cảm nhận được nỗi tuyệt vọng của cô,” nữ hoàng nói. “Thú vị đấy. Nó bắt tử, cô biết chứ – là con trai của thần Neptune và nữ thần Ceres.”

Hazel chớp mắt. “Hai vị thần có con là một con ngựa sao?”

“Một câu chuyện dài.”

“Ồ.” Khuôn mặt Hazel nóng rực vì sự xấu hổ.

“Nó là con ngựa nhanh nhất thế giới,” Hylla nói. “Pegasus nổi tiếng hơn nhờ vào đôi cánh, nhưng Arion lại chạy nhanh như gió dù là trên mặt đất hay ở đại dương. Không có sinh vật nào địch lại tốc độ của nó. Bọn ta phải mất nhiều năm mới bắt được nó – một trong số các chiến lợi phẩm đáng giá nhất đấy. Nhưng nó chả thích bọn ta lắm. Con ngựa không cho ai cưỡi nó hết. Ta nghĩ nó ghét các chiến binh Amazon. Và việc nuôi nó rất đắt đỏ. Nó sẽ ăn bất cứ thứ gì, nhưng nó lại thích ăn vàng hơn cả.”

Phía sau cổ Hazel nhói đau. “Nó ăn vàng?”

Cô nhớ cách đây nhiều năm con ngựa này đã đi theo cô lúc ở Alaska. Cô từng nghĩ là nó đang ăn các cục vàng hiện ra theo từng bước chân cô.

Cô quỳ xuống và áp tay mình lên sàn nhà. Ngay lập tức, phiến đá vỡ ra. Một khối vàng có kích thước bằng một quả mận từ lòng đất trời lên. Hazel đứng dậy, chăm chú nhìn chiến lợi phẩm của mình.

Hylla và Kinzie trở mắt nhìn cô.

“Sao cơ...?” Nữ hoàng hỗn hển nói. “Hazel, cẩn thận đấy!”

Hazel tiến về phía lồng ngựa. Cô thò tay qua các thanh chắn, và con Arion thận trọng ăn khối vàng trong tay cô.

“Không thể tin được,” Kinzie nói. “C cuối cùng thử làm điều đó...”

“Giờ có một cánh tay bằng kim loại,” nữ hoàng nói nốt. Cô ta nhìn Hazel với vẻ thích thú mới, như thể đang quyết định liệu có nên nói tiếp hay không. “Hazel... chúng tôi đã mất nhiều năm để đuổi bắt con ngựa này. Từng có tiên đoán rằng một ngày nào đó nữ chiến binh dũng cảm nhất sẽ chế ngự được Arion và cưỡi nó giành chiến thắng, báo hiệu một thời đại mới cho sự phồn vinh của các chiến binh Amazon. Thế nhưng chẳng có chiến binh Amazon nào có thể chạm vào nó, chứ đừng nói đến việc chế ngự. Ngay cả Otrera cũng đã thử và thất bại. Hai người đã chết khi cố cưỡi nó.”

Lẽ ra điều đó chắc sẽ làm Hazel lo sợ, nhưng cô không tài nào hình dung nổi là con ngựa xinh đẹp này sẽ làm đau mình. Cô lại thò tay qua các thanh chắn và xoa lên mũi Arion. Nó dúi mũi vào tay cô, rì rà rì rầm một cách thỏa mãn, như thể đang nói, Cho thêm vàng đi? Ngón quá.

“Tao sẽ cho mày thêm, Arion.” Hazel thoáng nhìn nữ hoàng, vẻ châm chọc. “Nhưng tao nghĩ mình đã được lên lịch xử tử rồi.”

Nữ hoàng Hylla nhìn qua nhìn lại Hazel và con ngựa một vài lần. “Thật không thể tin được.”

“Lời tiên tri,” Kinzie nói. “Liệu có khả năng... không?”

Suýt nữa thì Hazel có thể nhìn thấy các bánh răng chuyển động trong đầu nữ hoàng, hình thành nên một kế hoạch. “Cô có lòng can đảm, Hazel Levesque ạ. Và có vẻ như Arion đã chọn cô. Kinzie?”

“Vâng, thưa nữ hoàng?”

“Cô nói những kẻ theo phe Otrera đang canh giữ nhà tù sao?”

Kinzie gật đầu. “Lẽ ra tôi nên đoán được điều đó. Tôi xin lỗi...”

“Không, không sao.” Đôi mắt nữ hoàng lóe lên – cách mà con voi Hannibal làm mỗi khi nó được thả ra để tiêu diệt một pháo đài. “Otrera sẽ thấy hổ thẹn khi những kẻ vào hùa với bà ta không hoàn thành tốt nhiệm vụ đó – nếu, ví dụ như, họ bị đánh bại bởi người ngoài và để xảy ra một vụ vượt ngục.”

Kinzie bắt đầu mỉm cười. “Đúng thế, thưa nữ hoàng. Vô cùng hổ thẹn ấy chứ.

“Dĩ nhiên,” Hylla tiếp tục, “không ai trong số các nhân viên an ninh của ta biết đến nhiệm vụ đó. Kinzie sẽ không lo lắng bất cứ tin tức nào về vụ đào thoát.”

“Chắc chắn là không,” Kinzie đồng ý.

“Và chúng tôi không thể giúp cô.” Nữ hoàng nhướn mày với Hazel. “Nhưng bằng cách nào đó, nếu cô chế ngự được nhân viên an ninh và giải thoát cho những người bạn của mình... nếu, giả dụ như, cô lấy được một chiếc thẻ chiến binh Amazon của các nhân viên an ninh...”

“... với chức năng bán chỉ bằng một cú quẹt thẻ,” Kinzie nói, “nó sẽ mở các cánh cửa nhà giam chỉ với một cú quẹt thẻ.”

“Nếu... lạy trời!... điều như thế xảy ra,” nữ hoàng nói tiếp, “cô sẽ tìm thấy vũ khí của bạn mình và quân nhu trong phòng gác của nhân viên an ninh nằm kế bên. Và ai hay biết gì cơ chứ? Nếu cô thoát ra được và quay trở lại phòng ngai trong khi ta ra ngoài chuẩn bị cho cuộc đấu tay đôi... ừm, như ta đã đề cập đến rồi đấy, Arion là con ngựa chạy rất nhanh. Sẽ là một nỗi hổ thẹn nếu nó bị đánh cắp và sử dụng cho vụ đào thoát.”

Hazel có cảm giác như thể mình bị nhét vào một ổ điện. Luồng điện tràn khắp người cô. Arion... Arion sẽ là của cô. Tất cả những gì cô cần phải làm là giải cứu các bạn mình và đánh nhau để tìm đường thoát ra khỏi một quốc gia toàn các chiến binh được đào tạo bài bản.

“Nữ hoàng Hylla,” cô nói. “Tôi... tôi không phải là một chiến binh giỏi cho lắm.”

“Ồ, có nhiều kiểu đánh nhau mà, Hazel. Ta thấy cô khá tháo vát đấy chứ. Và nếu lời tiên tri là chính xác, cô sẽ giúp cho đất nước của các chiến binh Amazon có được sự thịnh vượng. Nếu cô giải cứu Thanatos suôn sẻ, ví dụ thế...”

“... Otrera sẽ không tái sinh nếu bà ta bị giết,” Hazel nói. “Cô chỉ phải đánh bại bà ta... ừm, mỗi đêm cho đến khi chúng tôi thành công.”

Nữ hoàng gật đầu thật dứt khoát. “Đường như cả hai chúng ta đều có các nhiệm vụ bất khả thi đang chờ đón.”

“Nhưng cô đang tin tôi,” Hazel nói. “Và tôi tin sẽ chiến thắng, cho dù cuộc chiến có diễn ra vô số lần đi nữa.”

Hylla chìa chiếc vòng cổ của Percy ra rồi thả nó vào tay Hazel.

“Ta hy vọng là cô đúng,” nữ hoàng nói. “Nhưng cô càng nhanh chóng hoàn thành nhiệm vụ thì càng tốt, đúng không?”

Hazel nhét chiếc vòng cổ vào túi quần. Cô bắt tay nữ hoàng, tự hỏi liệu việc làm bạn này có quá nhanh không – nhất là với người vừa mới ra lệnh tống giam cô.

“Cuộc nói chuyện này chưa bao giờ tồn tại,” Hylla bảo Kinzie. “Hãy đưa tù binh của chúng ta đến nhà giam và trao cô ta cho nhân viên an ninh của Otrera. Và Kinzie này, hãy chắc là cô đã rời đi trước khi bất cứ

chuyện gì không may xảy ra nhé. Ta không muốn những bề tôi trung thành của ta phải chịu trách nhiệm giải thích cho vụ vượt ngục.”

Nữ hoàng mỉm cười một cách tinh quái, và đây là lần đầu tiên, Hazel cảm thấy ghen tị với Reyna. Cô ước gì mình có một người chị như thế.

“Tạm biệt, Hazel Levesque,” nữ hoàng nói. “Nếu số mệnh của hai chúng ta đều kết thúc vào đêm nay... ừm, ta rất vui vì gặp được cô.”

38. Phần 32

XXXII. HAZEL

NHÀ TÙ CỦA CÁC CHIẾN BINH AMAZON NẪM TRÊN ĐỈNH một dãy kho chứa hàng, cao chót vót mười tám mét trong không trung.

Kinzie dẫn cô leo lên ba cái thang khác nhau đến một lối đi hẹp bằng kim loại, đoạn nối lỏng dây trói tay của Hazel ở sau lưng và đẩy cô đi bằng qua các thùng nữ trang.

Ba mươi mét phía trước, dưới ánh đèn huỳnh quang chói mắt, là một dãy lồng làm từ móc xích được treo lơ lửng bằng dây cáp. Percy và Frank bị nhốt ở hai cái lồng, đang rì rầm nói chuyện với nhau. Kế bên họ trên lối đi, ba nhân viên an ninh Amazon buồn chán đứng tựa vào ngọn giáo của mình và nhìn những tấm bản nhỏ màu đen trong tay như thể đang đọc sách.

Hazel nghĩ các tấm bản đó quá mỏng để có thể là những cuốn sách. Rồi cô nghĩ ra chúng có thể là một phiên bản nhỏ của – người hiện đại gọi là gì nhỉ? – à, những cái máy tính xách tay. Công nghệ bí mật của chiến binh Amazon, chắc thế. Hazel thấy ý nghĩ đó cũng đáng lo y hệt những cái xe nâng dùng cho chiến tranh bên dưới.

“Nhanh lên nào, cô gái,” Kinzie ra lệnh, đủ lớn để các nhân viên an ninh nghe thấy. Cô ta dùng thanh kiếm chọc mạnh vào lưng cô.

Hazel rảo bước thật chậm chạp, nhưng đầu cô thì lại đang tăng tốc. Cô cần phải vạch ra một kế hoạch giải cứu thông minh. Cho đến bây giờ cô vẫn chưa nghĩ được gì. Kinzie cứ khẳng khẳng rằng cô có thể dễ dàng bẻ gãy xương cô ta, nhưng cô vẫn phải tay không đánh lại ba chiến binh đã qua huấn luyện, và cô phải hành động trước khi họ nhốt cô vào tù.

Cô đi ngang qua một pa-lét thùng thưa dán nhãn NHẪN ĐÁ TOPAZ XANH DƯỠNG 24 CA-RA, rồi một cái khác có nhãn VÒNG TAY TÌNH BẠN BẰNG BẠC. Một màn hình điện tử kế bên vòng tay tình bạn kia đề dòng chữ: Khách hàng mua món này đồng thời cũng mua ĐÈN SN VƯỜN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI HÌNH THẦN LỪN GIỮ VƯỜN và NGỌN GIÁO PHÁT RA LỬA CỦA TỬ THẦN. Mua cả ba món, được giảm 12%!

Hazel cứng người lại. Các vị thần đỉnh Olympus ơi, cô thật ngốc.

Bạc. Topaz. Các giác quan của cô tỏa đi, tìm kiếm các kim loại quý, và bộ não cô gần như nổ tung khi nhận được hồi đáp. Cô đang đứng kế bên một núi nữ trang cao sáu tầng lầu. Nhưng trước mặt cô, từ nơi cô đang đứng đến chỗ nhân viên an ninh, chẳng có gì ngoài những cái lồng giam.

“Có chuyện gì thế?” Kinzie rít lên. “Tiếp tục đi đi nào! Họ sẽ nghi ngờ đấy.”

“Làm cho họ đến đây đi,” Hazel thì thầm qua vai mình.

“Sao...”

“Làm ơn đi.”

Các nhân viên an ninh cau mày nhìn về phía họ.

“Đang nhìn cái gì thế?” Kinzie hét họ. “Đây là tên tù thứ ba. Đến mà nhận cô ta này.”

Ả nhân viên an ninh gần nhất hạ máy đọc sách xuống. “Cô không thể đi thêm ba mươi bước nữa sao Kinzie?”

“Ừm, vì...”

“Oe!” Hazel quỳ xuống và cố trưng ra vẻ mặt ốm đau tốt nhất của mình. “Tôi cảm thấy buồn nôn! Không... đi được. Các chiến binh Amazon... quá... đáng sợ.”

“Lại nữa rồi,” Kinzie bảo mấy ả nhân viên an ninh. “Giờ các cô sẽ đến nhận tù binh chứ, hay là tôi sẽ bấm báo với Nữ hoàng Hylla rằng các cô không làm nhiệm vụ của mình?”

Ả nữ binh gần nhất đảo tròn mắt và chậm chậm đi đến. Hazel hy vọng hai ả còn lại cũng đi theo, nhưng cô sẽ lo vụ đó sau.

Ả nữ binh đầu tiên chớp lấy cánh tay Hazel. “Tốt. Tôi sẽ trông nom tên tù binh này. Nhưng nếu tôi là cô, Kinzie, tôi sẽ không lo cho Hylla đâu. Không bao lâu nữa cô ta sẽ chẳng còn là nữ hoàng đâu.”

“Cứ chờ mà xem, Doris.” Kinzie quay người bỏ đi. Hazel đợi cho đến khi tiếng bước chân cô ta nhỏ dần về phía cuối lối đi.

Ả tên Doris kéo mạnh cánh tay Hazel. “Ồ? Đi thôi.”

Hazel tập trung vào bức tường nữ trang nằm kề bên: bốn mươi cái hộp lớn đựng vòng tay bằng bạc. “Không... không ổn lắm.”

“Người không được nôn vào ta,” Doris gầm lên. Ả cố kéo Hazel đứng dậy, nhưng Hazel trở nên mềm rũ ra, như một đứa trẻ đang nổi cơn tam bành trong một cửa hàng. Kế bên cô, những cái hộp bắt đầu rung lắc.

“Lulu!” Doris hét lên với một trong hai người bạn của ả ta. “Giúp tôi xử lý con nhóc yếu ớt này với.”

Các chiến binh Amazon tên là Doris và Lulu sao? Hazel nghĩ. Được rồi...

Ả chiến binh thứ hai thông thả bước đến. Hazel nhận ra đây là cơ hội tốt nhất của mình. Trước khi họ kéo được cô đứng lên, cô kêu vang lên, “Ôôôô!” và nằm bẹp xuống gối đi.

Doris vừa mở miệng nói, “Ồ, đưa...”

Toàn bộ pa-lét hàng trang sức nổ tung, phát ra âm thanh như tiếng một ngàn máy đánh xèng thông báo trúng thưởng. Một đợt thủy triều những chiếc vòng tình bạn bằng bạc ập xuống, tràn khắp lối đi, quét Doris và Lulu rơi ra phía bên ngoài thanh chắn.

Nếu rơi xuống thì họ sẽ chết chắc, nhưng Hazel không nhần tâm đến thế. Cô triệu hồi vài trăm cái vòng lao về phía các nhân viên an ninh và buộc vào mắt cá chân của họ, treo chống ngược người họ xuống lối đi bên dưới, miệng la hét như những nhóc con yếu ớt.

Hazel quay sang ả thứ ba. Cô bẻ gãy gông cùm giam giữ mình dễ như xé một miếng giấy vệ sinh. Cô nhặt một ngọn giáo bị rơi lên. Cô sử dụng giáo tẹ lăm, nhưng cô hy vọng chiến binh Amazon thứ ba không biết điều đó.

“Liệu tôi nên hạ gục cô từ đây không nhỉ?” Hazel gầm lên. “Hay cô định để tôi phải đi về phía đó?”

Ả nhân viên an ninh quay người bỏ chạy.

Hazel hét về phía Doris và Lulu. “Thề chiến binh Amazon! Ném chúng lên đây, trừ khi hai người muốn tôi thả những cái vòng này ra và để các người rớt xuống!”

Bốn giây rưỡi sau, Hazel có được hai cái thẻ. Cô chạy như bay đến chỗ những cái lồng và dùng một cái thẻ mở lồng. Các cánh cửa bật mở.

Frank nhìn chằm chằm cô với vẻ ngạc nhiên. “Hazel, thật... ngạc nhiên quá.”

Percy gật đầu. “Anh sẽ không bao giờ mang đồ trang sức nữa.”

“Ngoại trừ cái này.” Hazel quăng chiếc vòng cổ cho anh. “Vũ khí và quân nhu của chúng ta ở cuối đường. Chúng ta nên nhanh lên. Trước khi...”

Tiếng chuông báo động vang lên ầm ĩ khắp hang động.

“Ừm,” cô nói, “chuyện đó xảy ra. Đi thôi.”

*

Phần mở đầu của vụ đào thoát này thật dễ dàng. Họ lấy lại được đồ của mình mà chẳng gặp phải rắc rối nào, sau đó bắt đầu leo xuống mấy cái thang. Mỗi khi các chiến binh Amazon tụ lại bên dưới họ, yêu cầu họ đầu hàng, Hazel lại làm cho một thùng nữ trang nổ đùng, chôn vùi kẻ địch dưới dòng thác Niagara vàng bạc. Khi đến được chân thang rồi, họ trông thấy một cảnh tượng giống như Ngày Thứ Ba Béo – các chiến binh Amazon bị kẹt cổ trong những chiếc vòng đeo tay bằng hạt, một số người treo ngược lên trên một núi hoa tai thạch anh tím và một chiếc xe nâng bị một đồng vòng bùa đeo tay bằng bạc vùi lấp.

“Em, Hazel Levesque,” Frank nói, “xuất sắc quá xá cà sa.”

Cô muốn hôn anh ngay tại đó nhưng không có thời gian. Họ chạy về phía phòng ngai.

Họ suýt va vào một chiến binh Amazon – người ắt hẳn trung thành với Hylla – đang đi ngang qua. Ngay khi nhìn thấy những kẻ đào tẩu, cô ta quay đi như thể họ là người vô hình.

Percy lên tiếng hỏi, “Chuyện gì...”

“Có vài người muốn chúng ta trốn thoát,” Hazel nói. “Em sẽ giải thích sau.”

Chiến binh Amazon thứ hai họ gặp không thân thiện lắm. Cô ta được trang bị áo giáp đầy đủ, chắn ngang lối vào phòng ngai. Cô ta xoay ngọn giáo của mình với tốc độ nhanh như chớp, nhưng lần này Percy đã sẵn sàng. Anh rút thanh Thủy Triều ra và tiến đến. Khi chiến binh Amazon đâm tới, anh bước tránh sang một bên, chém cán giáo làm đôi và động cán kiếm vào mũ giáp của cô ta.

Nhân viên an ninh đổ ập xuống.

“Thần Mars toàn năng,” Frank nói. “Sao cậu làm được điều đó – đó không phải là kỹ thuật của người La Mã!”

Percy nhe răng cười. “Người graecus có vài cải tiến đấy, anh bạn. Mời cậu đi trước.”

Họ chạy vào phòng ngai. Như đã hứa, Hylla và các nhân viên an ninh đã ra khỏi phòng. Hazel chạy vù đến lồng nhốt con Arion và quẹt thẻ chiến binh Amazon xẹt qua ổ khóa. Con ngựa ngay lập tức lao ra khỏi chuồng, nhảy chồm lên vì hân hoan mừng r

Percy và Frank loạng choạng lùi ra sau.

“Ừm... thứ đó đã được thuần hóa chưa?” Frank hỏi.

Con ngựa hí lên giận dữ.

“Tớ không nghĩ thế,” Percy đoán. “Nó vừa nói, ‘Ta sẽ giẫm chết người mới thôi, gã trai có gương mặt trẻ thơ người Canada gốc Hoa kia.’”

“Anh nói được tiếng của ngựa sao?” Hazel hỏi.

“‘Gã trai có gương mặt trẻ thơ’?” Frank lấp bắp hỏi.

“Nói chuyện với ngựa là khả năng của thần Poseidon,” Percy nói. “Ừ, ý anh là của thần Neptune.”

“Thế thì anh và Arion sẽ dễ ở chung với nhau thôi,” Hazel nói. “Nó cũng là con trai của thần Neptune.”

Mặt Percy biến sắc. “Gì cơ?”

Nếu họ không ở trong tình huống tệ hại như thế này, nét mặt của Percy ắt đã khiến cô bật cười. “Vấn đề là, nó chạy nhanh lắm. Nó có thể đưa chúng ta ra khỏi đây.”

Frank có vẻ không vui. “Ba người chúng ta làm sao ngồi đủ một con ngựa, đúng không? Chúng ta sẽ ngã xuống, làm cho nó chậm lại, hoặc...”

Con Arion lại hí vang.

“Ồi,” Percy nói. “Frank, con ngựa bảo cậu là... cậu biết đấy, thật tình mà nói tớ sẽ không dịch câu đó đâu. Dù sao thì ý nó là có một chiến xa trong nhà kho, và nó bằng lòng kéo cái đó.”

“Kia rồi!” ai đó hét lên từ phía sau phòng ngai. Một tá chiến binh Amazon tràn vào, theo sau là những gã mặc bộ áo liền quần màu cam. Khi nhìn thấy Arion, họ nhanh chóng lùi lại và hướng về những chiếc xe nâng.

Hazel nhảy lên lưng

Cô cười toe toét với những người bạn của mình. “Em nhớ đã nhìn thấy cái chiến xa đó ở đâu. Đi theo em nào, các chàng trai!”

Cô thúc ngựa phi vào cái động lớn và làm cho đám đàn ông chạy toán loạn. Percy hạ gục một chiến binh Amazon. Frank dùng giáo quét ngã thêm hai người nữa. Hazel có thể cảm nhận được Arion bắt đầu vươn mình lên phi thật nhanh. Nó muốn chạy hết tốc lực, nhưng nó cần thêm nhiều không gian hơn. Họ phải làm thế bên ngoài thôi.

Hazel lao vào một hàng chiến binh Amazon đi tuần, những người vừa nhác thấy bóng con ngựa đã sợ hãi chạy tứ tung. Lần này, Hazel dường như có cảm giác rằng thanh trường kiếm spatha của mình có chiều dài chính xác. Cô vung nó vào bất cứ người nào trong tầm tay. Không một Amazon nào dám đương đầu với cô.

Percy và Frank chạy theo sau cô. Cuối cùng, họ đến được chỗ chiến xa. Arion ngừng lại gần cái ách, tiếp đến Percy bắt tay vào việc thắt dây cương và yên.

“Cậu từng làm việc này rồi sao?” Frank hỏi.

Percy không cần trả lời. Hai tay anh thao tác cực kỳ mau lẹ. Rất nhanh sau đó chiếc chiến xa đã sẵn sàng. Anh nhảy lên và hét vang, “Frank, đi nào! Hazel, đi thôi!”

Một tiếng hô xung trận vang lên sau lưng họ. Một đội quân Amazon trang bị đến tận răng lao nhanh vào trong nhà kho. Đích thân Otrera đứng bên một chiếc xe nâng, mái tóc bạc rủ xuống khi bà ta vung nỗ về phía chiến xa. “Chặn chúng lại!” bà ta hét.

Hazel thúc Arion. Họ chạy băng qua hang động, len lỏi quanh các ụ hàng và xe nâng. Một mũi tên bay vào qua đầu Hazel. Có thứ gì đó nổ tung phía sau cô, nhưng cô không ngoái đầu nhìn lại.

“Cầu thang kia!” Frank kêu lên. “Con ngựa này không thể nào kéo chiếc chiến xa lên quá nhiều cầu thang của – ÔI THÁNH THẦN ƠI!”

May là cầu thang đủ rộng, vì Arion dường như chẳng thêm giảm tốc độ. Nó phi như bay lên các bậc thang với chiếc chiến xa lúc la lúc lắc kêu cọt cọt kẹt. Hazel liếc nhìn ra sau một vài lần để chắc rằng Frank và Percy không rơi khỏi xe. Các khớp ngón tay bấm vào hai bên thành xe của họ trắng bệch, răng họ va lập cập vào nhau, giống như những cái đầu sọ Halloween được lên dây cót.

Rốt cuộc họ cũng ra tới ngoài sảnh. Arion lao nhanh qua cổng chính vào quảng trường và làm một nhóm nam nhân viên mặc vest chạy nháo nhào.

Hazel nhận thấy độ căng trong lồng ngực Arion. Không khí trong lành khiến nó muốn chạy đến phát điên, nhưng Hazel đã kéo dây cương lại.

“Ella!” Hazel hét lên trời. “Cô đâu rồi? Chúng ta phải đi thôi!”

Trong một giây khó chịu, cô sợ rằng yêu quái mình người cánh chim đang ở quá xa nên không nghe thấy tiếng cô. Chắc cô ấy đã bị lạc, hoặc bị các chiến binh Amazon bắt giữ.

Đằng sau họ, một chiếc xe nâng phát ra âm thanh loảng xoảng khi leo lên cầu thang và kêu ầm lên khi đi qua sảnh, một nhóm chiến binh Amazon chạy sau nó.

“Đầu hàng đi!” Otrera gào thét.

Chiếc xe nâng nâng hàm răng sắc như dao cạo lên.

“Ella!” Hazel hét thật lớn.

Một vệt lông đỏ lóe lên, Ella đáp xuống chiếc chiến xa. “Ella đến đây. Các chiến binh Amazon mang đồ nhón. Đi thôi.”

“Bám chặt nhé!” Hazel báo trước. Cô chồm tới trước và ra lệnh, “Arion, chạy đi!”

Vạn vật dường như trải dài ra. Ánh mặt trời uốn lượn quanh người họ. Arion tăng tốc thoát khỏi những chiến binh Amazon và phi qua khu thương mại Seattle. Hazel liếc ra sau và nhìn thấy mặt đường, nơi móng Arion chạm vào, đang bốc khói. Nó phi nhanh như chớp về phía vùng tàu đậu, phóng qua những chiếc xe hơi, lao như tên bắn qua các ngã tư.

Hazel hét hết cỡ, nhưng đó là tiếng hét của sự vui sướng. Lần đầu tiên trong đời – trong hai cuộc đời – cô cảm thấy chẳng còn gì có thể ngăn được mình. Arion đến bên mặt nước và nhảy ngay đến vùng tàu đậu.

Hai tai Hazel có tiếng lộp bộp. Cô nghe thấy một tiếng nổ mà sau đó cô nhận ra đó là tiếng nổ do tốc độ vượt quá tốc độ âm thanh của Arion gây nên, và Arion xé ngang Puget Sound, nước biển bốc hơi trong đường rẽ nước của nó khi đường chân trời của Seattle mờ dần sau lưng họ.

39. Phần 33

XXXIII. FRANK

FRANK NHỆ NHỒM KHI NHỮNG CHIẾC BÁNH XE RỜI RA.

Cậu đã nôn thốc nôn tháo đến hai lần sau xe, điều đó chẳng có gì buồn cười khi bạn đang di chuyển với tốc độ âm thanh. Con ngựa dường như đã bẻ cong thời gian và không gian trong khi chạy, làm mờ phong cảnh và khiến Frank có cảm giác như cậu vừa mới uống cả ba lít sữa nguyên chất mà chẳng màng gì đến chứng không dung nạp lactô-za của mình. Ella chẳng giúp được gì. Cô ấy cứ lẩm bẩm: “Bảy trăm năm mươi dặm một giờ. Tám trăm. Tám trăm lẻ ba. Nhanh. Quá nhanh.”

Con ngựa băng qua Puget Sound hướng về phía bắc, phóng vọt qua các hòn đảo, thuyền câu cá cùng những tốp cá voi thật đáng kinh ngạc. Cảnh vật trước mắt bắt đầu trông quen thuộc – Crescent Beach, Vịnh Boundary. Frank từng đến đây câu cá trong chuyến du lịch của trường. Họ sắp đi vào Canada.

Con ngựa phóng lên đất liền. Nó phi theo đường cao tốc 99 lên phương bắc, tốc độ rất nhanh, những chiếc xe hơi cứ như đang đứng yên. Cuối cùng, ngay khi họ vừa đến Vancouver, bánh xe của chiến xa từ từ bốc khói.

“Hazel!” Frank hét lên. “Xe chúng ta sắp gãy!”

Cô ấy nghe thấy và kéo dây cương. Con ngựa dường như không vui vì điều đó, nhưng nó giảm tốc xuống dưới tốc độ âm thanh khi họ bay vèo qua các đường phố. Họ băng qua cầu Ironworker, tiến vào North Vancouver, và chiến xa bắt đầu kêu lạch cạch thật nguy hiểm. Sau cùng Arion cũng ngừng lại trên một đỉnh đồi cây cối rậm rạp. Nó thở phì phò thỏa mãn như thể muốn nói, Đó mới gọi là chạy đấy, đồ ngốc. Chiếc chiến xa bốc khói liên đồ ập, làm Percy, Frank và Ella ngã lộn cổ xuống mặt đất ẩm ướt đầy rêu.

Frank lao đảo đứng dậy. Cậu cố chớp mắt để các điểm vàng biến khỏi mắt mình. Percy rên rỉ và bắt đầu tháo con Arion khỏi cỗ xe đã hỏng. Ella vỗ cánh bay vòng vòng, nện đầu vào những cị cây và lẩm bẩm, “Cây. Cây. Cây.”

Chỉ Hazel là có vẻ không bị ảnh hưởng bởi chuyến đi. Cười toe toét hài lòng, cô xuống ngựa. “Vui thật đấy!”

“Ừm.” Frank nén cơn buồn nôn của mình xuống. “Vui lắm.”

Arion hí vang.

“Nó nói nó cần ăn,” Percy phiên dịch. “Chả trách. Chắc nó đã đốt cháy khoảng sáu triệu ca-lo.”

Hazel chăm chú nhìn mặt đất dưới chân và cau mày. “Em không cảm nhận được miếng vàng nào quanh đây... Đừng lo, Arion. Tao sẽ kiếm cho mày một ít. Trong khi chờ đợi, sao mày không đi gặm cỏ nhỉ? Bọn tao sẽ gặp mày...”

Con ngựa chạy vụt đi, để lại một vệt khói sau gót chân của nó.

Hazel nhúm mày. “Anh nghĩ nó có quay lại không?”

“Anh không biết,” Percy nói. “Nó dường như thuộc kiểu... năng động.”

Frank thì hầu như hy vọng con ngựa sẽ bỏ đi luôn. Cậu không nói ra, dĩ nhiên rồi. Cậu có thể khẳng định là Hazel lo lắng bởi ý nghĩ sẽ mất đi người bạn mới của mình. Nhưng con Arion làm cậu sợ, và Frank khá chắc rằng con ngựa biết tổng điều đó.

Hazel và Percy bắt tay vào lấy quần nhu ra khỏi chiếc xe ngựa gãy vụn. Có vài hộp hàng ngẫu nhiên từ Amazon ở phía trước xe, và Ella rít lên thích thú khi cô ấy tìm ra một gói sách. Cô ấy vô lấy cuốn sách Những Con Chim Cửa Bắc Mỹ, vỗ cánh bay lên nhánh cây gần nhất và bắt đầu cào cào các trang sách, Frank không chắc là cô ấy đang đọc hay xé vụn nó.

Frank tựa lưng vào một cái cây, cố kiểm soát cơn hoa mắt của mình. Cậu vẫn chưa phục hồi lại tinh thần từ vụ tổng giam ở Amazon – bị đá bay ngang qua sảnh, bị tước vũ khí, bị giam, và bị một con ngựa cực kỳ ích kỷ xúc phạm khi gọi cậu là gã trai có khuôn mặt trẻ thơ. Điều đó hẳn là không giúp ích cho lòng tự tin của cậu.

Còn trước đó, cảnh mộng mà cậu cùng chia sẻ với Hazel khiến cậu bối rối. Cậu thấy giờ mình thân thiết với cô hơn. Cậu biết mình đã làm đúng khi trao cho cô mẫu củ đagánh nặng đã được nhắc khỏi đôi vai cậu.

Mặt khác, cậu đã tận mắt nhìn thấy Địa ngục. Cậu đã cảm nhận được việc cứ ngồi đó mãi mà chẳng làm gì, chỉ hối tiếc về những lỗi lầm đã gây ra là như thế nào. Cậu đã ngược nhìn lên những chiếc mặt nạ vàng đáng sợ trên khuôn mặt các vị thẩm phán ở cõi chết và nhận ra rằng một ngày nào đó mình sẽ đứng trước mặt họ, có lẽ sẽ là sớm thôi.

Frank luôn mơ rằng khi mất đi, cậu sẽ được nhìn thấy mẹ mình lần nữa. Nhưng có thể đó là điều không tưởng đối với các á thần. Hazel đã từng ở Asphodel trong khoảng thời gian chừng bảy mươi năm và chẳng bao giờ tìm thấy mẹ cô ấy. Frank hy vọng cậu và mẹ, cả hai đều sẽ được đến Elysium. Nhưng nếu Hazel còn không đến được đó – sau khi hy sinh để ngăn trở Gaea, giành lấy trách nhiệm cho việc làm của mình để mẹ cô sẽ không phải đến Cánh đồng Trừng phạt – liệu Frank có cơ hội đó không? Cậu chưa bao giờ làm việc gì to lớn cả.

Cậu đứng thẳng dậy và nhìn quanh quất, cố xác định phương hướng.

Ở hướng nam, phía bên kia Vịnh Vancouver, đường chân trời của khu trung tâm thành phố có màu đỏ ối trong bóng chiều tà. Ở hướng bắc, các ngọn đồi và rừng mưa nhiệt đới thuộc Công viên Lynn Canyon uốn lượn giữa vài khu vực của North Vancouver cho đến khi tạo thành lối ra dẫn tới khu bảo tồn thiên nhiên.

Frank từng đi khám phá công viên này nhiều năm trời. Cậu nhận ra chỗ rẽ trên con sông trông khá quen mắt. Cậu trông thấy một cây thông hư hại vì bị tia chớp xé đôi ở bìa rừng gần đó. Frank biết ngọn đồi này.

“Anh sắp về đến nhà rồi,” cậu nói. “Nhà bà ngoại anh ở ngay đằng kia.”

Hazel nheo mắt nhìn cậu. “Cách bao xa?”

“Chỉ ngay bên kia sông và băng qua cánh rừng.”

Percy nhướn mày. “Thật sao? Chúng ta đến nhà bà ngoại cậu sao?”

Frank hắng giọng. “Ừm, nhân tiện ấy mà.”

Hazel chấp tay lại khấn cầu. “Frank, làm ơn nói với em rằng bà sẽ để chúng ta ở lại qua đêm. Em biết chúng ta sắp đến hạn chót, nhưng mình cần phải nghỉ ngơi, đúng không? Và một lúc nào đó Arion đã cứu mạng chúng ta. Có thể chúng ta sẽ có một bữa ăn được nấu chín đúng nghĩa phải không?”

“Và tắm nước nóng chứ?” Percy nài nỉ. “Và một chiếc giường, với, ừm, chăn kèm theo một cái gối?”

Frank cố hình dung ra vẻ mặt bà ngoại khi cậu xuất hiện với hai người bạn được trang bị nhiều vũ khí và một yêu quái mình người cánh chim. Mọi thứ đã thay đổi kể từ đám tang của mẹ cậu, kể từ buổi sáng những con sói đưa cậu đi về phương nam. Cậu đã tức giận về việc ra đi. Giờ, cậu không tưởng tượng ra nổi việc quay về.

Thế nhưng, cậu và các bạn mình đã kiệt sức. Họ đã đi hơn hai ngày mà chẳng có lấy một ngụm thức ăn hay giấc ngủ nào tử tế cả. Bà ngoại có thể tiếp tế cho họ thêm quân nhu. Và biết đâu bà sẽ trả lời một số câu hỏi đang kéo đến trong đầu Frank – sự nghi ngờ đang tăng lên về món quà của gia tộc.

“Cũng đáng để thử lắm,” Frank gật đầu. “Chúng ta cùng đi đến nhà bà ngoại nào.”

Frank bị phân tâm đến nỗi suýt chút nữa đi thẳng vào trại của lũ yêu tinh. May thay Percy đã kéo cậu lại.

Họ cúi rạp người kế bên Hazel và Ella phía sau một khúc gỗ mục và nhìn chăm chú vào bìa rừng.

“Tệ thật,” Ella lẩm bẩm. “Chuyện này không tốt cho yêu quái mình người cánh chim.”

Lúc này trời tối đen như mực. Ngồi quanh đám lửa trại bập bùng là sáu sinh vật có hình dáng con người tóc tai bờm xờm. Nếu đứng lên, chắc chúng phải cao khoảng hai mét rưỡi – nhỏ bé so với tên khổng lồ Polybotes hay thậm chí là các tên Cyclops mà họ từng bắt gặp ở California, nhưng điều đó cũng không làm chúng bớt đáng sợ hơn. Chúng chỉ mặc độc quần soóc lướt sóng dài ngang đầu gối. Da chúng cháy nắng đỏ ửng – người đầy nhóc những hình xăm rồng, trái tim và những người phụ nữ mặc bikini. Treo trên cái xiên bên trên đồng lửa là một động vật đã bị lột da, có thể là một con lợn lòi, và đám yêu tinh đang xé thịt bằng những đầu móng tay y hệt móng vuốt, cười đùa và tán dóc trong khi ăn, để lộ những chiếc răng sắc nhọn. Kế bên những tên yêu tinh là vài cái túi lưới chứa đầy những khối hình cầu bằng đồng như đạn thần công. Các khối cầu dường như nóng rẫy, vì chúng bốc hơi trong không khí ban đêm mát

Phía bên kia bìa rừng khoảng một trăm tám mươi hai mét, ánh đèn từ khu biệt thự nhà họ Trương rực sáng qua các hàng cây. Gần quá, Frank nghĩ. Cậu tự hỏi liệu họ có thể lén đi vòng qua lũ quái vật không, nhưng khi quan sát bốn bề, cậu nhìn thấy thêm nhiều đốm lửa nữa, như thể các yêu tinh đã bao vây khu đất nhà bà ngoại. Những ngón tay của Frank bầu chặt vào vỏ cây. Bà ngoại cậu có thể chỉ có một mình trong nhà, bị nhốt lại.

“Những gã này là gì thế?” cậu thì thầm hỏi.

“Người Canada,” Percy trả lời.

Frank ngả người tránh xa. “Sao cơ?”

“Ừm, tớ không có ý gì đâu,” Percy nói. “Đó là từ Annabeth đã gọi chúng khi tớ đánh nhau với chúng trước đây. Cô ấy nói chúng sống ở phía bắc, ở Canada.”

“Ừm, đúng thế,” Frank lẩm bẩm, “chúng ta đang ở Canada. Tớ là người Canada. Nhưng tớ chưa bao giờ nhìn thấy những kẻ như thế này.”

Ella giật một cái lông ra khỏi cánh và quay nó trong tay. “Những tên Laistrygonian,” cô ấy nói. “Kẻ ăn thịt người. Bọn khổng lồ ở phương bắc. Quái vật chân khổng lồ trong truyền thuyết. Đúng thế, đúng thế. Họ không thuộc họ chim. Không phải là những chú chim ở Bắc Mỹ.”

“Đó là tên gọi của chúng,” Percy đồng ý. “Laistry – ừm, bất cứ tên gì mà Ella vừa nói.”

Frank cau mày nhìn những gã đang tụ tập ở bìa rừng. “Chúng có thể bị nhầm thành Quái vật chân khổng lồ. Nói không chừng đó là nơi mà truyền thuyết bắt đầu. Ella, cô khá là thông minh đấy.”

“Ella thông minh,” cô ấy đồng ý. Cô ấy bên lên đưa cho Frank một cọng lông.

“Ồ... cảm ơn.” Cậu nhét cọng lông vào túi quần rồi nhận ra là Hazel đang trừng mắt nhìn cậu. “Sao cơ?” cậu hỏi.

“Không có gì.” Cô sang nói chuyện với Percy. “VẬY anh đang nhớ lại ư? Anh có nhớ ra anh đã đánh bại những tên này như thế nào kh

“Phần nào thôi,” Percy nói. “Nó vẫn mờ nhạt lắm. Anh nghĩ anh có thể giúp. Bọn anh đã giết chúng bằng đồng Celestial, nhưng chuyện đó xảy ra trước khi... em biết đấy.”

“Trước khi Tử Thần bị bắt cóc,” Hazel nói. “VÌ thế giờ chúng bắt tử hết cả rồi.”

Percy gật đầu. “Số đạn thần công bằng đồng đó... tin xấu đấy. Anh nghĩ bọn anh đã dùng một số để hạ gục bọn khổng lồ. Chúng bắt lửa và nổ tung.”

Tay Frank sờ vào túi áo khoác. Rồi cậu nhớ ra Hazel đang giữ mẩu củi của mình. “Nếu chúng ta tạo ra bất cứ vụ nổ nào,” cậu nói, “lũ yêu tinh ở các trại khác sẽ chạy đến. Tớ nghĩ chúng bao vây quanh khu nhà, điều đó có nghĩa sẽ có năm mươi hay sáu mươi tên như thế trong rừng.”

“VẬY đây là một cái bẫy.” Hazel nhìn Frank với vẻ quan tâm. “Thế bà của anh thì sao? Chúng ta phải giúp bà.”

Frank cảm thấy cổ họng mình như nghẹn lại. Trong cả triệu năm, cậu chưa bao giờ nghĩ bà ngoại mình lại cần được giải cứu, nhưng giờ trong đầu cậu bắt đầu hình thành nên các viễn cảnh chiến đấu – cách cậu quay trở lại trại trong trò đánh trận.

“Chúng ta cần một người làm mỗi nhữ,” cậu quyết định. “Nếu thu hút được nhóm này vào trong rừng, chúng ta có thể lên vào mà không kinh động đến các nhóm khác.”

“Em ước gì Arion có ở đây,” Hazel nói. “Em có thể dụ những tên yêu tinh đó đuổi theo em.”

Frank hạ ngọn giáo trên lưng xuống. “Anh có ý tưởng khác.”

Frank không muốn làm điều đó. Ý nghĩ triệu hồi Xám khiến cậu sợ hãi hơn nhiều so với con ngựa của Hazel. Nhưng cậu không tìm được cách nào khác.

“Frank, anh không thể lao ra ngoài đó!” Hazel nói. “Đó là tự sát!”

“Anh không tấn công,” Frank nói. “Anh có một người bạn. Chỉ là... không ai được hét lên, được không?”

Cậu đâm t vào mặt đất, và mũi giáo bị gãy.

“Ồi chà,” Ella nói. “Không có mũi giáo. Không, không.”

Mặt đất rung chuyển. Bàn tay xương của Xám thò lên, đâm ngang mặt đất. Percy sờ soạng thanh kiếm của mình, và Hazel phát ra âm thanh như khi con mèo khạc lông. Ella biến mất và lại hiện ra trên một ngọn cây gần nhất.

“Không sao đâu,” Frank hứa. “Nó trong tầm kiểm soát mà!”

Xám bò ra khỏi lòng đất. Chẳng có dấu hiệu hư hại nào sau lần va chạm với những con tử xà. Nó vẫn tốt như mới trong bộ đồ lính và giày boots quân đội, da thịt có màu xám trong suốt bao phủ lấy xương như món thạch Jell-O rục rờ. Nó hướng đôi mắt ma quái của mình về phía Frank, chờ đợi các mệnh lệnh.

“Frank, đó là một spartus,” Percy nói. “Một chiến binh xương. Chúng là kẻ xấu. Là những kẻ giết người. Chúng là...”

“Tớ biết,” Frank chưa chút nói. “Nhưng nó là một món quà từ thần Mars. Giờ đó là tất cả những gì tớ có. Được rồi, Xám. Các mệnh lệnh dành cho mày là: tấn công nhóm yêu tinh đó. Dẫn chúng đi về phía tây, tạo ra một chiến thuật nghi binh để bọn tao có thể...”

Không may, Xám không hứng thú gì với những từ phía sau từ “yêu tinh”. Có thể nó chỉ hiểu được các câu đơn giản. Nó tấn công về phía lửa trại của lũ yêu tinh.

“Chờ đã!” Frank nói, nhưng đã quá muộn. Xám rút từ áo sơ-mi của mình ra hai cái xương sườn và chạy quanh đồng lửa, đâm vào sau lưng các tên yêu tinh nhanh như chớp, đến độ chúng thậm chí chẳng có lấy

thời gian để hết lên. Sáu tên Laistrygonian với vẻ mặt vô cùng ngạc nhiên đổ ập xuống như một vòng tròn đồ-mi-nô và vỡ vụn thành bụi.

Xám di chuyển xung quanh, đá tro của chúng văng xa khi chúng cố tái tạo lại. Khi dường như đã thỏa mãn rằng chúng sẽ không tái sinh nữa, Xám đứng nghiêm, nhanh gọn chào về hướng của Frank và chìm xuống bên dưới lớp đất rừng.

Percy trở mắt nhìn Frank. “Làm thế nào...”

“Không còn tên Laistrygonian nào nữa.” Ella vỗ cánh và đáp xuống bên cạnh họ. “Sáu trừ sáu bằng không. Các ngọn giáo tốt cho phép tính trừ. Đúng thế.”

Hazel nhìn Frank như thể cậu vừa tự mình biến thành bộ xương biết đi. Frank tưởng như trái tim mình tan vỡ, nhưng cậu không trách cô được. Con của thần Mars đều bạo lực. Ngọn giáo đâm máu được chọn làm biểu tượng của thần Mars là có lý do của nó. Sao Hazel lại không kinh sợ cho được?

Cậu nhìn trừng trừng vào mũi giáo bị gãy. Cậu ước gì mình có bất kỳ người cha nào khác ngoài thần Mars. “Đi thôi,” cậu nói. “Có thể bà ngoại tớ đang gặp rắc rối.”

40. Phần 34

XXXIV. FRANK

HỌ DỪNG BƯỚC Ở MÁI HIỀN TRƯỚC. Như Frank đã lo sợ, một vòng lửa trại lửa thừa lập lòe trong khu rừng bao vây lấy khu đất không một kẻ hở, nhưng bản thân ngôi nhà dường như không bị xâm phạm.

Những chiếc chuông gió của bà ngoại kêu đing đang chói tai trong cơn gió đêm nhẹ nhàng. Chiếc ghế liễu gai của bà nằm chờ vợ đối diện với con đường. Ánh đèn phát ra từ các ô cửa sổ tầng dưới, nhưng Frank quyết định không bấm chuông cửa. Cậu không biết giờ đã trễ thế nào, hay liệu bà ngoại cậu có đang ngủ hoặc thậm chí là có ở nhà hay không. Thay vào đó, cậu kiểm tra tượng con voi đá ở góc nhà – một bản sao nhỏ bé của con voi ở Portland. Chiếc chìa khóa dự phòng vẫn được nhét dưới chân nó.

Cậu ngăn ngừa ở cửa.

“Có chuyện gì sao?” Percy hỏi.

Frank nhớ lại buổi sáng cậu mở cánh cửa này cho viên sĩ quan quân đội, người đã báo tin về mẹ cậu. Cậu nhớ đến lúc mình đi xuống những bậc thềm này để đến đám tang bà, cũng là lần đầu tiên cậu giữ mẫu c

ủi trong áo khoác. Cậu nhớ rằng mình đã đứng đây và nhìn những con sói, thuộc hạ của Lupa, đi từ rừng ra, chúng đã dẫn cậu đến Trại Jupiter. Những ký ức đó dường như đã diễn ra từ rất lâu rồi, nhưng thực ra chỉ mới có sáu tuần m

Giờ cậu đã trở về. Bà ngoại sẽ ôm chầm lấy cậu chứ? Hẳn bà sẽ nói, Frank, đội ơn thánh thần là cháu đã về! Ta bị lũ quái vật bao vây rồi!

Rất có khả năng là bà sẽ la mắng cậu, hoặc nhăm họ là những kẻ xâm nhập gia cư bất hợp pháp và đuổi họ đi bằng một cái chảo rán.

“Anh Frank?” Hazel hỏi.

“Ella sợ,” từ chỗ đậu trên thanh chắn, yêu quái mình người cánh chim lẩm bẩm. “Con voi... con voi đang nhìn Ella.”

“Không sao đâu.” Tay Frank run đến nỗi suýt nữa cậu không tra được chìa khóa vào trong ổ. “Hãy đi cạnh nhau nhé.”

Trong nhà có mùi mốc meo. Thường thì không khí vương vấn mùi hương lài, nhưng tất cả các ngọn đèn đều tắt ngóm.

Họ kiểm tra phòng khách, phòng ăn, bếp. Bát đĩa bẩn chất đầy trong bồn rửa, điều này không đúng. Ngày nào người giúp việc của bà ngoại cũng đến đây – trừ phi người đó bị những tên khổng lồ làm cho sợ mất vía rồi.

Hay đã bị dùng làm bữa trưa, Frank nghĩ. Ella từng nói những tên Laistrygonian đó ăn thịt người.

Cậu vút ý nghĩ đó qua một bên. Bọn quái vật luôn phốt lờ người phàm. Ít ra, chúng thường làm thế.

Trong phòng khách, các bức tượng Phật và người theo Đạo Lão nhe răng cười với họ như những tên hề tâm thần. Frank nhớ đến nữ thần cầu vòng Iris, người học đòi theo Phật học và Lão học. Frank đoán nếu bà đến thăm ngôi nhà cũ kỹ sồn da gà này, bà sẽ từ bỏ cái vụ học đòi kia thôi.

Những cái bình sứ lớn của bà ngoại giăng đầy mạng nhện. Một lần nữa – điều này không bình thường. Bà thường xuyên lau chùi bộ sưu tập của mình. Nhìn vào những món đồ sứ đó, Frank có cảm giác cắn rứt tội lỗi vì đã phá hủy quá nhiều chúng trong ngày diễn ra đám tang. Với cậu bây giờ mà nói, việc tức giận với bà ngoại trong khi cậu có nhiều người khác để mà giận dữ như: nữ thần Juno, Gaea, bọn khổng lồ, thần Mars – cha cậu, là vô cùng ngu ngốc. Đặc biệt là với thần Mars

Lò sưởi tối om và lạnh lẽo.

Hazel ôm lấy ngực mình như thể giữ cho mẩu củi không nhảy vào trong lò sưởi. “Có phải nó là...”

“Ừm,” Frank nói. “Chính là nó.”

“Nó là gì cơ?” Percy hỏi.

Nét mặt Hazel biểu lộ sự đồng cảm, nhưng như vậy chỉ làm Frank cảm thấy tồi tệ hơn. Cậu nhớ lại cô trông đã sợ hãi, ghê tởm thế nào khi cậu triệu hồi Xám.

“Nó là lò sưởi,” cậu bảo Percy, điều nghe rõ ràng là chẳng ra làm sao. “Đi thôi. Chúng ta xem qua trên lầu nào.”

Các bậc thang kêu kè kọ dưới chân họ. Căn phòng của Frank vẫn y như trước. Mọi thứ trong phòng đều ở yên vị trí cũ – cung và ống tên sơ cua (cậu sẽ lấy nó sau), các giải thưởng cho môn đánh vần khi còn học ở trường (ừm, chắc cậu là á thần không mắc chứng khó đọc duy nhất trên thế giới dành chiến thắng môn đánh vần, như thể cậu vẫn chưa đủ dị hợm lắm ấy), và các bức ảnh chụp mẹ cậu – mặc áo chống đạn và đội mũ bảo hiểm ngồi trên chiếc Humvee[26] ở tỉnh Kandahar; trong bộ đồng phục huấn luyện viên bóng đá, mùa giải bà huấn luyện cho đội bóng của Frank; trong bộ đầm đồng phục quân đội, hai tay bà đặt trên vai Frank, lần bà đến trường cậu nhân ngày tư vấn nghề.

“Mẹ anh sao?” Hazel dịu dàng hỏi. “Bà thật xinh đẹp.”

Frank không thể đáp lại. Cậu cảm thấy hơi xấu hổ – một cậu trai mười sáu tuổi với một đồng hình của mẹ. Điều đó mới vô vọng đến cỡ nào cơ chứ? Nhưng phần lớn là cậu thấy buồn. Mới đó mà đã sáu tuần kể từ khi cậu còn ở đây. Nói theo một cách nào đó thì thời gian dường như là mãi mãi. Nhưng khi cậu nhìn vào nét mặt mỉm cười của mẹ mình trong các bức ảnh, nỗi đau mất bà như chỉ mới đây thôi.

Họ xem qua các phòng ngủ khác. Hai phòng ở giữa không có ai. Một ánh sáng mờ mờ ló ra bên dưới cánh cửa cuối cùng – phòng của bà ngoại.

Frank nhẹ nhàng gõ cửa. Không ai lên tiếng. Cậu đẩy cửa ra. Bà ngoại nằm trên giường, trông hốc hác và yếu ớt, mái tóc bphơ của bà lòa xòa quanh mặt như vương miện của con tử xà. Một ngọn nến lẻ loi đang cháy trên bàn ở đầu giường. Ngồi bên cạnh giường là một người đàn ông to lớn vận quân phục màu be dành cho lính sa mạc của quân đội Canada. Mặc kệ trời tối, ông ta vẫn mang cặp mắt kính râm sạm màu với đôi mắt phát ra ánh sáng đỏ đẫm sau tròng kính.

“Thần Mars,” Frank nói.

Vị thần bình thần ngẩng đầu lên. “Chào nhóc. Vào đi. Bảo bạn của con đi chỗ khác chơi.”

“Anh Frank?” Hazel thì thầm. “Ý anh là gì khi nói thần Mars? Bà ngoại anh... bà có sao không?”

Frank liếc nhìn bạn mình. “Hai người không nhìn thấy ông ta sao?”

“Nhìn thấy ai?” Percy siết chặt kiếm. “Thần Mars? Ở đâu?”

Thần chiến tranh tặc lưỡi. “Không, chúng không thấy ta. Ta đoán lần này như thế sẽ tốt hơn. Chỉ là một cuộc trò chuyện riêng tư – giữa cha và con trai, đúng không?”

Frank nắm chặt tay lại. Cậu đếm đến mười trước khi cậu tin là chính mình đang lên tiếng.

“Hai người, chẳng... chẳng có gì đâu. Nghe này, sao hai người không nghỉ ở hai phòng giữa nhỉ?”

“Mái nhà,” Ella nói. “Mái nhà tốt cho yêu quái mình người cánh chim.”

“Chắc rồi,” Frank sững sốt nói. “Chắc là có thức ăn trong bếp đấy. Hai người cho tớ nói chuyện riêng với bà ngoại ít phút được không? Tớ nghĩ bà...”

Giọng cậu nghẹn ngào. Cậu không chắc là mình muốn khóc, muốn hét lên hay muốn đâm vào mắt kính của thần Mars – có lẽ là cả ba.

Hazel đặt tay mình lên tay cậu. “Dĩ nhiên rồi, Frank. Đi thôi Ella, anh Percy.”

Frank chờ cho đến khi tiếng bước chân bạn mình nhỏ dần. Rồi cậu bước vào phòng ngủ và đóng cửa lại.

“Là ông thật sao?” cậu hỏi thần Mars. “Đ không phải là trò bịp, ảo giác hay đại loại thế chứ?”

Vị thần lắc đầu. “Con thích người ngồi ở đây không phải là ta sao?”

“Đúng vậy,” Frank thú nhận.

Thần Mars nhún vai. “Không thể trách con. Chẳng ai hoan nghênh chiến tranh hết – không nếu họ thông minh. Nhưng chiến tranh sẽ tìm đến bất cứ người nào, chỉ là sớm hay muộn mà thôi. Chuyện đó hoàn toàn bình thường.”

“Là ngu ngốc thì có,” Frank nói. “Đời nào chiến tranh lại bình thường được. Mọi người sẽ chết. Nó...”

“... đã cướp mất mẹ con,” thần Mars nói hết câu.

Frank muốn đánh bay về đêm tĩnh trên mặt ông, nhưng có lẽ là do sức mạnh bao quanh thần Mars khiến cậu hần học. Cậu nhìn xuống bà ngoại đang yên giấc. Cậu ước gì bà có thể thức dậy. Nếu người nào có gan thách thức một vị thần chiến tranh thì đó chính là bà.

“Bà ấy đã sẵn sàng ra đi,” thần Mars nói. “Bà ấy chờ đợi nhiều tuần rồi, nhưng bà ấy đang cố gượng vì con.”

“Vì tôi ư?” Frank sững sờ đến nỗi gần như quên đi cơn bức tức của mình. “Tại sao? Sao bà lại biết tôi đang trên đường về? Đến tôi còn không biết cơ mà!”

“Những tên Laistrygonian bên ngoài biết đấy,” thần Mars nói. “Ta cho là một nữ thần nào đó đã tiết lộ.”

Frank chớp mắt. “Nữ thần Juno?”

Thần chiến tranh cười lớn đến mức các cửa sổ kêu lách cách, nhưng bà ngoại thậm chí còn không trở mình. “Nữ thần Juno? Lợn râu, nhóc. Không phải Juno! Con là vũ khí bí mật của nữ thần Juno. Bà ấy sẽ không bán đứng con. Không, ý ta là Gaea. Rõ ràng bà ta đang theo dõi con. Ta nghĩ con khiến bà ta lo lắng hơn nhiều so với Percy, Jason hay bất cứ người nào thuộc nhóm bầy.”

Frank dường như thấy căn phòng đang chao đảo. Cậu ước gì ở đây có một cái ghế khác để ngồi xuống. “Nhóm bầy... ý ông là trong lời tiên tri cổ xưa, Các Cánh Cửa Của Tử Thần, ấy hả? Tôi là một trong số nhóm bầy? Và Jason, và

“Đúng, đúng.” Thần Mars vẫy tay với vẻ sốt ruột. “Thôi nào, nhóc. Con được tin là sẽ trở thành một chiến thuật gia giỏi cơ mà. Hãy suy nghĩ và đưa ra kết luận. Dĩ nhiên các bạn của con cũng đang được chuẩn bị cho nhiệm vụ đó, giả như con quay trở về từ Alaska và còn sống. Nữ thần Juno dự tính hợp nhất người Hy Lạp và La Mã lại, cử họ đi đánh bại các tên khổng lồ. Bà ấy tin rằng đó là cách duy nhất để ngăn chặn Gaea.”

Thần Mars nhún vai, rõ ràng là hoài nghi kế hoạch. “Dù sao Gaea cũng không muốn con trở thành thành viên của nhóm bầy. Percy Jackson... bà ta tin rằng mình có thể điều khiển cậu ta. Tất cả những người

khác đều có điểm yếu mà bà ta lợi dụng được. Nhưng con... con làm bà ta lo lắng. Bà ta muốn lấy mạng con ngay lập tức. Đó là lý do tại sao bà ta triệu hồi lũ Laistrygonian. Chúng đã ở đây chờ đợi trong nhiều ngày qua.”

Frank lắc đầu. Liệu thần Mars có đang chơi xỏ cậu không nhỉ? Đời nào có chuyện một nữ thần lo ngại Frank, nhất là khi còn có người như Percy Jackson để mà bận tâm đến.

“Không có lấy điểm yếu nào sao?” cậu hỏi. “Tôi chẳng có gì ngoài các điểm yếu. Sự sống chết của tôi phụ thuộc vào một mẫu gỗ!”

Thần Mars cười toe toét. “Con đang đánh giá thấp mình đấy. Dù gì thì Gaea đã thuyết phục xong mấy tên Laistrygonian đó rằng nếu chúng ăn thịt thành viên cuối cùng trong dòng họ con – là con đấy – chúng sẽ được thừa hưởng món quà của gia tộc. Chuyện đó có thật hay không ta cũng không biết. Nhưng những tên Laistrygonian đó hiện đang khao khát được thử.”

Dạ dày Frank xoắn tít lại. Xám đã hạ được sáu tên yêu tinh, nhưng từ các đốm lửa trại quanh khu đất cho thấy, còn có hơn mười hai tên – tất cả đang chờ nấu Frank làm món ăn sáng.

“Tôi sẽ nôn mất,” cậu nói.

“Không, con sẽ không nôn đâu.” Thần Mars búng tay, triệu chứng buồn nôn của cậu biến mất. “Chúng hốt hoảng do chiến đấu. Xảy ra với mọi người.”

“Nhưng bà ngoại tôi...”

“Ừm, bà đang đợi để nói chuyện với con. Các tên yêu tinh đã để bà ấy yên cho đến tận bây giờ. Bà ấy là một cái bẫy, không? Giờ một khi con đã ở đây, ta cho rằng chúng cũng cảm nhận được sự hiện diện của con. Chúng sẽ tấn công vào sáng mai.”

“Thế thì đưa bọn tôi ra khỏi đây!” Frank yêu cầu. “Ông chỉ cần búng tay và làm nổ tung lũ ăn thịt người đó.”

“Ha! Điều đó sẽ khá là vui đấy. Nhưng ta không chiến đấu hộ cho con mình trong các trận chiến của chúng. Ba Nữ Thần Mệnh đã vạch rõ những việc nào thuộc về các vị thần và những việc nào phải do người phạm thực hiện. Đây là sứ mệnh của con, nhóc à. Và, ừ, trong trường hợp con vẫn chưa nghĩ ra, ngọn giáo của con sẽ không sử dụng được trong vòng hai mươi bốn tiếng đồng hồ, vì thế ta hy vọng con sẽ học được cách vận dụng món quà của gia tộc. Nếu không, con sẽ trở thành bữa sáng cho lũ ăn thịt người đó.”

Món quà của gia tộc. Frank những muốn nói với bà ngoại về chuyện đó, nhưng giờ cậu chẳng còn ai để hỏi ý kiến ngoài thần Mars. Cậu nhìn chòng chọc vào vị thần chiến tranh, người đang mỉm cười chẳng có chút gì gọi là thương cảm.

“Periclymenus.” Frank cẩn thận phát âm từ họ, như thể đó là một thách thức trong cuộc thi đánh vần vậy. “Ông ấy là ông tổ của tôi, một hoàng tử Hy Lạp, một thủy thủ tàu Argo. Ông ấy đã chết trong trận đánh với Hercules.”

Thần Mars ra hiệu cho cậu “nói tiếp đi”.

“Ông ấy có một thiên khiếu hữu ích khi lâm trận,” Frank nói. “Kiểu như món quà từ các vị thần. Mẹ tôi từng nói rằng ông ấy đã chiến đấu như một đàn ong.”

Thần Mars cười lớn. “Gần đúng. Còn gì nữa không?”

“Bằng cách nào đó, gia tộc đã đến được Trung Quốc. Tôi nghĩ, chẳng hạn như trong thời Đế chế La Mã, một trong số con cháu của Periclymenus đã phục vụ trong một quân đoàn. Mẹ tôi thường hay nói tên của người đó là Seneca Gracchus, nhưng đồng thời ông ấy cũng có một cái tên Trung Quốc, Sung Guo. Tôi nghĩ... ừm... đây là phần tôi không hiểu, nhưng Reyna luôn bảo rằng có rất nhiều quân đoàn không còn tồn tại nữa. Quân đoàn Mười hai đã sáng lập ra Trại Jupiter. Có thể một quân đoàn khác đã biến mất ở hướng đông.”

Thần Mars khê vỗ tay. “Không tệ đâu nhóc. Đã bao giờ nghe đến Trận Chiến Carrhae chưa? Một thảm họa khủng khiếp c người La Mã. Họ đã chiến đấu với những gã gọi là người Parthia ở biên giới phía đông

để chế. Mười lăm ngàn lính La Mã đã tử trận. Hơn mười ngàn người khác bị bắt làm tù binh.”

“Và một trong số các tù binh là tổ tiên của tôi, Seneca Bracchus sao?”

“Chính xác,” thần Mars xác nhận. “Người Parthia buộc các tù binh phải làm việc, vì họ là những chiến binh khá giỏi. Cho đến khi Parthia lại bị xâm chiến từ hướng khác...”

“Bởi người Trung Quốc,” Frank đoán. “Và các tù binh La Mã lại bị bắt lần nữa.”

“Đúng thế. Khá là xấu hổ. Dù sao thì đó cũng là cách chiến binh La Mã đến được Trung Quốc. Người La Mã cuối cùng cũng không còn giữ lại cội nguồn và bắt đầu gây dựng một quê hương mới được gọi là...”

“Li-Jien,” Frank nói. “Mẹ tôi đã nói rằng đó là quê nhà của tổ tiên chúng tôi. Li-Jien. Quân đoàn.”

Thần Mars trông thật hài lòng. “Giờ con đã hiểu rồi đấy. Và Seneca Gracchus già nua, ông ta có được món quà của gia tộc.”

“Mẹ tôi kể ông ấy đã đánh nhau với rồng,” Frank nhớ lại. “Bà nói ông ấy là... ông ấy là con rồng mạnh hơn hết thảy.”

“Đúng là ông ta giỏi thật,” thần Mars thừa nhận. “Không đủ xuất sắc để tránh được điềm xấu của quân đoàn mình, nhưng chung quy vẫn là ưu tú. Ông ta đã định cư ở Trung Quốc, chuyển giao món quà gia tộc cho con cái của mình, và vân vân. Cuối cùng gia tộc con đã di cư đến Bắc Mỹ và có dính líu đến Trại Jupiter...”

“Quay về lại điểm xuất phát,” Frank nói hết câu. “Nữ thần Juno bảo tôi sẽ đưa gia tộc quay trở lại điểm xuất phát.”

“Chúng ta sẽ biết thôi.” Thần Mars gật đầu về phía bà ngoại cậu. “Bà ấy muốn tự mình nói với con tất cả chuyện này, nhưng ta cho là ta sẽ hỗ trợ một ít vì chú chim già này đã yếu lắm rồi. Vậy con có hiểu món quà của mình là gì chưa?”

Frank ngần ngừ. Cậu đã đoán ra, nhưng nó có vẻ ngớ ngẩn quá – thậm chí còn điên rồ hơn việc một gia tộc hết chuyển từ Hy Lạp sang La Mã rồi đến Trung Quốc, sau rốt là định cư Canada. Cậu không muốn nói ra điều đó. Cậu không muốn trả lời sai và để thần Mars cười nhạo cậu. “Tôi... tôi nghĩ thế. Nhưng đánh bại một đội yêu tinh đó thì...”

“Ừm, sẽ khó nhằn đấy.” Thần Mars đứng lên và đuổi người. “Khi bà ngoại con thức dậy vào sáng mai, bà sẽ giúp con vài chuyện. Ta cho rằng đến lúc ấy bà ấy sẽ ra đi.”

“Gì cơ? Nhưng tôi phải cứu bà! Bà không thể bỏ tôi lại.”

“Bà ấy đã sống trọn một đời,” thần Mars nói. “Bà ấy đã sẵn sàng để có một cuộc sống mới. Đừng ích kỷ như thế.”

“Ích kỷ!”

“Bà lão này nán lại dương gian lâu như thế chỉ vì ý thức trách nhiệm mà thôi. Mẹ con cũng thế. Đó là lý do ta yêu cô ấy. Cô ấy luôn đặt trách nhiệm của mình lên đầu, trên tất cả mọi thứ. Thậm chí trên cả mạng sống của cô ấy.”

“Trên cả tôi nữa.”

Thần Mars tháo cặp kính xuống. Nơi đáng lẽ là cặp mắt của ông thì lại là hai quả cầu lửa thu nhỏ đang sục sôi như các vụ nổ hạt nhân. “Than vãn chẳng ích lợi gì đâu nhóc. Nó chẳng thích hợp với con. Thậm chí không cần đến món quà gia tộc, mẹ con cũng đã ban cho con những nét tính cách quan trọng nhất của con – sự gan dạ, lòng trung thành, trí tuệ. Giờ con phải quyết định nên vận dụng chúng thế nào. Sáng mai, con hãy đóng tai nghe bà ngoại con nói chuyện. Nhận lấy lời khuyên từ bà ấy. Con vẫn có thể giải thoát cho Thanatos và cứu lấy trại.”

“Và để bà ngoại tôi lại, mặc bà ấy sống chết sao.”

“Cuộc sống chỉ quý giá vì nó kết thúc, nhóc ạ. Hãy rút ra điều đó từ một vị thần. Người phàm như con không biết là mình đã may mắn như thế nào đâu.”

“Đúng thế,” Frank lầm bầm. “Thật là may mắn.”

Thần Mars phá ra cười – âm thanh của kim loại thô ráp. “Mẹ con từng nói với ta câu tục ngữ Trung Quốc này. Khổ tận cam lai...”

“Khổ tận cam lai[27],” Frank nói. “Tôi ghét câu tục ngữ đó.”

“Nhưng có sai gì đâu nào. Ngày nay họ thường nói sao nhỉ – thất bại là mẹ thành công chẳng? Cùng một khái niệm cả thôi. Con làm việc dễ dàng, việc thích thú, việc an nhàn, phần lớn nó sẽ kết thúc không thuận lợi. Nhưng nếu con chọn con đường khó khăn – à, đó là cách con thu về phần thưởng ngọt ngào. Trách nhiệm. Sự hy sinh. Chúng đều có ý nghĩa nào đấy.”

Frank phần nộ đến nỗi hầu như không mở miệng được. Đây mà là cha cậu sao?

Chắc rồi, Frank đã hiểu vì sao mẹ cậu trở thành một anh hùng. Cậu hiểu là bà đã cứu sống nhiều người khác và rất dũng cảm. Nhưng bà đã để cậu lại một mình. Điều đó không công bằng. Điều đó không đúng.

“Ta sắp phải đi,” thần Mars cam đoan. “Nhưng trước hết – con nói rằng con yếu ớt. Sai rồi đấy. Con muốn biết lý do vì sao nữ thần Juno tha chết cho con không, Frank? Sao mẫu gỗ đó đã không cháy tiếp? Đó là vì con có vai trò nhất định nào đó. Con nghĩ con không giỏi bằng các chiến binh La Mã khác. Con cho là Percy Jackson có tài hơn con.”

“Sự thật là thế mà,” Frank lầm bầm. “Cậu ấy đã đánh nhau với ông và giành chiến thắng.”

Thần Mars nhún vai. “Có thể. Có lẽ thế. Nhưng mỗi một anh hùng đều có một sai lầm chí tử. Percy Jackson thì sao? Cậu ta quá trung thành với bạn bè. Cậu ta không thể từ bỏ họ, vì bất cứ thứ gì. Có người đã bảo với cậu ta điều ấy nhiều năm trước. Và một ngày nào đó sắp tới đây, cậu ta sẽ phải đối diện với một sự hy sinh mà cậu ta không cách nào thực hiện nổi. Không có con, Frank – không có ý thức trách nhiệm của con – cậu ta sẽ thất bại. Toàn bộ cuộc chiến này sẽ chệch hướng, và Gaea sẽ hủy diệt thế giới của chúng ta.”

Frank lắc đầu. Cậu không thể nghe điều này.

“Chiến tranh là một trách nhiệm,” thần Mars nói tiếp. “Sự lựa chọn chân chính là liệu con có chấp nhận nó hay không, và con chiến đấu vì cái gì. Di sản của La Mã đang có nguy cơ bị tổn hại – luật lệ, các nghi lễ, nền văn minh năm ngàn năm tuổi. Các vị thần, các truyền thống, các nền văn hóa đã hình thành nên thế giới mà con đang sống: tất cả sẽ sụp đổ, Frank à, trừ khi con chiến thắng. Ta nghĩ đó là lý do chính đáng để chiến đấu. Hãy nghĩ thử đi

“Của tôi là gì?” Frank hỏi.

Thần Mars nhướn mày. “Cái gì của con?”

“Sai lầm chí tử. Ông đã nói là mọi anh hùng đều có.”

Vị thần cười khan. “Con sẽ phải tự mình trả lời câu hỏi đó, Frank à. Nhưng cuối cùng con cũng có một câu hỏi ra hồn rồi đấy. Giờ thì hãy tranh thủ ngủ một lúc. Con cần nghỉ ngơi.”

Vị thần vẫy tay. Hai mắt Frank trĩu nặng. Cậu đổ ập người xuống, và mọi thứ trở nên tối đen.

“Fai,” một giọng nói quen thuộc vang lên, khe khắt và nồn nóng.

Frank chớp chớp mắt. Ánh nắng đang tràn vào khắp cả căn phòng.

“Fai, dậy nào. Ta muốn đập vào khuôn mặt buồn cười của cháu bao nhiêu thì ta cũng không thể ra khỏi giường bấy nhiêu đấy.”

“Bà ngoại?”

Hình ảnh của bà trở nên rõ nét hơn, bà đang nhìn cậu từ trên giường. Cậu đang nằm dài ra trên nền nhà. Ai đó đã đắp chăn cho cậu tối qua và đặt thêm một chiếc gối dưới đầu cậu, nhưng cậu không hề hay biết gì.

“Đúng thế, thằng cháu ngốc nghếch của ta.” Bà trông còn yếu ớt và xanh xao lắm, nhưng giọng bà vẫn nghiêm khắc như mọi khi. “Giờ thì dậy đi. Lũ yêu tinh đã bao vây căn nhà. Chúng ta phải bàn bạc xem

liệu cháu và các bạn của mình có còn sống mà trốn thoát khỏi đây không.”

41. Phần 35

XXXV. FRANK

CHỈ CẦN NHÌN RA NGOÀI CỬA SỔ MỘT CÁI, Frank đã biết l đang gặp rắc rối.

Ở rìa bãi cỏ, các tên Laistrygonian đang chất đạn thần công bằng đồng thành đồng. Da chúng đỏ rực. Mái tóc bờm xờm, các hình xăm và móng vuốt của chúng trông chẳng đáng yêu chút nào trong ánh sáng ban mai.

Một số kẻ mang theo gậy và giáo. Vài tên yêu tinh có vẻ hoang mang cầm theo cả ván lướt sóng, như thể chúng xuất hiện nhằm tiệc vậy. Tất cả bọn chúng đều đang say sưa hội hè – đập tay hân hoan với nhau, thả những cái yếm tạp dề bằng nhựa quanh cổ, chuẩn bị dao và nĩa. Một con yêu tinh đã đốt lửa một lò nướng di động và đang nhảy múa trong chiếc tạp dề có dòng chữ HÔN ĐẦU BẾP.

Khung cảnh sẽ khá là vui nhộn, nếu như Frank không biết mình chính là món chính.

“Ta đã đưa các bạn cháu lên gác mái,” bà ngoại nói. “Cháu có thể lên gặp họ khi chúng ta nói chuyện xong.”

“Gác mái?” Frank quay người lại.

Bà từng bảo cháu không bao giờ được phép lên đó.”

“Đó là vì chúng ta cất giữ vũ khí trên gác mái, thằng bé ngốc nghếch này. Bộ cháu cho đây là lần đầu tiên quái vật tấn công gia tộc chúng ta sao?”

“Vũ khí,” Frank lẩm bẩm. “Đúng thế. Cháu chưa bao giờ được sờ đến bất kỳ loại vũ khí nào.”

Hai cánh mũi bà phập phồng. “Đó là lời mĩa mai sao, Fai Trương?”

“Vâng thưa ngoại.”

“Tốt. Thế thì không chừng cháu còn có hy vọng. Giờ thì, ngồi xuống nào. Cháu phải ăn gì đã.”

Bà vẫy tay về phía tủ đầu giường, nơi ai đó đã đặt sẵn một ly nước cam, một đĩa trứng chần nước sôi và thịt lợn muối kèm bánh mì nướng – món ăn sáng yêu thích của Frank.

Dù là đang gặp rắc rối, Frank đột nhiên cảm thấy đói ngấu. Cậu ngạc nhiên nhìn bà ngoại. “Bà đã...”

“Làm đồ ăn sáng cho cháu sao? Dĩ nhiên là không, ta đâu phải là Tôn Ngộ Không đâu! Và nơi đây chẳng dành cho người hầu. Quá nguy hiểm khi để họ ở đây. Không, bạn gái Hazel của cháu đã làm cho cháu đấy. Và đêm qua thì mang chăn gối cho cháu. Ngoài ra còn lấy giúp cháu vài bộ quần áo sạch đặt trong phòng ngủ cháu nữa. Nhân tiện, cháu nên tắm rửa đi. Cháu có mùi như mùi lông ngựa khét ấy.”

Frank há và khép miệng mình lại như một con cá. Cậu không thể phát ra bất cứ âm thanh nào. Hazel đã làm tất cả những việc đó cho cậu sao? Frank tin chắc rằng mình đã không còn cơ hội với cô vào đêm qua khi triệu hồi Xám.

“Cô ấy... ừm... cô ấy không...”

“Không phải là bạn gái của cháu sao?” bà ngoại đoán. “Chà, cô ấy phải chứ, cháu ngốc ạ! Đừng để mất con bé đấy. Cháu cần một người phụ nữ mạnh mẽ trong đời mình, nếu cháu không nhận ra điều đó. Giờ thì nói chuyện nghiêm túc thôi.”

Frank ăn sáng trong khi bà ngoại nói chuyện với cậu y như kiểu một cuộc họp quân sự. Trong ánh sáng ban ngày, làn da bà trong suốt, các mạch máu dường như phát sáng. Hơi thở của bà nghe như tiếng một chiếc

túi giấy nhún nhúm đang được thổi phồng lên rồi tháo hơi ra, nhưng bà nói chuyện một cách mạnh mẽ và rõ ràng.

Bà giải thích rằng đám yêu tinh đó đã bao vây căn nhà được ba ngày rồi, chờ Frank xuất hiện.

“Chúng muốn nấu chín rồi ăn thịt cháu,” bà nói, vẻ khó chịu, “nghe thật buồn cười. Cháu có vị khiếp lắm.”

“Cám ơn ngoại.”

Bà gật đầu. “Ta thừa nhận là mình có chút vui khi nghe chúng nói rằng cháu đang trên đường về. Ta mừng vì được gặp cháu lần cuối, dù là cho áo quần cháu bẩn và tóc cháu cần phải cắt. Đây là cách cháu đại diện cho gia tộc ta sao?”

“Gần đây cháu hơi bận ngoại à.”

“Không được phép biện hộ cho thói luộm thuộm. Dù sao thì các bạn cháu đã ngủ và ăn uống đầy đủ. Họ đang kiểm kê vũ khí trên gác mái. Ta đã nói với họ rằng cháu sẽ chóng lên trên đó, nhưng còn phải chống lại cả đám yêu tinh lâu đấy. Chúng ta phải bàn xem cháu định trốn thoát thế nào. Nhìn vào trong cái bàn để đầu giường ta đi.” mở ngăn kéo và lấy ra một phong bì dán kín.

“Cháu biết sân bay ở cuối công viên không?” bà ngoại hỏi. “Cháu có thể tìm thấy nó lần nữa không?”

Frank im lặng gật đầu. Sân bay đó nằm cách đây khoảng ba dặm về hướng bắc, xuôi theo con đường chính xuyên qua hẻm núi. Bà ngoại từng đưa cậu đến đó một vài lần khi bà thuê máy bay vận chuyển các món hàng đặc biệt từ Trung Quốc.

“Có một phi công thường trực ở đó sẽ sẵn sàng rời đi ngay khi nhận được thông báo,” bà ngoại nói. “Ông ấy là một người bạn cũ của gia đình. Ta có viết cho ông ấy một lá thư được để trong cái phong bì đó, yêu cầu ông ta đưa các cháu lên phương bắc.”

“Nhưng...”

“Đừng có cãi lời, nhóc con,” bà thì thào. “Thần Mars đã đến thăm ta vài ngày qua, làm bạn với ta. Ông ấy kể cho ta nghe về cuộc tìm kiếm. Hãy tìm Tử Thần ở Alaska và thả cậu ta ra. Hãy cứ làm nhiệm vụ của cháu.”

“Nhưng nếu cháu thành công, bà sẽ chết. Cháu sẽ không bao giờ được gặp bà nữa.”

“Đúng thế,” bà ngoại đồng ý. “Nhưng dù sao thì ta cũng sẽ về với tổ tiên thôi. Ta già rồi. Ta nghĩ ta đã làm rõ mọi điều. Giờ, pháp quan của cháu có đưa cho cháu các bức thư giới thiệu không?”

“Dạ có, nhưng mà...”

“Tốt. Đưa hết chúng cho viên phi công xem. Ông ấy là cựu binh của quân đoàn. Trong trường hợp ông ấy nghi ngờ hay trở nên hèn nhát, các tờ ủy nhiệm thư đó sẽ làm ông ấy có trách nhiệm đạo đức để giúp cháu bằng mọi cách. Tất cả những gì cháu cần làm là đến được sân bay đó.”

Căn nhà rung chuyển. Phía bên ngoài, một trái cầu lửa nổ tung trong không trung, thấp sáng toàn bộ căn phòng.

“Những tên yêu tinh sốt ruột rồi,” bà ngoại nói. “Chúng ta phải nhanh lên. Giờ, về chuyện sức mạnh của cháu, ta hy vọng cháu đoán được chúng.”

“Ừm...”

à ngoại lầm bầm mấy câu nguyên rủa tiếng Quan Thoại một thôi một hồi. “Thánh thần của tổ tiên ơi, nhóc ơi là nhóc! Cháu không nhận biết được gì sao?”

“Vâng ạ!” Cậu lấp bắp kể ra chi tiết cuộc thảo luận giữa cậu với thần Mars tối qua, nhưng cậu cứ thấy lú lũi khi đứng trước bà ngoại. “Món quà của Periclymenus... cháu nghĩ, cháu nghĩ ông ấy là con trai của thần Poseidon, ý cháu là thần Neptune, ý cháu...” Frank xoe hai tay ra. “Thần biển ạ.”

Bà ngoại miễn cưỡng gật đầu. “Ông ấy là cháu nội của thần Poseidon, nhưng thế là giỏi rồi. Sao trí thông minh khác thường của cháu lại suy ra được điều đó?”

“Một nhà tiên tri ở Portland... ông ta nói điều gì đó về ông cố Shen Lun. Nhà tiên tri bảo ông ấy bị quy trách nhiệm cho vụ động đất đã tàn phá San Francisco vào năm 1906 và là nơi đóng quân trước đây của Trại Jupiter.”

“Nói tiếp đi.”

“Ở trại, họ nói rằng một hậu duệ của thần Neptune đã gây ra thảm họa đó. Thần Neptune là vị thần của các cơn động đất. Nhưng... nhưng cháu nghĩ rằng ông cố đã không làm chuyện đó. Việc tạo ra động đất không phải là món quà của chúng ta.”

“Đúng vậy,” bà ngoại đồng ý. “Nhưng quả thật là ông ấy đã bị quy trách nhiệm. Ông ấy không được ưa thích vì là hậu duệ của thần Neptune. Ông ấy không được ưa thích vì món quà thật sự kỳ lạ hơn nhiều so với việc gây ra động đất. Và ông ấy không được ưa thích vì là người Trung Quốc. Trước kia, một cậu bé Trung Quốc không bao giờ được thừa nhận là có dòng máu La Mã trong người. Một sự thật làm người ta khó chịu – nhưng không thể phủ nhận điều đó. Ông ấy đã bị buộc tội nhầm, bị đuổi đi trong nhục nhã ê chề.”

“Vậy... nếu ông ấy đã không làm gì sai trái, sao bà lại bảo cháu xin lỗi hộ ông ấy?”

Hai má bà ngoại ửng đỏ. “Vì việc xin lỗi cho điều gì cháu không làm tốt hơn so với việc mất mạng vì nó! Ta đã không chắc liệu trại sẽ đổ trách nhiệm cho cháu hay không. Ta không biết là thành kiến của người La Mã có dịu bớt đi chưa.”

Frank nuốt xuống đồ ăn sáng của mình. Thỉnh thoảng cậu lại bị trêu chọc ở trường và trên đường, nhưng không nhiều lắm, và khi ở Trại Jupiter thì chưa có ai chòng ghẹo cậu bao giờ. Không một i ở trại, không một lần, chế nhạo cậu vì cậu là người châu Á. Chẳng ai quan tâm hết. Họ chỉ chế nhạo vì cậu vụng về và chậm chạp. Cậu không hình dung nổi sẽ như thế nào nếu như cậu bị đối xử giống hệt ông cố mình, bị kết tội phá hủy cả trại, bị đánh trống đuổi khỏi quân đoàn vì một việc mà ông ấy không làm.

“Và món quà thật sự của chúng ta là?” bà ngoại hỏi. “Ít nhất cháu cũng đoán ra được chứ?”

Những câu chuyện cổ của mẹ xoáy lên cuộn cuộn trong đầu Frank. Chiến đấu như một bầy ong. Ông là con rồng vĩ đại nhất trong số các con rồng. Cậu nhớ lại chuyện mẹ đã xuất hiện bên cậu ở sân sau, như thể bà vừa bay từ trên gác mái xuống. Cậu nhớ đến lúc bà đi ra khỏi rừng và nói rằng mình mới chỉ đường cho con gấu xám mẹ đó.

“Con có thể trở thành bất cứ ai,” Frank nói. “Đó là những gì mẹ thường bảo cháu.”

Bà ngoại nổi cáu. “Cuối cùng thì cũng có chút ánh sáng mờ nhạt xuất hiện trong cái đầu đó rồi đấy. Đúng thế, Fai Trương. Mẹ cháu không chỉ đơn giản là thúc đẩy lòng tự trọng của cháu. Con bé đang cho cháu biết sự thật theo đúng nghĩa đen.”

“Nhưng...” Một vụ nổ khác làm rung lắc cả ngôi nhà. Trần nhà thạch cao rơi xuống lả tả như tuyết. Frank hoang mang đến nỗi cậu hầu như không chú ý đến. “Bất cứ ai ạ?”

“Trong phạm vi hợp lý,” bà ngoại nói. “Mọi sinh vật. Nó sẽ giúp ích nếu cháu biết rõ về các loài vật. Nó cũng có ích nếu cháu đang trong tình trạng một mất một còn, ví dụ như lúc chiến trận. Sao cháu lại trông ngạc nhiên như thế hả Fai? Cháu luôn nói cảm rằm là không thoải mái với cơ thể của chính cháu. Chúng ta đều có cảm giác đó – tất cả chúng ta với dòng máu xứ Pylos chảy trong người. Món quà này chỉ được trao cho duy nhất một gia tộc người thường. Chúng ta là độc nhất vô nhị trong số các á thần. Thần Poseidon ắt hẳn đã đặc biệt hào phóng khi ông ban phúc cho tổ tiên chúng ta – hoặc vô cùng thù hận. Món quà luôn được chứng minh bằng một lời nguyện. Nó đã không cứu được mẹ cháu...”

Bên ngoài, một tiếng hò reo phát ra từ chỗ những tên yêu tinh. Ai đó hét lên, “Trương! Trương!”

“Cháu phải đi thôi, thằng bé ngốc à,” bà ngoại nói. “Chúng ta hết giờ

“Nhưng... cháu không biết cách vận dụng sức mạnh của mình. Cháu chưa bao giờ... cháu không thể...”

“Cháu có thể,” bà ngoại nói. “Nếu không cháu sẽ không sống sót để nhận ra vận mệnh của cháu. Ta không thích Lời Tiên Tri Về Nhóm Bảy mà thần Mars đã kể với ta. Số bảy là con số không may ở Trung Quốc – một con số của ma quỷ. Nhưng trong chuyện này chúng ta không thể làm gì cả. Giờ thì đi đi! Tối mai là Lễ

hội Fortuna rồi đây. Cháu chẳng còn thời giờ mà lãng phí nữa. Đừng lo cho ta. Ta sẽ ra đi vào đúng thời khắc của ta, theo chính cách của ta. Ta không có ý định để lũ yêu tinh quái đản đó xoi thịt mình đâu. Đi đi!”

Frank quay người lại đi về phía cửa. Cậu cảm thấy trái tim mình như thể đang bị một cái máy ép ép nát, nhưng cậu vẫn cúi đầu chào bà một cách trang trọng. “Cám ơn bà, bà ngoại,” cậu nói. “Cháu sẽ làm cho bà tự hào.”

Bà thì thào gì đó nghe như gió thoảng. Frank gần như nghĩ rằng bà vừa nói, Cháu đã làm được rồi.

Cậu nhìn bà chăm chăm đến gần cả người, nhưng nét mặt bà ngay lập tức trở nên căm giận. “Đừng có mà há hốc miệng ra thế, nhóc! Đi tắm và thay đồ đi! Chải cả tóc nữa! Cháu muốn để cho ta thấy hình ảnh cuối cùng của cháu với cái đầu rối bù như thế sao?”

Cậu vuốt vuốt mái tóc của mình xuống và cúi chào bà lần nữa.

Hình ảnh cuối cùng về bà mà cậu nhìn thấy là bà đang trừng mắt nhìn ra ngoài cửa sổ, như thể đang suy nghĩ về những lời mắng chửi tệ hại nhất mà bà sẽ dành cho bọn yêu tinh ấy khi chúng xông vào nhà.

42. Phần 36

XXXVI. FRANK

FRANK TẮM VỘI TẮM VÀNG, mặc bộ quần áo mà Hazel đã để sẵn – áo sơ-mi màu xanh ô-liu cùng quần hộp màu be, thật sao? – rồi cầm lấy bộ cung tên ống tên dự phòng và chạy vụt lên g

Gác mái đầy nhóc các loại khí giới. Gia tộc cậu đã sưu tầm đủ vũ khí kiểu cổ để cung cấp cho một đội quân. Các loại khiên, giáo và các ống tên được treo dọc một bức tường – nhiều gần bằng số vũ khí có trong kho của Trại Jupiter. Ở cửa sổ đằng sau, một cái nỏ máy đã được lắp sẵn và lên dây, sẵn sàng hành động. Ở cửa sổ phía trước đặt thứ gì đó trông giống một khẩu súng máy với một cụm nòng.

“Súng phóng tên lửa à?” cậu lớn tiếng hỏi.

“Không, không,” một giọng nói vang lên từ góc phòng. “Khoai tây. Ella không thích khoai tây.”

Yêu quái mình người cánh chim đã làm một cái tổ cho mình giữa hai cái rương cổ nhỏ. Cô ấy đang ngồi trên một đồng giấy cuộn, đọc bầy hay tám cuộn cùng một lúc.

“Ella,” Frank nói, “những người khác đâu rồi?”

“Mái nhà.” Cô ấy liếc nhìn lên rồi lại cúi đầu đọc sách, sau đó luân phiên bút lông và giấy trang sách. “Mái nhà. Đang quan sát yêu tinh. Ella không thích yêu tinh. Khoai tây.”

“Khoai tây?” Frank không hiểu lắm cho đến khi cậu xoay khẩu súng máy lại. Tám nòng của nó nhét đầy khoai tây. Dưới đế súng là một cái giỏ đựng đầy đạn ăn được.

Cậu nhìn ra ngoài cửa sổ – cùng cái cửa sổ mà mẹ cậu đã thấy cậu chạm trán con gấu. Dưới sân, đám yêu tinh đang đi thơ thẩn loang quanh, ném các quả đạn thần công phát nổ trong không trung.

“Chúng có đạn thần công,” Frank nói. “Và chúng ta có một khẩu súng khoai tây.”

“Tinh bột,” Ella tư lự nói. “Tinh bột gây nguy hiểm cho yêu tinh.”

Căn nhà rung chuyển do một vụ nổ khác. Frank cần phải lên mái nhà và xem xem Percy và Hazel đang làm gì, nhưng cậu cảm thấy không ổn khi để Ella lại một mình.

Cậu quỳ kế bên cô, cẩn thận không đến quá gần. “Ella, ở lại đây với lũ yêu tinh kia thì sẽ không an toàn đâu. Chúng tôi sẽ sớm bay đến Alaska. Cô đi với chúng tôi

Ella co rúm lại một cách khó chịu. “Alaska. Một triệu sáu trăm hai mươi hai ngàn bốn trăm ba mươi ba ki-lô-mét vuông. Động vật có vú tượng trưng cho bang: nai sừng tấm Bắc Mỹ.”

Đột nhiên cô ấy chuyển sang nói bằng tiếng Latinh, là thứ tiếng mà Frank vừa đủ hiểu nhờ vào các lớp học ở Trại Jupiter: “Đến phương bắc, vùng đất ngoài tầm kiểm soát của các vị thần, nơi vinh quang của quân đoàn đang chờ đợi. Rơi từ trên băng xuống, con trai thần Neptune sẽ chết đuối...” Cô ấy ngừng lại và cào cào mái tóc đỏ bù xù của mình. “Hừm. Bị đốt. Phần còn lại đã bị cháy.”

Frank hầu như không thở được. “Ella, đó... đó là một lời tiên tri sao? Cô đã đọc điều đó ở đâu thế?”

“Nai sừng tấm,” Ella ngân nga từ đó mãi. “Nai sừng tấm. Nai sừng tấm. Nai sừng tấm.”

Căn nhà lại rung lên. Bụi từ các thanh xà rơi xuống như mưa. Ở bên ngoài, một cơn yêu tinh rống lên, “Frank Trương! Ló mặt ra đi!”

“Không,” Ella nói. “Frank không nên. Không.”

“Hãy... ở yên đây, được không?” Frank nói. “Tôi phải đi giúp Hazel và Percy.”

Cậu kéo thang xuống và leo lên mái nhà.

“Chào buổi sáng,” Percy buồn bã nói. “Một ngày đẹp trời nhỉ?”

Cậu ấy vẫn mặc cùng bộ áo quần như ngày hôm trước – quần jeans, áo phông màu tím và áo khoác Polartec – nhưng dĩ nhiên là chúng đã được giặt sạch. Cậu ấy cầm kiếm trong một tay và vòi nước tưới vườn trong tay còn lại. Tại sao cái vòi nước này lại nằm trên mái nhà thì Frank không chắc lắm, nhưng mỗi khi bọn khổng lồ ném một quả đạn thần công lên, Percy sẽ xịt ra một dòng nước cực mạnh và làm nổ khối cầu đó trên không trung. Rồi Frank nhớ ra – gia tộc mình cũng là hậu duệ của thần Poseidon. Bà ngoại nói rằng trước đây nhà họ cũng đã từng bị tấn công. Có lẽ vì lý do đó mà họ đã đặt cái vòi nước lên đây.

Hazel đi vòng vòng tuần tra quanh lan can mái nhà giữa hai gác mái. Cô trông rất ổn, điều đó làm trái tim Frank đau đớn. Cô mặc quần jeans, áo khoác màu k áo sơ-mi trắng khiến da cô trông ẩm áp hệt như ca-cao. Mái tóc xoăn của cô lòa xòa trên bờ vai. Khi cô đến gần, Frank có thể ngửi thấy mùi xà phòng hương hoa lài trên người cô.

Cô nắm chặt thanh kiếm của mình. Nhắc thấy Frank, đôi mắt cô thoáng hiện lên sự quan tâm. “Anh ổn không?” cô hỏi. “Sao anh lại mỉm cười?”

“Ồ, ừm, không có gì,” cậu nói. “Cám ơn em về bữa sáng. Và áo quần. Và... không ghét bỏ anh.”

Nhìn Hazel có vẻ bối rối. “Sao em phải ghét anh?”

Mặt Frank nóng bừng. Cậu ước gì đã giữ cho miệng mình câm như hến, nhưng muộn mất rồi. Đừng để mất con bé, bà ngoại cậu vừa mới nói. Cháu cần một người phụ nữ mạnh mẽ.

“Chỉ là... tối qua,” cậu lắp bắp. “Khi anh triệu hồi bộ xương. Anh cho là... anh cho là em nghĩ... anh là một kẻ ghê tởm... hay tương tự thế.”

Hazel nhướn mày. Cô hoang mang lắc đầu. “Anh Frank, lúc đó có lẽ là em thấy ngạc nhiên mà thôi. Có thể em sợ cái thứ đó. Nhưng ghê tởm sao? Cái cách anh ra lệnh cho nó, thật tự tin và mọi chuyện – như, À nhân tiện, các cậu, tớ có bộ lính xương mạnh cực kỳ mà chúng ta có thể dùng đây. Em không tin nổi chuyện đó. Em không ghê tởm, Frank à. Em thấy ấn tượng đấy chứ.”

Frank không chắc những điều mình vừa nghe thấy có đúng không. “Em... thấy ấn tượng... vì anh?”

Percy bật cười. “Anh bạn, việc đó khá là thú vị đấy.”

“Thật sao?”

“Thật mà,” Hazel cam đoan. “Nhưng hiện tại, chúng ta còn các vấn đề khác phải lo. Được không?”

Cô khoát tay về phía đội quân yêu tinh, những kẻ đang trở nên liều lĩnh tiến sát ngôi nhà mỗi lúc một gần hơn.

Percy chuẩn bị sẵn sàng với ống tưới nước. “Tớ cũng dự phòng thêm một kế hoạch nữa. Vườn nhà cậu có hệ thống phun nước. Tớ có thể làm nổ nó và gây ra vài vụ hỗn loạn bên dưới, nhưng như vậy sẽ phá hỏng áp suất nước. Không còn áp suất, không còn ống nước, những quả đạn đó sẽ bay thẳng vào nhà.”

Lời khen ngợi của Hazel vẫn đang vang vọng bên tai Frank, khiến cậu khó mà nghĩ ngợi gì được. Hàng tá yêu tinh đã dựng trại trên bãi cỏ trước nhà, chờ đợi được xé xác cậu thành từng mảnh, và Frank thì hầu như không kiểm soát nổi việc cười toe toét của mình.

Hazel không ghét cậu. Cô ấy thấy ấn tượng.

Cậu buộc mình phải tập trung. Cậu nhớ lại những gì bà ngoại đã giải thích về bản chất của món quà rồi việc cậu phải để bà ở lại đây và ra đi như thế nào.

Con có vai trò nhất định, thần Mars từng nói.

Frank không sao tin được việc cậu là vũ khí bí mật của nữ thần Juno, hay Lời Tiên Tri Về Nhóm Bảy quan trọng đó lại phụ thuộc vào mình. Nhưng Hazel và Percy đang đặt hy vọng vào cậu. Cậu phải làm điều tốt nhất.

Cậu nghĩ đến lời tiên tri đứt đoạn kỳ lạ mà Ella đã thuật lại trong gác mái, về chuyện con trai của thần Neptune bị chết đuối.

Người không hiểu được giá trị thật sự của cô ta, Phineas từng nói với họ như thế khi còn ở Portland. Ông già mù đó nghĩ rằng nếu điều khiển được Ella, ông ta sẽ lên làm vua.

Tất cả các mảnh ghép đó chuyển động vòng vòng trong đầu Frank. Cậu có cảm giác rằng cuối cùng, khi chúng gắn kết lại với nhau, chúng sẽ tạo thành một bức tranh mà cậu không thích.

“Hai người, tớ có một kế hoạch đào thoát.” Cậu kể lại cho các bạn nghe về chiếc máy bay đang đợi sẵn ở sân bay và bức thư bà ngoại gửi cho viên phi công. “Ông ấy là một cựu binh của quân đoàn. Ông ấy sẽ giúp chúng ta.”

“Nhưng Arion chưa quay lại,” Hazel nói. “Và còn bà ngoại anh thì sao? Chúng ta không thể để bà lại.”

Frank nuốt tiếng nước nử xuống. “Có thể... có thể con Arion sẽ tìm thấy chúng ta. Còn về phần bà ngoại anh... bà đã tỉnh lại. Bà nói là bà sẽ ổn thôi.”

Sự thật không phải như vậy, nhưng đó là những gì Frank nghĩ ra được.

“Có một rắc rối khác,” Percy nói. “Tớ không thích hợp với việc di chuyển trên không trung. Việc đó quá nguy hiểm với một người con của thần Neptune.”

“Cậu sẽ phải liều thôi... và tớ cũng thế,” Frank nói. “Nhân tiện, chúng ta là họ hàng.”

Percy suýt chút nữa rơi khỏi mái nhà. “Gì cơ?”

Frank tóm lược mọi thứ trong vòng năm giây: “Periclymenus. Tổ tiên bên phía mẹ tớ. Thủy thủ tàu Argo. Cháu trai thần Poseidon.”

Hazel há hốc miệng. “Anh là... là hậu duệ của thần Neptune? Frank, điều đó...”

“Điên rồ hử? Đúng vậy. Và có một năng lực mà chỉ mỗi gia tộc anh có được, cứ cho là thế đi. Nhưng anh không biết cách sử dụng nó. Nếu anh không thể nghĩ ra...”

Một tiếng hò reo vang lên từ phía những tên Laistrygonian. Frank nhận ra chúng đang nhìn chằm chằm vào mình, chỉ trỏ vẫy tay và cười lớn. Chúng đã nhìn thấy đồ ăn sáng của mình.

“Trương!” chúng hét lên. “Trương!”

Hazel bước đến gần cậu. “Chúng làm thế mãi. Sao chúng cứ hét tên anh nhỉ?”

“Đừng bận tâm,” Frank nói. “Nghe này, chúng ta phải bảo vệ Ella, đưa cô ấy đi cùng.”

“Dĩ nhiên,” Hazel nói. “Cô gái tội nghiệp đó cần chúng ta giúp đỡ.”

“Không phải,” Frank nói. “Ý anh là đúng thế, nhưng không chỉ vì bấy nhiêu đó. Cô ấy vừa thuật lại một lời tiên tri ở tầng gác. Anh nghĩ... anh nghĩ nó nói về nhiệm vụ lần này.”

Cậu không muốn kể cho Percy nghe về những tin xấu, về chuyện con trai thần Neptune bị chết đuối, nhưng cậu vẫn lặp lại lời Ella đã nói.

Hàm Percy nghiêng chặt. “Tớ không hiểu làm thế nào một đứa con của thần Neptune lại có thể chết đuối được. Tớ có thể thở nước. Nhưng vinh quang của quân đoàn...”

“Đó chắc chắn là con đại bàng,” Hazel nói.

Percy gật đầu. “Và trước đây Ella cũng đã thuật lại một điều gì đó tương tự như lần này, ở Portland – một câu từ Lời Sấm Truyền cũ.”

“Lời gì cơ?” Frank hỏi.

“Sẽ kể cho cậu sau.” Percy xoay ống nước lại và làm bắn một quả đạn khác ra ngoài trời.

Nó nổ tung thành một quả cầu lửa màu cam. Những con yêu tinh vỗ tay ngưỡng mộ và hét lớn, “Đẹp! Đẹp!”

“Vấn đề là,” Frank nói. “Ella nhớ mọi thứ cô ấy đọc. Cô ấy nói gì đó về cái trang bị cháy, như thể cô ấy đã đọc một đoạn tiên tri bị hư hại.”

Hai mắt Hazel mở lớn. “Những cuốn sách tiên tri bị cháy ư? Anh không cho là – nhưng điều đó không thể nào!”

“Những cuốn sách mà Octavian muốn có, khi còn ở trại phải không?” Percy đoán.

Hazel huýt sáo khe khẽ. “Những cuốn sách Sibylline mô tả toàn bộ số phận của Rome. Nếu thật sự Ella bằng cách nào đó đã đọc được một trong số chúng, và ghi nhớ...”

“Thế thì cô ấy sẽ là yêu quái mình người cánh chim có giá trị nhất trên thế giới,” Frank nói. “Chả trách Phineas muốn bắt cô ấy.”

“Frank Trương!” một con yêu tinh hét lên từ bên dưới. Nó to hơn những con còn lại, vận một chiếc áo choàng bằng da sư tử như lính cầm cờ La Mã và một cái tạp dề nhựa có hình con tôm hùm trên đó. “Xuống đây nào, con trai của Mars! Bọn ta đang chờ ngươi đấy. Xuống đi chứ, hãy trở thành vị khách danh dự của bọn ta!”

Hazel nắm chặt cánh tay Frank. “Sao em có cảm giác rằng ‘vị khách danh dự’ đồng nghĩa với ‘bữa ăn tối’ nhỉ?”

Frank ước gì thần Mars vẫn còn ở đây. Cậu có thể lợi dụng tiếng búng tay của ai kia để khiến cho những kẻ hốt hoảng gây chiến với cậu bỏ chạy.

Hazel tin mình, cậu nghĩ. Mình có thể làm việc này.

Cậu nhìn Percy. “Cậu lái xe được không?”

“Dĩ nhiên rồi. Mà sao?”

“Xe bà ngoại nằm trong ga-ra. Đó là một chiếc Cadillac cổ. Nó giống hệt xe tăng ấy. Nếu cậu có thể khởi động nó...”

“Chúng ta vẫn sẽ phải chọc thủng hàng ngũ của bọn yêu tinh đấy,” Hazel nói.

“Hệ thống phun nước,” Percy nói. “Sử dụng nó để đánh lạc hướng phải không?”

“Chính xác,” Frank nói. “Tớ sẽ kéo dài thời gian cho cậu hết mức. Hãy đi đón Ella và vào trong xe. Tớ sẽ cố đến gặp mọi người trong ga-ra, nhưng đừng đợi tớ.”

Percy cau mày. “Frank...”

“Hãy cho bọn này câu trả lời, Frank Trương!” con yêu tinh hét lớn. “Xuống đây, và bọn ta sẽ thả những người khác – bạn bè, người bà già nua tội nghiệp của ngươi. Bọn ta chỉ muốn ngươi!”

“Chúng nói dối!” Percy lẩm bẩm.

“Ừm, tớ hiểu mà,” Frank đồng ý. “Đi thôi!”

Các bạn cậu chạy về phía cầu thang.

Frank cố kiểm soát nhịp đập trái tim mình. Cậu cười toe toét và hét lớn, “Này, dưới kia! Ai dối bụng nào?” Lũ yêu tinh hoan hô khi Frank đi dọc lan can mái nhà và vẫy tay như một ngôi sao nhạc rock.

Frank cố triệu hồi sức mạnh gia tộc. Cậu tưởng tượng mình là một con rồng phun lửa. Cậu gồng người lên, siết chặt nắm tay và nghĩ thật nhiều về loài rồng, mồ hôi rịn ra trên trán cậu. Cậu muốn lao về phía kẻ địch và tiêu diệt chúng. Làm thế sẽ bảnh hết sức cho mà xem. Nhưng chẳng có gì xảy ra cả. Cậu không có tí manh mối nào để làm thay đổi chính mình. Cậu chưa bao giờ nhìn thấy một con rồng thật sự. Trong một khoảnh khắc hốt hoảng, cậu tự hỏi liệu có phải b như đang chơi khăm mình không. Hoặc có lẽ mình đã hiểu sai về món quà. Biết đâu Frank là thành viên duy nhất trong gia tộc không được thừa hưởng. Đó chỉ là do vận may của cậu thôi.

Những con yêu tinh bắt đầu sốt ruột. Tiếng hoan hô dần chuyển sang la hét inh ỏi. Vài tên Laistrygonian nhắc đạn thần công lên.

“Chờ đã!” Frank hét lớn. “Các người không muốn đốt ta thành than đấy chứ? Chế biến ta kiểu đó sẽ không ngon đâu.”

“Xuống đây!” chúng kêu gào nặng nề. “Đói!”

Giờ là lúc thực hiện Kế hoạch B. Frank ước gì mình nghĩ ra được.

“Các người hứa sẽ thả các bạn ta ra thật không?” Frank hỏi. “Các người có thể với Sông Styx không?”

Đám yêu tinh cười lớn. Một tên ném quả đạn rơi thành hình vòng cung trên đầu Frank và làm nổ ống khói. Nhờ phép màu nào đó, Frank đã không bị các mảnh đạn bắn trúng.

“Ta sẽ xem đó là không,” cậu cầu nhàu. Rồi cậu hét xuống phía bên dưới: “Được rồi, tốt thôi! Các người đã thắng! Ta sẽ xuống ngay. Chờ ở đó nhé!”

Lũ yêu tinh hoan hô, nhưng tên thủ lĩnh mặc áo choàng sư tử của chúng lại cau có đầy nghi hoặc. Frank không có nhiều thời gian. Cậu trèo xuống thang chui vào gác mái. Ella đã đi khỏi. Cậu hy vọng đó là một dấu hiệu tốt. Có thể họ đã đưa được cô ấy vào chiếc Cadillac. Cậu chộp lấy ống tên đựng các mũi tên dự trữ dán nhãn CỐ ĐÚNG CÁC LOẠI viết bằng chữ viết tay của mẹ cậu. Rồi cậu chạy đến chỗ khẩu súng máy.

Cậu xoay nòng, nhắm vào tên yêu tinh cầm đầu và bóp cò. Tám củ khoai tây cực mạnh đập thẳng vào ngực tên khổng lồ, đẩy lui hắn ta về phía sau với lực đủ lớn khiến hắn ta ngã vào đồng đạn thần công bằng đồng, làm chúng ngay lập tức phát nổ, để lại một cái hố bốc khói trong sân vườn.

Hình như tình bột đúng là không tốt cho yêu tinh thật!

Trong khi lũ quái vật còn lại bỏ chạy tán loạn, Frank kéo cung và bắn tên như trút vào chúng. Một số mũi tên phát nổ khi va chạm. Những mũi tên khác vỡ ra như đạn chì và để lại cho các tên nhẽn xăm mới đau đớn. Mỗi một khi bắn trúng tên yêu tinh nào, hắn ta ngay lập tức biến thành một cây hoa hồng mọc trong chậu.

Không may, các tên yêu tinh tái tạo lại thật nhanh chóng. Chúng bắt đầu ném các quả đạn thần công – hàng tá quả một lúc. Toàn bộ căn nhà kêu cọt két trước đợt tấn công. Frank chạy về phía cầu thang. Đứng sau cậu, căn gác mái tan tành xác pháo. Khói và lửa tràn xuống lối vào tầng hai.

“Ngoại!” cậu gào lên, nhưng hơi nóng bốc lên quá dữ dội, cậu không thể đến được phòng bà. Cậu chạy nhanh xuống tầng trệt, bám vào thành cầu thang khi ngôi nhà rung chuyển và một mảng trần lớn sập xuống.

Dưới chân cầu thang là một cái hố đang bốc khói. Cậu nhảy qua nó và loạng choạng đi vào nhà bếp. Nghẹt thở vì tro và bồ hóng, cậu chạy xộc vào ga-ra. Đèn pha của chiếc Cadillac bật sáng. Có tiếng động cơ hoạt động và cửa ga-ra đang mở ra.

“Lên xe!” Percy hét lên.

Frank lao vào ghế sau kế bên Hazel. Ella cuộn người ở ghế trước, đầu rúc vào trong cánh, miệng lẩm bẩm, “A. A. A.”

Percy khởi động xe. Họ vọt ra khỏi ga-ra trước khi cửa hoàn toàn mở, để lại một cái lỗ hình chiếc Cadillac trên lớp gỗ bị vỡ.

Những con yêu tinh chạy tới chặn họ, nhưng Percy đã hết văng và hệ thống tưới nổ cái đùng. Một trăm mạch nước bắn lên không trung cùng với đất đá, mảnh ống và các đầu tưới nặng trĩu.

Chiếc Cadillac vẫn đang chạy với tốc độ khoảng bốn mươi dặm khi họ đâm vào con yêu tinh đầu tiên, kẻ liền tan xác trong vụ va chạm. Lúc những con yêu tinh khác bình tĩnh trở lại thì chiếc Cadillac đã đi được nửa dặm về phía cuối đường. Những quả đạn thần công cháy rực nổ bùm bùm sau lưng họ.

Frank liếc nhìn ra sau và thấy ngôi biệt thự của gia tộc đang bốc cháy, các bức tường đổ ập vào trong và khói cuộn cuộn bốc lên trời. Cậu trông thấy một chấm đen lớn – có lẽ là một con chim ó bueto – đang lượn tròn phía trên ngọn lửa. Ất đó là tưởng tượng của Frank thôi, nhưng cậu nghĩ nó vừa bay ra từ cửa sổ lầu hai.

“B” cậu lẩm bẩm.

Chuyện đó nghe có vẻ không tưởng, nhưng bà đã hứa với cậu rằng bà sẽ ra đi theo cách của mình, chứ không phải trong tay của lũ yêu tinh. Frank hy vọng là bà sẽ làm đúng.

Họ lái xe băng qua rừng và đi về phía bắc.

“Còn khoảng ba dặm nữa!” Frank nói. “Cậu có thể dễ dàng nhìn thấy nó!”

Đằng sau họ, thêm các vụ nổ làm tan tác cả khu rừng. Khói bốc lên ngùn ngụt.

“Các tên Laistrygonian đó chạy nhanh đến mức nào?” Hazel hỏi.

“Không nên tìm hiểu thì hơn,” Percy nói.

Các cánh cửa sân bay hiện ra trước mặt họ – chỉ còn cách vài trăm mét. Một chiếc máy bay tư nhân nằm không trên đường băng. Những cái thang được kéo tiếp đất.

Chiếc Cadillac gặp phải ổ gà và bay vèo lên. Đầu Frank đâm sầm vào trần xe. Khi bánh xe chạm đất, Percy đập phanh, và họ chuyển hướng để ngừng xe lại ngay trong cổng.

Frank leo ra khỏi xe và lấy cung ra. “Lên máy bay đi! Chúng đang đến!”

Những tên Laistrygonian đang tiến đến gần với tốc độ đáng gờm. Đợt yêu tinh đầu tiên lao ra khỏi khu rừng và chạy thật nhanh về hướng sân bay – cách khoảng bốn trăm năm mươi bảy mét, ba trăm sáu mươi lăm mét...

Percy và Hazel kéo được Ella ra khỏi chiếc Cadillac, nhưng ngay khi nhìn thấy chiếc máy bay, Ella bắt đầu rít lên.

“K-k-không!” cô ấy hét toáng lên. “Bay bằng cánh! K-k-không phải máy bay.”

“Không sao đâu,” Hazel cam đoan. “Chúng tôi sẽ bảo vệ cô!”

Ella gào lên đau đớn và kinh hoàng như thể cô ấy bị thiêu cháy vậy.

Percy phát câu giờ hai tay lên trời. “Chúng ta phải làm gì đây? Chúng ta không ép cô ấy được!”

“Ừ,” Frank đồng ý. Lũ yêu tinh đang cách họ hai trăm bảy mươi tư mét.

“Cô ấy quá giá trị, không thể bỏ lại,” Hazel nói. Rồi cô cau mày khi ý thức mình vừa thốt ra điều gì. “Thánh thần ơi, tôi xin lỗi, Ella. Tôi nói nghe tệ hại hết Phineas ấy. Cô là một sinh vật chứ không phải là một kho báu.”

“Không máy bay. K-k-không máy bay.” Ella thở gấp.

Những con yêu tinh gần như ở trong tầm ném rồi.

Hai mắt Percy chợt sáng lên. “Tớ có ý này. Ella, cô có thể nấp trong rừng không? Liệu cô có được an toàn khỏi bọn yêu tinh đó không?”

“Ẩn nấp,” cô ấy đồng ý. “An toàn. Việc ẩn nấp tốt cho yêu quái mình người cánh chim. Ella nhanh nhẹn. Và nhỏ bé. Và có tốc độ.”

“Được rồi,” Percy nói. “Hãy cứ ở quanh khu vực này nhé. Tôi sẽ cử một người bạn của mình đến gặp cô và đưa cô về Trại Jupiter.”

Frank tháo cây cung xuống và lắp tên vào. “Một người bạn?”

Percy vẫy vẫy tay làm điệu bộ sẽ nói cho cậu sau. “Ella, cô có thích như vậy không? Cô có thích bạn tôi đưa cô tới Trại Jupiter và chỉ cho cô nhà của chúng tôi không?”

“Trại,” Ella lẩm bẩm. Rồi cô nói bằng tiếng Latinh: “‘Con gái của sự thông thái bước đi một mình, Dấu Ấn của Nữ thần Athena sẽ thiêu hủy cả thành Rome.’”

“Ừ, đúng thế,” Percy nói. “Câu đó nghe khá quan trọng, nhưng chúng ta có thể nói chuyện đó sau. Cô sẽ an toàn khi ở lại trại. Ở đó có đủ các loại sách và thức ăn mà cô muốn.”

“Không có máy bay,” cô ấy khẳng định.

“Không máy bay,” Percy đáp lại.

“Ella sẽ đi trốn ngay.” Cứ như thế, cô ấy biến mất – một vệt đỏ khuất dạng vào trong khu rừng.

“Em sẽ nhớ cô ấy lắm,” Hazel buồn bã nói.

“Chúng ta sẽ gặp lại cô ấy mà,” Percy hứa, nhưng anh cau mày khó chịu, như thể anh đang lo lắng vì đoạn tiên tri cuối cùng đó – lời tiên tri về nữ thần Athena.

Một vụ nổ khiến cổng sân bay xoay tròn trên không.

Frank ném lá thư của bà ngoại cho Percy. “Đưa cái đó cho viên phi công xem! Cả lá thư của Reyna nữa! Chúng ta phải cất cánh ngay bây giờ.”

Percy gật đầu. Cậu và Hazel chạy ra chỗ máy bay.

Frank nấp sau chiếc Cadillac và bắt đầu bắn tên về phía những con yêu tinh. Cậu nhắm vào nhóm kẻ địch đông nhất và bắn ra mũi tên có hình hoa tulip. Đúng như cậu hy vọng, đó là một mũi tên nhiều đầu. Những sợi dây thừng bắn ra như xúc tu của mực ống, và toàn bộ hàng yêu tinh phía trước đều té cắm mặt vào trong đất.

Frank nghe thấy tiếng động cơ máy bay rồ máy.

Cậu bắn thêm ba mũi tên nữa nhanh hết mức, tạo thành những chiếc hố béc khói trong hàng ngũ của lũ yêu tinh. Những kẻ sống sót chỉ còn cách cậu chín mươi một mét, và vài con nhanh trí ngừng lại, nhận ra rằng chúng đang ở trong tầm ném.

“Frank!” Hazel hét lên. “Đi thôi!”

Một quả đạn thần công cháy phùng phùng được ném mạnh về hướng cậu thành một hình cung chậm chạp. Frank biết ngay là nó sẽ rơi trúng chiếc máy bay. Cậu lắp tên vào. Mình có thể làm được, cậu nghĩ. Cậu buông mũi tên ra. Nó chặn đứng quả đạn thần công trên không, tạo thành một quả cầu lửa khổng lồ.

Thêm hai quả đạn nữa bắn vào cậu. Frank bỏ chạy.

Sau lưng cậu có tiếng kim loại kéo cạ kéo kẹt khi chiếc Cadillac phát nổ. Cậu lao nhanh vào máy bay vừa kịp lúc cầu thang được rút lên.

Viên phi công ắt hiểu rằng tình huống đã ổn thỏa. Không có bất kỳ thông báo an toàn nào, không có thức uống nào trước khi chuẩn bị bay, không cần giấy phép để cất cánh. Ông ấy gạt cần điều khiển, và chiếc máy bay lao đến cuối đường băng. Một tiếng nổ khác xé toạc đường băng phía sau họ, nhưng rồi họ đã ở trên không trung.

Frank nhìn xuống và thấy đường băng thủng lỗ chỗ như một mẫu pho mát Thụy Sĩ đang bốc cháy. Những đường cỏ trong Công viên Lynn Cayon khói lửa nghi ngút. Nhìn về hướng nam một vài dặm, giàn lửa bốc lên cuộn cuộn và khói đen mù trời là tất cả những gì còn sót lại của biệt thự gia tộc họ Trương.

Thế là quá nhiều để gây ấn tượng sâu sắc với Frank. Cậu đã không cứu nổi bà ngoại mình. Cậu đã thất bại khi tìm cách sử dụng các sức mạnh. Cậu thậm chí còn không cứu được người bạn yêu quý mình người cánh chim của họ. Khi Vancouver dần khuất trong các đám mây bên dưới, Frank vùi đầu vào hai tay và sụt sịt khóc.

Chiếc máy bay nghiêng sang trái.

Qua máy bộ đàm, giọng viên phi công vang lên, “Viện Nguyên Lão và Nhân Dân La Mã, các bạn của ta. Chào mừng đến với chuyến bay. Trạm kế tiếp: Anchorage, Alaska.”

43. Phần 37

XXXVII. PERCY

MÁY BAY HAY QUẢ ĐẠN THẦN CÔNG? MIỄN BÌNH LUẬN.

Percy sẽ thích được lái chiếc Cadillac của bà ngoại Trương trong suốt chuyến đi đến Alaska với những con yêu tinh ném đạn pháo sau lưng hơn là ngồi trong chiếc Gulfstream xa xỉ này.

Cậu đã từng bay trước đây. Các chi tiết mơ hồ, nhưng cậu nhớ có một con pegasus tên là Blackjack. Cậu thậm chí còn ngồi máy bay một hai lần gì đó. Nhưng con trai của thần Neptune (thần Poseidon, hay gì cũng được) không thuộc về bầu trời. Mỗi khi máy bay gặp phải thời tiết xấu, tim Percy lại đập thình thịch, và cậu chắc như bấp rằng thần Jupiter đang quay họ vòng vòng.

Cậu cố tập trung khi Frank và Hazel trò chuyện. Hazel đang an ủi Frank rằng cậu ấy đã làm mọi có thể cho bà ngoại mình. Frank đã cứu họ thoát khỏi những tên Laistrygonian và đưa họ rời khỏi Vancouver. Cậu ấy là một người vô cùng dũng cảm.

Frank vẫn cúi đầu như thể cậu ấy cảm thấy ngượng vì đã khóc, nhưng Percy không trách gì cậu. Anh chàng tội nghiệp này vừa mới mất bà ngoại và nhìn thấy ngôi nhà mình lớn lên bị bao trùm trong biển lửa. Ở một chừng mức mà Percy bận tâm, việc nhỏ vài giọt nước mắt về chuyện như thế không làm bạn bớt phong độ nam nhi, đặc biệt là khi bạn vừa mới chống lại một đội quân yêu tinh muốn ăn thịt bạn thay cho

bữa sáng.

Percy vẫn chưa hết ngạc nhiên về việc Frank có quan hệ họ hàng với mình. Frank sẽ là... vai vế thế nào đây? Cháu trai chít-chít-chít xa lơ xa lắc sao? Quá kỳ lạ để tìm được từ phù hợp.

Frank từ chối giải thích chính xác “món quà gia tộc” của mình là gì, nhưng trên đường bay lên phương bắc, Frank đã kể cho họ nghe về cuộc trò chuyện với thần Mars đêm hôm trước. Cậu ấy đã giải thích lời tiên tri mà nữ thần Juno đưa ra khi cậu ấy còn bé – rằng mạng sống của cậu gắn chặt với mẫu gỗ đó, và việc cậu ấy đã yêu cầu Hazel giữ nó hộ như thế nào.

Một trong số đó Percy đã đoán ra được. Hazel và Frank chắc chắn đã sẻ chia cho nhau vài trải nghiệm điên rồ khi họ cùng ngất xỉu, và họ kiểu như đã thỏa thuận với nhau gì đó. Câu chuyện cũng lý giải vì sao ngay cả vào lúc này, Frank vẫn không bỏ được thói quen luôn kiểm tra túi áo khoác của mình, và lý do cho việc cậu ấy luôn lo sợ khi ở gần lửa. Thế nhưng, Percy không thể hình dung ra Frank đã có được sự dũng cảm đó từ đâu khi tham gia vào nhiệm vụ lần này, khi biết rằng chỉ cần một ngọn lửa nhỏ cũng có khả năng làm cho sinh mệnh của cậu ấy vụt tắt.

“Frank này,” cậu nói, “tớ tự hào vì mình có bà con với cậu đấy.”

Hai tai Frank ửng đỏ. Với cái đầu cúi thấp, kiểu tóc đầu đinh của cậu trông giống một mũi tên đen sất nhọn đang chĩa xuống. “Nữ thần Juno có kế hoạch nào đó dành cho chúng ta, liên quan đến Lời Tiên Tri Về Nhóm Bảy.”

“Đúng thế,” Percy căn nhắc. “Khi bà ta là nữ thần Hera tớ đã không thích bà ta rồi. Giờ bà ta là nữ thần Juno tớ cũng chẳng ưa hơn.”

Hazel nhét chân vào bên dưới chỗ ngồi. Cô chăm chú nhìn Percy bằng đôi mắt vàng lấp lánh, và cậu tự hỏi sao cô có thể bình tĩnh đến thế. Trong lần này, cô là người trẻ nhất, nhưng cô luôn đoàn kết mọi người trong nhóm lại với nhau và an ủi họ. Giờ họ đang bay đến Alaska, nơi cô từng mất đi mạng sống. Họ sẽ cố giải thoát cho Thanatos, người có thể đưa sẽ cô quay lại Địa ngục. Thế nhưng cô không biểu hiện bất cứ nỗi sợ nào. Như vậy khiến Percy cảm thấy mình ngốc nghếch vì tỏ ra sợ hãi khi máy bay bay vào vùng thời tiết xấu.

“Anh là con trai của thần Poseidon phải không?” cô hỏi. “Anh là một á thần Hy Lạp.”

Percy nắm chặt vòng đeo cổ bằng da trên cổ. “Anh bắt đầu nhớ lại lúc ở Portland, sau khi uống máu gorgon. Kể từ đó ký ức của anh từ từ khôi phục. Có một trại khác nữa – Trại Con Lai.”

Chỉ nói ra cái tên đó thôi cũng đã làm Percy thấy lòng mình ảm đạm. Các ký ức đẹp tràn đầy trong cậu: mùi các cánh đồng dâu dưới ánh nắng mùa hè ấm áp, pháo hoa thấp sáng cả bãi biển vào ngày Lễ Độc Lập, các thần rừng chơi sáo quạt tại lửa trại hàng đêm và một nụ hôn ở dưới đáy hồ xuống.

Hazel và Frank nhìn cậu chăm chú như thể cậu vừa mới chuyển sang nói một ngôn ngữ khác vậy.

“Một trại khác,” Hazel lặp lại. “Một trại Hy Lạp ư? Thánh thần ơi, nếu Octavian tìm ra được...”

“Anh ta sẽ tuyên chiến,” Frank nói. “Anh ta luôn đố kỵ với người Hy Lạp đang ở đâu đó ngoài kia, âm mưu chống lại bọn em. Anh ta từng cho rằng Percy là một gián điệp.”

“Đó là lý do nữ thần Juno đưa tớ đến trại,” Percy nói. “Ừm, ý tớ là, không phải để do thám đâu. Theo tớ là một kiểu trao đổi nào đấy. Bạn của bọn cậu, Jason – tớ nghĩ cậu ta đã được đưa đến trại của tớ. Trong các giấc mơ, tớ đã nhìn thấy một á thần rất có thể là cậu ta. Cậu ta đang cùng vài á thần khác chế tạo chiến thuyền biết bay. Tớ nghĩ họ sẽ đến giúp Trại Jupiter.”

Frank bồn chồn gõ vào mặt sau ghế ngồi. “Thần Mars đã nói nữ thần Juno muốn hợp nhất người Hy Lạp và La Mã nhằm đánh bại Gaea. Nhưng, ừm, giữa Hy Lạp và La Mã có một lịch sử thù địch dài dằng dặc.”

Hazel hít một hơi thật sâu. “Chắc đó là nguyên nhân tại sao các vị thần lại tách chúng ta ra trong thời gian dài như thế. Nếu một chiến thuyền của người Hy Lạp xuất hiện trên bầu trời Trại Jupiter, và Reyna không biết nó đến với mục đích thân thiện...”

“Ừm,” Percy đồng ý. “Chúng ta phải thận trọng giải thích điều này khi chúng ta quay về.”

“Nếu chúng ta quay về,” Frank nói.

Percy miễn cưỡng gật đầu. “Ý tớ là, tớ tin bọn cậu. Tớ hy vọng bọn cậu cũng tin tớ. Tớ cảm thấy... ừm, tớ cảm thấy gần gũi với hai người như bất cứ người bạn cũ nào của mình ở Trại Con Lai. Nhưng với các á thần khác, ở cả hai trại – nhất định sẽ có kha khá hoài nghi.”

Hazel làm điều mà cậu không ngờ đến. Cô nghiêng người qua và hôn lên má cậu. Nó đúng nghĩa là cái hôn của một cô em gái dành cho người anh trai. Nhưng cô mỉm cười thật trêu mến, thế là Percy tan chảy hoàn toàn.

“Dĩ nhiên là bọn em tin anh,” cô nói. “Giờ chúng ta là một gia đình. Chẳng phải sao anh Frank nhỉ?”

“Chắc rồi,” cậu ấy nói. “Liệu anh có được một nụ hôn không?”

Hazel cười lớn, nhưng có chút nhút nhát e ngại trong đó. “Dù sao thì chúng ta sẽ làm gì bây giờ?”

Percy hít thật sâu. Thời gian đang dần trôi đi. Hiện tại là sắp giữa ngày hai mươi ba tháng Sáu, và ngày mai là đến Lễ hội Fortuna. “Anh phải liên lạc với một người bạn – để thực hiện lời hứa của anh với Ella.”

“Bằng cách nào?” Frank nói. “Một trong số các thông điệp Iris đó sao?”

“Vẫn không thành công,” Percy rầu rĩ nói. “Tớ đã cố thử vào tới qua ở nhà bà ngoại cậu. Thật đen đủi. Có thể vì các ký ức của tớ vẫn còn lộn xộn. Hoặc do các vị thần không cho phép kết nối. Tớ hy vọng có thể bắt liên lạc với bạn tớ thông qua các giấc mơ.”

Lại thêm một cú va chạm khác do gặp thời tiết xấu khiến cậu phải bám chặt lấy chỗ ngồi của mình. Bên dưới họ, những đỉnh núi phủ đầy tuyết chọc lên khỏi màn mây.

“Tớ không chắc mình có thể chớp mắt được,” Percy nói. “Nhưng tớ cần phải thử. Chúng ta không thể để Ella một mình với những con yêu tinh quanh quẩn gần

“Đúng thế,” Frank nói. “Chúng ta còn phải bay nhiều tiếng nữa. Ngủ lưng chút đi cậu.”

Percy gật đầu. Cậu cảm thấy may mắn khi có Hazel và Frank trông chừng mình. Những gì cậu vừa nói với họ là sự thật – cậu tin họ. Trong một mớ cảm xúc tồi tệ, kỳ quặc, kinh sợ của việc mất đi ký ức và bị tách ra khỏi cuộc sống trước đây của cậu – Hazel và Frank là những điểm sáng duy nhất.

Cậu duỗi người ra, nhắm mắt lại và mơ thấy mình đang rơi từ một ngọn núi băng xuống một vùng biển lạnh giá.

Giấc mơ thay đổi. Cậu đã quay trở lại Vancouver và đang đứng phía trước căn biệt thự đồ sộ của gia tộc họ Trương. Những tên Laistrygonian đã bỏ đi. Khu nhà chỉ còn lại các bức tường bị cháy trụi. Một đội lính cứu hỏa đang thu dọn dụng cụ chuẩn bị rời đi. Bãi cỏ như một bãi chiến trường với những cái hố và đường rãnh bốc khói do các ống tưới bị nổ tung.

Ở bìa rừng, một con chó đen khổng lồ lông lá bờm xờm đang nhảy nhót khắp nơi, ngửi ngửi các thân cây. Những người lính cứu hỏa hoàn toàn lơ nó đi.

Quỳ bên cạnh một cái hố là một Cyclops vận quần jeans quá khổ cùng áo sơ-mi fla-nen cỡ bự, chân đi giày ống. Mái tóc nâu bù xù lấm tấm nước mưa và bùn. Khi cậu ta ngẩng đầu lên, đôi mắt nâu to tròn của cậu ta đỏ hoe vì khóc.

“Gần lắm!” cậu ta rên rỉ. “Gần lắm rồi, nhưng đã đi mất!”

Trái tim Percy tan nát khi nhận ra nỗi đau và sự lo lắng trong giọng nói của anh chàng to lớn kia, nhưng cậu biết họ chỉ có vài giây để nói chuyện với nhau. Các đường rìa của cảnh mộng đang dần biến mất. Nếu Alaska là vùng đất ngoài tầm kiểm soát của các vị thần, Percy luận ra rằng càng đi xa về phương bắc, cậu sẽ càng khó liên lạc với các bạn của mình, ngay cả trong giấc mơ.

“Tyson!” cậu cất tiếng gọi.

Anh chàng Cyclops kích động nhìn quanh nhìn quất. “Anh Percy? Anh trai?”

“Tyson à, anh ổn. Anh ở đây – ừm, không hẳn thế.

Tyson tóm lấy không khí như đang cố bắt những con bướm bướm vậy. “Không thấy anh đâu hết! Anh trai đang ở đâu?”

“Tyson, anh đang bay đến Alaska. Anh không sao. Anh sẽ về. Hãy tìm Ella. Cô ấy là yêu quái mình người cánh chim có bộ lông màu đỏ. Cô ấy đang trốn đâu đó trong cánh rừng gần ngôi nhà.”

“Tìm yêu quái mình người cánh chim? Một yêu quái mình người cánh chim màu đỏ?”

“Đúng rồi! Bảo vệ cô ấy, được không? Cô ấy là bạn anh. Đưa cô ấy quay lại California. Có một trại á thần ở Đồi Oakland – Trại Jupiter. Gặp anh trên Đường hầm Caldecott nhé.”

“Đồi Oakland... California... Đường hầm Caldecott.” Cậu ta hét lên với con chó: “O’Leary! Chúng ta phải tìm một yêu quái mình người cánh chim!”

“GU!” con chó đáp lại.

Khuôn mặt Tyson bắt đầu mờ đi. “Anh trai em vẫn ổn? Anh trai em đang quay lại? Em nhớ anh!”

“Anh cũng nhớ em.” Percy cố giữ cho giọng mình không ngắt quãng. “Anh sẽ sớm gặp lại em thôi. Hãy cẩn thận nhé! Một tên khổng lồ đang chỉ huy quân lính hành quân về phía nam. Hãy nói với Annabeth...”

Giấc mơ thay đổi.

Percy nhận ra mình đang đứng trên dãy đồi phía bắc Trại Jupiter nhìn xuống Cánh đồng Thần Mars và Rome Mới. Tiếng tù và vang lên trên pháo đài của quân đoàn. Các trại viên chen lấn nhau chạy đến điểm danh.

Đội quân của tên khổng lồ đã dàn trận ở hai bên trái phải Percy – các nhân mã có sừng bò đực, những tên Được-sinh-ra-từ-đất sáu tay và bọn Cyclops độc ác trong bộ áo giáp bằng kim loại phế liệu. Tháp công thành của các tên Cyclops phủ bóng qua chân tên khổng lồ Polybotes, kẻ đang cười toe toét nhìn xuống trại La Mã. Hắn hăng hái đi từ bên này sang bên kia ngọn đồi, rần rần trong những lọn tóc dài màu xanh lục rơi xuống lá tảo, đôi chân rỗng đập đổ hết cây nhỏ. Trên chiếc áo giáp màu lục lam, khuôn mặt của các con quái vật đối khát dùng để trang trí dường như nhấp nháy trong bóng tối.

“Đúng thế,” hắn ta tùm tùm cười cầm cây đinh ba xuống đất. “Hãy thổi những chiếc tù và bé tẻo teo của các người đi, lũ La Mã. Ta đến để tiêu diệt các người! Stheno!”

Ả gorgon trong bụi cây lồm cồm bò ra. Mái tóc rần rở lục màu xanh lá mạ của ả ta và chiếc áo vest Chợ Giảm Giá đối lập chan chát với cách phối màu của tên khổng lồ.

“Vâng, ông chủ!” ả ta nói. “Ông có thích món Cún-con-nằm-trong-chăn không?”

Ả ta nâng khay đựng các mẫu thử lên.

“Hừm,” Polybotes nói. “Loại cún con nào?”

“À, thật ra thì chúng không hẳn là chó con. Chúng là các thanh xúc xích Đức đặt trong bánh mì sừng bò, nhưng chúng đang được bán hạ giá trong tuần này...”

“Hừ! Thế thì đừng bận tâm! Các đội quân của ta đã sẵn sàng tấn công chưa?”

“Ồ...” Stheno nhanh chóng lùi lại để tránh bị chân của tên khổng lồ đè bẹp. “Sắp rồi, thưa ông chủ vĩ đại. Ma Gasket và nửa đội quân Cyclops của bà ta đã dùng chân ở Napa. Hình như là về việc đi tham quan nhà máy sản xuất rượu vang thì phải? Họ hứa sẽ có mặt ở đây vào tối mai.”

“Gì cơ?” Tên khổng lồ nhìn quanh, như thể vừa mới nhận ra đội quân của mình đang bị thiếu mất một lượng lính quan trọng. “Giữ! Cái ả Cyclops đó sẽ làm cho ta vô cùng lo lắng đây. Đi tham quan nhà máy sản xuất rượu vang ư?”

“Tôi nghĩ ở đó có cả pho mát và bánh quy giòn nữa,” Stheno tỏ rõ thiện ý. “Mặc dù Chợ Giảm Giá có mức giá ưu đãi tốt hơn rất nhiều.”

Polybotes nhổ một cây sỏi lên và ném xuống thung lũng. “Cái lũ Cyclops đó! Ta nói cho người nghe nhé, Stheno, khi ta tiêu diệt Neptune và tiếp quản các đại dương, chúng ta sẽ tái ký kết hợp đồng lao động với những tên Cyclops đó. Ma Gasket sẽ biết vị trí của ả ở đâu! Vậy, có tin gì từ phương bắc không?”

“Các á thần đang trên đường đến Alaska,” Stheno nói. “Chúng bay thẳng vào tử địa. À, từ tử không viết hoa ấy, ý tôi là thế. Không phải Tử Thần, tù nhân của chúng ta. Dù tôi cho rằng chúng cũng đang bay đến để gặp ngài

Polybotes gầm gừ. “Anh Alcyoneus muốn thứ đáng giá hơn con trai Neptune, như anh ấy đã hứa. Ta muốn nó bị xích lại dưới chân ta, để ta có thể giết chết nó khi thời cơ chín muồi. Máu nó sẽ được tưới lên các hòn đá của đỉnh Olympus và đánh thức Đất Mẹ! Có tin gì từ các chiến binh Amazon không?”

“Không có động tĩnh gì hết,” Stheno nói. “Chúng ta vẫn chưa biết ai là người chiến thắng trong trận đấu tay đôi tối qua, nhưng chỉ còn là vấn đề thời gian trước khi Otrera thắng thế và đến hỗ trợ chúng ta.”

“Hừm.” Polybotes lơ đãng gãi gãi vài con rắn hổ lục rơi ra khỏi đầu. “Vậy thì có lẽ chúng ta nên đợi vậy. Ngày mai, lúc mặt trời lặn là Lễ hội Fortuna. Vào lúc đó, chúng ta phải tấn công – có các chiến binh Amazon hay không cũng chẳng sao. Trong khi chờ đợi, chúng ta hãy đánh chén no say thôi! Chúng ta dựng trại ở đây, trên phần đất cao này.”

“Vâng, thưa ông chủ vĩ đại!” Stheno thông báo với toàn quân: “Cún-con-nằm-trong-chăn cho mọi người!”

Những con quái vật vui vẻ reo hò.

Polybotes xòe hai tay ra trước mặt, thu hẹp toàn thung lũng như một bức tranh toàn cảnh. “Đúng thế, cứ thổi những chiếc tù và bé tí teo của các người đi, lũ á thần kia. Sẽ nhanh thôi, di sản của Rome sẽ bị tiêu diệt lần cuối cùng và mãi mãi!”

Giấc mơ dần nhạt nhòa.

Percy giật mình thức giấc khi máy bay bắt đầu hạ thấp.

Hazel đặt tay lên vai cậu. “Anh ngủ ngon không?”

Percy loạng choạng ngồi dậy. “Anh đã ngủ lâu chưa?”

Frank đứng ở lối đi, đang nhét ngọn giáo và cái cung tên mới của cậu ấy vào trong túi đựng ván trượt tuyết. “Vài tiếng,” cậu ấy nói. “Chúng ta sắp đến nơi.”

Percy nhìn ra ngoài cửa sổ. Cửa biển sáng lấp lánh uốn khúc giữa những ngọn núi phủ đầy tuyết. Xa xa kia, một thành phố hình thành giữa chốn hoang dã, được bao quanh bởi rừng cây xanh tươi tràn trề nhựa sống ở một bên và bãi biển đen băng giá ở bên

“Chào mừng đến với Alaska,” Hazel nói. “Chúng ta đang ở ngoài tầm kiểm soát của các vị thần.”

44. Phần 38

XXXVIII. PERCY

VIÊN PHI CÔNG BẢO RÀNG ÔNG ẤY KHÔNG THỂ ĐỘI họ, nhưng điều đó chẳng có vấn đề gì với Percy. Nếu họ sống sót đến ngày mai, cậu hy vọng họ có thể tìm thấy một cách khác để quay về – bất cứ phương tiện gì ngoài máy bay.

Lẽ ra cậu không nên buồn phiền. Cậu đang mắc kẹt ở Alaska, lãnh địa sân nhà của tên khổng lồ, mất hết liên lạc với những người bạn cũ ngay khi các ký ức của cậu đang quay trở lại. Cậu đã nhìn thấy hình ảnh đội quân của Polybotes sắp sửa tấn công Trại Jupiter. Cậu đã thấy cảnh tượng đội quân của Polybotes sắp sửa tấn công Trại Jupiter. Cậu nhận ra rằng tên khổng lồ định dùng cậu như một miếng mồi máu nào đó để thức tỉnh Gaea. Ngoài ra, tối mai là đến Lễ hội Fortuna. Cậu, Frank và Hazel có một nhiệm vụ bất khả thi phải hoàn thành trước đó. May mắn lắm thì họ sẽ giải thoát cho Tử Thần suôn sẻ, người có lẽ sẽ đưa hai người bạn của Percy quay về Địa ngục. Cũng chẳng trông mong gì lắm.

Thế nhưng, Percy lại có cảm giác hăng hái đến kỳ lạ. Giấc mơ về Tyson đã vực dậy tinh thần của cậu. Cậu nhớ Tyson, em trai mình. Họ đã cùng nhau chiến đấu, ăn mừng chiến thắng, chia sẻ những khoảng thời gian tốt đẹp ở Trại Con Lai. Cậu nhớ nhà, và điều đó khiến cậu quyết tâm thành công. Cậu hiện đang chiến đấu vì hai trại – hai gia đình.

Việc nữ thần Juno đánh cắp ký ức và đưa cậu đến Trại Jup

iter đều có lý do cả. Giờ thì cậu đã thông suốt. Cậu vẫn muốn đắm vào khuôn mặt thánh thần của bà ta, nhưng ít nhất cậu đã hiểu được vì sao bà ta lại làm thế. Nếu hai trại chung sức với nhau, họ sẽ có cơ hội chặn đứng các kẻ thù chung của mình. Tách riêng ra, cả hai trại đều sẽ bị diệt vong.

Percy có những lý do khác để cứu Trại Jupiter. Các lý do mà cậu không dám thốt ra – dù sao thì cũng chưa đến lúc. Bỗng nhiên, cậu nhìn thấy tương lai của chính mình và Annabeth, tương lai mà trước đây, cậu chưa bao giờ tưởng tượng ra.

Khi họ lên taxi vào khu trung tâm Anchorage, Percy đã kể cho Frank và Hazel nghe về các giấc mơ. Họ có vẻ lo âu nhưng không ngạc nhiên khi cậu kể đến đoạn đội quân của tên khổng lồ đang ở sát trại.

Frank lặng người khi nghe cậu nhắc đến Tyson. “Cậu có một người em trai cùng cha khác mẹ là một Cyclops sao?”

“Đúng thế,” Percy trả lời. “Thế nên cậu ấy có thể là ông cao-cao-cao...”

“Làm ơn đi.” Frank che tai lại. “Đủ rồi.”

“Miễn là cậu ấy đưa được Ella đến trại,” Hazel nói. “Em lo cho cô ấy.”

Percy gật đầu. Cậu vẫn đang nghĩ về những lời tiên tri mà cô yêu quái mình người cánh chim đã thuật lại – về việc con trai thần Neptune bị chết đuối, và về dấu ấn của nữ thần Athena sẽ thiêu hủy cả thành Rome. Cậu không chắc phần đầu tiên nghĩa là gì, nhưng cậu bắt đầu hình dung ra về thứ hai. Cậu cố gạt thối mắc đó sang một bên. Cậu phải sống sót sau vụ này cái đã.

Chiếc taxi rẽ vào Đường cao tốc số 1, với Percy mà nói, nó trông giống một đường phố nhỏ, và đưa họ lên phía bắc đến khu trung tâm. Giờ đã là chiều muộn, nhưng mặt trời vẫn còn lơ lửng trên cao.

“Em không thể tin là nơi này đã phát triển nhanh như thế,” Hazel lẩm bẩm.

Người tài xế taxi cười toe toét trong kính chiếu hậu. “Lâu rồi mới trở lại đây sao, thưa cô?”

“Khoảng bảy mươi năm,” Hazel nói.

Người tài xế kéo vách kính ngăn lại và lái xe trong im lặng.

Theo Hazel, phần lớn các tòa nhà đều không còn giống như trước, nhưng cô chỉ ra vài điểm đặc trưng của phong cảnh nơi này: các cánh rừng bạt ngàn bao lấy thành phố, làn nước xám ngắt, lạnh buốt của Cook Inlet uốn quanh co theo rìa bắc đô thị, và dãy Chugach xanh pha xám hiện lên ở phía xa xa, các đỉnh núi phủ đầy tuyết ngay cả trong tháng Sáu.

Từ trước đến giờ Percy chưa từng được hít thở không khí trong lành như thế này. Bản thân thành phố tuy trông tàn tạ vì mưa gió, với những cửa hiệu đóng kín, xe hơi gỉ sét, các khu căn hộ phức hợp xập xệ hai bên đường, nhưng nó vẫn xinh đẹp. Các hồ nước và những vạt rừng khổng lồ cắt xuyên qua giữa lòng thành phố. Cảnh tượng cực quang trên bầu trời là một sự kết hợp tuyệt vời giữa màu ngọc lam và vàng.

Rồi những tên khổng lồ xuất hiện. Hàng tá gã màu xanh da trời, mỗi gã cao chín mét với mái tóc xám nhạt, đang lội qua các cánh rừng, câu cá trong vịnh và sỏi bước trên những ngọn núi. Dường như người phàm chẳng để ý gì đến họ. Chiếc taxi chạy ngang qua trong phạm vi một vài mét, nơi một người trong số họ đang ngồi rửa chân bên bờ hồ, nhưng lái xe chẳng hoảng sợ chút nào.

“Ừm...” Frank chỉ vào gã màu xanh.

“Những tên Hyperborea,” Percy nói. Cậu ngạc nhiên là mình nhớ được cái tên đó. “Các tên khổng lồ phương bắc. Tổ đã từng đánh nhau với vài tên khi Kronos tấn công Manhattan.”

“Chờ đã,” Frank nói. “Ai đã làm chuyện đó khi nào?”

“Một câu chuyện dài. Nhưng những anh chàng này hình như... tớ không biết nữa, yêu hòa bình.”

“Họ thường là người như thế,” Hazel đồng ý. “Em nhớ ra họ rồi. Họ xuất hiện khắp mọi nơi ở Alaska, như mấy con gấu vậy.”

“Gấu á?” Frank sợ hãi nói.

“Những tên khổng lồ vô hình với con người,” Hazel nói. “Họ chưa bao giờ quấy rầy em, mặc dù có người từng suýt nữa vô tình đập bẹp em.”

Điều đó nghe có vẻ khiến Percy thấy khó chịu, nhưng chiếc taxi vẫn chạy bon bon. Không một tên khổng lồ nào chú ý đến họ. Một người đứng ngay tại điểm giao nhau trên đường Northern Lights, giơ chân ra hai bên đường cao tốc, và họ lái xe chạy qua giữa hai chân hắn ta. Một gã Hyperborea đang bế một cây cột vật tổ của thổ dân da đỏ quần trong các lớp lông thú, miệng ngân nga như thể nó là một em bé vậy. Nếu gã đó không cao bằng một tòa nhà, ắt hẳn hắn ta rất là dễ thương.

Chiếc taxi băng qua khu trung tâm, lướt qua một dãy cửa hàng lưu niệm đang quảng cáo lông thú, các tác phẩm nghệ thuật của người da đỏ, và vàng. Percy hy vọng Hazel sẽ không xúc động và làm cho các cửa hàng trang sức nổ tung.

Khi người tài xế rẽ và đi thẳng về hướng bờ biển, Hazel gõ lên lớp kính ngăn. “Đỗ ở đây được rồi. Chúng tôi có thể đi ra không?”

Họ trả tiền cho tài xế và đi vào Phố số 4. So với Vancouver, khu trung tâm thành phố Anchorage bé tẻo teo – giống một khu trường đại học hơn là một thành phố, nhưng Hazel trông hết sức ngạc nhiên.

“Nó lớn thật đấy,” cô ấy nói. “Chỗ kia... chỗ kia từng là Khách sạn Gitchell. Mẹ em và em đã ở đó trong tuần đầu tiên bọn em đến Alaska. Và họ cũng đã di dời Tòa Thị Chính. Nó từng nằm ở đó.”

Cô ấy sững sốt dẫn họ đi thêm vài khu nhà nữa. Họ thật sự không có kế hoạch nào ngoài việc tìm cách nhanh nhất để đến được Sông băng Hubbard, nhưng Percy ngửi thấy mùi thức ăn gần đó – xúc xích chẳng? Cậu nhận ra mình đã không ăn gì kể từ buổi sáng ở nhà bà ngoại Trương.

“Có thứ bỏ bụng rồi,” cậu nói. “Đi thôi.”

Họ tìm thấy một quán café ngay cạnh bãi biển. Đâu đâu cũng toàn người là người, nhưng họ giành được một bàn bên cửa sổ và đọc kỹ thực đơn.

Frank thích thú reo lên. “Bữa sáng hai-mươi-tư-tiếng!”

“Giờ hình như là thời gian ăn tối,” Percy nói, mặc dù cậu không thể khẳng định trăm phần trăm qua việc nhìn ra bên ngoài. Mặt trời vẫn còn chói vót trên cao nên chắc là giữa trưa.

“Tớ thích bữa sáng,” Frank nói. “Tớ sẽ ăn sáng, ăn sáng và ăn sáng nếu tớ có thể. Dù rằng, ừm, tớ chắc là thức ăn ở đây không ngon bằng bữa sáng Hazel đã làm.”

Hazel huých khuỷu tay vào cậu ấy, nhưng miệng lại mỉm cười tinh nghịch.

Nhìn họ như thế khiến Percy cảm thấy hạnh phúc. Hai người đó rõ ràng là cần kết thân với nhau. Nhưng cảnh tượng này cũng làm cậu buồn. Cậu nghĩ đến Annabeth và tự hỏi liệu mình có sống được lâu tới khi gặp lại c

Suy nghĩ tích cực lên nào, cậu tự nhủ.

“Bọn cậu biết đấy,” cậu nói, “bữa sáng nghe rất tuyệt.”

Bọn họ đều gọi các đĩa trứng, bánh kếp và xúc xích tuần lộc đầy tú hụ, dù Frank trông hơi lo lắng về món tuần lộc. “Hai người có nghĩ là sẽ ổn nếu chúng ta ăn thịt Rudolph không?”

“Anh bạn này,” Percy nói, “tớ có thể ăn luôn cả Prancer lẫn Blitzen ấy chứ. Tớ đói quá.”

Đồ ăn ngon tuyệt cú mèo. Percy chưa bao giờ thấy ai ăn nhanh như Frank. Chú tuần lộc mũi đỏ chẳng có bất cứ một cơ may nào.

Giữa những miếng cắn món bánh kếp nhân việt quất, Hazel vẽ một đường cong và một chữ X nguệch ngoạc lên giấy ăn của mình. “Vậy đây là những gì em đang nghĩ. Chúng ta ở đây.” Cô ấy gõ vào chữ X. “Anchorage.”

“Nó trông giống mặt một con mòng biển,” Percy nói. “Và chúng ta là những con mắt.”

Hazel trừng mắt nhìn cậu. “Nó là một cái bản đồ, anh Percy. Anchorage nằm ở đầu mút một phần nhỏ của đại dương này, Cook Inlet. Có một bán đảo lớn bên dưới chúng ta, và thị trấn cổ hương của em, Seward, nằm cuối bán đảo, ở đây.” Cô vẽ một chữ X khác ở cuối cuống họng con mòng biển. “Đó là thị trấn gần Sông băng Hubbard nhất. Chúng ta có thể đi vòng bằng đường biển, em đoán thế, nhưng như thế thì đi mãi cũng chả đến được. Chúng ta không có nhiều thời gian như vậy.”

Frank ăn gấp miếng Rudolph cuối cùng của cậu ấy. “Nhưng đất liền rất nguy hiểm,” cậu nói. “Đất liền đồng nghĩa với Gaea.”

Hazel gật đầu. “Dù thế nhưng em thấy chúng ta không có nhiều lựa chọn. Chúng ta có thể yêu cầu phi công đưa chúng ta xuống đó, nhưng em không biết... liệu máy bay của ông ấy có quá lớn so với sân bay của Seward bé nhỏ không. Và nếu chúng ta thuê một chiếc máy bay khác...”

“Không thêm chiếc máy bay nào nữa,” Percy nói. “Làm ơn đi.”

Hazel giơ một tay lên làm động tác xoa dịu. “Ổn thôi. Có một chuyến tàu khởi hành từ đây đến Seward. Chúng ta có thể bắt một chuyến vào tối nay. Chỉ mất vài tiếng thôi.”

Cô ấy vẽ một đường chấm chấm giữa hai chữ X.

“Em vừa mới cắt đứt đầu con rồng biển,” Percy lưu ý.

Hazel thở dài. “Đó là đường sắt. Nhìn xem, từ Seward, Sông băng Hubbard nằm ở đâu đó phía dưới này.” Cô ấy gõ vào góc thấp hơn bên phải khăn ăn. “Đó là hang ổ của Alcyoneus.”

“Nhưng em không chắc là bao xa sao?” Frank hỏi.

Hazel cau mày và lắc đầu. “Em khá chắc một điều chúng ta chỉ có thể đến đây bằng thuyền hay máy bay.”

“Thuyền,” Percy nói ngay lập tức.

“Tốt,” Hazel đáp. “Nó sẽ không cách Seward quá xa đâu. Nếu chúng ta an toàn đến được Seward.”

Percy nhìn ra ngoài cửa sổ. Quá nhiều việc để làm, và chỉ còn lại hai mươi tư tiếng đồng hồ. Thời điểm này ngày mai, Lễ hội Fortuna sẽ bắt đầu. Trừ khi họ giải cứu được Tử Thần và quay trở lại trại, nếu không đội quân của tên khổng lồ sẽ tràn vào thung lũng. Trại viên La Mã sẽ là món chính cho bữa tối của lũ quái vật.

Bên kia đường, bãi cát đen phủ đầy sương giá kéo dài xuống tận mép nước, hiện đang phẳng phiu như thép. Đại dương ở đây có cảm giác khác hẳn – vẫn mạnh mẽ nhưng giá lạnh, từ tốn và nguyên sơ. Không một vị thần nào kiểm soát dòng nước đó, chỉ ít thì không có vị thần nào mà Percy quen biết. Thần Neptune sẽ không có cách nào bảo hộ cậu. Percy tự hỏi liệu ngay cả bản thân cậu có thể điều khiển dòng nước ở đây hay hít thở dưới nước không.

Một gã khổng lồ Hyperborea ì ạch di chuyển bên kia đường. Không ai trong quán café chú ý đến. Tên khổng lồ bước vào vịnh, làm vỡ băng bằng đôi xăng-đan rồi thọc tay mình vào trong làn nước. Hẳn ta cầm lên một con cá voi sát thủ. Hình như đó không phải là thứ hấn ta muốn, vì hấn ta ném trả con cá voi lại và tiếp tục lội nước.

“Món điểm tâm thật ngon,” Frank nói. “Mọi người đã sẵn sàng cho chuyến đi bằng tàu chưa

Nhà ga không xa lắm. Họ đến vừa kịp lúc để mua vé cho chuyến tàu cuối cùng về phía nam. Khi các bạn mình lên tàu, Percy nói, “Hẹn chút nữa gặp lại các cậu nhé,” và chạy vào lại bên trong nhà ga.

Cậu đổi tiền lẻ tại một cửa hàng quà tặng và đứng trước điện thoại công cộng.

Cậu chưa bao giờ sử dụng điện thoại công cộng. Chúng là những món đồ cổ kỳ lạ với cậu, như đĩa hát của mẹ cậu hay những cái băng cassette Frank Sinatra của bác Chiron. Cậu không chắc nó sẽ tốn mất bao nhiêu đồng xu, hay liệu cậu có thể thực hiện cuộc gọi không, cứ giả như cậu nhớ được chính xác số điện thoại đi.

Sally Jackson, cậu nghĩ.

Đó là tên mẹ cậu. Và cậu có một người bố dượng... Paul.

Họ nghĩ gì về chuyện đã xảy ra với Percy? Có lẽ họ đã tổ chức một lễ truy điệu. Đúng như cậu tính toán, cậu đã mất đi cuộc sống của mình được bảy tháng. Dĩ nhiên, phần lớn việc đó xảy ra trong suốt năm học qua, thế nhưng... chuyện đó chẳng làm cậu bình tĩnh chút nào.

Cậu nhắc ống nghe lên và nhấn vào một số ở New York – căn hộ của mẹ cậu.

Hộp thư thoại. Percy nên đoán ra điều đó. Giờ ở New York có lẽ đang là nửa đêm. Họ sẽ không nhận ra số này. Giọng chú Paul trong phân ghi âm làm tâm trí Percy choáng váng, cậu hầu như không thể thốt nên lời.

“Mẹ,” cậu nói. “Ừm, con còn sống. Nữ thần Hera làm con ngủ mê một khoảng thời gian, và rồi bà ta đã lấy mất ký ức của con, và...” Giọng cậu ngập ngừng. Làm thế nào cậu có thể giải thích tất cả chuyện này theo cách hợp lý nhất đây? “Dù sao thì con vẫn ổn. Con xin lỗi. Con đang trên đường thực hiện nhiệm vụ...” Cậu cau mày. Cậu không nên nói chuyện đó. Mẹ cậu biết hết các nhiệm vụ, và hiện tại bà sẽ lo lắng lắm. “Con sẽ sớm về nhà. Con hứa. Yêu mẹ.”

Cậu đặt ống nghe xuống. Cậu nhìn điện thoại không chớp mắt, hy vọng mẹ cậu sẽ gọi lại. Tiếng còi tàu vang lên. Nhân viên hỏa xa hét lớn, “Mọi người lên tàu nào.”

Percy chạy đi. Cậu đến vừa kịp lúc họ đang kéo các bậc thang lên, sau đó leo lên tầng hai của toa xe và vào ghế ngồi của mình.

Hazel cau mày. “Anh ổn chứ?”

“Ừm,” cậu rên rỉ. “Anh chỉ... gọi một cú điện thoại mà thôi.”

Cô ấy và Frank dường như hiểu ra. Họ không hỏi gì thêm.

Chẳng bao lâu sau ba người bọn họ đi về phía nam dọc theo đường bờ biển, ngắm nhìn phong cảnh đang dần lùi lại phía sau. Percy cố nghĩ ngợi về nhiệm vụ lần này, nhưng với một đứa trẻ mắc chứng ADHD như cậu, tàu lửa không phải là nơi dễ nhất để tập trung suy nghĩ.

Những việc vui vẻ hơn đang diễn ra ở bên ngoài. Những con đại bàng đầu trọc sải cánh trên không trung. Con tàu chạy xình xịch qua những cây cầu và dọc theo các vách đá, nơi có những thác nước lạnh buốt cao hàng trăm mét ào ào đổ xuống. Họ băng qua những cánh rừng bị tuyết vùi lấp, những khẩu pháo cao xạ cỡ lớn (dùng để làm nổ những đợt tuyết lở nhỏ và ngăn ngừa những đợt tuyết lở lớn hơn, Hazel giải thích), những hồ nước trong veo in bóng núi non tựa gương soi, vì vậy vạn vật trông như đang lộn ngược lại.

Lũ gấu nâu ỉ ạch lê mình qua các đồng cỏ. Những tên khổng lồ Hyperborea tiếp tục xuất hiện ở những nơi kỳ lạ nhất. Một gã nằm ườn ra trong một cái hồ như thể nó là một cái bồn nước nóng vậy. Gã khác đang dùng một cây thông làm tấm xĩa răng. Tên thứ ba ngồi trên ụ tuyết chơi với hai con nai sừng tấm sống nhàn như thể chúng là những mô hình nhân vật. Con tàu đầy nhóc khách du lịch ồ à liên tục và bấm máy lia lịa, nhưng Percy thấy tiếc là họ đã không nhìn thấy các Hyperborea. Họ đang bỏ qua những bức ảnh cực đẹp.

Trong lúc đó, Frank nhìn kỹ bản đồ Alaska mà cậu ấy tìm thấy trong túi sau lưng ghế. Cậu ấy xác định vị trí Sông băng Hubbard, trông xa đến nản lòng nếu tính từ Seward. Cậu ấy tiếp tục di ngón tay dọc theo bờ biển, cau mày tập trung.

“Cậu đang nghĩ gì thế?” Percy hỏi.

“Chỉ... là các khả năng thôi,” Frank nói.

Percy không hiểu điều đó nghĩa là gì, nhưng cậu không hỏi thêm nữa.

Sau chừng một giờ đầu thư giãn. Họ mua sô-cô-la nóng từ xe bán đồ ăn. ế ngồi ấm áp và thoải mái, và vì thế cậu nghĩ đến việc chớp mắt một lát.

Rồi một cái bóng lướt qua trên toa tàu. Các du khách xì xà xì xầm thích thú và hứng khởi chụp ảnh.

“Đại bàng!” một người hét lên.

“Đại bàng ư?” một người khác hỏi lại.

“Đại bàng khổng lồ!” người thứ ba nói.

“Đó không phải là đại bàng,” Frank nói.

Percy nhìn lên, đúng lúc thấy sinh vật đó bay qua lần thứ hai. Nó dứt khoát là lớn hơn nhiều so với một con đại bàng, cơ thể đen bóng có kích thước của một con chó tha mồi Labrador. Sải cánh của nó trải rộng ít nhất là ba mét.

“Thêm một con nữa!” Frank chỉ. “Chú ý kìa. Ba, bốn. Được rồi, chúng ta đang gặp rắc rối.”

Các sinh vật nọ lượn vòng bên trên đoàn tàu như những con chim kền kền, mang lại niềm vui cho các khách du lịch. Percy thì không thể. Những con quái vật có mắt đỏ rực, mỏ sắc nhọn và móng vuốt ghê rợn.

Percy sờ vào cây bút trong túi quần mình. “Mấy con đó trông quen quen...”

“Ở Seattle,” Hazel nói. “Các chiến binh Amazon có một con nhốt trong lồng. Chúng...”

Rồi vài chuyện xảy ra cùng một lúc. Thằng dự phòng rít lên ken két, hất họ về phía trước. Các du khách gào thét và ngã nhào ra khắp các lối đi. Đám quái vật sà xuống, xé toạc nóc tàu bằng kính của toa xe, và toàn bộ con tàu lật khỏi đường ray.

45. Phần 39

XXXIX. PERCY

PERCY THẤY NGƯỜI NHẸ BỔNG.

Tầm nhìn của cậu nhòe đi. Các móng vuốt chộp lấy hai tay và nhấc bổng cậu lên không trung. Phía bên dưới, bánh tàu rít chói tai và có tiếng kim loại kêu loảng xoảng. Kính vỡ tan tành. Các hành khách la hét ầm ĩ.

Khi tầm nhìn đã rõ hơn, cậu trông thấy con quái vật đang cắp mình lên trên cao. Nó có thân mình của một con báo đen – bóng mượt, đen tuyền và thuộc họ mèo – với đôi cánh và đầu của một con đại bàng. Đôi mắt nó đỏ rực như máu.

Percy vặn vẹo. Những cái móng trước của con quái vật quắp quanh hai cánh tay cậu cứng như thép nguội. Cậu không thể tự giải thoát hay với tay tới thanh kiếm của mình. Cậu mỗi lúc một bay cao hơn trong làn gió lạnh buốt. Percy không biết con quái vật sẽ mang mình đến nơi nào, nhưng cậu khá chắc là có đến nơi thì mình vẫn sẽ không thích chỗ đó.

Cậu hét lớn – chủ yếu nhằm giải tỏa tâm trạng thất vọng. Rồi có cái gì đó bay xé gió qua tai cậu. Một mũi tên đâm phập vào cổ con quái vật. Con quái vật rít lên và thả cậu ra.

Percy rơi xuống, đập mạnh vào các cành cây liên tiếp cho đến khi đâm sầm xuống một ụ tuyết. Cậu rên rỉ, ngược nhìn lên cây thông khổng lồ mà mình vừa làm gãy nhánh tơi tả.

Cậu cố gắng đứng dậy. Không bộ phận nào bị gãy. Frank đứng bên trái cậu, đang bắn hạ những con sinh vật kia càng nhanh càng tốt. Hazel ở phía sau cậu, vung kiếm vào bất cứ con quái vật nào đến gần, nhưng kẻ địch đang bao vây họ quá đông – ít nhất là mười hai con.

Percy rút thanh Thủy Triều ra. Cậu chém đứt cánh một con quái vật và đánh bay nó theo hình xoắn ốc vào một cái cây, rồi chém ngang một con khác, nó nổ tung thành tro bụi. Nhưng những con bị đánh bại lại ngay lập tức tái tạo lại.

“Những thứ này là gì thế?” cậu hét lên.

“Quái vật mình sư tử cánh chim!” Hazel đáp. “Chúng ta phải dụ chúng tránh xa con tàu!”

Percy nhìn và hiểu được ý cô ấy là gì. Các toa tàu bị lật nhào và nóc tàu đã vỡ vụn. Các du khách đang hoảng hốt bước đi nghiêng ngả khắp nơi. Thấy ai bị thương nghiêm trọng, nhưng những con quái vật mình sư tử cánh chim đang lao về phía bất cứ vật gì chuyển động. Thứ duy nhất giữ chúng tránh xa con người là chiến binh màu xám mình mẩy phát sáng trong bộ đồ lính – spartus, vật cưng của Frank.

Percy liếc nhìn qua và nhận ra ngọn giáo của Frank đã biến mất. “Cậu dùng đến cơ hội cuối cùng rồi sao?”

“Phải.” Frank bắn rơi thêm một con quái vật. “Tớ phải giúp con người. Ngọn giáo vừa tan biến.”

Percy gật đầu. Một phần trong cậu cảm thấy nhẹ nhõm. Cậu không thích chiến binh xương. Một phần khác lại thất vọng, vì đã bớt đi một vũ khí tùy ý sử dụng. Nhưng cậu không chê trách gì Frank. Frank đã làm điều đúng đắn.

“Chúng ta hãy chuyển trận đánh sang chỗ khác nào!” Percy nói. “Tránh khỏi đường ray!”

Họ loạng choạng bước đi trên mặt tuyết, đánh bay và chém các con quái vật mình sư tử cánh chim đang tái tạo lại từ bụi mỗi một khi bị giết.

Percy không có chút kinh nghiệm đánh nhau nào với quái vật mình sư tử cánh chim. Cậu luôn hình dung chúng như là loài sinh vật cao quý, giống như sư tử có cánh, nhưng những con vật này lại gọi cho cậu nhớ đến các tay thợ săn theo bầy nguy hiểm – những con linh cẩu biết bay.

Cách đó khoảng bốn mươi lăm mét tính từ đường ray, cây cối tạo thành một lối đi dẫn đến một đầm lầy lộ thiên. Mặt đất tối xốp và lạnh giá, Percy cảm giác như mình đang chạy băng qua một tấm xốp khí. Tên trong ống của Frank cận dần. Hazel thở hồng hộc. Động tác vung kiếm của Percy đang dần chậm đi. Cậu nhận ra họ còn sống chỉ là vì các con quái vật mình sư tử cánh chim đó không cố tình giết họ. Những con quái vật đó chỉ muốn nhấc bổng họ lên và tha họ đi đâu đó.

Có lẽ là tha về tổ của chúng, Percy nghĩ thế.

Rồi cậu vấp phải thứ gì đó nằm trong đám cỏ cao – một vật hình tròn làm từ các vụn kim loại có kích thước của một bánh xe tải. Nó là một cái tổ chim khổng lồ – tổ của quái vật mình sư tử cánh chim – dưới đáy tổ bày bừa các mẫu đồ trang sức cổ, một con dao găm bằng vàng Imperial, một huy hiệu sĩ quan bị mẻ và hai cái trứng to cỡ một trái bí ngô trông giống y như vàng.

Percy nhảy vào trong tổ. Cậu dí mũi kiếm vào một cái trứng. “Lùi lại, nếu không tao sẽ đập vỡ nó!”

Những con quái vật mình sư tử cánh chim kêu quác quác giận dữ. Chúng bay vù vù vòng quanh cái tổ, há mỏ và đập, nhưng không tấn công. Hazel và Frank đứng đối lưng với Percy, vũ khí sẵn sàng trong tay.

“Các quái vật mình sư tử cánh chim thu thập vàng,” Hazel nói. “Chúng phát rồ vì nó. Nhìn kìa – có thêm nhiều cái tổ nữa ở đằng kia.”

Frank lấp mũi tên cuối cùng của mình vào cây cung. “Vậy nếu đây là những cái tổ của chúng, thế chúng định mang Percy đến nơi nào? Cái con đã bay đi cùng cậu ấy đấy.”

Hai cánh tay Percy vẫn nhói đau ở nơi con quái vật mình sư tử cánh chim đã chộp lấy cậu. “Alcyoneus,” cậu đoán. “Có thể chúng làm việc cho hắn ta. Các con này có đủ thông minh để làm theo mệnh lệnh không?”

“Em không biết,” Hazel nói. “Lúc còn sống ở đây em chưa bao giờ đánh nhau với chúng. Em chỉ được đọc về chúng khi ở trại.”

“Điểm yếu thì sao?” Frank hỏi. “Làm ơn nói cho anh rằng chúng có điểm yếu.”

Hazel cau mày. “Ngựa. Chúng ghét ngựa – kẻ thù tự nhiên, hay đại loại thế. Em ước gì Arion có đây!”

Các con quái vật mình sư tử cánh chim rít gào. Chúng lượn quanh tổ với đôi mắt đỏ rực.

“Hai người,” Frank bồn chồn nói, “tớ thấy có các dấu tích của quân đoàn trong cái tổ này.”

“Tớ biết,” Percy nói.

“Điều đó có nghĩa là các á thần khác đã chết ở đây, hoặc...”

“Frank, chuyện này sẽ ổn thôi,” Percy cam đoan.

Một trong số các quái vật mình sư tử cánh chim lao xuống. Percy giơ kiếm lên, chuẩn bị đâm vào quả trứng. Con quái vật chuyển hướng bay, nhưng những con khác lại đang mất kiên nhẫn Percy không thể duy trì thế cân bằng này lâu hơn được nữa.

Cậu liếc nhìn khắp cánh đồng, cố hết sức nghĩ ra một kế hoạch. Cách đó khoảng bốn trăm lẻ hai mét, một tên khổng lồ Hyperborea đang ngồi trong một bãi lầy, ung dung lấy bùn từ giữa các ngón chân bằng một thân cây gãy.

“Anh có ý này,” Percy nói. “Hazel – với tất cả vàng trong những chiếc tổ này. Em nghĩ em có thể dùng nó để đánh lạc hướng không?”

“Em... em đoán là được.”

“Chỉ cần cho chúng ta đủ thời gian để tạo lợi thế. Khi anh bảo chạy, hãy chạy thật nhanh về phía tên khổng lồ nhé.”

Frank há hốc mồm nhìn cậu. “Cậu muốn chúng ta chạy về phía một tên khổng lồ ư?”

“Tin tớ đi,” Percy nói. “Sẵn sàng? Chạy!”

Hazel giơ tay lên cao. Từ một tá chiếc tổ nằm rải rác khắp đầm lầy, các vật thể bằng vàng vọt lên trên không trung – đồ trang sức, vũ khí, tiền xu, các cục vàng, và quan trọng nhất, trứng của các con quái vật mình sư tử cánh chim. Lũ quái vật rít lên và bay đuổi theo những cái trứng, điên cuồng cứu lấy chúng.

Percy và hai người bạn của mình bỏ chạy. Họ lội bì bõm và bước đi lảo đảo qua đầm lầy đóng băng. Percy tăng tốc, nhưng cậu có thể nghe thấy tiếng quái vật mình sư tử cánh chim đuổi sát sau lưng họ, và lúc này những con quái vật thật sự tức giận.

Tên khổng lồ không chú ý gì đến tiếng ồn ã xung quanh. Hắn chỉ đang kiểm tra bùn trong ngón chân, khuôn mặt ngái ngủ và yên bình, những sợi lông măng trắng lấp la lấp lánh các tinh thể băng. Trên cổ hắn đeo một chiếc vòng gắn các đồ vật bình thường nhưng lại được xem là có giá trị thẩm mỹ cao – thùng đựng rác, cửa xe hơi, gạc nai sừng tấm, dụng cụ cắm trại, thậm chí là cả một cái bồn cầu. Hình như hắn ta vừa mới dọn dẹp sạch sẽ một chỗ bỏ hoang.

Percy ghét phải quấy rầy hắn, nhất là khi điều đó đồng nghĩa với việc ẩn nấp bên dưới đùi gã khổng lồ, nhưng họ không có nhiều chọn lựa.

“Nấp xuống!” cậu bảo các bạn mình. “Bò vào bên dưới

Họ bò vào giữa hai cái chân màu xanh to tướng và ép sát người vào trong lớp bùn, trườn đến chỗ cái khớp của hắn ở khoảng cách gần nhất có thể. Percy cố thở bằng miệng, nhưng đây chẳng phải là nơi ẩn náu dễ chịu gì cho lắm.

“Kế hoạch là gì?” Frank rít lên. “Bị một cái móng xanh lè đè bẹp sao?”

“Nằm thấp xuống,” Percy nói. “Chỉ di chuyển khi cần.”

Các quái vật mình sư tử cánh chim lao đến ồ ạt với những cái mỏ, móng vuốt và đôi cánh giận dữ, bay lúc nhúc quanh tên khổng lồ, cố chui xuống dưới chân hắn ta.

Tên khổng lồ ngạc nhiên gầm lên. Hắn ta cựa mình. Percy phải lặn người đi để tránh bị cái móng lông lá to lớn đè nát. Tên Hyperborea làu bừa làu bàu, hơi cáu một chút. Hắn ta đập mạnh vào các con quái vật, nhưng chúng vẫn kêu quác quác tức giận và bắt đầu mổ vào chân tay hắn.

“Grừ?” tên khổng lồ rống lên. “Grừ!”

Hắn ta hít một hơi thật sâu và thổi ra một luồng khí lạnh. Dù đã có đôi chân của tên khổng lồ bảo vệ nhưng Percy vẫn có thể cảm nhận sự sụt giảm của nhiệt độ. Tiếng rít của các con quái vật mình sư tử cánh chim đột ngột chấm dứt, thay thế bằng tiếng thụp, thụp, thụp của các vật nặng đang rơi xuống lớp bùn.

“Đi thôi,” Percy bảo các bạn mình. “Cẩn thận nhé.”

Họ bò ngoằn ngoèo bên dưới tên khổng lồ. Khắp nơi quanh khu đầm lầy, hết thảy cây cối đều được phủ một lớp sương giá. Một dải lớn của bãi lầy phủ kín lớp tuyết mới. Những con quái vật mình sư tử cánh chim bị đông lạnh ló ra khỏi mặt đất như những que kem mỏng tang, cánh của chúng vẫn đang dang ra, mở há rộng, đôi mắt mở lớn vì kinh ngạc.

Percy và các bạn mình trườn đi, cố thoát khỏi tầm nhìn của tên khổng lồ, tuy nhiên anh chàng to lớn đó quá bận để chú ý đến họ. Hắn ta đang cố nghĩ ra cách để xâu một con quái vật mình sư tử cánh chim đông cứng vào vòng cổ.

“Anh Percy...” Hazel lau băng và bùn ra trên mặt cô. “Sao anh biết tên khổng lồ có thể làm

“Trước đây anh cũng suýt dính phải hơi thở của tên Hyperborea,” cậu nói. “Tốt hơn hết chúng ta nên đi tiếp. Mấy con quái vật đó sẽ không đông cứng mãi đâu.”

46. Phần 40

XL. PERCY

HỌ ĐI BỘ TRONG KHOẢNG một tiếng, mắt dõi theo đường ray nhưng vẫn nấu mình dưới bóng che của các ngọn cây càng nhiều càng tốt. Rồi họ nghe tiếng máy bay trực thăng bay về hướng tàu lặn. Kế đó là tiếng kêu rít của các con quái vật mình sư tử cánh chim, nhưng nghe có vẻ chúng cách họ khá xa.

Suýt soát với dự đoán của Percy, giờ đã sắp nửa đêm khi trời cũng lặn. Trong rừng mỗi lúc càng lạnh hơn. Các vì sao giăng kín bầu trời, Percy bị thu hút phải ngừng lại và trở mắt nhìn chúng. Rồi các bắc cực quang bắt đầu xuất hiện. Chúng gợi cho Percy nhớ đến cái bếp ga của mẹ mình ở nhà, khi bà để lửa thấp – các ngọn lửa xanh ma quái lần lần gợn tới gợn lui.

“Đẹp quá,” Frank nói.

“Gấu kìa,” Hazel chỉ. Không còn nghi ngờ gì nữa, hai con gấu nâu đang lặc lè di chuyển trong đồng cỏ cách đó vài trăm mét, bộ lông của chúng sáng lung linh trong ánh sao đêm. “Chúng sẽ không gây phiền hà gì cho chúng ta,” Hazel cam đoan. “Hãy tránh xa chúng nhé.”

Percy và Frank không tranh cãi gì.

Khi họ lê bước, Percy đã hồi tưởng lại tất cả những nơi điên rồ mà mình từng nhìn thấy. Chẳng có nơi nào trong số chúng khiến cậu không thốt nên lời như Alaska. Cậu có thể hiểu lý do tại sao nó là vùng đất ngoài tầm kiểm soát của các vị thần.

Ồn. Mọi thứ ở đây đều hoang sơ và chưa được thuần dưỡng. Chẳng có luật lệ, lời tiên tri hay số phận nào cả... chỉ là thiên nhiên khắc nghiệt và một đồng động vật cùng quái vật. Con người và á thần đến đây đều tự mình gánh lấy rủi ro.

Percy tự hỏi liệu đây có phải là điều mGaea mong muốn – toàn thế giới đều trở thành thế này. Cậu băn khoăn liệu như vậy có tệ lắm không.

Rồi cậu gạt ý nghĩ đó đi. Gaea chẳng phải là một nữ thần hiền lành gì. Percy từng được nghe kể bà ta tính làm gì. Bà ta chẳng giống hình tượng Đất Mẹ trong câu chuyện thần tiên mà có lẽ bạn đã đọc đâu. Bà ta đầy lòng căm thù và thích bạo lực. Một khi hoàn toàn tỉnh giấc, bà ta sẽ phá hủy hết nền văn minh nhân loại.

Sau vài tiếng nữa, họ loạng choạng đi ngang qua một ngôi làng nhỏ xíu nằm giữa đường ray xe lửa và con đường hai làn xe. Tại ranh giới của thị trấn có biển hiệu đề: NAI SỪNG TẮM THƯỜNG ĐI QUA. Đứng kế bên tấm biển là một con nai sừng tấm thật sự. Trong một giây, Percy cứ tưởng nó là một kiểu tượng nào đó dùng làm quảng cáo. Rồi con vật nhảy vọt lên, phóng vào trong rừng.

Họ đi qua hai ngôi nhà, một bưu điện và vài chiếc xe moóc. Mọi nơi đều đóng cửa tối thui. Cuối thị trấn có một cửa hiệu đặt một cái bàn pic-nic và một cột xăng gỉ sét cũ kỹ ở phía trước.

“Có chuyện không ổn rồi,” Frank nói.

Ngầm đồng ý với Frank, cả ba đổ ập xuống quanh cái bàn pic-nic. Chân Percy cứ như hai khối băng – các khối băng cực kỳ đau nhức. Hazel gục đầu vào hai bàn tay ngủ say như chết, miệng ngáy vang. Frank lấy ra các lon soda cuối cùng và vài thanh ngũ cốc từ chuyến tàu rồi chia cho Percy.

Họ lẳng lặng ăn và ngắm sao, cho đến khi Frank nói, “Ý cậu là gì khi cậu nói những điều đó, lúc sớm ấy?”

Percy nhìn qua bàn. “Điều gì cơ?”

Trong ánh sao, khuôn mặt Frank tựa như thạch cao tuyết hoa, giống một bức tượng La Mã cổ xưa. “Là... việc cậu tự hào rằng chúng ta là họ hàng ấy.”

Percy gõ thanh ngũ cốc lên bàn. “Ừm, để xem nào. Cậu đơn độc xóa sổ ba con tử xà trong khi tớ đang ngồi nhấm nháp trà xanh và mầm lúa mì. Cậu cản chân cả một đội quân Laistrygonian để máy bay của chúng ta có thể cất cánh ở Vancouver. Cậu đã cứu sống tớ khi bắn rơi con quái vật mình sư tử cánh chim đó. Và cậu đã từ bỏ cơ hội sử dụng ngọn giáo ma thuật lần cuối để giúp đỡ vài người phạm không có khả

năng tự vệ. Cậu, không nghi ngờ gì nữa, là đứa con dễ thương nhất của thần chiến tranh mà tớ từng gặp... nói không chừng là người dễ thùy nhất ấy chứ. Vậy cậu nghĩ sao nào?”

Frank ngược nhìn lên những dải bắc cực quang vẫn đang xào nấu các vì sao ở mức lửa thấp. “Chỉ vì... tớ được cho là người đảm đương nhiệm vụ này với tư cách là một đội trưởng, và mọi thứ khác. Tớ có cảm giác hai người mới là người chống đỡ hộ tớ.”

“Làm gì có,” Percy nói.

“Có người nói tớ sở hữu các sức mạnh mà cho tới giờ tớ không sao nghĩ ra cách sử dụng,” Frank chua chát nói. “Giờ ngọn giáo đã mất, tên của tớ cũng sắp hết. Và... tớ sợ.”

“Nếu cậu không sợ thì tớ mới lo đấy,” Percy nói. “Tất cả chúng ta đều sợ mà.”

“Nhưng Lễ hội Fortuna...” Frank nghĩ ngợi. “Nó diễn ra sau nửa đêm phải không? Điều đó có nghĩa hiện tại là ngày hai mươi tư tháng Sáu. Lễ hội bắt đầu tối nay, lúc mặt trời lặn. Chúng ta phải tìm đường đến Sông băng Hubbard, đánh bại một tên khổng lồ bất khả chiến bại trên sân nhà của hắn và quay trở lại Trại Jupiter trước khi họ bị giày xéo – làm tất cả mọi chuyện mà chưa có đến hơn mười tám tiếng.”

“Và khi chúng ta giải thoát cho Thanatos,” Percy nói, “ông ta có thể đoạt lấy tính mạng của cậu. Và của Hazel. Tin tớ đi, tớ cũng đang nghĩ về điều đó đây này.”

Frank nhìn chăm chăm vào Hazel vẫn đang ngáy khe khẽ. Một lớp tóc nâu xoắn tít che mắt mặt cô ấy.

“Cô ấy là bạn thân nhất của tớ,” Frank nói. “Tớ đã mất mẹ, bà ngoại... tớ không thể lại để mất cô ấy.”

Percy nghĩ về cuộc đời trước đây của mình – mẹ cậu ở New York, Trại Con Lai, Annabeth. Cậu đã mất tất cả ký ức về họ trong tám tháng. Thậm chí ngay cả bây giờ, với các ký ức đang khôi phục lại... cậu chưa bao giờ đi xa nhà như thế này. Cậu đã từng xuống Địa ngục và quay trở về. Cậu đã nhiều lần đối mặt với cái chết. Nhưng khi ngồi tại cái bàn picnic này, xa cách hàng ngàn dặm, vượt quá quyền năng của đỉnh Olympus, cậu lại chưa một lần thấy mình cô độc – vì đã có Hazel và Frank.

“Tớ cũng sẽ không để mất hai cậu,” cậu hứa. “Tớ sẽ không để chuyện đó xảy ra đâu. Và Frank, cậu là chỉ huy. Hazel cũng sẽ nói như thế. Bọn tớ cần”

Frank cúi đầu xuống. Dường như cậu ấy đang suy nghĩ miên man. Cuối cùng, cậu ấy ngả người ra trước cho đến khi đập đầu xuống bàn picnic, bắt đầu hòa nhịp với Hazel.

Percy thở dài. “Một bài diễn thuyết buồn tẻ nữa đến từ Jackson,” cậu tự nhủ. “Nghỉ ngơi đi, Frank. Một ngày quan trọng sắp đến.”

Vào lúc rạng đông, cửa hiệu mở cửa. Người chủ hơi ngạc nhiên khi nhìn thấy ba thiếu niên kiệt sức nằm gục trên bàn pic-nic của mình, nhưng khi Percy giải thích rằng họ rời đi từ vụ lật tàu tối hôm trước, người đàn ông đó đã tỏ ra thông cảm và cho họ ăn sáng. Ông gọi cho bạn của mình, một người Eskimo bản địa sở hữu một căn nhà gỗ gần Seward. Chẳng bao lâu sau, họ rong ruổi trên đường trong một chiếc xe tải nhỏ ọp ẹp của hãng Ford có cùng niên đại với năm Hazel được sinh ra.

Hazel và Frank ngồi đằng sau xe. Percy leo lên phía trước ngồi cùng ông già vẫn còn trắng kiện có mùi như cá hồi hun khói. Ông kể cho Percy nghe chuyện về Bear và Raven, các vị thần của người Eskimo, và tất cả những gì Percy có thể nghĩ đến là cậu hy vọng sẽ không chạm trán họ. Cậu đã có đủ kẻ thù rồi.

Còn cách Seward vài dặm thì xe hư. Người lái xe dường như chẳng lấy gì làm ngạc nhiên, như thể chuyện này xảy ra với ông vài lần trong một ngày vậy. Ông nói họ có thể chờ ông sửa động cơ, nhưng vì sắp tới Seward rồi nên họ quyết định đi bộ.

Vào lúc tờ mờ sáng, họ leo lên con dốc trên đường đi và nhìn thấy một vịnh nhỏ được núi non bao bọc. Thị trấn có hình trăng lưỡi liềm mảnh nằm trên bãi biển bên tay phải, với các cầu tàu trải dài trên mặt nước và một chiếc du thuyền đậu ở trong vịnh.

Percy rùng mình. Cậu đã có các trải nghiệm kinh khủng với du thuyền.

“Seward đấy,” Hazel nói. Giọng cô ấy nghe không vui vẻ lắm khi nhìn thấy căn nhà cũ của mình.

Họ đã mất khá nhiều thời gian, và Percy không thích cái cách mặt trời đang nhanh chóng ló dạng như thế. Con đường uốn quanh sườn đồi, nhưng có vẻ họ có thể đi vào thị trấn nhanh hơn bằng cách băng thẳng qua các đồng cỏ.

Percy đặt chân ra khỏi mặt đường. “Đ

Lớp đất mềm mềm, nhưng cậu không suy nghĩ gì nhiều cho đến khi Hazel hét lớn, “Anh Percy, không!”

Bước tiếp theo của cậu lọt thỏm xuống mặt đất. Cậu chìm xuống như một hòn đá cho đến khi đất khép lại trên đầu cậu – và mặt đất nuốt chửng lấy cậu.

47. Phần 41

XLI. HAZEL

“CY CUNG CỦA ANH!” HAZEL HÉT LỚN.

Frank không hỏi một lời. Anh thả ba-lô xuống và tháo cây cung trên vai ra.

Tim Hazel đập thình thịch. Cô đã không nghĩ đến loại đất lầy này – bãi lầy – kể cả từ trước lúc cô chết. Giờ thì đã quá muộn, cô nhớ lại những cảnh báo đáng sợ mà những người dân địa phương từng nhắc nhở. Lớp bùn lầy và thực vật bị phân hủy khiến cho lớp mặt trông rắn chắc, nhưng nó thậm chí còn đáng sợ hơn cả cát lún. Nó sâu chừng sáu mét hoặc hơn, và hoàn toàn không có cách nào thoát khỏi đó.

Cô cố không nghĩ đến điều gì sẽ xảy ra nếu bãi lầy này còn sâu hơn chiều dài của cây cung.

“Giữ chắc một đầu,” cô bảo Frank. “Đừng thả ra nhé.”

Cô nắm lấy đầu còn lại, hít thật sâu và nhảy vào bãi lầy. Đất che kín phía trên đầu cô.

Ngay lập tức, cô cứng cả người vì nhớ lại một ký ức.

Không phải bây giờ! cô muốn hét lên. Ella nói mình không ngắt xiủ nữa mà!

Ồ, nhưng m

cô gái yêu quý của ta ơi, giọng nói của Gaea vang lên, đây có phải là một trong số các cơn ngắt xiủ của người đầu. Đây là một ta.

Hazel quay trở lại New Orleans. Cô và mẹ mình đang ngồi trong công viên gần nhà thường thức bữa sáng ngoài trời. Cô còn nhớ như in ngày hôm đó. Lúc ấy cô được mười một tuổi. Mẹ Hazel vừa mới bán viên đá quý đầu tiên của cô: một viên kim cương nhỏ. Cả hai người vẫn chưa biết gì về lời nguyền của Hazel.

Nữ hoàng Marie đang trong tâm trạng rất tốt. Bà đã mua nước cam cho Hazle và champagne cho mình, thêm vào đó là món bánh bột chiên rắc sô-cô-la và đường bột. Bà thậm chí còn mua cho Hazel hộp chì màu và tập giấy vẽ mới. Họ ngồi bên nhau, Nữ hoàng Marie ngâm nga vui vẻ trong khi Hazel vẽ tranh.

Xung quanh họ, khu phố Pháp náo động âm ỉ, sẵn sàng cho Ngày Thứ Ba Bé. Các ban nhạc jazz luyện tập. Xe diễu hành được trang trí hoa tươi mới cắt. Lũ trẻ con cười đùa và rượt đuổi nhau, chúng mang nhiều vòng cổ sắc sỡ đến nỗi hầu như không thể chạy nhảy. Bình minh làm bầu trời biến thành sắc đỏ rực rỡ, không khí ẩm thấp ẩm áp tràn ngập hương hoa mộc lan và hoa hồng.

Đấy đã từng là buổi sáng tuyệt vời nhất trong đời Hazel.

“Con có thể ở lại đây.” Mẹ cô mỉm cười, nhưng đôi mắt bà trắng dã. Giọng nói kia là của Gaea.

“Cảnh tượng này là giả dối,” Hazel nói.

Cô cố tỉnh dậy, nhưng chiếc giường cỏ mềm mại khiến cô thấy lười biếng và buồn ngủ. Mùi bánh mì nướng và sô-cô-la tan chảy thật quyến rũ. Hôm nay là sáng Ngày Thứ Ba Béo, và khắp nơi dường như tràn ngập các cơ may. Hazel gần như tin rằng mình có được một tương lai tươi sáng.

“Cái gì là thật?” Gaea hỏi, qua khuôn mặt của mẹ cô. “Cuộc đời thứ hai của người là thật sao, Hazel? Người được cho là đã chết. Thế việc người đang chìm vào bãi lầy, bị chết ngạt là thật ư?”

“Hãy để tôi giúp bạn thôi!” Hazel cố buộc mình quay trở lại thực tại. Cô có thể hình dung ra tay mình bám chặt lấy đầu mũi cây cung, nhưng ngay cả điều đó cũng đang dần mờ nhạt. Năm tay của cô đang lơ lửng. Mùi hương hoa mộc lan và hoa hồng trở nên áp đảo.

Mẹ cô đưa cho cô một chiếc bánh bột chi

Không, Hazel nghĩ. Đây không phải là mẹ mình. Đây là trò lừa gạt của Gaea.

“Người muốn tìm lại cuộc đời trước đây của mình,” Gaea nói. “Ta có thể giúp người. Khoảnh khắc này sẽ tồn tại trong nhiều năm. Người có thể lớn lên ở New Orleans, và mẹ người sẽ yêu quý người. Người sẽ không bao giờ phải đối phó với gánh nặng lời nguyền. Người có thể ở cùng Sammy...”

“Đây là ảo ảnh!” Hazel nói, nghệt thở vì hương hoa ngào ngạt.

“Người mới là ảo ảnh, Hazel Levesque ạ. Người được sống lại chỉ vì các vị thần có nhiệm vụ dành cho người. Ta đã có thể lợi dụng người, nhưng Nico mới là người làm thế và lừa dối người. Người nên mừng là ta đã tóm được nó.”

“Bị tóm?” Một cảm giác kinh hoàng xuất hiện trong ngực Hazel. “Ý bà là gì?”

Gaea mỉm cười nhăm nháp ly champagne của mình. “Lẽ ra thằng nhóc đó không nên tìm kiếm Các Cánh Cửa thì hơn. Nhưng không sao – đó thật ra không phải là chuyện người cần quan tâm. Một khi thả Thanatos, người sẽ bị ném trở lại Địa ngục và mục nát ở đó mãi mãi. Frank và Percy sẽ chẳng làm gì được đâu. Bạn bè thật sự là những người yêu cầu người phải từ giả cõi đời này sao? Hãy cho ta biết ai là kẻ đang nói dối và ai mới là người nói cho người nghe sự thật.”

Hazel tấm tức khóc. Nỗi chua xót dâng trào bên trong cô. Cô đã đánh mất cuộc đời mình một lần. Cô không muốn phải chết lần nữa.

“Đúng thế,” Gaea ngâm nga. “Số phận đã định của người là cưới Sammy. Người có biết chuyện gì đã xảy ra với cậu ta sau khi người chết ở Alaska không? Cậu ta lớn lên và chuyển đến Texas. Cậu ta kết hôn và lập gia đình. Nhưng cậu ta không bao giờ quên được người. Cậu ta luôn tự hỏi sao người lại biến mất. Giờ thì cậu ta cũng đã chết – do một cơn đau tim vào năm một chín sáu mươi. Cuộc sống mà các người có thể cùng nhau trải qua luôn ám ảnh cậu ta.”

“Thôi đi!” Hazel gào lên. “Chính bà là người đã cướp mất điều đó!”

“Và người có thể lại có nó,” Gaea nói. “Định mệnh của người nằm trong tay ta, Hazel ạ. Dù sao người cũng sẽ chết. Nếu người chấp nhận từ bỏ, ỉa có năng lực khiến cái chết đến với người một cách dễ chịu đấy. Quên việc cứu Percy Jackson đi. Cậu ta thuộc về ta. Ta sẽ giữ cậu ta an toàn trong lòng đất cho đến khi ta sẵn sàng lợi dụng cậu ta. Người có thể tận hưởng phần đời còn lại trong những khoảnh khắc cuối cùng – trưởng thành, cưới Sammy. Tất cả những gì người cần làm là buông tay ra.”

Hazel siết chặt lấy cây cung. Bên dưới có thứ gì đó chụp vào hai mắt cá chân cô, nhưng cô không hoảng hốt. Cô biết đó là Percy đang bị nghệt thở, đang cố nắm lấy cơ hội để sống một cách vô vọng.

Hazel trừng mắt nhìn nữ thần. “Tôi sẽ không bao giờ hợp tác với bà! THẢ-CHÚNG-TÔI-ĐI!”

Khuôn mặt mẹ cô mờ đi. Buổi sáng ở New Orleans tan biến thành một cảnh tối tăm. Hazel đang ngập sâu trong bùn, một tay giữ chắc cây cung, hai tay Percy bám lấy mắt cá chân cô, ngập sâu trong bóng tối. Hazel lắc đầu mũi cung đến điên cuồng. Frank dốc hết sức kéo cô lên thật mạnh, gần như khiến cánh tay cô văng ra khỏi khớp nối.

Khi cô mở mắt ra, cô đang nằm trên bãi cỏ, cả người đầy rác rưởi. Percy nằm sóng soài dưới chân cô, đang ho hắng và phun bùn trong miệng ra.

Frank lượn qua lượn lại phía trên họ, miệng hô hét, “Ôi thánh thần ơi! Ôi thánh thần ơi! Ôi thánh thần ơi!”

Anh lôi từ túi của mình ra vài bộ quần áo dự trữ và bắt đầu lau mặt cho Hazel, nhưng việc đó chẳng hiệu quả cho lắm. Anh lôi Percy tránh xa khỏi bãi lầy.

“Hai người ở dưới đây lâu quá!” Frank kêu lên. “Anh không nghĩ – ôi thánh thần ơi, đừng bao giờ làm điều tương tự như thế nữa nhé!”

Anh ôm chặt lấy Hazel.

“Em không... thở được,” cô nghẹt thở.

“Xin lỗi!” Frank tiếp tục giúp họ lau sạch và làm ấm lên. Cuối cùng, anh cũng đưa họ đến bên vệ đường, nơi họ ngồi run rẩy và phun các cục bùn ra khỏi miệng.

Hai tay Hazel mất hết cảm giác. Cô không chắc liệu mình bị lạnh hay là bị sốc, nhưng cô cố giải thích về bãi lầy, về cảnh mộng mà cô nhìn thấy khi ở bên dưới. Không dă động gì đến Samm phần đó vẫn quá đối đau đớn để có thể nhắc lại – nhưng cô đã kể cho họ nghe lời đề nghị về một cuộc sống ảo của Gaea và lời tuyên bố rằng bà ta đã bắt được em trai Nico của cô. Hazel không muốn giữ lại chuyện đó trong lòng. Cô sợ rằng sự tuyệt vọng sẽ hạ gục mình mất.

Percy xoa xoa hai vai. Đôi môi anh ấy xanh lét. “Em... em đã cứu anh, Hazel. Chúng ta sẽ tìm ra chuyện gì đã xảy đến với Nico, anh hứa đấy.”

Hazel nheo mắt nhìn mặt trời giờ đã lên cao. Ánh nắng ấm áp khiến cô cảm thấy dễ chịu hơn, nhưng nó vẫn không làm cô ngừng run rẩy. “Dường như Gaea để chúng ta đi quá dễ dàng nhỉ?”

Percy giật một cục bùn trên tóc xuống. “Có lẽ bà ta vẫn muốn sử dụng chúng ta làm những con tốt. Có lẽ bà ta chỉ đang nói vớ vẩn nhằm làm xáo trộn tâm trí em.”

“Bà ta biết cần nói những gì,” Hazel đồng ý. “Bà ta biết cách tác động đến em.”

Frank choàng áo khoác của mình quanh hai vai cô. “Đây mới là cuộc sống thật. Em biết điều đó mà, đúng không? Bọn anh sẽ không để em phải chết lần nữa.”

Giọng anh thật kiên quyết. Hazel chẳng muốn tranh cãi, nhưng cô không sao mừng tượng ra cách Frank có thể ngăn cản Tử Thần. Cô áp tay vào túi áo khoác, nơi mẫu gỗ cháy dở của Frank vẫn được bọc lại kỹ càng. Cô tự hỏi chuyện gì sẽ xảy ra với anh nếu cô chìm trong bùn mãi mãi. Nói không chừng như thế sẽ cứu được anh. Ở dưới đó, lửa sẽ không bén vào mẫu gỗ.

Cô sẽ hy sinh bất cứ điều gì để Frank được an toàn. Có thể không phải lúc nào cô cũng có lòng tin mạnh mẽ như thế, nhưng Frank đã tin tưởng cô bằng mạng sống của mình. Anh tin cô. Cô không chịu nổi ý nghĩ sẽ có chuyện tệ hại xảy đến cho anh.

Cô liếc nhìn mặt trời đang lên... Thời gian sắp hết. Cô nghĩ về Hylla, Nữ hoàng của các nữ chiến binh Amazon ở Seattle. Tính đến thời điểm này, hẳn Hylla đã phải đấu liên tiếp hai đêm với Otrera, đấy là nếu như cô ấy còn sống sót. Cô ấy đang trông mong Hazel sẽ giải thoát cho Tử Thần thành công.

Cô cố đứng lên. Gió từ Vịnh Phục Sinh thổi đến vẫn lạnh lẽo như trong trí nhớ của cô. “Chúng ta nên lên đường thôi.”

Percy nhìn xuống mặt đường. Đôi môi anh ấy đã trở lại bình thường. “Có khách sạn hay nơi nào đó chúng ta có thể vệ sinh sạch sẽ chút không? Ý anh là... các khách sạn chấp nhận cho những người đầy bùn được phép đi vào ấy?”

“Em không chắc lắm,” Hazel thú nhận.

Cô nhìn thị trấn phía bên dưới và không thể tin là nó đã phát triển nhanh như thế từ năm 1942. Bến tàu chính đã được dời sang phía đông khi thị trấn mở rộng. Phần lớn các tòa nhà ở đây đều mới mẻ với cô, nhưng hệ thống các con đường trung tâm thị trấn trông khá quen thuộc. Cô nghĩ là mình vừa nhận ra vài kho hàng nằm dọc theo bờ biển. “Có lẽ em biết một nơi chúng ta có thể tắm rửa thay quần áo.”

48. Phần 42

XLII. HAZEL

KHI HỌ VÀO THỊ TRẤN, Hazel đi theo cùng tuyến đường mình đã từng đi cách đây bảy mươi năm – đêm cuối cùng của đời cô, khi cô đi từ đồi về nhà và nhận thấy mẹ mình mất tích.

Cô dẫn các bạn mình xuôi theo Đại lộ số Ba. Ga tàu hỏa vẫn còn ở đó. Khách sạn Seward hai tầng màu trắng to lớn vẫn đang hoạt động, mặc dù nó đã được mở rộng gấp hai so với diện tích cũ. Họ suy nghĩ về việc nghỉ lại đây, nhưng Hazel không cho đó là ý hay khi đi thơ thẩn trong tiền sảnh khách sạn với đầy bùn trên người, vả lại, cô cũng không chắc liệu khách sạn có cho ba đứa trẻ vị thành niên thuê phòng hay không.

Thay vì vậy, họ rẽ về hướng ven bờ biển. Hazel không thể tin nổi, nhưng ngôi nhà cũ của cô vẫn còn nằm đó, chúi xuống mặt nước trên cầu tàu bám đầy hào. Mái nhà nghiêng sang một bên. Các bức tường lỗ chỗ những lỗ như đạn bắn. Cánh cửa bị bít kín, và một tấm biển hiệu viết bằng tay đề là:

“Đi thôi,” cô nói.

“Ừm, em có chắc là chỗ này an toàn không?” Frank hỏi.

Hazel tìm thấy một cửa sổ để mở và leo vào bên trong. Các bạn cô theo sau. Căn phòng đã không được sử dụng trong một thời gian dài. Bụi bay lên theo bước chân họ, xoáy tròn trong tia nắng lọt qua từ các lỗ đạn. Các thùng các-tông vụn được chất dọc theo tường. Trên mớ nhãn mờ mờ của chúng có ghi dòng chữ: Thiệp Chúc Mừng, Đ

Bốn Mùa. Hazel không rõ vì sao vài trăm thùng thiệp chúc mừng lại mủn ra thành bụi trong một nhà kho ở Alaska, nhưng nó chẳng khác nào một trò đùa tàn nhẫn: cứ như thể số thiệp này là dành cho tất cả các lễ hội mà cô chưa bao giờ được tham gia – những ngày lễ Giáng sinh, Phục sinh, ngày sinh nhật, các ngày lễ Valentine trong hàng thập kỷ qua.

“Ít ra thì trong này cũng ấm hơn,” Frank nói. “Chắc là không có nước đâu nhỉ? Có lẽ tớ sẽ đi mua sắm. Tớ không dính đầy bùn như hai người. Tớ có thể tìm cho chúng ta vài bộ áo quần.”

Hazel nửa nghe nửa không những lời anh nói.

Cô leo qua một đồng thùng ở trong góc từng là chỗ ngủ của mình. Một cái biển cũ được dựng tựa vào tường: QUN NHU THẨM DỒ VÀNG. Cô nghĩ mình sẽ thấy một bức tường trống không đằng sau biển hiệu đó, nhưng khi cô dời nó đi, phần lớn các tấm ảnh và bức vẽ của cô vẫn được dính ở đấy. Cái biển ắt đã bảo vệ chúng khỏi ánh nắng mặt trời và các yếu tố khác. Chúng dường như không thay đổi gì qua năm tháng. Các bức vẽ New Orleans bằng chì màu trông khá là ngây ngô. Liệu có thật là cô đã vẽ chúng không? Mẹ cô chăm chú nhìn cô từ một bức ảnh, bà đang mỉm cười đứng trước biển hiệu kinh doanh: TRANG SỨC BÙA CHÚ CỦA NỮ HOÀNG MARIE, XEM BÓI.

Kế bên đó là một bức ảnh Sammy ở lễ hội đường phố. Nụ cười toe toét ngốc nghếch, mái tóc đen xoăn tít và đôi mắt đẹp của cậu ấy dường như còn mãi với thời gian. Nếu Gaea nói thật thì Sammy chắc đã qua đời cách đây hơn bốn mươi năm. Liệu cậu ấy có thực sự nhớ về Hazel trong suốt thời gian đó không? Hay là cậu ấy đã lãng quên cô gái lập dị mà cậu thường cười ngửa cùng – cô gái đã chia sẻ một nụ hôn và một cái bánh nướng sinh nhật với cậu trước khi biến mất vĩnh viễn?

Frank lướt nhẹ tay trên tấm ảnh. “Ai...?” Anh nhìn thấy cô đang khóc và không hỏi nữa. “Xin lỗi, Hazel. Chuyện này chắc phải khó khăn lắm. Em có muốn một ít thời gian...”

“Không,” cô rên rỉ. “Không cần đâu, em ổn.”

ẹ em sao?” Frank chỉ vào bức ảnh Nữ hoàng Marie. “Em trông giống mẹ lắm. Bà ấy thật đẹp.”

Rồi Percy chăm chú nhìn vào ảnh của Sammy. “Cậu ta là ai?”

Hazel không hiểu sao cô lại thấy hoảng sợ. “Đó... đó là Sammy. Cậu ấy là... ừm... bạn em ở New Orleans.” Cô buộc mình không nhìn Frank.

“Anh từng gặp qua cậu ta,” Percy nói.

“Không thể nào,” Hazel nói. “Đó là vào năm 1941. Cậu ấy... cậu ấy giờ chắc đã mất rồi.”

Percy cau mày. “Anh đoán vậy. Thế nhưng...” Anh ấy lắc đầu, như thể ý nghĩ đó quá đổi khó chịu.

Frank hắng giọng. “Nghe này, chúng ta vừa đi qua một cửa hàng ở khu nhà cuối. Chúng ta còn chút tiền. Có lẽ tớ nên đi mua ít thức ăn cùng quần áo và... tớ không biết nữa... một trăm hộp khăn ướt hay thứ gì đó cho hai người nhé?”

Hazel che tấm biển thăm dò vàng lên trên các vật kỷ niệm như lúc đầu. Nội chỉ nhìn vào bức ảnh cũ của Sammy thôi cũng đủ làm cô thấy có lỗi rồi, vì Frank đang cố tỏ ra tốt bụng và cổ vũ cho cô. Việc đó khiến cô chẳng hề dễ chịu khi nghĩ về cuộc sống trước đây của mình.

“Tuyệt,” cô nói. “Anh cừ nhất đấy, Frank.”

Sàn nhà kêu kéo kẹt dưới chân anh. “Ừm... dù sao anh là người duy nhất không bị lấm bùn khắp người mà. Sẽ nhanh thôi.”

Khi anh đi rồi, Percy và Hazel đứng lên một trại tạm thời. Họ cởi áo khoác ra và cố gạt bớt bùn đi. Họ tìm thấy ít chăn cũ trong một cái thùng và dùng chúng để lau rửa. Họ khám phá ra rằng những cái thùng đựng thiệp chúc mừng sẽ là chỗ nghỉ ngơi tốt nếu bạn xếp chúng làm nệm.

Percy đặt thanh kiếm của mình lên sàn nhà, nơi nó phát ra ánh đồng yếu ớt. Rồi nằm duỗi người ra trên chiếc giường làm từ thùng thiệp Chúc mừng Giáng sinh 1982.

“Cám ơn em đã cứu anh,” anh ấy nói. “Lẽ ra anh nên nói vậy sớm hơn.”

Hazel nhủ. “Anh sẽ cũng hành động như thế với em.”

“Đúng thế,” anh ấy đồng ý. “Nhưng khi chìm xuống lớp bùn đó, anh nhớ lại dòng kia trong lời tiên tri của Ella – về việc con trai thần Neptune sẽ bị chết đuối. Anh đã nghĩ thế đấy. ‘Đây là ý của câu đó. Mình đang chết đuối trong lòng đất.’ Anh chắc chắn mình tiêu rồi.”

Giọng anh ấy run rẩy như ngày đầu tiên anh đến Trại Jupiter, khi Hazel chỉ cho anh ấy xem đền thờ của thần Neptune. Quay trở lại lúc ấy, cô đã tự hỏi liệu Percy có phải là lời giải đáp cho các vấn đề của mình không – là hậu duệ thần Neptune mà thần Pluto đã cam đoan một ngày nào đó sẽ giải lời nguyền cho cô. Khi đấy, Percy dường như rất đáng sợ và mạnh mẽ khiếp, như một anh hùng thật sự.

Chỉ đến lúc này cô mới biết Frank cũng là hậu duệ của thần Neptune. Frank không phải là anh hùng có vẻ ngoài ấn tượng nhất thế giới, nhưng anh đã tin tưởng cô bằng chính mạng sống của mình. Anh đã nỗ lực rất nhiều để bảo vệ cô. Thậm chí cả sự vụng về của anh cũng gây cho cô cảm giác thích thú.

Cô chưa bao giờ cảm thấy bối rối hơn hiện tại – và vì cô đã bối rối trong suốt cuộc đời mình, tâm trạng này nói lên khá nhiều điều.

“Anh Percy,” cô nói, “lời tiên tri đó có lẽ không hoàn chỉnh. Frank cho rằng Ella đang nhớ lại một trang bị đốt. Biết đâu anh mới là người làm cho ai đó chết đuối thì sao.”

Anh ấy nhìn cô bằng ánh mắt thận trọng. “Em nghĩ thế sao?”

Hazel thấy là lạ khi an ủi anh ấy. Anh ấy lớn hơn cô nhiều và ra dáng chỉ huy hơn. Nhưng cô tự tin gạt đầu. “Anh sẽ hoàn thành nhiệm vụ và quay về nhà. Anh sẽ gặp lại bạn gái Annabeth của mình.”

“Em cũng vậy, Hazel,” cậu nhấn mạnh. “Bọn anh sẽ không để bất cứ chuyện gì xảy ra với em. Em vô cùng quan trọng với anh, với trại, và đặc biệt là với Frank.”

Hazel nhặt một tấm thiệp Valentine cũ lên. Lớp giấy ren trắng rơi khỏi tay cô. “Em không thuộc về thế kỷ này. Nico chỉ mang em quay lại để em có thể sửa chữa sai lầm của mình, để em được vào Elysium.”

“Số mệnh em còn nhiều điều đáng để làm hơn thế,” anh ấy nói. “Chúng ta được định là sẽ ủng hộ nhau chống lại Gaea. Anh sẽ cần em ở bên nhiều hơn nữa chứ không phải chỉ trong hôm nay. Và Frank – em có thể nhận ra cậu ấy phát điên vì em. Cuộc đời này đáng để ta tranh đấu, Hazel à.”

Cô nhắm mắt lại. “Làm ơn, đừng làm em lại hy vọng. Em không thể...”

Cánh cửa sổ kêu cọt két khi có người mở ra. Frank leo vào, vui vẻ cầm trong tay vài chiếc túi đựng đồ mua sắm. “Thành công!”

Anh cho mọi người xem chiến lợi phẩm. Anh kiếm được vài ống tên mới cho mình, vài phần ăn và một cuộn dây thừng.

“Dành cho lần kế tiếp nếu chúng ta băng qua một bãi lầy,” anh nói.

Từ một tiệm bán hàng dành cho khách du lịch trong vùng, anh đã mua ba bộ quần áo mới, vài cái khăn tắm, một ít xà phòng, vài chai nước đóng chai, và, đúng thế, một hộp lớn khăn ướt. Đây không hẳn là tắm nước nóng, nhưng Hazel vẫn cúi xuống phía sau một bức tường các thùng thiếp chúc mừng để lau rửa và thay đồ. Rất nhanh sau đó, cô cảm thấy khá hơn nhiều.

Đây là ngày cuối cùng của mùa, cô nhắc chính mình. Đừng có tỏ ra thoải mái quá.

Lễ hội Fortuna – hết thảy may mắn diễn ra trong ngày hôm nay, dù tốt hay xấu, đều được cho là điềm báo của một năm sắp tới. Bằng cách này hay cách khác, nhiệm vụ của họ sẽ phải hoàn tất trong tối nay.

Cô nhét mẩu củi vào trong túi áo khoác mới. Dù thế nào đi nữa, cô cũng phải bảo đảm nó được an toàn, bất kể chuyện gì sẽ xảy đến với cô. Cô có thể hy sinh, miễn là những người bạn của cô sống sót.

“Vây,” cô nói. “Giờ chúng ta tìm một chiếc thuyền đến Sông băng Hubbard nhé.”

Cô cố nói sao cho thật tự tin, nhưng việc đó không dễ. Cô ước gì Arion vẫn ở cùng mình. Cô thích được cưỡi con ngựa tuyệt đẹp đó ra chiến trường. Kể từ khi họ rời Vancouver, cô đã gọi nó trong tiềm thức, hy vọng nó sẽ nghe thấy và đến tìm cô, nhưng đó chỉ là chuyện mơ tưởng hảo huyền.

Frank vỗ bụng mình. “Nếu chúng ta sắp ra chiến trường đối diện với cái chết, tớ muốn ăn trưa trước. Tớ vừa tìm thấy một nơi tuyệt vời.”

Frank dẫn họ đến một khu mua sắm gần cầu tàu, nơi một toa xe lửa cũ kỹ được cải tạo thành một nhà ăn. Hazel không có ký ức nào về nơi này kể từ những năm 1940, nhưng thức ăn có mùi thơm ngào ngạt.

Trong lúc Frank và Percy gọi món, Hazel đi thơ thẩn về cuối cầu tàu và tự đặt vài câu hỏi. Khi quay trở lại, cô biết mình cần vui vẻ lên. Ngay cả món hamburger thịt băm pho mát và khoai tây chiên cũng không làm được điều đó.

“Chúng ta có rắc rối,” cô nói. “Em đã cố kiếm một chiếc thuyền. Nhưng... em tính sai mất rồi.”

“Không có thuyền sao?” Frank hỏi.

“Ồ, em có thể tìm được một chiếc,” Hazel nói. “Nhưng sông băng ở xa hơn em nghĩ. Dù có đi với tốc độ tối đa thì phải đến sáng mai chúng ta mới có thể đến đó.”

Percy xanh mặt. “Hay là anh làm cho thuyền chạy nhanh hơn?”

“Ngay cả khi có anh giúp,” Hazel nói, “theo những gì mà các thuyền trưởng kể với em, chuyến đi cũng nguy hiểm lắm – băng trôi, các eo biển như mê cung không sao mà lần. Anh phải biết nơi mình sẽ đến.”

“Máy bay thì sao?” Frank hỏi.

Hazel lắc đầu. “Em cũng đã hỏi qua các thuyền trưởng. Họ nói chúng ta có thể thử, nhưng ở đây chỉ có một sân bay bé tí tẹo. Anh phải thuê máy bay trước hai hay ba tuần.”

Sau đó họ im lặng dùng bữa. Món hamburger của Hazel ngon tuyệt, nhưng cô không thể nào tập trung. Cô ăn được khoảng ba miếng thì một con quạ đáp xuống phía trên một cột điện thoại và bắt đầu kêu quạ quạ về phía họ.

Hazel run rẩy. Cô sợ nó sẽ lên tiếng với cô y hệt một con quạ khác cách đây nhiều năm: Đêm cuối cùng. Đêm nay. Cô tự hỏi liệu lũ quạ có thường hay xuất hiện trước mặt con cái của thần Pluto khi họ sắp chết không. Cô hy vọng Nico vẫn còn sống, và Gaea chỉ nói dối để làm cho cô do dự. Hazel có dự cảm không tốt rằng nữ thần đang nói thật.

Nico từng bảo với cô rằng cậu sẽ tìm kiếm Các Cánh Cửa Của Tử Thần theo hướng ngược lại. Nếu cậu ấy đã bị quân của Gaea bắt, Hazel sẽ mất đi người thân duy nhất mà cô có.

Cô nhìn chăm chăm vào món hamburger của mình.

Đột nhiên, tiếng kêu của con quạ chuyển thành tiếng ăng ẳng như bị bóp cổ.

Frank đứng bật dậy nhanh đến nỗi suýt làm ngã cái bàn. Percy rút kiếm ra.

Hazel nhìn theo hướng họ đặt tầm mắt. Đâu trên nơi cao nhất, nơi con quạ vừa đậu, một con quái vật mình sư tử cánh chim xấu xí béo ú đang trừng mắt nhìn xuống họ. Nó ợ một cái và lông quạ bay ra khỏi mỏ nó.

Hazel đứng dậy và rút thanh trường kiếm spatha ra.

Frank lấp tên vào. Anh nhắm bắn, nhưng con quái vật mình sư tử cánh chim đã thét lên thật lớn, âm thanh vang vọng khắp những ngọn núi. Frank nao núng, và cú bắn của anh trật ra xa.

“Tớ nghĩ đó là yêu cầu trợ giúp,” Percy cảnh báo. “Chúng ta phải đi khỏi đây ngay.”

Chẳng có lấy một kế hoạch cụ thể nào, họ chạy như bay ra cầu cảng. Con quái vật mình sư tử cánh chim đuổi theo họ. Percy dùng kiếm chém nó, nhưng con quái vật đã chuyển hướng.

Họ đi xuống các bậc thang để đến cầu tàu gần nhất và chạy về phía đuôi tàu. Con quái vật mình sư tử cánh chim lao theo, móng trước nó mở ra, sẵn sàng chém giết. Hazel giơ kiếm lên, nhưng một bức tường nước lạnh buốt từ một bên lao tới đã đập mạnh vào người nó và kéo tuột nó xuống vịnh. Con quái vật kêu quác quác và vỗ cánh phẫn phật. Nó cố leo lên cầu tàu và vung vẩy bộ lông đen như một con chó bị ướt nước.

Frank lau bầu. “Cú đánh đẹp đấy Percy.”

“Ừm,” anh ấy nói. “Tớ không biết là mình vẫn có thể làm vậy ở Alaska. Nhưng tin xấu – nhìn đằng kia kìa.”

Cách đó khoảng một dặm, phía trên những ngọn núi, một đám mây đen cuộn cuộn bốc lên – nguyên cả một bầy quái vật mình sư tử cánh chim, hàng tá con là ít. Họ chẳng có cách nào chống lại nhiều kẻ địch như thế, và không có thuyền nào đưa họ đi đủ nhanh để thoát khỏi bọn chúng.

Frank lấp một mũi tên khác. “Sẽ không bị đánh ngã mà không chiến đấu.”

Percy giơ thanh Thủy Triều lên. “Tớ đi cùng cậu.”

Rồi Hazel nghe thấy một âm thanh từ phía xa xa – như là tiếng hí của một con ngựa. Ất là cô đang tưởng tượng thôi, nhưng cô vẫn hét thật lớn, “Arion! Bên này!”

Một vệt nâu vàng nhạt phi như bay đến cuối đường và lao lên cầu tàu. Con ngựa hiện ra ngay đằng sau con quái vật mình sư tử cánh chim, tung hai vó trước của mình xuống và giẫm nát con quái vật thành tro bụi.

Hazel chưa bao giờ thấy hạnh phúc như thế trong đời. “Ngựa tốt! Thật sự là một con ngựa tốt!”

Frank lùi lại và tí nữa thì ngã khỏi cầu tàu. “Làm thế nào...?”

“Nó đi theo em!” Hazel toét miệng cười. “Vì nó là con ngựa... giỏi nhất... TỪ TRƯỚC ĐẾN NAY! Giờ thì, lên ngựa nào!”

“Cả ba chúng ta sao?” Percy nói. “Liệu nó có chịu nổi không?”

Arion hí lên một cách phấn nộ.

“Được rồi, không cần phải thô lỗ thế,” Percy nói. “Đi thôi.”

Họ leo lên ngựa, Hazel ở phía trước, Frank và Percy ngồi chênh vênh đằng sau. Frank quàng hai tay mình quanh eo cô, và Hazel nghĩ rằng nếu hôm nay là ngày cuối cùng của cô trên cõi đời này – có chết đi thì cũng không phải là tệ lắm.

“Chạy thôi, Arion!” cô hét lên. “Đến Sông băng Hubbard nào!”

Con ngựa cất vó phi như bay ngang qua mặt nước, nơi nào trên mặt biển bị nó đặt móng xuống nước đều bốc hơi.

49. Phần 43

XLII. HAZEL

CUỐI TRÊN LƯNG ARION, HAZEL CẢM THẤY MÌNH ĐẦY SỨC MẠNH, quyết tâm và hoàn toàn làm chủ bản thân – một sự kết hợp hoàn hảo giữa ngựa và con người. Cô tự hỏi liệu đây có phải là những cảm xúc có được khi là một nhân mã không.

Các thuyền trưởng ở Seward đã báo trước cho cô biết rằng phải đi mất ba trăm hải lý mới đến được Sông băng Hubbard, một chuyến hành trình gian khổ, nguy hiểm, nhưng con Arion chẳng gặp chút rắc rối nào. Nó phóng trên mặt nước với tốc độ của âm thanh, làm không khí xung quanh họ ảm đến mức Hazel chẳng biết lạnh là gì. Trên mặt đất, cô chưa bao giờ thấy mình quá đói bụng cảm. Trên lưng ngựa, cô nôn nóng được tham gia đánh trận.

Frank và Percy lại không quá vui vẻ. Khi Hazel liếc ra sau, họ đang nghiêng chặt răng lại và cầu mắt họ đang nhảy lia lịa quanh đầu. Hai má Frank lúc la lúc lắc vì trọng lực. Percy ngồi sau cùng, bám chặt lấy con ngựa, cố gắng để không bị trượt ra phía sau. Hazel hy vọng điều đó sẽ không xảy ra. Theo cái cách mà Arion di chuyển, cô không nhận ra nó đang đi với tốc độ năm mươi hay sáu mươi dặm một giờ.

Họ phóng nhanh qua các eo biển lạnh buốt, lướt ngang qua các vịnh hẹp xanh ngắt và những mỏm đá với thác nước đổ xuống biển. Arion nhảy lên phía trên một con cá voi lưng gù đang bung mình ra khỏi mặt nước và tiếp tục phi nước đại, làm một bầy hải cẩu giật mình nhảy khỏi một tảng băng trôi.

Thời gian di chuyển chỉ như vài phút trước khi họ chạy vèo vào một vịnh hẹp. Nước

biển ở đây kết hợp với những mảnh băng nhỏ y hệt như một ly xi-rô xanh sền sệt vậy. Arion đi khắp khiêng trên một phiến băng đồng cứng màu ngọc xanh.

Cách đó nửa dặm là Sông băng Hubbard. Ngay cả Hazel, người đã từng nhìn thấy các dòng sông băng trước đây, cũng không dám chắc về cảnh tượng trước mắt mình. Những ngọn núi tuyết phủ màu tía đã bị chia tách theo hai hướng khác nhau, với tầng mây trôi lơ lửng giữa lưng chừng núi như những chiếc thắt lưng mềm mại. Trong thung lũng mênh mông bạt ngàn nằm giữa hai đỉnh núi lớn nhất, một bức tường băng lởm chởm mọc lên khỏi biển cả, che chắn toàn bộ hẻm núi. Sông băng có màu xanh-trắng với những đường vết màu đen, vì thế nó trông giống một đồng tuyết bản còn sót lại trên vĩa hè sau khi máy xúc tuyết rời đi, chỉ có điều lớn gấp bốn triệu lần.

Ngay khi Arion ngừng lại, Hazel cảm thấy nhiệt độ hạ xuống. Các đợt khí lạnh do khối băng đó tạo ra thổi đến, biến vịnh thành cái tủ lạnh lớn nhất thế giới. Kỳ quái nhất là một âm thanh như tiếng sấm rền vang khắp mặt nước.

“Đó là cái gì thế?” Frank trở mắt nhìn những đám mây phía trên sông băng. “Một cơn bão ư?”

“Không phải,” Hazel nói. “Băng đang vỡ ra và di chuyển. Hàng triệu tấn băng.”

“Ý em là cái này đang vỡ ra sao?” Frank hỏi.

Như để minh chứng cho lời nói đó, một dải băng khê nứt ra khỏi sông băng và đâm sầm xuống biển, bắn nước và các mảnh băng văng tung tóe cao đến vài tầng lầu. Một phần nghìn giây sau âm thanh mới truyền đến tai họ – một tiếng BÙM chói tai y hệt như khi Arion đạt tới giới hạn âm thanh.

“Chúng ta không thể đến gần thứ đó!” Frank nói.

“Bắt buộc thôi,” Percy nói. “Tên khổng lồ đang ở phía trên.”

Arion hí vang.

“Này Hazel,” Percy nói, “bảo con ngựa của em cẩn thận lời ăn tiếng nói nhé.”

Hazel cố không bật cười. “Nó đã nói gì thế?”

“Bỏ đi mấy câu chửi rửa à? Nó bảo là nó có thể đưa chúng ta lên trên đỉnh.”

Frank có vẻ hoài nghi. “Tớ nghĩ con ngựa này không bay được đâu!”

Lần này con Arion hí lên cực kỳ tức giận, đến Hazel còn đoán được là nó đang chửi bới.

“Anh bạn,” Percy bảo con ngựa, “tao đã từng bị treo lên vì đã nói những câu kém hơn mày chút ít. Hazel, nó cam đoan rằng em sẽ biết khả năng của nó ngay khi em ra lệnh.”

“Ừm, vậy thì giữ chặt nhé, các chàng trai,” Hazel bồn chồn nói. “Aon, nhanh lên nào!”

Con Arion phóng về phía sông băng như một tên lửa điên cuồng, lao đi trên lớp tuyết tan như thể nó muốn thách đấu với núi băng vậy.

Trời mỗi lúc một lạnh. Tiếng băng nứt gãy dần to hơn. Khi Arion đến gần, sông băng lù lù hiện ra, lớn đến nỗi Hazel chóng cả mặt khi cố quan sát hết nó. Triền sông lỗ chỗ khe nứt và hang động, lởm chởm các chóp nhọn như những lưỡi rìu. Những mảnh băng liên tục rơi tòm xuống – một vài khối cỡ những hòn tuyết, những khối khác lại có kích thước bằng một ngôi nhà.

Khi họ còn cách khoảng bốn mươi lăm mét tính từ mặt sông, tiếng sấm nổ ầm ầm khiến Hazel rợn cả xương sống, một bức màn băng có thể che phủ cả Trại Jupiter vỡ ra và rơi thẳng về phía họ.

“Cẩn thận!” Frank hét lớn, điều dường như có chút không cần thiết với Hazel.

Arion vẫn chạy một mạch tới trước. Giữ nguyên tốc độ, nó len lỏi qua các mảnh vỡ theo đường zíc-zắc, nhảy vượt qua các khối băng và trèo lên mặt sông băng.

Cả Percy và Frank đều bật mắng họ nhà ngựa và bám chặt hết sức trong khi Hazel đưa tay ôm quanh cổ Arion. Bằng cách này hay cách khác, họ đã không bị rơi khi con Arion leo lên các vách đá, nhảy từ vị trí này sang vị trí khác với tốc độ và sự nhanh nhẹn không thể tin được. Nó giống như thể họ đang rơi xuống từ một ngọn núi, nhưng theo hướng ngược lại.

Cuối cùng cũng đến đích. Arion kiêu ngạo đứng trên đỉnh một chỏm băng sừng sững phía trên một khoảng trống. Biển hiện giờ dưới họ chín mươi mốt mét.

Arion hí lên thách thức, tiếng hí vang vọng khắp các ngọn núi. Percy không dịch, nhưng Hazel biết khá rõ rằng Arion đang thách thức những con ngựa khác hiện đang ở trong vịnh: Phá kỷ lục đó đi, bọn ngốc kia!

Rồi nó quay mình lại và chạy vào sâu trong đất liền bên kia đỉnh sông băng, nhảy qua một vực thẳm bề ngang mười lăm mét.

“Ồ kia!” Percy chỉ.

Con ngựa dừng bước. Trước mặt họ lừng lững một trại La Mã bị đóng băng, trông giống như một bản sao rừng rợn có kích thước khổng lồ so với trại Trại Jupiter. Các đường hào chỉ chút chóp băng nhọn. Các thành lũy làm từ gạch băng phát ra ánh sáng trắng chói lòa. Treo lơ lửng trên các tháp canh, các lá cờ vải màu xanh cứng ngắc lung linh trong ánh mặt trời Bắc Cực.

Chẳng có bất cứ dấu hiệu sự sống nào. Các cánh cổng mở toang hoác. Không có lấy một lính gác đi rảo trên các bức tường. Thế nhưng, Hazel vẫn thấy khó chịu trong lòng. Cô nhớ lại cái hang ở Vịnh Phục Sinh, nơi cô đã làm Alcyoneus trôi dạt – một cảm giác âm độc đến ngọt ngào và tiếng bùm, bùm, bùm không ngớt, như nhịp tim của Gaea. Nơi này rất quen thuộc, cứ như mặt đất đang cố tỉnh giấc và phá hủy mọi thứ – như thể các ngọn núi ở hai bên muốn nghiêng nát họ và phân sông băng còn lại.

Arion chạy nước kiệu một cách cau kỉnh.

“Frank này,” Percy nói, “chúng ta xuống đi bộ từ đây thì sao nhỉ?”

Frank thở dài nhẹ nhõm. “Tớ cứ nghĩ cậu không bao giờ đề nghị việc đó chứ.”

Họ xuống ngựa và thử bước vài bước. Mặt băng dường như khá chắc, được bao phủ một tấm thảm tuyết mềm mịn nên nó không trơn lắm.

Hazel giục Arion chạy lên trước. Percy và Frank rảo bước ở hai bên, kiếm và cung sẵn sàng trong tay. Họ tiến đến cổng trại mà không gặp cản trở nào. Hazel đã được huấn luyện để phát hiện ra hổ, bầy, dây chần ngang đường và tất cả các loại bẫy khác mà những quân đoàn La Mã gặp phải tại lãnh địa kẻ thù trong nhiều niên kỷ qua, nhưng lúc này cô chẳng thấy gì – chỉ có những cái cổng đóng bằng mở toang và những lá cờ bị đông cứng kêu rằng rắc trong gió.

Cô có thể phóng thẳng tầm mắt đến cuối đường chính. Tại giao lộ, trước bộ chỉ huy xây bằng gạch-băng, một dáng người cao lớn mặc áo choàng đen đang đứng đó, tay chân bị những sợi xích làm từ băng trói chặt.

“Thanatos,” Hazel thì thào.

Cô nhận thấy linh hồn mình như bị kéo tuột về phía Tử Thần, hết như bụi bị hút vào máy hút bụi vậy. Tầm nhìn trước mắt cô trở nên tối sẫm. Cô suýt ngã khỏi Arion, nhưng Frank đã đỡ cô và đẩy cô ngồi thẳng lại trên lưng ngựa.

“Bọn anh sẽ giữ em lại,” anh hứa. “Không ai có thể mang em đi.”

Hazel siết chặt lấy tay anh. Cô không muốn buông nó ra. Anh thật đáng tin cậy, khiến cô yên lòng, nhưng Frank không thể bảo vệ cô khỏi Tử Thần. Tính mệnh của chính anh cũng mong manh y như mẩu gỗ cháy dở kia.

“Em không sao,” cô nói dối.

Percy bứt rứt nhìn quanh. “Không phòng thủ? Không có khổng lồ sao? Đây nhất định là một cái bẫy.”

“Chắc chắn luôn,” Frank nói. “Nhưng tớ không nghĩ chúng ta còn lựa chọn nào khác.”

Trước khi Hazel kịp đổi ý, cô thúc Arion đi qua cổng. Khuôn viên khá quen mắt – các doanh trại của các đội quân, nhà tắm, kho vũ khí. Nó là bản sao y chóc của Trại Jupiter, ngoại trừ việc nó lớn gấp ba lần so với bản gốc. Ngay cả khi ngồi trên lưng ngựa, Hazel vẫn cảm thấy mình bé nhỏ và tầm thường, như thể họ đang đi qua một thành phố mẫu được các vị thần dựng nên.

Họ ngừng lại cách người mặc áo choàng ba mét.

Giờ khi đã ở đây, Hazel có cảm giác thôi thúc liều lĩnh là phải kết thúc nhiệm vụ này. Cô biết mình sẽ gặp nguy hiểm hơn nhiều so với lúc đánh nhau với các chiến binh Amazon, chống lại lũ quái vật mình sư tử cánh chim hay leo lên sông băng trên lưng Arion. Theo bản năng cô thừa hiểu, chỉ cần bị Thanatos chạm nhẹ vào, cô sẽ chết.

Nhưng đồng thời linh cảm cũng mách bảo cho cô biết rằng, nếu cô không vượt qua được nhiệm vụ lần này, nếu cô không dừng cảm đối mặt với số mệnh, cô cũng chẳng thoát khỏi cái chết – bởi sự hèn nhát và thất bại. Các phán quan ở cõi chết sẽ chẳng khoan dung với cô trong lần thứ hai này.

Arion chạy tới chạy lui khi cảm nhận được sự bất an của cô.

“Xin chào?” Hazel buộc phải lên tiếng. “Ngài Tử Thần?”

Hình người đội mũ trùm đầu ngẩng lên.

Ngay lập tức, toàn bộ khu trại tựa mình sống lại. Các bóng người mặc áo giáp La Mã từ các doanh trại, bộ chỉ huy, kho vũ khí, và cả căng-tin bắt đầu tủa ra, nhưng đó không phải là con người những vong hồn – những con ma luôn miệng huyền thuyên mà Hazel đã từng sống chung trong nhiều thập kỷ ở Cánh đồng Asphodel. Cơ thể chúng nhiều nhất chỉ có những làn hơi màu đen, nhưng bộ áo giáp, giáp che ống chân và mũ giáp gỉ vẫn được giữ cố định. Những thanh kiếm bọc một lớp sương giá được buộc vào bên hông. Các thanh lao móc pilum và khiên mờ trôi lênh bênh trong những đôi tay khói. Phần lớn những vong hồn đó đều chạy bộ, trừ hai binh lính từ các chuồng ngựa lao ra trên chiếc chiến xa bằng vàng được kéo bởi những con chiến mã màu đen ma quái.

Khi Arion nhìn thấy mấy con ngựa đó, nó giận dữ giậm chân xuống đất.

Frank nắm chặt cây cung của mình. “Đúng thế, đây là một cái bẫy.”

50. Phần 44

XLIV. HAZEL

CÁC CON MA XẾP THÀNH HÀNG VÀ BAO QUANH giao lộ. Có khoảng một trăm tên tất cả – chưa phải là hết một quân đoàn, nhưng nhiều hơn một đội quân. Một vài tên cầm các lá cờ được trang trí các tia chớp rách bươm của Đội quân Số Năm trực thuộc Quân đoàn Mười hai – cuộc thám hiểm thất bại của Michael Varus từ những năm 1980. Những tên khác mang cột cờ và vật tượng trưng mà Hazel không sao nhận ra, như thể họ đã chết ở các khoảng thời gian khác nhau, trong các nhiệm vụ khác nhau – nói không chừng còn không phải là người của Trại Jupiter.

Phần lớn đều được trang bị vũ khí bằng vàng Imperial – nhiều hơn lượng vàng Imperial mà cả Quân đoàn Mười hai sở hữu. Hazel cảm nhận được sức mạnh kết hợp từ những tiếng kêu o o của số vàng đó đang bao quanh lấy cô, thậm chí còn đáng sợ hơn tiếng kêu răng rắc của sông băng. Cô tự hỏi liệu có thể dùng năng lực của mình để kiểm soát các loại vũ khí, biết đâu là tước vũ khí của những con ma đó hay không, nhưng cô sợ. Vàng Imperial không chỉ là kim loại quý hiếm. Nó có khả năng gây chết người đối với các á thần và quái vật. Cố kiểm soát nhiều khí giới như thế trong cùng một lúc sẽ tương tự như việc cố kiểm soát plutonium trong lò phản ứng. Nếu thất bại, cô có thể sẽ quét sạch Sông băng Hubbard ra khỏi bản đồ và giết chết bạn bè.

“Thanatos!” Hazel quay ng hình người mặc áo choàng. “Chúng tôi đến đây để cứu ngài. Nếu ngài điều khiển được những vong hồn này, hãy bảo họ...”

Giọng cô ngập ngừng. Mũ trùm đầu của vị thần rơi xuống và áo choàng cũng rút theo khi anh ta rải cánh, chỉ còn lại duy nhất một

chiếc áo tunic đen không tay có dây lưng. Đó là người đàn ông xinh đẹp nhất mà Hazel từng thấy.

Da anh ta có màu gỗ tếch, ngăm ngăm và lấp lánh như cái bàn cầu hồn cũ của Nữ hoàng Marie. Đôi mắt anh ta cũng có màu vàng mật ong như mắt Hazel. Anh ta thon gầy và rắn chắc, khuôn mặt mang nét vương giả và mái tóc đen buông dài xuống hai vai. Hai cánh lung linh tỏa sáng các sắc xanh, đen và tía.

Hazel nhắc mình phải thở.

Xinh đẹp mới là từ chính xác dành cho Thanatos – không phải đẹp trai, hấp dẫn, hay bất cứ từ miêu tả nào tương tự như thế. Anh ta đẹp theo kiểu xinh đẹp của một thiên thần – bất biến, hoàn hảo, lạnh đậm.

“Ồ,” cô khê thốt.

Hai cổ tay vị thần bị khóa lại bằng xiềng băng, với các sợi xích chạy thẳng vào bên trong nền sông băng. Chân trần, bị cùm lại ở hai mắt cá chân và cũng gắn xích nốt.

“Đó là thần Cupid,” Frank nói.

“Một thần Cupid cơ bắp thực thụ,” Percy đồng ý.

“Các người khen ngợi ta ư,” Thanatos nói. Giọng anh ta cũng quyến rũ y hệt chính anh ta vậy – trầm ấm và du dương. “Ta thường bị nhầm với thần ái tình. Cái Chết có nhiều điểm chung với Tình Yêu hơn là các người có thể hình dung được. Nhưng ta là Tử Thần. Cam đoan đấy.”

Hazel không nghi ngờ gì về điều đó. Cô có cảm giác tựa như mình được tạo ra từ tro bụi. Bất cứ thời khắc nào, cô đều có thể vỡ vụn và bị hút vào cái máy hút bụi. Thậm chí cô còn hồ nghi về việc Thanatos chạm vào mới giết được cô. Anh ta đơn giản chỉ cần hô một tiếng, tức thì cô sẽ từ giã cõi đời. Cô sẽ bất thành linh ngất đi ngay tại chỗ, linh hồn cô văng theo giọng nói mê hoặc và đôi mắt ân cần kia.

“Chúng tôi... chúng tôi đến đây để giải cứu ngài,” cô nói. “Alcyoneus ạ?”

“Giải cứu ta...?” Thanatos nheo mắt. “Người có hiểu mình đang nói gì không, Hazel Levesque? Người có hiểu điều đó có nghĩa là gì không?”

Percy bước lên trước. “Chúng ta đang lãng phí thời gian.”

Anh vung thanh kiếm về phía những sợi xích đang trôi lấy vị thần. Đồng Celestial cắt vào lớp băng, nhưng thanh Thủy Triều dính chặt vào dây xích như bị gắn keo vậy. Sương giá bắt đầu bao phủ lấy lưỡi kiếm. Percy điên cuồng kéo nó ra. Frank chạy tới giúp. Cùng chung sức, họ kịp thời gạt được thanh Thủy Triều ra khỏi sợi xích trước khi sương giá phủ lên tay của họ.

“Làm thế không được đâu,” Thanatos nói ngắn gọn. “Còn về phần tên khổng lồ, hẳn ta đang ở gần đây. Những vong hồn này không phải của ta. Chúng là của hẳn.”

Ánh mắt Thanatos quét qua những tên lính ma ấy. Chúng di chuyển một cách ngắc ngứ, như thể một ngọn gió giá rét đang thổi qua các hàng quân.

“Vậy chúng tôi giải thoát cho ngài bằng cách nào?” Hazel hỏi.

Thanatos chuyển sự chú ý của mình về phía cô. “Con gái thần Pluto, con của ông chủ ta, trong tất cả mọi người, người sẽ không là người ước gì ta được thả ra.”

“Ngài không nghĩ là tôi biết điều đó sao?” Mắt Hazel cay xè, nhưng cô không còn sợ nữa. Cô đã từng là một cô gái nhỏ hay sợ hãi bảy mươi năm về trước. Cô đã mất mẹ của mình chỉ vì cô hành động muộn màng. Giờ cô là một chiến binh La Mã. Cô sẽ không thất bại lần nữa. Cô sẽ không làm bạn bè mình thất vọng.

“Nghe đây, Tử Thần.” Cô rút thanh kiếm kỵ binh ra, và Arion chồm lên với vẻ thách thức. “Tôi đã không quay trở lại từ Địa ngục và đi hàng ngàn dặm đến đây để được bảo rằng tôi là một đứa ngốc vì giải thoát cho ngài. Nếu tôi chết, tôi sẽ chấp nhận. Tôi sẽ chiến đấu với cả đội quân này nếu tôi buộc phải làm thế. Hãy chỉ cho chúng tôi biết cách phá các sợi xích đang giữ ngài mà thôi.”

Thanatos chăm chú nhìn cô trong giây lát. “Thú vị đấy. Người chắc cũng hiểu rằng những vong hồn này đã từng là các á thần như người vậy. Chúng đã chiến đấu vì Rome. Chúng chết đi mà chưa hoàn tất các sứ mệnh anh hùng của mình. Giống như người, chúng được đưa đến Asphodel. Giờ Gaea đã hứa hẹn với chúng một kiếp sống mới nếu ngày hôm nay chúng chiến đấu vì bà ta. Dĩ nhiên, nếu người thả ta ra và đánh bại chúng, chúng sẽ phải quay lại Địa ngục, nơi mà chúng thuộc về. Vì tội mưu phản chống lại thần linh, chúng sẽ đối mặt với sự trừng phạt vĩnh cửu. Chúng không khác biệt lắm so với người, Hazel Levesque ạ. Người có chắc là người muốn giải thoát cho ta và dọa đầy những linh hồn đó mãi mãi không?”

Frank siết chặt hai nắm tay. “Điều đó không công bằng! Thế ngài có muốn được giải thoát hay không?”

“Công bằng...” Tử Thần ngẫm nghĩ. “Người sẽ phải ngạc nhiên về việc ta thường được nghe từ đó nhiều như thế nào, Frank Trương, và nó vô nghĩa biết bao. Thế có công bằng khi mạng sống của người cháy sáng ngắn ngủi và chói lọi không? Liệu có công bằng không khi ta dẫn đường cho mẹ người đến Địa ngục?”

Frank lão đảo như thể cậu vừa mới bị đâm cho một phát vậy.

“Không,” Tử Thần buồn bã nói. “Không công bằng. Và chưa kể là lúc ấy thời điểm ra đi của mẹ người chưa đến. Cái Chết làm gì công bằng nào. Nếu người giải thoát cho ta, ta sẽ thực thi nhiệm vụ của mình. Nhưng dĩ nhiên những vong hồn này sẽ cố ngăn cản người.”

“Vậy nếu chúng tôi thả ngài ra,” Percy kết luận, “chúng tôi sẽ bị một đám những gã khố đen với các thanh kiếm bằng vàng tấn công. Tốt thôi. Làm thế nào chúng tôi mới phá được mây sợi xích này?”

Thanatos mỉm cười. “Chỉ có ngọn lửa sinh mệnh mới có thể làm tiêu tan xiềng xích của cõi chết.”

“Làm ơn đừng nói những điều ẩn ý nhé?” Percy yêu cầu.

Frank run rẩy hít sâu. “Nó không phải là ẩn ý.”

“Anh Frank, không được,” Hazel yếu ớt nói. “Sẽ có cách khác.”

Một tiếng cười oang oang bên kia sông băng. Một giọng nói trầm trầm vang lên: “Các bạn của ta. Ta đã đợi các người lâu lắm đấy!”

Đứng ở cổng trại là Alcioneus. Hắn ta thậm chí còn to lớn hơn cả tên khổng lồ Polybotes mà họ đã nhìn thấy ở California. Hắn ta có làn da màu vàng ánh kim, áo giáp được làm từ các mắt xích bằng bạch kim và trên tay cầm một cây quyền trượng bằng sắt có kích thước của một cây cột vật tổ. Đôi chân rồng màu gỉ đỏ của hắn nện mạnh lên mặt băng khi hắn tiến vào trại. Những viên đá quý lóe sáng trong mái tóc đỏ được tết lại.

Hazel chưa bao giờ nhìn thấy hắn ta trong hình dạng hoàn chỉnh, nhưng cô biết rõ hắn ta còn nhiều hơn cô biết về chính cha mẹ mình. Cô đã tạo ra hắn. Trong nhiều tháng, cô đã dùng vàng và đá quý từ trong lòng đất để tạo ra con quái vật này. Cô biết trái tim hắn làm bằng kim cương. Cô biết thay vì máu, dầu chảy trong các tĩnh mạch của hắn. Cô muốn tiêu diệt hắn ta hơn bất cứ điều gì.

Tên khổng lồ tiến đến, cười toe toét với cô với hàm răng toàn bằng bạc.

“À Hazel Levesque,” hắn ta nói, “người đã khiến ta trả giá khá đắt đấy! Nếu không phải người, ta đã tỉnh dậy từ cách đây nhiều thập kỷ trước, và thế giới này lẽ ra đã thuộc về mẹ Gaea. Nhưng không sao!”

Hắn ta xòe hai tay ra, khoe khoang các hàng quân ma của mình. “Hoan nghênh Percy Jackson! Hoan nghênh Frank Trương! Ta là Alcioneus, tai họa của Pluto, ông chủ mới của Tử Thần. Và đây là quân đoàn mới của các người.”

51. Phần 45

XLV. FRANK

CÁI CHẾT LÀM GÌ CÔNG BẰNG. Những lời đó cứ văng vẳng trong đầu Frank.

Tên khổng lồ bằng vàng không dọa được cậu. Đội quân bóng ma cũng chẳng làm cậu khiếp vía. Nhưng ý nghĩ về việc giải thoát cho Thanatos khiến Frank muốn cuộn cong người lại. Vị thần này đã mang mẹ cậu đi.

Frank hiểu việc cậu phải làm là đập vỡ những sợi dây xích kia. Thần Mars đã từng cảnh báo cậu. Ông giải thích tại sao ông lại yêu Emily Trương nhiều như thế: Cô ấy luôn đặt trách nhiệm của mình lên hàng đầu, trên tất cả mọi thứ. Thậm chí trên cả mạng sống của cô ấy

Giờ đến lượt Frank.

Huân chương anh dũng hy sinh của mẹ ầm ập trong túi áo cậu. Rốt cuộc cậu cũng hiểu được sự chọn lựa của bà khi cứu các đồng đội của mình dù phải mất cả tính mạng. Cậu thông suốt hết những gì thần Mars từng cố nói với cậu – Trách nhiệm. Hy sinh. Chúng đều có ý nghĩa nào đấy.

Bên trong ngực Frank, sự oán giận tích tụ đã lâu – tất cả những đau buồn mà cậu mang theo trong lòng kể từ sau đám tang – cuối cùng cũng bắt đầu tan biến. Cậu hiểu lý do tại sao mẹ cậu không bao giờ về nhà. Có một vài điều đáng để ta hy sinh mạng sống.

“Hazel.” Cậu cố giữ giọng mình điềm tĩnh. “Cái gói mà em đang giữ hộ anh ấy? Anh cần nó.”

Hazel liếc nhìn cậu với vẻ hoang mang. Ngồi trên Arion, cô trông giống một nữ hoàng đầy quyền uy và xinh đẹp, với mái tóc nâu xõa xuống bờ vai và một vòng sương mù lạnh giá đang bao quanh trên đầu. “Anh Frank, không được đâu. Phải có cách khác.”

“Làm ơn đi. Anh... anh biết mình đang làm gì.”

Thanatos mỉm cười và nhấc hai cổ tay bị còng lên. “Người nói đúng, Frank Trương. Sự hy sinh là lẽ đương nhiên.”

Tuyệt. Nếu đến Tử Thần mà cũng tán thành kế hoạch của mình, Frank khá chắc một điều rằng cậu sẽ không thích phần kết quả.

Tên khổng lồ Alcyoneus bước lên trước, đôi chân bò sát của hắn làm rung chuyển mặt đất. “Cái gói mà người nhắc đến là gì thế, Frank Trương? Người có quà cho ta sao?”

“Chẳng có gì cho người đâu, Nhóc Vàng,” Frank nói. “Ngoài vô số đau đớn.”

Tên khổng lồ cười rú lên. “Nói chuyện giống con nhà Mars đấy! Thật tệ là ta phải giết người. Và tên này... ôi chào đi, ái chà, ta đã chờ đợi mãi để được gặp Percy Jackson nổi tiếng đấy.”

Tên khổng lồ cười toe toét. Hàm răng bạc khiến miệng hắn ta trông như cái lưới tản nhiệt ô tô

“Ta đã theo dõi sự tiến bộ của người, con trai của Neptune,” Alcyoneus nói. “Trận chiến của người với Kronos ư? Làm tốt lắm. Gaea ghét người nhất so với những đứa khác... có lẽ ngoại trừ ngôi sao mới nổi Jason Grace. Ta lấy làm tiếc là ta không thể giết người ngay tức khắc, em trai Polybotes của ta muốn giữ lại người làm vật cưng mà ỉ. Nó nghĩ sẽ thật buồn cười khi nó tiêu diệt Neptune với đứa con cưng của tên thần đó bị xích dưới chân nó. Sau đó, dĩ nhiên, mẹ Gaea sẽ có các kế hoạch cho người.”

“Phải đấy, mơ tưởng hão huyền.” Percy giơ thanh Thủy Triều lên. “Nhưng thật ra ta là con trai của thần Poseidon. Ta đến từ Trại Con Lai.”

Các con ma rục rịch. Một vài tên rút kiếm ra và nhắc khiên lên. Alcyoneus giơ tay lên, ra hiệu cho chúng phải đợi.

“Hy Lạp hay La Mã không quan trọng,” tên khổng lồ ung dung nói. “Bọn ta sẽ nghiền nát cả hai trại dưới chân. Người thấy đấy, các tên Titan không đủ tham vọng. Chúng lên kế hoạch tiêu diệt lũ thần tại nhà mới của chúng ở Mỹ. Bọn khổng lồ chúng ta suy nghĩ thấu đáo hơn nhiều! Diệt cỏ thì người phải nhổ bật cả rễ. Thậm chí vào lúc này, khi đội quân dưới trướng ta tiêu diệt cái trại La Mã bé nhỏ kia, em trai Porphyrion của ta đang chuẩn bị cho một cuộc chiến thật sự tại các vùng đất xa xưa! Bọn ta sẽ tiêu diệt các tên thần ở nơi chôn rau cắt rốn của chúng.”

Những con ma đập kiếm lên khiến âm ỉ. m thanh đỏ vang vọng khắp các ngọn núi.

“Nơi chôn rau cắt rốn?” Frank hỏi. “Ý người là Hy Lạp sao?”

Alcyoneus tắc lưỡi. “Không phải lo gì cả, con của Mars. Người sẽ chẳng còn sống bao lâu để nhìn thấy thắng lợi cuối cùng của bọn ta đâu. Ta sẽ thay thế Pluto trở thành chúa tể Địa ngục. Ta đã giam cầm được Tử Thần. Có Hazel Levesque hầu hạ, tất cả của cải bên dưới mặt đất sẽ thuộc về ta!”

Hazel siết chặt thanh trường kiếm spatha của mình. “Ta sẽ không hầu hạ người.”

“Ồ, nhưng người đã ban cho ta sinh mệnh!” Alcyoneus nói. “Đúng ra, bọn ta hy vọng sẽ đánh thức mẹ Gaea trong Chiến tranh Thế giới thứ hai. Hắn sẽ rất thú vị. Nhưng thật ra, thế giới hiện cũng đang trong tình trạng tồi tệ như thế. Nền văn minh của các người sẽ sớm bị hủy diệt thôi. sẽ cứ mở mãi. Những ai phục vụ cho bọn ta sẽ không bao giờ chết đi. Sống chết gì ba người các người vẫn sẽ gia nhập vào đội quân của ta.”

Percy lắc đầu. “Cóc cần, Nhóc Vàng. Người sẽ bị tiêu diệt.”

“Chờ đã.” Hazel thúc ngựa về phía tên khổng lồ. “Em đã tạo nên gã quái vật này từ đất. Em là con gái thần Pluto. Kết liễu hắn ta là nhiệm vụ của em.”

“A, Hazel bé nhỏ.” Alcyoneus cầm cây quyền trượng vào lớp băng. Mái tóc với những viên đá quý trị giá hàng triệu đô la của hắn ta lấp la lấp lánh. “Người có chắc người không gia nhập cùng bọn ta là do ý muốn của chính người không? Người có thể khá... quý giá với bọn ta đấy. Sao lại muốn chết lần nữa?”

Đôi mắt Hazel ánh lên sự tức giận. Cô nhìn Frank và lấy mẫu củi gói kỹ trong túi áo khoác ra. “Anh chắc không?”

“Ừm,” anh ấy nói.

Cô bĩu môi. “Anh cũng là bạn tốt của em, Frank. Lẽ ra em nên nói cho anh nghe điều đó.” Cô ném mẫu củi sang chỗ anh. “Làm những gì anh phải làm đi. Và anh Percy... anh có thể bảo vệ anh ấy không?”

Percy nhìn chăm chăm vào các hàng lính ma La Mã. “Đấu với một đội quân nhỏ sao? Chắc rồi, không vấn đề gì.”

“Thế thì Nhóc Vàng là của em,” Hazel nói.

Cô lao vào tấn công tên khổng lồ.

52. Phần 46

XLVI. FRANK

FRANK GIỎ MẪU CỬI RA và quỳ xuống cạnh chân Thanatos.

Cậu nhận ra Percy đang đứng phía trên mình, vung kiếm hét lên thách thức khi những con ma tới gần. Cậu thấy tiếng tên khổng lồ gầm lên và Arion giận dữ hí vang, nhưng cậu không dám nhìn.

Hai tay run rẩy, cậu đặt mẫu bụi nhùi cạnh những sợi xích bên chân phải Tử Thần. Cậu nghĩ về những đốm lửa, và ngay lập tức mẫu gỗ bùng cháy.

Hơi ẩm hết sức khó chịu lan tỏa khắp cơ thể Frank. Kim loại đóng băng bắt đầu tan chảy, ngọn lửa cháy sáng đến nỗi nó còn chói lóa hơn cả lớp băng.

“Giỏi,” Thanatos nói. “Giỏi lắm, Frank Trương.”

Frank từng nghe nói đến chuyện cuộc đời của mỗi người thoáng hiện ra trước mắt họ, nhưng giờ cậu mới được trải nghiệm điều đó theo nghĩa đen. Cậu nhìn thấy mẹ cậu vào cái ngày bà đi đến Afghanistan. Bà đã mỉm cười và ôm chặt lấy cậu. Cậu đã cố hít lấy mùi hoa lài của mẹ mình để cậu sẽ không bao giờ quên nó.

Ta sẽ luôn tự hào về con, Frank, khi đó bà nói. Một ngày nào đó, con sẽ đi còn xa hơn cả mẹ nữa. Con sẽ đưa gia tộc chúng ta trở lại điểm xuất phát. Về sau, con cháu của chúng ta sẽ kể những câu chuyện về người anh hùng Frank Trương, cao... cao... cao... Bà đã chọc vào bụng cậu khi bà kể chuyện. Đây hẳn là lần gần đây nhất m

Frank mỉm cười trong nhiều tháng qua.

Cậu nhìn thấy mình ngồi tại cái bàn picnic ở Moose Pass ngắm các vì sao và bắc cực quang, Hazel nằm ngáy khe khẽ bên cạnh, trong khi Percy đang nói, Frank, cậu là chỉ huy. Bọn tớ cần cậu.

Cậu nhìn thấy Percy biến mất trong bãi lầy, rồi Hazel lao xuống theo cậu ấy. Frank nhớ lại cảm giác cô độc khi đứng đấy nắm chặt một đầu cây cung, thấy mình hoàn toàn bất lực như thế nào. Cậu đã cầu xin các thần trên đỉnh Olympus – thậm chí cả thần Mars – giúp các bạn, nhưng cậu biết họ đang ở ngoài tầm kiểm soát của các vị thần.

Với một tiếng loảng xoảng, sợi xích đầu tiên vỡ tan. Frank nhanh chóng chọc mẫu củi vào sợi xích bên chân còn lại của Tử Thần.

Cậu liều lĩnh liếc ra sau một cái.

Percy đang chiến đấu như một cơn gió lốc. Quả thực... cậu ấy là một cơn gió lốc. Một lốc xoáy nước và hơi băng thu nhỏ chuyển động vù vù quanh cậu ấy khi cậu ấy tấn công dữ dội vào đội hình của ẻ thù, đánh bay những con ma La Mã, làm chệch hướng các mũi tên và ngọn giáo. Từ lúc nào cậu ấy có được sức mạnh đó?

Cậu ấy lặn xả khắp hàng ngũ quân địch, và mặc dù cậu ấy dường như để Frank lại một mình, không phòng vệ, kẻ thù lại hoàn toàn tập trung vào Percy. Frank không dám chắc lý do – rồi cậu nhận ra mục tiêu của Percy. Một trong số các con ma khói đen đang khoác áo choàng bằng da sư tử của một người cầm cờ và cầm cây cột có con đại bàng vàng, các cột băng đông cứng trên hai cánh của nó.

Cờ của quân đoàn.

Frank quan sát Percy lao ào qua một hàng lính quân đoàn, ném bay những cái khiên bằng cơ lỏng xoáy kỳ lạ của cậu ấy. Cậu ấy hạ gục người giữ cờ và chộp lấy con đại bàng.

“Các người muốn lấy lại nó sao?” cậu ấy hét lên với những con ma. “Đến mà lấy này!”

Cậu ấy dụ chúng ra xa, và Frank không thể không nể chiến lược táo bạo đó. Những vong hồn đó muốn giữ Thanatos bị xích bao nhiêu thì chúng cũng là các hồn ma mang đậm tinh thần La Mã đến bấy nhiêu. Tâm trí chúng ở trong tình trạng mờ nhạt hết mức, như những con ma mà Frank từng thấy ở Asphodel, nhưng chúng vẫn nhớ một điều rất rõ ràng: phải bảo vệ con đại bàng cho bằng được.

Thế nhưng, Percy không thể chống trả vô số con ma như thế mãi. Việc duy trì một cơn bão nhất định đã khó khăn lắm rồi. Dù trời rét lạnh nhưng khuôn mặt cậu ấy lấm tấm mồ hôi.

Frank tìm kiếm Hazel. Cậu không nhìn thấy cô hay tên khổng lồ.

“Trông chừng lửa của người chứ nhóc,” Tử Thần cảnh báo. “Người chẳng có nhiều để mà phí phạm đâu.”

Frank mắng thầm vài câu. Cậu quá lơ đãng nên không nhận ra sợi xích thứ hai đã tan chảy.

Cậu dời ngọn lửa sang những sợi xích trên tay phải vị thần. Mẫu củi giờ đã cháy gần được một nửa. Frank bắt đầu run rẩy. Thêm nhiều hình ảnh nữa lướt qua tâm trí cậu. Cậu nhìn thấy thần Mars đang đứng cạnh giường bà ngoại, nhìn Frank bằng đôi mắt như vụ nổ hạt nhân đó: Con là vũ khí bí mật của nữ thần Juno. Con đã đoán ra món quà của mình chưa>

Cậu nghe thấy tiếng mẹ mình nói: Con có thể là bất cứ ai.

Rồi cậu nhìn thấy khuôn mặt nghiêm nghị của bà ngoại, da bà mỏng như giấy Xuyến Chi[28], mái tóc bạc của bà xõa ra khắp gối. Đúng thế, Fai Trương. Mẹ cháu không chỉ đơn giản là thúc đẩy lòng tự trọng của cháu. Con bé đang cho cháu biết sự thật theo đúng nghĩa đen.

Cậu nghĩ đến con gấu xám mẹ mình đã chặn lại ở bìa rừng. Cậu hồi tưởng lại cảnh con chim đen lớn bay vòng vòng trên căn biệt thự bị cháy của gia tộc họ.

Sợi xích thứ ba kêu răng rắc. Frank dí mẫu gỗ về phía sợi xích cuối cùng. Cơ thể cậu đau nhói. Những điểm vàng nhảy múa trong mắt cậu.

Cậu nhìn Percy, lúc này đang ở cuối đường Bắc-Nam chống lại đội quân ma. Cậu ấy làm đổ nhào một chiếc chiến xa và phá hủy vài tòa nhà, nhưng mỗi khi cậu ấy dùng cơ lỏng xoáy ném bay một đợt tấn công thì những con ma chỉ việc đứng dậy và lao lên tấn công tiếp. Percy cứ vùng kiếm chém chết một tên trong số chúng thì con ma đó ngay lập tức lại tái tạo lại. Percy đã lùi ra xa hết mức có thể. Sau lưng cậu là cổng bên của trại, và khoảng sáu mét tiếp đó là rìa sông băng.

Còn về phần Hazel, trong lúc đánh nhau, cô và Alcyoneus đã phá hủy gần hết các doanh trại. Giờ họ đang đánh nhau trong một đồng cỏ nát ở cổng chính. Arion chơi trò đuổi bắt khá nguy hiểm, tấn công quanh gã khổng lồ trong khi Alcyoneus vùng thanh quyền trượng về phía họ, hất đổ các bức tường và làm mất bằng nứt toát. Nhờ vào tốc độ của Arion họ mới còn sống.

Rốt cuộc thì sợi xích cuối cùng giam giữ Tử Thần cũng gãy ra. Hét lên một tiếng thật mãnh liệt, Frank vùi mẫu củi vào đồng tuyết và dập tắt lửa. Cơ đau trong cậu dần tan biến. Cậu vẫn còn sống. Nhưng khi cậu lấy que củi ra, nó chỉ còn không hơn một mẫu, thậm chí là bé hơn cả một thỏi kẹo.

Thanatos giơ hai tay lên.

“Tự do,” anh ta nói, vẻ thỏa mãn.

“Tuyệt.” Frank chớp mắt để xua đi những chấm lốm đốm trong mắt mình. “Vậy hãy làm gì

Thanatos mỉm cười điềm tĩnh với cậu. “Làm gì ư? Dĩ nhiên. Ta sẽ đứng đây quan sát. Những ai thiệt mạng trong cuộc chiến này sẽ không sống lại.”

“Cám ơn,” Frank lăm bắm, đoạn nhét mẫu củi vào trong túi áo khoác. “Rất hữu ích đấy.”

“Không có gì,” Thanatos nói, tỏ ra dễ chịu.

“Percy!” Frank hét lớn. “Giờ chúng có thể chết rồi đây!”

Percy gật đầu hiểu ý, nhưng cậu ấy trông mệt lử. Cơ lốc dần chậm lại. Nhịp độ tấn công cũng giảm xuống. Toàn bộ đội quân ma vây lấy, từ từ dồn cậu ấy về phía rìa sông băng.

Frank lấy cung ra để hỗ trợ. Rồi cậu thả nó xuống. Những mũi tên thông thường từ một cửa hàng bán đồ săn bắn ở Seward sẽ không làm được gì. Frank sẽ phải sử dụng món quà.

Cậu nghĩ là cuối cùng cậu đã hiểu rõ sức mạnh của mình. Những việc đại loại như nhìn mẩu củi bùng cháy, ngửi mùi khói cay xè của chính cuộc đời mình đã khiến cậu tự tin một cách lạ thường.

Thế có công bằng khi cuộc đời của người sẽ cháy sáng ngăn ngủi và chói lọi không? Tử Thần đã hỏi cậu như thế.

“Chẳng có thứ gì là công bằng hết,” Frank tự nhủ. “Nếu mình bị đốt cháy, dĩ nhiên mình sẽ chói sáng.”

Cậu tiến thêm một bước về hướng Percy. Rồi, từ phía bên kia trại, Hazel hét lên đau đớn. Arion hí vang khi tên khổng lồ gặp may. Cây quyền trượng của hắn ta quất con ngựa và người cưỡi đổ nhào xuống mặt băng, đâm sầm vào hệ thống thành lũy.

“Hazel!” Frank liếc ra sau nhìn Percy, ước gì mình có ngọn giáo trong tay. Nếu cậu triệu hồi được Xám... nhưng cậu không thể ở hai nơi cùng một lúc.

“Đi giúp cô ấy đi!” Percy hét lớn, cầm con đại bàng vàng giơ lên cao. “Tớ có thể xử lý những tên này!”

Percy không xử lý được. Frank biết. Con trai của thần sắp bị áp đảo, nhưng Frank vẫn chạy đến giúp đỡ Hazel.

Cô bị vùi nửa người trong một đồng gạch tuyết sập xuống. Arion đứng phía trên cô, cố bảo vệ cô, chồm lên và đập hai vó trước thật mạnh vào tên khổng lồ.

Tên khổng lồ cười lớn. “Xin chào, chú ngựa pony bé nhỏ. Mà muốn chơi sao?”

Alcyoneus giơ quyền trượng băng lên.

Frank còn cách quá xa... nhưng cậu hình dung ra mình đang lao nhanh về phía trước, hai chân rời khỏi mặt đất.

Trở thành bất cứ ai.

Cậu nhớ đến những con đại bàng đầu trọc mà họ đã nhìn thấy trong chuyến đi bằng tàu hỏa. Cơ thể cậu trở nên nhỏ và nhẹ hơn. Hai tay cậu dài ra thành hai cánh và tầm nhìn bắt đầu tinh tường hơn cả một ngàn lần. Cậu bay vút lên cao rồi lao về phía tên khổng lồ, móng duỗi ra, những cái vuốt sắc như dao cạo cào ngang qua cặp mắt tên khổng lồ.

Alcyoneus gầm lên đau đớn. Hắn ta loạng choạng lùi lại khi Frank đáp xuống trước mặt Hazel và biến về lại bình thường.

“Anh Frank...” Cô ngạc nhiên nhìn cậu chăm chăm, một chòm tuyết từ trên đầu cô rơi xuống. “Cái gì vừa mới... sao có thể...?”

“Đồ ngu!” Alcyoneus la hét. Mặt hắn ta bị cào trúng, dầu đen đang chảy vào trong mắt hắn thay vì máu, nhưng các vết thương đang dần khép lại. “Ta bắt tử trên mảnh đất quê hương ta, Frank Trương! Và nhờ có cô bạn Hazel của người, quê hương mới của ta ở Alaska. Người không thể giết chết ta ở đây!”

“Cứ chờ đấy mà xem,” Frank nói. Sức mạnh chảy qua hai cánh tay và chân cậu. “Hazel, lên ngựa đi.”

Tên khổng lồ tấn công, và Frank cũng lao vào đánh nhau. Cậu nhớ đến con gấu mà cậu đã chạm mặt khi còn bé. Khi cậu chạy, cơ thể cậu bắt đầu nặng nề hơn, to ra, các cơ bắp phình ra. Cậu đâm sầm vào người tên khổng lồ như một con gấu xám trưởng thành với một lực thuần túy nặng bốn trăm năm mươi ba ký. Nếu so với Alcyoneus thì cậu vẫn còn nhỏ, nhưng sau khi bị húc bằng một lực như thế, Alcyoneus đã ngã vào tháp canh bằng băng hiện đang đổ ập phía trên hắn ta.

Frank nhảy lên đầu tên khổng lồ. Một cú đánh bằng vuốt của cậu tựa như một đầu sĩ hạng nặng vung lưỡi cưa xích. Frank đánh mạnh vào mặt tên khổng lồ hết lần này đến lần khác, cho đến khi khuôn mặt bằng kim loại có dấu hiệu lõm vào.

“Ừ,” tên khổng lồ rên rỉ với vẻ kinh ngạc.

Frank biến lại hình dáng bình thường. Ba-lô vẫn ở chỗ cậu. Cậu chộp lấy sợi dây thừng đã mua ở Seward, nhanh chóng thắt thành một cái thòng lọng và buộc chặt nó quanh cặp chân rồng có vảy của tên khổng lồ.

“Hazel, đây này!” Cậu quăng đầu dây còn lại về phía cô. “Anh có ý này, nhưng chúng ta phải...”

“Giết... ư... mày... ư...” Alcyoneus cầu nhàu.

Frank chạy đến chỗ đầu tên khổng lồ, cầm lên vật nặng gần nhất mà cậu có thể tìm thấy – một cái khiên của quân đoàn – và động mạnh nó vào mũi tên khổng lồ.

Tên khổng lồ nói, “Ừ ư.”

Frank ngoái lại nhìn Hazel. “Con Arion có thể kéo gã này đi được bao xa?”

Hazel chỉ chăm chú nhìn cậu. “Anh... anh là một con chim. Rồi là một con gấu. Và...”

“Anh sẽ giải thích sau,” Frank nói. “Chúng ta cần kéo tên này vào đất liền càng xa càng tốt.”

“Còn anh Percy!” Hazel nói.

Frank mở miệng chửi. Sao cậu lại có thể quên chuyện đó nhỉ?

Qua đồng đồ nát trong trại, cậu nhìn thấy Percy đang đứng xoay lưng lại với rìa vách đá. Cơn lốc của cậu ấy đã biến mất. Cậu ấy cầm thanh Thủy Triều trong một tay, và tay còn lại là con đại bàng bàng của quân đoàn. Toàn bộ đội quân vong hồn đang dần tiến đến, vũ khí của chúng đều đã sẵn sàng.

“Percy!” Frank kêu lên. Percy liếc nhìn lại. Cậu ấy nhìn thấy tên khổng lồ bị hạ gục và dường như hiểu chuyện gì đang xảy ra. Cậu ấy hét lên câu gì đó lạc đi trong tiếng gió, chắc là: Đi đi!

Rồi cậu ấy đâm phập thanh Thủy Triều vào lớp băng dưới chân. Toàn bộ sông băng rung chuyển. Những con ma ngã khụy xuống. Sau lưng Percy, một con sóng lớn từ vịnh dâng lên – một bức tường nước xám xịt còn cao hơn cả sông băng. Nước bắn ra từ các khe nứt và kẽ hở trên mặt băng. Khi con sóng ập đến, một nửa đằng sau trại vỡ vụn. Toàn bộ rìa sông băng bị tróc ra, đổ như thác xuống khoảng không – mang theo các tòa nhà, các con ma, và cả Percy Jackson nữa.

53. Phần 47

XLVII. FRANK

FRANK SỪNG SỜ ĐẾN NỖI Hazel phải hét tên cậu mười hai lần trước khi cậu nhận ra Alcyoneus đang tỉnh lại.

Cậu đập cái khiên vào mũi tên khổng lồ cho đến khi Alcyoneus bắt đầu ngáy. Trong khi đó, sông băng tiếp tục gãy vụn, rìa sông mỗi ngày một thu hẹp hơn.

Thanatos lướt về phía họ bằng đôi cánh màu đen, nét mặt bình thản.

“À, đúng rồi đấy,” anh ta nói, tỏ ra thỏa mãn. “Sẽ có thêm nhiều linh hồn. Chết chìm, chết chìm. Các người tốt nhất là nên đi nhanh đi, các bạn của ta, nếu không các người cũng sẽ chết chìm luôn đấy.”

“Nhưng Percy...” Frank hầu như không thốt nổi tên bạn mình. “Liệu cậu ấy...?”

“Còn quá sớm để khẳng định. Về phần tên này...” Thanatos nhìn xuống Alcyoneus, vẻ chán ghét. “Người sẽ không bao giờ giết được hắn ta ở đây. Người biết phải làm gì sao?”

Frank lặng người gật đầu. “Tôi nghĩ thế.”

“Thế thì công việc của chúng ta đã hoàn tất.

Frank và Hazel nhìn nhau lo lắng.

“Ừm...” Hazel áp ứng. “Ý ngài là ngài sẽ không... ngài sẽ không...”

“Đòi mạng sống của người?” Thanatos hỏi. “Ừm, để xem nào...”

Anh ta lôi từ trong không khí ra một cái iPad đen tuyền. Tử Thần gõ vào màn hình một lúc và tắt cả những gì Frank nghĩ được là: Làm ơn đừng có cài ứng dụng thu linh hồn trong cái máy đó.

“Ta không thấy tên người trong danh sách,” Thanatos nói. “Thần Pluto đã lệnh cho ta thật cụ thể về các linh hồn trốn thoát, các người biết đấy. Vì lý do nào đó, ông ấy đã không ra lệnh bắt người. Có lẽ ông ấy thấy cuộc đời của người vẫn chưa kết thúc, hay cũng có khi ông ấy đã quên. Nếu người thích ta sẽ gọi và hỏi...”

“Không!” Hazel hét lên. “Không cần hỏi đâu.”

“Người có chắc không?” Tử Thần cẩn thận hỏi. “Ta có thể trò chuyện với ông ấy qua hội nghị truyền hình. Ta có địa chỉ Skype của ông ấy ở đâu đó...”

“Thật sự thì không cần đâu.” Trông cứ như vài trăm ký lo lắng vừa mới được nhấc khỏi hai vai Hazel. “Cám ơn ngài.”

“Ừ ư,” Alcyoneus lầm bầm.

Frank lại đánh vào đầu hấn ta.

Tử Thần ngược lên từ iPad của anh ta. “Về phần người, Frank Trương, giờ cũng chưa đến thời điểm của người. Người còn một ít nhiên liệu để đốt cháy. Nhưng đừng nghĩ ta đang thiên vị các người. Chúng ta sẽ gặp lại nhau trong các tình huống kém thú vị hơn đấy.”

Vách đá vẫn đang sập xuống, rìa sông băng giờ chỉ cách họ khoảng sáu mét. Arion hí vang với vẻ sốt ruột. Frank biết họ phải rời đi, nhưng còn một thắc mắc nữa mà cậu cần phải hỏi.

“Thế còn Các Cánh Cửa Của Tử Thần là gì?” cậu hỏi. “Chúng ở đâu? Làm thế nào chúng tôi đóng chúng lại

“À, đúng rồi.” Một ánh nhìn bức tức chột lóe lên trên mặt Thanatos. “Các Cánh Cửa Của Ta. Đóng chúng lại là chuyện tốt, nhưng ta sợ là nó vượt quá sức mạnh của ta. Người sẽ làm điều đó như thế nào thì ta không rõ. Ta không thể khẳng định chính xác chúng ở đâu. Vị trí không... ừm, việc đó không hoàn toàn tuân theo quy luật tự nhiên. Chúng phải được xác định thông qua việc tìm kiếm. Ta có thể nói cho người rằng người nên bắt đầu cuộc tìm kiếm của mình ở Rome. Rome nguyên thủy ấy. Người sẽ cần một hướng dẫn đặc biệt. Chỉ một loại á thần duy nhất đọc được các dấu hiệu cuối cùng sẽ dẫn người đến Các Cánh Cửa Của Ta.”

Các đường nứt hiện ra trong lớp băng dưới chân họ. Hazel vỗ lên cổ Arion để giữ nó khỏi lỏng lên.

“Thế còn em trai tôi thì sao?” cô hỏi. “Nico còn sống chứ?”

Thanatos nhìn cô bằng ánh mắt kỳ lạ – có lẽ là thương xót, mặc dù đó dường như không giống cảm xúc mà Tử Thần sẽ hiểu được. “Người sẽ tìm thấy câu trả lời ở Rome. Và giờ ta phải bay về phương Nam, đến Trại Jupiter của người. Trực giác mách bảo ta sẽ có nhiều linh hồn để thu hoạch, rất nhanh thôi. Tạm biệt các á thần, cho đến khi chúng ta lại gặp nhau.”

Thanatos biến thành một làn khói đen.

Dưới chân Frank, các vết nứt lan rộng hơn trong lớp băng.

“Nhanh lên!” cậu bảo Hazel. “Chúng ta phải mang Alcyoneus đi khoảng mười dặm về hướng bắc!”

Cậu leo lên ngực tên khổng lồ và Arion cất vó phóng như bay trên mặt băng, kéo theo Alcyoneus như kéo chiếc xe trượt tuyết xấu xí nhất thế giới.

Đó là một chuyến đi ngắn ngủi.

Arion chạy trên sông băng như trên đường cao tốc, bay vèo qua mặt băng, nhảy qua các khe nứt và trượt xuống các con dốc, cảnh tượng có thể khiến một người trượt tuyết bằng ván trượt phải sáng mắt.

Frank không cần đánh Alcioneus bất tỉnh thêm nhiều lần nữa, vì đầu tên khổng lồ liên tục nảy lên và đập xuống mặt băng. Khi họ rong ruổi trên đường, anh chàng Nhóc Vàng na mê nửa tỉnh đó lăm bằm một giai điệu nghe như bài “Tiếng Chuông Ngân”.

Frank khá sung sướng với chính bản thân mình. Cậu vừa mới biến thành một con đại bàng và một con gấu. Cậu vẫn còn cảm nhận được nguồn năng lượng di động đang chảy róc rách khắp cơ thể, như thể cậu đang ở trong trạng thái nửa rắn và nửa lỏng.

Không chỉ thế: Hazel và cậu đã giải thoát cho Tử Thần thành công, và cả hai đều còn sống. Còn Percy... Frank nuốt xuống nỗi sợ hãi của mình. Percy đã rơi xuống bên sườn sông băng để cứu họ.

Con trai thần Neptune sẽ bị chết đuối.

Không. Frank không tin rằng Percy đã chết. Họ đã không đi trọn một quãng đường như thế chỉ để đánh mất bạn của mình. Frank sẽ tìm cậu ấy – nhưng đầu tiên họ phải giải quyết Alcioneus.

Cậu mừng tượng lại bản đồ mà mình đã nghiên cứu khi ở trên con tàu khởi hành từ Anchorage. Cậu biết đại thể họ sẽ đi đâu, nhưng chẳng có lấy một biển hiệu hay dấu hiệu nào trên đỉnh sông băng. Chỉ còn cách là phải dựa vào phán đoán tốt nhất của cậu.

Cuối cùng, Arion phóng vọt vào giữa hai ngọn núi để đi vào một thung lũng băng và đá, trông như một bát sữa khổng lồ đựng các mảnh Cocoa Puff đông lạnh. Làn da ánh vàng của tên khổng lồ nhợt đi như thể nó đang biến thành đồng thau. Frank cảm nhận được sự rung động phảng phất trong cơ thể mình, như một âm thoa áp sát vào xương ức của cậu vậy. Cậu biết mình vừa đi vào khu vực thân thiện – phạm vi quê nhà.

“Đây rồi!” Frank hét lớn.

Arion ngoặt sang một bên. Hazel cắt dây thừng và Alcioneus trượt vèo qua. Frank nhảy tránh trước khi tên khổng lồ đâm sầm vào một tảng đá cuội.

Ngay lập tức Alcioneus nhảy dựng lên. “Cái gì? Ở đâu? Ai?”

Mũi hần ta bị vẹo rất kỳ cục. Các vết thương trên người hần đã lành lại, dù làn da màu vàng đã bớt bóng loáng đi một ít. Hần ta nhìn quanh, tìm kiếm thanh quyền trượng bằng sắt đã bị vứt lại Sông băng Hubbard. Rồi hần ta từ bỏ và đâm tảng đá cuội gần nhất nát vụn.

“Các người dám đối xử với ta như xe trượt tuyết sao?” Hần ta khựng người lại và ngửi ngửi không khí. “Cái mùi này... giống như các linh hồn đã tan biến. Thanatos đã tự do, ế? Hừ! Không vấn đề gì. Mẹ Gaea vẫn kiểm soát Các Cánh Cửa Của Tử Thần. Giờ thì, sao các người mang ta đến đây hả, con trai của Mars?”

“Để giết người,” Frank nói. “Câu hỏi tiếp theo?”

Tên khổng lồ nheo mắt lại. “Ta chưa bao giờ biết là một đứa con của Mars có thể biến hình, nhưng điều đó không có nghĩa là người đánh bại được ta. Người nghĩ ông già đi lính ngu ngốc của người có thể cho người sức mạnh để một đối một với ta sao?”

Hazel rút kiếm ra. “Thế hai đấu một thì sao?”

Tên khổng lồ gầm lên và tấn công Hazel, nhưng con Arion nhanh chóng phóng như bay sang một bên. Hazel dùng kiếm chém vào mặt sau bắp chân tên khổng lồ. Từ vết thương, dầu đen phun ra.

Alcioneus loạn choạng. “Người không giết được ta đâu, Thanatos hay ai đó cũng không!”

Hazel làm động tác nắm chặt bàn tay còn trống của mình. Một lực vô hình kéo mái tóc nam trang sức của tên khổng lồ giật lùi về phía sau. Hazel xông lên, chém vào chân còn lại của hần ta và chạy thật nhanh ra trước khi hần lấy lại thăng bằng.

“Ngừng ngay!” Alcioneus hét lớn. “Đây là Alaska. Ta bắt tử trên quê hương của ta!”

“Thật ra,” Frank nói, “ta có vài tin xấu cần nói về chuyện đó. Biết sao không, ta được nhận từ cha ta không chỉ có sức mạnh thôi đâu.”

Tên khổng lồ gầm gừ. “Người đang làm nhầm cái gì thế hả, thằng ranh chiến tranh kia?”

“Mư kế,” Frank nói. “Đó là món quà từ thần Mars. Một trận chiến có thể giành được phần thắng trước khi nó diễn ra bằng cách chọn lựa chiến trường thích hợp.” Cậu chỉ qua vai mình. “Biên giới giờ đã cách sau lưng chúng ta vài trăm mét. Người đã không còn ở Alaska nữa. Người không cảm thấy điều đó sao, Al? Muốn quay lại Alaska, người phải bước qua xác

Dần dần sự thấu hiểu hiện ra trong đôi mắt của tên khổng lồ. Hắn ta nhìn xuống đôi chân bị thương của mình với vẻ hoài nghi. Dầu vẫn tiếp tục tràn ra từ hai bắp chân, biến thành băng đen.

“Không thể nào!” tên khổng lồ gầm lên. “Ta sẽ... ta sẽ... Giữ!”

Hắn ta tấn công Frank, cố đến được đường biên giới quốc tế. Trong một phần nhỏ của giây, Frank hồ nghi kế hoạch của mình. Nếu cậu không thể sử dụng món quà của mình lần nữa, nếu cậu bị đóng băng, cậu sẽ chết. Rồi cậu nhớ lại các chỉ dẫn của bà ngoại:

Nó sẽ giúp ích nếu cháu biết rõ về sinh vật đó. Tíc.

Nó cũng sẽ giúp ích nếu cháu đang trong tình huống sống còn, chẳng hạn như trong chiến trận. Hai dấu tíc.

Tên khổng lồ vẫn đang lao đến. Hai mươi thước. Mười thước.

“Anh Frank?” Hazel lo sợ gọi lớn.

Frank trụ thật vững. “Anh biết.”

Ngay trước khi Alcyoneus đâm sầm vào, Frank biến hình. Cậu luôn cảm thấy mình quá to lớn và vụng về. Giờ cậu tận dụng cái cảm giác đó. Cơ thể cậu căng ra với kích thước khổng lồ. Da cậu dày lên. Hai tay cậu biến thành hai chân trước to khỏe. Miệng cậu mọc ra hai cái ngà và mũi cậu dài ra. Cậu trở thành con vật mà cậu biết rõ nhất – con vật mà cậu đã chăm sóc, cho ăn, tắm và thậm chí còn giúp nó khi nó gặp chứng khó tiêu ở Trại Jupiter.

Alcyoneus đâm mạnh vào một con voi trưởng thành nặng mười tấn. Tên khổng lồ choáng váng lùi lại. Hắn ta thất vọng hét lên và lại húc vào Frank một lần nữa, nhưng Alcyoneus hoàn toàn không ăn thua gì với sức nặng của cậu. Frank động mạnh đầu mình vào đầu Alcyoneus khiến hắn ta bay ra sau và đáp xuống, đang người ra trên mặt băng.

“Người... không... giết được ta,” Alcyoneus rống lên. “Người không thể...”

Frank biến trở lại thành người. Cậu bước đến chỗ tên khổng lồ, các vết thương rỉ dầu trên người hắn đang bốc hơi. Đá quý rơi hân và kêu xèo xèo trong tuyết. Làn da vàng của hắn ta bắt đầu mòn dần, tróc ra thành từng mảng.

Hazel xuống ngựa và đứng kế bên Frank, lăm lăm kiếm trong tay. “Để tớ nhé?”

Frank gật đầu. Cậu nhìn vào đôi mắt đang sôi sùng sục của tên khổng lồ. “Đây là lời mách nước này, Alcyoneus. Lần tới nhớ chọn bang lớn nhất để làm quê hương nhé, đừng đặt căn cứ ở nơi chỉ rộng có mười dặm. Chào mừng đến với Canada, đồ ngốc.”

Thanh kiếm của Hazel đâm mạnh vào cổ tên khổng lồ. Alcyoneus rã ra thành một đồng đá cực kỳ đắt tiền.

Hazel và Frank đứng yên bên nhau trong một lúc, nhìn phần còn lại của tên khổng lồ tan vào trong băng. Frank nhặt sợi dây thừng lên.

“Một con voi à?” Hazel hỏi.

Frank gãi cổ. “Ừm. Đường như đó là một ý tưởng tuyệt vời đấy chứ.”

Cậu không đọc được biểu cảm trên mặt cô. Cậu sợ rằng cuối cùng mình cũng đã làm điều gì đó quá kỳ quái, khiến cô không bao giờ muốn ở bên mình nữa. Frank Trương: kể vụng về, con trai của thần Mars, kẻ mặt dày mày dạn nông cạn.

Rồi cô hôn cậu – một nụ hôn thực thụ lên môi, tuyệt hơn nhiều so với kiểu hôn mà cô trao cho Percy lúc ở trên máy bay.

“Anh thật tuyệt,” cô nói. “Và anh đã biến thành một con voi rất đẹp trai đấy.”

Frank cảm thấy chéch choáng đến nỗi cậu nghĩ có lẽ đôi giày ống của mình đã tan chảy trong lớp băng. Trước khi cậu kịp nói gì, một giọng nói vang vọng khắp thung lũng:

Các người sẽ không thắng được đâu.

Frank ngược nhìn lên. Bóng râm di chuyển khắp ngọn núi gần nhất, tạo nên khuôn mặt của một người phụ nữ đang ngủ.

Các người sẽ không bao giờ về đến nhà kịp lúc, giọng nói chế giễu của Gaea vang lên. Thậm chí bây giờ, đến Thanatos cũng đang chăm lo cho các cái chết ở Trại Jupiter, cái chết cuối cùng dành cho những người bạn La Mã của các người.

Ngọn núi rung chuyển như thể toàn bộ quả đất đang cười. Rồi bóng râm tan đi.

Hazel và Frank nhìn nhau. Không ai lên tiếng. Họ leo lên con Arion và phóng như bay trở lại Vịnh Sông Băng.

54. Phần 48

XLVIII. FRANK

PERCY ĐANG ĐỘI HỌ. Cậu ấy trông bức tức.

Cậu ấy đang đứng ở rìa sông băng, tựa người lên cây quyền trượng với con đai bàng vàng, nhìn xuống đồng đồ nát mà cậu ấy đã tạo ra: một cái hồ mới rộng vài trăm mẫu điểm tuyết những tảng băng trôi và các vật trôi nổi lênh bênh từ trại đã tan tành.

Dấu tích duy nhất còn lại trên sông băng là các cổng chính nghiêng qua một bên và một lá cờ xanh rách bươm trên một đồng gạch tuyết.

Rồi họ chạy về phía cậu ấy, Percy nói, “Chào,” như thể họ vừa mới gặp nhau để đi ăn trưa hay tương tự như thế.

“Cậu còn sống!” Frank ngạc nhiên nói.

Percy cau mày. “Cú rơi đó hả? Chẳng ăn nhằm gì đâu. Tôi từng bị rơi ở độ cao gấp hai lần thế từ St. Louis Arch[29] ấy chứ.”

“Anh đã làm gì cơ?” Hazel hỏi.

“Đừng bận tâm. Điều quan trọng là anh đã không chết đuối.”

“Vậy lời tiên tri là không hoàn chỉnh!” Hazel cười toe toét. “Chắc nó như thế này: Con trai thần Neptune sẽ nhấn chìm một lũ ma.”

Percy nhún vai. Cậu ấy vẫn nhìn Frank như thể đang phật ý. “Tôi có vấn đề

cần giải quyết với cậu đây, Trương. Cậu có thể biến thành đai bàng? Và một con gấu?”

“Và một con voi,” Hazel tự hào nói.

“Một con voi.” Percy lắc đầu không tin nổi. “Đó là món quà của gia tộc cậu sao? Cậu có thể biến đổi hình dáng?”

Frank đi đi chân. “Ừm... đúng thế. Periclymenus, tổ tiên của tôi, thủy thủ tàu Argo – ông ấy có thể làm thế. Ông ấy đã truyền lại năng lực đó.”

“Và ông ấy có được món quà kia từ thần Poseidon,” Percy nói. “Chẳng công bằng tẹo nào. Tớ không thể biến thành động vật.”

Frank nhìn cậu ấy chòng chọc. “Không công bằng ư? Cậu có thể thở dưới nước, làm nổ các sông băng và triệu hồi những cơn lốc kỳ dị đó – và thế là không công bằng khi tớ là một con voi sao?”

Percy cân nhắc. “Được rồi. Tớ đoán là cậu nói đúng. Nhưng lần tới tớ nói khi cậu hoàn toàn là thú lớn...”

“Đừng nhắc gì nữa,” Frank nói. “Làm ơn đấy.”

Percy nở nụ cười.

“Nếu hai người các anh đã xong chuyện,” Hazel nói, “chúng ta cần đi khỏi đây. Trại Jupiter đang bị tấn công. Họ có thể dùng đến con đại bàng vàng đó.”

Percy gật đầu. “Thế nhưng còn có chuyện quan trọng cần làm trước. Hazel, hiện đang có khoảng chín trăm lẻ bảy ký vũ khí và áo giáp làm từ vàng Imperial nằm dưới đáy vịnh, cộng thêm một chiếc chiến xa rất xinh đẹp. Anh cá là mấy món đó sẽ có ích...”

Việc đó sẽ tốn mất rất nhiều thời gian – khá lâu – nhưng họ đều biết các vũ khí đó có thể tạo nên chênh lệch giữa chiến thắng và thất bại nếu họ lấy được chúng và quay trở lại trại đúng lúc.

Hazel sử dụng sức mạnh của mình để làm mấy món đồ dưới đáy biển bay lên. Percy bơi xuống và mang lên thêm. Thậm chí Frank cũng giúp một tay bằng cách biến thành hải cẩu, điều đó khá là bảnh, dù Percy tuyên bố rằng hơi thở của cậu có mùi như cá.

Cả ba người hợp lực mới nâng được chiếc chiến xa lên, nhưng cuối cùng họ cũng kéo xong mọi thứ đến một bãi biển cát đen ở gần đáy sông băng. Họ không thể nhét hết đồ vào trong chiến xa, thế là họ dùng dây thừng của Frank buộc lại phần lớn vũ khí bằng vàng và những chiếc áo giáp tốt nhất.

“Nó trông giống xe trượt tuyết của ông già Noel,” Frank nói. “Liệu con Arion có kéo được nhiều thế này không?”

Con Arion nổi cáu.

“Hazel,” Percy nói, “anh thật sự sẽ rửa miệng con ngựa của em bằng xà phòng đấy. Nó nói, đúng thế, nó kéo được, nhưng nó cần thức ăn.”

Hazel nhặt một thanh dao găm La Mã cổ, pugio, lên. Nó đã bị cong và xỉn màu, vì thế nó sẽ không giúp gì nhiều trong trận chiến, nhưng trông như nó làm từ vàng Imperial nguyên chất.

“Của mày này, Arion,” cô nói. “Nhiên liệu hiệu suất cao.”

Con ngựa ngậm lấy con dao găm và nhai như thể nó là một trái táo vậy. Frank thầm thề rằng cậu sẽ không bao giờ đặt tay gần miệng con ngựa đó.

“Tớ không nghi ngờ sức mạnh của con Arion,” cậu cẩn thận nói, “nhưng liệu chiếc chiến xa có chống đỡ được không? Lần cuối cùng...”

“Chiếc này có bánh xe và trục bằng vàng Imperial,” Percy nói. “Nó sẽ chống đỡ được.”

“Nếu không,” Hazel nói, “đây sẽ là một chuyến đi ngắn ngủi. Nhưng chúng ta hết thời gian rồi. Đi thôi!”

Frank và Percy leo lên chiến xa. Hazel nhảy lên lưng con Arion.

“Chạy nào!” cô hét lớn.

Tiếng nổ khi va chạm không khí do con ngựa gây ra vọng khắp mặt vịnh. Họ lao nhanh về phía nam, tuyệt lộ xuống các ngọn núi khi họ chạy ngang qua.

55. Phần 49

XLIX. PERCY

BỐN GIỜ.

Đó là khoảng thời gian mà con ngựa nhanh nhất hành tinh đi từ Alaska đến Vịnh San Francisco, phóng trên mặt nước xuôi thẳng về Bờ biển Tây Bắc.

Đó cũng là khoảng thời gian mà trí nhớ của Percy đã khôi phục hoàn toàn. Quá trình bắt đầu ở Portland khi cậu uống máu gorgon, nhưng cuộc sống trong quá khứ của cậu vẫn mờ nhạt đến phát bực. Giờ thì, khi họ quay trở lại lãnh địa của các vị thần trên đỉnh Olympus, Percy đã nhớ hết mọi chuyện: cuộc chiến với Kronos, sinh nhật thứ mười sáu của cậu ở Trại Con Lai, người huấn luyện cậu ở trại – nhân mã Chiron, người bạn thân Grover, em trai Tyson, và trên tất cả là Annabeth – hai tháng hẹn hò tuyệt vời, rồi BÙM. Cậu bị bắt cóc bởi người ngoài hành tinh được biết với cái tên nữ thần Hera. Hay nữ thần Juno... gì cũng được.

Cuộc đời cậu đã bị đánh cắp hết tám tháng. Lần tới nếu gặp Nữ hoàng của đỉnh Olympus, nhất định Percy sẽ cho bà ta một cái tát theo tiêu chuẩn nữ thần vào đầu bà ta.

Bạn bè và gia đình cậu ắt sẽ lo đến điên mất. Nếu Trại Jupiter ở trong tình trạng tồi tệ thế này, cậu chỉ có thể đoán được những gì mà Trại Con Lai phải đối mặt khi thiếu vắng cậu.

Thậm chí còn tệ hơn: Việc cứu cả hai trại hẳn sẽ chỉ mới là khởi đầu. Theo Alcyoneus, trận chiến thật sự sẽ xảy ra ở một nơi xa xôi, quê hương của các vị thần. Bọn khổng lồ dự tính tấn công Đỉnh Olympus đầu tiên và tiêu diệt các vị thần mãi mãi.

Percy biết các tên khổng lồ bất tử, trừ

khi á thần và thần linh cùng nhau đánh bại chúng. Nico đã kể cho cậu nghe như vậy. Annabeth cũng từng nhắc đến điều đó, vào thời điểm tháng Tám năm trước, khi cô ấy suy xét rằng các tên khổng lồ có thể là một phần của Lời Sấm Truyền mới – mà người La Mã gọi là Lời Tiên Tri Về Nhóm Bảy. (Đó là mặt tiêu cực của việc hẹn hò với cô gái thông minh nhất trại: Bạn học được vài vắn.)

Cậu đã hiểu rõ kế hoạch của nữ thần Juno: Hợp nhất các á thần Hy Lạp và La Mã để tạo ra một nhóm các anh hùng ưu tú, rồi bằng cách nào đó thuyết phục các vị thần chung vai sát cánh chiến đấu với họ. Nhưng trước tiên, họ phải cứu lấy Trại Jupiter đã.

Đường bờ biển bắt đầu trở nên quen thuộc. Họ phóng như bay qua ngọn hải đăng Mendocino. Ngay sau đó, Núi Tam và các mũi biển Marin hiện ra lơ mờ sau màn sương. Arion vọt thẳng xuống dưới Cầu Cổng Vàng tiến vào Vịnh San Francisco.

Họ lao vút qua Berkeley và đi vào địa phận Đồi Oakland. Khi họ đến được đỉnh đồi trên Đường hầm Caldecott, Arion rùng mình như một chiếc xe hỏng và ngừng lại, ngực nó căng phồng.

Hazel trèo mền võ vào hai bên cổ nó. “Mày làm tốt lắm, Arion.”

Con ngựa mệt đến nỗi chẳng thèm chửi rửa: Dĩ nhiên là tôi phải làm tốt rồi. Thế các người còn mong cái quỷ gì nữa đây?

Percy và Frank nhảy xuống khỏi chiến xa. Percy ước gì có những chiếc ghế êm ái hay một bữa ăn trong khi bay. Hai chân cậu loạng choạng. Các khớp xương vẫn còn cứng ngắc, khiến cậu gần như không thể bước đi. Nếu cậu tham gia chiến trận với tình trạng thế này, quân địch chắc sẽ gọi cậu là Lão Già Jackson mất thôi.

Frank trông chẳng khá hơn cậu là mấy. Cậu ấy tập tễnh đi lên đỉnh ngọn đồi và nhìn chăm chú xuống trại. “Các cậu... hai người qua đây mà xem.”

Khi Percy và Hazel đến bên cậu ấy, Percy thấy lòng mình nao núng. Trận chiến đã bắt đầu và diễn biến chẳng tốt lắm. Quân đoàn Mười hai dàn trận ở Cánh đồng Thần Mars, cố bảo vệ thành phố. Những chiếc máy bắn đá nhỏ nã đá vào các hàng quân Thứ-được-sinh-ra-từ-đất. Con voi Hannibal húc những con quái vật bay tán loạn, nhưng quân phòng ngự bị áp đảo quân số nghiêm trọng.

Cưỡi trên lưng con pegasus Scipio, Reyna bay quanh tên khổng lồ Polybotes, cố giữ cho hắn bận rộn. Các Lar tạo thành các hàng màu tía lung linh chống lại đợt tấn công của một đám vong hồn hư ảo màu đen mặc các bộ áo giáp cổ. Các cự á thần trong thành phố đã tham chiến và đang dùng lớp tường khiên đẩy bật đợt công kích dữ dội của các tên nhân mã man rợ. Những con đại bàng khổng lồ bay vòng vòng phía trên chiến trường, chiến đấu trên không với hai quý bà tóc r trong bộ vest Chợ Giảm Giá màu xanh lục – Stheno và Euryale.

Tuy bản thân quân đoàn là mục tiêu nhận lấy mũi dùi cuộc tấn công, nhưng đội hình của họ đang bị phá vỡ. Mỗi tiểu đoàn là một hòn đảo bị bao vây bởi một biển kẻ thù. Tháp công thành của các tên Cyclops bắn đạn thần công màu xanh lục phát sáng vào thành phố, tạo thành các miệng hố ở quảng trường, biến nhà cửa thành đồng đổ nát. Khi Percy đang quan sát, một quả đạn thần công bắn trúng Viện Nguyên Lão và một phần mái vòm đổ sập xuống.

“Chúng ta đến quá trễ,” Hazel nói.

“Không,” Percy nói. “Họ vẫn còn đang đánh nhau. Chúng ta có thể xoay chuyển tình thế.”

“Lupa đâu?” Frank hỏi, sự tuyệt vọng len lỏi trong giọng cậu ấy. “Bà ấy và những con sói... họ nên có mặt ở đây rồi mới phải.”

Percy hồi tưởng lại thời điểm cậu ở cùng nữ thần sói. Cậu kính trọng các bài học của bà, nhưng đồng thời cậu nhận ra các con sói cũng có những hạn chế. Chúng không phải là các chiến binh ở tiền tuyến. Chúng chỉ tấn công khi có các thành viên vô cùng mạnh mẽ, và thường là khi có sự che chở của bóng đêm. Ngoài ra, quy tắc đầu tiên của Lupa là độc lập. Bà sẽ cố gắng hết sức giúp đỡ cho những đứa con của mình, đào tạo chúng chiến đấu – nhưng cuối cùng, chúng hoặc là kẻ săn mồi hoặc là con mồi. Người La Mã phải chiến đấu vì chính họ. Họ phải chứng minh giá trị của họ, hoặc sẽ mất mạng. Đó là cách của Lupa.

“Bà ấy đã làm hết khả năng của mình,” Percy nói. “Bà đã cầm chân kẻ thù trên đường chúng đi về phía nam. Giờ mọi việc tùy thuộc vào chúng ta. Chúng ta phải đưa con đại bàng vàng và vũ khí đến chỗ quân đoàn.”

“Nhưng Arion đã hết hơi rồi!” Hazel nói. “Chúng ta không thể tự mình vận chuyển mấy thứ này được.”

“Có lẽ chúng ta không cần phải làm thế.” Percy quét mắt khắp đỉnh đồi. Nếu Tyson nhận được thông điệp trong mơ của cậu ở Vancouver, nói không chừng cứu binh sẽ ở gần đây thôi.

Cậu huyết gió rõ to – một cú huyết gió gọi xe taxi tuyệt vời ở New York mà bạn có thể được nghe trên suốt đoạn đường từ Quảng trường Thời Đại đến Công viên Trung Tâm.

Bóng râm dưới những tàng cây khẽ lay động. Một bóng đen khổng lồ từ đâu nhảy vọt ra – một con chó lớn cỡ một chiếc SUV, với một Cyclops và một yêu quái mình người cánh chim trên lưng nó.

“Chó ngao địa ngục!” Frank bò lùi lại.

“Không sao đâu!” Percy cười toe toét. “Đây là những người bạn.”

“Anh trai!” Tyson leo xuống và chạy đến chỗ Percy. Percy cố đứng vững nhưng chẳng ăn thua là bao. Tyson đâm sầm vào cậu và ôm cậu chặt đến ngạt thở. Trong vài giây, Percy chỉ có thể nhìn thấy các chấm đen và mảnh vải fla-nen. Rồi Tyson buông cậu ra và cười vui sướng, nhìn Percy bằng đôi mắt nâu nhạt to tròn trẻ con đó.

“Anh không chết!” cậu ấy nói. “Em thích khi anh không chết!”

Ella vỗ cánh đáp xuống đất và bắt đầu rĩa lông. “Ella tìm thấy một con chó,” cô thông báo. “Một con chó lớn. Và một Cyclops.”

Có phải cô ấy đang đồ mặt không? Trước khi Percy kịp xác nhận, con chó lớn đen thui vỗ lấy cậu, hất Percy ngã xuống đất và sủa lớn đến nỗi Arion cũng phải lùi lại.

“Chào Quý bà O’Leary,” Percy nói. “Ừm, tao cũng yêu mày, cô bé. Chó ngoan.”

Hazel kêu lên the thé. “Anh có một con chó ngao địa ngục tên là Quý bà O’Leary sao?”

“Một câu chuyện dài.” Percy cố đứng dậy và lau nước dãi của con chó trên mặt mình. “Em có thể hỏi em trai em...”

Giọng cậu ngập ngừng khi cậu nhìn thấy nét mặt của Hazel. Cậu suýt thì quên mất rằng Nico di Angelo đang mất tích.

Hazel đã kể cậu nghe Thanatos nói gì về việc tìm kiếm Các Cánh Cửa Của Tử Thần ở Rome, và Percy nóng lòng tìm Nico vì các lý do của riêng mình – để bóp cổ thằng nhóc đó vì đã giả vờ như không quen biết Percy khi cậu mới đến trại. Thế nhưng, cậu ta là em trai của Hazel, và việc tìm kiếm cậu ta là câu chuyện cho một thời điểm khác.

“Anh rất tiếc,” Nhưng đúng thế, đây là con chó của anh, Quý Bà O’Leary. Tyson – đây là các bạn anh, Frank và Hazel.”

Percy quay sang Ella, người đang đếm những sợi tơ trên một cọng lông chim.

“Cô ổn không?” cậu hỏi. “Chúng tôi đã rất lo cho cô.”

“Ella không mạnh,” cô ấy nói. “Các Cyclops mới mạnh. Tyson tìm thấy Ella. Tyson chăm sóc cho Ella.”

Percy nhướn mày. Ella đang đỏ mặt.

“Tyson này,” cậu nói, “em đây, anh chàng dẻo mềm to xác ạ.”

Mặt Tyson có màu y hệt màu lông của Ella. “Ừm... Không đâu.” Cậu ấy nghiêng người xuống và thì thầm một cách lo lắng, đủ lớn để tất cả những người khác nghe thấy: “Cô ấy xinh lắm.”

Frank vỗ vào đầu như thể cậu ấy đang sợ não mình bị đập mạch. “Dù gì cũng đang là lúc nước sôi lửa bỏng đây.”

“Đúng thế,” Percy đồng ý. “Tyson, Annabeth đâu? Có người nào khác đến giúp nữa không?”

Tyson bĩu môi. Đôi mắt nâu to tròn của cậu trở nên ươn ướt. “Con thuyền lớn chưa sẵn sàng. Leo nói ngày mai, hoặc hai ngày. Rồi họ sẽ đến.”

“Chúng ta chưa có đến hai phút,” Percy nói. “Được rồi, đây là kế hoạch.”

Thật nhanh gọn, cậu chỉ ra đâu là người tốt đâu là người xấu trên chiến trường. Tyson hoảng sợ khi nhận ra các Cyclops và các nhân mã xấu trong đội quân của tên khổng lồ. “Em phải hạ những anh chàng ngựa pony đó sao?”

“Chỉ đuổi chúng đi thôi,” Percy cam đoan.

“Ừm, Percy này?” Frank lo lắng nhìn Tyson. “Tớ chỉ... không muốn bạn của chúng ta bị thương. Tyson là một chiến binh sao?”

Percy mỉm cười. “Cậu ấy có phải là một chiến binh không ấy hả? Frank, cậu đang gặp Tướng Tyson của đội quân Cyclops. Và nhân tiện, Tyson, Frank là hậu duệ của Poseidon.”

“Anh trai!” Tyson đè bẹp Frank trong một cái ôm.

Percy cố không bật cười. “Thật ra cậu ấy giống như là chút... chút... Ồ, không sao cả. Đúng thế, cậu ấy là anh trai của em.”

“Cám ơn,” Frank lau bầu qua lớp vải fla-nen nhét đầy trong miệng. “Nhưng nếu quân đoàn nhằm Tyson với quân địch...”

“Em có ý này!” Hazel chạy ra chỗ chiến xa và bới ra một cái mũ giáp La Mã lớn nhất mà cô tìm được, cộng thêm một lá cờ La Mã cũ có thêu dòng chữ SPQR.

Cô đưa chúng cho Tyson. “Dùng những cái này đi, anh chàng to lớn. Rồi bạn bè của chúng ta sẽ biết cậu ở phe mình.”

“Úi!” Tyson nói. “Em ở đội các anh!”

Mũ giáp nhỏ đến tức cười, và cậu ấy khoác áo choàng trên lưng, trông như một cái yếm dãi của trẻ em có dòng chữ SPQR.

“Nó sẽ có ích,” Percy nói. “Ella, ở lại đây. Ở lại đây cho an toàn nhé.”

“An toàn,” Ella lặp lại. “Ella thích được an toàn. An toàn với những con số. Những cái kết sắt an toàn. Ella sẽ đi cùng Tyson.”

“Gì cơ?” Percy nói. “Ồ... tốt thôi. Sao cũng được. Chỉ đừng để bị thương. Và Quý Bà O’Leary...”

“GU!”

“Mày cảm thấy thế nào nếu kéo một chiếc chiến xa nhỉ?”

56. Phần 50

L. PERCY

HỌ, KHÔNG CÒN NGHĨ NGỜ GÌ NỮA, là cứu viện kỳ lạ nhất trong lịch sử quân sự La Mã. Hazel cười Arion, vừa mới hồi phục đủ để mang theo một người với tốc độ của một con ngựa bình thường, dù nó cứ chửi rủa mãi về những cái móng guốc đang đau nhức trên suốt đoạn đường xuống chân đồi.

Frank biến thành một con đại bàng đầu trọc – điều mà Percy vẫn cho là hoàn toàn bất công – và rải cánh phía trên họ. Tyson chạy xuống đồi, vung vẩy cây dùi cui và hét lớn, “Những tên ngựa pony xấu xa! LÊU LÊU!” trong khi Ella bay quanh cậu ấy, trích dẫn những sự kiện trong cuốn Niên Giám Của Người Chủ Trại Cũ.

Còn về Percy, cậu cười O’Leary vào trận với một chiến xa đầy nhóc đồ trang bị bằng vàng kêu lách ca lách cách và leng ca leng keng đằng sau, cột cờ đại bàng vàng của Quân đoàn Mười hai lên trên cao.

Họ men theo vành đai của trại và đi qua cây cầu ở cực bắc bắc qua Tiểu Tiber, xông thẳng vào Cánh đồng Thần Mars ở rìa tây chiến trường. Một đám Cyclops đang nã liên hồi vào các trại viên của Đội quân Số Năm, những người đang cố giữ những cái khiên gắn chặt vào nhau chỉ để bảo toàn mạng sống.

Nhìn thấy họ gặp nguy khốn, trong lòng Percy dâng lên cơn giận dữ mang tên bảo hộ. Đó là những đứa trẻ đã tiếp nhận cậu. Đó là gia đình của cậu.

Cậu hét lên, “Đội quân Số Năm!” và tông mạnh vào tên Cyclops gần nhất. Thứ cuối cùng mà con quái vật tội nghiệp đó nhìn thấy là răng con O’Leary.

Sau khi tên Cyclops bị rã ra – và tiếp tục bị phân hủy, nhờ c

ó Tử Thần – Percy nhảy xuống khỏi con chó ngao địa ngục và chém dữ dội vào các con quái vật khác.

Tyson tấn công thủ lĩnh các Cyclops, Ma Gasket, chiếc áo đầm bằng các vòng kim loại của bà ta lăm đầy bùn và được điểm trang bằng những ngọn giáo gãy.

Bà ta dần mặt ra nhìn Tyson và dõm nói, “Ai...?”

Tyson đánh mạnh vào đầu bà ta, bà ta quay tròn và ngã chống mộng.

“Quý Bà Cyclops Xấu Xa!” cậu ấy gầm lên. “Tướng Tyson nói BIẾN ĐI!”

Cậu ấy lại đánh bà ta lần nữa, và Ma Gasket tan biến thành b đất.

Trong khi đó Hazel tả xung hữu đột khắp nơi trên lưng ngựa, vung thanh trường kiếm spatha chém hết tên Cyclops này đến tên khác, Frank dùng vuốt làm mù mắt kẻ thù.

Mỗi một khi tên Cyclops nào trong vòng bốn mươi lăm mét bị biến thành tro bụi, Frank lại đáp xuống trước mặt đội quân của mình và biến thành con người. Huy hiệu đội trưởng và Vương miện Thành sáng lập lờ trên chiếc áo khoác mùa đông.

“Đội quân Số Năm!” cậu ấy hét lớn. “Đến lấy vũ khí bằng vàng Imperial ở ngay đây!”

Các trại viên lấy lại tinh thần sau cơn choáng váng và kéo nhau đến chỗ chiến xa. Percy cố hết sức để đưa các trang bị bằng tốc độ nhanh nhất.

“Đi thôi, đi thôi!” Dakota giục, cười toe toét như một tên điên khi anh ta nốc ừng ực nước uống Kool-Aid màu đỏ từ bình đông của mình. “Các bạn của chúng ta cần giúp đỡ!”

Đội quân Số Năm nhanh chóng được trang bị các loại vũ khí, khiên và mũ giáp mới. Nhìn chẳng có chút quy củ nào. Họ trông như thể đang đi mua sắm ở khu hàng thanh lý của Vua Midas vậy. Nhưng họ bỗng nhiên là đội quân hùng mạnh nhất trong quân đoàn.

“Đi theo con đại bàng!” Frank ra lệnh. “Ra trận nào!”

Các trại viên reo hò. Percy và con O’Leary tấn công về phía trước, toàn bộ đội quân nối đuôi theo sau – bốn mươi chiến binh mạ vàng sáng bóng gào thét chém giết.

Họ tập kích bầy nhân mã man rợ đang tấn công Đội quân Số Ba. Khi các trại viên của Đội quân Số Ba nhìn thấy cờ đại bàng, họ hét lên điên cuồng và chiến đấu với nỗ lực đã hồi phục lại.

Các nhân mã không có lấy một cơ hội. Hai đội quân đánh tan chúng như một gọng kìm. Rất nhanh sau đó, chẳng còn gì sót lại ngoài các đồng bụi đất, móng guốc và sừng đủ loại. Percy hy vọng bác Chiron sẽ tha thứ cho cậu, nhưng những tên nhân mã này không giống với Những Chú Ngựa Pony Thích Tiệc Tùng mà cậu đã gặp trước đây. Chúng thuộc giống loài khác. Chúng phải bị tiêu diệt.

“Xếp thành hàng!” các đội trưởng hô lên. Hai đội quân cùng nhau tiến đến, việc dành cho quân sự được phát huy. Những cái khiên móc vào nhau, họ hành quân vào tham chiến với Thứ-được-sinh-ra-từ-đất.

Frank hét lên, “Lao móc pilum!”

Một trăm ngọn giáo dựng đứng lên. Khi Frank hô, “Ném!”, chúng bay vèo trong không khí – một làn sóng chết chóc đâm xuyên qua lũ quái vật sáu tay. Các trại viên rút kiếm và xông vào lao đến trung tâm trận chiến.

Ở bên dưới chân cầu dẫn nước, Đội quân Số Một và Số Hai đang cố bao vây Polybotes, nhưng họ đang phải hứng chịu những cú đâm hung bạo. Những tên Được-sinh-ra-từ-đất còn lại ném đá và bùn hết đợt này lại đến đợt khác. Các yêu tinh ngũ cốc karpoi – những tên Cupid ăn thịt người nhỏ bé ghê tởm – đang chạy lăng xăng khắp đồng cỏ cao bắt cóc các trại viên ngẫu nhiên nào đó, kéo họ ra khỏi hàng. Bản thân tên khổng lồ đang lắc những con tử xà ra khỏi mái tóc. Bất cứ lúc nào một con rắn đáp xuống đất, các lính La Mã lại hoảng sợ và bỏ chạy. Theo đánh giá từ những cái khiên mòn vẹt và những túm lông chim bốc cháy trên mũ giáp, chắc chắn họ đã nhận biết rõ về chất độc và lửa của các con tử xà đó.

Reyna bay liệng phía trên tên khổng lồ, lao xuống và dùng thương tấn công mỗi khi hấn ta chú ý đến các đội quân trên mặt đất. Chiếc áo choàng màu tía của cô tung bay trong gió. Bộ giáp bằng vàng sáng chói. Polybotes thọc cây đinh ba và vung lưới, nhưng con Scipio nhanh nhẹn gần bằng Arion.

Rồi Reyna nhận ra Đội quân Số Năm đang tiến đến hỗ trợ với con đại bàng. Cô ta sững sờ đến nỗi tên khổng lồ suýt thì quật cô ta rơi xuống đất, nhưng con Scipio đã kịp né cú tấn công đó. Reyna nhìn Percy chăm chăm và cười thật tươi với cậu.

“Hỡi binh lính La Mã!” Giọng cô ta vang vọng khắp cánh đồng. “Hãy di chuyển về phía con đại bàng!”

Các á thần và quái vật đều cùng nhau quay lại và trở mắt ngơ ngác khi Percy lao lên trước trên lưng con chó ngao địa ngục.

“Đây là cái gì thế?” Polybotes hỏi. “Đây là cái gì thế?”

Percy nhận thấy một luồng năng lượng đang truyền đi khắp thân cơ. Cậu giơ con đại bàng lên cao và hét lớn, “Quân Đoàn Mười Hai Sấm Chớp!”

Tiếng sấm ầm vang lên rung chuyển cả thung lũng. Con đại bàng phát ra một tia chớp chói lòa, và một ngàn tia chớp lóe ra từ đôi cánh vàng của nó – tạo nên các cung lửa điện trước mặt Percy như các nhánh của một cây khô khổng lồ, đánh trúng các tên quái vật gần nhất, phóng từ tên này sang tên kia, hoàn toàn bỏ qua đội quân La Mã.

Khi tia chớp ngừng lại, Đội quân Số Một và Số Hai đối mặt với một tên khổng lồ có vẻ mặt ngạc nhiên và vài trăm đồng tro bụi đang bốc khói. Hàng ngũ trung tâm của kẻ thù đã bị đốt thành than, chẳng ai nhớ đến sự hiện diện của chúng.

Vẻ mặt của Octavian thật khô hời. Ngài đội trưởng trăn mắt nhìn Percy với vẻ choáng váng, sau đó là oán hận. Thế rồi, khi các đội quân của anh ta bắt đầu hò reo, anh ta không còn lựa chọn nào khác ngoài việc cùng tham gia: “La Mã! La Mã!”

Tên khổng lồ Polybotes ngập ngừng lùi lại, nhưng Percy biết rằng cuộc chiến vẫn chưa kết thúc.

Đội quân Số Bốn vẫn còn bị các Cyclops bao vây. Thậm chí chú voi Hannibal cũng đang gặp khó khăn khi tấn công vì có quá nhiều quái vật. Chiếc áo giáp Kevlar đen bị xé toạc, vì thế tên hiệu của nó chỉ còn sót lại chữ CON KIẾN[30].

Các cự binh và các Lar ở cánh phía đông đang bị dồn về phía thành phố. Tháp công thành của lũ quái vật vẫn đang ném những quả cầu lửa màu xanh lục gây nổ vào đường sá. Hai ả gorgon đã vô hiệu hóa được các con đại bàng khổng lồ và giờ đang bay tự do phía trên đội nhân mã và Thứ-được-sinh-ra-từ-đất còn sót lại của tên khổng lồ, cố tập hợp chúng lại.

“Giữ nguyên vị trí nào!” Stheno hét lên. “Ta có các mẫu thử miễn phí đây!”

Polybotes rống lên. Mười hai con rắn mới toanh rơi khỏi tóc hắn, nhuộm cỏ thành màu vàng đầy chất độc. “Người nghĩ làm vậy có thể thay đổi tất cả sao, Percy Jackson? Ta không thể bị tiêu diệt! Tiến lên nào, con trai Neptune. Ta sẽ cho người ném mùi!”

Percy leo xuống. Cậu trao cây cờ cho Dakota. “Anh là đội trưởng thâm niên của đội quân. Hãy ngó chừng nó nhé.”

Dakota chớp mắt, rồi anh ta đứng thẳng người lên với vẻ hãnh diện. Anh ta thả bình Kool-Aid xuống và nhận lấy con đại bàng. “Anh sẽ mang nó bằng cả danh dự.”

“Frank, Hazel, Tyson,” Percy nói, “đến giúp Đội quân Số Bốn. Tớ phải đi giết tên khổng lồ kia đã.”

Cậu giờ thanh Thủy Triều lên, nhưng trước khi cậu kịp tấn công, tiếng tù và vang lên ở các dãy đồi phía bắc. Một đội quân khác xuất hiện trên đỉnh đồi – hàng trăm chiến binh trong bộ đồ lính màu đen và xám, được vũ trang đầy đủ với giáo và khiên. Rải rác giữa hàng ngũ của họ là mười hai chiếc xe nâng dùng trong chiến tranh, bộ răng sắc bén của chúng sáng lấp lánh trong ánh chiều tà và những mũi tên lửa ngắn được lấp vào nã.

“Các chiến binh Amazon,” Frank nói. “Tuyệt.”

Polybotes cười phá lên. “Người thấy rồi chứ? Quân cứu viện của bọn ta đã đến! La Mã sẽ sụp đổ trong hôm nay!”

Các chiến binh Amazon hạ thấp ngọn giáo và ủa xuống đồi. Những chiếc xe nâng lăn nhanh vào trận chiến. Đội quân của tên khổng lồ hò reo – cho đến khi các chiến binh Amazon đổi hướng và tiến thẳng đến chỗ cánh quân các tên quái vật còn nguyên vẹn ở phía đông.

“Các chiến binh Amazon, tiến lên!” Đứng trên chiếc xe nâng lớn nhất là một cô gái, trông giống bản sao già dặn hơn của Reyna, mặc bộ giáp chiến màu đen với đai lưng bằng vàng lấp la lấp lánh quanh eo.

“Nữ hoàng Hylla!” Hazel nói. “Cô ấy còn sống!”

Nữ hoàng Amazon ra lệnh: “Đến hỗ trợ cho em gái ta! Tiêu diệt lũ quái vật!”

“Tiêu diệt!” Tiếng hô từ các đội quân của cô ấy vang vọng khắp thung lũng.

Reyna điều khiển con pegasus của mình đi đến chỗ Percy. Đôi mắt cô ta ngời lên. Nét mặt cô ta như muốn nói: Tôi có thể ôm cậu ngay bây giờ. Cô ấy hét lớn, “Các binh lính La Mã! Tấn công!”

Chiến trường trở nên hỗn loạn. Các chiến binh Amazon và đội quân La Mã di chuyển về phía kẻ thù như họ chính là Các Cánh Cửa Của Tử Thần vậy.

Nhưng Percy chỉ có một mục tiêu duy nhất. Cậu chỉ thẳng vào tên khổng lồ. “Ngươi. Ta. Kết thúc

Họ đụng độ nhau ở cầu dẫn nước, bằng cách nào đó vẫn còn tồn tại cho đến tận bây giờ. Polybotes đã phá vỡ điều đó. Hắn ta quật cây đinh ba và đập vỡ nhịp cầu bằng gạch gần nhất, hình thành nên một thác nước.

“Đến đây nào, con trai của Neptune!” Polybotes chế giễu. “Cho ta thấy sức mạnh của ngươi nào! Nước có nhận mệnh lệnh của ngươi không? Nó có chữa lành cho ngươi không? Nhưng ta được sinh ra là để chống lại Neptune.”

Tên khổng lồ thọc tay vào dòng nước. Khi dòng nước xiết chảy xuyên qua kẽ tay hắn ta, nó biến thành màu xanh lục đậm. Hắn ta vẩy một ít vào chỗ Percy đang đứng, cậu, theo bản năng dùng ý chí làm chệch hướng đi của nó. Chất lỏng rơi lộp độp trên mặt đất trước mặt cậu. Với một tiếng kêu xì kinh tởm, cổ khô héo và bốc khói.

“Chỉ cần ta chạm vào, nước sẽ biến thành chất độc,” Polybotes nói. “Hãy xem chuyện đó sẽ có tác dụng thế nào với máu của ngươi!”

Hắn ta ném lưới về phía Percy, nhưng Percy lặn ra khỏi chỗ đó. Cậu chuyển hướng thác nước thẳng vào mặt tên khổng lồ. Trong khi Polybotes không nhìn thấy gì, Percy tấn công. Cậu đâm ngập thanh Thủy Triều vào bụng tên khổng lồ rồi rút ra, bật người tránh xa, để lại tên khổng lồ đau đớn gào thét.

Cú tấn công đó sẽ làm phân hủy bất cứ tên quái vật nào kém hơn, nhưng Polybotes chỉ loạng choạng nhìn xuống máu thánh màu vàng của mình – máu của những người bất tử – đang tràn ra từ vết thương. Vết cắt đang khép lại.

“Cú đó được đấy, á thần,” hắn ta gầm gừ. “Thế nhưng ta vẫn sẽ đập vỡ mặt ngươi đấy.”

“Phải bắt được ta trước đã,” Percy nói.

Cậu quay người lại và lao đi như bay về hướng thành phố.

“Gì chứ?” tên khổng lồ hét lên với vẻ hoài nghi. “Ngươi bỏ chạy sao, đồ hèn nhát? Đứng yên đó và chờ chết đi!”

Percy không có ý định làm thế. Cậu biết mình không thể một mình kết liễu Polybotes. Nhưng cậu đã có kế hoạch

Cậu chạy ngang qua con O’Leary, đang tò mò nhìn cậu với một ả gorgon ngo ngoáy trong miệng nó.

“Tao ổn!” Percy hét lên khi chạy vù qua nó, cùng với tên khổng lồ đang la hét đuổi theo đòi giết chết cậu.

Cậu nhảy qua một cái máy ném đá mini đang bốc cháy và cúi thấp người xuống khi con Hannibal ném một tên Cyclops bay ngang qua hướng cậu chạy. Qua khốe mắt, cậu nhìn thấy Tyson đang nện một tên Được-sinh-ra-từ-đất xuống đất như trò đập chuột chũi. Ella đang bay vòng quanh trên đầu cậu ấy, né tránh các vật được ném lên và chỉ dẫn thật rành rọt: “Háng. Háng của các tên Được-sinh-ra-từ-đất rất nhạy cảm.” BỤP!

“Tốt. Phải đấy. Tyson đã tìm thấy háng của nó.”

“Anh Percy cần giúp đỡ à?” Tyson gọi lớn.

“Anh không sao!”

“Chết đi!” Polybotes hét lên, rút ngắn khoảng cách. Percy tiếp tục chạy.

Ở phía xa xa, cậu nhìn thấy Hazel và Arion đang nhanh nhẹn di chuyển khắp trận chiến, hạ gục các nhân mã và karpoi. Một tên yêu tinh ngũ cốc hét tướng lên, “Lúa Mì! Ta sẽ cho ngươi lúa mì!” nhưng Arion đã giẫm lên người nó, biến nó thành một đồng ngũ cốc ăn sáng. Nữ hoàng Hylla và Reyna hợp quân lại, xe

nâng và pegasus song hành cùng nhau, làm tan biến những vong hồn màu đen của các chiến binh bại trận. Frank biến thành một con voi và giẫm chúi nhủi vài tên Cyclops, Dakota giương cao con đại bàng vàng, phóng tia chớp vào bất cứ con quái vật nào dám tấn công Đội quân Số Năm.

Tất cả đều rất tuyệt, nhưng Percy cần một kiểu giúp đỡ khác. Cậu cần một vị thần.

Cậu liếc nhìn ra sau và nhìn thấy tên khổng lồ gần như ở trong tầm tay. Để có thêm thời gian, cậu nấp sau một cột cầu dẫn nước. Tên khổng lồ vung đinh ba lên. Khi cây cột sập xuống, Percy lợi dụng dòng nước được giải phóng dẫn đường cho đồng đội nát đó – mang theo vài tấn gạch đổ lên đầu tên khổng lồ.

Percy chạy trốn vào khu vực

“Terminus!” cậu hét lên.

Bức tượng thần gần nhất còn cách cậu mười tám mét. Đôi mắt đá của ông ta bật mở khi Percy chạy về phía ông.

“Hoàn toàn không chấp nhận được!” ông ta than phiền. “Các tòa nhà đang bốc cháy! Lũ xâm lược! Đuổi chúng ra khỏi đây, Percy Jackson!”

“Tôi đang cố,” cậu nói. “Nhưng có một tên khổng lồ, Polybotes.”

“Đúng, ta biết! Chờ đã – Xin lỗi vui lòng chờ ta một lát.” Terminus nhắm mắt lại tập trung cao độ. Một quả đạn thần công màu xanh lục cháy phừng phực bay vèo qua đầu ông ta và thành linh bốc hơi. “Ta không thể ngăn hết các vật ném ra,” Terminus than vãn. “Sao chúng không tỏ ra văn minh và tấn công chậm hơn nhỉ? Ta chỉ là một vị thần.”

“Giúp tôi giết chết tên khổng lồ đó,” Percy nói, “và tất cả chuyện này sẽ chấm dứt. Một vị thần và một á thần phải sát cánh bên nhau – đó là cách duy nhất để tiêu diệt hắn ta.”

Terminus khịt khịt. “Ta bảo vệ các đường ranh giới. Ta không dây dưa gì đến bọn khổng lồ. Việc đó không nằm trong mục tiêu công việc của ta.”

“Terminus, thôi nào!” Percy bước lên trước thêm một bước và vị thần rít lên một cách căm phẫn.

“Ngừng ngay tại đó, anh bạn trẻ! Không được mang bất cứ loại vũ khí nào vào bên trong Vành Đại Thánh!”

“Nhưng chúng ta đang bị tấn công.”

“Ta không quan tâm! Quy tắc là quy tắc. Khi ai đó không làm theo quy tắc, ta sẽ rất, rất tức giận đấy.”

Percy cười cười. “Cứ giữ ý nghĩ đó đi.”

Cậu chạy lùi lại về phía tên khổng lồ. “Này, tên xấu xa kia!”

“Grào!” Polybotes bật lên từ đồng đổ nát của cầu dẫn nước. Nước vẫn đổ xuống đầu hắn ta, biến thành chất độc và tạo thành một lớp bốc hơi quanh chân hắn.

“Ngươi... ngươi sẽ chết một cách từ từ đấy,” tên khổng lồ cam đoan. Hắn nhặt lấy cây đinh ba, giờ đang ướt đầm chất độc màu xanh lục.

Xung quanh họ, trận chiến đang hạ nhiệt. Khi các tên quái vật cuối cùng bị quét sạch, những người bạn của Percy bắt đầu tập trung lại, tạo thành một vòng tròn bao vây tên khổng lồ.

“Ta sẽ bắt ngươi làm tù binh, Percy Jackson,” Polybotes gầm gừ. “Ta sẽ tra tấn ngươi dưới biển. Hằng ngày nước sẽ chữa lành cho ngươi, và ta cứ thể cho ngươi chết dần chết mòn.”

“Lời đề nghị dễ thương đấy,” Percy nói. “Nhưng ta nghĩ thay vì thể ta chỉ việc giết ngươi mà thôi.”

Polybotes giận dữ gầm lên. Hắn ta lắc lắc đầu, và thêm nhiều con tử xà nữa bay ra khỏi đầu hắn ta.

“Lùi lại!” Percy cảnh báo.

Một đợt hỗn loạn mới lan ra khắp các hàng. Hazel thúc Arion đứng chắn giữa bầy rắn và các trại viên. Frank biến hình – co rút lại thành thứ gì đó gầy còm và có lông thú... một con chồn chăng? Percy nghĩ

Frank hẳn đã mất trí, nhưng khi Frank tấn công lũ rắn, chúng hoàn toàn khiếp sợ cậu ấy. Chúng tháo chạy với Frank trong hình dáng con chồn bám theo ráo riết.

Polybotes chìa cây đinh ba và chạy về hướng Percy. Khi tên khổng lồ đến được Vành Đai Thánh, Percy nhảy sang một bên như một người đầu bò. Polybotes cứ thế chạy qua luôn ranh giới của thành phố.

“LÀ THẾ ĐÓ!” Terminus gào lên. “Như thế LÀ CHỐNG LẠI Ậ!”

Polybotes cau mày, rõ ràng là bối rối vì bị một bức tượng rầy la. “Người là cái gì vậy?” hẳn ta cầu nhàu. “Cầm mồm lại!”

Hắn ta đẩy ngã bức tượng và quay ra sau nhìn Percy.

“Giờ ta NỔ ĐIÊN đây!” Terminus rít lên. “Ta sẽ bóp chết người. Có cảm thấy điều đó không? Hai bàn tay đó của ta đang siết lấy cổ người, đồ du côn to xác kia. Lê mông đến đây! Ta sẽ cụng đầu người mạnh

“Đủ rồi!” Tên khổng lồ giẫm lên bức tượng và làm Terminus vỡ thành ba mảnh – phần đế, cơ thể và phần đầu.

“Người KHÔNG ĐƯỢC NHƯ THẾ!” Terminus hét lên. “Percy Jackson, ta chấp nhận lời đề nghị của người! Hãy cùng nhau giết tên mới nổi này!”

Tên khổng lồ cười ngặt nghẽo nên không nhận ra Percy đang tấn công mình cho đến khi đã quá muộn. Percy nhảy lên, bắc cầu từ đầu gối tên khổng lồ và đâm thẳng thanh Thủy Triều xuyên qua một cái miệng kim loại trên giáp che ngực của Polybotes, ấn lút cán thanh kiếm làm từ đồng Celestial vào ngực hắn. Tên khổng lồ loạng choạng lùi lại, trượt chân lên phần đế bức tượng Terminus và ngã chổng vó xuống đất. Trong khi hắn đang cố ngồi dậy, rút thanh kiếm ra khỏi ngực, Percy đã nhấc bổng đầu bức tượng lên.

“Người sẽ không bao giờ thắng được ta!” tên khổng lồ rên rỉ. “Người không thể một mình đánh bại ta.”

“Ta đâu có một mình.” Percy nâng đầu tượng bằng đá lên trên mặt tên khổng lồ. “Ta muốn người gặp bạn của ta, Terminus. Ông ấy là một vị thần!”

Đã quá trễ, ý thức và sự sợ hãi hiện rõ trên khuôn mặt tên khổng lồ. Percy đập đầu bức tượng xuống mạnh đến nỗi cậu có thể chui luôn vào mũi Polybotes, và tên khổng lồ bị phân hủy, tan vỡ thành một đồng tảo biển đang bốc hơi, lớp da bò sát và một vũng nhớt nhúa đầy chất độc.

Percy lão đảo tránh ra, hoàn toàn kiệt sức.

“Ha ha!” cái đầu Terminus nói. “Điều đó sẽ dạy cho hẳn ta biết cách tuân theo luật La Mã.”

Trong một lúc, chiến trường lặng ngắt như tờ, ngoại trừ tiếng lách tách của các đám cháy và tiếng gào thét hoảng loạn của vài con quái vật đang rút lui.

Một vòng tròn gồm các binh lính La Mã và chiến binh Amazon xơ xác tả tơi đứng bao quanh Percy. Tyson, Ella và con O’Leary cũng ở đó. Frank và Hazel cười toe toét với cậu đầy hãnh diện. Con Arion đang nhai nhóp nhép một chiếc khiên vàng thật thỏa mãn.

Các binh lính La Mã bắt đầu hô vang, “Percy! Percy!”

Họ lao đến chỗ cậu. Trước khi cậu nhận thức được thì họ đã nâng cậu lên một cái khiên. Tiếng hô vang thay đổi, “Pháp quan! Pháp quan!”

Reyna cũng có mặt trong đám đông đó, cô ta với tay lên và nắm chặt tay Percy chúc mừng. Rồi đám đông binh lính La Mã reo hò đó khiêng cậu đi quanh Vành Đai Thánh, cẩn thận tránh xa các đường ranh giới của Terminus và đưa cậu trở về Trại Jupiter.

57. Phần 51

LI. PERCY

LỄ HỘI FORTUNA KHÔNG LIÊN QUAN gì đến cá ngừ, điều đó với Percy mà nói cũng chẳng phải là gì to tát lắm.

Các trại viên, các chiến binh Amazon và các thần Lar tụ tập lại tại phòng ăn để thưởng thức một bữa tối thịnh soạn. Thậm chí các thần nông cũng được mời tham dự, vì họ đã giúp băng bó cho những người bị thương sau cuộc chiến. Các nữ thần gió bay lượn khắp phòng, mang đến các đơn đặt hàng cho các món như pizza, hamburger, thịt nướng, salad, đồ ăn Trung Hoa và burritos, tất cả đều bay với vận tốc rơi tự do.

Bất chấp cuộc chiến mệt mỏi, mọi người đều rất có tinh thần. Thương vong của cuộc chiến không là bao, vài trại viên chết trước đó và sống lại, như Gwen, đều không bị mang quay lại Địa ngục. Có lẽ Thanatos đã mắt nhắm mắt mở cho qua chuyện đó. Hoặc có thể thần Pluto đã bỏ qua cho những người đó, như ông đã làm với Hazel. Dù sao đi chăng nữa, cũng chẳng có ai than phiền gì hết.

Các lá cờ sắc sỡ của người La Mã và Amazon được treo cạnh nhau từ nóc nhà. Con đại bàng vàng được hoàn trả lại đứng uy nghi phía sau bàn pháp quan, các bức tường được trang trí các cặp sừng dê kết hoa quả – những cặp sừng ma thuật tượng trưng cho sự sung túc tuôn chảy mãi các dòng thác trái cây, sô-cô-la và những cái bánh quy mới ra lò.

Các đội quân ngồi lẫn vào với các chiến binh Amazon, nhảy từ ghế dài này sang ghế dài khác khi họ thấy thích thú, và lần này quân lính của Đội Số Năm được ch khắp mọi nơi. Percy đổi ghế nhiều lần đến nỗi cậu lạc mất đường bay của món ăn tối.

Có rất nhiều màn tán tỉnh và vật tay – điều dường như cũng xảy ra tương tự với các chiến binh Amazon. Có lúc Percy nhận được sự quan tâm từ Kinzie, chiến binh Amazon đã tước vũ khí của cậu ở Seattle. Cậu đã phải giải thích rằng cậu có bạn gái rồi. May sao Kinzie đã chấp nhận điều đó. Cô ta kể cho cậu nghe những gì đã xảy ra sau khi họ rời Seattle – chuyện Hylla đã đánh bại đấu thủ Otrera của mình trong hai trận đấu tay đôi sống chết liên tiếp nhau, vì thể hiện giờ các chiến binh Amazon gọi nữ hoàng Hylla của họ là Giết-Hai lần.

“Otrera đã chết hẳn ở lần thứ hai,” Kinzie nói, nháy nháy mắt. “Chúng tôi phải cảm ơn cậu về điều đó. Nếu cậu có bao giờ cần bạn gái mới... ừm, tôi nghĩ cậu trông tuyệt trong chiếc vòng cổ bằng sắt và bộ áo liền quần màu cam đấy.”

Percy không thể khẳng định có phải cô ta đang nói đùa hay không. Cậu lịch sự cảm ơn và đổi chỗ ngồi.

Khi mọi người dùng bữa xong và những chiếc đĩa ngừng bay, Reyna phát biểu một bài diễn văn ngắn. Cô ta chính thức chào đón các chiến binh Amazon, cảm ơn vì sự giúp đỡ của họ. Rồi ôm chặt chị gái mình, và mọi người vỗ tay chúc mừng.

Reyna giơ tay lên đề nghị mọi người im lặng. “Chị gái tôi và tôi đã không nhìn mặt nhau...”

Hylla cười. “Đó là một cách nói giảm nhẹ đấy.”

“Chị ấy đã gia nhập vào đội quân chiến binh Amazon,” Reyna tiếp tục nói. “Tôi thì gia nhập vào Trại Jupiter. Nhưng hiện tại, khi đứng đây nhìn quanh căn phòng này, tôi nghĩ cả hai chúng tôi đều đã có những lựa chọn đúng đắn. Điều kỳ lạ là, số phận của hai chúng tôi có được như ngày hôm nay đều do người anh hùng mà tất cả mọi người đã đề bạt làm pháp quan trên chiến trường – Percy Jackson.”

Càng thêm nhiều tiếng reo hò vang lên. Hai chị em đưa ly về phía Percy và ra hiệu cho cậu tiến lên trước.

Mọi người yêu cầu cậu phát biểu, nhưng Percy không biết phải nói gì. Cậu quả quyết rằng mình thật sự không phải là người tốt nhất cho chức vụ pháp quan, nhưng các trại viên đã át đi lời từ chối bằng những tiếng vỗ tay hoan hô. Reyna tháo tấm thẻ tân binh trong giai đoạn thử thách trên cổ cậu xuống Octavian nhìn cậu bằng ánh mắt khinh miệt rồi quay ra phía đám đông và mỉm cười như thể tất cả chuyện này là ý của anh ta vậy. Anh ta xé toạc bụng một con gấu bông và tuyên bố các điềm lành cho năm tới – nữ thần Fortuna sẽ phù hộ cho họ! Anh ta đặt tay lên trên cánh tay Percy và hô lên: “Percy Jackson, con trai thần Neptune, năm phục vụ đầu tiên!”

Các dấu hiệu La Mã bốc cháy trên tay Percy: một cây đinh ba, SPQR và một vạch ngang duy nhất. Cậu có cảm giác như ai đó đang ấn một cái bàn ủi sắt nóng lên da thịt mình, nhưng Percy cố không hét lên.

Octavian ôm chầm lấy cậu và thì thầm, “Tôi hy vọng nó sẽ đau đớn.”

Rồi Reyna trao cho cậu huy hiệu đại bàng và một cái áo choàng màu tía, các biểu tượng của pháp quan. “Cậu được nhận những thứ này, Percy.”

Nữ hoàng Hylla vỗ vào lưng cậu. “Và tôi quyết định không giết cậu.”

“Ừm, cảm ơn,” Percy nói.

Cậu đi quanh nhà ăn thêm một lần nữa, vì tất cả các trại viên muốn cậu ngồi ở bàn của họ. Thần Lar tên Vitellius đi theo cậu, trượt ngã khi vấp phải chiếc áo toga màu tía lấp lánh và chỉnh lại thanh kiếm, kể cho mọi người nghe chuyện ông ta đã dự báo trước sự vươn lên thành một người cao quý của Percy như thế nào.

“Ta khẳng định muốn cậu ta gia nhập Đội quân Số Năm đấy!” con ma tự hào nói. “Ngay lập tức phát hiện tài năng của cậu ta!”

Thần nông Don xuất hiện trong chiếc mũ y tá, mỗi tay cầm một đồng bánh quy. “Anh bạn, chúc mừng và sao cũng được! Tuyệt vời! Đây, cậu có đồng lễ nào không?”

Tất cả sự chú ý khiến Percy cảm thấy xấu hổ, nhưng cậu mừng khi nhìn thấy Hazel và Frank được đối xử tốt như thế nào. Mọi người gọi họ là các vị cứu tinh của Rome, và họ xứng đáng được gọi như thế. Thậm chí có người còn nhắc đến chuyện phục hồi danh dự cho ông cố của Frank, Shen Lun, để đưa vào danh sách những người đã hy sinh của quân đoàn. Hình như sau mọi chuyện, ông ấy không còn là người đã gây ra vụ động đất vào năm 1906.

Percy ngồi một lúc với Tyson và Ella, cả hai đều là khách mời danh dự tại bàn của Dakota. Tyson vẫn tiếp tục gọi món sandwich bơ đậu phộng, ăn chúng bằng tốc độ nhanh nhất mà các nữ thần gió có thể phục vụ. Ella đậu trên vai cậu ấy ở phía đầu ghế dài và hăng hái nhắm nháp các cuộn bánh quế.

“Bánh quế tốt cho yêu quái mình người cánh chim,” cô ấy nói. “Ngày hai mươi bốn tháng Sáu là một ngày đẹp trời. Ngày sinh nhật của Roy Disney, Lễ hội Fortuna và là ngày độc lập của Zanzibar. Và Tyson.”

Cô ấy liếc nhìn Tyson, đỏ mặt rồi nhìn sang phía khác.

Sau bữa ăn tối, toàn bộ quân đoàn có một đêm nghỉ ngơi. Percy và những người bạn của mình đi thơ thẩn xuống thành phố, hiện vẫn chưa khôi phục hoàn toàn từ trận chiến, nhưng các đám cháy đã được dập tắt, phần lớn các đồng đồ nát đã được dọn sạch, người dân thành phố quyết định ăn mừng.

Ở Vành Đai Thánh, bức tượng thần Terminus đội một cái mũ chóp bằng giấy.

“Hoan nghênh pháp quan!” ông ta nói. “Nếu cậu muốn đập vỡ mặt bất kỳ tên khổng lồ nào khi cậu đang ở trong thành phố, chỉ việc nói với tôi một tiếng.”

“Cảm ơn, Terminus,” Percy nói. “Tôi sẽ ghi nhớ điều đó.”

“Đúng thế, tốt lắm. Cái áo choàng pháp quan của cậu thấp hơn một phân bên tay trái. Đó – như thế tốt hơn. Trợ lý của tôi đâu nhỉ? Julia!”

Cô bé con từ đằng sau bệ tượng chạy ra. Tối nay, cô bé mặc một chiếc áo đầm màu xanh, tóc vẫn được tết thành hai chùm. Khi cô bé mỉm cười, Percy nhận ra rằng cửa của cô bé đang mọc. Cô bé chìa ra một cái hộp đựng đầy mũ chóp.

Percy cố từ chối, nhưng Julia nhìn cậu với đôi mắt to tròn tha thiết.

“À, chắc rồi,” cậu nói. “Anh sẽ lấy cái vương miện màu xanh dương.”

Cô bé đưa cho Hazel một cái mũ hải tặc màu vàng. “Khi lớn lên, em sẽ trở thành Percy Jackson,” cô bé nghiêm nghị nói với Hazel.

Hazel mỉm cười và xoa đầu cô bé. “Đó là một lựa chọn đúng đắn, Julia.”

“Dù vậy, Frank nói, lấy ra một cái mũ có hình dáng như đầu một con gấu bắc cực, “Frank Trương cũng sẽ là một lựa chọn không tồi.”

“Frank!” Hazel nói.

Họ đội mũ và tiếp tục đi đến quảng trường, nơi được thấp sáng bởi những ngọn đèn lồng sắc sỡ. Các đài phun nước phát ra ánh sáng màu tía. Các quán café đang hoạt động hết công suất, và các nhạc sĩ đường phố lấp đầy không khí bằng tiếng đàn guitar, đàn lia, sáo quạt và cả âm thanh phát ra từ nách. (Percy không hiểu lắm về âm thanh cuối cùng. Có lẽ đây là một truyền thống âm nhạc của người La Mã cổ.)

Nữ thần Iris ắt cũng đang có tâm trạng tiệc tùng. Khi Percy và các bạn mình đi dạo ngang qua Viện Nguyên Lão bị hư hại, một dải cầu vồng sáng chói xuất hiện trên bầu trời đêm. Không may, nữ thần còn gửi thêm một lời chúc mừng khác nữa – một cơn mưa bánh nướng mô phỏng không có gluten của tiệm T.H.P.C, mà Percy đoán sẽ gây khó khăn cho việc lau chùi cũng như giúp cho việc tái xây dựng trở nên dễ dàng hơn. Mấy chiếc bánh nướng sẽ là những viên gạch có chất lượng tốt.

Trong một lát, Percy đi thơ thẩn khắp các con phố cùng Hazel và Frank, những người vẫn đang phỉu bánh trên hai vai.

Cuối cùng cậu nói, “Tớ hơi mệt rồi. Hai người cứ đi tiếp đi.”

Hazel và Frank phản đối, nhưng Percy có thể khẳng định là cả hai muốn có một ít thời gian bên nhau.

Trên đường trở về trại, cậu nhìn thấy con O’Leary đang chơi với con Hannibal ở Cánh đồng Thần Mars. Rốt cuộc nó cũng tìm được một bạn chơi mà nó có thể nô đùa. Chúng nó đùa khắp nơi, đâm sầm vào nhau, làm sập các công sự, và nói tóm lại, chúng đang có khoảng thời gian tuyệt vời bên nhau.

Percy dừng chân ở cửa pháo đài và nhìn khắp thung lũng. Đường như đã rất lâu kể từ khi cậu đứng đây cùng Hazel, lần đầu tiên có được tầm nhìn tuyệt vời quan sát toàn bộ trại. Giờ cậu cảm thấy thích thú hơn khi nhìn về đường chân trời phía đông.

Ngày mai, hoặc có thể là ngày kia, những người bạn của cậu từ Trại Con Lai sẽ đến. Cậu quan tâm đến Trại Jupiter bao nhiêu thì cậu lại càng không thể chờ được nhìn thấy Annabeth bấy nhiêu. Cậu khao khát cuộc sống trước đây của mình – New York và Trại Con Lai – nhưng có điều gì đó mách bảo cậu rằng phải khoảng thời gian nữa cậu mới được trở về nhà. Gaea và các tên khổng lồ sẽ không ngừng mang đến các rắc rối – không bao giờ.

Reyna đã tặng cho cậu ngôi nhà của pháp quan thứ hai trên đường chính, nhưng ngay khi Percy nhìn vào bên trong, cậu biết mình không thể ở trong đó. Nó rất đẹp, nhưng nó chất đầy đồ dùng của Jason Grace. Percy cảm thấy không thoải mái khi nhận lấy danh hiệu pháp quan của Jason. Cậu cũng không muốn lấy luôn ngôi nhà của anh chàng đó. Mọi chuyện sẽ khá rắc rối khi Jason quay lại – và Percy tin chắc cậu ta sẽ có mặt trên chiến thuyền đầu rồng đó.

Percy đi thẳng đến doanh trại của Đội quân Số Năm và leo lên giường ngủ của mình. Cậu thiếp đi ngay lập tức.

Cậu mơ thấy mình đang bế nữ thần Juno băng qua Tiểu Tiber.

Bà ta giả dạng một bà già vô gia cư điên khùng, đang vừa cười vừa hát một bài hát ru bằng tiếng Hy Lạp Cổ, hai bàn tay xương xẩu của bà ta bám chặt lấy cổ Percy.

“Người vẫn muốn tát ta sao, cậu bé thân mến?” bà ta hỏi.

Percy ngừng lại ngay giữa dòng. Cậu buông bà ta ra và ném phịch nữ thần xuống sông.

Ngay đúng lúc chạm vào mặt nước, bà ta biến mất và tái xuất hiện trên bờ. “Ôi trời,” bà ta cười khúc khích, “chuyện vừa rồi chẳng đáng cảm chút nào, ngay cả trong một giấc mơ!”

“Tám tháng,” Percy nói. “Bà đã đánh cắp tám tháng cuộc sống của tôi chỉ vì một nhiệm vụ kéo dài trong một tuần. Tại sao?”

Nữ thần Juno tặc lưỡi phản đối. “Người phạm các người và cuộc sống ngắn ngủi của các người thật là. Tám tháng chẳng là gì, nhóc thân mến. Trước đây ta cũng đã mất tám thế kỷ, bỏ lỡ phần lớn sự hình thành của Đế quốc La Mã phương Đông đấy thôi.”

Percy triệu hồi sức mạnh của dòng sông. Nó cuộn quanh người cậu, xoay tròn thành một lớp bọt nước trắng.

“Này, này,” nữ thần Juno nói. “Đừng hay cáu gắt như thế. Nếu chúng ta buộc phải đánh bại Gaea, các kế hoạch của chúng ta phải chọn thời gian cho hoàn hảo. Đầu tiên, ta cần Jason và các bạn của cậu ta giải thoát ta khỏi nơi giam giữ ta...”

“Nơi giam giữ bà? Bà bị giam giữ và họ đã giải thoát cho bà sao?”

“Đừng có tỏ ra quá ngạc nhiên như thế, nhóc thân mến ạ! Ta là một bà già tử tế. Dù sao đi nữa, người không cần xuất hiện ở Trại Jupiter cho đến hiện tại, để cứu nguy cho người La Mã vào thời điểm khủng hoảng nhất của họ. Tám tháng giữa... ừm, ta có các kế hoạch khác đang được chuẩn bị, cậu bé của ta. Chống lại Gaea, làm việc sau lưng Jupiter, bảo vệ các bạn của người – đó là một công việc toàn thời gian đấy! Nếu ta phải bảo vệ người khỏi lũ quái vật của Gaea cũng như các âm mưu, che giấu người khỏi những người bạn phía đông của người trong suốt thời gian đó – không, thì tốt hơn hết ta nên cho người ngủ một giấc ngon lành. Người sẽ làm nghi binh – một tay vô kỷ luật.”

“Người nghi binh.” Percy cảm nhận được nước đang dâng lên cùng với cơn tức giận của mình, xoay quanh cậu mỗi lúc một nhanh hơn. “Một tay vô kỷ luật.”

“Chính xác. Ta mừng vì người đã hiểu.”

Percy trút một đợt sóng đổ ập xuống bà già nọ, nhưng nữ thần Juno đơn giản chỉ việc biến mất và hiện ra cách bờ sông một quãng.

“Chao ôi,” bà ta nói, “tâm trạng của người đang xấu lắm đấy. Nhưng người biết ta nói đúng. Thời điểm người xuất hiện ở đây được tính toán hoàn hảo. Giờ ai cũng tin người. Người là người hùng của Rome. Và trong khi người say giấc, Jason Grace cũng đã học được cách tin tưởng vào người Hy Lạp. Chúng có thời gian để đóng Argo II. Cùng chung sức với nhau, người và Jason sẽ hợp nhất được hai trại.”

“Tại sao lại là tôi?” Percy gặng hỏi. “Giữa bà và tôi sẽ không bao giờ có mối quan hệ tốt đẹp. Sao bà lại muốn một kẻ vô kỷ luật có mặt trong đội của bà chứ?”

“Vì ta biết rõ người, Percy Jackson. Trong nhiều trường hợp, người đúng là khá bốc đồng, nhưng khi sự việc có liên quan đến bạn bè người, người bất biến y hệt một cây kim la bàn vậy. Người có lòng trung thành kiên định và người truyền cảm hứng cho lòng trung thành. Người là chất keo gắn kết nhóm bảy.”

“Tuyệt,” Percy nói. “Tôi luôn muốn trở thành chất keo gắn kết

Nữ thần Juno đan những ngón tay cong queo vào với nhau. “Các Anh hùng của đỉnh Olympus phải đoàn kết lại! Sau chiến thắng của người với Kronos ở Manhattan... ừm, ta sợ rằng chuyện đó đã làm tổn thương lòng tự trọng của Jupiter.”

“Vì tôi đã đúng,” Percy nói. “Và ông ta sai.”

Bà già nhún vai. “Sau quá nhiều niên kỷ kết hôn với ta, ông ấy nên quen với chuyện đó, nhưng than ôi! Ông chồng kiêu ngạo và ngoan cố của ta từ chối đề nghị các á thần giúp đỡ lần nữa. Ông ấy tin rằng các tên khổng lồ sẽ bị đánh bại mà không cần đến các cậu, và Gaea có thể bị ép phải quay trở lại với giấc ngủ của bà ta. Nhưng ta biết điều gì là tốt nhất. Tuy nhiên, các người phải chứng tỏ bản thân mình. Chỉ có cách đi đến các vùng đất cổ xưa và đóng Các Cánh Cửa Của Tử Thần, các người mới thuyết phục được Jupiter rằng các người xứng đáng được chiến đấu bên cạnh các thần. Đó sẽ là sứ mệnh quan trọng nhất kể từ lúc Aeneas đi khỏi thành Troy!”

“Và nếu chúng tôi thất bại thì sao?” Percy nói. “Nếu các á thần La Mã và Hy Lạp không thể hòa hợp với nhau?”

“Thế thì Gaea được xem như giành chiến thắng. Ta nói cho người nghe điều này, Percy Jackson. Người sẽ khiến người gặp rắc rối nhất là người thân thiết nhất với người – người mà ghét ta nhất ấy.”

“Annabeth?” Percy cảm thấy cơn giận một lần nữa lại dâng trào lên trong cậu. “Bà chưa bao giờ thích cô ấy. Giờ bà đang gọi cô ấy là kẻ phá rối sao? Bà chẳng biết gì về cô ấy. Cô ấy là người mà tôi muốn kề vai sát cánh nhất khi chiến đấu.”

Nữ thần mỉm cười lạnh nhạt. “Cứ đợi đấy mà xem, người anh hùng trẻ tuổi. Cô ta có một nhiệm vụ khó khăn phía trước khi các người đến Rome. Cô ta sẽ quyết định thế nào... ta không biết.”

Percy triệu hồi một quả đầm nước và đập mạnh nó xuống người bà già. Khi con sóng lùi lại, bà ta đã biến mất.

Con sông xoáy tròn khỏi tầm kiểm soát của Percy. Cậu chìm vào bóng tối của xoáy nước.

58. Phần 52

LII. PERCY

SÁNG HÔM SAU, PERCY, HAZEL VÀ FRANK ăn sáng sớm rồi đi về phía thành phố trước khi nguyên lão đến giờ tập hợp. Vì giờ Percy đã là pháp quan, cậu có thể đi bất cứ nơi nào cậu muốn, bất cứ lúc nào cậu muốn.

Trên đường đi, họ đi ngang qua các chuồng ngựa, nơi Tyson và con O’Leary đang nằm ngủ. Tyson ngáy vang trên chiếc giường cỏ khô kê bên các con kỳ lân, nét mặt vui sướng như thể cậu ấy đang nằm mơ về những con ngựa pony vậy. Con O’Leary nằm ngửa ra và dùng hai chân mình che hai lỗ tai. Trên mái chuồng ngựa, Ella đậu trong một đồng các cuộn sách giấy La Mã cũ, đầu cô ấy rúc vào giữa hai cánh.

Đến quảng trường, họ ngồi kê bên các đài phun nước và ngắm mặt trời lên. Người dân trong thành phố bận rộn quét dọn bánh nướng giả, hoa giấy và mũ chóp nhọn từ buổi tiệc tối qua. Các nhóm công binh đang xây dựng một cái khung tò vò mới để tưởng niệm chiến thắng với Polybotes.

Hazel nói cô ấy thậm chí còn nghe thấy cuộc trò chuyện về việc tổ chức một đoàn diễu hành thắng trận trang trọng cho ba người họ – một cuộc diễu hành quanh thành phố, theo sau đó là một tuần thi đấu thể thao và các hoạt động ăn mừng – nhưng Percy biết họ không bao giờ có cơ hội làm vậy. Họ không có thời gian.

Percy kể cho họ nghe về cuộc gặp gỡ với nữ thần Juno trong giấc mơ của mình.

Hazel cau mày. “Các vị thần đều bận rộn vào tối qua. Cho anh ấy xem đi, Frank.”

Frank thò tay vào túi áo khoác. Percy cứ tưởng cậu ấy sẽ lấy mẫu củi ra, nhưng thay vào đó là một cuốn sách bìa mềm mỏng dính và một lời nhắn trên một mảnh giấy ghi chú màu đỏ.

“Nó nằm trên gối của tớ sáng nay.” Cậu ấy đưa chúng cho Percy. “Như thể Tiên Răng đã ghé thăm vậy.”

Cuốn sách có tên là Binh Pháp Tôn Tử, do Tôn Tử viết ra. Percy chưa bao giờ nghe nói về nó, nhưng có thể đoán là ai đã gửi. Lá thư viết: Làm tốt lắm, nhóc. Vũ khí tuyệt vời nhất của một người đàn ông thực thụ chính là trí tuệ của anh ta. Đây là cuốn sách yêu thích nhất của mẹ con. Hãy đọc nó nhé. Tái bút – Ta hy vọng anh bạn Percy của con học được cách tôn trọng ta.

“Ôi.” Percy trả lại cuốn sách. “Có lẽ thần Mars khác thần Ares. Tớ không nghĩ thần Ares đọc được sách.”

Frank lật các trang sách. “Trong này viết rất nhiều về sự hy sinh, được biết như là cái giá của chiến tranh. Khi còn ở Vancouver, thần Mars từng nói với tớ rằng tớ sẽ phải đặt trách nhiệm của mình lên trên cả mạng sống, nếu không thì toàn bộ cuộc chiến sẽ nghiêng sang một bên. Tớ đã cho là ý ông ấy muốn nói về việc giải thoát Thanatos, nhưng giờ... tớ không biết nữa. Tớ vẫn còn sống, vì thế có lẽ điều tồi tệ nhất vẫn chưa xảy đến.”

Cậu ấy liếc nhìn Percy với vẻ lo sợ, và Percy có cảm giác Frank đã không kể hết cho cậu. Cậu tự hỏi liệu thần Mars đã nói gì về mình, nhưng Percy không chắc là mình có muốn biết điều đó không.

Bên cạnh đó, Frank cũng đã hy sinh quá đủ rồi. Cậu ấy đã phải đứng nhìn ngôi nhà của gia tộc mình bị thiêu rụi. Cậu ấy đã mất mẹ và bà ngoại.

“Cậu đã mạo hiểm cả cuộc sống của mình,” Percy nói. “Cậu sẵn sàng đốt cháy chính mình để cứu vãn nhiệm vụ. Thần Mars không thể mong điều gì hơn thế.”

“Có lẽ thế,” Frank nói, vẻ hồ nghi.

Hazel siết chặt tay Frank.

Họ dường như thoải mái hơn khi ở bên nhau vào sáng nay, không còn bồn chồn lo lắng hay ngượng ngịu. Percy tự hỏi có phải họ đã bắt đầu hẹn hò hay không. Cậu hy vọng thế, nhưng cậu quyết định tốt hơn hết là không nên hỏi.

“Hazel, còn em thì sao?” Percy hỏi. “Thần Pluto có nói gì không?”

Cô ấy cụp mắt xuống. Vài viên kim cương thành linh ló ra khỏi mặt đất cạnh hai chân cô ấy. “Không ạ,” cô thừa nhận. “Theo em nghĩ, em cho là ông ấy đã gửi thông điệp thông qua Thanatos. Tên em không nằm trong danh sách các linh hồn bỏ trốn. Đáng lẽ ra là phải có.”

“Em nghĩ cha em đã bỏ qua cho em à?” Percy hỏi.

Hazel nhún vai. “Thần Pluto không thể đến thăm em hay thậm chí nói chuyện với em mà không thừa nhận rằng em còn sống. Thế thì ông ấy buộc phải thực thi các điều luật của cõi chết và bắt Thanatos mang em quay lại Địa ngục. Em nghĩ cha đang mất nhắm mắt mở cho vụ của em. Em nghĩ... em nghĩ ông ấy muốn em tìm Nico.”

Percy liếc nhìn ánh mặt trời lúc bình minh, hy vọng sẽ nhìn thấy một chiến thuyền từ trên trời hạ xuống. Cho đến bây giờ thì chưa có gì hết.

“Chúng ta sẽ tìm em trai em,” Percy hứa. “Ngay khi con thuyền đến đây, chúng ta sẽ lên đường đến Rome.”

Hazel và Frank nhìn nhau băn khoăn, như thể họ đã thảo luận với nhau về việc đó.

“Percy này,” Frank nói. “Nếu cậu muốn bọn tớ đi theo, bọn tớ sẽ đi. Nhưng cậu có chắc điều đó không? Ý tớ là... bọn tớ biết cậu có rất nhiều bạn ở trại bên kia. Và giờ cậu có thể chọn bất cứ người nào ở Trại Jupiter. Nếu bọn tớ không phải là một phần của nhóm bảy, bọn tớ hiểu...”

“Cậu đang đùa tớ đấy à?” Percy hỏi. “Cậu nghĩ tớ sẽ bỏ lại đội mình ư? Sau khi đã cùng nhau sống sót với món măm lúa mì của Fleecy, chạy trốn khỏi những tên ăn thịt người và trốn dưới cái mông bự của tên khổng lồ màu xanh ở Alaska hả? Thôi đi!”

Sự căng thẳng đã được phá vỡ. Cả ba người họ bắt đầu tán dương nhau, có lẽ là hơi quá, nhưng thật nhẹ nhõm khi còn sống, với ánh nắng mặt trời ấm áp đang chiếu sáng, và không phải lo lắng gì – ít nhất cũng là trong thời điểm này – về những khuôn mặt độc ác xuất hiện trong bóng râm của những ngọn đồi.

Hazel hít sâu vào. “Lời tiên tri mà Ella đã đọc cho chúng ta nghe – về đứa con của sự thông thái và dấu ấn của nữ thần Athena thiêu rụi thành Rome... anh có biết ý nó là sao không?”

Percy nhớ lại giấc mơ của mình. Nữ thần Juno đã cảnh báo cậu rằng Annabeth có một nhiệm vụ khó khăn đang đợi cô ấy phía trước, và rằng cô ấy sẽ gây rắc rối cho sứ mệnh lần này. Cậu không tin vào điều đó, thế nhưng... nó khiến cậu lo lắng.

“Anh không chắc lắm,” cậu thừa nhận. “Anh nghĩ còn có thêm các dòng khác trong lời tiên tri đó. Chắc Ella có thể nhớ phần còn lại.”

Frank nhét cuốn sách vào lại trong túi áo. “Chúng ta cần đưa cô ấy đi cùng chúng ta – ý tớ là, vì sự an toàn của chính cô ấy. Nếu Octavian khám phá ra Ella nhớ được nội dung của các cuốn sách Sibylline...”

Percy rùng mình. Octavian đã sử dụng lời tiên tri để duy trì quyền lực của mình ở trại. Giờ Percy đã lấy đi cơ hội làm pháp quan của anh ta, Octavian sẽ tìm cách khác để tạo uy thế. Nếu anh ta có được Ella...

“Cậu nói đúng,” Percy nói. “Chúng ta phải bảo vệ cô ấy. Tớ chỉ hy vọng chúng ta có thể thuyết phục cô ấy...”

“Anh Percy!” Tyson chạy băng qua quảng trường, Ella bay phía sau cậu ấy với một cuộn giấy nằm gọn trong những chiếc móng. Khi họ đến đài phun nước, Ella thả cuộn giấy vào lòng Percy.

“Thư đặc biệt,” cô ấy nói. “Từ một aura. Một tinh linh gió. Đúng thế, Ella có một bức thư đặc biệt.”

“Chào buổi sáng, các anh trai!” Cỗ khô vương trên tóc Tyson và bờ đậu phộng dính trên răng cậu ấy. “Cuộn giấy này do Leo gửi đến. Cậu ấy vui tính và nhỏ bé.”

Cuộn giấy trông chẳng có gì nổi bật, nhưng khi Percy trải nó ra trên vạt áo, một màn hình video lóe lên trên miếng giấy da. Một cậu nhóc mặc áo giáp Hy Lạp đang cười toe toét với họ. Cậu ta có một khuôn mặt tinh quái, mái tóc đen xoăn tít và đôi mắt tròn xoe, như thể cậu ta vừa mới nốc vài tách café vậy. Cậu ta đang ngồi trong một căn phòng tối đen với tường bằng gỗ giống buồng của một chiếc thuyền. Những ngọn đèn dầu đang đưa tới lui trên trần.

Hazel kìm lại để không hét lên.

“Gì thế?” Frank hỏi. “Có chuyện gì sao?”

Dần dần, Percy nhận ra cậu nhóc có mái tóc xoăn đỏ trông khá quen – và không phải từ trong các giấc mơ. Cậu từng nhìn thấy khuôn mặt đó trong một tấm ảnh cũ.

“Chào!” anh chàng trong đoạn vidời chào đến từ những người bạn ở Trại Con Lai và vâng vâng. Đây là Leo. Em là...” Cậu ta nhìn ra hướng khác và hét lên: “Chức danh của tớ là gì nhỉ? Tớ có phải là đô đốc, thuyền trưởng hay...”

Giọng một cô gái hét vọng lại, “Cậu bé sửa chữa.”

“Hài hước đấy, Piper.” Leo càu nhàu. Cậu ta quay lại màn hình giấy da. “Vây ừm, em là... à... người chỉ huy tối cao của Argo II. Phải rồi, em thích chức danh đó! Dù sao thì, bọn em sắp đi thẳng đến chỗ anh trong khoảng, em không biết nữa, một tiếng trên chiến thuyền mẹ vĩ đại này. Bọn em sẽ rất cảm kích nếu phía anh không, giống như là, bắn rơi bọn em hay bất cứ điều gì tương tự thế. Vây cứ thế nhé! Anh nhớ nói với các binh lính La Mã đấy. Sớm gặp lại anh nhé. Cả các anh chị em á thần thần thánh gì đấy của anh nữa nhé. Tạm biệt.”

Tấm giấy da trở nên trống không.

“Không thể thế được,” Hazel nói.

“Có chuyện gì thế?” Frank hỏi. “Cậu biết anh chàng đó sao?”

Hazel trông như thể vừa nhìn thấy ma. Percy hiểu tại sao. Cậu nhớ đến bức ảnh trong ngôi nhà bỏ hoang của Hazel ở Seward. Cậu nhóc trên chiến thuyền trông giống hệt cậu bạn trai cũ của Hazel.

“Đó là Sammy Valdez,” cô nói. “Nhưng làm... làm...”

“Không thể nào,” Percy nói. “Cậu nhóc kia tên là Leo. Và cũng đã bảy mươi năm sao đó rồi mà. Đây ắt là...”

Cậu muốn nói một sự trùng hợp ngẫu nhiên, nhưng cậu không thể buộc mình tin là vậy. Vài năm qua, cậu đã biết đến khá nhiều thứ: vận số, lời tiên tri, phép thuật, quái vật, số mệnh. Nhưng cậu chưa bao giờ gặp phải sự trùng hợp nào cả.

Họ bị cắt ngang bởi những tiếng tù và thổi lên từ phía xa xa. Các nguyên lão đang tiến vào quảng trường với Reyna dẫn đầu.

“Đã đến giờ họp rồi,” Percy nói. “Đi thôi. Chúng ta phải báo trước cho họ vụ chiến thuyền.”

“Sao chúng ta phải tin những tên Hy Lạp đó?” Octavian đang

Anh ta đi tới tới lui trên sàn viện nguyên lão đã được năm phút, liên tục đi lại, cố bác lại những gì Percy đã nói với họ về kế hoạch của nữ thần Juno và Lời Tiên Tri Về Nhóm Bảy.

Các nguyên lão đều ngồi không yên, nhưng phần lớn là họ quá sợ hãi để mà ngắt lời Octavian khi anh ta diễn thuyết. Trong lúc ấy, mặt trời đã lên cao, chiếu xuyên qua mái nhà bị vỡ của viện nguyên lão và mang đến cho Octavian ánh đèn pha tự nhiên.

Viện nguyên lão chật cứng người. Nữ hoàng Hylla, Frank và Hazel ngồi ở hàng ghế trước với các nguyên lão. Các cựu binh và những con ma lấp đầy các dãy ghế phía sau. Thậm chí cả Tyson và Ella cũng được phép ngồi ở hàng ghế sau. Tyson liên tục vẫy tay và cười toe toét với Percy.

Percy và Reyna yên vị tại ghế pháp quan trên đài, điều khiến Percy cảm thấy ngượng ngập. Chẳng dễ gì để nhìn có vẻ cao quý khi mặc drap giường và một cái áo choàng màu tía.

“Trại giờ đã an toàn,” Octavian tiếp tục nói. “Tôi sẽ là người đầu tiên chúc mừng các anh hùng của chúng ta vì việc đã mang con đại bàng của quân đoàn và khá nhiều vàng Imperial trở về! Thật ra chúng ta đã được chúc phúc may mắn. Nhưng sao chúng ta phải làm thêm nữa? Sao chúng ta phải hành động liều lĩnh?”

“Tôi mừng vì anh đã hỏi câu đó.” Percy đứng dậy, lấy câu hỏi đó như là lời mở đầu.

Octavian lấp bắp, “Tôi không phải...”

“... một phần của nhiệm vụ,” Percy nói. “Vâng, tôi biết chứ. Và anh đã rất khôn ngoan khi để tôi giải thích, vì tôi là một phần trong đó.”

Vài nguyên lão cười khúc khích. Octavian không còn lựa chọn nào khác là ngồi xuống và cố tỏ ra không chút bối rối.

“Gaea đang thức giấc,” Percy nói. “Chúng ta đã đánh bại hai trong số các tên khổng lồ của bà ta, nhưng đó chỉ là màn mở đầu. Cuộc chiến thật sự sẽ diễn ra ở nơi chôn nhau cắt rốn của các vị thần. Nhiệm vụ lần này sẽ đưa chúng tôi đến Rome, và cuối cùng là Hy Lạp.”

Tiếng rì rầm lo lắng lan khắp

“Tôi biết, tôi biết,” Percy nói. “Các vị luôn cho rằng người Hy Lạp là kẻ thù. Và có nguyên nhân sâu xa cho ý nghĩ đó. Tôi nghĩ các vị thần phải giữ hai trại cách xa nhau vì bất cứ khi nào hai bên chạm mặt, chúng ta đều đánh nhau. Nhưng điều đó có thể thay đổi. Nó buộc phải thay đổi nếu chúng ta muốn đánh bại Gaea. Đó là những gì mà Lời Tiên Tri Về Nhóm Bảy muốn nói. Bảy á thần, Hy Lạp và La Mã, sẽ phải cùng nhau đóng lại Các Cánh Cửa Của Tử Thần.”

“Ha!” một thần Lar hét lên từ hàng ghế phía sau. “Lần cuối cùng một pháp quan cố làm sáng tỏ Lời Tiên Tri Về Nhóm Bảy, đó là Michael Varus, người đã đánh mất con đại bàng của chúng ta ở Alaska! Sao giờ chúng ta phải tin người?”

Octavian mỉm cười tự mãn. Một số trợ thủ của anh ta trong viện nguyên lão bắt đầu gật đầu và cắn nhai. Thậm chí một vài cựu binh trông cũng hoài nghi.

“Tôi đã bế nữ thần Juno băng qua sông Tiber,” Percy nhắc họ, dùng giọng điệu kiên quyết nhất cậu có thể. “Bà ta bảo tôi rằng Lời Tiên Tri Về Nhóm Bảy đang diễn ra như dự tính. Thần Mars cũng đã trực tiếp đến trại. Vậy các vị nghĩ hai trong số các vị thần hùng mạnh nhất của các vị sẽ xuất hiện ở trại nếu tình hình không quá nghiêm trọng sao?”

“Cậu ấy nói đúng,” từ hàng ghế thứ hai, Gwen lên tiếng. “Trước hết, tôi tin vào lời nói của Percy. Mọi người đã tận mắt chứng kiến cậu ấy trên chiến trường tối qua. Liệu có ai ở đây nói rằng cậu ấy không phải là một người hùng thực thụ của Rome không?”

Không ai phản đối. Một vài người gật đầu đồng ý.

Reyna đứng lên. Percy lo âu nhìn cô ta. Ý kiến của cô ta có thể thay đổi mọi chuyện – bất chấp hậu quả ra sao.

“Cậu khẳng định đây là một nhiệm vụ kết hợp,” cô ấy nói. “Cậu khẳng định nữ thần Juno có ý muốn chúng ta liên kết với nhóm... nhóm khác, Trại Con Lai ấy. Thế nhưng người Hy Lạp đã từng là kẻ thù của chúng ta trong nhiều niên kỷ qua. Họ nổi tiếng với những trò dối trá.”

“Có lẽ thế,” Percy nói. “Nhưng kẻ thù cũng có thể trở thành bạn bè. Một tuần trước, cô có bao giờ nghĩ rằng người La Mã và các chiến binh Amazon sẽ kề vai sát cánh chiến đấu với nhau không?”

Nữ hoàng Hylla bật cười. “Cậu ta nói đúng đấy.”

“Các á thần của Trại Con Lai đã chung tay hành động với Trại Jupiter,” Percy nói. “Chúng ta chỉ không nhận ra điều đó. Trong Cuộc chiến với thần Titan hè năm ngoái, khi các vị đang tấn công Núi Othrys, chúng tôi đang bảo vệ đỉnh Olympus ở Manhattan. Tôi đã đấu với Kronos.”

Reyna lùi lại, suýt vấp phải áo toga của cô ta. “Cậu... gì cơ?”

“Tôi biết điều đó khó mà tin được,” Percy nói tiếp. “Nhưng tôi nghĩ mình đã có được sự tin tưởng của các vị. Tôi ở cùng phe với các vị. Hazel và Frank – tôi tin chắc họ muốn đi cùng tôi trong nhiệm vụ lần này. Bốn người khác hiện đang từ Trại Con Lai đến đây. Một trong số họ là Jason Grace, vị pháp quan cũ của các vị.”

“Ồ, thôi đi!” Octavian hét lên. “Cậu ta đang bịa ra chuyện đó.”

Reyna cau mày. “Khó tin thật đấy. Jason đang trên đường về cùng với một nhóm á thần Hy Lạp sao? Cậu nói họ sẽ xuất hiện trên trời trong một chiến thuyền vũ trang hạng nặng, và chúng tôi không nên lo lắng gì hết.”

“Đúng thế.” Percy nhìn khắp các hàng ghế khán giả đang lo sợ và nghi ngờ. “Hãy để họ đáp xuống. Nghe họ nói. Jason sẽ chứng minh mọi thứ mà tôi vừa mới thông báo cho các vị. Tôi xin cam đoan bằng mạng sống của tôi.”

“Bằng mạng sống của cậu?” Octavian nhìn các nguyên lão một cách ẩn ý. “Chúng tôi sẽ ghi nhớ điều đó, nếu chuyện này hóa ra là một trò gian trá.”

Ngay lúc đó, một người đưa tin vội vàng chạy vào Viện Nguyên Lão, thở dốc như thể cậu ta đã chạy suốt từ trại đến đây. “Các pháp quan! Tôi xin lỗi vì đã cắt ngang, nhưng lính trinh thám của chúng ta báo cáo...”

“Thuyền!” Tyson vui vẻ nói, chỉ lên lỗ hổng trên trần nhà. “Ồ là la!”

Không còn nghi ngờ gì nữa, một chiến thuyền Hy Lạp hiện ra khỏi những đám mây, cách mặt đất khoảng nửa dặm, đang hạ thấp về phía Viện Nguyên Lão. Khi nó đến gần hơn, Percy có thể nhìn thấy những cái khiên đồng sáng loáng ở hai bên thân thuyền, các cánh buồm căng phồng vài đầu có hình một con rồng bằng kim loại trông quen quen. Trên cột buồm cao nhất, một lá cờ trắng thật lớn mang ý nghĩa ngừng bắn tung bay trong gió.

Con thuyền Argo II. Đó là con thuyền kỳ lạ nhất mà cậu từng nhìn thấy.

“Pháp quan!” người lính đưa tin kêu lên. “Mệnh lệnh của hai người là gì?”

Octavian đứng bật dậy. “Người cần phải hỏi sao?” Khuôn mặt anh ta đỏ lên vì giận dữ. Anh ta đang siết cổ con gấu bông của mình. “Điềm báo là tồi tệ! Đây là một trò gian trá, quỷ kế. Hãy cảnh giác với những món quà được những tên Hy Lạp mang đến!”

Anh ta chỉ tay vào Percy. “Các bạn của cậu ta đang tấn công chúng ta bằng một chiến thuyền. Cậu ta đã dẫn chúng đến đây. Chúng ta phải tấn công!”

“Không,” Percy kiên quyết nói. “Tất cả các vị đã đưa tôi lên làm pháp quan là vì một lý do nào đó. Tôi sẽ chiến đấu để bảo vệ trại này bằng tính mạng của mình. Nhưng đây không phải là kẻ thù. Tôi nói chúng ta hãy sẵn sàng trong tư thế chiến đấu, nhưng không được tấn công. Hãy để họ đáp xuống. Hãy để họ được lên tiếng. Nếu đây là trò lừa gạt, thế thì tôi sẽ chiến đấu cùng các vị, như tôi đã làm tối qua. Nhưng đây không phải là một trò lừa gạt.”

Mọi con mắt đều đổ dồn vào Reyna.

Cô ta chăm chú nhìn con thuyền đang tiến dần đến. Nét mặt cô ta đanh lại. Nếu cô ta bác bỏ các mệnh lệnh của Percy... ừm, cậu không biết chuyện gì sẽ xảy ra. Ít nhất là sự hỗn loạn và hoang mang. Có khả năng các binh lính La Mã sẽ tuân theo sự lãnh đạo của cô ta. Cô ta là người đứng đầu của họ lâu hơn Percy nhiều.

“Mọi người im lặng nào,” Reyna nói. “Nhưng quân đoàn hãy sẵn sàng. Percy Jackson là pháp quan được lựa chọn chính đáng. Chúng ta sẽ tin tưởng cậu ấy – trừ phi chúng ta có lý do rõ ràng cho việc không nên tin lời cậu ấy. Các nguyên lão, chúng ta hãy dời cuộc họp ra quảng trường và gặp... những người bạn mới của chúng ta.”

Các nguyên lão chạy tán loạn ra khỏi thính phòng – do thích thú hay sợ hãi thì Percy cũng chẳng rõ. Tyson chạy sau họ, miệng hét lớn, “Ồ là la!Ồ là la!” cùng với Ella đang lượn quanh

Octavian nhìn Percy bằng ánh mắt chán ghét rồi ném con gấu bông trong tay anh ta xuống và đi theo đám đông.

Reyna đứng ngang hàng với Percy.

“Tôi ủng hộ cậu, Percy,” cô ta nói. “Tôi tin vào phán đoán của cậu. Nhưng vì lợi ích của tất cả mọi người, tôi hy vọng chúng ta có thể duy trì an ninh trật tự giữa các trại viên bên phía tôi và những người bạn Hy Lạp của cậu.”

“Chúng tôi sẽ làm được,” cậu cam đoan. “Rồi cô sẽ thấy.”

Cô ta liếc nhìn lên chiến thuyền. Nét mặt hơi dăm chiêu. “Cậu nói Jason ở trên thuyền... Tôi hy vọng điều đó là chính xác. Tôi nhớ cậu ấy.”

Cô ta đi ra ngoài, để lại Percy đứng đó cùng với Hazel và Frank.

“Họ đang đáp xuống ngay bên trong quảng trường,” Frank lo lắng nói. “Terminus sẽ lên cơn đau tim mất thôi.”

“Anh Percy,” Hazel nói, “anh đã cam đoan bằng mạng sống của anh. Người La Mã sẽ nghiêm túc xem xét chuyện đó đấy. Nếu có bất cứ sai lầm nào, thậm chí là do tình cờ, Octavian sẽ giết anh. Anh biết điều đó mà, đúng không?”

Percy mỉm cười. Cậu biết mình đặt cược hơi cao. Cậu biết ngày hôm nay có thể xảy ra sai sót. Nhưng cậu cũng biết rằng Annabeth đang ở trên con thuyền đó. Nếu mọi chuyện đầu vào đấy, đây sẽ là ngày tươi đẹp nhất trong cuộc đời cậu.

Cậu quàng một tay lên người Hazel và tay còn lại quanh người Frank.

“Đi thôi,” cậu nói. “Hãy để tớ giới thiệu các cậu với gia đình khác của tớ nào.”

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/con-trai-than-neptune>